

# Table of Contents

[1](#Top_of_Ch01_xhtml)

[2](#Top_of_Ch02_xhtml)

[3](#Top_of_Ch03_xhtml)

[4](#Top_of_Ch04_xhtml)

[5](#Top_of_Ch05_xhtml)

[6](#Top_of_Ch06_xhtml)

[7](#Top_of_Ch07_xhtml)

[8](#Top_of_Ch08_xhtml)

[9](#Top_of_Ch09_xhtml)

[10](#Top_of_Ch10_xhtml)

[11](#Top_of_Ch11_xhtml)

[12](#Top_of_Ch12_xhtml)

[13](#Top_of_Ch13_xhtml)

[14](#Top_of_Ch14_xhtml)

[15](#Top_of_Ch15_xhtml)

[16](#Top_of_Ch16_xhtml)

[17](#Top_of_Ch17_xhtml)

[18](#Top_of_Ch18_xhtml)

[19](#Top_of_Ch19_xhtml)

[20](#Top_of_Ch20_xhtml)

[21](#Top_of_Ch21_xhtml)

[22](#Top_of_Ch22_xhtml)

[23](#Top_of_Ch23_xhtml)

[24](#Top_of_Ch24_xhtml)

[25](#Top_of_Ch25_xhtml)

[26](#Top_of_Ch26_xhtml)

[27](#Top_of_Ch27_xhtml)

[28](#Top_of_Ch28_xhtml)

[29](#Top_of_Ch29_xhtml)

[30](#Top_of_Ch30_xhtml)

[31](#Top_of_Ch31_xhtml)

[32](#Top_of_Ch32_xhtml)

[33](#Top_of_Ch33_xhtml)

[34](#Top_of_Ch34_xhtml)

[35](#Top_of_Ch35_xhtml)

[36](#Top_of_Ch36_xhtml)

[37](#Top_of_Ch37_xhtml)

[38](#Top_of_Ch38_xhtml)

[39](#Top_of_Ch39_xhtml)

[40](#Top_of_Ch40_xhtml)

[41](#Top_of_Ch41_xhtml)

[42](#Top_of_Ch42_xhtml)

[43](#Top_of_Ch43_xhtml)

[44](#Top_of_Ch44_xhtml)

[45](#Top_of_Ch45_xhtml)

[46](#Top_of_Ch46_xhtml)

[47](#Top_of_Ch47_xhtml)

[48](#Top_of_Ch48_xhtml)

[49](#Top_of_Ch49_xhtml)

[50](#Top_of_Ch50_xhtml)

[51](#Top_of_Ch51_xhtml)

[52](#Top_of_Ch52_xhtml)

[53](#Top_of_Ch53_xhtml)

[54](#Top_of_Ch54_xhtml)

[55](#Top_of_Ch55_xhtml)

[56](#Top_of_Ch56_xhtml)

[57](#Top_of_Ch57_xhtml)

[58](#Top_of_Ch58_xhtml)

[59](#Top_of_Ch59_xhtml)

[60](#Top_of_Ch60_xhtml)

[61](#Top_of_Ch61_xhtml)

[Đoạn kết](#Top_of_ChDK_xhtml)

Frank Thilliez  
 Nguyễn Thị Tươi dịch

—★—

HỘI CHỨNG  
E

Nhã Nam & NXB Hội nhà văn

ebook©vctvegroup | 04-10-2020

Dành tặng những người thân của tôi

# 1

N

gười đến đầu tiên.

Ngay khi biết tin qua quảng cáo, từ sáng sớm, Ludovic Sénéchal đã lên đường và ngốn hết hai trăm ki lô mét ngăn cách vùng ngoại ô thành phố Lille với thành phố Liège trong khoảng thời gian ngắn kỷ lục.

“Bán bộ sưu tập phim cũ 16mm, 35mm, câm và có âm thanh. Tất cả các thể loại, phim ngắn, phim dài, từ những năm ba mươi trở đi. Hơn 800 cuộn phim, trong đó có 500 phim tình báo. Trả giá tại chỗ…”

Loại quảng cáo này khá hiếm gặp trên một trang mạng đa ngành. Thông thường, các chủ sở hữu vẫn bán qua các hội chợ, kiểu như Argenteuil, hoặc gửi bán đấu giá từng cuộn phim của mình trên eBay. Ở đây, lời quảng cáo chẳng khác nào rao bán một cái tủ lạnh cũ cần bỏ đi. Dấu hiệu tốt.

Ở giữa trung tâm thành phố của nước Bỉ, Ludovic chật vật tìm chỗ đỗ xe, liếc mắt nhìn về phía số nhà rồi trình diện trước chủ nhân ngôi nhà, Luc Szpilman. Chừng hai mươi lăm tuổi, đi giày thể thao Converse, đeo kính lướt ván, mặc áo thun hiệu Bulls. Còn xỏ cả mấy chiếc khuyên nữa.

- À vâng, anh đến vì mấy bộ phim. Đi theo tôi, chúng ở trên gác thượng.

- Tôi là người đến đầu tiên chăng?

- Những người khác hẳn cũng sắp đến thôi, tôi đã nhận được rất nhiều cuộc điện thoại. Tôi không nghĩ là mọi chuyện lại nhanh đến thế.

Ludovic theo gót anh ta. Căn nhà đặc sệt phong cách vùng Flamand, với những màu sắc ấm áp và gạch lát sẫm màu. Các phòng được gắn kết với nhau xung quanh khoang cầu thang, phòng chính lấy sáng từ giếng trời.

- Tại sao cậu lại vứt bỏ những cuốn phim cũ đó?

Ludovic lựa chọn từ ngữ rất cẩn thận. Vứt bỏ, cũ… Vụ thương lượng đã bắt đầu.

- Bố tôi mất hôm qua rồi. Ông ấy chưa bao giờ nói với ai là sẽ phải làm gì với chúng.

Ludovic kinh ngạc: người cha già còn chưa được chôn xuống đất mà người ta đã lột sạch tài sản của ông ta. Vả chăng, đứa con trai ngớ ngẩn này cũng chẳng thấy ích lợi gì trong việc giữ lại những cuộn phim dài nặng đến cả hai mươi lăm cân, bởi ngày nay có thể lưu giữ số lượng hình ảnh nhiều gấp ngàn lần mà trọng lượng lại ngàn lần nhẹ hơn. Thật tội nghiệp cho một thế hệ bị hy sinh…

Cầu thang dốc ngược, nhìn lên muốn gãy cổ. Khi đã lên đến gác thượng, Szpilman bật một bóng đèn công suất thấp. Ludovic mỉm cười, trái tim của nhà sưu tầm trong anh nảy lên một nhịp. Chúng nằm đó, được bảo vệ hoàn toàn khỏi ánh sáng tự nhiên… Những chiếc hộp đủ màu sắc xếp chồng lên nhau, hai chục hộp một, tạo thành những tòa tháp nhỏ. Mùi phim thật dễ chịu, gió uốn éo luồn lách giữa các giá. Một cái thang có bánh lăn cho phép lên tới những tầng giá trên cùng. Ludovic lại gần. Một bên là những cuộn phim 35mm, rất đồ sộ, và một bên là loại 16mm, loại khiến anh đặc biệt thích thú. Những chiếc hộp tròn được dán nhãn, sắp xếp một cách hoàn hảo. Những bộ phim câm cổ điển, những bộ phim dài từ thời hoàng kim của điện ảnh Pháp, đặc biệt là phim tình báo, chiếm số đông trên quá nửa các giá… Ludovic đưa tay cầm một cuộn phim. Người đàn ông nguy hiểm nhất thế giới, một công trình của John Lee Thompson về CIA và Trung Hoa cộng sản. Một bản sao đầy đủ, nguyên vẹn, được bảo quản khỏi độ ẩm và ánh sáng, chẳng khác nào một loại rượu nghìn năm. Thậm chí còn có cả những dải băng thể hiện độ pH trong các hộp, nhằm kiểm soát độ axít. Ludovic khó khăn lắm mới kìm được nỗi xúc động. Chỉ riêng kho báu này cũng đáng giá đến năm trăm euro trên thị trường.

- Bố cậu rất mê phim tình báo đúng không?

- Còn nữa cơ, anh chưa nhìn thấy tủ sách của bố tôi đâu. Thuyết âm mưu và bộ sậu của nó. Gần như ám ảnh ấy.

- Cậu bán chúng giá bao nhiêu?

- Tôi đã tìm hiểu trên Internet. Tính ước chừng thì khoảng một trăm euro một cuộn phim. Nhưng mục đích của tôi là tất cả mớ này biến mất càng nhanh càng tốt, tôi cần chỗ. Thế nên chúng ta có thể thương lượng.

- Tôi rất hy vọng thế.

Ludovic tiếp tục lùng sục.

- Hẳn là bố cậu phải có một phòng chiếu riêng?

- Vâng, sắp tới chúng tôi sẽ cải tạo nó. Vứt bỏ đồ cũ, thay đồ mới vào. Màn hình LCD và rạp hát gia đình công nghệ mới nhất. Tôi sẽ bố trí cho ban nhạc của tôi ở đây.

Ngán ngẩm trước thái độ thiếu tôn trọng đó, Ludovic đi vòng sang bên phải, lật đi lật lại các chồng phim, đắm mình trong mùi phim. Anh phát hiện ra phim của Harold Lloyd, Buster Keaton, rồi, xa hơn một chút, là những phim kiểu như Hamlet hoặc Đại úy Fracasse. Anh những muốn mua hết, nhưng mức lương của một nhân viên an sinh xã hội và những khoản phí thuê bao khác nhau - Meetic[\*](#Top_of_Ch01_xhtml), Internet, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh - chỉ để lại cho anh một khoản eo hẹp để chi tiêu mỗi tháng. Thế nên anh phải lựa chọn.

Anh lại gần chiếc thang. Luc Szpilman cảnh báo:

- Anh nên cẩn thận. Bố tôi đã ngã xuống từ chính chiếc thang đó, và bị vỡ đầu. Dù sao thì, trèo lên đó khi đã ở tuổi tám mươi hai…

Ludovic lưỡng lự một lát, tuy nhiên vẫn trèo lên. Anh nghĩ đến ông già kia, đam mê đến nỗi bị chính những cuộn phim của mình giết chết. Anh trèo lên cao hết mức có thể, tiếp tục chọn mua. Đằng sau Bức thư từ điện Kremlin, trên một hàng hộp không thể nhìn thấy từ bên dưới, anh phát hiện ra một chiếc hộp đen sì, không dán nhãn. Ludovic giữ tư thế thăng bằng rồi nhấc nó lên. Bên trong, nhìn qua là một bộ phim ngắn, bởi độ dài cuộn phim không đủ lấp đầy khoảng trống trong hộp. Cùng lắm là mười đến hai mươi phút chiếu. Có lẽ là một phim bị thất lạc, độc bản, mà chủ nhân của nó không bao giờ xác định được. Ludovic cầm chiếc hộp, xuống thang rồi xếp chồng lên chín bộ phim về tôn giáo mà anh đã chọn. Những cuộn phim không tên này luôn là yếu tố tạo sự lôi cuốn cho các buổi chiếu phim.

Khi quay lại, anh tỏ vẻ bình thản, nhưng các huyết mạch trong người như đang bùng cháy.

- Đáng tiếc là đa phần phim của cậu không đáng giá lắm. Toàn những thứ hết sức chuẩn mực. Với lại… Cậu có ngửi thấy cái mùi đó không?

- Mùi gì?

- Mùi giấm. Các cuộn phim đã bị nhiễm hội chứng giấm, nói cách khác, chẳng mấy nữa chúng sẽ hỏng.

Chàng trai trẻ bước lên và hít ngửi.

- Anh chắc chứ?

- Chắc chắn. Tôi sẵn lòng giải quyết giúp cậu mười cuộn phim này. Ba mươi lăm euro một cuộn, cậu thấy thế nào?

- Năm mươi.

- Bốn mươi.

- Thôi được…

Ludovic chi ra một tờ séc bốn trăm euro. Khi anh chuẩn bị dong buồm, một chiếc xe đeo biển đăng ký ở Pháp đang tìm chỗ đỗ.

Hẳn là một người mua nữa đã tới.

Ludovic ra khỏi phòng chiếu riêng, rồi một mình, tay cầm lon bia, ngồi xuống một trong số mười hai chiếc ghế bằng vải giả da mang phong cách những năm 1950 mà anh đã mua lại hồi người ta đóng cửa rạp Rex, rạp phim nhỏ trong khu phố. Anh đã thửa cho mình một phòng chiếu phim đích thực dưới tầng hầm, và gọi đó là “rạp phim bỏ túi” của mình. Ghế gấp, bục, màn chiếu gắn hạt thủy tinh nhỏ, máy chiếu Tri-Film Heurtier, đủ hết. Ở tuổi bốn mươi hai, anh chỉ còn thiếu một cô bạn gái, để vừa ôm ấp vừa xem bản gốc phim Cuốn theo chiều gió. Nhưng lúc này, những trang web hẹn hò chết tiệt chỉ đưa anh đến với những cuộc tình chớp nhoáng hoặc thất bại.

Đã gần ba giờ sáng. Đầu óc còn nhồi đầy những hình ảnh tình báo và chiến tranh, anh kết thúc buổi chiếu phim dài dằng dặc bằng bộ phim ngắn lạ lùng được bảo quản cẩn thận đến khó tin kia. Nhìn bề ngoài, có vẻ đó là một bản sao. Những bộ phim không tên này đôi khi chứa đựng kho báu thực sự, hoặc nếu thần may mắn mỉm cười, anh sẽ gặp được tác phẩm thất lạc của những nhà làm phim nổi tiếng: Méliès, Welles, Chaplin. Nhà sưu tầm trong anh rất thích mơ mộng. Khi Ludovic giở đoạn đầu cuộn phim không tên ra để nối vào máy chiếu, anh đọc thấy trên dải băng, “50 hình/giây”. Loại này khá hiếm so với tiêu chuẩn 24 hình/giây, tốc độ đó thừa đủ để tạo ra cảm giác chuyển động. Tuy nhiên, anh vẫn đổi tốc độ chụp của máy chiếu để khớp với tốc độ yêu cầu. Để khỏi phải xem một bộ phim quay chậm.

Rất nhanh chóng, nền trắng của màn hình nhường chỗ cho một hình ảnh tối thẫm, mờ mịt, không nhan đề cũng chẳng phần giới thiệu đoàn phim. Một vòng tròn màu trắng hiện ra ở góc trên cùng bên phải. Lúc đầu, Ludovic tự hỏi liệu có phải do lỗi phim không, như vẫn thường xảy ra với những cuộn phim cũ.

Bộ phim bắt đầu.

Ludovic ngã vật xuống trong lúc chạy lên tầng trên.

Anh không còn nhìn thấy gì nữa, mặc dù đèn vẫn bật.

Anh đã bị mù.

# 2

T

iếng chuông ầm ĩ xua Lucie Henebelle ra khỏi giấc ngủ. Cô giật mình nhỏm dậy trên ghế bành, và vớ lấy điện thoại di động.

- A lô…

Giọng nói ngái ngủ nhừa nhựa. Lucie liếc mắt nhìn đồng hồ treo tường trong phòng. 4h28 sáng. Trước mặt cô, Juliette con gái cô, cẳng tay phải gắn tiêm truyền dung dịch glucose, đang ngủ say.

Từ đầu dây đằng kia, giọng nói run rẩy:

- A lô? Ai đấy?

Lucie vuốt mái tóc dài màu vàng ra sau, thần kinh cô căng lên. Cô vừa mới ngủ thiếp đi. Chắc chắn bây giờ không phải lúc thích hợp cho một trò đùa.

- Đúng ra anh mới phải là người nói cho tôi biết anh là ai. Anh có biết bây giờ là mấy giờ không?

- Ludovic, tôi là Ludovic Sénéchal… Là… Là Lucie phải không?

Lucie Henebelle khẽ khàng ra khỏi phòng và đứng trong hành lang sáng ánh đèn nê ông. Cô ngáp rồi kéo vạt áo sơ mi, để cho ra chút thể thống. Tiếng khóc xa xa của lũ trẻ sơ sinh len theo những bức tường. Ở bệnh viện nhi, yên tĩnh chỉ là một ảo tưởng.

Lucie mất vài giây để xác định người đang nói chuyện với mình. Ludovic Sénéchal. Một cuộc phiêu lưu tình ái qua Meetic, và sau nhiều tuần nhắn tin liên tục, đã chấm dứt, đúng bảy tháng sau lần gặp gỡ đầu tiên tại Lille, vì “tính cách không phù hợp”.

- Ludovic à? Có chuyện gì vậy?

Trong tai nghe, Lucie nghe thấy âm thanh loảng xoảng, giống như một cái cốc bị rơi xuống đất.

- Phải có ai đó đến tìm anh. Phải có…

Anh không nói nổi nên lời nữa, dường như đang quá hoảng loạn. Lucie động viên anh bình tĩnh lại, và nói chậm rãi thôi.

- Anh không biết đã xảy ra chuyện gì. Anh đang ở trong rạp phim bỏ túi. Nghe này Lucie, anh không còn nhìn thấy gì hết. Anh đã bật tất cả đèn trong nhà, nhưng vẫn chẳng thay đổi được gì. Anh nghĩ rằng… rằng anh đã bị mù. Anh đã bấm số ngẫu nhiên, và…

Đúng là Ludovic rồi, với cái trò xem phim vào lúc 4 giờ sáng. Một tay chống hông, Lucie đi đi lại lại dọc theo một ô cửa sổ rộng nhìn ra các khoa khác nhau của bệnh viện trung tâm thành phố Lille. Cái ghế bành chết tiệt khiến lưng cô đau ê ẩm. Đến tuổi ba mươi bảy, cơ thể ta chịu đựng kém đi nhiều.

- Em sẽ cho một xe cứu thương đến đón anh.

Ludovic có lẽ đã đập đầu vào đâu đó. Một tổn thương ở da đầu hoặc một chấn thương sọ não có thể gây ra loại triệu chứng này, và rất tai hại.

- Anh hãy kiểm tra để chắc chắn là không bị chảy máu ở đâu, bằng cách sờ rồi mút ngón tay. Hộp sọ, mũi, thái dương. Nếu bị chảy máu, hãy cầm máu bằng đá viên, lấy khăn buộc chặt. Đội cứu hộ sẽ đưa anh đến bệnh viện ngay gần đó, em sẽ đến gặp anh. Nhất là đừng có nằm ra nhé. Anh vẫn ở chỗ cũ chứ?

- Ừ. Em nhanh lên nhé. Làm ơn…

Cô gác máy rồi lao về phía bộ phận tiếp nhận cấp cứu, rồi từ đó cho một xe cứu thương xuất phát. Rõ ràng, kỳ nghỉ tháng Bảy của cô đã khởi đầu một cách vội vã. Cô con gái tám tuổi của cô vừa nhập viện vì bị viêm dạ dày ruột non do virus. Đúng là vận rủi, vì chuyện đó gần như không bao giờ xảy ra vào giữa mùa hè… Căn bệnh giống như cái vòi rồng, nó đã hút cạn nước trong người con bé trong vòng chưa đầy hai mươi giờ. Juliette không thể nào nuốt nổi dù chỉ là một cốc nước. Các bác sĩ dự báo cô bé sẽ phải ở lại bệnh viện nhiều ngày, sau đó phải tuân theo chế độ nghỉ ngơi và ăn uống nghiêm ngặt. Thế là cô bé tội nghiệp không thể đi trại hè lần đầu tiên cùng chị gái mình, Clara. Đúng là một lần chia tay khó khăn đối với cặp song sinh.

Lucie tựa người vào cửa sổ. Khi nhìn thấy ánh đèn hiệu của một chiếc xe cứu thương nhanh chóng khởi hành, cô tự nhủ, dù ở Sở Cảnh sát Trung tâm hay bất cứ nơi nào, dù cô đang đi làm hay nghỉ phép, cuộc đời vẫn không quên dành một mớ rắc rối cho riêng cô.

# 3

V

ài giờ sau, cách Lille hai trăm ki lô mét, Martin Leclerc, cục trưởng Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực, đang quan sát hình chiếu ba chiều của một khuôn mặt người trên màn hình một máy tính Macintosh. Ta nhìn thấy rõ não bộ và vô số vùng đáng chú ý trên khuôn mặt: chóp mũi, mặt ngoài của mắt phải, vành tai trái… Rồi ông chỉ vào một vùng màu xanh lá, ở hồi thái dương trên bên trái.

- Vậy là chỗ này sẽ sáng lên mỗi lần tôi nói chuyện với cậu sao?

Nửa nằm nửa ngồi trên một chiếc ghế thủy lực, hộp sọ bị siết lại trong chiếc mũ có gắn một trăm hai mươi tám điện cực, thanh tra Franck Sharko nhìn chăm chăm lên trần nhà, không nhúc nhích.

- Đó là vùng Wernicke, liên quan đến việc nghe hiểu lời nói. Ở não anh cũng giống như não tôi, máu sẽ dồn về đó ngay khi ta nghe thấy một giọng nói. Đó là lý do nó được tô màu.

- Ấn tượng thật.

- Không ấn tượng bằng việc anh có mặt bên cạnh tôi đâu. Tôi không biết anh có nhớ không, nhưng chỉ ở nhà tôi thì tôi mới có thể mời anh một ly được, Martin ạ. Bởi ở đây, ngoài thứ cà phê kinh khủng của họ, anh sẽ chẳng có gì khác.

- Bác sĩ tâm lý của cậu không phản đối gì việc tôi tham dự một buổi khám bệnh. Và cậu đã đề nghị tôi làm thế. Cậu mất luôn cả trí nhớ rồi sao?

Sharko áp hai bàn tay to bản lên hai bên tay ghế, chiếc nhẫn cưới của anh va vào kim loại. Anh đã theo những buổi “trò chuyện” này nhiều tuần nay, mà vẫn chẳng thể nào thư giãn.

- Anh muốn gì?

Vị cục trưởng xoa xoa thái dương, vẻ mệt mỏi. Suốt hai mươi năm cùng làm việc trong một cơ quan, hai người họ thường gặp nhau vào những thời điểm ảm đạm nhất. Những hiện trường vụ án kinh khủng, những trục trặc gia đình, những vấn đề sức khỏe.

- Chuyện xảy ra đã hai ngày rồi. Một nơi khỉ ho cò gáy, nằm giữa Le Havre và Rouen. Notre-Dame-de-Gravenchon, nghe tên là đủ thấy rồi… Họ đào phải mấy cái xác bên bờ sông Seine, chắc cậu phải nghe nói đến chuyện đó trên ti vi rồi chứ.

- Vụ công trường lắp đặt đường ống đúng không?

- Đúng thế. Giới truyền thông rất khoái chí, họ đã có mặt tại hiện trường, bởi vì công trường đó đã làm rùm beng lên. Người ta đã phát hiện ra năm cái xác với hộp sọ bị cắt xẻ. Sở Cảnh sát Hình sự Rouen đang lo vụ này, phối hợp với cảnh sát địa phương. Công tố viên ở đó đã định cử mấy anh chàng GAC[\*](#Top_of_Ch03_xhtml) đến, nhưng rốt cuộc vụ này lại rơi xuống đầu chúng ta. Không giấu gì cậu, chuyện này khiến tôi vô cùng chán ngán. Giữa đầu hè, hẳn là ghê rợn buồn nôn lắm.

- Thế còn Devoise?

- Đang cắm đầu vào một vụ nhạy cảm khác, tôi không thể dứt anh ta ra được. Còn Bertholet thì đang nghỉ phép.

- Thế tôi thì đang không nghỉ phép chắc?

Leclerc chỉnh lại chiếc cà vạt kẻ sọc thanh nhã. Trạc ngũ tuần, trong bộ com lê bằng vải tec-gan màu đen, giày bóng loáng, khuôn mặt khô khan và nhăn nhó, một nhân vật quan trọng đầy quyền thế của ngành cảnh sát hình sự đang giữa thời kỳ đỉnh cao. Trán ông lấm tấm mồ hôi, ông dùng khăn mùi soa lau trán.

- Cậu là người duy nhất trong vùng chúng tôi còn có được. Với lại, những người kia đều đang ở cùng vợ cùng con… Mẹ kiếp, cậu biết thế là thế nào rồi đấy.

Im lặng đè nặng lên họ. Một người vợ, những đứa con… Những quả bóng trên bãi biển, những tiếng cười mất hút giữa sóng gió. Lúc này, mọi thứ thật xa xôi, mờ mịt. Sharko quay đầu về phía hình ảnh động theo thời gian thực phản ánh hoạt động của bộ não anh, bộ não già nua năm mươi năm chất đầy bóng tối. Anh hất hất cằm, ý giục Leclerc nhìn theo hướng mắt mình. Mặc dù không ai nói lời nào, vùng màu xanh lá, trên đỉnh của hồi thái dương, vẫn sáng lên.

- Sở dĩ chỗ đó sáng lên, là vì nó đang nói với tôi, vào đúng lúc này…

- Eugénie ư?

Sharko gật đầu. Leclerc cảm thấy rùng mình. Nhìn thấy màng não của viên thanh tra dưới quyền phản ứng như thế với lời nói, trong khi họ thậm chí còn không nghe thấy tiếng con ruồi nào vo ve, khiến ông cảm thấy như có một bóng ma đang hiện diện trong phòng.

- Nó nói gì với cậu?

- Nó muốn tôi mua một lít xốt cocktail và mứt hạt dẻ trong lần mua sắm sắp tới. Nó rất thích món mứt hạt dẻ chết tiệt đó. Thứ lỗi cho tôi hai giây…

Sharko nhắm mắt, đôi môi mím chặt. Eugénie, anh nghe thấy và nhìn thấy nó khắp nơi. Trên ghế phụ của chiếc R21 cũ kỹ của anh. Buổi tối khi anh đi ngủ. Ngồi xếp bằng tròn ngắm nghía những đoàn tàu đồ chơi nhỏ xíu chạy quanh trên đường ray. Hai năm trước, Eugénie thường xuyên đi cùng một gã da đen, Willy, nghiện thuốc lá Camel và cần sa. Đó là một gã ác ôn, khó chịu hơn rất nhiều so với cô bé, bởi vì hắn hét rất to và khoa chân múa tay loạn xạ. Nhờ điều trị, gã Rasta[\*](#Top_of_Ch03_xhtml) đã biến mất vĩnh viễn, nhưng cô bé thì vẫn thường xuyên trở lại, dai dẳng như một con virus.

Trên màn hình chiếc Mac, vùng xanh lá tiếp tục sáng lên như thế vài giây, rồi tắt dần đi. Sharko mở mắt ra. Anh chằm chằm nhìn cấp trên với nụ cười mệt mỏi.

- Rốt cuộc, một ngày nào đó anh sẽ phải sa thải viên thanh tra của anh thôi, khi chứng kiến anh ta nói năng bậy bạ thế này.

- Cậu giải quyết các vụ án và chuyện kia không ngăn cản cậu làm tốt công việc. Thậm chí tôi cho rằng đôi khi cậu còn làm tốt hơn ấy chứ.

- Ái chà, hãy nói câu đó với Josselin. Anh ta không ngừng quấy rầy tôi. Tôi nghĩ anh ta muốn lấy mạng tôi.

- Luôn là như thế với lãnh đạo mới. Dọn dẹp, chỉ chuyện đó là quan trọng thôi.

Giáo sư Bertowski, thuộc khoa tâm thần học của bệnh viện Salpêtrière, cuối cùng cũng xuất hiện, đi cùng một chuyên gia giải phẫu thần kinh.

- Ta tiến hành thôi chứ, anh Sharko?

Anh Sharko… anh cảm thấy cách gọi đó hơi kỳ cục, từ khi “Sharko” trở thành tên một giai đoạn tiến triển của bệnh teo cơ - bệnh Charcot[\*](#Top_of_Ch03_xhtml). Cứ như thể mọi chứng tật trên thế giới này đều do lỗi của anh.

- Ta tiến hành thôi…

Bertowski lục lọi trong một tập hồ sơ mà ông không bao giờ rời ra.

- Các giai đoạn hoang tưởng bị truy hại đã trở nên rất hiếm hoi, theo như những gì tôi đọc được. Chỉ còn vài dấu vết nghi ngờ, tuyệt vời. Còn những ảo giác của anh thì sao?

- Ảo giác của tôi đang hồi phục, không biết có phải do tôi giam mình trong căn hộ không. Không ngày nào Eugénie không đến thăm tôi. Thường thì, nó chỉ cư trú bất hợp pháp chừng hai đến ba phút, nhưng khá là khó chịu. Tôi không biết nó đã bắt tôi mua bao nhiêu cân mứt hạt dẻ từ lần gần đây nhất đến giờ.

Leclerc lùi vào tận góc phòng, trong khi người ta cởi chiếc mũ khỏi đầu Sharko.

- Thời gian vừa rồi anh có căng thẳng nhiều không? bác sĩ hỏi.

- Chủ yếu là nóng thôi.

- Nghề nghiệp của anh khiến mọi thứ không được dễ dàng. Chúng tôi sẽ giảm khoảng cách giữa các buổi nói chuyện. Tôi thấy ba tuần một lần có vẻ là một thỏa thuận hợp lý.

Sau khi cố định đầu anh bằng hai chiếc đai màu trắng, chuyên gia giải phẫu thần kinh đưa lại sát đỉnh đầu anh một dụng cụ có hình số 8 - một bô bin có khả năng giải phóng các xung điện từ vào một vị trí rất chính xác trên não bộ sao cho các tế bào thần kinh được nhắm đến, tương tự như các nam châm mini, sẽ phản ứng và tái cấu trúc theo cách khác. Việc kích thích bằng điện từ qua hộp sọ cho phép giảm đáng kể, thậm chí là loại bỏ, các ảo giác liên quan tới chứng tâm thần phân liệt. Khó khăn chủ yếu là nhắm đúng vị trí, đương nhiên, bởi vì vùng não bộ gặp vấn đề chỉ có kích thước chừng vài xăng ti mét, và chỉ cần chệch một mi li mét cũng có thể khiến bệnh nhân kêu meo meo như mèo hoặc đọc ngược bảng chữ cái ad vitam aeternam[\*](#Top_of_Ch03_xhtml).

Sharko nằm đó, một tấm che đắp trên mắt, chấp hành mệnh lệnh duy nhất: không cử động. Từ lúc này trở đi, chỉ có những xung điện từ nhỏ được phát ra ở tần số một hertz kêu lách tách trong phòng. Sharko không cảm thấy đau đớn, cũng không hề khó chịu, chỉ kinh hoàng tột độ khi tự nhủ nếu là mười năm trước, hẳn họ đã dùng đến các cú sốc điện để điều trị cho anh.

Buổi điều trị diễn ra suôn sẻ. Sau một ngàn hai trăm xung điện - tương đương khoảng hai mươi phút - viên cảnh sát đứng dậy, chân tay hơi nặng nề. Anh chỉnh lại chiếc áo sơ mi không chê vào đâu được và đưa tay lên vuốt mái tóc đen chải dựng đứng. Anh đang toát mồ hôi. Bầu không khí ngột ngạt của bệnh viện và tình trạng hơi thừa cân do sử dụng thuốc Zyprexa[\*](#Top_of_Ch03_xhtml) lại càng không giúp gì được cho anh. Vào ngày đầu tháng Bảy như hôm nay, ngay cả điều hòa cũng khó mà điều chỉnh được nhiệt độ quỷ quái bên ngoài.

Anh ghi lại cuộc hẹn lần sau, cảm ơn bác sĩ điều trị rồi rời khỏi phòng.

Anh gặp lại Leclerc bên máy pha cà phê ở đầu hành lang. Cục trưởng Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực muốn đốt một điếu thuốc, vài phút quan sát vừa rồi khiến ông mệt mỏi.

- Quả thực là đáng sợ. Khi nhìn họ đùa giỡn với bộ não của cậu theo cách đó.

- Rồi cũng quen thôi. Như một khách nữ thường xuyên phải chụp mũ trùm ở tiệm làm tóc vậy.

Sharko mỉm cười và đưa cốc lên miệng.

- Anh nói đi. Cho tôi biết về vụ án.

Hai người đàn ông bắt đầu bước đi chậm rãi.

- Năm xác chết, không dễ coi cho lắm, chôn sâu hai mét dưới đất. Quan sát ban đầu cho thấy bốn người trong số họ đã bị giòi xơi, người thứ năm tình trạng còn tương đối tốt. Cả năm người đều mất phần trên hộp sọ, như thể đã bị ai đó cắt xẻ.

- Ở đó, họ nghĩ thế nào?

- Theo ý cậu thì sao? Chúng ta đang ở trong một thành phố tỉnh lẻ nhỏ bé, nơi tội lỗi lớn nhất có lẽ là không phân loại rác thải. Các thi thể ấy hẳn đã ở đó nhiều tuần, thậm chí nhiều tháng. Mấy người ở đây đều cắm mặt xuống bùn, nên vụ điều tra có nguy cơ sẽ phức tạp. Một hướng tiếp cận theo khía cạnh tâm lý có thể sẽ giúp được họ. Cậu cứ làm như thường lệ, không hơn không kém. Cậu thu thập thông tin, gặp gỡ những người cần gặp, rồi sau đó, chúng ta sẽ điều hành tại Nanterre. Cùng lắm là mất hai, ba ngày. Tiếp đó, cậu có thể chăm sóc cho đám mô hình tàu hỏa hoặc chuyên chú vào những mối bận tâm của cậu. Và tôi cũng sẽ làm như thế. Tôi không muốn chuyện này kéo dài. Những ngày này, tôi cần chậm lại.

- Kathia và anh đi nghỉ sao?

Leclerc mím môi lại.

- Tôi chưa biết. Cũng còn tùy.

- Tùy điều gì?

- Tùy một đống những tham số chỉ liên quan đến tôi.

Sharko không đáp lại. Khi họ ra khỏi mọi cánh cửa bệnh viện, một làn hơi nóng như lửa ập vào họ. Thọc hai tay trong túi chiếc quần bằng vải lanh, viên thanh tra quay lại nhìn về phía tòa nhà dài bằng đá trắng, có mái vòm lấp lánh dưới ánh nắng gay gắt. Những năm gần đây, tòa nhà này đã trở thành ngôi nhà thứ hai của anh, sau văn phòng làm việc.

- Tôi hơi sợ phải quay lại thực địa. Tất cả những chuyện đó xa xôi quá rồi…

- Ta sẽ quen trở lại nhanh thôi.

Sharko im lặng một lát, dường như đang cân nhắc lợi hại, rồi nhún vai.

- À thì, mẹ kiếp! Ngồi mòn cả mông lâu quá, tôi bắt đầu trông giống một cái ghế bành rồi. Anh bảo họ là giữa chiều nay tôi sẽ có mặt ở đó.

# 4

L

ucie vừa uống hết cốc cà phê trong sảnh chờ của bệnh viện Salengro thì bác sĩ cấp cứu phụ trách chăm sóc Ludovic Sénéchal lại gần cô. Đó là một người cao lớn tóc nâu, khuôn mặt với những đường nét thanh tú và hàm răng đẹp, kiểu đàn ông mà có lẽ cô sẽ phải lòng trong một hoàn cảnh khác. Trên chiếc áo bờ lu rộng thùng thình anh mặc, có thể đọc thấy Bác sĩ L. Tournelle.

- Thế nào rồi, bác sĩ?

- Không có vết thương ngoài da nào, không có bất cứ vết tụ máu nào để có thể giả định là có chấn thương. Các kiểm tra nhãn khoa không cho thấy điều gì bất thường. Hoạt động của mắt, đáy mắt, mọi thứ đều ổn. Các phản xạ chụp ảnh cũng như khả năng co thắt của đồng tử vẫn còn nguyên vẹn. Tuy nhiên, Ludovic Sénéchal không hề nhìn thấy gì cả.

- Vậy anh ấy đang bị sao chứ?

- Chúng tôi sẽ kiểm tra sâu hơn, đặc biệt là cho chụp cộng hưởng từ để xem có khối u nào ở não không.

- Một khối u có thể khiến ta bị mù sao?

- Nếu nó chèn vào giao thoa thị giác thì có thể đấy.

Lucie nặng nề nuốt nước bọt. Ludovic chỉ còn là một kỷ niệm xa xôi, nhưng dù sao họ cũng từng chia sẻ với nhau bảy tháng cuộc đời.

- Vậy bệnh đó có chữa được không?

- Còn phụ thuộc vào kích thước, vị trí của khối u, và là ác tính hay lành tính nữa. Tôi chưa muốn nói gì với cô trước khi có kết quả chụp não. Cô có thể vào thăm bạn mình trong phòng 208, nếu muốn.

Bác sĩ tạm biệt cô bằng một cái bắt tay siết chặt, rồi nhanh nhẹn bước đi. Lucie không đủ dũng khí leo thang bộ, cô đành chờ thang máy. Hai đêm thức trắng trong khoa nhi, giữa những tiếng la hét và những lần nôn mửa, đã dốc cạn sức lực của cô. May mà mẹ cô thay ca cho cô vào ban ngày, để cô có thể ngủ một chút.

Sau khi khẽ gõ cửa, cô bước vào phòng bệnh của Ludovic. Anh nằm dài trên giường, ánh mắt bất động. Lucie cảm thấy cổ họng mình nghẹn lại. Anh không thay đổi gì… Khoảng đầu hói rõ hơn, quả có thế, nhưng anh vẫn có những đường nét của một người đàn ông chững chạc, với khuôn mặt dịu dàng và bầu bĩnh, từng khiến cô phải lòng qua mạng Internet.

- Em, Lucie đây…

Anh quay về phía cô. Đôi đồng tử của anh không nhìn thẳng vào cô, mà xoáy vào bức tường, ngay bên cạnh. Lucie rùng mình đưa tay lên xoa vai. Ludovic cố gượng cười.

- Em có thể lại gần đây. Không lây đâu.

Lucie bước thêm vài bước, rồi nắm lấy tay anh.

- Rồi sẽ ổn thôi.

- Thật buồn cười khi anh bấm phải số của em, đúng không? Lẽ ra đã có thể là bất kỳ ai khác.

- Cũng thật buồn cười khi em đang ở đúng chỗ này. Bây giờ, em quá quen thuộc với bệnh viện rồi.

Cô giải thích chuyện của Juliette cho anh nghe. Ludovic đã từng gặp hai cô bé song sinh, và chúng rất quý anh. Lucie cảm thấy căng thẳng, cô nghĩ đến cái thứ khủng khiếp có lẽ đang chín dần trong đầu người tình cũ.

- Họ sẽ tìm ra chuyện gì không ổn.

- Anh nghĩ là họ đã nói với em về khối u, đúng không?

- Đó chỉ là một giả thiết.

- Không có khối u đâu, Lucie ạ. Là do bộ phim đấy.

- Bộ phim nào?

- Bộ phim có cái vòng tròn nhỏ màu trắng. Bộ phim mà hôm qua anh tìm được ở nhà một người sưu tầm phim. Nó rất…

Lucie nhận thấy ngón tay anh co quắp lại bên dưới lớp chăn.

- Nó rất kỳ lạ.

- Kỳ lạ như thế nào?

- Kỳ lạ đến mức khiến anh mất cả thị lực còn gì, mẹ kiếp!

Anh vừa hét lên. Và bây giờ anh đang run rẩy. Anh quờ quạng rồi túm lấy bàn tay người đang nói chuyện với mình.

- Ông chủ cũ của cuộn phim đó, anh tin chắc là ông ấy đã lên gác thượng để tìm đúng bộ phim này. Ông ấy bị ngã vỡ sọ trong lúc leo thang. Hẳn là có thứ gì đó đã… anh không biết nữa, khiến ông ta cảm thấy cần thiết phải leo lên những bậc thang dốc đứng, để xem bộ phim đó.

Lucie cảm thấy anh sắp đổ gục đến nơi. Cô ghét phải nhìn thấy người thân, bạn bè mình suy sụp.

- Em sẽ xem bộ phim đó.

Anh lắc đầu.

- Không, không. Anh không muốn…

- Không muốn em bị mù chăng? Thế anh giải thích cho em biết làm thế nào mà những hình ảnh đơn giản chiếu trên màn hình lại có thể khiến ta bị mù được?

Không có câu trả lời.

- Cuộn phim vẫn lắp trên máy chiếu chứ?

Sau một hồi im lặng, cuối cùng Ludovic cũng phải nhượng bộ.

- Ừ. Em chỉ việc thực hiện một loạt các động tác, anh đã dạy em rồi. Em còn nhớ không?

- Còn… Hồi đó là phim Touche of Evil, em nghĩ thế.

- Touch of Evil… Orson Welles…

Anh lặng đi sau tiếng thở dài đau đớn. Những giọt nước mắt lăn dài trên má. Anh đưa ngón trỏ chỉ vào khoảng không.

- Chắc là ví của anh nằm trên bàn đầu giường. Bên trong có các danh thiếp. Em hãy lấy tấm danh thiếp có tên Claude Poignet. Ông ấy là chuyên gia phục chế phim cũ, anh muốn em mang cuộn phim đó tới cho ông ấy. Để ông ấy xem qua một chút, được không? Anh muốn biết cuộn phim đó từ đâu ra. Hãy cầm theo cả tờ quảng cáo nữa. Trên đó có địa chỉ và số điện thoại của con trai người sưu tầm phim. Luc Szpilman.

- Anh muốn em làm gì với chúng?

- Cầm lấy… Cầm hết đi. Em muốn giúp anh ư? Vậy hãy giúp anh đi, Lucie.

Lucie lặng lẽ thở dài. Cô mở ví và lấy ra tấm danh thiếp cần thiết cũng như tờ quảng cáo.

- Em lấy rồi.

Anh có vẻ bình tĩnh hơn. Giờ đây anh ở trong tư thế ngồi, hai chân đặt trên sàn nhà.

- Ngoại trừ chuyện này ra thì, Lucie này… Em thế nào rồi?

- Vẫn như thường lệ thôi. Bao giờ cũng chừng ấy vụ giết người và tấn công. Thất nghiệp trong ngành cảnh sát hẳn là còn chưa xuất hiện.

- Anh muốn nói về em, không phải công việc của em.

- Em ư? Ờ thì…

- Bỏ qua đi. Chúng ta sẽ nói lại chuyện này sau.

Anh đưa cô chùm chìa khóa nhà và nắm chặt lấy cổ tay cô. Lucie rùng mình khi anh nhìn chằm chằm vào mắt cô, khuôn mặt họ cách nhau chỉ chừng mười xăng ti mét:

- Em dè chừng bộ phim đó nhé.

# 5

G

iữa buổi chiều, ở Notre-Dame-de-Gravenchon… Một thành phố nhỏ hẻo lánh và xinh đẹp thuộc tỉnh Seine-Maritime. Những cửa hiệu dễ thương, bầu không khí yên bình, cây cối xanh tươi và những cánh đồng hút tầm mắt, nếu ta nhìn đúng hướng. Bởi vì về phía Tây Nam, cách đó chưa đầy một ki lô mét, bờ sông Seine bị che khuất bởi một con tàu bằng thép khổng lồ đang nhả ra những cuộn khói xám xịt và mùi khí ga hôi hám khiến bầu trời cũng trở nên sầm sì.

Sharko đi theo hướng chỉ của viên trung úy cảnh sát mà anh mong được gặp lại tại thực địa. Mặc dù các xác chết đã được mang đi từ hôm qua - phải mất cả một ngày để đưa họ lên khỏi lòng đất mà không làm hỏng hiện trường vụ án, kỳ công chẳng khác nào công việc khảo cổ -, viên thanh tra vẫn muốn lần lại vụ án từ điểm khởi đầu. Ba giờ đi đường, với ánh mặt trời rọi thẳng xuống đầu, đã khiến anh vô cùng căng thẳng, nhất là khi anh hầu như không còn di chuyển bằng xe hơi từ nhiều năm nay. Anh đi lại bằng tàu B Bourg-la-Reine - Châtelet-Les Halles và tàu A Châtelet - Nanterre.

Một tấm biển hiện ra trước mặt anh. Anh rẽ ngoặt, và đi qua khu công nghiệp Port-Jérôme, cửa kính xe đóng kín và điều hòa bật hết cỡ. Mặc dù vậy, anh vẫn ngửi thấy không khí nhớp nháp, nồng nặc mùi mạt giũa và axít. Ở đây, ẩn náu kỹ càng trong thiên nhiên, các thương hiệu lớn chia nhau đế chế của các loại nhiên liệu và dầu thô. Total, Exxon Mobil, Air Liquide. Viên thanh tra lái xe thêm hơn hai ki lô mét nữa trong mớ bòng bong những ống khói đó, để rồi rốt cuộc cũng thoát ra và đến một khu yên tĩnh hơn, giữa một vùng đất công nghiệp bỏ hoang. Những chiếc xe ủi bất động xé nát quang cảnh. Anh đỗ xe cách xa công trường một chút, xuống khỏi xe rồi chỉnh lại cổ áo sơ mi. Quỷ tha ma bắt chiếc áo vest… Anh đã bỏ lại nó trên ghế phụ, cùng chiếc túi thể thao nhỏ đựng những món đồ cần thiết khi đi khách sạn. Anh duỗi chân cẳng cho đỡ mỏi, chân anh kêu rắc một cái khi anh gập lại.

- Chết tiệt…

Anh đeo cặp kính râm có một bên gọng được gắn lại bằng keo, rồi chăm chú nhìn xung quanh. Sông Seine nằm ở bên phải, một lùm cây ở phía bên trái, khu công nghiệp ở sau lưng. Một cảm giác trống vắng, hoang vu bao trùm. Không có lấy một ngôi nhà, chỉ có những con đường hun hút, những khu đất mênh mông. Như thể cả vùng này đã chết, đã cháy sém dưới mặt trời nóng như lửa.

Trước mặt anh, phía bên dưới, hai hoặc ba người đàn ông đội mũ lưỡi trai đang tán chuyện. Bên chân họ, một vết thương rộng màu đỏ son rạch mặt đất làm đôi và chạy ngược lên bờ sông đến vài ki lô mét. Nó dừng chính xác ở nơi những dải băng màu vàng và đen của cảnh sát quốc gia dập dờn bay trong gió. Có mùi đất sét nóng, mùi ẩm ướt.

Viên cảnh sát lập tức nhận ra đồng nghiệp người Rouen đang chờ mình. Chỉ nhờ bao súng đeo ở thắt lưng. Khẩu súng sáng lên trong nắng như mời gọi. Anh chàng trông lạc lõng trong chiếc quần jean cạp trễ, áo thun màu đen và đôi giày vải cũ kỹ. Tóc nâu, cao lớn, rắn rỏi, cùng lắm là hai mươi lăm đến hai mươi sáu tuổi. Anh chàng đang trò chuyện với một người quay phim, và một cô nàng trông giống phóng viên. Sharko hất kính lên mái tóc dựng đứng rồi đưa thẻ cho anh chàng.

- Anh là Lucas Poirier?

- Anh là thanh tra nghiên cứu tâm lý từ Paris đến phải không? Rất hân hạnh.

Nói sâu vào chi tiết và giải thích rằng công việc của anh, nhìn chung, không liên quan gì lắm đến mấy món nghiên cứu tâm lý đó có lẽ sẽ mất vài giờ.

- Cứ gọi tôi là Sharko. Hoặc Shark. Không dùng tên, không dùng họ, không dùng cấp bậc.

- Tôi rất tiếc, thưa thanh tra, nhưng tôi không thể làm thế được.

Cô phóng viên lại gần anh.

- Thanh tra Sharko, họ đã cho chúng tôi biết việc anh sẽ đến đây, thế nên…

- Có thể tôi sẽ khiến hai người khó chịu, ý tôi muốn nói cô và anh chàng phụ trách hình ảnh của cô, nhưng nếu tôi ở đâu thì hai người hãy liệu mà đi chỗ khác.

Anh chằm chằm nhìn cô ta bằng ánh mắt khó chịu nhất. Anh vốn ghét các phóng viên. Cô gái lùi lại, tuy nhiên vẫn yêu cầu anh chàng quay phim quay lại vài cảnh. Hẳn là họ sẽ thêu dệt một câu chuyện không có gì chắc chắn, được hỗ trợ chủ yếu bằng những hình ảnh cắt cúp, nhấn mạnh việc có một chuyên gia nghiên cứu tâm lý tham gia vụ án. Điều hẳn sẽ gây ấn tượng.

Sharko trừng mắt xua đuổi họ và bắt chuyện với Poirier.

- Phòng khách sạn của tôi được đặt hay chưa anh có biết không? Ở chỗ anh, ai phụ trách việc đó?

- Ơ… Tôi không biết. Chắc là…

- Tôi muốn một phòng rộng, có bồn tắm.

Poirier gật đầu, như đa số những người được Sharko yêu cầu điều gì đó, vì anh luôn áp đặt theo ý mình. Viên thanh tra lại quan sát xung quanh lần nữa.

- Tốt rồi… Ta không mất thời gian nữa. Anh giải thích cho tôi nghe được không?

Chàng trung úy trẻ uống ực một hơi quá nửa chai nước nhỏ đang cầm trong tay, rồi chỉ về phía các công trình của Algeco cách đó một quãng.

- Công trường khởi công từ tháng trước. Họ đang xây dựng một đường ống cho phép vận chuyển tất cả các loại sản phẩm hóa học từ các nhà máy ở Gonfreville đến nhà máy lọc dầu Exxon, ở đằng kia. Ba mươi ki lô mét đường ống ngầm. Họ chỉ còn phải đào chừng năm sáu trăm mét nữa, nhưng với những gì họ vừa khai quật được, chúng tôi đã đóng băng công trường của họ. Họ đang giận dữ, thậm chí tôi không cần phải kể chuyện đó với anh.

Đằng xa, một người đàn ông thắt cà vạt - hẳn là một chỉ huy công trường - không ngừng đi đi lại lại, điện thoại di động dán vào tai. Loại phát hiện này hẳn là thứ cuối cùng mà ông ta chuẩn bị tinh thần để đón nhận. Mặc dù chẳng thể làm gì được, gã khốn khổ vẫn sẽ phải thanh minh thanh nga với bộ phận tài chính.

Sharko lau mồ hôi trán bằng một chiếc mùi soa. Những vòng tròn lớn xuất hiện dưới nách áo anh. Poirier bắt đầu đi về phía hiện trường.

- Đám công nhân đã phát hiện ra họ ở chỗ kia. Năm xác chết, chôn sâu hai mét trong lòng đất. Người lái xe ủi đã không gây thiệt hại gì đáng kể, anh ta lập tức dừng đào khi thấy một cánh tay hiện ra.

Sharko chui qua những dải băng cách ly và lại gần bờ hào sâu. Anh quay đầu đi, nhăn mũi. Poirier đi cùng anh và che kín mũi sau ống tay áo thun.

- Đúng thế, mùi vẫn còn hơi nồng nặc. Các xác chết chìm trong nước và nhiệt độ lại chẳng ủng hộ chút nào. Tin tôi đi, mấy anh chàng ở bộ phận khoa học và phẫu tích tha hồ lãnh đủ.

Viên thanh tra hít một hơi thật sâu, rồi quan sát đáy hào.

- Vậy là xác của ai? Đàn ông, đàn bà, trẻ em? Anh có đoán được tuổi của họ không?

- Là đàn ông, rồi chuyên gia nhân chủng học sẽ cho anh thấy. Bốn người trong số họ đã rời thành từng khúc. Độ ẩm của đất, khoảng cách gần với sông Seine hẳn là đã đẩy nhanh quá trình thối rữa. Họ gần như chỉ còn là xương. Tôi nói gần như, bởi vì vẫn còn thịt thối, những thứ rữa ra, tóm lại là anh…

- Thế còn người thứ năm?

Poirier căng thẳng siết chặt tay quanh chai nước. Bên trong chiếc áo phông, người anh ướt đẫm. Những vầng trán lấm tấm mồ hôi, những làn da giải phóng vô số xăng ti lít nước và muối.

- Đó là một người đàn ông, còn được bảo quản khá tốt. Thực ra là nếu ta có thể nói thế. Hẳn là những cái xác khác, ở bên dưới và bên trên, đã tạo thành thứ gì đó kiểu như lớp cách ly.

- Không có bạt hay các loại bao bì đặc biệt nào xung quanh các xác chết sao?

- Không. Cũng không có cả quần áo luôn. Họ hoàn toàn khỏa thân. Liên quan đến anh chàng được bảo quản tốt hơn đó, người ta… người ta đã lột da một phần thân thể anh ta. Hai cánh tay, vùng ngực. Tôi đã tận mắt nhìn thấy anh ta, mẹ kiếp… Chẳng khác nào một quả cam bị bóc hết vỏ. Anh thậm chí không thể hình dung nổi đâu.

Có chứ, anh có thể hình dung. Anh thở dài. Vụ án có vẻ phức tạp đây, lại thêm một hồ sơ có nguy cơ nằm chất đống cùng những hồ sơ khác, ở Nanterre, mà thỉnh thoảng người ta sẽ lục lại trong máy tính. Anh đưa tay ra cho viên trung úy.

- Giúp tôi xuống.

Viên cảnh sát làm theo. Sharko có cảm giác anh chàng này đã chứng kiến quá nhiều, dù vừa mới bắt đầu sự nghiệp. Anh ta đang ở trong một vũng bùn, và chỉ vài năm nữa, anh ta sẽ khó mà thoát ra được một cách nguyên vẹn. Tất cả các cảnh sát đều đi theo cùng một đường ray đó, những đường ray đưa họ lao về phía vực thẳm và không cho phép bất kỳ ai đi ngược trở lại. Bởi vì cái nghề khốn kiếp này ngốn ngấu ta, tiêu hóa ta, nghiền nát ta đến tận gan ruột.

Viên thanh tra buông tay và rơi xuống đáy hố. Anh dùng mu bàn tay phủi đất dính trên áo sơ mi. Không khí nồng nặc như một ngăn kéo đựng xác chết, mặt trời đã biến mất và dưới này ngự trị bầu không khí ngột ngạt độc hại. Viên cảnh sát quỳ xuống, cọ các ngón tay vào nhau cho đất rơi ra. Nơi này đã được rà soát kỹ lưỡng, để không bỏ qua bất cứ dấu hiệu nào: những mẩu xương vụn, những mẩu sụn, những con ấu trùng. Bộ phận khoa học đã làm việc rất tốt. Sharko đứng dậy, ngước mắt nhìn về phía những bức tường màu nâu. Hai mét chiều sâu, phải khá vất vả mới chôn được các xác chết xuống đây. Một công việc tỉ mỉ…

- Sếp tôi có nói đến những hộp sọ bị cắt làm đôi.

Poirier nghiêng người trên miệng hố. Một giọt mồ hôi đọng lại trên trán anh ta và rơi xuống.

- Quả đúng thế, và báo chí cũng nổi hứng lần nữa rồi, những bài viết gây cảm giác mạnh trên mấy tờ lá cải. Họ nói về giết người hàng loạt và tất cả những thứ điên rồ khác. Trên cơ thể mấy người đó không tìm thấy bất kỳ mảnh sọ trên nào. Chúng đã bốc hơi.

- Thế còn bộ não?

- Chẳng còn bất cứ thứ gì bên trong các hộp sọ. Thực ra là có, toàn đất. Bác sĩ pháp y vẫn đang làm việc. Hình như não và mắt là những thứ đầu tiên bị phá hủy và biến mất hoàn toàn sau khi ta chết. Thế nên cho đến lúc này, ta vẫn chưa biết gì cả.

Anh ta thè lưỡi, và dốc lên đó giọt nước cuối cùng còn lại trong chai.

- Mẹ kiếp nóng quá!

Chàng trai bóp nát cái chai trong lòng bàn tay, căng thẳng.

- Nghe này, thanh tra, hay chúng ta chuồn khỏi đây đi? Tôi chờ ở đây đã mấy tiếng đồng hồ rồi, và tôi cần được mát mẻ một chút. Ta có thể nói chuyện trên đường đi, dù thế nào tôi cũng phải lên cùng anh.

Sharko ngắm nghía hiện trường lần cuối. Ngay lúc này, chẳng còn gì để quan sát, khám phá nữa. Những bức ảnh chụp hiện trường, cận cảnh hoặc bao quát toàn bộ khu vực như chụp từ trên cao, nếu có, hẳn còn cho anh biết nhiều điều hơn.

- Các xác chết còn điều gì đặc biệt không? Họ có bị nhổ mất răng không?

Im lặng một lát. Chàng trai trẻ nghiêng đầu, sững sờ.

- Anh nói đúng. Không còn răng. Và bị cắt hết cả bàn tay nữa. Làm thế nào mà anh…

- Cả năm người?

- Vâng, tôi nghĩ thế. Tôi… Xin anh thứ lỗi…

Anh chàng biến mất khỏi tầm mắt Sharko. Một ngày ngắn ngủi đầy vất vả đối với anh chàng, chắc chắn thế. Viên thanh tra chậm rãi đi dọc cái hào. Từ xa, anh nhìn thấy họ, hai nhân vật của truyền hình, hẳn là đang chĩa máy quay để chế độ phóng to vào anh. Họ kín đáo biến mất về phía chiếc xe đi thuê của họ. Viên thanh tra đứng lại đó, một mình, và nhìn chăm chăm vào nơi trống vắng. Anh hình dung ra năm cái xác, xếp chồng lên nhau… Một trong số họ đã bị cắt xẻo một phần, tại sao vậy? Anh ta được đối xử ưu tiên hơn chăng? Trước hay sau khi anh ta chết? Tất cả những câu hỏi gắn liền với hiện trường tội ác nảy ra trên môi anh. Các nạn nhân có quen biết nhau không? Họ có thường qua lại với kẻ đã sát hại họ không? Họ có chết cùng thời điểm không? Trong hoàn cảnh nào?

Sharko cảm thấy cơn rùng mình đầu tiên trong vụ điều tra, cơn rùng mình phấn khích nhất. Nơi đây nồng nặc tử khí, mùi xăng máy xúc, mùi hơi ẩm, nhưng anh phát hiện bản thân mình vẫn còn yêu thích những thứ mùi khủng khiếp gây lộn mửa đó. Đã có một thời anh đê mê với adrenalin và bóng tối. Thời mà anh không tính gì đến những lần trở về nhà giữa đêm khuya, trong khi Suzanne ngủ một mình trên xô pha, nằm co quắp, mắt đẫm nước.

Anh căm thù cái thời kỳ đã qua đó chẳng kém gì nuối tiếc nó.

Xa hơn, anh thấy một cái thang công trường dựa vào vách, và có thể nhấc ra dễ dàng. Một con đường trải nhựa chạy qua, cách cái hào chừng ba chục mét. Chắc chắn đây là con đường mà một hoặc nhiều kẻ sát nhân đã đi để mang những cái xác tới đây. Sở Cảnh sát Hình sự Rouen hẳn đã triển khai điều tra vùng lân cận, bắt đầu hỏi cung bộ phận nhân sự của nhà máy, để phòng xa. Nhưng với địa thế này, phải chuẩn bị tinh thần chịu xôi hỏng bỏng không thôi.

Đằng kia, Lucas Poirier đang ngồi bên bờ sông Seine, điện thoại di động dán vào tai. Chắc chắn anh ta đang gọi cho vợ để báo tối nay anh ta có nguy cơ về muộn. Sớm thôi, anh ta thậm chí sẽ không gọi nữa, những lần vắng mặt quá dài sẽ là một phần của nghề nghiệp. Và nhiều năm sau, anh ta sẽ nhận ra rằng rõ ràng trong nghề này, ta phải học cách sống cô độc với những con quỷ của riêng mình, học cách uống hết cốc này đến cốc khác bên một quầy bar cũ thê thảm và văng ra những hằn học mà ta không thể kìm giữ nổi. Vừa thở dài, Sharko vừa ra hiệu là anh lên đường. Anh chàng cảnh sát người Rouen gác máy, rồi chạy đến bên anh.

- Thế nào, vụ răng thì sao? Làm sao anh biết được?

- Tầm nhìn thôi. Tôi là chuyên gia tâm lý, đừng quên điều đó.

- Anh nói đùa đấy à, thanh tra…

Sharko tặng cho anh ta một nụ cười chân thành. Anh thích sự ngây thơ của những chàng trai trẻ này, nó chứng tỏ rằng vẫn còn tồn tại thứ gì đó nguyên sơ trong họ, một luồng sáng mà ta không còn bắt gặp ở những tay lính già, những người đã chứng kiến mọi chuyện.

- Tác giả hành động này đã lột trần các nạn nhân của mình, hắn đã chọn một khu đất rất xốp và ẩm, gần nguồn nước, để quá trình phân hủy diễn ra nhanh chóng. Mặc dù vùng này hẻo lánh và chắc chắn là không thuận lợi cho việc xây dựng, hắn vẫn sợ người ta phát hiện ra họ, chính vì thế hắn mới đào sâu đến vậy. Thế đó, với mọi sự cẩn trọng, chắc chắn hắn sẽ không để các xác chết bị nhận dạng. Ngày nay, các chuyên gia có thể lấy dấu vân tay thậm chí trên cả những xác chết khô quắt nhăn nheo. Có lẽ kẻ giết người biết điều đó, nên đã áp dụng những biện pháp dã man. Không răng, không bàn tay, những xác chết đó sẽ mãi vô danh.

- Không hẳn vô danh đâu. Người ta sẽ lấy ADN của họ.

- Ái chà, ADN… Ta vẫn có thể tin được vào thứ đó.

Họ lên xe, Sharko nổ máy rồi khởi hành.

- Liên quan đến phòng khách sạn, tôi phải gọi cho ai đây? Tôi biết mình đang nhắc lại, nhưng tôi muốn ở một phòng lớn, có bồn tắm.

# 6

L

udovic Sénéchal sống sau trường đua ngựa của Marcq-en-Baroeul, một thành phố kín đáo sát cạnh thành phố Lille. Một nơi yên tĩnh, một ngôi nhà riêng theo phong cách “đương đại” bằng gạch, khu vườn đủ nhỏ để không phải mất cả ngày thứ Bảy cho việc cắt cỏ. Lucie ngước mắt nhìn lên phía cửa sổ tầng hai, khẽ mỉm cười. Chính trong căn phòng nhỏ điệu đà đó, cô và Ludovic đã làm tình với nhau lần đầu tiên. Một dạng dạ hội Meetic, giao trọn gói. Người ta gặp nhau lúc đầu là giả, rồi sau đó là thật, người ta ngủ với nhau rồi sau đó mới nhìn ra.

Cô đã nhìn ra. Ludovic là người đàn ông tốt trên mọi phương diện - nghiêm túc, biết quan tâm, khoác trên người cả đống tính từ lấp lánh khác - nhưng lại thiếu bay bổng trầm trọng. Một cuộc đời yên ổn, chỉ có xem phim, đắm đuối cả ngày ở Ủy ban An sinh Xã hội rồi lại xem phim. Chưa kể xu hướng đắm chìm trong u sầu đến mức đáng lo ngại. Cô khó mà hình dung được anh trong vai trò người cha tương lai của hai đứa con gái song sinh, người sẽ khuyến khích chúng tham gia các cuộc thi khiêu vũ hoặc đạp xe cùng chúng.

Lucie tra chìa khóa vào ổ, nhưng nhận thấy cửa không khóa. Rất dễ đoán nguyên nhân việc này: trong lúc hoảng loạn, Ludovic đã bỏ mặc tất cả. Cô bước vào nhà, xoay khóa cửa lại. Căn nhà rộng và đẹp, hiện đại, ở đây có không gian mà cô và hai con gái cô còn thiếu. Một ngày nào đó, có thể…

Cô nhớ lại vị trí tầng hầm. Những buổi xem phim, với bia và bỏng ngô rang bằng chảo, có thứ gì đó đáng nhớ, phi thời gian. Khi bước trong hành lang, cô nhìn thấy những đồ vật bị đổ hoặc vỡ. Cô hình dung rất rõ cảnh Ludovic quờ quạng từ dưới đi lên, hoàn toàn không nhìn thấy gì, và va đập khắp nơi trước khi gọi được cho cô.

Lucie bước xuống loạt bậc tam cấp dẫn đến rạp phim bỏ túi. Kể từ năm ngoái, không có gì thay đổi cả. Thảm đỏ treo tường, mùi thảm cũ, không khí những năm 1970… Nơi này có nét quyến rũ riêng. Trước mặt cô, chiếc màn chiếu gắn hạt thủy tinh phập phồng trong luồng sáng trắng của máy chiếu. Henebelle đẩy cánh cửa ca bin nhỏ xíu nóng hầm hập như một cái lò, do ngọn đèn công suất lớn chạy bằng khí xenon. Tiếng ầm ì nặng nề bao trùm không gian, trục cuốn nhận phim quay một cách vô ích, đầu mút cuốn phim đập vào không khí theo mỗi vòng quay. Không nghĩ ngợi gì, Lucie ấn vào cái nút lớn màu đỏ trên hộp đựng phim, một cỗ máy to tướng nặng sáu mươi ki lô. Rốt cuộc, những tiếng ầm ì cũng ngừng lại.

Cô ấn vào một công tắc, đèn nê ông sáng lên. Trong căn phòng nhỏ, những chiếc vỏ đĩa rỗng, những máy nghe nhạc, những tấm áp phích chất đống bừa bộn. Đúng là dấu vết của Ludovic, hỗn độn một cách trật tự. Cô cố gắng nhớ lại các thao tác lắp một cuộn phim: đảo ngược các trục nhả và trục nhận bằng cách luồn chúng vào các cánh tay của máy chiếu, cố định bằng các núm kéo, ấn vào “động cơ”, kết nối các răng của cuộn phim với răng của trục nhả… Với từng ấy cái nút trước mặt cô, việc tác nghiệp phức tạp hơn vẻ bề ngoài rất nhiều, nhưng Lucie vẫn khởi động được cỗ máy, thật may mắn làm sao. Nhờ phép thuật của ánh sáng và thị giác, sự tiếp nối của các hình ảnh tĩnh sẽ biến thành một chuyển động hoàn hảo. Điện ảnh ra đời.

Lucie tắt ngọn đèn nê ông, đóng cánh cửa ca bin trên cao và bước xuống ba bậc tam cấp dẫn đến phòng chiếu. Cô đứng sát bức tường cuối phòng, hai tay khoanh trước ngực. Căn phòng nhỏ trống trải với mười hai chiếc ghế bằng vải giả da màu xanh lá có thứ gì đó khiến tinh thần suy sụp sâu sắc, chẳng khác nào chủ của nó. Khi nhìn chăm chăm màn hình, Lucie không thể ngăn mình cảm thấy một nỗi e sợ. Ludovic đã nói đến một bộ phim kỳ lạ, và lúc này anh đang bị mù… Thế lỡ có thứ gì đó nguy hiểm trong những hình ảnh này, giống như… giống như một thứ ánh sáng chói lóa đến mức có thể khiến ta bị mù thì sao? Lucie lắc đầu, chuyện đó hoàn toàn ngu ngốc. Chắc chắn là Ludovic có một khối u ở não.

Tia sáng ngập ngừng xuyên qua bóng tối rồi chiếu một quầng sáng rực lên hình chữ nhật lớn màu trắng. Đầu tiên là một hình đen đồng nhất lan ra. Rồi năm đến sáu giây sau, một vòng tròn màu trắng hằn sâu ở góc trên bên phải. Đột nhiên, tiếng nhạc làm bốn bức tường như rung lên. Một giai điệu vui vẻ, giống như ta thường nghe thấy trong những hội chợ cổ xưa, hoặc ở các vòng ngựa gỗ. Mặc dù vậy, Lucie mỉm cười trước những tiếng lách tách vụng về loáng thoáng. Bản nhạc nền này hẳn phát ra từ một đầu đĩa cũ loại 45 vòng hoặc tệ hơn, từ một chiếc máy hát.

Không nhan đề cũng chẳng phần giới thiệu. Khuôn mặt một phụ nữ, quay cận cảnh, hiện ra trong hình bầu dục ở giữa màn hình. Xung quanh hình bầu dục đó, hình ảnh vẫn còn rất tối, tạo nên bởi một thứ sương mù xam xám, gần như màu đen, như thể nhà làm phim đã đặt một tấm che đằng trước ống kính. Rốt cuộc, người xem có cảm giác mình đang nhìn trộm, đang quan sát cảnh tượng qua một lỗ khóa.

Lucie thấy nữ diễn viên thật xinh đẹp, hút hồn người xem với đôi mắt to bí ẩn. Cô ta chừng hai mươi tuổi, đang nhìn chăm chăm vào ống kính. Môi tô son đỏ đậm, mái tóc đen huyền vuốt gọn ra sau, một món tóc mai cong cong trước trán. Ta nhận ra phần trên của một chiếc áo vest kẻ ca rô, và một cần cổ thanh tân, trắng nõn. Lucie nghĩ đến những bức ảnh gia đình, bên trong những tấm lắc khắc khổ cất giấu trong những chiếc hộp trang sức cũ từ thế hệ ông bà. Nữ diễn viên không cười, vẻ mặt khá kiêu ngạo, kiểu phụ nữ định mệnh mà có lẽ Hitchcock[\*](#Top_of_Ch06_xhtml) sẽ thích mời đóng các phim của ông. Đôi môi cô ta bắt đầu cử động, rất nhanh: cô ta nói gì đó, nhưng Lucie không thể bắt được từ nào trong những lời câm lặng của cô ta. Hai ngón tay - ngón tay đàn ông - thò từ trên xuống và banh mí mắt trái của cô ta ra. Đột ngột hiện ra từ bên trái, lưỡi của một con dao mổ rạch con mắt làm đôi, về phía bên phải, trong tiếng nhạc trường đấu ám ảnh và tiếng chũm chọe chát chúa.

Lucie nhìn đi chỗ khác, nghiến chặt hai hàm răng. Đã quá muộn, hình ảnh đó đã đập thẳng vào mắt cô, và điều đó khiến cô tức giận. Cô không hề phản đối những bộ phim kinh dị loại B - ngược lại, cô thường xuyên thuê những phim loại đó, nhất là vào các tối thứ Bảy - tuy nhiên cô ghét cách làm này: đổ ập điều không thể chịu nổi vào khán giả mà không cho họ có bất kỳ cơ hội nào tránh né. Thật thấp kém và hèn hạ.

Đột nhiên, tiếng nhạc ầm ĩ im bặt.

Không một tiếng động, ngoài tiếng máy chiếu ro ro khó chịu.

Hơi chấn động, Lucie quay nhìn lại màn hình. Chỉ thêm một cảnh loại đó nữa, cô sẽ dừng hết lại. Thật tình mà nói, với kỳ nghỉ ở phòng cấp cứu như mấy ngày qua, cô đã chịu đủ những cảnh máu me rồi.

Nỗi căng thẳng vừa tăng thêm một nấc. Lucie không còn cảm thấy yên tâm như trước nữa.

Máy chiếu tiếp tục rọi luồng sáng hình nón. Một đôi đế giày liền xuất hiện. Bằng một động tác dịch chuyển, chúng lùi xa về phía sau. Ánh sáng từ bầu trời tràn ra, khiến ta an lòng. Một bé gái tóc vàng, trang phục chỉn chu, đang chơi xích đu, môi nở nụ cười rạng rỡ. Cảnh phim đen trắng, vẫn là phim câm dù bé gái nói chuyện ở các cảnh khác nhau. Cô bé có mái tóc dài sáng màu, hẳn là màu vàng, và rạng ngời sức sống. Đôi đồng tử hút ánh sáng, những bóng cây tỏa xuống nhảy nhót trên làn da. Ánh sáng, các góc quay phim, các biểu cảm trên khuôn mặt trẻ thơ của cô bé khiến ta nghĩ rằng đây là phim của một nhà làm phim chuyên nghiệp. Các cảnh quay tĩnh - hẳn là người ta vác máy quay trên vai - thường xuyên dừng lâu trên mắt đứa trẻ. Trong sáng, thanh khiết, đầy sức sống. Con mắt chớp chớp, đồng tử thu hẹp lại, mở rộng ra, chẳng khác nào cửa điều sáng. Vòng tròn màu trắng không rời khỏi vị trí của nó ở phía trên bên phải, và Lucie phải vất vả lắm mới dứt được mắt ra khỏi đó. Không phải vì nó thu hút cô, mà đúng hơn là khiến cô khó chịu. Cô không biết giải thích thế nào, nhưng cô cảm thấy trong bụng cảm giác nhoi nhói như kim châm. Cảnh con mắt bị rạch ngang đã vĩnh viễn tác động đến cô.

Những cảnh quay rất ngắn tập trung vào bé gái nối tiếp nhau. Một loạt các cảnh quay rời rạc chồng lên nhau, như trong một giấc mơ, mà ta không thể định vị được cả trong không gian lẫn thời gian. Một số hình ảnh nhảy cóc, hẳn là do chất lượng cuộn phim. Ta chuyển từ con mắt bị rạch đến chiếc xích đu, từ chiếc xích đu đến bàn tay đứa bé đang chơi đùa với bầy kiến. Quay cận cảnh miệng đứa trẻ đang ăn, đôi mí mắt đứa trẻ cụp xuống rồi lại ngước lên. Một cảnh quay khác, ở đó cô bé đang âu yếm vuốt ve hai con mèo nhỏ trên cỏ trong vòng hai hoặc ba phút. Cô bé hôn hít chúng, ôm siết chúng vào lòng, trong khi màn sương mù - Lucie thật sự băn khoăn về cách thức dàn dựng - lan tỏa xung quanh. Khi đứa bé gái ngước mắt nhìn về phía máy quay, nó không còn đóng phim nữa. Nó mỉm cười đồng lõa, trò chuyện với một người nào đó mà nó quen biết. Một lần, đứa bé gái lại gần máy quay, và bắt đầu xoay tròn, xoay tròn. Hình ảnh cũng xoay tròn, đồng hành cùng vũ điệu, và giữa màn sương mù đó, gây ra cảm giác chóng mặt.

Cảnh phim tiếp theo. Có điều gì đó đã thay đổi trong ánh mắt đứa bé. Một dạng nỗi buồn thường trực. Hình ảnh rất tối. Xung quanh, màn sương mù nhảy nhót, đọng thành giọt. Máy quay tiến lên, lùi xuống để chế nhạo, đứa bé xua đuổi nó, hai bàn tay giơ ra phía trước, giống như người ta xua đuổi một con côn trùng. Lucie cảm giác cô đang không ở đúng chỗ của mình khi xem bộ phim này. Cô cảm thấy mình là kẻ thừa thãi, là kẻ nhìn trộm một cảnh tượng có lẽ đang diễn ra giữa một người cha và cô con gái nhỏ.

Rồi cũng đột ngột như thế, ta chuyển sang một cảnh khác. Lucie đảo mắt, đắm mình vào khung cảnh: một thảm cỏ rộng có hàng rào bao quanh, một nền trời tối tăm, mù sương, hỗn độn, và không hẳn là tự nhiên: các hiệu ứng đặc biệt chăng? Ở đầu kia thảm cỏ, đứa bé gái đang chờ đợi, hai cánh tay buông thõng. Trong bàn tay phải, con bé cầm một con dao thái thịt to quá khổ giữa những ngón tay nhỏ bé vô tội.

Hình ảnh đôi mắt phóng to. Chúng đang nhìn vào hư vô, hai đồng tử dường như giãn rộng. Có điều gì đó khiến đứa bé choáng váng, Lucie cảm thấy như thế. Máy quay, đặt sau hàng rào, nhanh chóng hướng về phía bên phải để tập trung vào một con bò mộng giận dữ. Con vật, thứ sức mạnh khủng khiếp đó, đang sùi bọt mép, cào móng xuống đất hoặc húc vào hàng rào. Đôi sừng của nó chĩa thẳng ra đằng trước, chẳng khác nào hai lưỡi gươm.

Lucie đưa tay lên che miệng. Dù sao, chúng cũng sẽ không…

Cô tựa người vào tay vịn ghế bành, nghiêng đầu về phía màn hình. Móng tay cô cắm xuống lớp vải giả da.

Đột nhiên, một cánh tay xa lạ xuất hiện trong khuôn hình và kéo một sợi dây. Tác giả hành động đó đã cẩn trọng giữ mình ở bên ngoài khuôn hình. Cửa chuồng mở ra. Con vật quá khích lao thẳng về phía trước. Thân hình nó toát ra sức mạnh thuần chất nhất, mãnh liệt nhất. Nó nặng bao nhiêu? Có lẽ là một tấn? Cuối cùng, nó bất động giữa khuôn hình, quay vòng tại chỗ và dường như tập trung vào đứa bé gái đang không nhúc nhích.

Henebelle lưỡng lự muốn quay lên ca bin chiếu phim và dừng hết lại. Không còn chơi đùa, không còn xích đu hay những nụ cười và thái độ đồng lõa nữa. Ta đang chìm vào điều không thể tưởng tượng. Một ngón tay đặt trên miệng, Lucie không thể rời mắt khỏi cái màn hình kinh khủng kia. Bộ phim đã cuốn hút cô. Trên trời, những đám mây đen phồng lên, mọi thứ tối sầm lại, như để chuẩn bị cho một cái kết bi thảm. Lucie liền có cảm giác về một sự dàn cảnh: cái Thiện chống lại cái Ác. Với một cái Ác quá lớn, quá mạnh, không thể tấn công. David chống lại Goliath.

Con bò mộng tấn công.

Sự câm lặng của bộ phim và sự thiếu vắng âm nhạc càng làm tăng cảm giác ngột ngạt. Ta đoán ra, nhưng không nghe thấy, tiếng động từ mỗi bước chân con vật, tiếng gầm gừ phát ra từ đôi cánh mũi nhầy nhụa của nó. Lúc này, máy quay đang nhắm vào hai đối tượng trong khuôn hình: bên trái là con bò mộng, bên phải là đứa bé gái. Khoảng cách giữa con quái vật và đứa bé gái bất động giảm dần. Ba mươi mét, hai mươi mét… Làm sao cô bé có thể không nhúc nhích như vậy? Tại sao nó không vừa chạy trốn vừa la hét? Lucie thoáng nghĩ đến đôi đồng tử giãn rộng của nó. Ma túy, thôi miên?

Con bé sẽ bị húc thủng bụng mất.

Mười mét. Chín, tám…

Năm mét.

Đột nhiên, con bò mộng chạy chậm lại, các cơ bắp trên người nó xoắn vặn, những cục đất bị hất tung lên. Nó khựng hẳn lại khi còn cách mục tiêu chưa đầy một mét. Lucie tưởng rằng đó là một cú dừng hình, cô không thở nổi nữa. Mọi chuyện sẽ tiếp tục, chắc chắn thế, và thảm kịch hẳn sẽ xảy ra. Nhưng không có gì nhúc nhích. Tuy nhiên, con quái vật vẫn tiếp tục thở hổn hển đến sùi bọt mép. Người ta đọc thấy trong đôi mắt điên cuồng của nó mong muốn được tiếp tục, được giết chóc, nhưng toàn thân nó lại không chịu tuân theo.

Bị tê liệt chính là cụm từ thích hợp với nó nhất.

Đứa bé gái nhìn con bò không chớp mắt. Nó bước lên trước một bước, cho đến khi trượt đến dưới mõm con vật, nặng hơn nó đến bốn, năm chục lần. Không để lộ bất cứ cảm xúc nào, con bé giơ lưỡi dao lên và chọc thủng cổ họng con vật bằng động tác dứt khoát. Cái khối đen đồ sộ đó bắt đầu trượt đi, và như bị khuất phục bởi một matador[\*](#Top_of_Ch06_xhtml) điên cuồng, con vật đổ ập xuống trong tư thế nằm nghiêng, làm bốc lên một làn mây bụi.

Đột nhiên, màn hình tối đen, giống như lúc đầu. Vòng tròn màu trắng ở phía trên bên phải chầm chậm biến mất.

Và thế là, những ánh đèn nhấp nháy trong phòng, giống như những tràng pháo tay bằng ánh sáng. Bộ phim kết thúc.

Lucie vẫn bất động. Trong lòng choáng váng, cô cảm thấy rất lạnh. Cô căng thẳng xoa trán. Có đúng là cô đã nhìn thấy một con bò mộng nổi điên đứng bất động hoàn toàn trước mặt một bé gái và để mình bị chọc thủng cổ mà không hề phản ứng, tất cả xảy ra trong một cảnh quay dài, dường như không cắt cúp?

Cô rùng mình, quay trở lại ca bin điều khiển và ấn nút bằng động tác dứt khoát. Tiếng ro ro đứt đoạn, đèn nê ông kêu lách tách trở lại. Cảnh tượng đó khiến Lucie như được an ủi vô tận. Đầu óc gàn dở nào có thể quay thành phim những điều điên rồ như thế? Cô vẫn còn nhìn thấy màn sương mù dày đặc lan tràn trên màn hình, những cảnh quay cận đôi mắt, những cảnh tượng mở đầu và kết thúc phim, một sự bạo lực chưa từng thấy. Trong đoạn phim ngắn này, có điều gì đó mà những bộ phim kinh dị kinh điển không mang lại được: tính thực tế. Đứa bé gái, chừng bảy, tám tuổi gì đó, không có vẻ gì là một diễn viên. Hoặc ngược lại, con bé là một diễn viên phi thường.

Lucie đang chuẩn bị đi lên thì nghe thấy tiếng động trên tầng trệt. Tiếng đế giày lạo xạo trên mặt kính. Cô nín thở. Phải chăng cô đang mơ, do quá căng thẳng sau khi xem bộ phim? Cô cẩn trọng tiến lên, từng bậc từng bậc một. Cuối cùng, cô cũng lên đến phòng ngoài của ngôi nhà.

Cửa ra vào mở hé.

Lucie lao ra, cô chắc chắn đã xoay chìa khóa cửa lại khi đến đây.

Bên ngoài không có ai.

Sững sờ, Lucie quay trở vào trong nhà, quan sát xung quanh. Thoạt nhìn, không có thứ gì bị lục lọi, xáo trộn. Cô bước vào hành lang ở giữa và xem xét các phòng khác. Phòng tắm, phòng bếp và… phòng làm việc.

Phòng làm việc… Nơi Ludovic cất giữ tới hàng cân phim.

Cả ở phòng này cửa cũng đang mở hé. Lucie đánh bạo bước vào giữa những cái kệ xếp các cuộn phim. Hàng chục hộp nằm lăn lóc trên sàn nhà. Phim đổ ra từ mọi ngóc ngách. Nữ cảnh sát nhận thấy chỉ những hộp không dán nhãn - không tên phim, không tên nhà sản xuất, cũng không có năm sản xuất… - mới bị xáo trộn và lục soát.

Có ai đó đã đến đây lục lọi và tìm kiếm một thứ gì đó xác định.

Một bộ phim không tên.

Ludovic kể với cô là ngày hôm trước anh đã mua được một số cuộn phim ở nhà một người sưu tầm, bao gồm cả cuộn phim mà cô vừa xem. Cô lưỡng lự, quan sát kỹ căn phòng. Gọi một đội cảnh sát đến đây để xem xét là việc mà cô thấy không cần thiết. Không có dấu hiệu đột nhập, không có phá hủy, không có thứ gì bị mất trộm… Tuy nhiên, cô vẫn quay trở xuống tầng hầm và lấy cuộn phim lạ lùng kia, để mang nó đến nhà chuyên gia phục hồi phim, cô có danh thiếp của người này. Chắc chắn là cô chưa bao giờ xem một bộ phim ngắn có tác động tâm lý tồi tệ đến thế, cô cảm thấy trong lòng trống rỗng, dù cô vốn là khách quen của các ca mổ tử thi và hiện trường vụ án, đến nay cũng khá nhiều năm.

Cô ra đến bên ngoài và rốt cuộc có thể tự nhủ, thứ ánh sáng rọi thẳng vào mặt này không đến nỗi tệ lắm.

# 7

“S

harko, anh làm gì trước khi đến cày ở Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực?

- Để đơn giản hóa thì có thể nói rằng tôi đã làm việc không ít năm bên cảnh sát hình sự.

- Tốt quá…

Georges Péresse, thanh tra thuộc Sở Cảnh sát Hình sự Rouen, phụ trách vụ án, là một người đàn ông có khuôn mặt khắc khổ. Trong xe, Lucas Poirier đã miêu tả ông như một nhân vật cứng rắn, kiên trì và dị ứng với mọi hình thức đột kích vào địa bàn của mình. Lọt thỏm trong bộ đồng phục màu xám, Péresse chỉ cao chừng một mét sáu mươi, nhưng có giọng nói chẳng khác nào Barry White[\*](#Top_of_Ch07_xhtml). Cảm giác như không khí rung lên khi ông cao giọng.

- Chúng tôi không thực sự có thói quen làm việc với những người… chuyên phân tích. Tôi hy vọng anh sẽ biết cách tự xoay xở, chúng tôi đang thiếu nhân lực, và người của tôi rất bận.

Sharko ngồi hước mặt ông, hai bàn tay đặt trên đầu gối. Cái nóng khiến anh nghẹt thở.

- Ông đừng lo, tôi sẽ câm lặng như một bản báo cáo giải phẫu tử thi. Rất có thể là trong vòng hai đến ba ngày tới, tôi sẽ dong buồm rời đi với một chồng tài liệu sao chụp trên tay. Điều quan trọng là tôi được tiếp cận thông tin - anh ấn ngón trỏ lên mặt bàn làm việc bóng loáng - ý tôi là tất cả các thông tin, và phòng khách sạn của tôi có một bồn tắm, bởi vì tôi rất thích ngâm nước lạnh trong thời tiết này.

Cảnh sát trưởng Péresse phá lên cười ha hả. Ông đứng dậy và tăng tốc độ của chiếc quạt đặt ngay đằng trước chân dung tổng thống Sarkozy.

- A, anh muốn có thông tin sao? Thế thì, cho đến lúc này, kết quả điều tra hiện trường là niet[\*](#Top_of_Ch07_xhtml). Nhân chứng trực tiếp, nhân chứng gián tiếp, niet. Ngoài những thi thể thối rữa, chúng tôi chẳng tìm được bất cứ manh mối nào tại hiện trường, điều hoàn toàn logic bởi vì họ đã bị chôn vùi từ nhiều tháng nay, lại còn trong tình cảnh giông bão nữa. Toàn bộ nhân sự y tế - bác sĩ pháp y, chuyên gia nhân chủng học, chuyên gia côn trùng học - đều đang chiến đấu để cố gắng biết xem thứ gì là của ai. Còn tệ hơn cả một bản ghép hình với hàng ngàn miếng ghép. Chắc chắn họ lại phải mất thêm một đêm nữa. Điều duy nhất mà chúng tôi biết chắc, đó là các nạn nhân là người và đã trưởng thành. Thật không may, anh có nguy cơ phải bắt đầu mọi chuyện từ đó đấy, thanh tra ạ. Cũng có nghĩa là chẳng có gì đáng kể.

Sharko nhắm mắt lại mỗi lần làn gió thổi ra từ chiếc quạt lướt qua gò má anh.

- Hồ sơ những người bị mất tích nói gì?

- Còn quá sớm để nói về chuyện đó, tôi đang chờ thông tin phẫu tích để xác định thời gian chết cũng như đặc điểm thể chất của các thi thể. Một điều chắc chắn, chúng ta không có vụ mất tích hàng loạt nào khớp với khoảng thời gian này, cả trong vùng lẫn trên toàn lãnh thổ.

- Thế còn bên ngoài lãnh thổ thì sao? Interpol nói gì?

- Chúng tôi sẽ làm việc đó khi đến lúc thích hợp, việc điều tra vừa mới bắt đầu thôi. Ưu tiên lúc này chỉ là xác định xem chúng ta đang phải giải quyết vụ gì. Hỏi thông tin từ mạng lưới Interpol ư, tôi cũng muốn lắm, nhưng có lẽ cũng phải biết mình muốn có thông tin gì đã chứ, đúng không?

Ông khoanh tay trước ngực và nhìn qua ô cửa kính mờ. Sở Cảnh sát Trung tâm, một lô cốt xây bằng kính và thép, trông lạc lõng bên bờ trái con sông. Péresse quay sang người đồng nghiệp đến từ Paris.

- Còn anh, suy đoán đầu tiên của anh là gì?

Thông thường, từ những tài liệu được cung cấp đầy đủ, Sharko sẽ căn cứ vào bốn yếu tố cơ bản để bắt đầu thiết lập một hồ sơ. Tình trạng hiện trường, cách thức tiến hành, tình trạng tâm lý kẻ sát nhân trong quá trình phạm tội, và tình trạng tâm lý của hắn hằng ngày. Ngay lúc này, anh không có bất cứ dữ liệu chính xác nào. Giả thuyết duy nhất có thể chấp nhận được, đó là các nạn nhân không bị sát hại tại chỗ. Mở hộp sọ không phải là việc ta có thể tiến hành ở ngay góc phố.

- Nói thật lòng, tôi chưa có suy đoán gì nhiều. Tuy nhiên, sẽ rất tốt nếu các anh tiến hành điều tra về các phạm nhân hoặc các tội phạm bạo lực trong vùng. Những kẻ mới ra tù chẳng hạn. Căn cứ vào số lượng thi thể, ta không thể loại trừ một hành động trả thù. Trong phần lớn trường hợp, đám tội phạm thường tấn công những người chúng quen biết. Có lẽ chúng ta sẽ truy tìm một kẻ có xe tải hoặc một phương tiện vận chuyển trọng tải lớn. Năm xác chết, không hề dễ vận chuyển chút nào. Có lẽ ta nên điều tra đôi chút ở một cơ sở cho thuê xe chăng?

- Chúng tôi sẽ làm thế.

Sharko lấy chiếc áo vest đang để trên ghế và vắt lên vai.

- Ngày mai tôi sẽ đi một vòng qua Viện Pháp y, sau khi toàn bộ xác chết được phẫu tích. Anh có thể thu xếp để họ biết việc tôi sẽ ghé qua không?

Một tiếng thở dài mơ hồ.

- Tùy ý anh thôi. Còn gì nữa không?

Sharko chìa ra bàn tay nặng nề.

- Hẹn mai gặp lại, thanh tra ạ. Và hy vọng các xác chết sẽ nói lên nhiều điều. Đã có thời tôi làm ở vị trí của anh. Tôi biết rằng mọi chuyện chẳng vui vẻ gì.

Ba mươi phút sau, Sharko bình thản ăn tối ngoài hàng hiên một quán bia nằm đối diện giáo đường tuyệt đẹp của Rouen. Một kỷ niệm cũ thời học sinh nhắc anh nhớ rằng hầm mộ giáo đường từng cầm tù Richard Tim Sư tử[\*](#Top_of_Ch07_xhtml) hào hùng. Sharko mỉm cười, anh vẫn còn trí nhớ rất tốt, và thường xuyên luyện tập bằng trò chơi ô chữ. Một trong những phẩm chất hiếm hoi đã không bỏ trốn. Ở đây, lúc này, anh đang hài lòng, gần như hạnh phúc. Rời khỏi Bạch tuộc Khổng lồ khiến anh cảm thấy vô cùng dễ chịu. Ở đây, cuộc sống dường như khác biệt, mơ mộng và khoan thai hơn. Anh vô cùng thỏa mãn khi thấy phòng khách sạn có bồn tắm, trên tầng sáu một khách sạn thuộc hệ thống Mercure, đằng sau giáo đường.

Anh ăn bột nhào cho đến khi không còn đói nữa, một cây kem tồi tệ có pho mát xứ Savoie và pho mát Camembert - đương nhiên là một cái bẫy dành cho du khách - rồi uống đầy bụng nước. Cái nóng này, ngay cả vào ban đêm, chắc chắn rồi sẽ khiến anh héo quắt.

Anh quay về khách sạn. Sau khi tắm một chầu nước lạnh, anh mặc quần đùi, đánh giày rồi lấy từ trong túi du lịch ra một cái gói được bao bọc cẩn thận, cùng một máy ghi âm cũ chạy pin. Anh cẩn thận bóc lớp giấy gói bong bóng khí, để lộ ra một đầu máy xe lửa hiệu Ova Hornby tỷ lệ 1:43, kèm toa tàu màu đen chở gỗ và than. Một trong những bóng đèn trước đã vỡ, nhưng cỗ máy vẫn phá các kỷ lục về tốc độ trên vòng đường ray lắp trong căn hộ của anh.

Viên thanh tra đặt chiếc đầu máy lên bàn đầu giường, nuốt viên Zyprexa cùng một cốc nước rồi nằm luôn lên lớp chăn, gối đầu lên hai bàn tay. Khách sạn… Mùi ẩm mốc của một căn phòng xa lạ… Tất cả những thứ này đã rất xa xôi với anh, người suốt mấy năm gần đây chỉ còn ngồi một chỗ trên ghế bành da mà tiến hành điều tra.

Hôm nay, anh tiếp xúc trở lại với hiện trường, máu, ruột gan. Anh còn chưa biết việc đó có tác động thế nào. Dĩ nhiên anh có thể sẽ thích thú trở lại, nhưng quá khứ cũng có nguy cơ trỗi dậy, vỡ òa. Tốt hơn hết là anh nên giữ khoảng cách. Chỉ dừng lại ở thủ tục, làm xong việc rồi quay về ngồi sau cửa kính. Nếu không, Eugénie sẽ bắt anh phải trả giá. Đứa bé gái trong đầu anh ghét việc anh rời xa quỹ đạo.

Sau khi tắt hết đèn, anh nằm nghiêng sang một bên và bật máy ghi âm. Tối nay, chắc Eugénie sẽ không đến thăm anh. Những thứ bức xạ này trong não bộ sẽ giúp anh ngủ được đôi chút.

Tiếng lạo xạo của đoàn tàu tí hon đang lao hết tốc lực trên đường ray vang lên trong loa. Sharko vừa thiếp ngủ vừa mỉm cười, cùng khuôn mặt của vợ và con gái anh, bị cuốn đi năm năm trước trong những hoàn cảnh vô cùng khủng khiếp.

Anh đến Rouen để điều tra một vụ án ghê tởm, nhưng chẳng sao cả. Nằm một mình giữa giường, cùng đoàn tàu và một cái bồn tắm ngay bên cạnh, anh thấy ổn.

# 8

S

au vụ rắc rối ở nhà Ludovic Sénéchal, Lucie đã mang cuộn phim đáng sợ đó đến nhà Claude Poignet, chuyên gia phục chế phim. Khi biết tin Ludovic bị mù, ông già bảy mươi tuổi, chuyên gia giải phẫu phim, đã nhận cuộn phim và hứa sẽ xem xét ngay lập tức.

Lúc này, Lucie đang ở bên con gái. Vừa thở dài thườn thượt, cô vừa đưa thìa lại gần miệng Juliette lần cuối cùng. Các bác sĩ đã bảo cô phải nài ép, phải cho con bé ăn. Nói thì dễ, làm mới khó.

- Nào, cố thêm chút nữa thôi, mẹ xin con.

Con bé lắc đầu và òa khóc. Mặt nó tái xanh, hai má hõm sâu. Lucie đẩy chiếc giá bên trên đặt đĩa bột đậu Hà Lan nhoe nhoét ra rồi ôm chặt lấy con gái. Cô cảm thấy đôi bàn tay bé nhỏ không còn chút sức lực nào của con bé co quắp lại sau lưng mình. Thật khó hình dung một đứa trẻ hằng ngày vốn sống động và tươi cười như thế lại đang lọt thỏm trong bộ quần áo ngủ quá rộng vì con bé đã gầy đi quá nhiều, và di chuyển với một ống truyền trên cánh tay.

- Không sao đâu, con yêu.

- Mẹ ơi, con muốn gặp Clara.

Từ hai ngày nay, Lucie đã cân nhắc mức độ sai lầm của bản thân. Cô thật sự lưỡng lự, muốn đưa cô con gái song sinh còn lại đang đi trại hè lần đầu tiên tại Isère quay về nhà. Nhưng Clara đã mong ngóng kỳ nghỉ cùng đám bạn gái thân biết bao.

- Sắp rồi, Juliette ạ. Sắp rồi. Chị con sẽ gửi cho con một tấm bưu thiếp thật đẹp. Chị con đã hứa rồi mà.

Lucie kiểm tra để chắc chắn là không có nhân viên y tế nào đi đến chỗ hai mẹ con, rồi lấy từ trong túi ra mấy chiếc bánh bích quy vị sô cô la.

- Còn thứ này, con có muốn ăn không?

Juliette yếu ớt gật đầu.

- Con có được ăn không?

- Được chứ, tất nhiên rồi. Nhưng con không kể lại với ai hết, được không? Đập tay nào.

Juliette yếu ớt đập tay mẹ và mỉm cười, rồi cuối cùng cũng ngốn ngấu hai chiếc bánh bích quy. Cổ họng con bé cứng đờ, có thể thấy rõ mồn một các mạch máu và đường gân. Lucie cẩn thận vứt bỏ giấy gói, sung sướng vì cuối cùng con gái cô cũng có thứ gì đó trong dạ dày.

Juliette ăn nốt bánh trên giường, trận ốm khiến con bé kiệt sức. Khi ghé qua ghi chép diễn tiến bệnh nhân, cô y tá vừa viết vừa nhăn mặt: “Hai thìa bột, nửa cái bánh bích quy và không ăn thịt.” Nói cách khác, còn lâu mới được tháo kim truyền. Cũng có nghĩa là đừng có mong, dù chỉ trong thoáng chốc, rằng con bé sắp được ra viện.

Mệt mỏi, Lucie ở lại cùng con gái cho đến khi con bé ngủ thiếp đi, mắt hướng về phía màn hình ti vi.

Người ta đang nói về một vụ án kinh khủng xung quanh một đường ống, ở vùng Thượng Normandie. Một mớ xác chết, những hộp sọ bị cắt mở… Một chuyên gia tâm lý cũng có mặt, thậm chí đúng lúc này cô thấy mặt anh ta trên màn hình. Một gã vạm vỡ, đúng dáng cảnh sát, chắc chắn không phải vóc dáng một bác sĩ tâm lý. Anh ta từ đâu ra, học trường nào? Anh ta đã từng xử lý các vụ án giết người hàng loạt chưa? Đâu đó trong thâm tâm Lucie ghen tị với anh ta. Vụ các xác chết có hộp sọ bị cưa này là loại vụ án điều tra có thể khiến cô quan tâm hơn hết thảy mọi điều. Hành trình khám phá, việc truy tìm một thành phần nguy hiểm, nguy hại. Nhưng, chết tiệt thật, cô đang nghỉ phép, giữa mùa hè. Thời điểm đáng ra mọi người đều được vui vẻ, tổ chức lễ hội và giải tỏa đầu óc. Tối nay, chỉ có một mình cùng với đứa con gái nhỏ ở tận góc một bệnh viện, cô cảm thấy cách xa cái thế giới đó hàng nhiều năm ánh sáng.

Lucie đặt con thú bông mới - một con voi màu xanh da trời do mẹ cô mang đến - bên cạnh Juliette, thông báo với y tá rằng cô ra ngoài rồi chuồn đến tận Salengro, cách khoa nhi chừng trăm mét. Bác sĩ Tournelle đã có thông tin về Ludovic Sénéchal.

Bác sĩ tiếp cô trong một căn phòng rộng, từ đó có thể nhìn thấy, đằng sau những ô cửa kính rộng, một máy chụp scan và các trang thiết bị vô cùng hiện đại. Trước mặt Lucie, trên một bức tường phát quang, những bức ảnh chụp X-quang được treo thành hàng. Trên một mặt bàn là các tài liệu và hình giải phẫu mắt, hệ thần kinh, bộ não. Bác sĩ căng thẳng xoa cằm. Từ lúc cô gặp anh vào buổi sáng nay, tóc anh đã ẹp xuống hộp sọ, hai bọng dưới mắt phồng lên. Anh không còn quyến rũ như lúc trước nữa. Chỉ còn là một anh chàng mệt nhoài vì công việc, như bất cứ người nào khác.

- Chúng tôi đã dành cả ngày để tiến hành kiểm tra cho anh ấy. Ludovic Sénéchal đã được chuyển sang khoa tâm thần, ở Freyrat, gần một giờ trước.

Lucie ngỡ ngàng.

- Khoa tâm thần ư? Sao lại thế được?

Bác sĩ Tournelle bỏ kính ra rồi đưa tay lên xoa bóp thái dương.

- Để tôi giải thích cho cô đơn giản thế này… Ludovic không bị mù, theo đúng nghĩa sinh lý của từ này. Như tôi đã nói với cô sáng nay, kết quả đánh giá các phản ứng của đồng tử và cấu trúc mắt không cho thấy bất cứ bất thường nào đáng kể. Ngược lại, ở bệnh nhân có biểu hiện mắt nhìn vô định và không có tiếp xúc thị giác.

- Anh đã nói là tâm thần học… Như vậy, anh ấy không có khối u đúng không?

Vị bác sĩ quay sang phía chừng hai chục tấm phim chụp X-quang thể hiện não bộ của Ludovic, và tháo xuống một tấm.

- Không. Cô nhìn xem, mọi thứ đều tốt đẹp. Không có bất cứ bất thường nào.

Anh ta có cho cô xem não một con bò cái thì cũng chẳng khác gì. Tuy nhiên, Lucie vẫn cảm thấy yên tâm, Ludovic sẽ không chết.

- Tôi tin lời anh.

- Chúng tôi cũng đã tìm kiếm thương tổn trong các vùng não bộ liên quan đến thị giác, những mong giải thích được tình trạng mù do vỏ não, nhưng không tìm thấy gì cả.

- Mù do vỏ não sao?

Vị bác sĩ mệt mỏi mỉm cười với cô.

- Chúng ta có xu hướng tin rằng mắt chính là cơ quan để nhìn, nhưng nó chỉ là một công cụ, rốt cuộc nó chỉ là một cái giếng trời. Hãy đọc đoạn văn bản này, cô sẽ hiểu.

Lucie cầm tấm bìa có in chữ mà vị bác sĩ đưa cho cô:

“Văn bnả này đợưc dùgn để chứgn tỏ rằgn não bộ caủ chúgn ta khôgn phản áhn chíhn xác nhữgn gì mắt chúgn ta nhnì thấy. Mà là, bị ảhn hởưgn bởi kihn nghệim đã đạt đợcư, não bộ thờưgn nhận bếit các từ ngữ một cáhc chugn chugn, khôgn quna tmâ đến trật tự của các hcữ cái.”

- Ấn tượng đấy…

- Không đúng thế sao? Võng mạc chỉ cho mượn thân thể nó, nếu tôi có thể nói thế, để vật chất hóa một hình ảnh vật lý, giống như bất cứ màn hình điện ảnh nào. Đó chỉ là một vật thể thụ động, một thấu kính. Chính bộ não, dựa trên vốn hiểu biết và những trải nghiệm nó đã kinh qua, mới là nơi luận giải môi trường văn hóa. Chính bộ não sẽ biến hình ảnh trở về đúng với bản chất của nó: một khách thể có ý nghĩa.

Anh đặt tấm phim chụp X-quang trở về đúng vị trí của nó.

- Điều kỳ diệu với bệnh nhân của tôi, đó là anh ta có thể tránh được một số chướng ngại vật mặc dù không nhìn thấy chúng. Một cái hộp mà chúng tôi đã đặt trên đường anh ta đi chẳng hạn. Một cái ghế, một cái bàn. Chúng tôi đã quay phim lại, cô có thể xem các bản ghi. Rất đáng ngạc nhiên.

- Không, cảm ơn anh. Sẽ ổn thôi. Vậy là anh ấy nhìn mà không thấy. Thật không thể hiểu nổi.

- Không thể hiểu nổi trên góc độ y học. Nhưng sở dĩ chúng tôi, các bác sĩ, chúng tôi không tìm ra gì cả, thì đó là bởi nguồn gốc vấn đề nằm ở khía cạnh tâm thần.

- Anh muốn nói đến một thứ gì đó giống như… trầm cảm, hoặc chứng tâm thần phân liệt chăng? Một thứ gì đó đại loại như thế, đã ngăn cản anh ấy nhìn thấy mọi thứ?

- Có lẽ cô sẽ đi đúng hướng hơn nếu nói đến chứng loạn thần kinh, nỗi kinh hoàng, hội chứng lo sợ hoặc chứng cuồng loạn. Liên quan đến mảng của mình, chúng tôi nghi ngờ rằng đây là chứng mù do loạn trí. Đó là một rối loạn cảm giác nằm trong số các rối loạn chuyển hóa: chứng liệt ảo tưởng, điếc, mất cảm giác ở các chi… Một trong số các ví dụ quen thuộc nhất chính là ảo giác về cơ quan ma[\*](#Top_of_Ch08_xhtml) trên cơ thể.

Anh tắt đèn rồi mời Lucie đi theo mình qua những hành lang của khoa thần kinh. Ánh đèn nhợt nhạt khiến cô có cảm giác mình đang ở một nơi nào đó trong tương lai, hoàn toàn vô trùng.

- Một bác sĩ tâm thần có lẽ sẽ giải thích cho cô hiểu rõ hơn tôi, nhưng loạn trí là một cơ chế tự vệ, nó hình thành để bảo vệ tâm lý con người khỏi một sự tấn công đột ngột. Loạn trí ập đến bất ngờ, tiếp sau một yếu tố kích hoạt có liên quan đến thời thơ ấu của bệnh nhân. Một yếu tố từng khiến người đó bị chấn thương sâu sắc.

- Những hình ảnh đặc biệt có thể gây ra tình trạng đó không?

- Tôi biết cô đang nghĩ đến điều gì. Cuốn phim đó, cuốn phim có lẽ đã khiến anh ấy bị mù… Anh Sénéchal không ngừng kể với tôi về nó. Vâng, về mặt lý thuyết thì có thể, và căn cứ vào bối cảnh, tôi nghĩ rằng nguyên nhân nằm ở đó. Chứng mù đã xảy ra ngay trong quá trình xem phim. Vấn đề duy nhất, đó là bệnh nhân nói anh ấy không bị sốc bởi các hình ảnh được chiếu trên màn hình. Anh ấy đã quen xem các bộ phim hư cấu, và con mắt bị khoét mà anh ấy kể với tôi là được chiếu ở đầu bộ phim không khiến anh ấy xúc động đến mức đó. Phần còn lại thì không có gì có thể gây chấn thương tâm thần được, theo như lời anh ấy nói. Thậm chí anh ấy còn không thể xem đến đoạn kết của bộ phim ngắn đó, vì anh ấy đã bị mù rồi.

- Vậy là anh ấy không xem cảnh quay con bò mộng?

- Con bò mộng? Không, anh ấy không nhắc gì đến nó. Ngược lại, anh ấy nói rất nhiều về cảm giác khó chịu, về nỗi lo sợ càng lúc càng tăng trong lúc xem bộ phim. Như thể có điều gì đó chẹn ngang họng anh ấy, khiến anh ấy nghẹt thở cho đến khi mất hoàn toàn thị giác.

Lucie cũng từng cảm thấy chính xác điều tương tự, cảm giác nghẹt thở. Cô tự xoa hai cánh tay mình. Tuy nhiên, giữa cảnh khoét mắt và cắt cổ con vật, cảnh mà Ludovic chưa xem, không có gì thực sự gây sốc. Chỉ có một bé gái vuốt ve những con mèo hoặc ngồi ăn bên bàn.

- Liệu có phải những hình ảnh bị che giấu đã gây ra chuyện đó?

Vị bác sĩ im lặng một lát để suy nghĩ.

- Ý cô là những hình ảnh trong tiềm thức? Đó cũng là một hướng có thể khai thác.

- Thế… Chuyện gì sẽ xảy ra với Ludovic? Liệu rằng…

Vị bác sĩ dừng bước. Họ đã đến trước cửa phòng làm việc của anh.

- Chắc anh ấy sẽ hồi phục được thị giác, từng bước một. Tất cả những việc cần làm là cố gắng tìm hiểu nguồn gốc của chấn thương, và giúp anh ấy thoát ra khỏi nó. Các đồng nghiệp của tôi ở khoa tâm thần rất biết cách làm việc đó, đặc biệt bằng cách sử dụng thuật thôi miên. Tôi sẽ cung cấp cho cô toàn bộ thông tin liên hệ của vị giáo sư đã nhận điều trị cho anh Sénéchal, nếu cô muốn. Đừng đến gặp ông ấy trước chiều mai. Trong lúc chờ đợi, cô có thể thử xem có tiến triển được gì với bộ phim đó không.

Lucie ghi lại các thông tin rồi quay trở về bên con gái, vô cùng phấn khích trước câu chuyện lạ lùng này. Cú sốc khiến Ludovic chấn thương, vụ nhà anh bị lục lọi, cảm giác khó chịu khi xem bộ phim… Cuộn phim bí ẩn đó che giấu điều gì? Ai đang tìm cách lấy lại nó? Tại sao?

Không gây tiếng động, cô tắm rửa qua loa trong cái phòng tắm không ra phòng tắm rồi khoác lên người bộ pyjama. Cô đứng bất động, ngắm mình hồi lâu trong gương. Không phải cô, mà là hình phản chiếu của cô, cái mà người ta gọi là thể hiện của ánh sáng khi chiếu lên các vật thể. Bác sĩ Tournelle nói đúng: mắt chỉ nhận thấy một tập hợp màu sắc và hình dạng, còn bộ não, nó nhìn thấy trong đó một phụ nữ ba mươi bảy tuổi, nét mặt mệt mỏi vì thiếu ngủ, thiếu tình yêu và tình dục. Nó diễn giải từng xung động ánh sáng, và tìm cách bấu víu vào những thời kỳ đã trải qua.

Lúc này, Lucie nghĩ đến những khung hình khác nhau quay cận cảnh khuôn mặt bé gái ngồi trên xích đu, trong suốt bộ phim ngắn kia. Đồng tử xao động, những chuyển động của mống mắt. Cái cảm giác như mình đang đột nhập, đang nhìn trộm, cùng với cái khung che hình ô van: con mắt bắt sáng và lặng lẽ quan sát… Và nhất là cái nhãn cầu bị xẻ làm đôi đó, ở lớp cảnh đầu tiên trong bộ phim. Cô nhớ mình đã quay mặt đi, bằng chứng cho thấy não bộ của cô đã phản ứng dữ dội. Bằng chứng cho thấy đúng là có lời giải thích.

Từ đó, cách nhìn của cô đối với bộ phim thay đổi. Có thể đạo diễn đã lồng vào lớp cảnh đầu tiên này, rất đỗi gây sốc, không chỉ đơn thuần nhằm phô bày nỗi kinh hoàng, mà để nói lên một điều gì đó: “Các vị hãy tập trung, và hãy chăm chú theo dõi những gì tôi phải cho các vị thấy” hoặc “Hãy làm như tôi đã làm với con dao mổ. Mở mắt ra…”

Mở mắt ra…

Lúc nửa đêm, điện thoại di động của cô, để dưới chân ghế bành, rung lên. Lần này, Lucie không thức giấc; cô đã quá mệt.

Tin nhắn SMS nói rõ: “Claude Poignet, chuyên gia phục chế phim. Cuối giờ sáng mai hãy ghé qua. Tôi có thông tin, chí ít cũng kỳ lạ, liên quan đến cuộn phim của cô.”

# 9

H

ai bác sĩ pháp y và chuyên gia nhân chủng học thuộc Viện Pháp y Rouen đã dành trọn một ngày và một đêm thức trắng để hoàn tất công việc. Do đó, các khám nghiệm đã gần xong khi Sharko đến Viện, sáng hôm sau, với khao khát đặt ra cả đống câu hỏi. Sau này, ở Nanterre, có lẽ anh sẽ phải chúi mũi vào mấy trăm trang tài liệu kỹ thuật lấy ra từ mấy tòa nhà này, thế nên tốt hơn hết là tìm hiểu thông tin thật kỹ càng và yêu cầu được giải thích mọi việc ở mức tối đa.

Sau này… Anh cũng không nhất thiết phải vội về, mặc dù đi lại trong những tòa nhà dành cho cái chết này chẳng có gì là thú vị. Quá nhiều, vô cùng nhiều những kỷ niệm tàn khốc, những tội ác không lời giải đáp quay trở lại trong đầu anh. Một đứa trẻ đã chết được tìm thấy dưới đáy sông Seine. Những gái điếm bị cắt cổ trong những căn phòng bẩn thỉu. Phụ nữ, đàn ông, bị đánh đập, bị cắt xẻ, bị chặt khúc, bị bóp cổ… Những thảm kịch đã quét qua đời anh và đẩy anh đến bước đường phải đồng hành cùng những viên thuốc Zyprexa.

Ấy thế nhưng anh vẫn ở đây. Còn nguyên vẹn, không chút suy suyển.

Trước khi gặp lại bác sĩ pháp y, anh để mình bị cuốn theo chuyên gia về xương và răng, bác sĩ Pierre Plaisant. Vị bác sĩ đang chuẩn bị đi dự một hội thảo về bệnh mục xương Lowenthal, căn bệnh đặc thù của những người sử dụng ma túy. Hai người đàn ông trao đổi vài câu ngớ ngẩn theo lệ trước khi đi sâu vào chủ đề chính.

- Xương có thể nói lên khá nhiều điều. Chúng ta tiến hành thế nào đây? Theo cách đơn giản hay phức tạp?

Plaisant cao lớn và thanh mảnh, tuổi trạc ba mươi. Một bộ não xuất sắc bên dưới vầng trán cao và trơn nhẵn như một viên kẹo trứng chim. Đằng sau anh, trải đầy những tấm phim X-quang chụp cơ thể người, những đường nhánh xương bị tia X xơi tái.

- Không quan trọng đâu. Chỉ cần nói cho tôi biết đủ để khỏi phải vác theo năm mươi trang mô tả chi tiết về mặt chuyên môn mà Péresse sẽ giao lại cho tôi.

Vị bác sĩ dẫn Sharko đến gần khu vực tác nghiệp được chia làm nhiều cấp độ: bàn bằng inox, bàn mẫu dọc và ngang để đo xương. Bốn bộ xương được tái lập một phần đặt trên mỗi bàn mẫu. Trong căn phòng giống với một căn bếp hơn là một phòng giải phẫu này, nồng nặc mùi đất khô và mùi hóa chất tẩy rửa. Các xác chết đã được xử lý bằng phương pháp cách thủy nhằm gỡ bỏ hết các phần mềm.

- Cái xác thứ năm, cái xác được bảo quản tốt nhất, đang chờ anh trong phòng phẫu tích trước khi được đưa vào phòng lạnh.

Vị bác sĩ cầm một cái bút chì, và chọc vào gai mũi trước của bộ xương bên trái, bộ nhỏ nhất.

- Đầu bút chì chạm cằm. Xương gò má nhô cao, khuôn mặt dẹt và tròn. Chắc chắn đây là một người thuộc chủng da vàng. Bốn người còn lại thuộc chủng da trắng.

Tin tốt lành đầu tiên, sự hiện diện của một xác chết châu Á sẽ thuận lợi cho việc tìm kiếm trong các dữ liệu tin học. Plaisant đặt bút chì vào mũi thi thể, nhặt một hộp sọ bị cắt xẻ, đặt lên xương cằm rồi đẩy nó từ trước ra sau. Nó bắt đầu lắc lư.

- Việc này luôn gây ra cử động lắc lư ở nam giới. Còn hộp sọ của nữ giới thì không dao động. Bộ não quá bé, anh ta mỉm cười, tôi đùa đấy…

Sharko vẫn giữ vẻ mặt bình thản, anh không hề muốn cười. Đêm qua, giấc ngủ của anh đã bị quấy rầy bởi tiếng xe cộ đi lại và tiếng vo ve của một con ruồi mà anh không thể nào đập chết được. Vị bác sĩ nhận thấy câu nói đùa ác ý của mình đã thất bại thảm hại, liền nghiêm túc trở lại.

- Tôi xác minh chủ yếu thông qua khung chậu, đó là yếu tố đáng tin cậy nhất. Ở tất cả các chủng tộc, xương nối vào chỏm mu ở phụ nữ sẽ nhô cao hơn. Tất cả các đối tượng của chúng ta đều là nam giới.

- Thuộc độ tuổi nào?

- Tôi đang sắp nói ra đây. Bởi vì họ không còn răng, tôi đã căn cứ vào sự kết hợp của các mối nối trên hộp sọ, những thoái hóa khớp ở các đốt sống, và nhất là viền xương ức nối với xương sườn thứ tư. Nó…

Sharko đột ngột hất cằm về phía bình cà phê.

- Anh cho tôi xin một cốc được không? Sáng nay tôi chưa ăn sáng, và với những thứ mùi này, tôi sắp nôn mất.

Bị ngắt đà trình bày, Plaisant ngạc nhiên mất mấy giây, rồi đi về phía góc phòng thí nghiệm. Anh ta nói, quay lưng về phía Sharko:

- Chúng ta gặp may với các đối tượng này. Họ càng trẻ tuổi thì sai số ước đoán càng thấp. Sau ba mươi tuổi, mọi việc sẽ khó khăn hơn. Liên quan đến độ tuổi, chúng tôi căn cứ vào vùng khớp của xương mu. Ở thanh niên, phần này rất thô ráp, với các mào xương và các rãnh sâu. Với lại các…

- Thuộc độ tuổi nào?

Cà phê được cho vào, bình pha kêu ro ro. Plaisant quay trở lại bên mấy bộ xương của mình.

- Các anh chàng của chúng ta ở vào độ tuổi từ hai mươi hai đến hai mươi sáu, độ tuổi lúc họ chết. Liên quan đến tầm vóc của họ cũng như các chi tiết nhân chủng học khác, anh sẽ thấy trong báo cáo.

Sharko tựa người vào tường. Những thanh niên trẻ tuổi, tất cả đều là nam giới. Điều này có thể là một tiêu chí quan trọng, để lựa chọn, đối với kẻ sát nhân. Hắn có thuộc thế hệ của họ không? Hắn có giao du với họ không? Ở nơi nào? Ở trường đại học, trong một câu lạc bộ thể thao chăng? Viên cảnh sát chỉ tay về phía một nửa hộp sọ để lộ một cái lỗ bao quanh là những vết rạn nhỏ ở vùng chẩm.

- Họ chết do đạn bắn đúng không?

Vị chuyên gia nhân chủng học nhặt lên một chiếc que đan.

- Chết hoặc bị thương, mặc dù với bốn người này, khả năng chết là cao hơn. Người thứ năm có lẽ chỉ bị thương ở vai, anh sẽ tìm hiểu thêm với bác sĩ Busnel.

Bằng chiếc que đan, anh ta chỉ vào cột sống của người châu Á.

- Người này đã bị bắn vào lưng. Đốt sống thứ tư của anh ta bị nổ tung từ phía sau. Hai người kia hình như bị bắn chết từ phía trước. Một số xương sườn bị vỡ vụn, chắc hẳn do viên đạn nảy thia lia trước khi xuyên vào một cơ quan trọng yếu. Đồng nghiệp chuyên về X-quang của tôi sẽ chụp họ, để thiết lập hình ảnh 3D và cố gắng tái lập các điểm vào và ra của viên đạn. Nhưng cứ nhìn tình trạng của họ thì việc này không dễ dàng lắm đâu. Còn người cuối cùng… Bị giết bởi một viên đạn găm trúng đầu. Thậm chí viên đạn còn không thoát được ra từ phía trước mặt.

Anh ta rót cà phê vào hai cái cốc và đưa cho Sharko một cốc, anh đang đứng lặng, chăm chú nhìn những cái xác. Không có chút nhất quán nào trong cách thức thủ tiêu những người này. Bắn vào lưng, vào đầu, rồi trực diện. Không có nghi thức nào, việc sát hại chủ yếu giống với thứ gì đó rất lộn xộn, trong khi việc giấu xác, việc tiêu hủy dấu vết nhận dạng các xác chết thì lại chứng tỏ mức độ làm chủ rất cao. Chuyện này có thể là gì? Một vụ hành quyết? Một vụ thanh toán lẫn nhau? Hay kết quả của một vụ đối đầu?

Sharko nhấp môi vào cốc cà phê.

- Và tôi cho là các anh đã không tìm thấy những viên đạn, đúng không?

- Đúng thế. Cả trong các cơ quan nội tạng lẫn tại vị trí phát hiện những cái xác. Tất cả các viên đạn đã bị lấy lại. Đôi khi theo cách thô bạo. Bằng chứng là hai bên sườn của một trong những cái xác đã bị mở phanh ra.

Trong thâm tâm, Sharko đã chuẩn bị tinh thần nghe câu trả lời này. Kẻ sát nhân đã chứng tỏ thái độ cực đoan đáng ngạc nhiên, khóa kín tất cả các hướng điều tra. Không có cách nào để tiến hành nghiên cứu đường đạn rồi từ đó lần ra vũ khí giết người.

- Có bất kỳ mảnh đạn nào bắn ra không?

Những viên đạn không bọc thép luôn để lại các mảnh đạn, những dấu vết có hình đuôi sao chổi hoặc dạng bão tuyết.

- Không hề… Là đạn bọc thép, chắc chắn thế.

Về bản chất, đó không thực sự là một tiết lộ đối với Sharko. Phần lớn đạn dược truyền thống đều được làm bằng hợp kim, đầu tròn, không có vết lõm và bọc chì, giống như đạn dùng cho một số loại súng săn. Viên thanh tra đưa tay lên vuốt mái tóc dựng đứng như bàn chải. Anh muốn thứ khác, một lý lẽ để tiến hành một hướng điều tra nghiêm túc, phàm tục. Rồi anh nhớ ra mình chỉ là một khán giả. Xác định trạng thái tâm lý, các động cơ của kẻ sát nhân, ngoài ra không còn gì khác. Anh sẽ không đầu hàng lũ ma quỷ trên thực địa.

- Họ chết khi nào?

- Chuyện này thì phức tạp hơn đấy. Việc chôn sâu dưới đất luôn đặt ra cho chúng tôi những vấn đề nghiêm trọng trong việc ước tính. Chuyện này còn phụ thuộc vào độ ẩm, độ sâu, độ pH và cấu trúc của đất. Ở khu vực đó, đất đặc biệt chua. Căn cứ vào tình trạng của bốn anh chàng này, tôi đoán chừng sáu tháng đến một năm. Không thể nói chính xác hơn được.

Khác gì nói họ chết từ thời Cổ đại.

- Họ bị giết cùng lúc à?

- Tôi cho là thế. Nhân viên côn trùng học tìm thấy rất ít ấu trùng ruồi nhà ẩn náu trên mỗi người trong số họ, chúng được sinh ra trong đợt đầu tiên. Điều đó có nghĩa là các xác chết đã được chôn một hoặc hai ngày sau khi chết. Chắc chắn người ta đã vận chuyển họ đến tận chỗ đó.

Phần còn nguyên vẹn trong não bộ của Sharko đã bắt đầu xào nấu các dữ liệu, cần phải tái xử lý dữ liệu về các vụ mất tích dưới một góc độ khác, ưu tiên tiêu chí thời gian nhiều hơn thay vì tiêu chí địa lý. Nhà nhân chủng học tiếp tục giải thích:

- Tôi cũng nghĩ rằng có hai người khác nhau xử lý các thi thể, sau khi họ chết. Một người cưa hộp sọ… còn một người phụ trách chặt tay và nhổ răng.

Anh ta đưa cho viên thanh tra một chiếc kính lúp.

- Các hộp sọ được cắt gọn gàng, như trong phòng giải phẫu. Đương nhiên người ta đã dùng cưa Streker hoặc cưa cùng loại, được sử dụng trong ngành pháp y hoặc trong phẫu thuật. Động tác rất chuyên nghiệp. Anh có thể kiểm tra bằng kính lúp, có những đường rạch rất đặc thù.

Sharko cầm chiếc kính phóng to rồi đặt nó xuống bàn mà không sử dụng.

- Chuyên nghiệp… Một người trong nghề chăng?

- Một người nào đó đã quen cưa hộp sọ. Chẳng hạn, điểm xuất phát tương ứng chính xác với điểm kết thúc, và tôi bảo đảm với anh rằng không dễ thực hiện việc đó trên một cấu trúc hình tròn. Về nghề nghiệp, thì người đó có thể là bác sĩ pháp y hoặc thợ xẻ.

- Tuy nhiên, tôi khó mà hình dung nổi một thợ xẻ cắt gỗ sồi bằng cưa phẫu thuật. Thế liên quan đến nhân vật giả định còn lại thì sao?

- Răng bị nhổ thô bạo, vẫn còn chân răng trong lợi. Người ta đã dùng kìm. Còn bàn tay, có lẽ bị chặt bằng rìu. Nếu là cùng một tác giả, có lẽ các vết cắt sẽ chính xác hơn. Và chắc là người đó sẽ dùng cưa.

Vị bác sĩ nhìn đồng hồ rồi đặt lại cốc của mình xuống cạnh bình pha cà phê mà anh ta vừa tắt.

- Xin lỗi, tôi phải đi rồi. Anh sẽ có tất cả các thông tin trong…

- Não họ có bị lấy đi không?

- Có. Nếu không, có lẽ chúng tôi sẽ tìm thấy dấu vết của dịch tủy sống hoặc màng cứng, được cấu tạo bởi các sợi collagen rất dày, có thể trụ được một năm dưới đất. Người ta cũng lấy đi cả mắt của họ.

- Mắt ư?

- Có ghi trong báo cáo đấy. Đất tìm thấy trong các hốc mắt không cho thấy bất cứ dấu vết nào của thủy dịch, một loại dịch trong thủy tinh thể. Về các thông tin khác, anh hãy đến gặp bác sĩ Busnel, dưới tầng hầm. Tôi đã thức trắng đêm qua, ít ra tôi cũng phải tắm rửa một chút trước khi đến buổi hội thảo, tôi xin phép.

Hai người đàn ông chia tay nhau trong hành lang. Sharko bước vào thang máy, vẫn còn bị tác động bởi những phát hiện vừa rồi. Suy nghĩ sơ phác khả dĩ đầu tiên hình thành trong đầu anh, mở ra theo hai hướng điều tra đối lập nhau. Một mặt, khía cạnh giết người bằng súng đạn rồi giấu xác hé mở khả năng về một vụ hành hình: một nhóm người tìm cách bỏ trốn hoặc tấn công, người ta hạ sát họ rồi khiến họ biến mất một cách rất “chuyên nghiệp”. Bản thân việc chôn sâu đã là một phương pháp tuyệt diệu, bên cạnh việc dùng lửa hoặc axít. Mặt khác, chuyện những bộ não và con mắt bị lấy đi hướng việc phân tích về phía một quy trình được nghi thức hóa, thuần thục đến hoàn hảo, đòi hỏi sự bình tĩnh và mức độ tàn bạo kinh khủng. Năm xác chết, điều đó ngay lập tức khiến ta nghĩ đến một kẻ giết người hàng loạt hoặc một vụ hạ sát tập thể… Nhưng với hai sát thủ sao? Tóm lại, dù sao trong chuyện này cũng có điều gì đó rất khác lạ. Sharko vẫn tâm niệm trong đầu rằng không nên xem nhẹ bất cứ hướng điều tra nào liên quan đến các động cơ sâu xa của một hoặc nhiều kẻ sát nhân. Trên hành tinh này, vẫn có những kẻ đủ điên cuồng để sát hại người khác rồi sau đó dùng thìa xúc từng chút não của họ mà ăn.

Viên thanh tra đi đến nhà xác. Tận trong cùng, một cánh cửa kính mở ra một bóng đèn không hắt bóng. Trong một viện pháp y, phòng phẫu tích không bao giờ là nơi khó tìm. Chỉ cần đi theo mùi, ở đâu cũng thế, nơi nào cũng thế. Khi Sharko đến nơi, bác sĩ Busnel đang xịt nước lên mặt sàn lát gạch. Viên cảnh sát Paris dừng lại ở ngưỡng cửa. Anh chờ đến khi rốt cuộc bác sĩ cũng nhìn thấy và bước lại gần anh.

- Thanh tra Sharko từ Paris đúng không?

Sharko đưa tay ra. Một cái bắt tay thật chặt.

- Tôi thấy là cảnh sát trưởng Péresse đã truyền đạt thông tin rất chính xác.

- Anh đến sau tất cả mọi người, và tôi phải thú nhận là tôi rất chán khi phải nhắc đi nhắc lại cùng một chuyện. Tôi làm việc này đã hai ngày nay rồi. Tôi mệt rũ, đã có các báo cáo và…

Sharko chỉ vào một con ruồi đang đậu trên lớp vải màu xanh che phủ xác chết.

- Ở khách sạn của tôi cũng có một con ruồi. Tuy nhiên, ở đây là phòng lạnh cơ đấy. Chẳng có gì ngăn được chúng cả. Tôi rất sợ các loại côn trùng, nhất là những con biết bay.

Busnel thể hiện nỗi chán ngán ra mặt. Ông đến bên bàn và giở tấm vải lên.

- Thôi được rồi. Anh làm ơn lại gần đây, chúng ta kết thúc chuyện này nhé?

Viên thanh tra nhìn vệt nước yên ả chảy trong một cái rãnh. Anh chậm rãi lại gần, như thể đang bước trên trứng mỏng.

- Tôi chỉ cẩn thận đôi giày của tôi thôi. Chúng làm bằng da Cordoue và…

- Chúng ta nói về đối tượng được bảo quản tốt nhất, anh đồng ý chứ? Tôi cho rằng đồng nghiệp về nhân chủng học của tôi đã thông tin rõ ràng cho anh rồi?

- Đúng thế, anh ấy đã thông tin rồi.

Busnel là một người hoạt bát, chắc nịch, cao chừng một mét chín mươi. Với khuôn mặt vuông chữ điền và cái mũi tẹt, ông hoàn toàn có thể giành được vị trí trong một cuộc tụ nhau tranh bóng ở môn bóng bầu dục. Sharko đưa mắt nhìn cái xác. Đập vào mắt anh là một thực thể không thể miêu tả, một khối nhão nhoẹt nào da thịt, nào đất, nào xương, nào gân. Phi nhân tính đến mức thậm chí không còn gây sốc nữa. Cả cái xác này cũng bị cưa hộp sọ.

Vị bác sĩ pháp y chỉ vào vai trái.

- Anh ta bị bắn vào chỗ này. Viên đạn ra ngoài qua mặt sau của cơ delta. Thoạt nhìn thì viên đạn không phải nguyên nhân khiến anh ta chết. Tôi nói là thoạt nhìn, bởi vì cứ nhìn mức độ phân hủy, thì tôi không có cách nào xác định chính xác nguyên nhân cái chết cả.

Giờ thì Busnel chỉ vào toàn bộ vùng trơ xương trên cánh tay, cẳng tay và thân trên.

- Những vùng này đã bị lột da.

- Bằng dụng cụ gì?

Vị bác sĩ quay về phía một cái bàn và cầm lên một cái lọ đậy kín. Sharko nheo mắt.

- Móng tay sao?

- Đúng thế, chúng cắm sâu vào thịt. Các phân tích sẽ khẳng định điều đó, nhưng tôi thậm chí còn tin rằng đó chính là móng tay của anh ta. Móng tay cái, móng tay trỏ và móng tay giữa trên bàn tay phải.

- Gã này đã tự cào cấu chính mình trước khi chết.

- Đúng thế. Mạnh và bạo lực đến nỗi không thể hiểu nổi. Hẳn là anh ta phải đau đớn khủng khiếp.

Càng lúc viên cảnh sát càng có cảm giác mình đang bơi trong vùng nước xoáy. Những phát hiện này càng lúc càng kỳ quặc hơn so với những gì anh hình dung trước đó.

- Thế… thế còn những cái xác khác thì sao?

- Khó nói hơn, do tình trạng của họ. Tôi cho rằng họ cũng bị lột da ở một số vùng như vai, bắp chân và lưng. Nhưng không phải bằng móng tay. Các dấu vết rất rõ ràng, đều đặn, và nhất là rất sâu. Giống như những dấu vết tạo nên bằng dao hoặc một dụng cụ sắc. Một kỹ thuật cổ điển mà những kẻ quỷ quyệt sử dụng để làm biến mất những hình xăm.

Ông lại chỉ tay vào những cái móng.

- Ta có thể bắt ép bất kỳ ai tự cắt xẻo da thịt mình bằng cách gí một khẩu súng vào thái dương anh ta. Vấn đề là phải biết được tại sao.

- Tôi có thể lấy ảnh được không?

- Chúng được gắn kèm hồ sơ. Không đẹp đẽ gì đâu, không hề, tin tôi đi.

- Tôi vẫn luôn tin tưởng các bác sĩ pháp y.

Vị bác sĩ hất cằm về phía một chiếc bàn nhỏ, trên đặt một cái túi nhỏ trong suốt.

- Còn có cả thứ đó nữa. Một mẩu chất dẻo rất nhỏ màu xanh, được tìm thấy dưới da anh ta, ở khoảng giữa xương quai xanh và cổ.

Sharko lại gần chiếc bàn nhỏ.

- Ông có ý tưởng gì về nguồn gốc của nó không?

- Nó hình trụ, thủng ở chính giữa. Chắc chắn là phần còn lại của một ống truyền dưới da thường dùng trong phẫu thuật.

- Nhằm mục đích gì?

- Tôi sẽ cùng một bác sĩ phẫu thuật xem xét kỹ hơn. Nhưng theo trí nhớ của tôi, thì có cả đống khả năng. Đó có thể là một cái ống cấy ghép, được dùng để dẫn các sản phẩm hóa trị chẳng hạn. Nhưng người ta cũng dùng thứ này trong thủ thuật đặt ống thông, để tránh phải lấy ven bệnh nhân nhiều lần. Các phân tích về độc chất và tế bào có lẽ sẽ nói lên nhiều điều. Phải chăng anh ta mắc một căn bệnh nào đó? Ung thư chẳng hạn?

- Còn gì khác nữa không?

- Liên quan đến tôi thì không. Phần còn lại là việc của bộ phận kỹ thuật pháp y, không quan trọng lắm đối với anh. Sau đó, tôi đã tiến hành lấy mẫu cơ thắt lưng để làm xét nghiệm ADN cho từng đối tượng. Bởi vì đầu họ đã bị cạo nhẵn, nên lông mu đã được đưa đến cho bộ phận xét nghiệm ma túy. Bây giờ, đến lượt họ làm việc. Hy vọng việc đó sẽ giúp chúng ta xác định danh tính nạn nhân, nếu không vụ này có nguy cơ kéo dài vô tận, và sẽ vô cùng phức tạp.

- Nó vốn đã phức tạp rồi, ông không nghĩ thế sao?

Vị bác sĩ pháp y bắt đầu cởi chiếc áo khoác ngoài vấy bẩn. Sharko xoa môi, mắt nhìn xuống đất.

- Ngay cả thời còn sùi bọt mép ở các nhà xác, tôi cũng chua bao giờ nghĩ đến việc mua những đôi giày như của ông, giày cao su. Ông không thể hình dung tôi đã phá hỏng bao nhiêu đôi giày lười bằng da đâu. Mùi của người chết như thể… thấm sâu vào da ấy. Loại giày này được bán ở đâu vậy?

Vị bác sĩ pháp y nhìn người đối thoại chằm chằm rồi quay vào góc phòng để sắp xếp các dụng cụ cuối cùng, khẽ nở nụ cười mệt mỏi.

- Anh cứ đến cửa hàng Leroy Merlin, quầy đồ làm vườn, chắc sẽ tìm thấy thôi. Còn bây giờ, chúc anh thuận buồm xuôi gió, thanh tra ạ. Tôi sẽ đi ngủ, nếu anh cho phép.

Khi đã ra đến bên ngoài, Sharko hít một hơi thật sâu không khí trong lành, và nhìn đồng hồ. Gần 11 giờ… Phần lớn các báo cáo sẽ chỉ được gửi đến vào cuối ngày. Anh ngắm nghía bầu trời quang mây rồi hít ngửi quần áo trên người. Anh ở trong đó chưa đầy hai giờ mà quần áo anh đã đẫm mùi rồi. Viên cảnh sát Paris quyết định trở về khách sạn để thay đồ, trước khi đến sở cảnh sát, chủ yếu để xem xét bối cảnh và yêu cầu các hồ sơ đã được đưa vào cơ sở dữ liệu. Anh sẽ nhân dịp này thủ tiêu con ruồi chết tiệt đã thoát khỏi tay anh đêm qua.

Và rồi, nếu không có gì tiến triển cụ thể trong vòng bốn mươi tám giờ tới, anh sẽ thu xếp hành lý để xử lý mọi việc ở Nanterre. Anh nhớ đoàn tàu mô hình của mình khủng khiếp.

# 10

C

huyên gia phục chế phim Claude Poignet sống ở phố Gambetta, nơi dồn tụ các cửa hàng kinh doanh hỗn tạp và những cửa hiệu sặc sỡ. Một đầu con phố nối với Wazemmes, khu chợ trời, nơi nhào trộn các chủng tộc, còn đầu kia dẫn thẳng đến những khu sinh viên, ở quanh các phố Solférino và Vauban. Trong căn nhà nhỏ bị bóp nghẹt giữa một nhà hàng Trung Hoa và một cửa hàng bán thuốc lá, ông già bảy mươi tuổi không thấy thoải mái cho lắm. Đeo cặp kính hai tròng có gọng màu hạt dẻ, mặc áo chui đầu cũ bằng len màu boóc đô có cổ chữ V, áo sơ mi kẻ ca rô nhàu nhĩ. Ông thực sự là chuyên gia phục chế phim cổ, hay là người cổ lai hy chuyên phục chế phim?

- Có thể nói tôi từng phục chế phim cũ. Tôi dừng việc này được chừng chục năm rồi, do mắt kém. Ánh sáng xuyên qua không còn tốt như trước đây. Mà điện ảnh thì trước hết là ánh sáng, cô biết không? Không có ánh sáng thì không có điện ảnh.

Lucie tiến bước giữa một trong những ngôi nhà cũ kỹ của phương Bắc, với sàn phòng khách lát gạch ghép bằng xi măng, những bức tường cao và hệ thống đường ống lộ rõ. Một ấm nước đang đun trên bếp ga và tỏa mùi cà phê thơm hắc. Khi Claude rót đầy hai cốc, Lucie tưởng như ông đang rót than lỏng. Vốn thường uống cà phê không đường, vậy mà cô vẫn phải bỏ vào cốc của mình một lúc hai viên.

- Thế nào? Ông đã giải phẫu được bộ phim ngắn đó chưa?

Poignet mỉm cười. Hàm răng của ông cũng chính là hình ảnh của quang cảnh xung quanh: quê kệch một trăm phần trăm. Tuy nhiên, đằng sau những nếp nhăn, ông vẫn mang đường nét của một người đàn ông hẳn đã một thời cực kỳ quyến rũ, theo kiểu Redford[\*](#Top_of_Ch10_xhtml).

- “Giải phẫu”, đúng là một thuật ngữ của cảnh sát. Làm thế nào mà một cô gái xinh đẹp như cô lại làm cái nghề truy đuổi tội phạm vậy?

- Có lẽ là vì tôi thích cảm giác rùng mình. Ông thì rùng mình khi đối diện với những cuộn phim, còn tôi thì rùng mình khi đối diện với đường phố. Suy cho cùng, cả hai chúng ta đều tìm cách sửa chữa những điều không ổn.

Cô cố gắng nuốt thứ đồ uống ông mời. Thực sự tồi tệ, dù có bỏ tất cả đường trên thế giới này vào cũng không ngon nổi. Một con mèo Angora tiến đến, vừa kêu gừ gừ vừa cọ người vào hai chân cô, Lucie liền dịu dàng vuốt ve nó.

- Ông và Ludovic quen biết nhau lâu chưa?

- Bố cậu ấy và tôi từng cùng ở trong quân ngũ. Tôi từng tặng cho Ludovic, hơn hai mươi năm trước, chiếc máy chiếu đầu tiên của cậu ấy, một chiếc máy hiệu Pathé loại 9,5mm mà tôi bỏ đi vì không còn chỗ. Ngay từ hồi đó, cậu ấy đã tổ chức những buổi chiếu phim lên tường tại căn nhà của bố mình. Chuyện xảy ra với cậu ấy thật tồi tệ. Mẹ cậu ấy mất vì bị bệnh khi cậu ấy chưa đầy chín tuổi. Đó là một chàng trai tốt đấy, cô biết chứ?

- Tôi biết, và chính vì để giúp anh ấy mà tôi đang ở đây. Ông nói cho tôi biết về cuộn phim được không?

- Chúng ta đi nào.

Họ leo lên những bậc thang hẹp, kêu cọt kẹt, bộc lộ rõ ràng tuổi tác già nua của căn nhà. Có đến vài chục bức chân dung trang trí cho các bức tường. Không phải chân dung các ngôi sao điện ảnh, mà là chân dung một phụ nữ vô danh, khuôn mặt được trang điểm tinh tế và bắt sáng tuyệt đẹp. Chắc hẳn là dấu vết của một nỗi ám ảnh nào đó, một tình yêu tan biến quá sớm. Khi lên đến tầng trên, họ đi dọc một căn phòng có lớp sàn cũ kỹ, chìm trong ánh tranh tối tranh sáng.

- Bên trái là phòng tráng phim của tôi. Hiện tôi vẫn quay phim bằng một chiếc máy cũ loại 16mm, cho vui thôi. Tôi sẽ rời bỏ thế giới này với một cuộn phim trong tay, tin tôi đi.

Ông mở cửa căn phòng tối, để lộ những chiếc máy quay, những cuộn phim, những bình đựng hóa chất, rồi khẽ đóng cánh cửa lại.

- Chúng ta sẽ vào phòng trong cùng.

Căn phòng cuối cùng mở ra một phòng thí nghiệm thực sự dành riêng cho thế giới của điện ảnh. Bàn dựng phim, máy soi cảnh, kính lúp, thiết bị tin học tối tân, cùng với máy chụp phim. Còn có vô số những dụng cụ khác cũ kỹ hơn. Kéo, hồ dán, máy cắt mini, băng dính, thước kẻ. Lucie đã đúng khi dùng từ “giải phẫu”. Ở đây, hẳn là người ta sẽ bóc tách phân tích một bộ phim giống như phẫu tích một cái xác. Thậm chí còn có cả những chiếc găng tay bằng vải bông trắng, và ông chuyên gia phục chế phim lồng tay vào đó.

- Chẳng bao lâu nữa, tất cả những thứ này sẽ ngừng tồn tại. Những chiếc máy quay có độ phân giải cao hoàn toàn sử dụng kỹ thuật số sẽ kết liễu loại máy quay cũ 35mm. Phép mầu của điện ảnh sẽ biến mất, tôi khẳng định với cô điều đó. Một bộ phim mà không có hình ảnh xổ ra thì có còn là phim nữa hay không?

Cuốn phim trứ danh kia được nối vào một trục quay thẳng đứng, nằm bên trái chiếc bàn xem phim. Cuộn phim, được kéo ra chừng một mét, chạy qua một dụng cụ trung tâm được dùng làm kính lúp và màn hình, trước khi quay trở lại quấn vào một trục cuốn khác. Nguồn ánh sáng duy nhất trong phòng tỏa ra từ một bóng đèn nê ông.

- Chúng ta hãy bắt đầu từ đầu. Cô gái thân mến, lại gần đây. Cho phép tôi được nói với cô rằng cô rất quyến rũ.

Người đàn ông này đúng là nghĩ gì nói nấy. Lucie mỉm cười và đi đến bên ông, đứng trước chiếc máy soi cảnh.

- Chúng ta tiến hành thế nào đây? ông hỏi. Theo cách đơn giản hay phức tạp?

- Ông đừng ngại đi vào chi tiết, tôi chẳng biết gì về lĩnh vực này cả, mặc dù tôi rất hâm mộ điện ảnh. Khi ông tặng chiếc máy chiếu đầu tiên cho Ludovic, tôi mới xem bộ phim kinh dị đầu tiên trong đời, một mình vào lúc 11 giờ đêm. Đó là phim The Exorcist[\*](#Top_of_Ch10_xhtml). Kỷ niệm đẹp đẽ nhất và cũng là kinh khủng nhất của tôi.

- The Exorcist… Một trong những bộ phim có lãi nhất lịch sử điện ảnh. Đạo diễn phần đầu tiên, William Friedkin, đã đẩy các diễn viên vào những điều kiện diễn xuất kinh khủng. Những phát đạn bất ngờ sượt qua tai, những căn phòng lạnh băng để khuếch đại diễn xuất của họ. Còn diễn viên bây giờ, phải tiện nghi thì họ mới làm.

Lucie dịu dàng nhìn ông. Ông nói say sưa, giống hệt bố cô khi ông nói về lưỡi câu và cần câu… Hồi đó cô còn nhỏ xíu.

- Vậy là, bộ phim của chúng ta…

- À phải, bộ phim của chúng ta. Trước hết, khổ phim: 16mm. Nó được thực hiện toàn bộ bằng máy quay vác vai. Chắc hẳn là một chiếc Bolex. Nhẹ, cơ động, loại máy quay huyền thoại vào những năm 1950. Nhưng điều lạ lùng là nó được quay với tốc độ năm mươi hình một giây, theo như giới thiệu ở đoạn đầu, trong khi chuẩn chung là hai mươi tư hình một giây. Nhưng máy quay Bolex cho phép thực hiện những trò ngông như thế, vì nó đáp ứng được rất nhiều đòi hỏi.

- Đây có phải là phim gốc không?

- Không, không phải. Cuộn phim gốc, cuộn phim lấy trực tiếp từ máy quay ra ấy, được in thành âm bản trên phim, giống như trong nhiếp ảnh. Còn ở đây, cô có cuộn phim dương bản, loại phim xem được bằng mắt thường. Người ta luôn làm việc với các cuộn phim dương bản, chúng cũng được sử dụng để làm bản sao lưu trữ. Theo cách đó, người ta có thể tha hồ cắt cúp, điều chỉnh phim.

Ông dùng một cái tay quay kéo cuốn băng. Trên màn hình, phía dưới dải băng, hiện lên chữ: SAFETY.

- Thuật ngữ này được ghi ở đoạn đầu, SAFETY, cho thấy lớp nền của nhũ tương là acetate, không nguy hiểm. Cho đến tận những năm 1950, đa phần chúng vẫn được làm từ nitrat, rất dễ cháy. Hẳn cô vẫn còn nhớ cảnh tượng Philippe Noiret bốc cháy trong một phòng chiếu phim, trong phim Cinéma Paradiso[\*](#Top_of_Ch10_xhtml), bởi vì ông ta đã mở một hộp đựng phim làm từ nitrat. Huyền thoại.

Lucie gật đầu, tuy nhiên cô chưa từng xem bộ phim đó. Những bộ phim cổ điển Ý không hợp gu của cô cho lắm, ngược lại với dòng phim đen của Mỹ những năm 1950, những phim mà cô say sưa ngốn ngấu.

- Hình tròn màu đen, phía bên trên chữ A, chứng tỏ cuộn phim đã được sản xuất tại Canada. Đó là biểu tượng quốc tế do hãng Kodak sử dụng.

Canada… Ludovic từng giải thích rằng anh tìm ra cuộn phim này trong gác xép của một nhà sưu tầm người Bỉ. Và hôm nay, vẫn cuộn phim này đang ở Pháp. Những bộ phim không tên như thế hẳn có cùng số phận với những con tem sưu tầm hoặc những tờ tiền, và chúng du lịch từ nước này sang nước khác. Lucie ghi nhớ vào một góc tâm trí rằng có lẽ phải hỏi han con trai nhà sưu tầm phim kia, nếu việc đó đáng làm. Cô phải thú nhận rằng cuộc điều tra nhỏ mang tính chất cá nhân này, tách biệt khỏi những lối mòn quen thuộc, khiến cô phấn khích. Claude dường như kết nối được với suy nghĩ của cô.

- Những cuộn phim này chu du rồi mất đi. Hơn năm mươi phần trăm các tác phẩm trước Chiến tranh Thế giới II đã biến mất, cô hình dung được không? Trong số đó, có những kiệt tác thuần túy, hẳn đang nằm chết gí trong các nhà kho. Các phim của Méliès, Chaplin, cả một mớ tác phẩm của John Ford nữa.

- Chúng ta có biết bộ phim này được sản xuất khi nào không?

Claude Poignet quay tay quay. Khi hình ảnh đầu tiên trong bộ phim xuất hiện, đen đặc cùng với vòng tròn màu trắng, ông chỉ vào phía dưới cuốn băng. Lucie nhận thấy sự hiện diện của hai biểu tượng + ■, ngay bên trên những lỗ thủng, cũng như mấy con số.

- Kodak thường sử dụng một mã gồm những dạng hình học để đánh dấu ngày tháng các cuộn băng do họ sản xuất. Mã đó được sử dụng quay vòng hai mươi năm một lần.

Ông đưa cho Lucie một tờ giấy cán chất dẻo, một dạng phiếu kỹ thuật.

- Hãy nhìn cái mã này. Dấu cộng và hình vuông cho thấy phim dương bản này được thực hiện vào năm 1935, 1955 hoặc 1975. Căn cứ tình trạng cuộn phim và trang phục của nữ diễn viên trong cảnh mở đầu, không nghi ngờ gì nữa, đó là vào năm 1955 - ông đưa ngón trỏ chỉ vào màn hình. Con số này, ở đây, cứ sau hai mươi hình ảnh lại xuất hiện một lần, chính là thứ mà chúng tôi gọi là số rìa. Nó xác định nhà sản xuất, trong trường hợp của chúng ta là Kodak, loại phim, số cuộn phim và một hậu tố gồm bốn con số cá biệt hóa từng hình ảnh. Nói chung, chúng ta có thể biết được một cuộn phim xuất xưởng ở đâu và khi nào. Tuy nhiên, tôi có thể khẳng định ngay với cô rằng cô sẽ không tìm thấy bất cứ điều gì với những con số này, đã quá lâu rồi, và căn cứ tiến trình phát triển của phim ảnh, thì rất có khả năng xưởng sản xuất này không còn tồn tại nữa.

Ông nhìn Lucie chằm chằm với vẻ thỏa mãn. Cặp kính khiến nhãn cầu mắt ông to lên đáng kể. Lucie mỉm cười đáp lại ông.

- Chúng ta chuyển sang nội dung phim chứ?

Khuôn mặt ông già sầm lại. Ông lập tức đánh mất tâm trạng vui vẻ.

- Lẽ ra tôi phải nói với cô ngay từ đầu, nhưng bộ phim này là tác phẩm của một thiên tài, cũng là một kẻ tâm thần. Cả hai hội ngộ trong cùng một bộ não điên rồ.

Lucie cảm thấy nỗi phấn khích bắt đầu nhen nhóm. Đang trong kỳ nghỉ, vậy mà cô lại ở nơi tận cùng một cái xưởng, ngã nhào vào một thế giới độc địa mà cô vẫn kề cận hằng ngày ở sở cảnh sát.

- Nghĩa là thế nào?

- Trong bộ phim này có những hình ảnh… ít ra là đáng lo ngại. Chắc hẳn trong thâm tâm cô cũng cảm thấy điều đó, mặc dù không thật sự hiểu tại sao.

- Đúng thế. Một cảm giác rất khó chịu. Nhất là cảnh con mắt, ngay lúc đầu, khiến ta chìm ngay vào một bầu không khí lạnh lẽo.

- Một trò lừa đảo, đương nhiên. Con mắt bị cắt xẻ đó là mắt động vật, có lẽ là mắt một con chó. Nhưng cảnh quay đó chủ yếu cho thấy rằng, về bản chất, con mắt cũng chỉ là một thứ bọt biển tầm thường tiếp nhận hình ảnh, một bề mặt trơn nhẵn không hiểu gì về ý nghĩa của các sự vật. Và rằng, để nhìn thấy rõ hơn, cần phải xuyên thủng cái bề mặt trơn nhẵn đó. Vượt qua nó. Đi vào bên trong bộ phim…

Claude Poignet quay tay quay, cho đến khi làm hiện ra bên dưới chiếc kính lúp hình ảnh một phụ nữ hoàn toàn khỏa thân. Bộ ngực đồ sộ, tư thế khêu gợi, chính là nữ diễn viên cao ngạo ở đầu bộ phim, người đã để cho mắt mình bị chọc thủng. Cô ta đứng giữa một bối cảnh u ám, đen trắng không rõ rệt. Trên hình ảnh tĩnh đó, hàng chục bàn tay hiện ra từ đằng sau để thám hiểm những đường cong và chỗ kín của cô. Không nhìn rõ các diễn viên, hẳn là họ phải mặc đồ đen từ đầu đến chân, giống những người chạy hậu trên sân khấu của một ảo thuật gia. Người đàn ông phục chế phim liền dịch cuộn phim sang một hình ảnh khác bằng cách quay tay quay. Lập tức hai người họ quay trở lại với đứa bé gái đang ngồi trên xích đu. Khuôn mặt nó lồng khít lên khuôn mặt cô gái, chính xác đến từng xăng ti mét.

- Hình ảnh thứ hai mươi lăm, như người ta thường nói, mặc dù ở đây, có lẽ là hình ảnh thứ năm mươi mốt thì đúng hơn. Bộ phim này đã bị nhồi nhét thêm hình ảnh. Nó được quay từ năm 1955, trong khi kỹ thuật tiềm thức chính thức được James Vicary, một nhà quảng cáo người Mỹ, sử dụng vào năm 1957. Khá là bịp bợm, tôi phải nói là như thế.

Lucie biết nguyên tắc của những hình ảnh tiềm thức. Chúng xuất hiện nhanh chóng đến nỗi mắt không kịp nhận ra, trong khi bộ não lại “nhìn thấy” chúng. Nữ cảnh sát nhớ lại rằng François Mitterrand đã sử dụng kỹ thuật này vào năm 1988. Khuôn mặt vị ứng viên tổng thống đã xuất hiện trong đoạn giới thiệu của bản tin trên kênh Antenne 2, nhưng không đủ lâu để khán giả có thể nhận ra ông một cách có ý thức.

- Vậy người làm ra bộ phim này là một nhân vật đi trước dọn đường?

- Dù thế nào thì cũng là một người vô cùng tài năng. Georges Méliès vĩ đại đã phát minh ra mọi thứ liên quan đến hiệu ứng đặc biệt, điều khiển cuộn phim, nhưng không có kỹ thuật tiềm thức. Và không nên quên rằng chúng ta đang ở vào những năm 1950, khi mà kiến thức về não bộ và tác động của hình ảnh đối với tâm trí vẫn còn tương đối nghèo nàn. Một người bạn của tôi làm việc trong ngành tiếp thị thần kinh học, tôi sẽ cho cô địa chỉ của ông ấy. Ngoài ra, tôi cũng sẽ nhờ ông ấy xem bộ phim này, nếu cô không thấy phiền. Với những máy móc vô cùng tinh xảo của mình, có lẽ ông ấy có thể phát hiện ra trong đó những điều thú vị mà đôi mắt tôi hẳn đã bỏ qua.

- Ngược lại, ông không phải ngại gì cả.

Ông lục trong một chiếc giỏ đựng đầy danh thiếp.

- Đây, danh thiếp của ông ấy, cô cầm đi, biết đâu lại cần đến. Ông ấy sẽ cho cô biết về kỹ thuật tiềm thức nhiều hơn tôi. Não bộ, hình ảnh, tác động của chúng lên tâm trí. Cô sẽ nhận thấy rằng ngày nay, chúng ta bị người khác điều khiển mà không hề hay biết. Cô có con không?

Các đường nét trên mặt Lucie dịu lại.

- Có. Hai con gái sinh đôi, Clara và Juliette. Tám tuổi.

- Và hẳn là cô đã cho chúng xem Bernard và Bianca[\*](#Top_of_Ch10_xhtml).

- Như tất cả các bà mẹ khác.

- Trong bộ phim hoạt hình đó có hình ảnh tiềm thức của một phụ nữ khỏa thân nép mình sau một khung cửa sổ, vào một đoạn nào đó. Một hành động điên rồ nho nhỏ của họa sĩ, hẳn là thế, nhưng cô yên tâm, nó chẳng để lại hậu quả gì trong tâm trí các con cô đâu, hình ảnh đó quá nhỏ! Và mãi chẳng có ai nhận thấy điều gì, trong suốt từng ấy năm bộ phim hoạt hình này được khai thác.

Cuộc chuyện trò của họ đang xoay sang khía cạnh nhạy cảm. Lucie chăm chú nhìn hình ảnh nữ diễn viên khỏa thân. Khêu gợi, cởi mở. Một vụ bê bối thực sự vào giai đoạn đó.

- Đạo diễn của chúng ta làm cách nào để lồng những hình ảnh tiềm thức đó vào bộ phim?

- Cô đã bao giờ chơi trò cắt dán khi còn đi học chưa? Ở đây cũng thế thôi. Đầu tiên anh ta quay các cảnh nữ diễn viên này khỏa thân bằng một cuộn phim khác. Sau đó, anh ta cắt các hình ảnh mà anh ta thích từ cuộn phim A, rồi lồng nó vào cuộn phim B, cũng bằng cách cắt dán thôi. Khi xong xuôi mọi việc, người ta sao lại cuộn phim, và có được thứ mà cô đang có trước mắt đây. Có cả tá các đạo diễn nổi tiếng từng sử dụng kỹ thuật này để tăng cường tác động của các cảnh quay. Hitchcock trong Psycho, Fincher trong Fight Club, và rất nhiều nhà sản xuất phim kinh dị khác. Nhưng đó là mãi về sau. Hồi những năm 1950, tuyệt đối không ai có thể ngờ đến sự hiện diện của những hình ảnh này.

- Thế các hình ảnh tiềm thức khác trong bộ phim này thì sao? Chúng thế nào?

- Chúng giống như những hình ảnh dâm dục, khiêu dâm, ròng ròng mồ hôi và hình ảnh cơ quan sinh dục. Cũng có những cảnh làm tình đáng ghê sợ và táo bạo, với những người đàn ông đeo mặt nạ. Và cuối cùng, ta bắt gặp những cảnh giết chóc.

- Cảnh giết chóc ư?

Lucie cảm thấy các cơ bắp trên người đột ngột căng lên. Cô đã từng nghe nói về các snuff movie[\*](#Top_of_Ch10_xhtml). Những án mạng được ghi lại trên phim, những cuộn phim được chuyền tay nhau trong các hệ thống ngầm tồn tại lén lút. Liệu có khả năng nào cô đang phải đối diện với một trong những bộ phim như thế? Một snuff movie, đã tồn tại hơn nửa thế kỷ nay?

Claude chậm rãi quay tay quay. Đồng hồ đếm thời gian tăng dần. Ông già phục chế phim dừng lại tại mỗi hình ảnh bị che giấu. Một số cảnh khỏa thân đặc biệt táo bạo, không mấy hấp dẫn, gần như bệnh hoạn. Không nghi ngờ gì nữa, vào cái thời mà một phụ nữ khó khăn lắm mới có thể mặc đồ tắm, thì những cảnh này có thể gây ra một vụ bê bối.

- Những cảnh quay đẫm máu chủ yếu xuất hiện ở cuối phim. Cảnh quay giữa bé gái và con bò mộng đầm đìa máu. Xin cô thứ lỗi, tôi phải mất vài giây để quay cái tay quay này, trục quay tự động của tôi bị gãy mất rồi. Dù sao, bộ phim này dài mười ba phút, tương đương hơn một trăm mét màng phim. Mà này, cô với Ludovic đi lại với nhau đúng không? Cậu ta luôn bị thu hút bởi những phụ nữ kiểu như cô.

- Kiểu như tôi? Nghĩa là thế nào?

- Một cô nàng Jodie Foster bé nhỏ.

Lucie phá lên cười chân thành.

- Tôi cho rằng đó là một lời khen.

- Đó đúng là một lời khen đấy.

- Ờ… Còn về cảnh quay con bò mộng dừng sững lại trước mặt bé gái, họ đã làm thế nào vậy? Cũng là một trò lừa bịp sao?

Lucie đan hai bàn tay lại sau lưng. Thật kỳ lạ, nhưng rất ít phim để lại cho cô dấu ấn sâu sắc như vậy. Cô cảm thấy mình có thể miêu tả chính xác từng cảnh quay trong bộ phim ngắn này, như thể chúng đã in hằn vào chất xám trong não cô.

- Có khả năng lắm. Nhưng con vật đã thực sự bị cắt cổ vào một thời điểm nhất định. Còn về đứa trẻ đối mặt với con bò mộng… Tôi phải phân tích các hình ảnh một cách chi tiết. Có thể lúc đầu anh ta đã quay một mình con bò, cất cuộn phim vào hộp mà không phơi sáng nó, sau đó lại quay một mình đứa bé gái, đùa giỡn với những hình ảnh chồng lên nhau. Nhưng tôi thấy cách làm đó vô cùng phức tạp, và nhất là phải thú nhận rằng việc đó hết sức khó khăn vào thời kỳ chưa có máy vi tính còn các trang thiết bị thì hầu hết còn khá thô sơ.

- Thế còn đôi đồng tử giãn rộng của đứa bé gái, ông có nhận thấy không? Liệu có khả năng họ cho con bé dùng ma túy không?

- Người ta không cho các diễn viên dùng ma túy. Những sản phẩm dùng trong ngành điện ảnh và các hiệu ứng đặc biệt hoàn toàn có thể làm được điều đó. Ngay từ những năm 1950 đã có rồi.

Ông giảm tốc độ chiếu. Lucie nhìn thấy các hình ảnh tiếp nối nhau trên màn ảnh, chuyển động được sinh ra và biến đổi tùy theo tốc độ quay. Họ đi tới hình ảnh bãi chăn thả, quây kín bởi một hàng rào. Claude chậm rãi nhả phim, cho đến khi dừng lại ở một hình ảnh gây sốc. Thảm cỏ, nữ diễn viên khỏa thân nằm ngây thơ trên mặt đất, mái tóc xõa tung chẳng khác nào những con rắn trong Kinh Thánh. Một vết cắt hình tròn, ngả màu đen, đục thủng bụng cô chẳng khác nào một cái giếng. Lucie đưa tay lên che miệng.

- Ôi trời!

- Cô thấy rồi đấy.

Claude di chuyển, lấy cuộn phim rồi soi nó trong luồng ánh sáng của ngọn đèn nê ông.

- Cô nhìn xem… Quả là rất tệ, bởi vì, giống hệt những bộ phim khiêu dâm, hình ảnh tiềm thức có cùng sắc điệu với các hình ảnh khác. Cũng những màu sắc lấn át đó, cũng những độ tương phản đó, cũng độ sáng đó. Bãi chăn thả có sự khác biệt, nhưng không mấy rõ ràng. Khi cuốn phim được chiếu ở tốc độ bình thường, không có sự ngắt quãng nào về màu sắc, và như thế, ta hoàn toàn không nhìn thấy gì khác biệt cả. Ngược lại, bộ não thì hứng trọn toàn bộ.

Lucie gí mũi sát vào đoạn phim. Rõ ràng những hình ảnh đó đã lọt qua mắt cô mà cô không nhận ra. Cách đó một mét, trên dải phim trong suốt, cô vẫn còn nhìn thấy cô gái trong tư thế chết chóc kia. Và cả sau đó nữa, khi Claude cho cuốn phim lướt đi giữa các ngón tay.

- Mỗi khi nữ diễn viên xuất hiện, khoảng hai trăm hình ảnh một lần, lại có một vết cắt bổ sung, xuất phát từ hình tròn màu đen trên bụng cô ta. Giống như trong một chuỗi thời gian liên tục. Tất cả để tạo thành…

Ông lại tiếp tục quay tay quay, dừng lại ở cảnh tượng khó tin nơi con bò mộng ở vào tư thế mặt đối mặt với đứa bé gái. Hình ảnh sau đó, hoàn toàn khác biệt.

-… một con mắt.

Lucie phải khó khăn lắm mới hiểu được cô đang có thứ gì trong tay. Dần dà, người ta đã cắt xẻ cô gái từ tất cả các phía bắt đầu từ rốn, giống như một mặt trời tạo bởi những vết cắt. Những vết thương toang hoác trên thân thể trắng ngần bất động giữa đám cỏ xanh mượt. Rõ ràng các vết rạch tạo thành một con ngươi với tròng đen bên trong. Một con mắt giấu kín, hung ác, đang quan sát ta, xuyên thấu ta, khiến ta những muốn ngoảnh mặt đi. Không nhìn thấy nữa. Lucie có cảm giác đang phải đối mặt với những bức ảnh chụp hiện trường một vụ án mạng: một nạn nhân đối đầu với một kẻ sát nhân xảo quyệt, tàn bạo.

- Không thể là một trò lừa bịp được, cô khẳng định. Trông nó… thật quá.

Claude tháo kính ra và lau bằng một mảnh da sơn dương. Không có đôi mắt kính dày cộp, khuôn mặt ông lấy lại vẻ cân đối, với những đường nét thanh tú bất chấp nhiều nếp nhăn sâu hoắm.

- Đó chính là nguyên tắc của những trò lừa bịp cao tay. Tôi tin chắc trường hợp này cũng vậy.

Khung nền đen trắng càng làm tăng thêm mức độ dữ dội của hình ảnh, nó tách hẳn cái thân thể bị cắt xẻ kia khỏi khung cảnh xung quanh. Lucie vẫn rất ngạc nhiên:

- Làm sao chắc chắn như thế được?

- Bởi vì đây là điện ảnh, cô gái trẻ ạ, không phải là thực tế. Nghệ thuật thứ bảy chính là nghệ thuật của phép mầu, của ảo ảnh, của sự đánh lừa con mắt. Cô gái kia rất có thể là một ma nơ canh. Dưới những ngón tay khéo léo, chỉ cần tài trang điểm và vài hiệu ứng dàn cảnh là đủ để xong việc. Chẳng có gì là thật cả. Có một điều chắc chắn, đó là đạo diễn của chúng ta dường như bị ám ảnh bởi con mắt và tác động của hình ảnh lên tâm trí. Một người đi tiên phong, như cô nói lúc trước, khi ta nhận thấy ngày nay hình ảnh chế ngự cuộc sống của chúng ta và thấm đẫm bạo lực vào cuộc sống đó đến mức nào. Con cái chúng ta phải đối mặt với trên ba trăm nghìn hình ảnh mỗi ngày, cô có nhận thức được điều đó không? Và liệu cô có biết bao nhiêu hình ảnh trong số đó gắn liền với bạo lực, chết chóc, chiến tranh?

Đôi mắt của cô gái mà Lucie thầm gọi là nạn nhân hướng lên trời, trống rỗng, không còn chút sự sống nào. Có đôi chút chấn động, nữ cảnh sát quay sang nhìn khuôn mặt Claude.

- Ông có cho rằng bộ phim này đã được công chiếu không?

- Tôi không nghĩ thế. Hình dáng của các lỗ đục, nhất là những lỗ đục nằm ở đầu cuộn phim, vẫn còn hoàn hảo. Bản sao này, ít ra là thế, chưa từng được khai thác trên diện rộng.

- Trong trường hợp đó, tại sao lại dùng kỹ thuật tiềm thức? Tại sao lại có toàn bộ việc dàn cảnh đó?

- Những buổi chiếu tư thì sao? Một bộ phim mà đạo diễn này trình chiếu cho những đôi mắt khác, không phải đôi mắt anh ta, ai mà biết được? Một cơn ngông cá nhân chăng? Cô biết đấy, kỹ thuật tiềm thức có sức mạnh phi thường. Đó là một dòng chảy trực tiếp giữa hình ảnh và vô thức, không bị chặn bởi bất cứ trạm kiểm duyệt nào. Người ta quay hình ảnh đó, rồi dán thẳng vào não cô, nguyên vẹn. Một cách thức lý tưởng để truyền tải bạo lực, tình dục, sự đồi bại thông qua những ngả đường quanh co. Ngày nay, việc đó được thực hiện trên Internet, với hình ảnh xen lẫn âm thanh. Những tập đoàn lớn gửi thông điệp tiềm thức thông qua lời các bài hát, chẳng hạn thế. Có lẽ đạo diễn của chúng ta thích thú với kiểu điên rồ đó chăng? Khi tôi nghĩ rằng bộ phim được sản xuất năm 1955… Một tay siêu đẳng đấy… không thể không tôn trọng được.

Claude tắt màn hình. Lucie không rời mắt khỏi cuộn phim nữa. Hàng ngàn hình ảnh tiếp nối nhau, in hằn cái chết hoặc sự sống. Cô nghĩ đến một dòng sông lấp lánh, tuyệt đẹp, chứa đựng dưới đáy sâu những loài ký sinh trùng vô hình nhưng nguy hiểm.

- Đó là tất cả những gì chúng ta có thể rút ra được từ bộ phim này sao?

Claude ngập ngừng đôi chút.

- Không. Tôi nghĩ nó còn truyền tải điều gì đó khác. Đầu tiên, tại sao lại là 50 hình/giây? Và cái vòng tròn màu trắng ở phía trên bên phải có ý nghĩa gì? Nó xuất hiện trong tất cả các hình ảnh. Với lại…

Ông lắc đầu, mím chặt môi.

-… Có những khoảng sương mù, những vùng rất tối trên màn hình, cảnh tượng âm u ngự trị khắp nơi, cái thứ giống như khung che trên ống kính. Dường như nhà làm phim đang chơi đùa với những sự tương phản, với ánh sáng, với những ẩn ý. Tôi cảm thấy khó chịu giống như cảm giác của cô khi xem bộ phim này. Các hình ảnh khiêu dâm hoặc các hình ảnh cô gái bị tra tấn đó không đủ để tạo ra cảm giác bứt rứt mạnh mẽ đến thế. Hơn nữa, ta không nên quên rằng Ludovic đang phải nằm trong khoa thần kinh của bệnh viện chính vì cuộn phim này. Chắc là tôi đã bỏ sót điều gì đó. Tôi phải xem lại kỹ càng tất cả mọi thứ. Từng hình ảnh, từng phần của hình ảnh. Nhưng việc đó sẽ ngốn mất nhiều ngày đấy…

Lucie không thể dứt hình ảnh cô gái bị cắt xẻ đó ra khỏi tâm trí. Một con mắt lớn màu đen như một vết thương trên bụng cô. Có lẽ cô đang nắm giữ bằng chứng của một vụ giết người. Mặc dù vụ án đã xảy ra từ hơn năm mươi năm trước, cô vẫn muốn biết rõ mọi chuyện. Ít ra là hiểu được nó.

- Làm thế nào để có thể tìm lại cô gái đó?

Dường như Claude không ngạc nhiên trước câu hỏi của cô. Vốn quen xử lý các bộ phim, phần lớn là đi lạc hoặc không tên, nên hẳn ông đã quen với những thắc mắc kiểu đó.

- Tôi nghĩ phải tìm ở Pháp. Cô ta mặc một bộ đầm Chanel, kiểu những năm 1954, khoảng một năm trước khi phim được tráng. Mẹ tôi cũng có một bộ giống thế…

Quay ở Pháp, tráng phim ở Canada? Hoặc giả, “nữ diễn viên”, nếu thực sự đó là một nữ diễn viên, có thể đã di chuyển đến đó? Tại sao? Người ta đã làm cách nào để thuyết phục cô thủ vai trong một bộ phim ngắn bệnh hoạn như vậy? Dù thế nào, đây cũng là một điểm kỳ lạ mới mẻ trong toàn bộ chuyện này.

-… Ngực đầy, hông hình quả lê, ta đang ở đúng vào thời kỳ của Bardot[\*](#Top_of_Ch10_xhtml), khi mà các nhà làm phim rốt cuộc cũng dám biểu dương phái nữ. Khuôn mặt cô ta không hề nói lên với tôi điều gì, nhưng tôi có thể liên hệ với một nhà sử học chuyên về điện ảnh những năm 1950. Ông ấy có liên hệ với tất cả các trung tâm dữ liệu và điện ảnh ở Pháp. Giới làm phim khiêu dâm hồi đó rất khép kín và bị kiểm duyệt gắt gao, nhưng dù sao cũng vẫn tồn tại một hệ thống. Nếu cô gái đó đã từng làm diễn viên và thủ vai trong các phim khác, ông bạn của tôi sẽ tìm ra cô ta.

- Ông có thể trích ra cho tôi bản sao các hình ảnh tiềm thức từ cuộn phim không?

- Thậm chí tôi còn có thứ thú vị hơn để đề xuất với cô đây, tôi sẽ số hóa bộ phim đó cho cô. Chiếc máy quét loại 16mm của tôi có thể nuốt gọn hai ngàn hình ảnh mỗi giờ, với độ phân giải thấp. Cô đừng lo, chất lượng phim dù sao cũng sẽ rất tuyệt, chừng nào chúng ta không phóng to hình ảnh trên màn hình rạp chiếu. Khi nào quét xong, tôi sẽ đưa nó lên một máy chủ, và cô có thể ngồi nhà mà tải về.

Lucie nồng nhiệt cảm ơn người đối thoại, cô đặt tấm danh thiếp cảnh sát vào chiếc giỏ nhỏ.

- Hãy gọi lại cho tôi ngay khi ông phát hiện thêm điều gì đó.

Claude gật đầu và siết chặt bàn tay Lucie giữa hai bàn tay ông.

- Tôi làm việc này chính là vì Ludovic. Nhờ cha mẹ cậu ấy mà tôi mới gặp được vợ tôi. Bà ấy tên là Marilyn, giống như Marilyn nổi tiếng kia… - ông thở dài, tiếng thở dài chất chứa nỗi niềm tiếc nuối - tôi thật sự muốn biết tại sao bộ phim chết tiệt này lại khiến cậu ấy bị mù.

Khi đã ra đến bên ngoài, Lucie liếc mắt nhìn đồng hồ. Đã gần 12 giờ… Câu chuyện giữa cô và Claude Poignet khiến cô thấy buồn nôn. Cô nghĩ đến những hình ảnh tiềm thức đã xâm nhập tâm trí cô dù cô không muốn. Cô cảm thấy chúng rung lên đâu đó trong cơ thể cô, mà không biết chính xác là ở chỗ nào. Cảnh tượng con mắt bị cắt rạch khiến cô chấn động, nhưng ít ra, cô còn nhận thức được điều đó, trong khi phần còn lại… Toàn là những nhớp nhúa biến thái mà người ta nhồi vào đầu cô, vô phương kháng cự.

Ai đã xét duyệt bộ phim điên rồ đó? Tại sao nó lại được sản xuất? Cũng giống như Claude Poignet, cô linh cảm rằng cuộn phim đáng nguyền rủa đó vẫn còn che giấu những bí mật tai hại.

Trong đầu đầy những câu hỏi, cô đi lấy ô tô ở bãi đỗ xe trên quảng trường Cộng hòa. Trong khoang lái, trước khi nổ máy, cô lấy ra tờ quảng cáo của con trai ông già Szpilman mà Ludovic đã để lại cho cô. “Bán bộ sưu tập phim cũ 16mm, 35mm, câm và có âm thanh. Tất cả các thể loại, phim ngắn, phim dài, từ những năm ba mươi trở đi. Hơn 800 cuộn phim, trong đó có 500 phim tình báo. Trả giá tại chỗ…” Có lẽ con trai ông ta biết điều gì đó, việc này cũng đáng để cô làm một chuyến tới tận Liège. Nhưng trước hết, cô sẽ đến bệnh viện để ăn trưa cùng mẹ và Juliette. Nói đúng ra, ăn trưa… Không nên khó tính quá.

Cô đã thấy nhớ đứa con gái nhỏ kinh khủng rồi.

# 11

S

harko giận dữ mở cửa các buồng vệ sinh trong Sở Cảnh sát Hình sự Rouen, lần lượt từng buồng một, để chắc chắn rằng không còn ai nán lại đó. Mồ hôi bết vào thái dương anh, ánh nắng đáng ghét nện mạnh vào anh qua những lớp kính. Thật kinh khủng. Anh đột ngột quay lại, ánh mắt vừa dí dỏm vừa tức giận.

- Eugénie, mi để cho ta yên, được không? Ta sẽ mang cho mi món xốt thập cẩm, nhưng không phải lúc này! Nếu mi không nhận ra, thì ta đang làm việc đấy.

Eugénie ngồi trên mép bồn rửa tay. Con bé mặc một chiếc váy mỏng màu xanh da trời, đi đôi giày đỏ cài dây, và buộc gọn mái tóc dài màu vàng bằng một sợi dây chun. Con bé có vẻ thích thú một cách ranh mãnh khi quấn một lọn tóc quanh các ngón tay. Nó chẳng hề rịn lấy một giọt mồ hôi.

- Cháu không thích chú làm những việc này đâu, chú Franck ạ. Cháu rất sợ những bộ xương và những xác chết. Cả Éloïse cũng sợ, vậy thì tại sao chú lại tiếp tục việc này và bắt cháu phải chịu đựng chứ? Chú rất ổn khi ở trong văn phòng cơ mà, không phải sao? Bây giờ, cháu không muốn ra đi một mình nữa. Cháu muốn ở cùng chú.

Sharko đi đi lại lại, như một cái ấm đun nước bị dư áp suất. Anh chạy đến tận bồn rửa mặt và vục đầu xuống dưới làn nước lạnh. Khi anh ngẩng lên, Eugénie vẫn ngồi đó. Anh đưa tay đẩy nó, nhưng con bé không nhúc nhích.

- Đừng có nói về Éloïse nữa. Mi đi đi. Lẽ ra mi phải bỏ đi sau khi ta được trị liệu rồi chứ, lẽ ra mi phải biến…

- Vậy chúng ta quay về Paris đi, ngay lập tức. Cháu muốn chơi với đoàn tàu. Nếu chú xử ác với cháu, nếu chú vẫn còn đi nhìn ngắm mấy bộ xương đó, mọi chuyện sẽ trở nên tồi tệ đấy. Lão béo Willy đần độn ấy không thể đến đây làm phiền chú được nữa, nhưng cháu thì vẫn có thể. Và bất cứ khi nào cháu muốn.

Nó còn bám dai hơn cả đỉa. Viên thanh tra đưa hai tay lên ôm đầu. Rồi anh đột ngột ra khỏi phòng vệ sinh và đóng sầm cửa lại sau lưng. Anh rẽ vào một hành lang. Eugénie lại ngồi xếp bằng tròn trước mặt anh, trên tấm thảm trải sàn. Sharko đi vòng qua mà không thèm để ý đến nó, rồi bước vào phòng làm việc của Georges Péresse. Ông chủ của đội cảnh sát hình sự đang chơi trò tung hứng giữa điện thoại cố định và điện thoại di động. Giấy tờ dồn cả đống trước mặt ông. Ông dùng lòng bàn tay chặn ống nói điện thoại và hất cằm về phía Sharko:

- Có chuyện gì thế?

- Về phía Interpol[\*](#Top_of_Ch11_xhtml), các anh có tin tức gì không?

- Có, có. Văn bản đã được gửi đến Văn phòng Cảnh sát Quốc gia tối qua.

Péresse quay trở lại với câu chuyện trên điện thoại. Sharko vẫn đứng ở ngưỡng cửa.

- Tôi xem được không, cái văn bản ấy?

- Thanh tra, làm ơn… Tôi đang bận.

Sharko gật đầu và quay trở lại chỗ ngồi của mình, một không gian nhỏ người ta dành cho anh, trong một open space[\*](#Top_of_Ch11_xhtml) nơi chừng năm, sáu nhân viên cảnh sát đang làm việc. Đang là tháng Bảy, tháng của trời xanh và những kỳ nghỉ phép. Bất chấp tầm quan trọng của các vụ án đang phải xử lý, Sở Cảnh sát vẫn hoạt động theo chế độ quay chậm.

Sharko ngồi xuống ghế. Eugénie đã khiến anh phát cáu, anh không thể xua đuổi được nó như khi ở văn phòng của anh, ở Paris. Nó quay trở lại, mang theo cả đống những kỷ niệm xưa cũ, những nỗi ám ảnh, để dốc hết vào đầu anh. Nó biết rất rõ phải ấn vào đâu để làm anh thương tổn sâu sắc. Rõ ràng nó trừng phạt anh ngay khi anh có chút gì đó trở lại là cảnh sát.

Anh lại cắm cúi vào đống hồ sơ, tay cầm một chiếc bút, trong khi con bé nghịch ngợm cái dao rọc giấy. Nó không ngừng làm ồn, và Sharko biết rằng có nút chặt lỗ tai cũng vô ích: nó ở trong anh, đâu đó bên trong hộp sọ, và sẽ chỉ chuồn đi khi nào nó quyết định làm thế.

Sharko làm mọi cách, đương nhiên, để không ai nhận thấy điều gì. Anh phải tỏ ra bình thường, minh mẫn. Chính bằng cách đó mà anh đã giữ được chỗ ngồi yên ổn trong văn phòng Sở Cảnh sát Nanterre. Khi rốt cuộc Eugénie cũng bán xới, anh có thể xem xét lại những gì đã ghi chép, về mặt giải phẫu pháp y và phân tích độc chất, họ đã tiến triển khá tốt. Những phân tích kỹ lưỡng hơn về xương, đặc biệt là qua máy quét, đã chỉ ra rằng, trên bốn trong số năm bộ xương có những vết gãy cũ - xương cổ tay, xương sườn, khuỷu tay… - đã lành lại, điều đó có nghĩa là chúng bị gãy chưa đầy hai năm trước, và trước khi các nạn nhân chết, bởi vì chúng có màu sắc. Vậy là những con người vô danh này không thuộc loại nhân viên bàn giấy. Những vết gãy có thể bắt nguồn từ những cú ngã liên quan đến nghề nghiệp của họ, một môn thể thao đặc biệt nào đó chẳng hạn như bóng chày, hoặc từ những cuộc ẩu đả. Sớm hôm nay, Sharko đã yêu cầu họ tìm cách đối chiếu hồ sơ lưu trữ với nhiều bệnh viện và câu lạc bộ thể thao khác nhau trong vùng. Việc tìm kiếm vẫn đang được tiến hành.

Mặc dù không có tóc, kết quả phân tích độc chất trong những sợi lông mu vẫn nói lên vô cùng nhiều điều. Ba trong số năm nạn nhân - bao gồm cả người châu Á - đã từng sử dụng cocain và Subutex, một dược chất thay thế heroin. Xét nghiệm phân đốt các sợi lông, bằng cách cắt nhỏ chúng, đã chỉ ra rằng thoạt tiên, việc sử dụng các chất ma túy ở ba người đó giảm mạnh, cho đến khi biến mất vài tuần trước khi họ chết. Khi cho nghiền các ấu trùng họ không phát hiện thấy gì. Nếu những người này dùng ma túy vào những giờ phút cuối đời, có lẽ người ta đã tìm ra dấu vết trong lớp sừng trên vỏ của các loại côn trùng. Do đó, Sharko ghi lại việc phải kiểm tra những người từng được ra khỏi các trung tâm cai nghiện và các nhà tù, bởi vì Subutex là một loại ma túy phổ biến đằng sau song sắt. Có thể họ đang phải đối mặt với một vụ liên quan đến đám cựu tù nhân, những gã bán ma túy hoặc những kẻ có nhúng tay vào một chuyện can hệ tới buôn lậu ma túy. Không được xem nhẹ bất cứ hướng điều tra nào.

Điểm cuối cùng, cái ống nhựa nhỏ tìm thấy ở gần xương quai xanh, trên xác chết được bảo quản tốt nhất. Các phân tích không cho thấy sự có mặt của các chất liên quan đến hóa trị. Ngoài các giả thuyết do bác sĩ pháp y đưa ra, báo cáo còn ghi chú rằng cái ống đó cũng có thể được dùng để nối những điện cực nhỏ xíu được cấy trong não với một máy kích thích luồn dưới da. Người ta gọi kỹ thuật này là kích thích sâu não bộ, và sử dụng nó để điều trị cho những bệnh nhân trầm cảm nặng, hạn chế những cơn run rẩy do bệnh Parkinson gây ra, hoặc thậm chí là để loại bỏ những rối loạn ám ảnh cưỡng chế. Đó là một điểm đáng kể, bởi vì dường như kẻ giết người rất quan tâm đến bộ não của các nạn nhân.

- Chú đang viết gì vậy?

Eugénie đã quay lại. Sharko hoàn toàn không đếm xỉa đến nó và cố gắng tiếp tục dòng suy nghĩ. Con bé dùng dao rọc giấy đập ầm ĩ lên bàn, càng lúc càng mạnh.

- Éloïse chết rồi, hừ, vợ chú chết rồi, hừ. Éloïse và vợ chú đều chết rồi, hừ. Và toàn bộ chuyện đó là do lỗi của chú, hừ…

Con bé xảo quyệt… Đó là câu nói ưa thích của nó, câu nói khiến anh bị tổn thương đến tận đáy lòng. Viên cảnh sát nghiến răng.

- Im ngay, đồ khốn!

Những cái đầu ngoảnh về hướng Sharko. Anh đứng bật dậy khỏi ghế, hai bàn tay nắm chặt. Anh lao về phía một viên hạ sĩ đang sao chụp tài liệu và chìa tấm thẻ thanh tra ra.

- Sharko, Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực.

- Tôi biết, thưa thanh tra. Anh cần gì chăng?

- Tôi cần anh đi mua giúp tôi mứt hạt dẻ và xốt cocktail. Một hũ pink salad cỡ 1 kí lô. Anh có thể làm việc đó được không? Mứt hạt dẻ thì nhãn hiệu nào cũng được, nhưng còn xốt thì đừng quên là loại pink salad nhé, đừng lấy loại khác.

Anh chàng trợn tròn mắt.

- Việc này…

Viên cảnh sát người Paris chống hai tay lên hông, ưỡn rộng hai bên vai. Với vài cân thịt thừa, Sharko, vốn đã là người lực lưỡng, lại càng khiến người khác phải nể trọng.

- Sao nào, hạ sĩ?

Anh chàng cảnh sát trẻ không phản đối nữa mà biến mất. Sharko quay lại chỗ của mình. Eugénie mỉm cười với anh.

- Hẹn lát nữa gặp lại, Franck thân mến.

- Đúng, đúng thế đấy. Hãy ở yên chỗ của mình đi.

Cô bé nhảy chân sáo chạy đi rồi biến mất đằng sau tấm bảng bằng gỗ bần. Viên thanh tra hít một hơi, nhắm mắt lại. Cuối cùng anh cũng được yên tĩnh. Tiếng máy tính chạy ro ro, tiếng gót giày của các đồng nghiệp nghiến lạo xạo. Anh theo đuổi những ý nghĩ trong đầu, nhanh chóng lật giở những trang toàn thông tin chuyên môn của các báo cáo khác nhau. Anh không biết thêm được gì đáng kể. Các phân tích ADN đang được tiến hành, cũng như việc dựng lại khuôn mặt, chắc chắn sẽ chẳng dẫn đến đâu. Cho tới lúc này, có thể tóm tắt vụ án bằng một miêu tả ngắn gọn: năm người đàn ông tuổi từ hai mươi hai đến hai mươi sáu, trong đó có một người châu Á, phần lớn đều có tiền sử sử dụng ma túy, đã bị thương hoặc bị chết do đạn bắn. Hộp sọ bị cưa, mắt bị lấy đi, bàn tay bị chặt, phần thân thể còn lại bị chôn vùi. Tuyệt vời…

Về bản chất, việc điều tra không tiến triển được bao nhiêu. Phần khó khăn nhất chủ yếu liên quan đến hồ sơ về các vụ mất tích đáng lo ngại, hoàn toàn thiếu vắng manh mối. Chẳng hạn, không có đơn từ nào liên quan đến một người châu Á mất tích trong vòng mười lăm tháng trở lại đây, tương ứng với các tiêu chí - kích thước, cân nặng ước lượng, độ tuổi. Nhưng nói cho cùng, đó mới chỉ là thất bại một nửa. Việc không có dữ liệu đăng ký cho thấy những người đàn ông này có thể là những phần tử ngoài lề xã hội, người nước ngoài cư trú bất hợp pháp, hoặc đơn giản chỉ là người nước ngoài.

Sau đó, Sharko bỏ ra vòi để lấy nước uống, anh có cảm giác não mình nhão ra như mứt. Anh tưởng tượng mình sẽ thật dễ chịu nếu đang ở bên ngoài, bên hiên một quán cà phê. Anh chàng hạ sĩ đã mang về cho Sharko hũ xốt cocktail, món mứt hạt dẻ, và từ lúc đó, may thay, Eugénie để cho anh được yên. Anh sẽ nhanh chóng quay về khách sạn, tổng kết tình hình với Leclerc và có lẽ chỉ một hoặc hai ngày nữa là dong buồm về Paris. Bởi vì, thời gian càng trôi đi, các hướng điều tra càng khép lại. Chẳng có gì từ phía các bệnh viện. Các trung úy trở về sau đợt điều tra những khu vực lân cận chẳng thu thập được thông tin gì. Trong số hàng trăm nhân công - và cựu nhân công - làm việc trong khu công nghiệp, chẳng có ai nhìn thấy bất cứ điều gì. Mặt khác, các tội ác này đã xảy ra từ lâu, đến mức mọi trí nhớ hẳn đều đã cùn mòn đáng kể.

Lúc này, các xác chết vẫn hoàn toàn không rõ danh tính.

Đang vùi đầu lần cuối cùng vào đống hồ sơ, Sharko bỗng cảm thấy một áp lực đè lên vai mình. Anh quay lại. Là Péresse, ông đang nhìn chăm chăm hũ xốt cocktail và chỗ mứt hạt dẻ. Cuối cùng Péresse cũng buông một câu:

- Chúng ta có một hướng điều tra đáng kể rồi. Anh lại đây xem.

Sharko đi cùng đến tận phòng làm việc của ông. Viên thanh tra Rouen đóng cửa lại rồi chỉ vào màn hình máy tính. Người ta nhìn thấy trên đó bản chụp một văn bản viết tay bằng tiếng Anh.

Một bức điện tín.

- Từ Interpol gửi đến. Anh sẽ không tin được bức điện này làm cách nào để lần ngược đến tận đây đâu. Một anh chàng ở chỗ họ, có tên là Sanchez, đã gọi cho họ từ nơi anh ta đi nghỉ, một nơi cắm trại mạn Bordeaux. Anh ta đang vừa xem ti vi vừa nhấm nháp ly rượu khai vị một cách bình thản nhất trên đời thì nhìn thấy anh, chính anh, ở gần khu vực phát hiện ra mấy cái xác, chỗ đường ống.

- Tôi bị đưa lên ti vi sao? Chết tiệt, họ không bỏ lỡ thứ gì cả.

- Thế là, Sanchez gọi về trụ sở và tìm hiểu thông tin, anh ta muốn biết anh đang làm vụ gì.

- Tôi biết Sanchez rất rõ. Chúng tôi từng cùng nhau phụ trách vài hồ sơ vào cuối những năm chín mươi, trước khi anh ta chuyển đến Lyon.

- Thời gian vừa qua anh ta không xem ti vi nhiều lắm, và không hề biết đến vụ truyền thông ồn ào xung quanh chuyện này. Các đồng nghiệp liền kể với anh ta… về những cái hộp sọ bị cưa và mọi chuyện liên quan. Thế là, bỗng nhiên anh ta hiểu ra. Anh ta yêu cầu mọi người lục trong hồ sơ lưu trữ của Interpol, và anh đoán xem, ở đó họ bắt gặp thứ gì?

- Bức điện tín cũ này…

- Chính xác. Một bức điện tín gửi từ Ai Cập. Cụ thể hơn là từ Cairo.

Sharko chỉ ngón tay vào màn hình.

- Hãy nói với tôi rằng mắt tôi nhìn vẫn còn tốt.

- Tôi khẳng định điều đó. Bức điện này là từ năm 1994. Ba cô gái trẻ người Ai Cập, bị giết chết một cách dã man, họ sống ở Cairo. Hộp sọ bị cưa rất ngọt “bằng cưa y tế”, như đã mô tả, não bị lấy đi, và nhãn cầu bị khoét bỏ. Thân thể bị cắt xẻ, rạch nát bằng dao, từ đầu đến chân, kể cả các bộ phận sinh dục…

Sharko cảm thấy một cơn choáng váng ghê tởm xâm chiếm. Lồng ngực anh căng ra, ngực anh như bị nén lại. Con quái vật thèm khát săn đuổi đang trỗi dậy. Péresse tiếp tục đọc bức điện.

-… Tất cả diễn ra trong vòng chưa đầy hai ngày. Và lần đó, những cái xác không bị chôn xuống đất. Chúng bị bỏ mặc giữa trời. Kẻ sát nhân của chúng ta đã làm rất mạnh tay.

Viên cảnh sát người Paris đứng dậy và cụp mắt xuống. Anh hình dung ra ba cô gái nằm phơi mình trên lớp cát sa mạc, thân thể đầy những vết dao đâm. Các cơ quan nội tạng bị lôi ra ngoài, dâng cho lũ kền kền. Tất cả những hình ảnh đó chất chồng trong đầu anh. Anh từ từ nhìn chăm chú vào màn hình.

- Chuyện này xảy ra đã quá lâu rồi. Các vụ giết người hàng loạt thường gần nhau về mặt thời gian. Và cả về khoảng cách nữa. Normandie, Cairo, không gần nhau cho lắm… Chúng ta đang đối mặt với một kẻ giết người lưu động chăng? Interpol có ghi nhận vụ nào khác tương tự không?

- Không có vụ nào hết.

- Điều này không có ý nghĩa gì đáng kể. Mười năm trước, loại điện tín này khá hiếm. Mất thời gian cho việc giấy tờ là điều cuối cùng mà giới cảnh sát chịu làm, mà chỉ khi họ muốn tự làm khổ mình. Anh bạn đồng nghiệp người Ai Cập của chúng ta là một cảnh sát tỉ mỉ. Điều này gần như là một nghịch lý.

Sharko im lặng một lát, mắt anh tiếp tục đọc lướt bức điện trong khi não anh đã bắt đầu hoạt động. Ba cô gái ở châu Phi, năm người đàn ông ở Pháp. Da thịt bị cắt rạch, hộp sọ bị mở, nhãn cầu bị lấy mất. Cách nhau mười sáu năm. Tại sao phải chờ lâu như thế giữa hai loạt giết người? Và nhất là, tại sao lại là hai loạt? Viên thanh tra quay trở lại với lời miêu tả sơ sài bị quẳng đến cho Interpol.

- Tác giả báo cáo là Mahmoud Abd el-Aal… Tên của viên sĩ quan Ai Cập đã đánh động vụ này?

- Hình như thế.

- Vậy tờ giấy này là toàn bộ những gì chúng ta có được?

- Cho đến lúc này là thế. Lúc đầu, chúng tôi đã liên hệ với Interpol tại Ai Cập, rồi SCTIP[\*](#Top_of_Ch11_xhtml) Cairo, họ đã kết nối chúng tôi với một ủy viên của Đại sứ quán Pháp, Mickaël Lebrun, người làm việc trực tiếp với chính quyền ở đó. Những tin tức đầu tiên không đến nỗi tệ lắm.

- Tại sao?

- Hình như anh chàng Abd el-Aal đó không còn làm việc kể từ sau vụ này.

Sharko im lặng một lát.

- Ai đó có thể cho chúng ta tiếp cận hồ sơ ấy được không?

- Có, anh ta tên là Hassan Noureddine, đó là thanh tra trưởng cai quản đội cảnh sát. Theo Lebrun, anh ta là một kiểu độc tài. Người địa phương rất giữ mồm giữ miệng, họ không thích người phương Tây đến chõ mũi vào việc của họ. Việc tra tấn các nghi phạm, những vụ bỏ tù vì khác biệt quan điểm là chuyện thường ngày ở Ai Cập. Chúng ta không thể giải quyết công việc qua điện thoại, và họ không chịu gửi hồ sơ của họ qua đường thư điện tử hoặc qua bưu điện.

Sharko thở dài, Péresse nói đúng. Cảnh sát các nước Ả Rập, và đặc biệt là cảnh sát Ai Cập, còn cách các mô hình châu Âu nhiều năm ánh sáng. Bị mua chuộc bởi tiền và quyền lực, họ chỉ xoay theo hướng đảm bảo an ninh nội bộ.

Bằng một cú nhấp chuột, Péresse in bức điện ra.

- Tôi đã liên hệ với cấp trên của anh. Ông ấy OK để chúng tôi cử anh đến đó. Cairo chỉ cách đây có bốn giờ bay. Nếu anh muốn, anh sẽ ghé qua đại sứ quán. Mickaël Lebrun sẽ giới thiệu anh với cảnh sát Cairo. Anh ta sẽ đưa anh đến gặp Hassan Noureddine.

Eugénie đột ngột bước vào phòng, đầy giận dữ. Sharko quay đầu về phía con bé, nó bắt đầu kéo áo anh.

- Nào, đứng lên, chúng ta đi thôi, con bé càu nhàu. Không có chuyện chúng ta đến cái đất nước khủng khiếp đó đâu. Cháu ghê tởm cái nóng và cát. Và cháu sợ đi máy bay. Cháu không muốn.

-… tra? Thanh tra?

Sharko quay trở lại với Péresse, một bàn tay chống cằm. Ai Cập… Giá mà anh có thể hình dung ra việc này.

- Chuyện này nghe như một tập phim James Bond tồi tệ…

- Chúng ta thực sự không có lựa chọn nào khác. Phần của chúng tôi là công việc thực địa, còn phần của anh…

- Là công việc bàn giấy, tôi biết.

Trong một tiếng thở dài, Sharko nhặt bản sao bức điện. Vài dòng chữ gửi ngẫu nhiên, lạc lõng giữa hai lục địa, và anh sẽ phải tự xoay xở với chúng. Anh nghĩ đến cái đất nước mà anh mới chỉ biết đến qua những cuốn catalog du lịch, từ thời anh vẫn còn xem loại catalog đó. Sông Nil, những kim tự tháp vĩ đại, cái nóng ngốt người giữa những vùng đất trồng cọ… Một nhà máy khách du lịch. Suzanne vẫn luôn muốn đến đó, anh đã từ chối, vì lý do công việc. Ấy thế mà ngày nay, chính cái công việc chết tiệt này lại đẩy anh đến vùng cát nóng châu Phi đáng nguyền rủa đó.

Trầm tư, anh chăm chú nhìn Eugénie, con bé đang ngồi vào chỗ của người đứng đầu bộ phận hình sự và đang nghịch những sợi dây thun, nó dùng chúng để bắn vào mông Péresse.

- Anh cười gì thế? viên cảnh sát người Rouen vừa hỏi vừa quay nhìn ra phía sau.

Sharko ngẩng đầu lên.

- Tôi cho là tôi sẽ phải khởi hành càng sớm càng tốt, đúng thế không?

- Muộn nhất là ngày mai. Anh có hộ chiếu công vụ không?

- Bắt buộc rồi. Tôi được xem như chuyên gia tiến hành các vụ điều tra quốc tế. Mặc dù chuyện đó chẳng bao giờ xảy ra.

- Đây là bằng chứng cho thấy chuyện đó có xảy ra đấy. Cẩn thận nhé, ở Cairo, anh coi như bị trói chân trói tay. Đại sứ quán sẽ cho một phiên dịch bám theo anh như cái đuôi, và anh sẽ chỉ có thể làm theo ý muốn của nhà chức trách địa phương thôi. Chẳng khác nào đi trên trứng mỏng. Chúng ta sẽ giữ liên lạc với nhau.

- Tôi có quyền mang vũ khí không?

- Ở Ai Cập ư? Anh đùa à?

Hai người lịch sự bắt tay nhau. Sharko muốn bỏ đi và để mặc con bé ngồi đó, nhưng Péresse gọi với theo anh.

- Sharko?

- Hừm…

- Lần sau, anh đừng nhờ hạ sĩ của tôi đi chợ giúp anh nữa nhé.

Sharko ra khỏi tòa nhà, đi về hướng khách sạn. Một tay kẹp mớ bản sao các báo cáo, tay kia cầm hũ xốt pink salad và túi mứt hạt dẻ. Trên đường tiến về phía một vụ án đặc biệt tồi tệ, đương nhiên rồi.

Và sẵn sàng chui sâu vào ruột gan một thành phố nóng nực đầy mùi gia vị.

Thành phố Al-Qahira huyền thoại.

Cairo.

# 12

S

au bữa trưa tồi tệ cùng con gái - một lát thịt bò rô ti không xốt ăn kèm khoai tây luộc -, Lucie vòng qua nhà, một căn hộ nhỏ nằm giữa khối nhà ở sinh viên, dọc theo các khu phố quanh Đại học Công giáo. Đại lộ xanh rợp bóng cây nằm kẹp giữa những tòa nhà mang phong cách kiến trúc tân Gotic, trong đó có Đại học Công giáo nơi từ đó ào ạt tuôn ra vài ngàn sinh viên qua các đường giao thông chủ chốt của thành phố. Với từng ấy thanh niên xung quanh, với hai cô con gái đang lớn dần, mỗi ngày Lucie lại cảm thấy mình già đi một chút.

Cô mở khóa cửa, vào nhà rồi bỏ chiếc túi đựng quần áo bẩn vào phòng giặt. Nhanh chóng khởi động máy giặt để giải thoát bản thân khỏi những thứ mùi ám kinh khủng của bệnh viện. Rồi cô ngụp mình dưới làn nước ấm áp của vòi sen, để mặc những tia nước quất vào gáy, nhay vào ngực. Hai ngày không về nhà, ăn toàn đồ luộc, rửa ráy qua loa và nằm ngủ co quắp, thế là đủ để chứng tỏ cho cô thấy cô yêu cuộc sống riêng tư của mình thế nào, cuộc sống với hai cô con gái, những thói quen, bộ phim mà cô xem mỗi tối, xỏ chân trong đôi giày păng-túp hình con thỏ mà hai cô con gái sinh đôi - và mẹ cô - đã tặng cô nhân ngày sinh nhật. Chỉ khi phải rời xa những điều đơn giản nhất, ta mới nhận ra rằng nói cho cùng, chúng cũng không tệ đến thế.

Sau khi lau khô người, cô chọn một chiếc áo rộng bằng lụa màu xanh lục, nhẹ nhàng và mềm mại, thả buông xuống hông, phủ bên ngoài chiếc quần lửng dài ngang bắp chân. Cô thích vóc dáng của đôi chân rám nắng nhờ mỗi tuần đi bộ hai lần vòng quanh khu thành cổ. Từ khi hai cô con gái sinh đôi đi học và ăn trưa ở trường, cô đã tìm lại được cách tổ chức cuộc sống, cân bằng giữa công việc, thú vui và gia đình. Cô đã trở lại là một phụ nữ, như mẹ cô vẫn thường nói.

Cô tạt qua chỗ đặt máy tính để kiểm tra tài khoản Meetic. Lần thất bại với Ludovic không khiến cô nguội lạnh với những mối quan hệ trên máy tính. Cô vẫn chưa thể vứt bỏ được dạng quan hệ hư ảo và ngớ ngẩn này. Nó còn tệ hơn cả ma túy, nhưng lại cho phép cô tiết kiệm thời gian, chủ yếu là thế. Bởi vì, cũng như tất cả mọi người, cô lúc nào cũng chạy theo thời gian.

Bảy yêu cầu mới trên trang cá nhân của cô. Cô xem qua một lượt, loại bỏ luôn năm yêu cầu, để hai yêu cầu còn lại sang một bên, hai anh chàng tóc nâu bốn mươi ba và bốn mươi tư tuổi. Sự tự tin toát ra từ một người đàn ông ngoại tứ tuần chính là thứ mà cô ưu tiên tìm kiếm. Một sự hiện diện đáng tin cậy, mạnh mẽ, sẽ không bỏ rơi cô để chạy theo bất cứ cô ả nào mà anh ta gặp được.

Cô ra khỏi nhà, cảm thấy gáy mát lạnh. Cô liền nhận thấy chìa khóa khẽ cọ vào ổ khóa. Dường như có thứ gì đó bị vướng khi cô xoay chìa khóa vòng thứ hai. Lucie cúi xuống, quan sát kỹ phần kim loại, rồi lặp lại động tác khóa cửa. Và, mặc dù khóa được cửa, cô vẫn cảm thấy khó chịu. Bực mình, cô mở lại cửa nhà, đưa mắt rà soát khắp phòng khách, đi vào các phòng khác. Cô xem xét các ngăn tủ nơi cô xếp những chiếc đĩa DVD và những cuốn tiểu thuyết. Thoạt nhìn, không có thứ gì bị đụng chạm… Đương nhiên, cô nghĩ đến bóng ma đã xuất hiện ở nhà Ludovic. Kẻ từng lục lọi ở đó rất có thể đã ghi nhớ biển đăng ký xe của cô trong lúc bỏ đi, và đã lần tới tận nhà cô. Hẳn người khác thì sẽ nghĩ rằng đó là vì ổ khóa quá cũ, đã đến lúc phải tra cho nó chút dầu. Lucie mỉm cười nhún vai, rồi cuối cùng cũng lên đường. Cô phải chấm dứt việc lo lắng không đâu mới được. Nhưng ý nghĩ đó không ngăn cản cô nhìn vào gương chiếu hậu hồi lâu sau khi xuất phát, và tự thuyết phục mình rằng cái cuốn phim kỳ quặc chết tiệt kia đang rất an toàn ở nhà Claude Poignet.

Đến Liège, trong một chiếc xe cũ không có điều hòa, trên những đường quốc lộ xóc nảy mông của nước Bỉ, việc đó phải gọi là một chiến công, nhưng Lucie vẫn lái được thẳng một mạch tới nơi. Luc Szpilman mở cửa cho cô. Một chiếc khuyên đáng sợ xuyên qua môi dưới anh ta.

- Chị chính là người đã nói chuyện điện thoại với tôi đúng không?

Lucie gật đầu và giơ cho anh ta xem tấm thẻ cảnh sát ba màu. Cô đã giải thích việc mình đến đây bằng cách bịa ra một lý do khá xác đáng: một trong những cuốn phim mà Ludovic Sénéchal đang giữ khiến cảnh sát lo ngại, do chứa hình ảnh bạo lực.

- Đúng thế. Tôi có thể vào nhà được không?

Anh chàng nhìn cô dò xét bằng đôi mắt như mắt lợn. Cứ như thể tóc cô đã xổ tung trên đầu, theo phong cách của Tokio Hotel[\*](#Top_of_Ch12_xhtml).

- Chị vào đi. Nhưng đừng có nói với tôi là bố tôi có dính líu đến bất kỳ vụ buôn lậu nào nhé.

- Không, không đâu. Anh đừng lo.

Hai người ngồi trong phòng khách rộng, từ đó xuất phát một loạt bậc thang dẫn sâu xuống căn phòng bên dưới mặt sàn. Mái nhà bằng kính mở ra một khoảng trời trong veo, xanh thẳm. Lucie nghĩ đến một thứ chuồng động vật khổng lồ. Luc Szpilman bật nắp một lon bia, còn người đối thoại với anh ta chọn một cốc nước. Đâu đó trong nhà, có người đang chơi nhạc cụ. Những nốt nhạc nhảy múa, nhẹ nhàng và quyến rũ.

- Kèn clarinet. Bạn gái tôi đấy.

Thật đáng ngạc nhiên. Lucie những tưởng anh ta phải có một cô bạn gái chơi ghi ta điện hoặc nhạc cụ gõ nào đó. Cô quyết định không để mất thời gian và đi vào nội dung chính của cuộc gặp.

- Anh vẫn sống cùng bố sao?

- Tôi đành phải làm thế. Bố con tôi không thực sự trò chuyện với nhau nữa, nhưng ông ấy chưa bao giờ đủ dũng cảm tống tôi ra khỏi nhà. Thế nên đúng vậy, tôi đi đi lại lại giữa nhà này và nhà bạn gái tôi. Bây giờ, khi bố tôi không còn nữa, tôi nghĩ đây là lựa chọn bắt buộc.

Anh ta uống ực hết nửa lon bia - loại bia Chimay đỏ 7‎° - rồi đặt nó xuống mặt bàn bằng kính, bên cạnh chiếc gạt tàn vương đầy đầu mẩu thuốc lá. Nữ cảnh sát cố gắng định vị anh chàng khờ khạo này: một đứa trẻ ưa nổi loạn, chắc hẳn rất được chiều chuộng hồi còn thanh niên. Cái chết mới đây của người bố có vẻ không thực sự tác động đến anh ta.

- Hãy cho tôi biết bố cậu chết trong hoàn cảnh nào.

- Tôi kể hết với cảnh sát rồi và…

- Cậu kể đi.

Anh ta thở dài.

- Lúc đó tôi đang ở trong ga ra. Từ khi ông già tôi không còn xe ô tô, chúng tôi đã chuyển nhạc cụ của mình vào đó. Tôi đang sáng tác một đoạn nhạc, cùng với bạn gái tôi và một cậu bạn khác. Chắc là khoảng 20h25, tôi nghe thấy tiếng ầm lớn ở tầng trên. Lúc đầu, tôi chạy lên đây, vì vào giờ ấy đang có chương trình thời sự, bố tôi không bao giờ đứng dậy khỏi ghế bành. Sau đó, tôi lên tầng hai, rồi nhìn thấy cửa nhà kho, trên tầng ba, đang mở. Chuyện đó thật kỳ lạ.

- Tại sao?

- Bố tôi đã hơn tám xịch rồi. Ông vẫn di chuyển nhiều, thậm chí đôi khi còn đi bộ trong thành phố, để đến thư viện, nhưng không bao giờ leo lên đó nữa, bởi vì bậc thang quá dốc. Bất cứ khi nào muốn xem một bộ phim, ông đều nhờ tôi lấy.

Lucie biết mình đang đi đúng hướng điều tra. Một sự việc vừa đột ngột vừa bất thường đã gây cú hích đối với ông bố, thôi thúc ông leo lên gác mà không gọi con trai giúp đỡ.

- Sau đó thì thế nào, trên gác ấy?

- Chính ở trên đó, tôi phát hiện ra xác bố tôi, dưới chân thang.

Luc nhìn sững xuống đất, đôi đồng tử nở rộng, rồi bình tĩnh trở lại sau một tích tắc.

- Máu chảy ra từ bên dưới đầu bố tôi. Ông ấy đã chết. Tôi thấy thật kỳ lạ khi nhìn thấy ông như thế, bất động, hai mắt mở to. Tôi lập tức gọi cấp cứu.

Anh ta nhặt lon bia lên bằng bàn tay cứng rắn, không để lộ bất cứ cảm xúc gì. Ở đâu đó trong anh ta là một đứa trẻ chào đời muộn màng chắc hẳn chỉ nhìn thấy ở đấng sinh thành ra mình một ông già vụng về, chưa bao giờ chơi trận bóng nào cùng nó. Lucie hất cằm về phía bức tranh vẽ một người đàn ông đứng tuổi, ánh mắt kiên quyết, đôi đồng tử đen nhánh. Một khuôn mặt khắc khổ chẳng khác nào Vạn lý Trường thành.

- Ông ấy đấy sao?

Anh chàng gật đầu, hai bàn tay siết chặt lon bia.

- Bố tôi, trong thời kỳ huy hoàng nhất của ông ấy. Thậm chí tôi còn chưa ra đời khi người ta vẽ bức tranh đó. Nó được năm mươi năm rồi đấy, chị hình dung nổi không?

- Ông ấy làm nghề gì?

- Nhân viên bảo quản ở FIAF, Cơ quan Lưu trữ Phim Quốc tế, và ông ấy vẫn thường xuyên đến đó, để lục lọi. FIAF là cơ quan chịu trách nhiệm bảo tồn di sản điện ảnh của nhiều nước. Bố tôi đã sống cả đời trong ngành điện ảnh. Đó là đam mê lớn của ông, cùng với lịch sử và địa chính trị trong vòng một trăm năm trở lại đây. Những xung đột lớn, chiến tranh lạnh, gián điệp và phản gián… Ông ấy biết rất nhiều chuyện về những chủ đề đó.

Anh ta ngước mắt lên.

- Khi nói chuyện điện thoại, chị đã kể với tôi là có vấn đề xảy ra với một trong những cuộn phim trên gác đúng không?

- Đúng thế, chắc là cuộn phim mà bố cậu đã muốn lấy ra, tối hôm đó. Một phim ngắn sản xuất năm 1955, trong cuộn phim có cảnh mở đầu là một phụ nữ bị rạch một bên mắt. Cậu có biết gì về cuộn phim đó không?

Anh chàng im lặng suy nghĩ một lát.

- Tuyệt đối không. Tôi không bao giờ xem những cuộn phim của bố tôi, toàn những phim gián điệp cũ mà tôi không thích. Hơn nữa, bố tôi ấy, ông luôn xem phim trong phòng riêng. Ông mê mẩn điện ảnh đến phát điên, và rất kiên trì, có thể xem đi xem lại một bộ phim thậm chí đến hai, ba chục lần.

Anh chàng buông một tiếng cười căng thẳng.

- Bố tôi… Tôi tin nhiều cuộn phim trong số đó là ông ấy xoáy được ở FIAF.

- “Xoáy được”?

- Xoáy được, đúng thế. Đó là một trong những khiếm khuyết nhỏ của bố tôi với tư cách một người sưu tầm phim, ông không bao giờ ngăn cản nổi bản thân không làm việc đó. Một kiểu thói tật ám ảnh, chị có thể gọi như thế. Tôi biết bố tôi dàn xếp được với không ít đồng nghiệp cũng làm tương tự. Bởi vì, thông thường, những cuộn phim này không bao giờ ra khỏi nơi lưu trữ. Nhưng bố tôi, ông không muốn chúng mục ruỗng trong những hành lang mênh mông vô hồn. Ông thuộc kiểu người thích vuốt ve những hộp phim chẳng khác nào ta vuốt ve một con mèo già.

Lucie nghe anh ta nói, rồi kể với anh ta về bé gái ngồi trên xích đu, về cảnh quay con bò mộng. Luc tiếp tục phủ nhận và anh ta có vẻ thành thật. Cô liền đề nghị anh ta đưa mình lên gác.

Trong khoang cầu thang, cô hiểu tại sao ông bố không leo lên đây nữa, các bậc thang dựng đứng. Khi lên đến căn gác, Luc đi về phía chiếc thang và kéo nó đến tận góc đối diện:

- Cái thang nằm chính xác ở chỗ này khi tôi phát hiện ra xác bố tôi.

Lucie chăm chú quan sát căn gác. Hang động riêng tư của một người có niềm đam mê cuồng nhiệt.

- Tại sao nó lại bị di chuyển?

- Có cả đống người đã ghé qua đây, và có nguy cơ là còn nhiều người khác đến nữa. Từ sáng hôm qua, các cuộn phim được bán rất nhanh.

Lucie cảm thấy một sự kết nối đột ngột vừa hình thành trong đầu cô.

- Tất cả những người đến đây đều mua phim sao?

- Ờ… Không, không phải tất cả.

- Cậu nói rõ xem nào.

- Có một gã, đến ngay sau bạn cô, gã có vẻ kỳ lạ.

Anh ta trả lời nhát gừng, không còn linh hoạt cho lắm. Rõ ràng là do tác dụng của lon bia.

- Cậu nói rõ hơn nữa xem.

- Gã có mái tóc rất ngắn. Tóc vàng hoe, cắt kiểu đầu đinh. Chưa đến ba mươi tuổi. Một gã to con đi giày cao cổ bằng da bò hoặc thứ gì đó đại loại thế. Gã lục lọi khắp căn gác, cứ như thể gã tìm kiếm thứ gì đó rất cụ thể trong số các cuộn phim. Rốt cuộc, gã chẳng mua gì cả, nhưng lại hỏi tôi xem đã có người nào đến và mua phim mang đi không. Tôi liền kể với gã về anh chàng Ludovic Sénéchal của chị. Khi tôi kể xong, về cuộn phim không dán nhãn mà anh ta đã mang đi, gã đó bảo tôi là gã rất muốn nói chuyện với Sénéchal. Nghe thế, tôi liền cho gã địa chỉ của anh ta.

- Cậu có địa chỉ của Ludovic sao?

- Trên tấm séc bốn trăm euro mà anh ta đã đưa cho tôi.

Vậy là mọi chuyện bắt đầu từ đây. Cũng giống như Ludovic, nhân vật bí ẩn kia hẳn là đã đọc được thông tin quảng cáo rồi lao đến. Gã đến quá muộn, bởi vì Ludovic, vốn sống ngay gần biên giới, đã giành phần thắng. Điều này có nghĩa là gã đó chuyên hớt đồ cũ, theo dõi các quảng cáo vặt suốt bấy lâu nay, với hy vọng thầm kín là sẽ tìm được cuộn phim bị thất lạc?

Lucie nấu cháo Szpilman thêm hồi lâu. Người khách kia đi đến đây bằng một chiếc xe phổ biến, theo anh ta thì là một chiếc Fiat màu đen. Biển đăng ký ở Pháp, nhưng anh chàng người Bỉ không thể nào nhớ được số cụ thể.

Hai người quay trở xuống phòng khách. Lucie ngắm nghía chiếc ti vi màn hình phẳng khổng lồ được gắn trên tường. Szpilman vừa kể rằng ít phút trước khi chết, bố anh ta đang nghe thời sự.

- Cậu có chút ý tưởng gì về nguyên nhân có thể thôi thúc bố cậu đột ngột leo lên gác không?

- Không.

- Ông ấy thường xem kênh nào?

- Kênh truyền hình trung ương của nước chị, TF1. Đó là kênh ông ấy yêu thích nhất.

Lucie ghi nhớ rằng cô sẽ phải xem lại chương trình tin tức vào tối ngày ông già chết, biết đâu đấy.

- Có người nào đến đây, trước khi ông ấy leo lên gác không? Buổi sáng, hoặc buổi chiều hôm đó?

- Theo tôi biết thì không.

Cô đảo mắt nhìn nhanh một vòng. Không có đường dây điện thoại cố định trong căn phòng này.

- Bố cậu có điện thoại di động không?

Luc Szpilman gật đầu. Lucie tự rót cho mình một cốc nước từ bình, tỏ thái độ thoải mái. Nhưng trong thâm tâm, cô đang cảm thấy sôi sục.

- Thế lúc chết, ông ấy có cầm điện thoại di động theo không?

Chàng thanh niên có vẻ hiểu ra. Anh ta di mạnh ngón trỏ lên mặt chiếc bàn thấp.

- Khi ấy nó ở đây. Sáng nay tôi đã nhặt và để nó lên giá, đằng kia. Cảnh sát thậm chí còn chẳng hề quan tâm đến nó. Chị cho rằng…

- Cậu cho tôi xem được không?

Luc đi lấy chiếc điện thoại. Không còn pin, đương nhiên. Anh ta nối nó với bộ sạc cắm vào ổ điện rồi đưa cả bộ cho Lucie. Một chiếc điện thoại cũ mèm, nhưng vẫn cho phép xem lại nhật ký cuộc gọi, với đầy đủ thông tin ngày giờ. Cô quan tâm trước hết đến những cuộc gọi đã nhận. Cuộc gọi cuối cùng được thực hiện hôm trước ngày ông già chết, vào chiều Chủ nhật. Một người nào đó tên là Delphine De Hoos. Luc giải thích rằng đó là một y tá, thỉnh thoảng bà ấy đến đây để lấy máu cho bố anh ta. Những cuộc gọi khác cách xa về mặt thời gian, và theo lời anh con trai, đều là những cuộc gọi bình thường. Chỉ là vài người bạn cũ hoặc các đồng nghiệp ở FIAF, thỉnh thoảng bố anh ta vẫn cùng họ uống một ly vodka.

Lúc này, Lucie chìm đắm trong danh sách các cuộc gọi đi. Tim cô nảy lên một nhịp.

- Này, này…

Cuộc gọi đi cuối cùng được thực hiện vào ngày thứ Hai tồi tệ đó, vào lúc 20h09. Khoảng mười lăm phút trước khi cái thang bị đổ. Nhưng còn một điều đáng quan tâm hơn là ngày giờ cuộc gọi. Đó chính là số điện thoại, một số khá lạ lùng: +1 514 689 8724.

Lucie cho Szpilman xem màn hình điện thoại.

- Bố cậu đã gọi ra nước ngoài vài phút trước khi chết. Cậu có biết số điện thoại hoặc mã quốc gia này không?

- Có lẽ là ở Mỹ chăng? Cũng có khi bố tôi gọi đến đó, để phục vụ cho các nghiên cứu lịch sử của ông.

- Không, tôi không nghĩ thế.

Lucie lấy điện thoại di động của chính cô ra và bấm số, một linh cảm lướt qua đầu cô. Cô không chắc chắn đến mức sẵn sàng mang tay mình ra cược, nhưng…

- Tôi muốn biết số điện thoại này là của nước nào: +1 514 689 8724.

- Xin chờ một lát.

Một khoảng im lặng. Kẹp điện thoại di động giữa tai và vai, Lucie hỏi xin Luc một chiếc bút cùng một tờ giấy. Rồi cô nhanh chóng ghi lại số điện thoại. Giọng nói ở đầu kia vang lên.

- Thưa chị? Đó là mã vùng của tỉnh Québec. Chính xác hơn là Montréal.

Lucie gác máy. Một từ thoát ra khỏi môi cô, trong lúc cô chăm chú nhìn Luc.

- Canada…

- Canada ư? Tại sao bố tôi lại gọi đi Canada? Chúng tôi chẳng quen biết ai ở đó cả.

Lucie để bản thân có thời gian tiêu hóa thông tin. Vì một lý do nào đó, Wlad Szpilman đã đột ngột gọi cho một người sống ở đất nước nơi sản xuất ra bộ phim. Cô lần ngược các cuộc gọi đã thực hiện, cho đến một tuần trước đó. Không có dấu vết nào của số điện thoại kia.

- Bố cậu có ghi chép thông tin liên quan đến các phim của ông ấy, các mối liên hệ không? Có phiếu hay sổ sách gì không?

- Tôi chẳng bao giờ để ý cả. Những năm gần đây, cuộc sống của bố tôi chỉ quẩn quanh trong vài mét vuông, giữa phòng này, phòng chiếu phim và phòng làm việc của ông.

- Tôi có thể xem qua phòng làm việc của bố cậu không?

Luc lưỡng lự, uống nốt lon bia.

- Được thôi. Nhưng chị sẽ thực sự phải giải thích cho tôi biết đang xảy ra chuyện gì. Ông ấy là bố tôi, tôi có quyền được biết.

Lucie gật đầu. Luc đưa cô vào một căn phòng sạch sẽ, rất ngăn nắp, có máy tính, tạp chí và sách báo. Nữ cảnh sát xem qua các loại giấy tờ, các ngăn kéo. Chỉ toàn là trang thiết bị văn phòng, một máy tính để bàn, không có gì đáng ngờ cả. Giá sách, ở cuối phòng, chứa rất nhiều sách lịch sử, về các cuộc chiến, các cuộc tàn sát, các lần diệt chủng. Người Armenia, người Do Thái, người Rwanda. Còn có cả một mảng sách về lịch sử ngành gián điệp. CIA, MI5, thuyết âm mưu. Rồi những cuốn sách bằng tiếng Anh, với những cái tên chẳng gợi lên điều gì đặc biệt đối với Lucie. Bluebird, Mkultra, Artichocke. Có vẻ như Wlad Szpilman rất quan tâm đến mặt đen tối của thế giới trong thế kỷ vừa qua. Lucie quay sang Luc và chỉ tay vào những cuốn sách.

- Cậu có nghĩ rằng bố cậu che giấu điều gì nghiêm trọng, bí mật không?

Chàng thanh niên nhún vai.

- Bố tôi ấy hả, đúng ra ông là người hoang tưởng. Không phải kiểu người kể cho tôi nghe những chuyện đó, đây là khu vườn bí mật của ông.

Sau khi dạo một vòng quanh phòng, Lucie được Luc Szpilman tiễn ra tận cửa, cô cảm ơn anh chàng và đưa cho anh ta tấm danh thiếp cảnh sát, mặt sau ghi số điện thoại di động cá nhân của cô, để phòng khi. Khi đã yên vị trong xe, cô lấy điện thoại di động ra rồi bấm số điện thoại kỳ quặc ở Canada kia. Bốn hồi chuông lanh lảnh vang lên, rồi cuối cùng cũng có người nhấc máy. Không một tiếng động, không có tiếng “A lô”. Lucie liền lên tiếng:

- A lô?

Im lặng hồi lâu. Lucie nhắc lại:

- A lô? Có ai ở đó không?

- Cô là ai?

Giọng đàn ông, đặc sệt âm sắc Québec.

- Tôi là Lucie Henebelle. Tôi gọi từ…

Một tiếng cạch đột ngột. Người kia đã gác máy. Lucie nghĩ đến một người khó tính, đầy cảnh giác, đang đề phòng. Sửng sốt trước cuộc trò chuyện ngắn ngủi, cô ra khỏi xe và quay lại gõ cửa nhà Szpilman.

- Lại là chị sao?

- Tôi cần chiếc điện thoại của bố cậu.

# 13

M

ài sắc chiến lược. Tóm ngay trước khi kẻ đó gác máy.

Lucie chờ khoảng hơn mười lăm phút, rồi bấm lại số điện thoại kia bằng chiếc điện thoại vừa sạc được tí chút của Wlad Szpilman. Với đôi chút may mắn, người đối thoại đằng kia sẽ nhận ra số điện thoại của ông ta và sẽ không ngắt máy. Đúng hơn là không ngắt máy ngay lập tức.

Cô đi đi lại lại, đầy lo âu, trước cửa nhà của anh chàng người Bỉ. Mặc dù anh ta khá dễ tính và thông cảm với cô, Lucie vẫn không muốn Luc nghe được nội dung cuộc trò chuyện, nếu cuộc trò chuyện đó có xảy ra.

Người đầu kia nhấc máy sau hai hồi chuông.

- Wlad đấy à? giọng nói đặc sệt âm sắc Québec hỏi.

- Wlad chết rồi. Tôi là Lucie Henebelle, trung úy cảnh sát tư pháp. Thuộc lực lượng cảnh sát Pháp.

Cô tuôn ra một tràng. Đây chính là thời khắc quyết định. Một khoảng im lặng tưởng chừng bất tận, nhưng người kia không ngắt máy.

- Chết thế nào?

Lucie siết chặt nắm tay, con cá đã cắn câu. Bây giờ chỉ còn việc kéo dây câu thật nhẹ nhàng, không làm con cá giật mình hoảng sợ.

- Tôi sẽ trả lời ông sau. Nhưng trước hết hãy cho tôi biết ông là ai.

- Chết thế nào?

- Một tai nạn ngớ ngẩn. Ông ấy bị ngã từ trên thang xuống và bị vỡ sọ.

Nhiều giây đồng hồ trôi qua. Cả đống câu hỏi như muốn thiêu đốt đôi môi Lucie, nhưng cô sợ người kia cắt đứt cuộc trò chuyện. Chính người đó là người phá vỡ khoảng im lặng băng giá trước.

- Cô gọi để làm gì?

Lucie quyết định chơi bài ngửa. Cô cảm thấy rằng người kia, vốn đang căng thẳng, sẽ đánh hơi thấy ngay nếu cô nói dối.

- Sau khi gọi cho ông vào hôm thứ Hai, Wlad Szpilman lập tức leo lên gác để lấy một cuộn phim. Một cuộn phim không có tên sản xuất năm 1955 tại Canada, và bây giờ tôi đang giữ nó. Tôi muốn tìm hiểu tại sao.

Rõ ràng cô đã tóm được ông ta. Cô nghe thấy hơi thở ông ta trở nên nặng nề hơn, sau mỗi giây trôi qua.

- Cô không phải là cảnh sát, cô nói dối.

- Hãy gọi cho cấp trên của tôi. Cảnh sát tư pháp thành phố Lille, bảo họ rằng…

- Nói cho tôi biết về vụ đó.

Lucie cố suy nghĩ thật nhanh. Ông ta đang nói về vụ gì vậy?

- Tôi rất tiếc, tôi…

- Cô không phải là cảnh sát.

- Có đấy, tôi là cảnh sát! Trung úy cảnh sát ở Lille, mẹ kiếp!

- Nếu đúng là thế, hãy nói cho tôi biết về năm cái xác được phát hiện gần khu nhà máy. Việc điều tra tiến hành đến đâu rồi? Hãy cho tôi biết các chi tiết về mặt chuyên môn.

Lucie chợt hiểu ra: mấy cái xác ở đường ống. Vậy là chính vụ đó đã dẫn đến cuộc điện thoại mà Wlad Szpilman gọi đi. Người ta đã nói về vụ đó trên bản tin truyền hình.

- Tôi rất tiếc. Chúng tôi hoạt động theo vùng, và tôi làm việc ở miền Bắc. Chúng tôi không phụ trách vụ án đó. Phải gặp…

- Tôi không quan tâm. Cô hãy tiếp cận những người phụ trách vụ án đó. Nếu thực sự là cảnh sát, cô sẽ lấy được thông tin. Và, nói để cô biết trong trường hợp cô muốn xác định danh tính của tôi, điện thoại của tôi được đăng ký qua một cái tên và một địa chỉ giả mạo. Cô buộc tôi phải hủy nó.

Ông ta sắp gác máy. Lucie cố vớt vát, được ăn cả ngã về không.

- Có mối liên hệ giữa vụ án đó với cuộn phim sao?

- Cô biết điều đó mà. Tạm b…

- Chờ đã! Tôi làm thế nào để gọi lại cho ông được?

- Vừa rồi, số điện thoại của cô đã hiển thị trên điện thoại của tôi. Chính tôi sẽ gọi lại cho cô… (Ông ta im bặt một lát.) Tôi sẽ gọi cho cô vào lúc 20 giờ, giờ Pháp. Hãy tìm hiểu thông tin đi, hoặc cô sẽ không bao giờ nghe nhắc đến tôi nữa.

Chấm dứt. Một tiếng bíp vang lên. Lucie vẫn đứng há hốc miệng. Đây chắc chắn là cuộc điện thoại hàm súc và khiến cô bối rối nhất cuộc đời mình.

Sau khi cảm ơn Luc vì đã cho mượn chiếc điện thoại, cô ngồi thụt sâu vào ghế xe, hai tay ôm trán. Cô nghĩ đến giọng nói cách xa giọng nói của cô hơn sáu ngàn ki lô mét. Rõ ràng người đối thoại với cô rất sợ bị nhận ra, ông ta lẩn trốn đằng sau những số điện thoại lấy cắp được và rút ngắn mọi hình thức trao đổi. Tại sao ông ta lại phải lẩn trốn? Và lẩn trốn khỏi ai? Ông ta đã liên hệ với Wlad Szpilman bằng cách nào? Nhưng câu hỏi khiến cô băn khoăn nhất là tìm ra mối liên hệ vô hình có thể tồn tại giữa cuộn phim không tên kia và những cái xác vừa được khai quật tại vùng Thượng Normandie.

Cuộn phim quỷ quái đó có thể là cái cây che giấu cả một khu rừng.

Phấn khích, Lucie biết rằng từ giờ trở đi cô không còn lựa chọn nào khác nữa. Lương tâm cấm cô bỏ cuộc, cấm cô nhả miếng mồi. Trong công việc của mình, cô vẫn luôn đi đến cùng theo cách này, nhanh chóng và ngẫu hứng. Cũng chính sự nhiệt thành này đã thôi thúc cô trở thành cảnh sát. Thậm chí đôi khi còn vượt quá giới hạn.

Từ lúc này trở đi, thời gian trở nên rất gấp gáp. Cô chỉ có từ giờ đến 20 giờ để tìm ra đầu mối hữu ích ở Paris và moi được thông tin theo yêu cầu của người kia.

# 14

C

ăn hộ của một bệnh nhân tâm thần phân liệt có xu hướng không được sắp đặt ngăn nắp. Sự lộn xộn bên trong nhân cách anh ta - sự đứt gãy về mặt tinh thần - thường thể hiện qua sự lộn xộn bên ngoài, rõ rệt đến nỗi một số người rốt cuộc phải trả tiền thuê người quét dọn. Ngược lại, căn hộ của một chuyên gia phân tích hành vi đòi hỏi phải có một trật tự nhất định, phản ánh một trí tuệ tuyến tính, quen với việc sắp xếp thông tin vào các ngăn kéo, như người ta xếp giày trong ngăn tủ. Và như thế, căn hộ của Sharko lơ lửng giữa hai xu hướng. Nếu đám cốc cà phê chất chồng trong chậu rửa, quần áo và cà vạt không được là phẳng chất đống trong một góc phòng tắm, thì các phòng khác, rất sạch sẽ gọn gàng, lại khiến ta có cảm giác đây là nơi sinh sống của một gia đình yên ả. Rất nhiều bức ảnh lồng trong khung kính, một chậu cây nhỏ, một phòng trẻ em, cùng với những con thú bông cũ kỹ, một tấm thảm treo tường màu vàng có diềm chạy ngang được trang trí bằng những con cá heo.

Trên mặt sàn phòng này, một mạng lưới đường sắt tuyệt đẹp trải ra với những đường ray và những đầu máy xe lửa cũ, viền quanh bằng mút xốp, gỗ bần hoặc nhựa cây. Trả lại sự sống cho cái thế giới nhỏ xíu ấy, cái thế giới từng đòi hỏi hàng trăm - hàng ngàn - giờ đồng hồ để lắp, để sơn, để dán, là việc đầu tiên Sharko làm khi từ Rouen trở về, hai giờ trước. Những chiếc đầu máy kêu rít lên đầy vui vẻ và nhả ra mùi hơi nước thơm tho, trộn lẫn với mùi nước hoa của Suzanne vợ anh, loại nước hoa mà anh đã cho vào bình chứa nước của đoàn tàu. Vẫn giữ nguyên bản tính của mình, Eugénie ngồi giữa mạng lưới, con bé mỉm cười và đúng lúc này, viên cảnh sát cảm thấy hạnh phúc vì có nó bên cạnh.

Khi con bé quyết định rời đi, Sharko đứng dậy và lôi một chiếc va li phủ bụi từ trên nóc tủ xuống. Khi anh mở va li ra, mùi vị của quá khứ bỗng trỗi dậy, ngập tràn tiếc nuối. Trái tim âu sầu của Sharko thắt lại.

Chuyến đi Cairo dự kiến sẽ khởi hành vào sáng mai, từ sân bay Orly, với hãng hàng không Egyptair. Hạng ghế phổ thông, thật tuyệt. Người ta đã thống nhất rằng nhân viên cảnh sát trực thuộc Đại sứ quán Pháp tại Ai Cập sẽ chờ anh ở sân bay. Sharko đã tìm hiểu, qua mạng Internet, về thời tiết tại địa phương: những ngọn lửa rọi xuống từ bầu trời đang thiêu đốt đất nước đó, một phòng tắm hơi thực sự, không thuận lợi chút nào cho công việc của anh. Anh xếp vào va li những chiếc sơ mi ngắn tay đơn sắc, hai chiếc quần bơi - biết đâu đấy? - hai chiếc quần vải và mấy chiếc quần soóc lửng. Anh không quên bỏ vào đó máy ghi âm, hũ xốt cocktail, món mứt hạt dẻ và chiếc đầu máy xe lửa Ova Hornby tỷ lệ 1:43, cùng toa tàu màu đen chở gỗ và than.

Điện thoại của anh đổ chuông đúng lúc anh đóng va li lại, một nửa va li vẫn còn trống để dành chỗ cho các món quà. Là Leclerc gọi đến. Sharko vừa nghe máy vừa mỉm cười:

- Vài cây thuốc lá, rượu whisky Ai Cập loại mà tôi thậm chí còn không nhớ nổi tên, bình xông tinh dầu cho Kathia… Và bây giờ, anh sắp yêu cầu tôi thứ gì nữa đây? Một kim tự tháp bằng bìa cứng chăng?

- Cậu có thời gian ghé qua ga Bắc một lát không?

Sharko nhìn đồng hồ. 18h30. Thông thường, ba mươi phút nữa anh sẽ vừa ăn tối vừa đọc báo hoặc chơi trò giải ô chữ, và anh ghét phải xáo trộn các thói quen của bản thân.

- Cũng còn tùy.

- Một nữ đồng nghiệp thuộc Cảnh sát Tư pháp Lille muốn gặp cậu. Cô ấy đang trên tàu TGV rồi.

- Anh đang đùa đúng không?

- Thoạt nghe, chuyện đó có liên quan đến vụ án của chúng ta.

Im lặng một lát.

- Loại gì thế?

- Loại kỳ quặc và bất ngờ. Cô ấy đã gọi cho tôi, vào đường dây trực tiếp của riêng tôi. Cậu hãy đi xem đó có phải là một lời nói dối không. Cả hai người đã có một điểm chung rồi đấy: lẽ ra cậu phải đang đi nghỉ.

- Anh nói là có một điểm chung.

- Chuyến tàu của cô ấy sẽ đến vào lúc 19h31. Một cô gái tóc vàng, ba mươi bảy tuổi, cô ấy sẽ mặc áo cánh xanh lơ và quần bó màu be. Dù thế nào, cô ấy cũng sẽ nhận ra cậu, cô ấy đã nhìn thấy cậu trên ti vi. Bây giờ cậu gần như trở thành ngôi sao rồi.

Sharko xoa bóp hai bên thái dương.

- Tôi hoàn toàn có thể sống sót mà không cần làm một ngôi sao. Hãy nói cho tôi biết về cô ta.

- Tôi đã gửi cho cậu vài thứ. Hãy in ra và lên đường thôi.

Sharko nhìn vào mấy tấm vé máy bay điện tử trước mắt.

- Được rồi, thưa sếp, tôi xin tuân lệnh. Mà này, chưa đầy hai ngày ở Cairo là hơi ít, không phải sao?

- Chính quyền địa phương không muốn chúng ta ở đó lâu hơn. Chúng ta phải tuân thủ quy trình thôi.

- Tại sao anh lại cử tôi đi? Mấy thứ quy trình đó không thích hợp với tôi cho lắm. Với lại, nếu tôi từ bỏ… Mà này, anh có nhớ không, cái tia sáng xanh trong não bộ tôi ấy?

- Và khi cái tia sáng xanh đó sáng lên thì đó cũng chính là lúc cậu làm việc hiệu quả nhất, thế đấy. Căn bệnh của cậu, nó gây ra những thứ kỳ quặc trong đầu cậu, một dạng xúp cá giúp cậu chộp được những điều mà không ai khác có thể cảm nhận được.

- Giá mà anh có thể nói điều đó với sếp lớn của chúng ta. Có lẽ anh ta sẽ coi trọng tôi hơn một chút.

- Ta càng nói ít với anh ấy thì càng dễ bề hành động hơn. Tiện đây, Auld Stag…

- Cái gì?

- Loại rượu whisky Ai Cập đó tên là Auld Stag. Hãy ghi cái tên ấy vào đâu đó, chết tiệt. Còn cho Kathia, cậu hãy mua cái bình xông tinh dầu đắt nhất nhé. Tôi muốn tặng cô ấy một món quà thật đẹp.

- Chị ấy thế nào rồi? Đã lâu tôi không ghé thăm chị ấy. Tôi hy vọng chị ấy không giận tôi quá nhiều và…

- Và đừng quên mang thuốc chống muỗi, nếu không cậu sẽ lãnh đủ đấy.

Ông đột ngột ngắt máy, như muốn rút ngắn cuộc trò chuyện.

Mười lăm phút sau, Sharko đã yên vị trên tàu RER tại bến Bourg-la-Reine, tờ giấy in ra để trên đầu gối. Anh chúi mũi đọc bản báo cáo ngắn ngủi mà cấp trên vừa gửi cho. Lucie Henebelle… Độc thân, hai con gái, bố chết vì ung thư phổi năm cô mười tuổi, mẹ làm nội trợ. Hạ sĩ ở Dunkerque vào đầu những năm 2000. Được giao làm công việc bàn giấy, cô đã tham gia thành công vào việc phá một vụ án nhớp nhúa, vụ Căn phòng xác chết[\*](#Top_of_Ch14_xhtml) từng làm rung động cả miền Bắc nước Pháp. Sharko biết rõ ranh giới thứ bậc giữa quân hàm hạ sĩ thông thường và quân hàm hạ sĩ thuộc Cảnh sát Tư pháp trong những năm đó. Làm thế nào một cô nàng cạo giấy lại có thể trở thành người chỉ đạo trong một vụ truy quét như thế, liên quan đến toàn những kẻ tâm thần và các nghi lễ? Sức mạnh nội tại nào đã thôi thúc người mẹ đó vượt qua bên kia ranh giới?

Sau đó, Lucie được điều động về Sở Cảnh sát Tư pháp Lille, với quân hàm trung úy. Một vụ thăng chức tốt đẹp. Cô tìm đến thành phố lớn, nơi có vô số cơ may gặp được chuyện tồi tệ nhất. Lộ trình hoàn hảo cho đến tận lúc đó. Một phụ nữ quyết liệt, khó tính, theo lời các cấp trên của cô, nhưng càng ngày lại càng có xu hướng trệch khỏi đường ray. Những lần hành động không có người hỗ trợ, thường xuyên cãi lại cấp trên, và có thói quen tai hại là chỉ nhắm đến những hồ sơ có nội dung bạo lực, đặc biệt là những tội ác đẫm máu. Kashmareck, thiếu tá cảnh sát phụ trách, miêu tả cô như “một cuốn bách khoa toàn thư, giàu cảm xúc, chuyên gia tâm lý tinh tế trên thực địa. Nhưng không phải lúc nào cũng dễ kiểm soát”. Sharko chăm chú nghiên cứu tài liệu hơn nữa. Anh có cảm giác đang đọc hồ sơ về chính mình. Hình như vào năm 2006, cô đã bị một trận ra trò. Một vụ truy đuổi gắt gao đến tận nơi khỉ ho cò gáy ở Bretagne, và khi kết thúc, đã khiến cô phải nghỉ việc để điều trị bệnh suốt ba tuần liền. Thuật ngữ chính thức là “làm việc quá sức”. Còn trong giới cảnh sát, cái đó gọi là trầm cảm.

Trầm cảm… Tuy nhiên, trên giấy tờ, người phụ nữ này có vẻ rất vững vàng. Tại sao lại bị rơi xuống tận đáy hố? Cơn trầm cảm bao bọc ta khi một vụ điều tra đập vào mặt ta, khi nỗi bất hạnh của những người khác đột nhiên trở thành nỗi bất hạnh của chính ta. Đã có chuyện gì riêng tư đến thế xảy ra với cô?

Sharko ngước mắt lên, một tay bóp chặt cằm. Lucie mới đang ở độ tuổi ba mươi, thế mà đêm tối đã thu hút cô đến độ kiểm soát cả cuộc đời cô. Còn anh, anh ở độ tuổi nào khi bắt đầu gục ngã? Có lẽ là trước độ tuổi đó rất nhiều. Và kết quả là đây. Bất cứ quan sát viên nào, chỉ trong nháy mắt, cũng có thể hiểu được tình cảnh của anh: một gã nốc đầy thuốc đang già đi trong cô độc, mang đậm dấu ấn của một cuộc sống đứt đoạn, nó hằn sâu dọc theo những nếp nhăn của anh chẳng khác nào một làn sóng đau khổ.

Sharko đến ga Bắc lúc 19h20, không đầm đìa mồ hôi như thường lệ. Vào tháng Bảy, những người lao động đã được thay thế bằng các du khách, có kỷ luật hơn và đỡ dính dớp hơn nhiều. Mạch sống Paris đập chậm lại.

Sân ga số 9. Sharko đứng chờ giữa bầy chim bồ câu, giữa một luồng gió âm u, hai tay khoanh trước ngực, quần soóc lửng màu be mặc cùng áo sơ mi ngắn tay màu vàng, chân xỏ đôi giày thuyền. Anh ghét các sân ga, các sân bay, tất cả những gì có thể nhắc nhở anh rằng mỗi ngày, mọi người lại chia tay nhau. Đằng sau anh, những bậc cha mẹ đưa con mình đến tận toa tàu, những toa tàu chật ních khởi hành về phía các trại hè. Sự chia ly đó cũng có mặt tốt, bởi vì nó khiến niềm vui của ngày gặp lại tăng lên gấp nhiều lần, nhưng đối với Sharko, sẽ chẳng bao giờ có ngày gặp lại nữa.

Suzanne… Éloïse…

Đám đông hành khách nhất loạt đổ ra khỏi chuyến tàu TGV xuất phát từ Lille. Các màu sắc, cơn bão giọng nói và tiếng những chiếc va li kéo lăn bánh. Sharko vươn cổ lên giữa đám tài xế taxi đang giơ những tấm biển có ghi tên. Như có một sự kết nối hiển nhiên, anh lập tức bắt được đúng người. Cô vừa tiến lại gần vừa mỉm cười. Thấp nhỏ, thanh thoát, mái tóc rủ xuống vai, anh thấy cô có vẻ mong manh, và nếu không có nụ cười bị tàn phá và nỗi mệt mỏi mà ta bắt gặp ở một số cảnh sát, chắc hẳn anh sẽ nghĩ cô là một thôn nữ lên Paris để tìm một việc làm thời vụ.

- Thanh tra Sharko phải không? Tôi là Lucie Henebelle, Sở Cảnh sát Tư pháp Lille.

Các ngón tay họ chạm vào nhau. Sharko nhận thấy cô giơ ngón cái lên trên, khi họ bắt tay nhau. Cô muốn kiểm soát địa bàn hoặc thể hiện một hình thức thống trị nhất thời. Đến lượt viên thanh tra mỉm cười.

- Quán Némo, trên phố Solitaires trong khu thành cổ của Lille, vẫn còn chứ?

- Tôi tin là nó đang được rao bán. Anh quê gốc miền Bắc sao?

- Rao bán ư? Thế thì tệ thật đấy… Những điều tốt đẹp nhất rốt cuộc đều biến mất. Đúng thế, tôi xuất thân là người miền Bắc, nhưng lâu lắm rồi. Chúng ta sang quán Terminus Nord đi. Không được quyến rũ cho lắm, nhưng nó ở ngay đằng trước kia.

Họ ra khỏi ga và tìm được chỗ ngồi trong bóng râm, ngoài hàng hiên của quán cà phê. Trước mặt họ, những chiếc taxi nối nhau thành một cái đuôi sặc sỡ bất tận. Ga tàu khiến người ta có cảm giác nó đang ọe ra tất cả lượng người trên thế giới. Người da trắng, người Bắc Phi nhập cư thế hệ thứ hai, người da đen, người châu Á xen kẽ vào nhau thành một đám đông lộn xộn. Lucie tháo bỏ ba lô, gọi một chai nước khoáng có ga Perrier, còn Sharko gọi bia trắng kèm một lát chanh. Nữ cảnh sát trẻ rất ấn tượng trước viên thanh tra, đặc biệt là vóc dáng anh: tóc cắt đầu đinh, ánh mắt của một anh lính già, thân hình lực lưỡng. Từ anh toát ra sự mơ hồ của một loại vật liệu hỗn hợp, không thể xác định. Tuy nhiên, cô cố gắng không để lộ bất cứ cảm xúc nào.

- Người ta bảo tôi rằng anh từng là chuyên gia về hành vi tội phạm. Chắc hẳn đó là một nghề rất thú vị.

- Chúng ta đi thẳng vào việc đi, trung úy, đã muộn rồi. Cô có gì cho tôi?

Gã này thẳng thừng chẳng khác nào cú đấm của một võ sĩ quyền Anh. Lucie không biết mình đang nói chuyện với ai, nhưng cô biết rằng anh sẽ không bao giờ cho đi mà không nhận lại. Trong nghề này, tất cả mọi người đều hành động như thế. Có đi có lại. Cô liền kể câu chuyện của mình, từ đầu. Cái chết của nhà sưu tầm phim người Bỉ, việc phát hiện ra cuộn phim, những hình ảnh khiêu dâm và bạo lực che giấu bên trong, và cụ thể là gã đi xe Fiat dường như đang kiếm tìm cuộn phim đó. Sharko không thể hiện bất cứ cảm xúc gì. Kiểu đàn ông chắc hẳn đã chứng kiến nhiều chuyện tương tự trong sự nghiệp, đang thu mình đằng sau một cái mai rùa. Lucie không quên nói đến cuộc điện thoại bí ẩn mà cô đã gọi sang Canada lúc đầu giờ chiều. Cô gí ngón trỏ xuống bàn, trong lúc người phục vụ mang đồ uống đến.

- Tôi đã xem trên mạng Internet tất cả các bản tin thời sự trong tuần. Sáng thứ Hai, các nhà thầu phát hiện năm cái xác và tối thứ Hai, vụ đó được nhắc đến trước tiên trong tất cả các bản tin. Người ta nói về nhiều cái xác được tìm thấy trong lòng đất, hộp sọ bị mở.

Cô lấy từ ba lô ra một cuốn sổ. Sharko nhận thấy sự tỉ mỉ của cô, và mối đam mê nguy hiểm chất chứa trong cô. Lẽ ra đôi mắt của một cảnh sát không bao giờ được sáng lên, thế mà đôi mắt cô lại rực lên quá mức khi nhắc đến vụ án của mình.

- Tôi đã ghi lại: tối thứ Hai chết tiệt đó, phóng sự về các xác chết có hộp sọ bị cắt bắt đầu vào lúc 20h03, và kết thúc lúc 20h05. Đến 20h08, ông bố nhà Szpilman gọi một cuộc điện thoại đến Canada. Tôi đã lấy được thời lượng cuộc gọi trên điện thoại của ông ấy, nó kéo dài mười một phút, nghĩa là ông ấy gác máy lúc 20h19. Xung quanh thời điểm 20h25, ông ấy bị chết trong lúc muốn lấy cuộn phim chết tiệt đó.

- Cô có kiểm tra được các cuộc điện thoại khác của Szpilman không?

- Tôi còn chưa liên hệ với sở cảnh sát của tôi về vụ này. Sẽ mất rất nhiều thời gian để giải thích cho họ hiểu hết mọi chuyện. Việc ưu tiên là tôi phải gặp anh trước.

- Tại sao?

Lucie đặt chiếc điện thoại di động xuống trước mặt.

- Bởi vì cái người đối thoại bí ẩn kia sẽ gọi lại trong chưa đầy mười lăm phút nữa. Và nếu tôi không có thứ gì ngon lành để tống vào miệng ông ta, tất cả những chuyện này sẽ kết thúc.

- Lẽ ra cô có thể hỏi thông tin bằng cách gọi điện thoại đến đội cảnh sát hình sự. Cô muốn gặp một người đích thực sao?

- Một người gì đích thực?

- Một chuyên gia phân tích đích thực. Một gã đã được đào tạo về lĩnh vực đó.

Lucie nhún vai.

- Tôi cũng muốn tâng bốc cái tôi của anh lắm, thanh tra ạ, nhưng chuyện đó chẳng có gì liên quan. Tôi đã kể cho anh nghe rồi đấy. Bây giờ thì đến lượt anh.

Cô thật thẳng thắn, không chút màu mè. Sharko thích cuộc chiến ngầm mà cô đang khơi ra với anh. Tuy nhiên, anh vẫn muốn kích thích cô thêm chút nữa.

- Tôi không định đùa cợt, nhưng cô tưởng tôi sẽ cung cấp thông tin mật cho một người xa lạ đến từ quê hương của lũ tuần lộc ư? Cô định in chúng lên những tấm biển cỡ A3 để dán lên các nhà chờ xe buýt nữa à?

Lucie cáu kỉnh dốc hết chai Perrier vào một chiếc cốc. Một cô nàng siêu nhạy cảm và dễ tổn thương, Sharko nghĩ thầm.

- Nghe này, thanh tra. Tôi đã mất cả ngày đi đường và nướng gần một trăm euro mua vé tàu để đến đây uống một chai Perrier. Một người bạn của tôi đang chết gí trong xó một bệnh viện tâm thần chỉ vì chuyện này. Tôi nóng, tôi mệt rũ rồi, tôi đang trong thời gian nghỉ phép, và trên hết, con gái tôi đang ốm. Thế nên, với tất cả sự kính trọng mà tôi có nghĩa vụ chứng tỏ với anh, xin miễn cho tôi những lời đùa cợt vớ vẩn đó đi.

Sharko cắn một miếng chanh, rồi liếm đầu ngón tay.

- Chúng ta ai cũng có những mối lo riêng tư. Cách đây chưa lâu, tôi đến một khách sạn không có bồn tắm. Năm ngoái, tôi nghĩ thế… Đúng, năm ngoái. Và đó thực sự là một vấn đề.

Lucie tưởng mình đang nằm mơ. Một chuyến khứ hồi Lille - Paris để nghe một gã ba hoa những chuyện ngu ngốc như thế này.

- Vậy tôi làm gì bây giờ? Đứng dậy và bỏ đi chăng?

- Ít ra cấp trên của cô cũng phải biết việc này chứ?

- Tôi vừa nói với anh là không.

Cô cũng giống anh, Chúa ơi. Sharko tìm cách giữ cô lại:

- Cô ở đây bởi vì cô đang đi chệch hướng khỏi cuộc đời mình. Trong đầu cô, những bức ảnh chụp đống xác chết đó thay thế cho những bức ảnh chụp các con cô, không đúng thế sao? Hãy quay trở lại đi, nếu không, cô sẽ có kết cục giống tôi. Đơn độc giữa một đám dân đen đang chết dần chết mòn.

Anh ta đã phải trải qua những thảm kịch nào mà lại nhả ra từng ấy tối tăm? Lucie nhớ lại những hình ảnh trong bản tin trên đó cô đã nhìn thấy Sharko, giữa công trường lắp đặt đường ống. Và cái ấn tượng khủng khiếp mà anh để lại trong cô: ấn tượng về một người đàn ông bên bờ vực thẳm.

- Tôi những muốn thương hại anh, nhưng tôi không thể. Tôi không có thói quen bố thí lòng thương.

- Tôi thấy cách nói của cô hơi thẳng thừng quá đấy. Cô có biết mình đang nói chuyện với một thanh tra trưởng không, hả trung úy?

- Tôi rất tiếc vì đã…

Cô không kịp nói hết câu. Điện thoại của cô đổ chuông. Lucie nhìn đồng hồ, người đàn ông kia gọi hơi sớm. Cô lo lắng cầm điện thoại lên. Một số điện thoại, với đầu số +1 514. Cô chằm chằm nhìn Sharko với vẻ mặt u ám.

- Là ông ta. Tôi làm gì bây giờ?

Sharko đưa tay ra. Lucie nghiến chặt hai hàm răng và dằn mạnh chiếc điện thoại vào lòng bàn tay anh. Cô chuyển sang ngồi cạnh anh để nghe cuộc trò chuyện. Viên thanh tra nhấc máy nhưng không nói gì. Giọng nói từ đầu dây đằng kia đòi hỏi, cộc cằn:

- Cô đã có thông tin chưa?

- Tôi là chuyên gia mà có lẽ ông đã nhìn thấy trên ti vi. Gã mặc áo sơ mi có lẽ là màu xanh lá cây, và trông có vẻ đã chán ngấy các phóng viên cùng cái nóng. Thế nên thông tin thì tôi có đây.

Lucie và Sharko nhìn nhau đầy căng thẳng.

- Chứng tỏ đi.

- Thế tôi chứng tỏ bằng cách nào? Tôi tự chụp ảnh mình rồi gửi qua bưu điện cho ông chăng? Chúng ta chấm dứt cái trò trốn tìm này được rồi đấy. Nữ cảnh sát đã nói chuyện qua điện thoại với ông đang ở cùng tôi. Cô nàng tội nghiệp này đã nướng mất một trăm euro tiền vé tàu chỉ vì ông. Thế nên hãy cho chúng tôi biết những gì ông biết đi.

- Anh nói trước. Đây là cơ hội cuối cùng của hai người. Tôi đảm bảo là tôi sẽ gác máy đấy.

Lucie khẽ vỗ vào vai Sharko, khuyến khích anh chấp thuận và tiết chế bớt những điều anh sắp nói. Viên thanh tra làm theo, cẩn thận để không tiết lộ quá nhiều.

- Chúng tôi đã phát hiện ra năm cá thể thuộc giới tính nam. Những người trưởng thành trẻ tuổi.

- Tôi đã xem thông tin đó trên mạng Internet. Anh chẳng cho tôi biết thêm điều gì mới mẻ cả.

- Trong số họ có một người châu Á.

- Họ chết khi nào?

- Cách đây khoảng từ sáu tháng đến một năm. Đến lượt ông. Tại sao ông lại quan tâm đến vụ án này?

Sự căng thẳng thể hiện rõ rệt qua những âm thanh lạo xạo được truyền từ tai người này sang tai người kia.

- Bởi vì tôi điều tra vụ này từ hai năm nay.

Hai năm… Ông ta là ai? Cảnh sát? Thám tử tư? Ông ta điều tra về việc gì?

- Hai năm? Mấy xác chết đó mới được khai quật ba ngày trước, và tệ lắm thì họ cũng mới chết cách đây một năm. Làm thế nào mà ông lại điều tra từ hai năm nay được?

- Hãy nói cho tôi biết về những cái xác. Về hộp sọ của họ chẳng hạn.

Lucie không bỏ sót mẩu đối thoại nào. Sharko quyết định nhả thêm chút thông tin, việc thương lượng thường đòi hỏi ta phải chấp nhận một số nhượng bộ.

- Hộp sọ của họ bị cưa, rất gọn ghẽ, bằng một dụng cụ y tế. Người ta đã lấy mất mắt của họ, cũng như là…

- Bộ não…

Ông ta đã biết. Một gã, cách đây sáu ngàn dặm, đã nắm được thông tin. Về phía mình, Lucie liên hệ vụ án này với cuộn phim: một bên là những con mắt bị khoét đi, một bên là những vết rạch xẻ thành hình mống mắt. Cô thì thầm điều gì đó với Sharko. Anh gật đầu rồi nói vào micro:

- Có mối liên hệ nào giữa mấy cái xác ở Normandie và cuộn phim của Szpilman?

- Lũ trẻ và lũ thỏ.

Lucie cố gắng nhớ lại. Cô lắc đầu phủ định.

- Lũ trẻ nào, lũ thỏ nào? Sharko hỏi. Chúng có ý nghĩa gì?

- Chúng chính là chìa khóa, là khởi đầu mọi chuyện. Và anh biết điều đó.

- Không, tôi chẳng biết điều gì cả! Khởi đầu của cái gì, chết tiệt thật?

- Còn thông tin gì khác về các xác chết không? Có khả năng nhận diện họ không?

- Không. Kẻ sát nhân đã loại bỏ toàn bộ các khả năng nhận diện. Bàn tay bị cắt, răng bị nhổ. Một trong số những cái xác, được bảo quản tốt nhất, bị lột phần lớn da trên cánh tay, trên đùi, như thể anh ta tự lột da mình.

- Các anh có hướng điều tra nào không?

Sharko quyết định đi một nước cờ khéo léo.

- Chuyện đó thì sẽ phải hỏi các đồng nghiệp của tôi. Chính thức thì tôi đang nghỉ phép. Và tôi sẽ để ra chừng mười ngày để đi Ai Cập, hướng Cairo.

Lucie giơ tay lên, giận dữ. Sharko nháy mắt với cô.

- Cairo… Vậy là anh… Không, mọi chuyện không thể tiến triển nhanh đến thế. Anh… Các người chính là chúng!

Ông ta ngắt máy, Sharko gí sát miệng vào điện thoại.

- A lô! A lô!

Một khoảng im lặng tàn nhẫn. Lucie đã dán người cô vào vai anh theo đúng nghĩa của từ này. Sharko ngửi thấy mùi nước hoa, mùi mồ hôi của cô, anh không đủ dũng khí để đẩy cô ra.

Thế là hết. Sharko đặt chiếc điện thoại di động xuống bàn. Lucie đứng bật dậy, giận dữ.

- Không thể thế được! Chết tiệt thật, thanh tra ạ! Đi nghỉ ở Cairo cơ đấy! Bây giờ thì chúng ta làm gì đây?

Viên thanh tra ghi lại số điện thoại trên một góc của tờ giấy ăn rồi bỏ vào túi.

- Chúng ta?

- Anh và tôi. Chúng ta chơi riêng lẻ, hay cùng ăn chung một đĩa?

- Một thanh tra trưởng không ăn chung đĩa với một trung úy.

- Xin anh thôi đi, thanh tra ạ…

Sharko nhấp môi vào cốc bia. Một chút mát mẻ để trí óc được minh mẫn hơn. Ngày hôm nay đặc biệt nhiều cảm xúc đối với anh.

- OK. Về phần cô, cô sẽ bỏ qua vị chuyên gia phục hồi phim kia và mang cuộn phim cho cảnh sát khoa học. Cô thông tin cho sở của cô về vụ này. Để họ phân tích. Đồng thời cũng yêu cầu họ gửi cho tôi một bản sao. Yêu cầu họ kết nối với phía Bỉ, để tiến hành lục soát tại nhà Szpilman. Chúng ta nhất định phải tìm ra gã người Canada vừa cụp máy trước mũi chúng ta đó là ai.

Lucie gật đầu, cô có cảm giác mình sắp sụp đổ dưới đống công việc phải làm.

- Thế còn anh?

Sharko lưỡng lự một lát, rồi bắt đầu kể với Lucie về bức điện do một cảnh sát có tên là Mahmoud Abd el-Aal gửi. Anh kể về ba cô gái cũng bị cưa hộp sọ giống như ở đây, tại nước Pháp này, về việc thi thể các cô bị cắt xẻ. Lucie dán mắt vào môi anh, vụ án này càng lúc càng khiến cô rúng động.

- Ông ta đã nói “Các người chính là chúng”, Sharko nói thêm. Câu nói đó càng khẳng định thêm rằng kẻ sát nhân mà tôi đang truy tìm không hành động một mình. Có một kẻ cắt hộp sọ rất gọn gàng, và một tên khốn khác dùng rìu chặt.

Sharko suy nghĩ thêm vài giây, rồi đưa cho Lucie danh thiếp của anh. Lucie cũng làm tương tự. Anh bỏ danh thiếp của cô vào túi, uống nốt cốc bia rồi đứng dậy.

- Tôi sẽ cố gắng tìm thuốc chống muỗi trước khi đi ngủ. Nói với cô rằng tôi ghét muỗi vẫn còn là quá nhẹ. Tôi căm thù chúng hơn mọi thứ trên đời.

Lucie xem danh thiếp của Sharko, rồi lật mặt sau. Nó trắng trơn.

- Nhưng…

- Khi ta gặp ai đó một lần, ta sẽ gặp lại người đó mãi. Nhớ thông tin cho tôi đấy.

Anh để lại trên bàn chính xác số tiền trả cho hai cốc đồ uống rồi đưa tay cho cô. Khi Lucie bắt tay anh, anh chặn ngón cái của cô lại, đè ngón cái của anh lên trên. Lucie nghiến răng.

- Chơi hay lắm thanh tra ạ. Một-không.

- Tất cả mọi người đều gọi tôi là Shark, không ai gọi là thanh tra đâu.

- Xin thứ lỗi, nhưng…

- Cô không thể làm thế, tôi biết. Trong trường hợp đó, hãy cứ gọi tôi là thanh tra. Tạm thế đã.

Anh mỉm cười với cô, nhưng Lucie nhận thấy có điều gì đó thăm thẳm buồn trong đôi đồng tử sẫm màu của anh. Rồi anh quay lưng, đi về hướng đại lộ Magenta.

- Thanh tra Shark này?

- Gì thế?

- Ở Ai Cập… Hãy cẩn thận nhé.

Anh gật đầu, sang đường, bước qua cửa ga Bắc rồi biến mất.

Đơn độc… Đó là từ duy nhất mà Lucie còn nhớ được từ cuộc trò chuyện của họ.

Một người đàn ông đơn độc, đơn độc đến khủng khiếp. Và bị tổn thương. Giống như cô.

Cô nhìn vào tấm danh thiếp màu trắng mà cô đang nắm giữa mấy ngón tay, mỉm cười và nhận thấy, được viết chéo trên một mặt, dòng chữ “Franck Sharko, biệt danh Shark”. Trong vài giây, mấy ngón tay cô vừa vặn khớp vào với những chữ cái trong cái danh xưng có âm hưởng khắc nghiệt, nghe như tiếng Đức đó. Một anh chàng thú vị. Cô chậm rãi đọc lên, tách riêng từng âm tiết, Fran-ck Shar-ko. Shark… Cá mập…

Rồi cô cất tấm danh thiếp vào ví và cũng đứng dậy. Vầng mặt trời đỏ ối và nóng rực rơi xuống thủ đô, sẵn sàng thiêu cháy cô.

Hướng bệnh viện trung tâm thành phố Lille, cách đây hai trăm năm mươi ki lô mét. Một khoảng cách rất xa, giữa công việc và gia đình cô, như thường lệ.

# 15

Đ

ã 22 giờ khi Lucie bước vào phòng Juliette. Khung cảnh vô trùng này đã gần như trở nên thân thuộc với cô. Các nữ y tá trong hành lang, những chiếc xe đẩy chất đầy tã bỉm, bình sữa, tiếng bóng đèn nê ông kêu ro ro… Mẹ cô đang chơi trò chơi điện tử, hững hờ tựa gáy vào phần kê đầu của chiếc ghế bành rộng màu hạt dẻ.

Marie Henebelle chẳng có gì giống với hình ảnh mà ta thường hình dung về một người bà, thậm chí là một người mẹ. Mái tóc ngắn dựng lên lởm chởm với những lọn tóc vàng phai màu, quần áo thời trang, luôn cập nhật những món đồ mới lạ của đám trẻ con: Wii, PlayStation, Nintendo DS. Vả lại, bà còn dành ra nhiều tiếng đồng hồ để chơi Cerebral Academy trên DS và Call of Duty trên PlayStation, trò chơi yêu cầu ta giết được càng nhiều kẻ thù càng tốt. Sự lây lan của thế giới ảo không còn biết đến bất cứ ranh giới nào về tuổi tác.

Marie đón con gái mà không hề mỉm cười, bà đứng bật dậy và vớ lấy chiếc túi da màu đỏ.

- Juliette lại nôn hai lần chiều nay. Con hãy chuẩn bị tinh thần mà nghe bác sĩ khiển trách.

Lucie hôn cô con gái nhỏ đang thiếp ngủ, mỏng manh như một cây kim bằng ngà, rồi quay trở ra bên mẹ. Trên màn hình, Call of Duty đang ở chế độ “tạm dừng”. Marie vừa bắn chết ba gã lính bằng súng săn và đang có vẻ rất bực dọc.

- Khiển trách ư? Tại sao?

- Về thỏi sô cô la và những chiếc bánh bích quy mà con lén cho con bé ăn. Con tưởng họ ngốc chắc? Ngày nào họ cũng bắt gặp những ông bố bà mẹ kiểu như con. Những ông bố bà mẹ không chịu lắng nghe.

- Con bé chẳng hề ăn bất cứ thứ gì khác! Nhìn thấy nó nhăn nhó trước thứ bột nhào kinh khủng ấy mà con thắt cả ruột.

- Dạ dày con bé không thể chịu nổi dù chỉ một gram chất béo, con có thể hiểu điều đó không? Tại sao con luôn tìm cách tránh né các quy định thế?

Marie Henebelle đang rất giận dữ. Cả ngày dài bị nhốt ở đây, ti vi, những tiếng khóc, những trò chơi điện tử khiến hệ thần kinh bị kích thích. Kiểu bệnh viện này đâu thể giúp bà thư giãn nổi như một chầu liệu pháp biển tại một khách sạn ba sao ở Saint-Malo.

- Con ở đây, được nghỉ phép, lẽ ra con nên dành chút thời gian với hai con bé. Nhưng không. Con tống một đứa đi trại hè, rồi đi dạo mát hết ở Bỉ lại ở Paris, trong khi đứa con gái còn lại của con nôn mửa cả ngày.

Lucie không thể chịu nổi nữa, những giờ đồng hồ vừa qua đã đủ tồi tệ rồi.

- Mẹ, con vẫn còn những kỳ nghỉ khác vào tháng Tám và cả ba mẹ con con sẽ đi nghỉ. Con đã dự kiến thế, và đó sẽ thực sự là thời gian dành riêng cho chúng con.

Marie đi ra phía cửa.

- Mẹ vẫn tưởng rằng con có những ưu tiên trong cuộc sống, nhưng mẹ đã nhầm. Còn bây giờ, mẹ sẽ đi ngủ. Bởi vì chỉ vài giờ đồng hồ nữa, mẹ sẽ lại phải quay lại, nếu mẹ hiểu đúng ý con. May mắn thay, bà ngoại Marie luôn ở đây, đúng thế không?

Bà biến mất. Lucie đưa tay lên xoa mặt, mệt mỏi, rồi tắt ti vi. Hình ảnh gã lính bị phân thành các điểm ảnh phụt tắt. Lucie nghĩ đến những câu nói của Claude Poignet, chuyên gia khôi phục phim: bạo lực hình ảnh đang tác động đến mọi nơi, ngay cả trong căn phòng trẻ em này, giữa một bệnh viện. Ngoài đường phố vẫn chưa đủ bạo lực hay sao, mà người ta còn phải khai thác đến tận cùng chốn riêng tư của mỗi gia đình nữa?

Bóng tối trùm xuống, ít nhất lúc này nó cũng có tác dụng xoa dịu.

Mặc bộ pyjama, Lucie kéo ghế bành lại sát giường rồi nhẹ nhàng nằm xuống bên cạnh Juliette. Sáng mai, có lẽ cô sẽ ghé qua sở cảnh sát để thông tin cho cấp trên về chuyện cuộn phim, mặc dù sẽ không có thẩm phán nào quyết định tiến hành một cuộc điều tra chính thức xung quanh một cuộn phim cũ rích đã có từ hơn năm mươi năm nay. Tay thanh tra Sharko đó quả là biết nhìn xa trông rộng: quẳng cuộn phim đó cho bộ phận cảnh sát khoa học, lục soát nhà Szpilman! Cứ làm như mọi việc đều đơn giản như thế. Gã từ đâu chui ra thế nhỉ, cái tay cớm kỳ quặc mặc quần soóc lửng và đi giày thuyền đó? Thật lạ lùng, Lucie không thể nào xua đuổi được cái ấn tượng mà anh đã gây ra cho cô: ấn tượng về một người từng giải quyết nhiều hơn tất cả số vụ án cô phải đối mặt trong đời, nhưng lại không hề muốn thể hiện bất cứ điều gì. Những điều khủng khiếp nào đang ẩn náu sâu trong đầu anh? Vụ án tồi tệ nhất anh từng giải quyết là gì? Anh đã bao giờ gặp những kẻ giết người hàng loạt chưa? Bao nhiêu tên?

Cuối cùng, cô ngủ thiếp đi, những hình ảnh u ám chất chứa trong đầu, tay đặt trong tay con gái.

Một lần nữa, cô lại phải thức dậy đột ngột. Những bóng đèn nê ông sáng lên và xé toạc mi mắt. Trong cơn ngái ngủ, Lucie thậm chí còn không buồn mở mắt ra. Chắc là một nữ y tá ghé qua không biết lần thứ bao nhiêu để chắc chắn mọi chuyện đều ổn. Cô cố co quắp người thêm chút nữa trên ghế bành, nhưng một giọng trầm đục lôi cô thoát hẳn khỏi cơn mơ màng.

- Dậy đi, Henebelle.

Lucie khẽ càu nhàu. Chẳng lẽ lại có thể là…

- Thiếu tá?

Kashmareck đang đứng trước mặt cô. Bốn mươi sáu tuổi, có vóc dáng của một thanh xà beng. Ánh sáng trắng cắt vụn các đường nét và làm hõm sâu thêm những vùng tối trên khuôn mặt vuông vức. Anh hất cằm về phía cô bé vẫn đang ngủ, vùi mình dưới đống chăn.

- Cô bé thế nào rồi?

Lucie giấu mình dưới tấm chăn, ngượng ngùng khi phải xuất hiện trước mặt anh trong bộ đồ ngủ. Riêng tư ơi, chào nhé.

- Chà chà… Chắc chắn anh không đến đây chỉ để hỏi thăm tin tức con bé. Có chuyện gì vậy?

- Theo cô thì sao? Chúng ta đang phải xử lý một tội ác đẫm máu. Một thứ không… không phổ biến chút nào.

Lucie vẫn không hiểu tại sao cấp trên của cô lại đến đây. Cô khẽ nhỏm người dậy và sục chân vào đôi giày păng-túp hình con thỏ.

- Loại nào vậy?

- Đẫm máu. Sáng nay, một người giao báo đã gọi cho chúng ta. Anh ta có thói quen vào nhà một khách hàng, lúc 6 giờ sáng, để uống cà phê, ngày nào cũng vậy. Chỉ có điều người khách hàng ấy, anh ta nhìn thấy ông ta bị treo cổ từ đời nào trong bếp, hai cổ tay trói quặt ra sau lưng. Và còn bị moi ruột, chưa kể nhiều chuyện khác nữa…

Lucie nói thật khẽ. Cô vẫn chưa hiểu có chuyện gì đang xảy ra.

- Xin lỗi, thưa thiếu tá, nhưng… Chuyện ấy thì có liên quan gì đến tôi? Tôi đang nghỉ phép và…

- Người ta tìm thấy danh thiếp của cô trong miệng ông ta.

# 16

N

hững chiếc xe cảnh sát và xe tải nhỏ của đội cảnh sát khoa học vẫn đỗ dọc phố Gambetta khi Lucie đến nơi. Cô đã chờ tới khi mẹ cô đến, lúc 9h, và dành gần một giờ đồng hồ để trò chuyện với Juliette, giải thích với cô bé rằng chẳng mấy nữa, họ sẽ đi Vendée, cả ba mẹ con, sẽ xây hàng trăm lâu đài cát trên bờ đại dương và sẽ ăn kem.

Nhưng, lúc này, rời bỏ các lâu đài cát và kem. Nhường chỗ cho một thứ dính dớp và tồi tệ: mùi hôi thối tại một hiện trường vụ án.

Kashmareck đã quay trở lại nơi đó. Khi ở bệnh viện, Lucie đã kể hết với anh về cuộn phim, giống như cô đã làm với thanh tra Sharko. Tuy nhiên, cuộc gặp gỡ giữa cô và viên thanh tra người Paris vào ngày hôm qua, cũng như việc cô gọi đến Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực mà không thông báo cho cấp trên, đã khiến viên thiếu tá chìm vào cơn thịnh nộ khủng khiếp. Họ sẽ tính sổ chuyện này sau.

Lucie bước vào phòng khách nhà Claude Poignet, chuyên gia phục hồi phim, và cảm thấy cổ họng mình nghẹn lại. Căn phòng không chút sức sống, sáng rực nhờ những bóng đèn halogen mà đội cảnh sát khoa học đã bật lên để không bỏ sót bất cứ dấu vết nào. Một hoặc nhiều kẻ đã xuất hiện ở nhà Ludovic rồi nhà Szpilman cuối cùng cũng lấy được cuộn phim. Theo các đồng nghiệp đang lục soát trên tầng, không còn dấu vết nào của cuộn phim bí ẩn kia. Lucie lắc đầu, cắn chặt môi:

- Ông ấy chết là do tôi. Chính tôi đã ném ông ấy vào hang cọp. Ông ấy vẫn sống ở đây, yên ổn, thế mà hôm nay…

Cô ngồi thụp xuống và vuốt ve con mèo vừa đi đến cọ người vào chân cô.

- Bây giờ, ai sẽ chăm sóc mày đây?

Kashmareck giơ ra trước mũi cô mấy bức ảnh.

- Điều gì xảy ra thì đã xảy ra rồi. Ta không ở đây để thương xót đâu.

Rầu rĩ, Lucie không trả lời mà chăm chú nhìn vào những bức ảnh chụp hiện trường vụ án. Hàng chục hình chữ nhật đáng sợ, khiến người ta muốn nôn mửa. Kashmareck vừa nói với cô vừa chỉ tay vào những bức ảnh.

- Ông ấy đã bị trói, bị nhét giẻ vào miệng rồi treo lên, ở đằng kia, trên cái móc treo đèn chùm, bằng một cuộn phim. Tôi nghĩ chỉ một người thì khó có thể làm được việc đó. Căn cứ vào độ cao của trần nhà, tôi cho rằng chúng có ít nhất hai tên. Một tên nâng ông ấy lên, tên kia buộc dây treo.

- Thanh tra Sharko đã đưa ra giả thuyết về hai kẻ giết người liên quan đến vụ Gravenchon. Chuyện này có thể khẳng định rằng chúng ta đang gặp lại vẫn những kẻ đó.

Viên thiếu tá chỉ ngón trỏ về phía chiếc ghế bành.

- Chúng tôi đã tìm thấy một hộp phim rỗng trên đống gối. Cuộn phim mà chúng dùng để treo ông ấy là Kho báu của người bị treo cổ, một phim cao bồi cũ. Nạn nhân sưu tầm cả trăm bộ phim cao bồi trong các ngăn tủ tầng trên. Kho báu của người bị treo cổ, cô có hiểu không? Phải thừa nhận rằng mấy tên sát nhân này quả là có khiếu hài hước chết tiệt.

Lucie mới uống có một cốc cà phê, cô cảm thấy buồn nôn. Một câu nói của nạn nhân vang lên trong đầu cô: Tôi sẽ rời bỏ thế giới này với một cuộn phim trong tay, tin tôi đi. Ông ấy không biết mình đã nói đúng đến mức nào. Ngoài ra, những mối lo cá nhân của Lucie về con gái và mẹ cô không làm cho mọi việc ổn thỏa hơn. May mà cái xác đã được đưa đi, nên cảnh tượng trở nên khách quan hơn, đỡ khó chịu đựng hơn.

Cảnh sát khoa học đã khoanh vùng những khu vực nhạy cảm. Họ có thể di chuyển trong nhà, nhưng chỉ theo những lối đi đã được cắm mốc. Trên sàn nhà, bên dưới chùm đèn, một vũng máu lênh láng. Những giọt máu bắn ra khắp nơi chẳng khác nào một trận mưa. Trên lớp gạch lát sàn, dưới chân tường, ở các chân bàn.

- Sau khi treo ông ấy lên, chúng đã để ông ấy chảy hết máu chẳng khác nào một con cá. Rồi chúng nhồi phim vào bụng ông ấy, thay cho phần ruột. Về điểm này, bác sĩ pháp y đã đưa ra kết luận chính thức: tại thời điểm đó nạn nhân đã chết, căn cứ vào các đốm xuất huyết trong mắt. Chết ngạt. Người ta còn chưa biết có phải là do bị treo cổ hay không.

Con mèo lách về phía cửa ra vào và kêu meo meo đòi ra ngoài. Lucie mở cửa cho nó, rồi quan sát một trong những bức ảnh. Ông già bị mổ phanh từ cổ đến vùng mu. Ruột ông xổ tung ra sàn sau khi rơi xuống từ độ cao trên một mét. Không còn nhãn cầu. Ông cũng bị khoét mắt. Thay vào đó là hai mảnh phim được nhét vào hai hốc mắt, khiến ta tưởng như ông đang đeo kính mát.

- Mắt ông ấy…

- Biến mất rồi.

Lucie ghi nhận tầm quan trọng của chi tiết này. Lại thêm một điểm chung với vụ án của Sharko và các xác chết ở Gravenchon. Tầm quan trọng của con mắt, giống như trong bộ phim… Càng lúc càng có khả năng những kẻ chôn năm người ở vùng Thượng Normandie cũng chính là những kẻ đã sát hại Poignet. Kashmareck vừa lùa bàn tay vào mái tóc cắt ngắn vừa thở dài. Anh nhặt một chiếc túi đã niêm phong và đưa cho Lucie, cô xỏ tay vào đôi găng cao su. Bên trong chiếc túi trong suốt có hai hình ảnh gần như giống hệt nhau, được cắt ra từ cuộn phim. Lucie nhíu mày và giơ hai hình chữ nhật đó lên trước ánh đèn.

- Không nhìn rõ lắm. Có lẽ là… một cận cảnh quay sát mặt đất. Ta có xác định được hai hình ảnh này cắt ra từ cuộn phim nào không?

- Lần này thì không. Chúng ta sẽ chuyển nó cho các kỹ thuật viên thông tin. Họ sẽ phóng to chúng ra. Chúng ta sẽ xin ý kiến các chuyên gia trong lĩnh vực điện ảnh nếu cần thiết. Thứ này hẳn là phải có một ý nghĩa nào đó.

Lucie lại chăm chăm nhìn vào hai hình chữ nhật có đục lỗ xung quanh.

- Loại 16mm. Giống như cuộn phim bị lấy cắp.

Bằng ngón trỏ, viên thiếu tá chỉ vào miệng của cái xác.

- Danh thiếp của cô ở trong miệng ông ấy, trông thật đáng sợ. Chúng tôi sẽ phải cử một đội theo dõi tòa nhà cô ở trong vài ngày.

Lucie lắc đầu.

- Chẳng ích gì đâu. Chúng giống như một bầy sói. Chúng đã lần ra dấu vết tôi và Ludovic, chúng bám theo chúng tôi… Hôm qua, ổ khóa nhà tôi bị hóc. Chắc là chúng đã đột nhập nhà tôi, giống như đã làm ở nhà Ludovic hoặc ở đây.

Ý nghĩ đó khiến cô rùng mình. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô ở nhà vào thời điểm đó?

- Thế rồi, cuối cùng, chúng đã chiếm thế thượng phong khi lấy được cuộn phim, vì vậy chúng muốn để ta biết điều đó. Chúng đánh dấu lãnh thổ của mình. Bây giờ, khi đã có được thứ mình tìm kiếm, có lẽ chúng sẽ biến mất và lại rơi vào quên lãng.

Cô nhìn các kỹ thuật viên của đội cảnh sát khoa học đang bận rộn với nào bột nào cọ lông.

- Chúng ta có lấy được dấu vết hay dấu vân tay nào không?

- Dấu vân tay của nạn nhân, chắc là thế. Chẳng có gì rõ ràng cho lắm, vào lúc này. Chúng ta không có nhiều cơ hội với hàng xóm, con phố này thương mại hóa quá mức, với một số lượng dân cư quá ít ỏi. Ít có người qua lại trong đêm.

- Theo ước tính, nạn nhân chết vào giờ nào?

- Khoảng từ nửa đêm đến 3 giờ sáng, theo những ghi nhận ban đầu. Ổ khóa chỉ bị phá đôi chút. Nạn nhân còn chưa ngủ, thoạt nhìn là thế, bởi vì giường không hề lộn xộn.

Trong phòng khách, mọi thứ vẫn ngăn nắp, không hề có dấu vết vật lộn. Lucie hoàn toàn có thể hình dung cảnh tượng hai gã lực lưỡng tấn công ông già không chút khả năng tự vệ kia. Chúng hoàn toàn có thể lấy cuộn phim rồi bỏ đi. Nhưng chúng muốn “dọn sạch” tất cả, không để lại bất kỳ dấu vết hay nhân chứng nào. Và còn tự tặng cho mình một phần thưởng nho nhỏ, là sự dàn cảnh xứng với một phim của David Fincher. Giết người một cách lạnh lùng không phải là hành động dễ dàng. Phải kiểm soát các cảm xúc bản thân, đấu tranh với những gì xã hội, tôn giáo và lương tâm cấm cản. Xua đuổi những nền tảng căn bản trong tâm trí loài người. Nhưng chúng, chúng đã hạ thủ, khoét mắt và moi ruột một người đàn ông, thậm chí còn thong thả lục lọi trong những cuộn phim cao bồi của ông để tạo hiệu ứng. Loại người điên cuồng nào ẩn mình đằng sau tội ác này? Động cơ nào đã thôi thúc chúng vượt qua các ranh giới đến mức ấy?

Lucie lên tầng trên. Những khung ảnh treo trên cầu thang vẫn không hề suy suyển. Nữ cảnh sát tránh không nhìn vào ánh mắt của người phụ nữ ấy, trong các bức ảnh. Marilyn…

Đồng nghiệp của cô đang săm soi các phòng. Lucie đưa mắt nhìn vào phòng tráng phim. Trên một chiếc bàn nhỏ, có những chiếc máy ảnh cũ, những cuộn phim, những sản phẩm thuốc hiện hình. Sau đó, cô bước vào xưởng phục chế, viên thiếu tá đi theo cô. Chiếc ghế đặt đằng trước máy soi cảnh đã bị xô đổ.

- 3 giờ sáng, anh vừa nói với tôi… Poignet đã phát hiện ra điều gì mà làm việc muộn thế?

Cô đến gần chiếc máy, cẩn thận không bước vào khu vực được khoanh vùng bằng những dải băng vàng pha đen của cảnh sát. Một kỹ thuật viên tiếp tục đặt những tờ giấy có đánh số đằng trước các đồ vật rồi chụp ảnh chúng.

- Các chỉ số thời gian trên máy soi cảnh chỉ về không, chúng đã phải quay ngược cuộn phim để lấy nó ra. Hẳn là Poignet đang xem xét nó rất chăm chú.

Lucie quay về phía cuối xưởng. Những sợi dây điện bị rứt đứt, chiếc máy scan bị phá tung.

- Chết tiệt!

- Có chuyện gì vậy?

- Lẽ ra Claude Poignet phải số hóa cuộn phim rồi gửi cho tôi, tôi đã hy vọng thế. Nhưng máy tính xách tay biến mất rồi.

Cô bật ngón tay.

- Có thể ông ấy đã kịp gửi cho tôi tệp tin đó hoặc một địa chỉ web để tải về. Tôi phải kiểm tra hòm thư điện tử. Anh có kết nối Internet trên điện thoại di động không?

- Đây là chiếc iPhone đời mới nhất đấy.

Viên thiếu tá đưa điện thoại di động của anh cho Lucie. Cô thầm cầu khẩn Poignet đã gửi bộ phim cho cô. Cô những muốn kéo dài chuyến du ngoạn với người phụ nữ bị rạch bụng, đứa bé gái trên xích đu, cô muốn vượt lên trên những gì mà các hình ảnh đó thể hiện. Chìm vào tâm trí của người làm phim, hiểu được cơn điên rồ nghệ sĩ và rất có thể là cơn điên rồ rất thật của người đó. Cô đăng nhập hòm thư qua một trang web. Có vài tin nhắn từ trang Meetic, nhưng ngoài ra không có gì khác. Nỗi bất lực nhấn chìm cô.

- Chẳng có gì hết…

Cô thở dài, rồi tuyên bố bằng giọng nhạt nhẽo:

- Ta phải kết nối với phía Bỉ. Phải hỏi cung anh con trai, phác họa các chân dung, lục soát nhà Szpilman, từ dưới lên trên, và tìm hiểu xem ông ấy lấy được cuộn phim đó từ đâu. Lần ngược đến tận ngọn nguồn. Lúc này, đây là một trong những cách thức duy nhất có thể giúp chúng ta bám vào cuộn phim đáng nguyền rủa ấy.

- Chúng tôi sẽ lo việc đó.

Mắt cô bắt gặp chiếc máy soi cảnh, những thanh cuộn lúc này đã trống rỗng, cái giỏ nhỏ, với những tấm danh thiếp mà các đội cảnh sát sẽ sớm mang đi.

- Trừ phi…

Cô quay về phía chiếc điện thoại ở góc phòng.

- Tôi biết cô đang nghĩ đến điều gì, Kashmareck nói. Chúng tôi đã lấy danh sách các cuộc gọi đi và gọi đến của nạn nhân. Chúng ta làm theo quy trình. Chúng ta sẽ căn cứ vào đó, liên hệ với những người trong danh sách, nhưng chuyện gì cũng phải có thời điểm của nó.

- Tốt rồi. Trong số họ, có một sử gia chuyên ngành điện ảnh. Chúng ta vẫn còn cơ may nếu ông ấy có thể nhận ra nữ diễn viên đóng cảnh khoét mắt. Và cả… - cô lấy từ trong túi ra một tấm danh thiếp và đưa cho viên thiếu tá cấp trên - người này nữa, Beckers. Đây là chuyên gia về tác động của hình ảnh đối với não bộ, người mà Poignet vẫn thường phải liên hệ.

Kashmareck bỏ tấm danh thiếp vào túi.

- Chúng tôi sẽ lo việc đó.

- Cuộn phim đáng nguyền rủa đó, nó khiến tất cả những ai tiếp cận nó đều không còn khả năng gây hại. Wlad Szpilman, Ludovic Sénéchal, và bây giờ là Claude Poignet. Chúng ta phải tìm ra nó.

- Thế còn kỳ nghỉ của cô?

- Chấm dứt rồi. Tôi quay về nhà thay đồ rồi đến thông báo với Ludovic Sénéchal là bạn anh ấy đã chết. Sau đó, tôi sẽ cùng mọi người vào việc. Tôi muốn tìm ra lũ khốn kiếp đã làm việc này với ông ấy.

# 17

K

hi cánh cửa trước của chiếc A320 mở ra trên mặt đường trải nhựa của sân bay quốc tế Cairo, Sharko có cảm giác một làn sóng lửa vừa tạt vào mặt anh. Một luồng gió ngột ngạt, đầy mùi khói và dầu hỏa, xộc thẳng vào cổ họng. Tiếp viên hàng không vừa thông báo nhiệt độ bên ngoài là 36°C, gây ra một loạt tiếng la ó lan rộng trong các hành khách, phần đông là khách du lịch. Ngay từ giây đầu tiên đặt chân lên đất Ai Cập, viên cảnh sát đã biết rằng mình sẽ ghét đất nước này.

Như đã thống nhất trước, Mickaël Lebrun chờ anh dưới chân thang máy bay. Một nhân vật đầy ấn tượng. Đứng sững trong chiếc quần màu be sáng và áo ngắn tay kiểu thuộc địa, khuôn mặt vuông vức chẳng khác nào đế kim tự tháp, anh ta đang tỉ mỉ quan sát dòng người sặc sỡ tản ra các khúc uốn quanh co của sân bay. Tóc nâu, nước da rám nắng, mái tóc cắt ngắn, ta có thể dễ dàng nhầm tưởng anh ta với một nhân viên hải quan đáng gờm. Hai người đàn ông trao nhau một cái bắt tay thật chặt - Sharko đè ngón cái lên trên -, rồi Lebrun khẽ nhích ra.

- Tôi hy vọng anh đã có một chuyến đi dễ chịu. Xin giới thiệu với anh đây là Nahed Sayyed, một trong các nữ phiên dịch của đại sứ quán. Cô ấy sẽ đi cùng anh khi di chuyển trong thành phố và giúp anh thuận lợi hơn khi trò chuyện với cảnh sát.

Sharko chào cô gái. Đôi bàn tay cô mềm mại, thanh nhã, với những cái móng tay cắt ngắn. Mái tóc đen dài, mềm mại và óng ả, bao quanh đôi mắt đẹp mê hồn. Có lẽ cô chưa đến ba mươi tuổi, và không có chút gì giống với hình ảnh mà Sharko tưởng tượng về phụ nữ Ai Cập, đeo mạng che mặt, nhu mì, sống trong cái bóng của người chồng.

Trong những hành lang dài dằng dặc có điều hòa nhiệt độ, trước hết họ trao đổi về thủ tục giấy tờ. Lebrun khuyên Sharko nên rút tiền bảng Ai Cập tại các cây rút tiền ở sân bay, bởi vì trong thành phố, sẽ rất khó để có được tiền lẻ, do tác động của ngành du lịch. Sau khi trao đổi vài câu theo thủ tục - trong đó có một nhân viên hải quan hỏi về sự hiện diện của một cái đầu máy xe lửa nhỏ xíu cũng như một hũ xốt cocktail trong hành lý của anh -, cuối cùng viên thanh tra cũng lấy xong đồ. Thông qua câu chuyện của họ, anh hiểu rõ hơn về vai trò của Mickaël Lebrun tại đất nước này. Là cánh tay phải của đại sứ Pháp về các vấn đề an ninh tại Ai Cập, anh ta còn giữ vai trò tư vấn chuyên môn cho giám đốc Sở Cảnh sát Cairo, một vị tướng nhiều sao. Chuyên môn của anh ta chủ yếu hướng đến các vụ khủng bố quốc tế. Còn Nahed, cô lắng nghe, đi hơi lùi ra sau một chút, gần như không muốn ai để ý đến mình.

Những âm thanh bùng nổ, sự náo nhiệt của đám đông và cái nóng suýt thì khiến viên cảnh sát Pháp loạng choạng. Anh thầm cầu cho Eugénie ở yên trong góc của nó, tận sâu trong đầu anh. Nhưng cứ nhìn bối cảnh hiện tại và sự hờ hững của anh đối với kiến trúc Ai Cập, thì có vẻ hiển nhiên là con bé sẽ sớm chui ra và quấy rối anh.

Ba người ngồi vào một chiếc Mercedes Bóng Ma, mẫu xe to nhất ở nước này. Mặc dù thanh tra Sharko đã nài nỉ, nhưng Nahed vẫn muốn ngồi đằng sau. Chiếc xe mạnh mẽ rời khỏi Heliopolis và chui vào quốc lộ Salah-Salem, con đường sẽ đẩy họ vào giữa lòng Cairo. Thẳng trước mặt, khối đen đồ sộ của thành phố rung rinh dưới bầu trời màu đồng.

Trên đường đi, Lebrun đưa một chai nước cho Sharko, anh đang hồi phục sức lực bằng cách tranh thủ hít căng hai buồng phổi thứ không khí đã được tái chế nhờ hệ thống điều hòa không khí.

- Cấp trên của anh, Martin Leclerc, không muốn anh mất quá nhiều thời gian, bởi vì chuyến về của anh đã được dự kiến vào tối mai. Ông ấy gợi ý hôm nay anh sẽ đến Sở Cảnh sát. Cá nhân tôi thì muốn chờ thêm một chút, để anh có thể nghỉ ngơi và tận hưởng thành phố, nhưng…

- Martin Leclerc không hề biết từ nghỉ ngơi có nghĩa là gì. Chúng ta tiến hành thế nào đây?

- Tôi đưa anh về khách sạn, trên phố Mohamed-Farid, không xa Sở Cảnh sát lắm đâu. Nahed sẽ chờ anh dưới sảnh. Dù sao đi nữa, cô ấy cũng sẽ đi cùng anh đến bất cứ nơi nào anh muốn. Hãy dành thời gian nghỉ cho lại sức một chút. Sau đó, anh sẽ đến địa bàn, vào khoảng 16 giờ gì đó, tôi nghĩ thế. Chánh thanh tra Hassan Noureddine, giám đốc Sở Cảnh sát, sẽ đón tiếp anh.

- Khi đến thực địa, liệu tôi có được tiếp cận tất cả các thông tin không?

Mickaël Lebrun có vẻ bất đắc dĩ. Xung quanh, xe cộ càng lúc càng đông đặc. Những chiếc xe buýt, những chiếc taxi chật ních người vượt lên từ tất cả các phía, trong cảnh lộn xộn huyên náo đinh tai nhức óc.

- Thời điểm này, chúng tôi đang ở trong hoàn cảnh tế nhị do việc giết mổ lợn. Với sự lan tràn của virus cúm A, nhiều đại biểu quốc hội đã giành được lợi thế nhờ loại bỏ hoàn toàn loại súc vật này. Từ cuối tháng Tư đến nay, không thể đếm xuể những lần đụng độ giữa người chăn nuôi và các lực lượng chức năng. Anh đến đây vào thời điểm không phù hợp, và thật đáng buồn, mối quan hệ giữa tôi với chánh thanh tra không được tốt đẹp cho lắm. Ông ta có quyền lực tối cao đối với tỉnh Kasr-el-Nil, địa phương được ông ta điều hành bằng bàn tay sắt. Nhưng tin tôi đi, Nahed sẽ hỗ trợ anh rất đắc lực, Noureddine đặc biệt biết rõ cô ấy.

Sharko liếc mắt nhìn vào gương chiếu hậu trong xe. Nahed ngồi thẳng như một con nhân sư giữa hai chiếc tựa đầu bằng da. Khi ánh mắt họ giao nhau, cô quay nhìn ra phía cửa xe. Trong một giây, Sharko tin rằng anh đã hiểu Lebrun muốn nói điều gì qua câu “đặc biệt biết rõ cô ấy”.

Cuối cùng, Cairo cũng để lộ trái tim cháy bỏng của nó, thứ cơ bắp phập phồng mà chắc hẳn Suzanne sẽ rất thích khi được chạm tay vào. Sharko đưa ánh mắt buồn rầu nhìn những tháp giáo đường với lối kiến trúc trau chuốt viền quanh các trường đại học, các thánh đường Hồi giáo có phần mái vàng tỏa sáng trong đám bụi bốc lên từ những bánh xe nghiến ầm ĩ, những khoảnh đất dành cho các câu lạc bộ bóng đá ẩn sau những sạp trái cây khổng lồ. Không khí hỗn độn đầy náo nhiệt của đô thị bao trùm nơi đây, khiến Paris chỉ đáng xếp hạng một ngôi làng. Hai mươi triệu cư dân khiến ta có cảm giác họ chen chúc nhau lúc nhúc trong một chiếc khăn mùi soa bỏ túi. Những người bán phụ tùng xe hơi lao ra giữa những làn đường tắc nghẽn, mọi người sang đường ở khắp nơi, đôi khi với sự trợ giúp của những người dẫn sang đường. Ở đây, chẳng có nghề nào là ngớ ngẩn cả. Người ta đẩy những chiếc xe rùa chở gạch, những con lừa già nua kéo hàng núi vải và sóng đôi với những chiếc taxi Nasr 1300 đen sì cũ kỹ. Trên những vỉa hè đầy nguy hiểm, những người che mạng vừa lao chạy vừa gọi điện thoại, chiếc điện thoại di động dính sát giữa má họ và chiếc khăn trùm đầu không còn trắng cho lắm.

- Như anh thấy đấy, người đi bộ là vua, Nahed nói, cô đã có thể mỉm cười trở lại. Người đi bộ ngồi trong xe hơi, tất nhiên. Nếu không bấm còi, ta không thể lái xe ở Cairo. Và nếu không có đôi tai thính, ta không thể sang đường được.

Đây là lần đầu tiên Sharko thực sự nghe thấy giọng nói của cô, một thứ pha trộn đáng yêu giữa tiếng Pháp và những âm sắc phương Đông.

- Làm sao người ta có thể sống hết ngày này sang ngày khác trong một môi trường như thế?

- Ồ! Cairo còn có những khuôn mặt khác nữa. Chỉ khi đã ở trong những mạch máu sâu nhất của thành phố, anh mới nghe được tim nó đập.

- Cũng chính trong những mạch máu đó mà người ta tìm thấy ba cô gái trẻ bị sát hại cách đây mười sáu năm chăng?

Sharko vẫn luôn có khiếu trong việc giội nước lạnh vào các cuộc trò chuyện, ngoại giao vốn không phải là thế mạnh của anh. Anh hất cằm về phía Lebrun.

- Anh có thể nói với tôi về chuyện ấy không, bởi vì nói cho cùng, đó chính là lý do tôi ở đây, đúng không?

- Nhiệm kỳ của tôi ở Ai Cập mới bắt đầu từ bốn năm trước. Công việc đòi hỏi chúng tôi phải di chuyển thường xuyên. Và nói thật với anh, tôi còn chưa đọc hồ sơ đó.

Sharko lập tức hiểu ra người đối thoại với anh không muốn dây vào chuyện này. Một nhân viên ngoại giao…

- Ông Noureddine đó sẽ đưa tôi đến hiện trường vụ án khi cần thiết chứ? viên cảnh sát Pháp hỏi tiếp.

- Có điều này anh nên biết, thanh tra ạ. Đất nước này đang tiến lên, và các nhà lãnh đạo Ai Cập ghét phải quay trở lại phía sau. Anh hy vọng điều gì, sau một thời gian dài đến thế?

- Anh, chính anh, có làm điều đó khi cần thiết không?

Đến lượt thanh tra Lebrun bấm còi, chẳng vì lý do cụ thể nào. Một anh chàng căng thẳng, nhưng sao không căng thẳng cho được giữa cơn lốc xoáy của thép và tiếng ồn này?

- Không có chuyện chúng ta tự ý hành động mà không được sự chấp thuận của Noureddine. Một mặt, chúng tôi không thích những tách biệt kiểu đó trong đại sứ quán, bởi vì việc tổ chức và các vụ án do cảnh sát Ai Cập xử lý đều được xếp vào hàng bí mật quân sự. Mặt khác, anh sẽ không có thời gian cho việc đó đâu.

Sharko cười gượng.

- Chắc hẳn đó chính là lý do tôi chỉ có hai ngày cho chuyến đi này… Và tôi cho rằng Nahed ở bên tôi không chỉ để làm phiên dịch. (Anh quay ra sau.) Không phải thế sao, hả Nahed?

- Anh có trí tưởng tượng phong phú thật đấy, thanh tra ạ, Lebrun đáp lại bằng giọng cộc cằn.

- Anh không thể tưởng tượng là nó phong phú đến mức nào đâu.

Phố Mohamed-Farid. Chiếc Mercedes dừng lại trước cửa khách sạn Happy City, một khách sạn ba sao có mặt tiền màu hồng và đen.

- Sạch sẽ và đúng kiểu, Lebrun nói, đa số các khách sạn khác trong thủ đô này đều kín khách. Tháng Bảy ở Ai Cập không phải là thời gian thấp điểm của ngành du lịch.

- Chỉ cần có bồn tắm…

Viên thanh tra trực thuộc đại sứ quán giơ ra tấm danh thiếp.

- Tối nay tôi sẽ chờ anh ở nhà hàng Maxim, phía bên kia quảng trường Talaat-Harb, không xa đây lắm đâu, vào lúc 19h30. Ở đó người ta hát nhạc Piaf và uống vang Pháp. Anh sẽ cho tôi biết thông tin tổng hợp về cuộc gặp giữa anh và Noureddine, nếu anh muốn.

Họ đã quyết định không để cho ai được lựa chọn cả. Vừa ra khỏi xe, Sharko đã chìm vào cái nóng và lập tức người anh ướt đẫm mồ hôi. Tiếng gầm rú của các động cơ, tiếng còi rít lên lanh lảnh, mùi khí ga bốc ra từ các ống xả thật không thể chịu nổi. Vừa thở dài, anh vừa lấy va li trong cốp xe ra. Khi anh quay lại, Eugénie đang đứng trước cửa khách sạn, vẫn trong trang phục quen thuộc. Con bé bĩu môi và nhìn dòng xe cộ tranh chấp nhau trên làn đường rộng ngang với đại lộ Champs-Élysées.

-… tra?

Lebrun đang đứng chờ, bàn tay giơ ra trước mặt. Sharko quay trở lại và căng thẳng bắt tay anh ta. Tùy viên của đại sứ quán ném ánh mắt lướt nhanh về phía mà viên cảnh sát Pháp vừa nhìn chăm chăm suốt vài giây. Chẳng có ai hết.

- Lời khuyên cuối cùng đây. Noureddine không phải là kẻ mềm mỏng đâu. Ông ta thuộc loại người luôn nghĩ rằng kẻ nào chống lại ông ta thì cũng sẽ phản bội Ai Cập, nếu anh hiểu tôi muốn nói gì. Thế nên đừng hối thúc ông ta, và hãy khiêm nhường, kín đáo một chút.

- Chắc là việc đó không đến nỗi quá phức tạp, việc khiêm nhường và kín đáo ấy, ở cái đất nước của chữ tượng hình này…

# 18

S

ở Cảnh sát Trung tâm của vùng Kasr-el-Nil giống với một tòa lâu đài không được chăm chút của một tù trưởng quá cố. Được bảo vệ bởi những hàng rào cao màu đen, mặt tiền sẫm màu của nó nhìn ra một khu vườn, nơi chen chúc lẫn lộn những cây cọ và những chiếc xe cảnh sát trông chẳng khác nào xe tải nhỏ của những người bán rau. Chỉ những xe khổ lớn có đèn hiệu màu xanh, những chiếc xe hai tấn, là có sự khác biệt. Trước một loạt bậc thang, sáu lính gác - sơ mi trắng ngắn tay, mũ kê pi có huy hiệu là một con đại bàng dập nổi trên lá quốc kỳ, súng trường MISR đeo chéo qua vai - đập mép bàn tay lên ngực trước sự xuất hiện của một người đàn ông mập mạp, đạo mạo với ba ngôi sao gắn trên mấy cái vạch ở cầu vai.

Hassan Noureddine chống những ngón tay chuối mắn lên hông và khịt mũi hít thứ không khí sặc mùi khí thải và bụi bặm. Ria mép mỏng đen nhánh, đôi mắt sẫm màu giống như hai quả chà là chín nẫu bên dưới đôi lông mày rậm, hai má đầy nốt rỗ. Ông ta chờ cho Sharko và Nahed Sayyed đến ngang tầm mình rồi mới chào hai người họ. Ông ta lịch sự bắt tay đồng cấp người Pháp, thậm chí còn bồi thêm một câu “Hoan nghênh” đầy uể oải. Ông ta chủ yếu quan tâm đến cô gái trẻ, và trao đổi với cô vài lời bằng tiếng Ả rập. Cô gái nghiêng người về phía trước kèm theo nụ cười đầy gượng gạo. Rồi Noureddine quay người đi, phần thân trên thẳng đơ, chui vào bên trong tòa nhà. Sharko trao đổi với Nahed một ánh mắt thay cho mọi lời bình luận.

Trong tiền sảnh mênh mông rải rác các phòng chức năng, những cầu thang có cảnh sát canh gác dẫn xuống một tầng hầm. Tiếng ầm ĩ trỗi dậy, những bài hát Ả rập, những bài kinh cầu nguyện được các phụ nữ đồng thanh cất lên. Sharko đập nát một con muỗi đậu trên cẳng tay. Con thứ năm, mặc dù anh đã trát lên người cả tấn kem. Lũ sâu bọ này có mặt ở khắp nơi và dường như đã miễn nhiễm trước mọi hình thức phòng vệ.

- Những người phụ nữ đó hát gì vậy?

- “Ngục tù không làm gì được tư tưởng”, Nahed thì thầm. Họ là các nữ sinh viên. Họ phản đối việc cấm tổ chức Anh em Hồi giáo ra ứng cử.

Sharko phát hiện ra một ngành cảnh sát hiện đại với đầy đủ các trang thiết bị - máy vi tính, Internet, chuyên môn hóa về mặt kỹ thuật chẳng hạn như xây dựng chân dung phác thảo - nhưng dường như vẫn hoạt động theo lối cũ. Những người đàn ông và những người phụ nữ - đa số đeo mạng che mặt - đang đứng chờ thành từng nhóm trong tiền sảnh, những cánh cửa văn phòng mở ra như ở các phòng khám của bác sĩ, và ai nhanh chân nhất - khái niệm “xếp hàng” không tồn tại - sẽ là người đầu tiên qua cửa.

Sharko và nữ phiên dịch phải bỏ lại điện thoại di động - để tránh việc chụp ảnh hoặc ghi âm các cuộc trò chuyện - rồi đến một văn phòng có thể sánh với một phòng trong cung điện Versailles. Sự quá khổ ngự trị ở đây. Sàn nhà bằng đá cẩm thạch, bình di hài và bình từ thời Crete cổ đại, trướng có hình vẽ, tượng đồng mạ vàng. Một chiếc quạt khổng lồ quay trên trần, khuấy đảo thứ không khí dính dớp. Sharko thầm mỉm cười. Di sản quốc gia, mọi thứ đều thuộc về nhà nước chứ không thuộc về nhân vật béo tốt kiêu căng vừa nặng nề ngồi vào ghế vừa rít một điếu xì gà địa phương. Nếu đa số người Cairo to béo một cách duyên dáng, thì gã này không thuộc trường hợp đó.

Người đàn ông Ai Cập xòe hai bàn tay để ngửa về phía hai chiếc ghế tựa, chỗ ngồi của Sharko và Nahed, cô vừa lấy ra một cuốn sổ nhỏ và một cái bút. Cô mặc váy dài bằng vải kaki, và áo cánh đồng bộ để lộ đôi chút phần gáy rám nắng. Viên chánh thanh tra công khai ngắm cô, bằng đôi mắt to thô lố như mắt lợn. Ở đây, người ta thích tỏ ra là mình ưa chuộng phụ nữ, trái ngược với ngoài phố, nơi những tiếng suỵt, suỵt đầy xúc phạm lan ra ngay khi một loài nào đó mang tính nữ không đeo mạng che mặt bắt gặp một người Hồi giáo. Viên chánh thanh tra vuốt ve ria mép, rồi giơ ra trước mặt một tờ giấy. Trong lúc ông ta nói, Nahed ghi đầy cuốn sổ những ký hiệu tốc ký trước khi dịch lại cho Sharko:

- Ông ấy nói rằng anh là chuyên gia về giết người hàng loạt và những vụ án phức tạp. Hơn hai mươi năm phục vụ trong ngành cảnh sát Pháp, bộ phận cảnh sát hình sự. Ông ấy nói việc đó quả là ấn tượng. Ông ấy hỏi Paris thế nào rồi.

- Paris đang cảm thấy khó thở. Thế ở Cairo thì sao?

Viên chánh thanh tra vừa nhai nát điếu xì gà Cleôpatra giữa hai hàm răng vừa mỉm cười, đồng thời tiếp tục nói. Nahed dịch tiếp.

- Tổng trấn Noureddine nói rằng Cairo đang run rẩy theo nhịp các vụ khủng bố làm rung chuyển Trung Đông. Ông ấy nói rằng Cairo đang bị bóp nghẹt bởi các mạng lưới Hồi giáo, còn nguy hiểm hơn cả bệnh cúm lợn. Ông ấy nói rằng họ đã nhầm mục tiêu khi thiêu hủy toàn bộ lũ lợn đó trong các hố ở thành phố.

Sharko nhớ đến những cột khói đen đằng xa, có thể nhìn thấy từ ngoại vi thành phố: hóa ra họ thiêu hủy lợn. Anh trả lời như một cái máy, nhưng câu nói đó khiến anh muốn nôn mửa:

- Tôi đồng ý với ông.

Noureddine gật đầu, tiếp tục những lời rỗng tuếch thêm giây lát rồi đẩy một túi tài liệu cũ về phía Sharko.

- Liên quan đến vụ án của anh, ông ấy nói rằng tất cả ở trong đó, trước mặt anh. Hồ sơ năm 1994. Chẳng có gì được đưa vào cơ sở dữ liệu cả, vụ đó quá cũ rồi. Ông ấy nói là anh gặp may khi mà ông ấy còn tìm lại được nó đấy.

- Tôi cho là tôi nên cảm ơn ông ta, đúng không?

Nahed dịch rằng Sharko vô cùng cảm ơn Noureddine.

- Ông ấy nói rằng anh có thể tra cứu tài liệu ngay tại chỗ và quay trở lại vào ngày mai nếu anh muốn. Các cánh cửa ở đây đều rộng mở với anh.

Các cánh cửa, đúng thế, nhưng chúng đều được bọc thép, cùng với đám lính canh hẳn là sẽ theo dõi nhất cử nhất động của anh. Sharko ép mình cảm ơn ông ta bằng một cái hất cằm, kéo mấy sợi dây chun ra rồi mở tập hồ sơ. Những bức ảnh chụp hiện trường vụ án chất đống trong một bìa hồ sơ trong suốt. Có cả các báo cáo khác nhau, các phiếu thông tin về mấy cô gái trẻ với nhân thân của họ, chắc hẳn là các nạn nhân. Hàng vài chục trang giấy viết bằng chữ Ả rập.

- Làm ơn, hãy đề nghị ông ấy nói cho tôi biết về vụ án… Chỉ nghĩ đến việc cô sắp phải dịch tất cả những chuyện đó cho tôi nghe, tôi đã thấy buồn nôn rồi.

Nahed làm theo. Noureddine uể oải rít điếu xì gà rồi nhả ra một làn khói.

- Ông ấy nói chuyện đó xảy ra lâu lắm rồi, và ông ấy không còn nhớ rõ lắm. Ông ấy đang suy nghĩ.

Sharko có cảm giác mình đang di chuyển giữa lòng một trong những tập truyện Tintin, cuốn Những điếu xì gà của pharaon, với lão béo Rastapopoulos ngồi trước mặt. Cảnh tượng khá là nực cười.

- Tuy nhiên, những cô gái trẻ bị cắt xẻ khắp người, với những hộp sọ mở phanh, thì chắc là phải gây ấn tượng rất mạnh.

Nahed chỉ trợn mắt nhìn viên thanh tra. Viên sĩ quan Ai Cập bắt đầu nói chậm rãi, thỉnh thoảng ngừng lại để cô gái trẻ có thể dịch.

- Bây giờ ông ấy nhớ ra được đôi chút, hồi đó ông ấy đã phụ trách đồn cảnh sát rồi. Ông ấy nói rằng ba cô gái đó chết cách nhau một hoặc hai ngày. Người đầu tiên sống trong khu Shoubra, phía Bắc thành phố. Người thứ hai sống trong một khu phố tạm gần nhà máy xi măng Tora, bên cạnh sa mạc. Còn người thứ ba, ở gần khu ổ chuột Ezbet-el-Naghl, khu của những người nhặt rác… Ông ấy nói rằng cảnh sát chưa bao giờ thiết lập được mối liên hệ giữa ba cô gái đó. Họ không quen biết nhau và đi học ở các trường khác nhau.

Đối với Sharko, tên các khu phố không hề có ý nghĩa gì. Anh phe phẩy áo sơ mi cho khô. Mồ hôi chảy dọc lưng anh. Không khí mát mẻ khiến anh cảm thấy dễ chịu, nhưng anh khát muốn chết. Có vẻ lòng hiếu khách không phải là phẩm chất hàng đầu của đám cảnh sát này.

- Có nghi phạm hay nhân chứng nào không?

Lão béo vừa lắc đầu vừa nói. Nahed lưỡng lự đôi chút trước khi dịch lại lời ông ta.

- Chẳng có gì cụ thể cả. Họ chỉ biết rằng mấy cô gái đó bị giết vào buổi tối, trong lúc trở về nhà, và người ta đã tìm thấy xác họ ở gần địa điểm họ bị bắt cóc. Lần nào cũng chỉ cách nơi họ sinh sống chừng vài ki lô mét. Bên bờ sông Nil, ở gần sa mạc, trên cánh đồng mía. Tất cả các chi tiết đều có trong báo cáo.

Không tệ, với một gã có trí nhớ bị lỗi. Sharko suy nghĩ. Những địa điểm hẻo lánh, nơi kẻ sát nhân có thể ung dung hành động. Còn về phương thức tiến hành, có cả điểm chung lẫn điểm khác biệt với những cái xác ở Notre-Dame-de-Gravenchon.

- Ông có thể cung cấp cho tôi một tấm bản đồ thành phố không?

- Ông ấy nói sẽ cho anh một tấm ngay lập tức.

- Cảm ơn. Tôi muốn nghiên cứu các báo cáo này ở khách sạn của tôi tối nay, có được không?

- Ông ấy nói là không. Chúng không được rời khỏi đây. Đó là quy định. Ngược lại, anh có thể ghi chép và họ sẽ gửi fax đến Sở Cảnh sát bên anh những phần anh quan tâm, sau khi đã kiểm tra, đương nhiên.

Sharko đòi hỏi thêm chút nữa, anh muốn động chạm đến các giới hạn đặt ra cho phạm vi điều tra của mình.

- Ngày mai, tôi muốn đến những địa điểm đã xảy ra các vụ án và các vụ bắt cóc. Ông có thể cử người đưa tôi đến hiện trường được không?

Người đàn ông nhún đôi vai béo núc ních có gắn sao.

- Ông ấy nói người của ông ấy rất bận. Và ông ấy không hiểu rõ tại sao anh lại muốn đến những nơi chắc chắn là không còn tồn tại nữa. Cairo mở rộng như một… Nó mở rộng như một vùng nấm mốc.

- Nấm mốc ư?

- Đấy là một cách nói thôi… Ông ấy hỏi là tại sao các anh, những người phương Tây, lại không tin tưởng họ mà cần phải làm lại công việc theo cách của các anh.

Giọng nói của người đàn ông Ai Cập vẫn uể oải, có sức nặng, nhưng chất chứa rất nhiều sắc thái, sắc thái của sự thống trị, của uy quyền. Đây là nhà ông ta, lãnh địa của ông ta.

- Tôi chỉ muốn tìm hiểu làm sao mấy cô gái tội nghiệp đó lại rơi vào tay một kẻ sát nhân tồi tệ đến thế. Cảm nhận được tên giết người đó đã di chuyển trong thành phố này như thế nào. Mọi kẻ sát nhân đều để lại mùi của chúng, dẫu nhiều năm có trôi qua. Đó là mùi của sự đồi bại và sự biến thái. Tôi muốn đánh hơi những mùi ấy. Tôi muốn bước đi ở nơi hắn đã giết chóc.

Sharko nhìn chằm chặp vào Nahed bằng đôi mắt u tối, như thể anh đang nói trực tiếp với chính cô. Cô gái trẻ người Ai Cập dịch lại những lời anh vừa nói. Noureddine dụi mạnh điếu xì gà vừa châm vào chiếc gạt tàn và đứng dậy.

- Ông ấy nói là ông ấy không hiểu gì cả về nghề nghiệp lẫn phương pháp làm việc của anh. Cảnh sát ở đây không có mặt để hít ngửi như lũ chó, mà để hành động, để tiêu diệt lũ bất lương. Ông ấy không muốn quay trở lại với những vấn đề đã bị chôn vùi trong quá khứ, cũng không muốn khơi lại những vết thương mà Ai Cập muốn quên đi. Đất nước chúng tôi đã đủ đau đớn với nạn khủng bố, những kẻ quá khích và ma túy rồi. (Cô hất cằm về phía tập hồ sơ mỏng dính.) Mọi thứ đều có ở đó, ông ấy không thể làm thêm bất cứ điều gì khác nữa. Vụ án này đã quá lâu rồi. Có một phòng làm việc ở bên cạnh. Ông ấy mời anh đứng dậy và sang đó…

Sharko làm theo, nhưng trước đó, anh đặt mạnh bản sao bức điện của Interpol ngay trước mũi viên chánh thanh tra. Anh nói với Nahed, cô nhắc lại bằng tiếng Ả rập Ai Cập:

- Một thanh tra có tên là Mahmoud Abd el-Aal đã gửi bức điện này. Hồi đó, chính anh ta là người điều tra vụ án. Thanh tra Sharko muốn nói chuyện với anh ta.

Noureddine đờ người, đẩy bức điện ra khỏi tầm mắt và khạc ra một mớ hổ lốn đầy những từ ngữ lộn xộn.

- Tôi xin dịch nguyên văn từng từ một: “Con chó Abd el-Aal đó chết rồi.”

Sharko có cảm giác như vừa bị tống một quả đấm vào bụng.

- Sao lại chết?

Viên sĩ quan người Ai Cập vừa nói vừa nghiến chặt hai hàm răng. Bên trên chiếc cổ áo sơ mi chật khít, các mạch máu ở cổ ông ta phồng lên.

- Ông ấy nói rằng người ta tìm thấy anh ta bị thiêu cháy ở tận sâu một con hẻm nhơ nhớp trong khu Sayeda Zenab, vài tháng sau vụ án này. Một vụ thanh toán lẫn nhau của đám người Hồi giáo cực đoan. Tổng trấn Noureddine kể rằng khi cảnh sát đến căn hộ của Abd-el-Aal, sau khi thảm kịch xảy ra, họ đã phát hiện bản hiến chương của Mặt trận Hành động Hồi giáo giấu trong đồ đạc của anh ta, với những đoạn do chính tay Abd el-Aal khoanh tròn. Anh ta là một kẻ phản bội. Và ở đất nước chúng tôi, lũ phản bội sẽ phải “chết như lũ chó”.

Trong tiền sảnh, Noureddine cương quyết chỉnh lại chiếc mũ bê rê. Ông ta nghiêng người nói vào tai Nahed, đặt tay lên vai cô. Cô gái trẻ đánh rơi cuốn sổ. Viên chánh thanh tra nói chuyện với cô hồi lâu, rồi rẽ về hướng những cầu thang nơi đang vang lên tiếng hát.

- Ông ta vừa nói gì thế? Sharko hỏi.

- Rằng có một tấm bản đồ vùng này, trong phòng làm việc nơi chúng ta sắp vào.

- Có vẻ ông ta nói với cô dài hơn thế nhiều.

Cô căng thẳng vén tóc ra sau lưng.

- Chỉ là anh cảm thấy thế thôi…

Cô đưa anh vào một căn phòng được trang bị ở mức tối thiểu cho công việc. Bàn, ghế, bảng, trang thiết bị văn phòng tối cần thiết. Một ô cửa sổ đóng kín quay ra phố Kasr-El-Nil. Không có máy tính. Sharko ấn một chiếc công tắc hẳn là dùng để bật quạt trần.

- Nó không hoạt động. Họ cố tình chừa cho ta cái phòng làm việc này.

- Không, không đâu, anh đang nghĩ gì vậy? Chỉ là ngẫu nhiên thôi mà.

- Ngẫu nhiên, ôi chao. Chẳng hề có gì là ngẫu nhiên với đám người này cả.

- Từ khi anh đến đây, tôi cảm thấy anh hơi… ngờ vực chúng tôi, thanh tra ạ.

- Chỉ là cô cảm thấy thế thôi.

Viên cảnh sát nhận thấy sự hiện diện của một lính gác, không xa cửa lắm. Người ta theo dõi anh. Đương nhiên là các chỉ thị đã được đưa ra.

- Chúng ta có thể photocopy không?

- Không. Mọi thứ đều có mã bảo vệ. Chỉ có máy tính của các sĩ quan mới có ổ cắm USB hoặc đầu đọc CD. Không bao giờ có thứ gì ra khỏi đây.

- Bí mật quân sự, đương nhiên rồi. Được thôi, chúng ta sẽ xoay xở vậy.

Sharko mở tập hồ sơ. Anh thọc tay vào túi giấy đựng ảnh và lưỡng lự một chút trước khi trải chúng ra. Anh đang không ở đỉnh cao phong độ, còn Nahed, cô có vẻ bấn loạn.

- Sẽ ổn cả chứ? anh hỏi cô.

Cô gật đầu mà không trả lời. Viên thanh tra xếp những bức ảnh ra trước mặt. Cô gái trẻ cố gắng nhìn vào chúng và đưa tay lên che miệng.

- Thật khủng khiếp.

- Nếu không khủng khiếp, tôi đã không ở đây.

Hàng chục bức ảnh thể hiện cái chết, dưới tất cả các góc độ. Chắc chắn người ta đã chụp ảnh các thi thể vài giờ sau khi họ chết, nhưng cái nóng đã khiến mức độ phá hủy thêm trầm trọng. Sharko phân tích kỹ càng cảnh tượng ghê rợn ấy. Những cái xác bị vứt bỏ một cách dã man, bị băm vằm, bị cắt xẻ bằng dao, không hề có ý đồ đặc biệt nào trong việc dàn cảnh. Viên cảnh sát nhặt mấy tờ phiếu thông tin cá nhân, chăm chú quan sát ảnh các nạn nhân do gia đình cung cấp. Những bức ảnh chất lượng kém, được chụp ở trường học, trên đường phố, ở nhà. Các cô gái đều sống động, tươi cười, trẻ trung, và có một số điểm chung. Độ tuổi của họ - mười lăm hoặc mười sáu -, đôi mắt và mái tóc đều có màu đen. Viên thanh tra đưa mấy tờ phiếu cho Nahed và yêu cầu cô dịch lại. Trong lúc đó, anh quan sát tấm bản đồ Cairo ghim trên tường, với tất cả các tên phố bằng tiếng Ả rập. Thành phố này là một con quái vật của nền văn minh, bị rạch bụng từ Bắc xuống Nam bởi dòng sông Nil, hai đầu Đông và Đông Nam bị rặng đồi Moqattam chặn lại, phía Nam bị ngốn ngấu bởi một vùng cát rộng rải rác những đống đổ nát của khu thành cổ.

Viên cảnh sát găm đinh ghim lên những địa điểm quan trọng mà cô gái chỉ ra. Thi thể các nạn nhân được phát hiện tại các vị trí cách nhau chừng mười lăm ki lô mét, dọc theo trục cầu vồng bao quanh khu dân cư. Khu của những người nhặt rác ở phía Đông Bắc, đoạn bờ sông nơi sông Nil tách làm đôi ở phía Tây Bắc - cách đồn cảnh sát năm ki lô mét -, và sa mạc cát trắng phía Nam. Những cô gái trẻ đang độ tuổi đi học, thuộc tầng lớp trung lưu hoặc nghèo khổ. Nahed thuộc Cairo như lòng bàn tay. Cô có thể chỉ ra vị trí trường học và khu phố của từng nạn nhân. Sharko quan tâm đến khoảng không gian rộng đến mức khó tin chiếm lĩnh bởi nhà máy xi măng Tora, nhà máy rộng nhất thế giới, gần nơi sinh sống của một trong ba nạn nhân.

- Vừa rồi, cô có nói về một khu phố không chính thức gần nhà máy xi măng. Điều đó nghĩa là thế nào?

- Đó là khu vực sinh sống tạm bợ do người nghèo xây nên, không tuân thủ các quy định về đô thị và không được hưởng các dịch vụ công cộng. Không có nước sạch, không có hệ thống vệ sinh môi trường, không có thu gom rác thải. Ở Ai Cập, những khu này rất nhiều, và làm bùng nổ kích thước của thành phố. Nhà nước cung cấp khoảng một trăm ngàn chỗ ở mỗi năm trong khi cần phải có bảy trăm ngàn mới đáp ứng được tăng trưởng dân số.

Viên cảnh sát ghi chép lại. Họ tên của ba cô gái, địa điểm phát hiện ra xác họ, bối cảnh địa lý…

- Các khu vực này thuộc loại khu ổ chuột đúng không?

- Các khu ổ chuột ở Cairo còn tệ hơn. Phải nhìn tận mắt thì mới tin được. Nạn nhân thứ hai, Boussaïna, sống gần một trong các khu ổ chuột đó…

Viên thanh tra vẫn chăm chú quan sát các bức ảnh. Những khuôn mặt, những đặc điểm hình thể. Anh không chịu tin rằng đây chỉ là ngẫu nhiên. Kẻ giết người đã di chuyển, để đi từ khu này sang khu khác. Những cô gái nghèo, không đặc biệt xinh đẹp, không thu hút sự chú ý. Tại sao lại là ba cô gái này? Hắn đã quen sống chung với cảnh nghèo khổ, do hoạt động của hắn chăng? Hắn đã gặp họ từ trước chăng? Một điểm chung… Nhất thiết phải có một điểm chung.

Một giờ sau, Nahed khó nhọc nêu ra những điểm chính trong bản báo cáo giám định pháp y, đây là phần chuyên môn và rất phức tạp đối với một phiên dịch. Cô cho biết các dấu vết ketamin, một loại thuốc gây mê mạnh, đã được tìm thấy trong ba thi thể. Các ước tính về thời gian qua đời chứng tỏ rằng sự việc xảy ra trong đêm khuya. Còn về nguyên nhân ban đầu của cái chết, đây chắc chắn là điều gây bối rối nhất. Các vết cắt xẻ được thực hiện bằng dao, nhưng là sau khi chết. Dường như nguyên nhân gây chết là do những thương tổn khi cưa mở hộp sọ, và đương nhiên, là do việc lấy não và mắt.

Có vẻ như các hộp sọ bị cưa mở trong lúc các cô gái còn sống. Và tiếp sau đó là rất nhiều nhát dao được thực hiện.

Sharko lau trán bằng một chiếc khăn mùi soa, trong khi Nahed chìm sâu vào im lặng, đôi mắt thất thần. Viên cảnh sát hình dung rõ cảnh tượng đó. Trước hết, kẻ sát nhân bắt cóc các cô gái này, vào buổi tối, bằng cách đánh thuốc mê họ, rồi mang họ ra chỗ vắng và tiến hành những việc làm ghê rợn của hắn, với những trang thiết bị chết người. Lưỡi cưa của bác sĩ pháp y, những con dao mổ để khoét nhãn cầu, con dao rộng bản để cắt xẻ. Chắc chắn hắn có một chiếc xe hơi, hắn biết rõ thành phố này và đã xác định các dấu mốc. Tại sao lại rạch xẻ nạn nhân sau khi họ chết? Nhu cầu không thể kìm nén trong việc khiến các thi thể chẳng còn giống người chăng? Chiếm hữu họ chăng? Hay bởi vì hắn nuôi mối căm thù mãnh liệt đến nỗi phải giải tỏa bằng hành động phá hủy cuối cùng?

Trong bầu không khí ngột ngạt và nặng nề của phòng làm việc, viên thanh tra vất vả kết nối phương thức tiến hành vụ án này với phương thức tiến hành đã được áp dụng ở Pháp. Ở đây, dù sao cũng vẫn có một nghi thức, có sự sắp đặt, chứ không phải là ý đồ đặc biệt nhằm che giấu những cái xác. Hơn nữa, kẻ giết người đã mở hộp sọ các nạn nhân lúc họ còn sống. Nhưng ở Pháp, đa số nạn nhân bị bắn chết, trong cảnh hỗn độn, nếu xét theo vùng tác động của những viên đạn. Đấy là còn chưa nói đến sự tỉ mỉ để vô hiệu hóa việc nhận dạng xác chết: cắt tay, nhổ răng.

Hai loạt vụ án giết người vừa gần lại vừa xa nhau, về thời gian, và về không gian. Có thực sự tồn tại một mối liên hệ giữa chúng không? Thế nếu anh sai lầm ngay từ đầu thì sao? Nếu như rốt cuộc, sự ngẫu nhiên chính là yếu tố quan trọng nhất trong câu chuyện này? Mười sáu năm… Mười sáu năm dài…

Tuy nhiên, Sharko cảm thấy một mối liên hệ không thể nắm bắt, đó là cùng một mong muốn quỷ quái trong việc lấy đi hai cơ quan quý giá nhất trên cơ thể con người: bộ não và đôi mắt.

Tại sao lại là ba cô gái này ở Ai Cập?

Tại sao lại là năm người đàn ông kia ở Pháp, trong đó có một người châu Á?

Viên cảnh sát ừng ực uống hết những cốc nước mà Nahed đều đặn mang vào cho anh và lại càng chìm sâu hơn vào tối tăm, trong khi những tia sáng của thần Râ hành hạ lưng anh. Mồ hôi anh nhỏ thành giọt. Bên ngoài là một địa ngục của cát, bụi, muỗi, và anh đã khao khát nghĩ đến không khí điều hòa trong phòng khách sạn, khi anh trốn trong màn.

Đáng buồn thay, mớ giấy tờ còn lại chỉ toàn là những nội dung phỉnh phờ và tào lao. Chẳng có gì được tiến hành một cách nghiêm túc hết. Vài tờ giấy rời rạc, được viết tay, có dấu của thẩm phán, về lời khai của các ông bố bà mẹ hoặc hàng xóm. Hai trong số ba cô gái trở về từ chỗ làm, cô gái thứ ba từ một khu phố nơi cô thường đến đổi sữa dê lấy vải. Còn có cả danh sách những thứ được niêm phong, nhưng vô dụng. Ở đất nước này, dường như người ta giải quyết cho xong những vụ giết người cũng giống như những vụ ăn cắp máy thu thanh trên ô tô ở Pháp.

Và đó chính là điều không ổn.

Sharko nói với Nahed:

- Nói cho tôi biết xem, cô có nhìn thấy cái tên Mahmoud Abd el-Aal ở đâu trong mấy bản báo cáo này không? Cô có nhận thấy những ghi chép có ký tên anh ta không, ngoài mấy trang này ra?

Nahed đọc lướt qua những tờ ghi chép rồi lắc đầu.

- Không. Nhưng anh đừng ngạc nhiên về sự nghèo nàn của những hồ sơ này… Ở đây, người ta thích hành động hơn là giấy tờ. Thích trấn áp hơn là suy ngẫm. Mọi thứ đều bị vặn vẹo, bị gặm nhấm bởi nạn tham nhũng. Thậm chí anh không thể hình dung nổi đâu.

Sharko lấy bản sao bức điện của Interpol ra.

- Cô thấy đấy, Interpol nhận được bức điện này hơn ba tháng sau khi những cái xác được phát hiện. Chỉ có một thanh tra kiên trì và nhiệt tình mới có thể gửi nó đi được. Một cảnh sát liêm khiết, với những phẩm chất tốt đẹp, có lẽ anh ta muốn đi đến cùng vụ việc.

Sharko nhặt mớ giấy lên rồi lại thả cho chúng rơi xuống trước mặt.

-… Thế mà người ta lại đang tìm cách khiến tôi tin rằng chỉ có từng này thôi sao? Thông tin chính thức ư? Không có những ghi chép cá nhân sao? Thậm chí còn không có bản sao của bức điện chết tiệt kia? Phần còn lại đâu rồi? Kết quả điều tra tại các hiệu thuốc hoặc các bệnh viện liên quan đến ketamin chẳng hạn?

Nahed chỉ nhún vai. Khuôn mặt cô nghiêm nghị. Sharko lắc đầu, đưa một tay lên xoa trán.

- Và cô có biết điều gì khiến tôi băn khoăn nhất không? Đó là, thật lạ lùng, Mahmoud Abd el-Aal đã chết.

Cô gái trẻ quay người và đi về phía khung cửa kính. Cô đưa mắt nhìn ra tiền sảnh. Người lính gác vẫn không hề nhúc nhích.

- Tôi không biết trả lời anh thế nào, thanh tra ạ. Tôi ở đây chỉ để phiên dịch và…

- Tôi đã nhận thấy Noureddine quấy rầy cô đến mức nào rồi, và cô đã tìm mọi cách thoát khỏi ông ta mà không được. Chuyện đó là gì vậy? Một cuộc trao đổi theo đúng lề lối chăng? Hay một thông lệ ở đất nước cô, buộc cô phải tuân theo những đòi hỏi của lão béo phệ ấy?

- Không có thứ gì như thế cả.

- Tôi đã nhìn thấy cô run rẩy nhiều lần khi đối mặt với những bức ảnh này, và khi mô tả các chi tiết trong vụ án. Cô cũng từng trải qua độ tuổi của ba cô gái này khi họ qua đời. Cô cũng từng đi học, giống họ.

Nahed mím môi. Hai bàn tay cô xoắn vặn lấy nhau. Đôi mắt lẩn tránh, cô nhìn đồng hồ đeo tay.

- Sắp đến giờ hẹn với Mickaël Lebrun rồi và…

- Và tôi sẽ không đi. Tôi còn vô khối thời gian để uống vang Pháp tại Pháp.

- Có thể anh sẽ khiến anh ta mếch lòng đấy.

Sharko vớ lấy bức ảnh chụp một trong ba cô gái đang tươi cười và đẩy nó về phía Nahed.

- Tôi thường đụng độ với giới ngoại giao và các loại bánh ngọt. Cô không nghĩ rằng ba cô gái này xứng đáng được chúng ta quan tâm sao?

Im lặng nặng nề. Nahed có nhan sắc nổi trội, và Sharko biết rằng đa số phụ nữ xinh đẹp thường có trái tim lạnh lùng. Nhưng anh cảm nhận được có gì đó tổn thương ở cô gái Ai Cập này, một vết thương hở miệng đôi khi khiến ánh mắt đen huyền của cô mờ đi.

- Được rồi. Anh muốn tôi làm gì cho anh đây, thưa thanh tra?

Đến lượt Sharko lại gần rèm cửa, rồi anh hạ giọng.

- Sẽ không có người nào trong đám cảnh sát hiện diện tại sở cảnh sát này nói chuyện với tôi. Lebrun thì bị bó buộc với đại sứ quán nên sẽ chẳng làm gì được. Cô hãy tìm cho tôi địa chỉ của Abd el-Aal. Chắc chắn anh ta phải có vợ, có con hoặc anh chị em. Tôi muốn nói chuyện với họ.

Sau một hồi lâu im lặng, Nahed nhân nhượng.

- Tôi sẽ thử, nhưng chủ yếu là…

- Tuyệt đối im miệng, cô cứ tin ở tôi. Khi lấy lại được điện thoại di động, tôi sẽ gọi cho Lebrun, bảo với anh ta là tôi xin lỗi vì đang khó ở. Cái nóng, nỗi mệt mỏi… Tôi sẽ nói với anh ta rằng ngày mai, tôi vẫn sẽ dành thời gian ghé qua đây, để kết thúc cho xong chuyến đi này. Còn cô, cô hãy gặp tôi ở khách sạn lúc 20 giờ, và tôi hy vọng lúc ấy cô đã có địa chỉ tôi cần.

Cô gái ngần ngại.

- Không, không phải ở khách sạn. Anh hãy bắt một chiếc taxi, và… - cô viết nguệch ngoạc vài chữ lên một mảnh giấy rồi đưa cho Sharko - đưa cho tài xế mẩu giấy này. Anh ta sẽ biết phải đưa anh đến đâu.

- Đây là đâu?

- Đằng trước nhà thờ nữ thánh Barbara.

- Nữ thánh Barbara? Cái tên nghe không được Hồi giáo cho lắm.

- Nhà thờ này nằm trong khu Copts ở thành cổ Cairo, phía Nam thành phố. Cái tên này lấy theo tên một thiếu nữ tử vì đạo đã tìm cách giúp cha mình cải sang đạo Công giáo.

# 19

F

reyrat, nằm ở trung tâm Bệnh viện Đại học Lille, lúc cuối giờ chiều. Hang ổ của khoa tâm thần học. Một con quái vật bằng bê tông được xây ba tầng, nơi hội tụ tất cả các kiểu lệch lạc tâm trí. Tâm thần phân liệt, hoang tưởng cuồng ám, chấn thương tâm thần, loạn tâm thần. Lucie đi vào bên trong tòa nhà khắc khổ và hỏi phòng của Ludovic Sénéchal tại quầy tiếp đón. Cô muốn đích thân thông báo cho anh biết về cái chết của ông bạn già của anh, Claude Poignet. Người ta chỉ cho cô đến tận khoa Denecker, trên tầng hai.

Một căn phòng nhỏ có thể khiến ngay cả một gã hề cũng trở nên trầm cảm. Ti vi đang bật nhưng không thể chuyển kênh được. Ludovic nằm dài trên đệm, hai bàn tay gối sau đầu. Anh chậm rãi quay mặt về phía cô và mỉm cười.

- Lucie…

Ngạc nhiên, cô lại gần anh.

- Anh nhìn thấy rõ rồi à?

- Anh có thể phân biệt được các hình dạng, màu sắc. Những người không mặc áo bờ lu chắc chắn là khách đến thăm. Còn có người phụ nữ nào khác ngoài em có thể đến thăm anh đây?

- Em vui vì mọi chuyện đã tốt hơn.

- Bác sĩ Martin bảo rằng thị lực của anh sẽ hồi phục dần dần. Bây giờ chỉ còn phải chờ chừng hai hoặc ba ngày nữa thôi.

- Họ đã làm thế nào vậy?

- Thôi miên… Họ đã hiểu ra điều gì không ổn. Đúng ra là họ đã hiểu mà không biết rõ.

Lucie cảm thấy khó chịu. Cô ghét phải đóng cái vai trò nặng nề của sứ giả báo tin chết chóc. Đối mặt với ánh mắt người thân của các nạn nhân chắc chắn là khía cạnh khó khăn nhất trong nghề của cô. Cô sẵn sàng làm mọi việc để trì hoãn thời điểm đưa ra thông báo. Ludovic vốn là người nhạy cảm, lại đang không hoàn toàn khỏe mạnh.

- Giải thích cho em nghe xem nào.

Người đàn ông ngồi dậy. Đôi đồng tử của anh đã tìm lại được sự linh hoạt khiến cô yên tâm.

- Bác sĩ tâm thần đã giải thích hết với anh. Ông ấy đưa anh vào trạng thái thôi miên, rồi yêu cầu anh kể lại những gì đã xảy ra trong những giờ, những phút trước khi anh bị mù. Anh liền tường thuật lại với ông ấy diễn biến các sự việc trong ngày. Việc anh đi mua bán ở nhà ông già sưu tầm phim tại Liège, cuộn phim không tên mà anh phát hiện ra trên gác xép. Việc anh ở một mình trong phòng chiếu phim để xem phim suốt đêm. Sau đó, những hình ảnh trong bộ phim ngắn không tên kia xuất hiện. Con mắt bị khoét, những hình ảnh cận cảnh đứa bé gái, cùng với chiếc xích đu. Đúng đến lúc đó, thật lạ lùng, không hề có dấu hiệu báo trước nào, anh bắt đầu kể về bố anh với bác sĩ. Về những người phụ nữ mà ông ấy đã đưa về nhà, khi anh còn nhỏ, vài năm sau khi mẹ anh qua đời.

- Anh chưa bao giờ kể chuyện đó với em, dù chỉ một lời.

Một tiếng cười ngắn vang lên trong phòng.

- Em mà cũng nói câu đó ư? Chúng ta đã chat với nhau suốt nhiều tuần liền, đã tán tỉnh nhau chín tháng ròng, thế mà anh hầu như không biết gì về cuộc đời riêng của em. Phải, anh biết em là cảnh sát, em có hai cô con gái rất quý anh, nhưng ngoài ra thì còn gì nữa?

- Đó không hẳn là chủ đề đáng nói.

Ludovic thở dài, vẻ buồn bã.

- Với em thì đó chẳng bao giờ là chủ đề đáng nói cả. Mà suy cho cùng, tóm lại… Chuyện đó đột ngột xuất hiện trong lúc thôi miên. Những người phụ nữ khỏa thân, mà đôi khi anh nhìn thấy đi ra từ phòng bố anh. Tất cả những… tiếng hổn hển mà anh từng nghe thấy qua những bức tường. Thậm chí anh còn chưa đến mười tuổi. Bác sĩ tâm thần đã hiểu rằng chỗ nghẽn có thể bắt đầu từ đấy. Một điều gì đó, có lẽ là một hình ảnh, đã khiến những ký ức đó hiện ra và kích hoạt chứng mù do loạn trí.

Lucie nghi hoặc không biết liệu chuyện này có liên quan gì đến những hình ảnh tiềm thức. Không có sự kiểm duyệt của ý thức, chúng đã va đập vào những vùng sâu kín nhất trong tâm lý Ludovic và gieo rắc mối bất hòa.

- Nhưng đó không phải là điều khiến anh bị mù, bởi vì anh vẫn có thể kể lại đoạn tiếp theo trong bộ phim. Nói về đứa bé gái đó. Khi nó ăn, khi nó ngủ. Khi con bé giơ tay xua đuổi máy quay, như thể nó nổi giận. Rồi, đột ngột, bác sĩ tâm thần cho anh biết là anh đã hét lên trong lúc bị thôi miên, và ông ấy đã suýt phải đánh thức anh. Ông ấy đã trấn an được anh, rồi hỏi anh xem đã xảy ra chuyện gì. Anh liền bắt đầu kể với ông ấy về chi tiết con thỏ.

Lucie lập tức phản ứng. Người đàn ông Québec kỳ lạ, qua điện thoại, cũng đã nhắc đến lũ thỏ. Ông ta còn khẳng định rằng toàn bộ câu chuyện đều bắt nguồn từ lũ trẻ và lũ thỏ.

- Con thỏ nào?

Ludovic co người lại, thu hai đầu gối lên ngang ngực.

- Hồi ấy anh chừng tám hay chín tuổi gì đó. Một hôm, bố anh đưa anh đến xưởng của ông, nơi ông cất giữ tất cả đồ nghề. Ở đó có một con thỏ, nó trốn tận dưới đáy một đường ống cong cũ kỹ. Một con thỏ hoang rất to. Anh thì có thể chui vào đường ống để bắt nó, còn bố anh thì không. Thế là ông ra lệnh cho anh chui vào đó. Và anh đã làm như thế. Anh bò bốn chân, và buộc con vật phải ra khỏi nơi trú ẩn. Bố anh tóm lấy tai nó. Con thỏ bị chảy máu ở chân sau, nó vùng vẫy đủ mọi hướng. Anh hét lên để bố anh thả nó ra, nhưng… bố anh đã mất bình tĩnh. Ông ấy lấy một cây rìu và…

Ludovic úp mặt vào hai bàn tay, như thể anh vừa bị máu vọt vào mặt.

- Cảnh tượng đó… Cho đến trước khi bị thôi miên, anh không còn nhớ gì về nó nữa, Lucie ạ. Nó đã hoàn toàn ra khỏi đầu anh.

- Đúng hơn là nó bị chôn vùi trong đó. Sâu đến nỗi không bao giờ có điều gì có thể khiến nó trỗi dậy được. Trong cuốn phim không tên kia, anh có nhìn thấy lũ thỏ không?

- Không, không…

Nữ cảnh sát vẫn không hiểu. Poignet đã xem xét kỹ các hình ảnh mà chẳng nhận thấy điều gì. Thế nghĩa là sao?

Ludovic vụng về cầm lấy chai nước và uống vài ngụm.

- Em đã xem cuốn phim đó. Hãy kể cho anh nghe xem em phát hiện được điều gì. Em có đưa cuộn phim cho ông bạn chuyên khôi phục phim của anh không?

Lucie chăm chú nhìn thẳng vào mắt Ludovic và thì thầm một mạch:

- Claude Poignet chết rồi.

Hai bàn tay Ludovic nắm chặt lại dưới lớp ga giường. Im lặng hồi lâu.

- Chết thế nào?

- Ông ấy bị sát hại. Những kẻ làm việc đó đến tìm cuộn phim.

Ludovic đứng dậy và vuốt tóc ngược ra phía sau đầu bằng một cử chỉ nặng nề. Anh như sắp sửa òa khóc.

- Không phải ông ấy… Không phải Claude chứ… Đó là một ông già hiền hậu.

Ludovic quờ quạng đi ra phía khung cửa sổ bằng Plexiglas, ánh mắt thất thần. Lucie có thể thấy, qua hình ảnh phản chiếu trong ô kính, anh đang khóc.

- Em đảm bảo với anh là chúng ta sẽ tìm ra những kẻ phải chịu trách nhiệm về chuyện này. Chúng ta sẽ hiểu đã xảy ra chuyện gì.

Cô ở lại với Ludovic thêm một lát và giải thích cho anh phần đầu cuộc điều tra. Thậm chí cô còn kể luôn cả chuyện có kẻ nào đó đã lục lọi bộ sưu tập phim của anh. Ludovic phải được biết toàn bộ sự thật.

- Anh cảm thấy mình thật cô độc, Lucie ạ…

- Các bác sĩ tâm thần sẽ giúp anh.

- Anh không quan tâm đến các bác sĩ tâm thần.

Anh thở dài.

- Tại sao chuyện của chúng ta lại không thành?

- Đó không phải là lỗi của anh. Chuyện chẳng bao giờ thành với bất kỳ ai, và đều là do em.

- Tại sao?

- Bởi vì không sớm thì muộn, mọi người luôn hỏi em “tại sao”…

Cô cảm thấy khó ở, cái nóng khiến thần kinh cô căng thẳng. Lại còn mùi hóa chất nữa…

- Người đàn ông sống cùng em sẽ phải chấp nhận con người em đúng như em bây giờ, vào thời điểm hiện tại. Và không được lúc nào cũng tìm cách kéo quá khứ lên cận cảnh. Không được hỏi em về chuyện này, chuyện kia. Em là cảnh sát bởi vì em là cảnh sát, thế thôi, phải chấp nhận như vậy. Những gì xảy ra trong quá khứ đều đã chết rồi. Đã bị chôn vùi, được chưa?

Ludovic nhún vai.

- Thôi, em đi đi. Chắc chắn em có nhiều việc khác phải làm.

- Em sẽ ghé lại sau.

- Em sẽ ghé lại sau, đúng thế…

Anh tì trán vào cửa kính. Buồn rầu, Lucie đi ra và hít một hơi thật sâu bầu không khí trong lành. Cô tự trách mình vì đã tàn nhẫn đến thế với anh, và với tất cả đàn ông nói chung. Nhưng đó chính là vết sẹo từ những đau khổ của cô trong quá khứ. Người đàn ông đầu tiên cô yêu thực sự đã quá đỗi tàn nhẫn bỏ rơi cô và các con cô.

Cô quay trở lại Sở Cảnh sát Tư pháp vào thời điểm cuối ngày, trên đại lộ Tự do, cách trung tâm thành phố Lille chừng trăm mét. Ở đó, thông tin trao đổi thông suốt giữa Trung tâm Cảnh sát Tư pháp Paris, Sở Cảnh sát Tư pháp Rouen và các đội cảnh sát ở Lille. Cho đến lúc này, họ chủ yếu sử dụng email và điện thoại. Các dữ liệu khác nhau sẽ sớm được đưa thành tệp tin, nằm trong phạm vi tiếp cận của tất cả các sĩ quan. Việc đối chiếu các nguồn sẽ được thực hiện, thông tin sẽ lưu thông hiệu quả hơn. Tất cả các cơ hội phải đứng về phía lực lượng giữ gìn trật tự.

Lucie bước vào phòng làm việc của thiếu tá cấp trên. Kashmareck đang bàn luận với trung úy Madelin. Con sói trẻ trung, cùng lắm chỉ hai mươi lăm tuổi, gương mặt đứng đầu lớp, vừa vật vã chịu đựng màn giám định tử thi của Claude Poignet. Xương móng bị gãy làm ba cho thấy ông bị bóp cổ, và sự xuất hiện của những chỗ tím nhợt - tụ máu tại các điểm bị ép giữa thi thể và mặt sàn - trên cơ delta và hông trái, chứng tỏ Poignet chết trong tư thế nằm nghiêng: những kẻ sát nhân đã để ông nằm trên sàn tối thiểu là nửa giờ trước khi treo ông lên.

Kashmareck uống cạn cốc cà phê. Anh hấp thụ cafein chẳng khác nào những người khác hấp thụ nước.

- Nửa giờ… Thời gian để tua lại cuộn phim, lục lọi đôi chút để chuẩn bị cho việc dàn cảnh. Những kẻ giết người máu lạnh, không hề biết sợ.

Lucie hòa theo hướng suy nghĩ của hai người họ.

- Như vậy, Poignet không chết vì bị treo cổ, mà vì bị bóp cổ.

Viên thiếu tá nhặt bức ảnh chụp xưởng làm việc của nạn nhân và chỉ vào sàn nhà, trong một góc phòng.

- Đúng, ở chỗ này. Chúng ta đã phát hiện ra những giọt máu. Chắc hẳn là máu mũi chảy ra do ngạt thở. Kết quả khám nghiệm tử thi còn gì nữa không?

Madelin tra cứu lại các ghi chép.

- Dao để mở phanh vùng ngực, không quan trọng lưỡi dao thuộc loại nào, nhưng chắc chắn là rất sắc. Theo bác sĩ pháp y, việc khoét nhãn cầu được thực hiện rất… chuyên nghiệp. Tôi đọc nguyên văn: đường rạch mở tròn theo màng trong suốt bao phủ mắt, cắt các cơ vận nhãn rồi đến dây thần kinh thị giác, và cuối cùng, lấy nhãn cầu ra. Không khác biệt nhiều so với thủ thuật giải phẫu.

Viên thiếu tá gật đầu đồng tình theo hướng đó.

- Điều này rất trùng khớp với các dữ liệu mà tôi bắt đầu nhận được từ Rouen. Hộp sọ của năm cái xác cũng được cưa mở rất chuyên nghiệp… Điều này càng khẳng định giả thuyết cho rằng cả hai vụ đều do cùng những kẻ sát nhân đó gây ra. Tiếp tục đi.

- Phần còn lại… Hoàn toàn là chuyên môn, nhưng không có gì đáng chú ý cho lắm. Các mẫu đã được đưa sang bộ phận xét nghiệm độc nhất, để phòng khi. Nhưng tôi nghi Poignet đã bị chuốc ma túy.

- Được rồi. Chúng ta sẽ đọc hết các báo cáo. Chúng ta chờ lệnh ủy thác điều tra quốc tế của thẩm phán, yêu cầu đang được gửi đến các nhà chức trách Bỉ để lục soát nhà Szpilman. Ở đó, chúng ta không nắm quyền chủ động, mà họ sẽ là người chỉ đạo, còn chúng ta chỉ quan sát thôi, nhưng thế còn tốt hơn không có gì… Còn gì khác nữa nhỉ? Ờ… Chúng tôi đang kiểm tra các số điện thoại ở Canada mà chị đã đưa, Henebelle ạ, để chắc chắn rằng quả thực chúng ta không thể bắt được kẻ giấu tên đó ở Montréal.

Anh đưa hai tay lên ôm đầu rồi, mắt vẫn nhìn những ghi chép bằng bút đánh dấu, thổi phù phù vào một tấm bảng không còn trắng cho lắm. Một ma trận những mũi tên.

- Madelin, hãy kiểm tra kỹ cho tôi các cuộc điện thoại mà Poignet đã gọi đi hoặc nhận đến trong vòng hai mươi tư giờ trước khi ông ấy chết. Còn cô, Henebelle, cô sang phòng bên cạnh đi. Cảnh sát khoa học đã có được ảnh phóng to từ những mảnh phim gắn ở mắt nạn nhân. Hãy mang thông tin về đây, xem họ có gì khác để kể với chúng ta hay không. Dấu vân tay, các dấu vết khác… Tôi sẽ tiếp cận mấy anh chàng phụ trách điều tra hàng xóm, xem họ có gì mới không. Tối nay, chúng ta sẽ xào xáo thông tin, và cầu mong là ta sẽ thành công. Còn lúc này, tôi cần những thứ cụ thể, cần chất liệu, trước khi chúng ta buộc phải bắt đầu suy nghĩ.

# 20

H

ình ảnh mà Sharko tưởng tượng về Cairo thay đổi giống như những ánh phản chiếu lấp lánh trên mặt nước sông Nil. Tài xế taxi, một osta bil-fitra - tài xế bẩm sinh - nói được đôi chút tiếng Pháp, đã đưa anh đi qua những con phố nhỏ của thành phố. Dân tộc Ai Cập sống bên ngoài, trong bầu không khí sôi động và trễ nải. Mỗi cảnh đời là một cái cớ để giao tiếp. Những ông hàng thịt chặt thịt trên vỉa hè, phụ nữ gọt rau củ trước nhà, bánh mì được bán trên phố, ngay trên mặt đất. Sharko có cảm giác đang đi trong một bức tranh sống động, khi giữa đám đông di chuyển hỗn độn, anh thấy mình như bị đớp gọn trong chuyển động hoàn hảo của một nghi lễ uyển chuyển hòa hợp, theo nhịp vận động cao quý của người sở hữu nó. Anh nhận thấy hơi thở Hồi giáo trong những đường phố nóng nực, những giáo đường đẹp như thiêu đốt, và trong tầm vóc đồ sộ của mình, chúng hướng mắt về phía vị thần duy nhất của mình. Không thể có vị thần nào khác ngoài Thiên Chúa.

Rồi khu Copts của Cairo hiện ra. Nơi những thanh niên xỏ chân trong những đôi xăng đan giản dị bằng da không đòi tiền cũng không đòi bút, mà tặng cho ta những hình ảnh của Đức Mẹ Đồng trinh. Nơi những bức tường nhắc ta nhớ đến thành Rome cổ kính, nơi Kinh Thánh dường như bóc tách từng văn bản viết trên giấy da của mình. Những con phố nhỏ đỏ son, yên ả, nơi chỉ có tiếng lạo xạo của những hạt cát bị cuốn theo hơi thở nóng bỏng của gió năm mươi. Ở giữa thành phố đông đúc nhất châu Phi, rốt cuộc Sharko lại cảm thấy yên ổn. Cô độc giữa đám đông. Ở nơi đây, anh chạm được vào toàn bộ sự mơ hồ của thành phố.

Anh trả tiền tài xế - một anh chàng lạ thường, biết cả đống chuyện thú vị - và gọi cho Leclerc để thông báo với ông các kết quả điều tra. Đổi lại, anh được biết về cái chết của ông già chuyên phục hồi phim và vụ cuộn phim bị lấy cắp. Mọi chuyện ở Pháp đang chuyển động, nhưng không theo chiều hướng anh mong muốn. Vụ điều tra bắt đầu nhuốm màu tồi tệ, các xác chết ngày càng nhiều, tấm màn bí ẩn ngày càng dày hơn.

Anh đến gặp Nahed, cô đang chờ anh trước nhà thờ nữ thánh Barbara. Cô gái trẻ trông thật thanh lịch trong bộ trang phục xếp ly nhẹ nhàng màu phấn. Chắc là vải lanh. Có vẻ như mắt cô trang điểm rất đậm, và một đầu chiếc khăn bằng vải mềm rủ xuống vai cô, chẳng khác nào một chiếc áo choàng. Sharko vừa lại gần vừa hất cằm về phía nhà thờ:

- Đây là trái tim của thành phố mà các vị đã nhắc đến khi ngồi trong xe của Lebrun đúng không?

- Anh thích không?

- Nó khiến tôi ngạc nhiên.

Nahed cười để lộ hàm răng tuyệt đẹp đều tăm tắp. Sharko phải thừa nhận rằng chắc hẳn bất kỳ người đàn ông nào cũng muốn được cùng cô lạc giữa mê cung thủ đô. Và tối nay, anh nằm trong số họ.

- Mỗi khu phố ở Cairo là một thành phố nhỏ yên bình. Một khoảng không gian với những luật lệ và truyền thống riêng biệt. Tôi muốn anh nhận thấy điều đó.

Cô rụt rè chắp hai bàn tay lại.

- Xe của tôi đậu cách đây hơi xa. Tôi có thứ anh quan tâm rồi đấy.

- Địa chỉ của Abd el-Aal?

- Mahmoud sống một mình, ngay cạnh nhà người anh trai, ở đầu kia phố Talaat-Harb. Người anh trai tên là Atef Abd el-Aal và vẫn đang sống ở đó.

- Talaat-Harb… Chẳng phải đó là nơi Lebrun hẹn gặp chúng ta sao?

- Quả đúng là thế. Talaat-Harb là một con phố có từ Thời kỳ Tươi đẹp, chất chứa lịch sử và hoài niệm. Chắc là người đồng cấp của anh muốn gây ấn tượng. Tôi đã có dịp gặp lại anh ấy, sau khi chúng ta xong việc ở sở cảnh sát. Anh ấy khá thoải mái về việc anh hủy cuộc hẹn.

- Tốt rồi. Cảm ơn cô lần nữa.

Hai người vừa trò chuyện vừa đi qua nghĩa trang Copts. Nahed giải thích rằng cha cô, một phóng viên của tờ lá cải Cairo, đã bị tàn phế một chân sau một cuộc đối đầu giữa người Copts và người Hồi giáo vào năm 1981. Mẹ cô là người gốc Pháp, từng sống ở Paris trước khi từ bỏ tất cả để đến làm việc cùng những người thuộc dòng tu Dominique trong thành phố Cairo. Cha mẹ cô gặp nhau, Nahed ra đời trong một khu phố nghèo và chưa bao giờ ra khỏi đất nước. Cô theo học tại các trường có dạy tăng cường tiếng Pháp, rồi học ngành ngôn ngữ ở đại học, với các giáo sư bất tài nói tiếng Pháp còn không tốt bằng cô. Cuối cùng, cô vào làm việc tại Đại sứ quán Pháp, nhờ sự hỗ trợ của ông chủ tờ báo, một người Ai Cập có thế lực. Vị trí làm việc tốt nhưng lương thấp, cô không có gì để than thở. Ở đây, một việc làm - trung thực, cô nói thêm, nhấn mạnh vào hai chữ đó - không cho phép ta thoát khỏi cái nghèo đã ăn sâu và dai dẳng, cái nghèo của Ai Cập, nhưng góp phần xoa dịu nó và mang lại cho ta những ảo tưởng.

Cô mời Sharko ngồi vào một chiếc Peugeot 504 chính hiệu đang đỗ ở ranh giới khu Copts của Cairo, gần giáo đường Amr. Hai người bám theo con phố Kourneesh, đi ngược bờ phải sông Nil. Ánh sáng ban ngày tàn dần. Những tòa tháp giáo đường đằng xa, những con tàu hay còn gọi là các Awama sáng lên. Người ta đi dạo cùng gia đình và mua món đậu vàng rưới nước cốt chanh. Sharko cảm nhận được sức mạnh của dòng sông và nhu cầu tôn kính nó của người dân nơi đây.

Hai người vẫn tiếp tục trò chuyện. Khi Nahed bảo anh kể về vợ mình, Sharko áp trán vào cửa kính, đưa mắt nhìn theo những con sóng rập rờn, và chỉ tâm sự rằng anh nhớ vợ và con gái, rằng anh sẽ không bao giờ gặp lại họ nữa, ngoại trừ trong những giấc mơ. Anh không mở miệng nói thêm gì nữa. Để làm gì? Kể gì bây giờ? Rằng không đêm nào nỗi nhớ không bóp nghẹt anh đến mức rứt anh ra khỏi giấc ngủ, khiến anh gần như ngạt thở ư? Rằng nghề nghiệp của anh đã phá hủy cuộc đời những người thân của anh và lôi kéo anh, chậm rãi nhưng chắc chắn, về phía vực thẳm của một tuổi già không ánh sáng mặt trời ư? Không, không đâu, anh chẳng có gì để kể hết. Không phải ở đây, không phải bây giờ. Không phải với cô.

Sau chừng mười phút, họ đến phố Talaat-Harb. Những cửa hàng quần áo chạy dài hút mắt, những quán rượu, những rạp chiếu phim mang những cái tên Pháp, những tòa chung cư cũ mang dáng dấp kiến trúc Haussmann, với những hàng cột, những cửa sổ được trang trí bằng những bức tượng theo phong cách Hy Lạp, nhắc người ta nhớ rằng, vào những năm 1900, giới tinh hoa Ai Cập muốn biến trung tâm thành phố Cairo thành một khu châu Âu. Họ gần như đã thành công. Những người đi dạo lang thang thành các tốp lộn xộn. Người Mỹ, người Pháp, người Ý. Nahed tìm được một chỗ trong con phố bên cạnh và một lát sau, cô đưa cho người gác cổng tòa chung cư một chút tiền hoa hồng, chỉ đơn giản là vì ông ta đã mở cửa cho họ. Ông baou ab có chòm râu nhuộm bằng lá móng, trông thật thảm hại với đôi giày vải đế cói thủng lỗ chỗ, kiêm luôn việc mở cửa, lau rửa xe, khuân vác đồ đạc, và tương phản khủng khiếp với nội thất đẳng cấp của nơi này. Có vẻ đây là chung cư của người giàu, hào nhoáng và rộng rãi.

Khi chỉ còn lại một mình cùng Sharko trong thang máy, cô gái trẻ kéo mạng che kín đầu và mặt. Cô biến thành một phụ nữ quyến rũ bí ẩn, chứa đựng đầy bí mật. Chỉ có đôi mắt cô lộ ra, như một thứ đồ trang sức tuyệt đẹp, trong khi khuôn miệng, ẩn hiện sau lớp vải trong suốt, nói bằng giọng thuần khiết:

- Sẽ thật đáng tiếc nếu Atef Abd el-Aal phản ứng không tốt vì mấy chuyện liên quan đến tôn giáo.

Sharko bị cô cuốn hút, gần như mê hoặc.

- Làm sao cô biết anh ta là người Hồi giáo?

- Nếu anh ta là người Hồi giáo thì chúng ta sẽ có nhiều cơ may hơn là ngược lại.

- Cô biết gì về anh ta?

- Các phiếu thông tin ở đại sứ quán không cho biết điều gì đáng kể. Anh ta làm nghề bán hàng, và hiện đang trông coi hai xưởng thủ công may áo sơ mi, một công việc rất phát đạt mà anh ta bắt đầu phát triển sau khi người em trai chết được một năm. Anh ta bán buôn quần áo cho các cửa hàng ở Alexandria. Anh ta và người em trai quá cố vốn là người gốc Thượng Ai Cập. Bố mẹ đều nghèo, xuất thân từ nông thôn. Họ lên Cairo từ khi còn là thiếu niên, cùng với ông chú.

Cô gõ vào một cánh cửa, nhưng một cánh cửa khác lại mở ra để lộ khuôn mặt nhăn nheo của một bà già. Nahed bắt đầu trò chuyện với bà trước khi nói với viên thanh tra:

- Bà hàng xóm nói rằng anh ta đang ở trên sân thượng, anh ta luôn uống trà ở đó vào giờ này, trước buổi cầu kinh tối. Chúng ta sẽ nhận ra anh ta, bởi vì anh ta đọc tờ Al-Ahram, một tờ báo độc lập.

Khi đến được khoảng sân thượng trứ danh kia, Sharko đã bị sốc. Nhiều người ngồi trên nóc tòa chung cư, bên ngoài và bên trong những căn lều sắt nhỏ xíu. Những chiếc đèn lồng phất giấy đủ màu sắc treo trên dây đung đưa chẳng khác nào những cánh buồm trên thuyền nhẹ ở Địa Trung Hải. Người ta ngồi trong ghế bành hoặc nằm dài trên đệm, trải ngay ngoài trời. Những màn hình ti vi đang bật hầu khắp sân thượng như xuyên thủng màn đêm vừa chớm. Tưởng như ta đang ở trong một thứ tổ kiến sáng trưng ngoài trời, bị đè bẹp bởi sự mong manh. Nahed ghé sát vào tai anh.

- Trước kia, tầng lớp tinh hoa của xã hội sống trong những tòa chung cư trên phố Talaat này. Những người chủ đất, các tổng trấn, các bộ trưởng. Những cái lều này được họ dùng để tích trữ đồ ăn, giặt quần áo hoặc nhốt chó. Sau cách mạng năm 1952, tất cả đều đã thay đổi. Ngày nay, các sufragi, nghĩa là các đầy tớ thời đó, đã chiếm chỗ trong tòa nhà và cho người nghèo thuê những cái lều này.

Thật khó tin, nhưng những người này thực sự sống trong những cái lều nhỏ chưa đến năm mét vuông đó, ngay giữa con phố sầm uất nhất của Cairo. Cái nghèo không nằm trên mặt đất hay trong hệ thống tàu điện ngầm như ở Paris, mà trên các mái nhà. Nahed chỉ ngón trỏ về phía cuối hàng hiên.

- Anh ta ở đằng kia…

Những ánh mắt ngờ vực hướng về phía hai người họ. Những người đàn ông nằm dài, mắt đỏ ngầu, đang chuẩn bị “than”, một viên thuốc phiện được họ làm nóng lên trước khi luồn vào dưới lưỡi, trong khi những người khác hút mouassel trộn lẫn với cần sa bằng những chiếc ống điếu cũ kỹ. Vài đứa trẻ chơi domino, những đứa khác học bài, còn đám phụ nữ thì nấu nướng. Sharko và Nahed đến gần Atef Abd el-Aal, anh ta ngồi trên một chiếc ghế tựa bằng rơm, quay mặt ra phố Talaat-Harb. Anh ta mặc một bộ com lê cắt may rất khéo, đi đôi giày đánh xi bóng loáng. Mái tóc chải gôm vuốt ngược ra sau, anh ta cùng lắm cũng chỉ bốn mươi lăm tuổi. Cốc trà bốc hơi nghi ngút đặt trên hàng lan can bằng đá trắng. Anh ta không đứng dậy chào họ, chỉ buông ra hai từ cộc lốc mà Sharko không hiểu gì. Nahed liền đáp lại bằng một tràng dài tiếng Ả rập, giải thích tình hình. Cô nói rằng người đàn ông đang đứng cạnh cô là một thanh tra cảnh sát người Pháp, người này muốn hỏi anh ta vài câu về em trai anh ta, và về một vụ án mạng cũ có nhiều điểm tương đồng với một hồ sơ mà người đó đang điều tra.

Atef cẩn thận gập tờ báo lại trên đầu gối, chòng chọc nhìn Nahed từ đầu đến chân rồi chậm rãi lần tay trên một chuỗi tràng hạt. Thêm một lần nữa, cô gái phiên dịch lại đóng vai trung gian giữa hai người đàn ông.

- Anh ta không muốn nói về em trai mình nữa.

- Cô hãy bảo với anh ta rằng ngay trước khi chết, Mahmoud đang điều tra một vụ án mạng. Ba cô gái trẻ, bị giết hại bốn tháng trước khi Mahmoud qua đời. Hãy hỏi xem anh ta có biết gì về việc ấy không.

Atef im lặng một lát trước khi lên tiếng.

- Anh ta muốn xem thẻ cảnh sát của anh.

Sharko làm theo. Atef chăm chú ngắm nghía tấm thẻ, đưa ngón tay trỏ lướt trên ba màu của quốc kỳ Pháp, rồi trả tấm thẻ lại cho viên thanh tra. Sau đó anh ta lại cất tiếng.

- Anh ta nói rằng em trai anh ta vốn rất kín đáo. Anh ấy không nói gì về những vụ điều tra của mình cả. Chính vì lý do đó mà Atef không bao giờ ngờ rằng Mahmoud lại tham gia các mạng lưới cực đoan.

Sharko đưa mắt nhìn mông lung về phía ánh sáng trong thành phố. Cuối cùng, bầu không khí cũng trở nên trong sạch, người Ai Cập tìm lại được những con phố, những gốc rễ của họ, cũng như sự yên bình trong các giáo đường và nhà thờ.

- Anh ta có thỉnh thoảng mang các hồ sơ hình sự về nhà không? Hai người sống cạnh nhau, anh ta có khi nào làm việc tại nhà không?

- Anh ta bảo là không.

- Anh có biết Hassan Noureddine không? Ông ta đã đến nhà anh bao giờ chưa?

- Câu trả lời vẫn là không… Cứ nhìn cách anh ta trả lời, thì tôi tin rằng anh ta chẳng biết gì hết.

Sharko lấy từ trong túi ra bức ảnh chụp một trong số các nạn nhân rồi giơ ra trước mắt người đàn ông Ai Cập. Nahed liếc nhìn anh bằng ánh mắt tức giận, cô hiểu rằng hẳn anh đã lấy trộm bức ảnh đó tại sở cảnh sát trong lúc cô đi lấy nước cho anh.

- Thế cô gái này? viên cảnh sát gầm gừ. Anh cũng không biết gì về cô ấy chăng? Đừng nói với tôi rằng em trai anh chưa bao giờ cho anh xem mặt cô ấy.

Atef đảo đôi mắt màu mật nhìn đi chỗ khác và cắn môi. Anh ta đứng dậy và thúc nắm tay vào ngực viên thanh tra.

- Izhab mine houna! Izhab mine houna! Sawf attacilou bil chourta!

Anh ta nhìn chằm chằm vào mặt Nahed và giơ điện thoại di động ra. Một vài cư dân trên sân thượng đưa mắt nhìn về phía họ.

- Anh ta ra lệnh cho chúng ta phải đi, nếu không anh ta sẽ gọi cảnh sát. Thôi bỏ đi, chúng ta chẳng tìm hiểu thêm được gì đâu.

Viên cảnh sát lưỡng lự, anh không muốn nhả miếng mồi. Có thể phản ứng dữ dội của người đàn ông Ả rập này che giấu điều gì đó. Atef tiếp tục sáp lại và xô đẩy anh, vẫn hung hăng như trước.

- Izhab mine houna!

Sharko muốn giáng một quả đấm vào mặt anh ta, nhưng đám đàn ông ở sân thượng đã đứng dậy và tiến lại gần đầy vẻ nguy hiểm. Những người Kabyle nhỏ con, nét mặt căng thẳng. Âm thanh bắt đầu huyên náo. Đang quay nhìn về phía những người có khả năng sắp tấn công mình, Sharko bỗng cảm thấy một bàn tay thọc vào túi quần sau của anh. Ánh mắt anh bắt gặp ánh mắt Atef. Trong một tích tắc, anh hiểu rằng người đàn ông này đã nhét thứ gì đó vào túi anh và yêu cầu anh giữ im lặng.

Sharko tóm lấy tay Nahed.

- Được rồi, chúng ta đi thôi.

Họ khó nhọc lách người qua đám đông. Qua những khuỷu tay, những bắp vai, những đôi mắt tối lại vì phê thuốc phiện. Những tiếng suỵt, suỵt vang lên khắp nơi. Họ nhanh chóng bước xuống cầu thang. Nahed giận dữ:

- Lẽ ra anh không được lấy cắp bức ảnh đó! Anh còn giữ bao nhiêu bức nữa?

- Vài bức.

- Chắc chắn là Noureddine sẽ nhận ra và thông báo cho Đại sứ quán. Đầu óc anh để đi đâu thế?

- Thôi nào, đi đi.

Nahed đi trước anh. Sharko lục trong túi quần và tìm thấy một mảnh giấy. Vừa đi, anh vừa kín đáo giở mẩu giấy báo ra và đọc thấy dòng chữ viết bằng tiếng Pháp:

“Cairo Bar, khu Tewfikieh, một giờ nữa. Đừng để ai thấy anh đến. Cô ta theo dõi anh.”

Anh lập tức nhét lại mẩu báo vào túi và quan sát Nahed, cảm thấy đầy tiếc nuối. Trong bộ trang phục thanh thoát, cô uyển chuyển bước xuống các bậc cầu thang. Và cô đang phản bội anh. Khi hai người ra đến bên ngoài và bắt đầu đi dọc con phố, cô gái trẻ tháo mạng che mặt, để nó rủ xuống vai. Sharko ngắm nghía cô.

- Thật lạ lùng. Khi không che mạng, khuôn mặt cô thay đổi hoàn toàn. Sinh vật bí ẩn, mơ hồ đột nhiên lấy lại đường nét rõ ràng của một người phụ nữ hiện đại. Có bao nhiêu con người ẩn giấu trong cô, hả Nahed?

- Một người duy nhất, thanh tra ạ…

Dường như cô đỏ mặt, và tìm lời lẽ phù hợp.

- Còn bây giờ, chúng ta làm gì đây?

Càng lúc Sharko càng nhận thấy rõ thủ đoạn của cô. Từ sau khi đọc mẩu giấy của Atef, mọi chuyện có vẻ rõ ràng hơn nhiều. Việc Nahed chọn cách giúp đỡ anh bất chấp những rắc rối cô có thể gặp phải với cấp trên. Địa chỉ nơi ở và các chi tiết về Mahmoud Abd el-Aal mà cô đã có được… Người ta đang chơi bài mềm mỏng đồng thời giám sát anh. Ngay lúc này, anh quyết định sẽ bình tĩnh tham gia trò chơi, hẳn anh còn thời gian để tra vấn cô sau.

- Tôi nghĩ tôi sẽ quay về, tắm rồi đi ngủ. Đã là một ngày rất dài kể từ khi tôi thức dậy sáng nay, ở Pháp.

- Thậm chí anh còn chưa ăn tối. Tôi mời anh đến một nhà hàng nhỏ đặc trưng Mohandessine, bên bờ sông Nil. Ở đó người ta phục vụ món cá tuyệt ngon với rượu vang Thụy Sĩ, không phải vang Pháp.

Cô ta muốn giữ chân anh càng lâu càng tốt. Sharko thậm chí còn nghĩ chắc chắn cô ta đã dịch sai cuộc trao đổi trên sân thượng, hoặc cả ở Sở cảnh sát. Cũng giống như Hassan Noureddine, cô ta kiểm soát địa bàn, và anh chẳng thể làm bất cứ điều gì. Ai đứng đằng sau tất cả những chuyện này? Cảnh sát? Đại sứ quán? Anh đã chui vào tổ ong vò vẽ nào đây?

- Có lẽ sẽ rất thú vị đấy, nhưng tôi không đói, cảm ơn cô… Quá nóng, quá mệt, bị muỗi cắn quá nhiều.

Anh đưa ra một tấm bản đồ lấy được ở khách sạn.

- Tôi có thể tự tìm về khách sạn được, nó ở ngay sau đây thôi. Ngày mai, chúng ta hẹn nhau lúc 10h đằng trước Sở Cảnh sát, cô thấy thế nào? Thời gian cũng không gấp rút cho lắm. Các cánh cửa cứ lần lượt đóng lại, và tôi đang nghĩ mình sẽ quay về tay không. Đây không phải việc của tôi.

Nahed cụp mắt nhìn xuống, cô ta có vẻ phiền lòng. Sharko rất muốn rứt lưỡi cô ta. Một kẻ giả vờ siêu hạng.

- Được thôi, cô ta nhượng bộ… Vậy hẹn anh ngày mai.

Trước khi anh bước đi, cô ta nói thêm:

- Con lợn béo Noureddine đó chưa bao giờ chạm được tay vào người tôi. Hắn sẽ không bao giờ làm được việc đó.

Mỗi người đi về một phía. Sharko chờ cho cô ta đi xa, và anh thấy cô ta quay nhìn lại, nhiều lần. Điều đó càng khẳng định những nghi ngờ trong anh. Anh liền chậm rãi đi về phía phố Tharwat, giao cắt với góc phải của phố Mohamed-Farid. Nhưng vừa rẽ xong, anh liền chạy biến vào một đường hẻm ngẫu nhiên.

Chú cún ngoan vừa rứt đứt sợi dây dắt nó.

Lúc này, Cairo và màn đêm nóng bỏng của nó thuộc về anh.

Anh cảm thấy thỏa mãn vô cùng.

# 21

T

rong phòng tin học của bộ phận cảnh sát khoa học, cách đội cảnh sát vài bước chân, Lucie đang cầm trên tay hình ảnh phóng to của hai mảnh phim lấy ra từ hốc mắt Claude Poignet. Hai bề mặt giấy láng, có những hạt bẩn thỉu, hình ảnh đen trắng. Hai hình ảnh gần như giống hệt nhau. Có thể thấy, trong một tư thế có phần không hợp lý, như thể máy quay bị đảo ngược, phần ống của một chiếc quần jean và một mũi giày mà Lucie không nhận thấy khi xem lần đầu tiên. Hậu cảnh chìm trong ánh tranh tối tranh sáng, nhưng người ta đoán thấy mấy cái chân bàn cũng như một bức tường. Sàn nhà lát gỗ.

- Có đúng là loại giày cổ cao không?

Lucie nói với kỹ thuật viên ngồi đằng trước máy tính, bên cạnh cô. Julien Marquant, tuổi ngoại tứ tuần, là một trong những nhiếp ảnh gia chuyên chụp hiện trường vụ án. Cứ sau mỗi vụ giết người, anh lại tặng cho các sĩ quan cảnh tượng tồi tệ nhất trên giấy ảnh. Một số nhiếp ảnh gia chụp các người mẫu hàng đầu, còn anh chụp người chết. Phần đầu nổ tung của những người tự sát bằng súng cỡ nòng 22, những người chết đuối đã trương phềnh, những người treo cổ… Julien là một nhiếp ảnh gia xuất sắc nhưng tài năng lại chỉ nằm lại trong các ngăn kéo của cảnh sát. Cứ nhìn giờ giấc muộn mằn thế này thì anh là người có khả năng soi sáng vấn đề được nhiều nhất cho đội cảnh sát.

- Cũng giống đấy.

Anh cho cô xem những bức ảnh mà chính anh đã chụp ở nhà nạn nhân. Đặc biệt là chụp vết máu tìm thấy trên sàn phòng tráng phim, ở tầng trên. Lucie đưa ra một nhận xét mà lúc này cô cảm thấy đã rõ ràng:

- Đây là nhà ông ấy… Nhà Claude Poignet. Ông ấy cũng có máy quay và những cuộn phim. Cuộn phim đã được quay trong chính nhà ông ấy. Mẹ kiếp…

- Đúng thế. Hai hình ảnh tìm được trong mắt ông ấy là âm bản, chúng được cắt ra từ một cuộn phim gốc, chứ không phải một bản sao mà người ta thường chuyển sang dương bản.

Lucie hối tiếc vì đã không phản ứng từ trước. Poignet đã giải thích với cô về những chuyện tráng phim dương bản và âm bản, phim gốc và phim sao lại này. Julien Marquant gõ ngón trỏ lên mấy bức ảnh.

- Cô muốn nghe ý kiến của tôi không? Tôi tin rằng chính những kẻ giết người đã cầm máy quay. Hẳn là chúng đã, tôi cũng không biết nữa… đặt nó ngay bên cạnh cái xác bất động của nạn nhân. Như để ghi lại những hình ảnh cuối cùng mà ông ấy nhìn thấy trước khi chết.

Lucie rùng mình khi quan sát mấy bức ảnh. Những giây cuối cùng trong đời Poignet đang ở trước mặt cô, ngay dưới mắt cô. Ông già tội nghiệp đã ra đi với những hình ảnh ấy… Hình ảnh về một kẻ xa lạ đi đôi giày cao cổ đứng nhìn ông chết, trong lúc kẻ kia bóp cổ ông.

- Như thể… Claude Poignet chính là chiếc máy quay. Những kẻ khốn kiếp đó muốn đi sâu vào trong tâm trí ông ấy.

- Chính xác. Như anh đã nói, nạn nhân có một phòng tráng phim, một máy quay cũ loại 16mm, những cuộn phim trắng. Những kẻ sát nhân đã tận dụng điều đó. Chúng đã quay phim, rồi vào phòng tối và nhúng phim vào chậu đựng dung dịch tráng phim để lấy ra những hình ảnh mà chúng quan tâm. Sau đó, chúng cắt những hình ảnh đó ra để nhét vào hốc mắt của nạn nhân. Quá trình này, nặng tính chuyên môn, hẳn là phải mất hơn một giờ đồng hồ.

Lucie mím môi. Hai kẻ bệnh hoạn đó không chỉ hài lòng với việc lấy đi cuộn phim, chúng còn soạn ra một kịch bản ngang với một bộ phim kinh dị, thậm chí còn đi đến chỗ tặng thêm việc làm cho cảnh sát. Hai kẻ rất biết suy tính, có tổ chức, tự tin đến mức cho phép mình nán lại hiện trường gây án để “chơi đùa”. Lucie bày tỏ suy nghĩ của mình:

- Chúng đã vui lòng tặng cho chúng ta hai yếu tố. Vị trí chính xác của cái xác trước khi bị treo lên, và đôi giày. Giày cao cổ… điều đó khẳng định rằng kẻ đến nhà Szpilman và kẻ tham gia giết hại Poignet chỉ là một cá nhân duy nhất. Có lẽ là một quân nhân chăng?

- Hoặc kẻ nào đó tìm cách khiến mình giống với một quân nhân… Hoặc chẳng phải thế này cũng chẳng phải thế khác, bất kỳ ai cũng có thể có giày cao cổ. Tôi chủ yếu muốn nói thêm rằng hắn có hiểu biết về điện ảnh. Một trong bọn chúng biết quay phim, lấy phim ra khỏi máy quay trong phòng tối, tráng phim. Tin tôi đi, nếu không có chút hiểu biết, cô thậm chí còn không biết sử dụng những đồ nghề cũ kỹ đó thế nào đâu.

- Các chuyên gia dấu vân tay không phát hiện ra bất cứ điều gì trong căn phòng tối, ngoại trừ vân tay của chính nạn nhân. Chúng ta sẽ phải cử người quay lại đó, để ý đến trang thiết bị, đến các máy quay. Những kẻ giết người chắc chắn phải để lại dấu vết ADN, nhất là nếu mắt chúng đã tiếp xúc với kính ngắm. Chắc chắn chúng phải phạm sai lầm nào đó. Không thể đùa giỡn với cái chết như thế được…

Cô cầm lấy những bức ảnh và cảm ơn Julien. Ra đến đường phố, cô vừa bước đi chậm rãi vừa tập trung suy nghĩ. Sau câu hỏi như thế nào là câu hỏi tại sao. Tại sao những kẻ sát nhân lại đặt những hình ảnh đó vào hốc mắt? Những kẻ tàn ác đó muốn chứng tỏ điều gì?

Chìm trong những câu hỏi thuần túy về tâm lý, cô nghĩ đến Sharko, người đàn ông kỳ lạ mà cô gặp chớp nhoáng trước ga Bắc. Liệu với những kiến thức, những năm kinh nghiệm trong nghề của mình, anh có khả năng tìm ra câu trả lời? Liệu anh có giỏi hơn cô không khi phải đối mặt với hiện trường vụ án đặc biệt thô tục và bất thường này? Cô sôi sục muốn nói với anh về vụ giết người mới, để xem anh sẽ giải quyết nó thế nào, với tuổi đời năm chục năm của anh.

Trong dòng suy nghĩ liên tưởng, Lucie thử tìm cách liên hệ vụ án này với vụ án ở Gravenchon. Cả trong vụ đó, các nạn nhân cũng bị khoét nhãn cầu. Một bác sĩ, một ai đó trong nghề, theo lời Sharko. Lúc này, còn có thêm kỹ năng của người làm “điện ảnh”. Chân dung đang rõ dần, mặc dù chưa thực sự xuất hiện thông tin chính xác nào. Tại sao lại phải lấy đi đôi mắt? Chúng có tầm quan trọng thế nào đối với những kẻ đã lấy chúng? Tiếp sau, chúng sẽ làm gì với đôi mắt đó? Chúng giữ lại, như một chiến lợi phẩm chăng? Lucie nhớ đến sự ám ảnh về võng mạc, về mống mắt, trong cuốn phim ngắn kia. Cú thọc dao vào giác mạc, những phập phồng của mí mắt… Cô cũng nhớ cả đến lời nhận xét của Poignet: “Mắt chỉ là một miếng bọt biển tầm thường tiếp nhận hình ảnh mà thôi.”

Một miếng bọt biển.

Đột nhiên cảm thấy phấn khích, Lucie lấy điện thoại ra, lục trong danh bạ và bấm số của bác sĩ pháp y.

- Bác sĩ đấy à? Tôi là Lucie Henebelle. Tôi có làm phiền anh không?

- Chờ chút, là tôi đang yêu cầu anh chàng da đen lực lưỡng nằm phơi thân trên bàn tôi… Không sao, ổn mà. Cô muốn hỏi gì, Lucie?

Lucie mỉm cười, bác sĩ pháp y đã quá hiểu cô. Phải nói rằng cô là một “khách hàng trung thành”.

- Câu hỏi có vẻ ngu ngốc, nhưng… Đây là một thứ tôi từng nghe nói đến, nhưng không có câu trả lời chính thức: mắt có thể giữ lại một dấu vết nào đó mà nó đã nhìn thấy ngay trước khi chết không?

- Xin lỗi? Ý cô là thế nào?

- Một hình ảnh bạo lực chẳng hạn? Hình ảnh cuối cùng trước khi các chức năng sống ngừng hẳn? Một tập hợp các hạt ánh sáng mà ta có thể tái tạo, tôi không biết nữa, bằng cách phân tích các tế bào cảm quang bị kích thích, hoặc các phần não bộ có thể đã giữ lại thông tin ở đâu đó?

Im lặng. Lucie cảm thấy hơi ngượng, chắc chắn vị bác sĩ sắp phá lên cười.

- Ảo tưởng về hiện tượng lưu ảnh ở mắt…

- Gì cơ?

- Cô đang nói với tôi về ảo tưởng liên quan đến hiện tượng lưu ảnh ở mắt. Vào khoảng cuối những năm 1800, có một niềm tin phổ biến cho rằng một vụ giết người, do tính chất bạo lực và bột phát của nó, có thể in dấu lên võng mạc người chết như thể đó là một màng phim nhạy…

Màng phim nhạy, mắt, phim ảnh… Những từ ngữ này không ngừng quay trở lại suốt từ đầu vụ án.

-… Các bác sĩ hồi đó cũng quan tâm đến chủ đề này. Họ nghĩ rằng ta có thể trích xuất chân dung kẻ giết người từ võng mạc của một xác chết. Ảo tưởng về hiện tượng lưu ảnh ở mắt, đó là ảo tưởng về việc ghi nhận trực tiếp vụ án mạng bởi chính cơ thể đã bị án mạng đó xâm phạm. Hồi ấy, đối với giới y học, việc cần làm là chụp ảnh nhãn cầu lấy ra từ hốc mắt và loại bỏ thủy tinh thể để có thể diễn giải thành các bằng chứng xác thực về tội ác. Các bác sĩ đã thực sự sử dụng phương pháp này để giúp cảnh sát. Và họ đã thực sự bắt một số người. Nhiều khả năng là những người vô tội.

- Thế… Hiện tượng lưu ảnh trên võng mạc đó là có thật không?

- Không, không đâu, đương nhiên rồi. Đúng như tên gọi của nó, đấy chỉ là một ảo tưởng.

Lucie đưa ra câu hỏi cuối cùng.

- Thế vào năm 1955? Người ta vẫn tin vào ảo tưởng đó chứ?

- Không. Vào năm 1955, người ta không còn lạc hậu đến thế, cô biết chứ?

- Cảm ơn bác sĩ.

Cô chào ông rồi gác máy.

Ảo tưởng về hiện tượng lưu ảnh ở mắt…

Dù là ảo tưởng hay không, một hoặc nhiều kẻ sát nhân đã muốn thu hút sự chú ý vào hình ảnh đó, vào quyền lực của hắn, vào mối quan hệ giữa hắn với con mắt. Chắc chắn cơ quan nhạy bén này phải có tầm quan trọng nhất định đối với kẻ giết người, một ý nghĩa biểu tượng. Phương tiện phi thường đó chính là cái giếng mang lại ánh sáng cho bộ não, là đường hầm giúp bộ não nhận thức về thế giới vật chất. Xét từ góc độ nghệ thuật, mắt còn là nơi bắt đầu của điện ảnh. Không có mắt, không có hình ảnh, không có điện ảnh. Mối quan hệ mong manh, tinh tế, nhưng nó có tồn tại. Từ giờ trở đi, Lucie sẽ nhìn nhận kẻ giết người như một nhân vật vừa liên quan đến y học - con mắt với tư cách là một cơ quan mà ta có thể giải phẫu - vừa là một nghệ sĩ - con mắt với tư cách là phương tiện truyền tải hình ảnh. Trong trường hợp có hai kẻ sát nhân, thì có lẽ mỗi tên lại có một khả năng riêng. Một bác sĩ và một nhà làm phim…

Vẫn chìm trong dòng suy nghĩ, Lucie dừng lại trước một quầy sandwich. Điện thoại di động của cô rung lên. Là Kashmareck. Anh hỏi luôn, không chút vòng vo:

- Cô biết được gì rồi?

- Tôi vừa ra khỏi đội cảnh sát khoa học với vài thông tin mới, tôi đến đây.

- Vừa đúng lúc. Tôi biết là đã muộn, nhưng chúng ta sẽ đến bệnh viện đại học Saint-Luc, gần Brussels.

Lucie mua một chiếc bánh sandwich và tiếp tục đi.

- Lại sang Bỉ sao?

- Đúng thế. Chúng tôi đã kiểm tra một lượt các cuộc gọi đi của nạn nhân. Trong số đó, Poignet đúng là đã liên hệ với một người có tên là Georges Beckers, chuyên gia về hình ảnh và bộ não. Cô đã cho tôi danh thiếp của ông ta. Ông ta làm việc trong ngành tiếp thị thần kinh học. Thậm chí tôi còn không biết là có nghề đó nữa đấy. Ngay sau khi scan cuộn phim, Claude Poignet đã gửi cho Georges địa chỉ máy chủ nơi ông ấy gửi một bản sao, đồng thời nhờ Georges phân tích nó. Chúng ta có được cuộn phim đó dưới dạng số hóa rồi, Lucie ạ. Các bộ phận chuyên trách đang tải nó về. Tôi lập tức cử một nữ chuyên gia về đọc khẩu hình theo vụ này, cũng như các chuyên viên về hình ảnh. Chúng ta sẽ phân tích kỹ bộ phim.

Lucie lặng lẽ thở ra một hơi. Những kẻ sát nhân đã bị công nghệ vượt mặt. Chúng đã giết người để giữ bí mật, và bây giờ bí mật đó đang lan truyền khắp các máy tính của cảnh sát.

- Thế còn nhân vật Beckers đó, ông ta có phát hiện ra điều gì không?

- Theo ông ta, ông già Wlad Szpilman đã ghé qua trung tâm nghiên cứu của ông ta, với chính cuộn phim đó, cách đây hơn hai năm. Szpilman quen thân với giám đốc trung tâm hồi đó, ông này đã chết vì một cơn nhồi máu cơ tim từ vài tháng trước.

Lucie suy nghĩ một lát trước khi trả lời.

- Chắc Wlad Szpilman cũng có linh cảm giống ông già chuyên phục hồi phim của chúng ta. Theo lời cậu con trai, ông ta thuộc loại người có thể xem đi xem lại một bộ phim hàng vài chục lần, và có con mắt chuyên gia. Chắc hẳn rốt cuộc ông ta cũng nghi ngờ những điều kỳ lạ ẩn giấu trong bộ phim. Và thế là ông ta cho phân tích nó. Nhưng dù sao, hai năm cũng là khá lâu rồi.

- Chúng ta đi thôi. Chúng tôi đã báo trước cho Beckers, ông ta đang chờ chúng ta. Cô đồng ý không?

Lucie nhìn đồng hồ. Đã quá 20 giờ.

- Trước hết, hãy để tôi ghé qua bệnh viện một lát. Tôi muốn gặp con gái tôi và giải thích cho con bé hiểu tại sao lần này tôi không thể ngủ bên cạnh nó được.

# 22

S

harko tự hỏi liệu anh có thực sự nên vào Cairo Bar, một quán cà phê tồi tàn trong một phố nhỏ tối tăm và không có đèn đường thuộc khu Tewfikieh. Dọc con phố, những chiếc xe ngựa ngủ yên, chỉ được phủ bằng một mảnh vải, và những con mèo đen, được gọi là Mau, nhảy nhót trên những bức tường vôi. Sharko lao vội xuống vài bậc tam cấp dẫn đến quán cà phê. Để đi vào bên trong, phải là người thật sự, thật sự ưa thích cảm giác mạnh. Một tấm biển nhợt nhạt có ghi Coffee shop, những ô cửa kính rộng với những tờ báo dán chồng lên nhau, khiến ta không thể nhìn thấy những gì đang diễn ra bên trong. Mặt tiền này thô thiển chẳng khác gì mặt tiền của các sex-shop tồi tàn đua nở trên các đường phố Paris.

Viên thanh tra kiểm tra lại lần cuối để chắc chắn rằng anh có mang theo thẻ cảnh sát, mặc dù anh thực lòng nghi ngờ về tác dụng của nó ở đây, rồi lao mình vào miệng sói. Một thứ mùi cần sa váng vất trộn với mùi bạc hà và mùi mouassel tỏa ra từ những chiếc ống điếu nhấn chìm anh. Ánh sáng mờ ảo, điều hòa không khí kêu ro ro, đầy quyền lực. Những chiếc bàn bằng gỗ nguyên khối, những cây đèn cũ theo phong cách Vienna, những tác phẩm nghệ thuật bằng đồng gắn trên tường và những vại bia lớn mang lại cho nơi đây vẻ bề ngoài của một quán rượu kiểu Anh. Một nữ nhân viên phục vụ da trắng mặc váy ngắn luồn lách giữa các thân người, bê một chiếc khay chất nặng những cốc rượu đầy tràn. Sharko đã chuẩn bị tinh thần nhìn thấy những khuôn mặt tàn tạ, bị gặm nhấm bởi ma túy và rượu. Anh ngạc nhiên trước bề ngoài diêm dúa của khách khứa, đa số là giới trẻ. Và phần lớn ăn mặc theo phong cách Michou.

Những người đồng tính. Anh vừa đặt chân vào một ổ đồng tính.

Chỉ còn thiếu nước này nữa thôi!

Trong khi một vài đôi mắt màu mật nhìn anh chằm chằm, Sharko kiên cường bước về phía quầy bar, đằng sau quầy là một gã da trắng, mống mắt màu xanh lơ và mái tóc vàng hoe. Sharko nhìn đồng hồ - chiếc taxi đã đưa anh đến đây sớm mười phút - rồi hất cằm về phía một cái chai có màu hổ phách, dán nhãn Old Brent.

- Cho tôi whisky…

Anh chàng nhân viên quầy bar săm soi anh khá lâu trước khi rót rượu. Sharko lập tức được tiếp cận từ bên phải. Xin chào màn dạo đầu! Gã trai đó chừng hai mươi tuổi, da nâu, tóc cắt ngắn như một tân binh. Gã quấn quanh cổ một chiếc khăn màu hồng luồn bên dưới cổ áo sơ mi màu vàng. Gã thì thầm vào tai anh:

- Koudiana hoặc barghal, “được không”?

- Chẳng gì hết. Để cho tôi yên, “được không”.

Viên cảnh sát chộp lấy cốc rượu - ở đây người ta phục vụ liều dùng cho ngựa - rồi bỏ ra ngồi vào một góc. Anh quan sát đám khách hàng, nhận ra cung cách của những người giàu có trong trang phục sang trọng và đi giày ngoại nhập, ngồi rình chờ, và những người nghèo, ủy mị hơn rất nhiều, với nhan sắc đáng kinh ngạc trong những bộ quần áo giản dị. Hẳn là ở đây cũng như ở nơi khác, tình dục hoặc mại dâm là một cách thoát nghèo, trong vòng một đêm với vài tờ giấy bạc trao đi đổi lại. Người ta chào nhau theo kiểu Ai Cập, hôn má bốn lần và vỗ tay vào lưng nhau, họ chưa hôn lên miệng nhưng đã có ý định làm như thế. Sharko đang vừa thở dài vừa đưa cốc rượu lên môi thì một giọng nói vang lên từ sau lưng anh:

- Nếu là anh, tôi sẽ không uống thứ rượu đó đâu. Người ta kể rằng một họa sĩ trẻ đã bị mất thị lực ở đây, sau khi uống thứ whisky này đấy. Chủ quán, gã người Anh đó, tự sản xuất rượu để tăng lợi nhuận. Chuyện thường tình trong các quán cà phê cũ kỹ ở Cairo.

Atef Abd el-Aal ngồi xuống bên cạnh Sharko. Anh ta vỗ tay và ra hiệu “hai” với nữ nhân viên phục vụ. Sharko nhăn mặt đặt cốc whisky xuống, anh chưa hề chạm môi vào nó.

- Anh nói tiếng Pháp tốt quá.

- Tôi có chơi với một người bạn ở nước anh trong một thời gian dài. Và tôi làm việc với rất nhiều đồng bào của anh lập nghiệp tại Alexandria. Người Pháp rất giỏi việc kinh doanh.

Atef cúi người vòng qua mặt bàn. Anh ta đã tô đậm đôi mắt bằng một nét chì, chải ngược mái tóc mỏng ra sau. Đôi đồng tử của anh ta thoáng chút vằn đỏ do tác động của thuốc phiện, hẳn là anh ta đã dùng trước khi đến đây.

- Không có ai bám theo anh chứ?

- Không.

- Chỉ có ở đây chúng ta mới được yên tĩnh. Cảnh sát không bao giờ xuống, một số người đang ở quanh chúng ta là những doanh nhân có thế lực và nắm quyền kiểm soát khu này. Bây giờ, khi cảnh sát biết rằng chúng ta đã gặp nhau trên sân thượng, họ sẽ theo dõi tôi. Tôi phải chui qua nóc để ra khỏi nhà đấy.

- Tại sao lại theo dõi anh? Và tại sao lại theo dõi cả tôi nữa?

- Để anh khỏi nhúng mũi vào những nơi anh không nên nhúng mũi. Hãy trả lại tôi mẩu giấy tôi đã viết cho anh trên sân thượng. Tôi không muốn để lại bất cứ dấu vết nào về việc chúng ta gặp nhau trong quán này.

Sharko làm theo và hất cằm về phía những khuôn mặt chìm trong bóng tối:

- Thế còn những người ở quanh đây thì sao? Họ đã nhìn thấy chúng ta ngồi với nhau.

- Ở đây, chúng tôi nằm ngoài pháp luật và các luật lệ xã hội. Chúng tôi biết đến nhau qua những cái tên phụ nữ, chúng tôi có các mật mã, có ngôn ngữ của riêng mình. Mục đích duy nhất khiến chúng tôi gặp nhau là wasla, tình dục đồng giới giữa các koudiana, người phục tùng, và các barghal, người thống trị. Chúng tôi sẽ luôn phủ nhận việc đã nhìn thấy một người trong số chúng tôi ở đây, cho dù có xảy ra chuyện gì. Đó là luật lệ.

Sharko có cảm giác anh đang chìm sâu vào phần gan ruột xa lạ và bí ẩn của thành phố, theo nhịp điệu màn đêm.

- Hãy giải thích với tôi rõ hơn lý do anh đến Ai Cập, Atef nói.

Sharko tóm tắt lại những nội dung chính của câu chuyện, không để lộ các chi tiết bí mật trong hồ sơ. Anh nói, nhưng không đi sâu vào chi tiết, về những cái xác được phát hiện ở Pháp, những điểm tương đồng trong cách thức sát hại những nạn nhân đó và các nạn nhân Ai Cập trẻ tuổi, về bức điện mà em trai Atef đã gửi. Vẻ mặt Atef u ám như một ma thần. Ánh mắt anh ta mờ đi.

- Anh thực sự nghĩ rằng hai câu chuyện cách xa nhau đến thế về thời gian và không gian lại có liên quan với nhau sao? Anh có bằng chứng gì không?

- Tôi không thể nói gì với anh được. Nhưng tôi cảm thấy người ta còn che giấu tôi nhiều điều, rằng trong hồ sơ bị thiếu một số giấy tờ. Tôi bị trói chặt cả chân lẫn tay.

- Khi nào anh về nước?

- Tối mai… Nhưng tôi đảm bảo với anh rằng nếu cần thiết, tôi sẽ quay lại theo diện khách du lịch. Tôi sẽ tìm ra gia đình của ba cô gái tội nghiệp đó, tôi sẽ hỏi han họ.

- Anh kiên quyết đấy. Tại sao số phận của mấy cô gái Ai Cập khốn khổ đã chết từ lâu lại khiến anh quan tâm đến thế?

- Bởi vì tôi là cảnh sát. Bởi vì không được để thời gian trôi qua làm nguôi ngoai cơn thịnh nộ trước một tội ác.

- Thật là những lời lẽ hay ho của một người thực thi công lý…

- Tôi chỉ là một người cha và một người chồng. Và tôi thích làm mọi việc đến cùng.

Nhân viên phục vụ mang đến hai lon bia nhập khẩu và mấy món mezzé[\*](#Top_of_Ch22_xhtml) nóng hổi. Atef mời Sharko thưởng thức rồi hạ giọng nói:

- Anh thấy mình bị trói tay trói chân bởi vì toàn bộ hệ thống cảnh sát Ai Cập đã thối nát hết rồi. Trong hàng ngũ của họ, họ nhận vào toàn những kẻ nghèo khổ, những kẻ dốt nát xuất thân từ nông thôn hoặc vùng Thượng Ai Cập, để chúng khỏi chống lại hệ thống. Họ cho chúng thứ gì đó để sống sót, sao cho bản thân chúng cũng buộc phải tham nhũng. Chúng cung cấp giấy tờ giả đổi lấy tiền, ăn chặn của các tài xế taxi, các chủ nhà hàng, đe dọa tịch thu giấy phép của họ. Từ Cairo đến Assouan, khắp nơi người ta đều nói về nạn bạo lực của cảnh sát. Cách đây vài năm, họ kết tội chúng tôi vì đồng tính. Chúng tôi lãnh đủ trong nhà tù của họ, tin tôi đi. Với chưa đầy ba trăm bảng mỗi tháng để sống, tương đương ba mươi euro bên các anh, họ trở thành cả hệ thống. Một nửa cảnh sát trên đất nước này không biết họ hành động vì cái gì. Người ta bảo họ đàn áp thì họ đàn áp. Nhưng em trai tôi không thuộc lũ đó. Nó có những phẩm chất của đàn ông Saïd. Lòng tự hào, sự tôn trọng.

Atef lấy từ trong ví ra một bức ảnh và đưa cho Sharko. Trong ảnh là một người đàn ông bộc trực, trẻ trung, rắn rỏi trong bộ đồng phục. Từ anh ta toát ra vẻ đẹp dữ dội của các dân tộc miền sa mạc.

- Mahmoud đã luôn mơ ước được trở thành cảnh sát. Trước khi được thu nhận, nó đã ghi tên vào đội thanh niên Abdine để tập luyện cơ bắp, nó muốn đủ khả năng vượt qua các thử thách rèn luyện trong trường cảnh sát. Nó đã được chín mươi điểm trên một trăm trong kỳ thi tốt nghiệp trung học. Nó rất xuất sắc. Nó được nhận vào ngành cảnh sát, không cần tiền, không cần đút lót. Nó chưa bao giờ có tư tưởng cực đoan quá khích, nó chẳng liên quan gì với đám thối tha đó. Đó là một màn kịch được dàn dựng để làm nó biến mất.

Sharko nhẹ nhàng đặt bức ảnh xuống bàn.

- Ý anh muốn nói là một màn dàn dựng của cảnh sát?

- Đúng thế. Do gã Noureddine chó chết đó.

- Tại sao?

- Tôi chẳng bao giờ biết được tại sao. Cho đến tận hôm nay, khi rốt cuộc tôi mới hiểu ra, nhờ có anh, rằng tất cả những chuyện đó đều liên quan đến vụ điều tra chết tiệt kia. Mấy cô gái bị giết một cách dã man…

Atef nhìn vào khoảng không mông lung, về phía lon bia. Hóa trang như thế này, từ anh ta toát ra vẻ khêu gợi đầy nữ tính.

- Mahmoud rất kiên trì với vụ án này. Lúc nào nó cũng mang về căn hộ của mình những tập hồ sơ, những bức ảnh, những ghi chép cá nhân. Nó tâm sự với tôi rằng vụ án này đã nhanh chóng bị đóng lại, và cấp trên đã giao cho nó một vụ án khác. Ở đây, điều tra quá lâu về án mạng của những người nghèo không mang lại tiền bạc, anh hiểu không?

- Tôi bắt đầu hiểu ra rồi, quả là vậy.

- Nhưng Mahmoud thì tiếp tục chèo lái vụ đó, một cách kín đáo. Lúc đến lục soát nhà sau khi phát hiện cái xác cháy đen của nó, cảnh sát đã thu hết. Và bây giờ, anh cho tôi biết rằng các chi tiết đó không còn nữa. Có ai đó có lợi khi chúng biến mất.

Mỗi khi nghe bất cứ tiếng động nào, Atef lại quan sát xung quanh. Khói thuốc tỏa ra từ các ống điếu khiến các khuôn mặt trở nên nhòe nhoẹt, làm các cử chỉ sỗ sàng thêm ám muội. Những người đàn ông đi ra. Ở nơi này, người ta đi vào một mình nhưng khi trở ra lại theo cặp, cho một đêm sôi sục.

Sharko uống một ngụm bia. Khung cảnh này cũng chính là hình ảnh của tình hình thực tế: căng thẳng.

- Thế em trai anh không kể gì với anh sao? Các chi tiết? Những điểm chung giữa ba cô gái bị sát hại?

Người đàn ông Ả rập lắc đầu.

- Chuyện đã lâu rồi, thanh tra ạ. Và anh thực sự không giúp được gì cho tôi khi chỉ đưa ra các thông tin nửa vời về vụ án.

- Nếu vậy, tôi sẽ giúp anh làm trí nhớ sống dậy.

Sharko trải mấy bức ảnh chụp các nạn nhân trên mặt bàn. Lần này, anh kể lại chính xác những gì Nahed đã dịch cho anh trong phòng làm việc không có điều hòa tại Sở Cảnh sát. Việc phát hiện ra ba cái xác, các chi tiết cụ thể trong báo cáo khám nghiệm tử thi. Atef chăm chú lắng nghe, anh ta không động đến đồ uống hay mấy món mezzé.

- Ezbel-El-Naghl, khu phố của những người nhặt rác… anh ta nhắc lại. Bây giờ khi anh nói đến. Đúng thế, tôi tin là em trai tôi đã đến đó để điều tra. Rồi Shoubra… Shoubra… Khu nhà máy xi măng. Tất cả những thứ này mơ hồ nói với tôi về một điều gì đó.

Anh ta nhắm mắt trong vài giây, rồi lại mở ra, nhặt một bức ảnh rồi chăm chú quan sát.

- Tôi nghĩ em trai tôi tin chắc là có mối liên hệ giữa ba cô gái này. Các vụ án quá gần nhau về mặt thời gian, quá giống nhau nên khó có chuyện kẻ giết người hành động ngẫu nhiên. Chắc chắn kẻ sát nhân đã có một kế hoạch, một con đường để đi theo.

Cổ họng Sharko càng lúc càng nghẹn lại. Mahmoud đã cảm nhận được về kẻ giết người, anh ta đã hành động hợp lý, bắt đầu từ nguyên tắc một kẻ sát nhân hiếm khi hành động ngẫu nhiên. Một điều tra viên thực thụ theo phong cách châu Âu, có lẽ là điều tra viên duy nhất trong thành phố khổng lồ này.

- Kế hoạch nào?

- Tôi không biết. Em trai tôi không kể gì nhiều với tôi, bởi vì… tôi không thích những việc nó làm. Nhưng tôi biết nó có thể kể chi tiết hơn về những chuyện này với ai.

- Ai?

- Chú tôi. Người đã kéo chúng tôi ra khỏi cảnh nghèo khổ, từ rất lâu rồi. Em trai tôi và chú tôi rất gắn bó với nhau, và kể với nhau rất nhiều chuyện.

Đằng sau họ, những chai rượu được chuyền tay, bầu không khí nóng dần lên. Những bàn tay xáp lại gần nhau, những ngón tay vuốt ve những cổ tay, thể hiện nỗi ham muốn. Sharko cúi người qua mặt bàn:

- Chúng ta hãy đến gặp chú anh.

Atef lưỡng lự hồi lâu.

- Tôi rất muốn giúp anh, để tưởng nhớ em trai tôi. Nhưng tôi sẽ đến đó một mình. Tôi muốn hành động cẩn trọng và không lộ diện cùng anh khắp nơi. Chúng ta hãy gặp lại nhau vào ngày mai, đằng trước thành cổ Saladin ngự trị trên thành phố của người chết, một giờ ba mươi phút sau lời nhắc cầu nguyện. Lúc 6 giờ sáng, dưới chân tháp giáo đường bên trái. Tôi sẽ đến đó cùng các thông tin anh cần.

Atef uống ực nốt nửa lon bia.

- Tôi ở lại thêm chút nữa. Bây giờ anh đi đi. Và nhất là…

Cuối cùng, Sharko cũng cầm cốc whisky lên và uống một hơi cạn sạch.

- Tôi biết, không được nói lời nào. Hẹn ngày mai gặp lại anh.

Ra đến bên ngoài, viên cảnh sát để mặc cho mình lạc trong các đường phố Cairo, bị cuốn theo dòng người, sắc màu và mùi vị.

Có thể anh đang có một hướng điều tra.

Nhiệt độ đã hạ chừng chục độ. Viên cảnh sát không muốn quay về căn phòng nhỏ chết chóc và đối mặt với những ý nghĩ trong đầu. Thành phố này nâng đỡ anh, hướng dẫn anh trong những dòng xoáy bí ẩn của nó. Anh khám phá những quán cà phê tồn tại một cách khó tin, náu mình giữa hai tòa chung cư, những tiệm hút ống điếu, được chiếu sáng bởi những ngọn đèn lồng, nơi những người châm lửa đang len lỏi, anh bắt gặp những người bán dạo ví skaï và khăn giấy, anh chìm đắm trong những khung cảnh mà anh chưa từng nghĩ là có thể tồn tại. Anh hút thuốc và vô tư uống trà mà không quan tâm đến việc nó được pha bằng thứ nước gì, không sợ bị tiêu chảy. Đâu đó, trong thành phố Cairo Hồi giáo này, cuốn theo cơn say, anh tham dự sự kiện giết ba con bò mộng tơ, người ta cắt cổ chúng giữa phố, rồi đám hàng thịt xẻ chúng thành từng miếng nhỏ, gói lại trong những cái túi để sẵn sàng mang đi phân phối. Giữa lòng đêm, những sóng người dội đến, những người nghèo, những đứa trẻ chân trần, những phụ nữ đeo chàng mạng màu đen, trước mặt một người giàu mặc com lê đang phân phát truyền đơn chính trị. Người ta ném cho họ những túi thịt kèm một tờ quảng cáo, họ huých đẩy nhau, họ la hét. Cả thành phố rùng mình như một con người duy nhất.

Trong cơn phấn khích, Sharko bỗng cảm thấy buồn nôn và nheo mắt lại. Đằng kia, tách khỏi đám đông, một người đàn ông, chìm trong bóng tối, với bộ ria mép và mũ đội đầu giống như mũ bê rê.

Hassan Noureddine.

Người đàn ông bước sang bên một bước rồi biến mất trong phố.

Viên cảnh sát người Pháp muốn đi theo ông ta, nhưng những làn sóng người ồn ào xô đẩy anh. Anh ra sức rẽ đám đông, và bắt đầu chạy sau khi đã vượt qua được cơn thủy triều của những cánh tay. Khi anh đến nơi, viên chánh thanh tra đã biến mất. Anh vẫn tiếp tục đi trong những con phố vắng vẻ, quay nhìn khắp phía, rồi rốt cuộc dừng lại, đơn độc giữa những ngôi nhà lặng lẽ.

Người ta theo dõi anh. Kể cả ở đây. Điều đó có nghĩa là gì?

Thế nếu vừa rồi chỉ là anh mơ? Nếu dáng người đó chỉ là một ảo ảnh, cũng giống như Eugénie?

Sharko đi vòng lại. Ở đây, không khí có vẻ lạnh. Sự tĩnh mịch này, màn đêm tối tăm này, những mặt tiền đen tối này. Anh rảo bước và cuối cùng cũng gặp lại sự náo động trong phố lớn. Ở đâu đó, những tiếng ồn ào lớn dần, những tiếng hát không thể bắt chước của phụ nữ khỏa lấp không khí, theo nhịp catanhet gõ lách cách và tiếng trống tabla. Sharko đang ở Ai Cập, đang khám phá những con người thật đơn giản uống chung một cốc trên bàn, sống ngoài trời và nướng bánh mì trên vỉa hè.

Nhưng ngay giữa khung cảnh hoan hỉ ấy, một con quái vật đã ra tay.

Một con gul khát máu, nhảy nhót từ khu phố này sang khu phố khác để trải rộng màn đêm.

Cách đây hơn mười lăm năm.

Một mình trong phòng số 16 trông ra phố Mohamed-Farid, cuộn tròn người theo kiểu Ai Cập trong tấm trải giường để tránh muỗi, Sharko áp chặt hai bàn tay vào hai bên tai. Eugénie đã làm xốt cocktail văng khắp các bức tường trong lúc tranh cãi với anh. Con bé không muốn nhìn thấy xác chết và những cảnh tượng kinh hoàng nữa, nó khóc rồi vừa rứt tóc vừa hét lên the thé. Và cứ mỗi khi Sharko thiếp đi vì mệt mỏi, nó lại vỗ tay, khiến anh giật mình choàng tỉnh.

- Tất cả những người đó đang theo dõi chú. Người ta đang rình rập chúng ta, Franck thân mến ạ, qua cửa sổ, qua lỗ khóa. Họ theo dõi chúng ta, đánh hơi chúng ta. Chúng ta phải về nhà trước khi họ gây ra điều tồi tệ cho chúng ta. Chú muốn họ tra tấn cháu như Éloïse và Suzanne hay sao? Hãy nhớ đến Suzanne, trần trụi, bụng tròn căng, bị trói trên một chiếc bàn gỗ. Những tiếng la hét của cô ấy, cô ấy van xin chú, Franck ạ. Cô ấy van xin chú… Tại sao chú lại không có mặt ở đó để cứu cô ấy? Tại sao, hả Franck thân mến?

Vùng Wernicke trong não Sharko phập phồng. Anh đứng dậy, đưa mắt nhìn ra phố. Anh nhìn thấy phần trên của những mái đầu, những chiếc váy trắng uốn lượn trong bầu không khí đậm đặc. Không có dấu vết nào của tay cảnh sát to béo gắn sao trên cầu vai. Rồi anh kiểm tra để chắc chắn rằng cửa ra vào và cửa chớp đều đã đóng kín. Cơn hoang tưởng vẫn trụ lại, ăn sâu vào da thịt anh, và Eugénie vẫn không chịu rời đi. Mệt rã rời, viên cảnh sát tâm thần phân liệt lao đến bên chiếc tủ lạnh nhỏ, lấy hết đá ra rồi ném vào bồn tắm. Giam mình trong phòng tắm, anh vặn vòi nước hết cỡ sang bên lạnh rồi nín thở thả thân thể lạnh giá của mình vào đó. Thành bồn tắm tráng men trở thành những thành lũy quen thuộc, giúp anh yên tâm. Dường như thế giới liền co lại trên thân thể anh, rồi đập vỡ mọi thứ xung quanh.

Cuối cùng, anh ngủ thiếp đi trong bồn tắm đã tháo cạn nước, co quắp và run rẩy như một con chó già, đơn độc, xa nhà, với những bóng ma trong tâm trí. Anh ôm chặt chiếc đầu máy xe lửa Ova Hornby tỷ lệ 1:43 vào người, cùng với toa tàu đen sì chở củi và than.

Một giọt nước mắt lăn dài trên má anh.

# 23

Đ

ại lộ vành đai Brussels, lúc nào cũng tắc nghẽn, nhả ra những người lao động cuối cùng ở ngoại vi thành phố. Do mấy ngày vừa qua trời rất nóng, một tấm màn mỏng vàng nhờ khiến bầu trời xỉn lại, bất chấp rất nhiều kế hoạch chống ô nhiễm. Được trang bị hệ thống GPS, Lucie và viên thiếu tá cấp trên không gặp khó khăn gì để đến được bệnh viện đại học Saint-Luc, nằm ở ngoại ô thủ đô nước Bỉ. Với khuôn viên lác đác bóng cây, các tòa nhà theo kiến trúc thẳng hàng và trau chuốt khiến người ta có cảm giác vừa yên bình vừa mạnh mẽ. Theo những gì Kashmareck đã tìm hiểu, thì nơi này, song song với vai trò bệnh viện, còn đảm nhận các nhiệm vụ chuyên môn cao, với sự trợ giúp của một hạ tầng công nghệ mũi nhọn. Trong số đó, bệnh viện chịu trách nhiệm về các hoạt động tiếp thị thần kinh học. Nói chung, hoạt động đó nhằm hiểu rõ hơn hành vi người tiêu dùng dựa trên việc xác định các cơ chế não bộ tác động đến quá trình mua sắm.

Georges Beckers chờ hai cảnh sát tại bộ phận hình ảnh y học, dưới tầng hầm của bệnh viện đại học. Vóc người thấp béo, người đàn ông này có khuôn mặt tươi cười, với vành râu quai nón màu vàng và đôi má phính. Chẳng có gì báo trước rằng ông là một tay tầm cỡ trong lĩnh vực ứng dụng thần kinh - hình ảnh não bộ, trừ phi ta đã có sẵn một hình mẫu nhà nghiên cứu trong lĩnh vực này. Ông giải thích ngắn gọn với hai người họ rằng, sau giờ khám bệnh, khoa của ông cho phép sử dụng các máy scan vào mục đích quảng cáo nhằm tạo nguồn tài chính bổ sung cho bệnh viện. Đây là hoạt động bị cấm ngặt trên lãnh thổ nước Pháp.

Trong lúc ba người bước đi trong hành lang, viên thiếu tá cảnh sát hướng nội dung câu chuyện đến vụ án của họ.

- Ông quen Claude Poignet từ khi nào?

Beckers trả lời bằng giọng Bỉ đặc sệt:

- Khoảng chục năm rồi, trong một hội thảo tại Brussels về tiến triển của hình ảnh từ thế kỷ ánh sáng. Claude rất quan tâm đến cách thức chuyển tải hình ảnh qua các thế hệ. Bằng sách có minh họa, phim, ảnh, cả trí nhớ tập thể nữa. Tôi đến đó vì mục đích khoa học, còn ông ấy là vì mục đích điện ảnh. Chúng tôi lập tức có thiện cảm với nhau. Chuyện người ta đã gây cho ông ấy thật tồi tệ.

Hai viên cảnh sát gật đầu.

- Ông có thường xuyên gặp ông ấy không?

- Có lẽ hai hoặc ba lần mỗi năm. Nhưng chúng tôi thường xuyên trao đổi qua email hoặc điện thoại. Ông ấy theo dõi sát các nghiên cứu của tôi về não bộ và đã dạy tôi rất nhiều điều về điện ảnh.

Đến cuối hành lang, họ dừng lại dọc theo những ô cửa kính rộng. Phía bên kia có đặt một ống trụ tròn, ngay giữa một căn phòng trắng toát. Đằng trước máy scan là một kiểu bàn chạy được trên đường ray, có trang bị một vòng đai chắc hẳn là dụng cụ giữ đầu.

- Chiếc máy scan này là một trong những chiếc máy tiên tiến nhất hiện nay. Từ trường ba tesla, khả năng tái tạo hình ảnh não bộ nửa giây một lần, hệ thống phân tích thống kê rất mạnh… Anh không mắc chứng sợ chỗ kín đấy chứ, thiếu tá?

- Không, tại sao?

- Trong trường hợp đó, chính anh sẽ vào trong máy scan, nếu anh muốn.

Khuôn mặt Kashmareck tối sầm lại.

- Chúng tôi đến đây chủ yếu là vì cuộn phim. Như đã nói qua điện thoại, có vẻ ông đã phát hiện ra thứ gì đó.

- Quả đúng là thế. Nhưng cách giải thích tốt nhất là trình diễn. Tối nay máy đang rỗi, chi bằng ta nên tận dụng. Một buổi chụp FRMI trong một chiếc máy có giá nhiều triệu euro, không phải ngày nào ta cũng được hưởng thứ này đâu.

Người đàn ông này có vẻ khát khao khoa học và nôn nóng muốn sử dụng những thứ đồ chơi nhỏ của mình. Theo một nghĩa nào đó, Kashmareck sẽ đóng vai trò chuột bạch và hẳn là sẽ làm giàu thêm các thống kê mà tất cả các nhà nghiên cứu đều thèm khát. Lucie vỗ vào vai cấp trên và mỉm cười với anh.

- Ông ấy nói đúng đấy. Chẳng có gì sánh bằng một chầu tắm dễ chịu trong các tia.

Viên thiếu tá gầm gừ rồi chịu làm theo quy trình. Beckers giải thích với anh:

- Anh đã xem cuốn phim trứ danh đó chưa?

- Tôi chưa có thời gian, chúng tôi vừa tải nó về máy tính. Nhưng lúc trên xe tới đây đồng nghiệp của tôi đã cho tôi biết nội dung của nó.

- Tốt lắm, vậy đây sẽ là cơ hội để anh xem bộ phim. Nhưng anh sẽ làm việc đó bên trong máy scan. Trợ lý của tôi đang chờ anh. Anh không đeo niềng răng hay các loại khuyên chứ?

- Ờ… Có…

Anh nhìn Lucie, ngần ngừ.

- Ở đây, trên rốn tôi…

Lucie đưa tay lên che miệng để khỏi phì cười. Cô quay đi và vờ như đang quan sát đống máy móc, trong khi nhà khoa học tiếp tục giải thích:

- Anh sẽ tháo nó ra. Chúng tôi sẽ đưa anh vào và anh sẽ đeo một cặp kính trên thực tế chính là hai màn hình phân giải. Trong khi chiếu bộ phim ngắn đó, các máy móc sẽ ghi nhận hoạt động não bộ của anh. Mời anh…

Kashmareck thở dài.

- Lạy Chúa, vợ tôi biết chuyện này thì…!

Viên thiếu tá cảnh sát tách ra, lại gần một người đàn ông mặc áo bờ lu, ở bên dưới. Lucie và nhà khoa học đi vào bên trong một nơi giống như phòng điều khiển, lắp đầy những màn hình, máy tính và những cái nút nhiều màu sắc. Cứ như thể họ đang ở trong Enterprise trong phim Star Trek. Trong lúc người ta đưa Kashmareck vào vị trí, Lucie đặt câu hỏi vẫn đang nóng bỏng trên môi cô:

- Chuyện gì sẽ xảy ra?

- Chúng ta sẽ xem bộ phim đồng thời với anh ấy, nhưng một cách trực tiếp, bên trong não bộ anh ấy.

Beckers thích thú trước vẻ ngạc nhiên mà ông vừa gây ra cho người đối thoại.

- Hôm nay, trung úy thân mến ạ, chúng ta đang trên đường khám phá những bí ẩn quan trọng của não bộ, đặc biệt là những gì liên quan đến hình ảnh và âm thanh. Màn ảo thuật xưa nhất trên trái đất, trò bói toán, sắp bị xếp xó rồi.

- Nghĩa là sao?

- Nếu cô đưa một quân bài cho đồng nghiệp của cô xem trong lúc anh ấy nằm dưới máy scan này, tôi có khả năng đoán được đó là quân bài gì mà chỉ cần nhìn vào hoạt động của não bộ anh ấy.

Phía đằng kia, viên thiếu tá nằm dài trên bàn, không mấy yên tâm. Người trợ lý vừa đeo cho anh một cặp kính kỳ quặc có gọng vuông và mắt kính dày, mờ đục.

- Ông đang nói với tôi rằng… ông có thể đọc được suy nghĩ của mọi người?

- Cứ coi như đó không còn là một ảo tưởng nữa. Ngày nay, chúng tôi có thể chiếu lên màn hình những ý nghĩ thị giác đơn giản. Khi cô nhìn thấy một hình ảnh đặc biệt, hàng ngàn vùng nhỏ thuộc vỏ não thị giác, mà chúng tôi gọi là các voxel, sáng lên và đồng nhất, theo một cách gần như duy nhất, với hình ảnh có liên quan. Nhờ vào các xử lý toán học phức tạp, chúng tôi có thể gán một hình ảnh với một bản đồ não bộ, và chúng tôi ghi lại tất cả trong một cơ sở dữ liệu. Như vậy, vào bất cứ thời điểm nào, chúng tôi cũng có thể sử dụng hệ thống này theo chiều ngược lại: mỗi tập hợp voxel được FRMI vẽ ra, về mặt lý thuyết, sẽ tương ứng với một hình ảnh. Nếu hình ảnh này có trong cơ sở dữ liệu, chúng tôi có thể tái lập nó, và từ đó… hiển thị các suy nghĩ của cô.

- Thật đáng ngạc nhiên.

- Chẳng phải thế sao? Đáng tiếc là đơn vị nhỏ nhất của chúng tôi, voxel, tương ứng với năm mươi mi li mét khối và chứa tới khoảng năm triệu nơ ron. Mặc dù máy scan của chúng tôi có hiệu suất rất lớn, thì việc đó vẫn chỉ giống như chúng ta nhìn thấy hình dạng của một thành phố từ trên bầu trời, không thể đoán ra cách tổ chức đường phố hoặc kiến trúc các tòa nhà. Nhưng như thế đã là một bước tiến khổng lồ rồi. Từ khi một nhà khoa học thiên tài nảy ra ý tưởng, cách đây vài năm, cho các nhân chứng uống Coca-Cola và Pepsi trong một máy scan, thì không còn giới hạn nào nữa. Người ta bịt mắt họ và hỏi họ thích thứ đồ uống nào hơn trước khi cho họ nếm chúng. Phần lớn đều trả lời là Coca-Cola. Nhưng trong thử nghiệm bịt mắt đó, cũng những người đó lại trả lời là thích mùi vị Pepsi hơn. Máy scan đã chỉ cho chúng tôi thấy rằng một vùng trong não bộ, được gọi là nhân bèo sẫm, phản ứng với Pepsi nhiều hơn là với Coca-Cola. Nhân bèo sẫm chính là trụ sở của các khoái cảm tức thời, bản năng.

- Vậy là, chiến dịch quảng cáo của Coca-Cola khiến mọi người tưởng rằng họ thích đồ uống đó hơn, trong khi thực ra, cơ thể họ lại thích Pepsi hơn.

- Chính xác. Các máy scan của chúng tôi hiện nay bị tấn công bởi tất cả các công ty quảng cáo lớn. Tiếp thị thần kinh học cho phép gia tăng sự ưa thích đối với các nhãn hàng, tối đa hóa tác động của một thông điệp quảng cáo và tối ưu hóa việc ghi nhớ thông điệp đó. Chúng tôi đã có thể xác định rõ các vùng não bộ tác động đến quá trình mua sắm, chẳng hạn như thùy đảo, là khu vực cảm nhận đau đớn và giá cả, vỏ não giữa trước trán, nhân bèo sẫm hoặc vùng nêm. Không lâu nữa, chỉ cần một quảng cáo đi thẳng vào tầm nhìn hoặc trường âm thanh của cô là cô sẽ bị tác động. Mặc dù mắt cô, tai cô không nhận thấy, nhưng quảng cáo sẽ được nghiên cứu để kích thích thành công các chu trình ghi nhớ và quy trình mua sắm.

- Thật kinh khủng.

- Tương lai là thế. Cô làm gì khi mệt mỏi, trung úy thân mến? Cuộc sống càng ngày càng trở nên gò bó, nặng nề. Cô trốn trong nhà mình, đằng sau các màn hình, và cô thư giãn. Cô mở rộng bộ não mình cho các hình ảnh, chẳng khác nào một vòi nước, với một ý thức được xoa dịu, gần như ngủ quên. Đó chính là lúc cô trở thành một mục tiêu hoàn hảo, và người ta sẽ bơm thẳng những gì người ta muốn vào đầu cô.

Quả là vừa đáng kinh ngạc vừa khủng khiếp. Một thế giới bị ngự trị bởi hình ảnh và sự kiểm soát đối với vô thức, không đếm xỉa gì đến ranh giới lý tính. Ta còn có thể nói đến tự do nữa không? Trước viễn cảnh từng ấy công cụ tinh xảo tác động đến bộ não, Lucie nhớ đến ảo tưởng về hiện tượng lưu ảnh của mắt: nói cho cùng, họ đang chứng kiến điều đó một lần nữa, nhưng mọi việc lại không hề huyễn tượng đến thế.

- Vậy là tôi không nhầm nếu nói rằng một hình ảnh có thể để lại dấu vết trên bộ não?

- Chính xác là như thế, cô đã hiểu nền tảng công việc của chúng tôi rồi đấy. Cảnh sát các cô nghiên cứu dấu vân tay, còn chúng tôi nghiên cứu dấu não bộ. Mọi hành động đều để lại dấu vết, cho dù là hành động nào đi nữa. Tất cả những gì cần làm là biết cách tìm ra nó, và có được những công cụ cho phép khai thác nó.

Lucie nghĩ đến tất cả những kỹ thuật điều tra của cảnh sát khoa học, xoay quanh tội ác. Ở đây, người ta cũng làm điều tương tự, nhưng với chất xám.

- Đương nhiên, chúng tôi vẫn còn ở thời Trung cổ của kỹ thuật, nhưng trong vòng vài năm nữa kể từ bây giờ, chắc chắn sẽ có loại máy móc cho phép chúng ta nhìn rõ những giấc mơ. Cô có biết rằng ở Mỹ, người ta đã đặt vấn đề lắp đặt các máy scan não tại các tòa án không? Hãy thử tưởng tượng các máy này chiếu lại các ký ức của một bị cáo. Không còn nói dối, các bản án tuyên ra lúc nào cũng đáng tin cậy… Và đấy là tôi còn chưa nói với cô về các lĩnh vực khác, chẳng hạn như y học, tâm thần học, quy trình ra quyết định trong kinh doanh. Còn liên quan cả đến lĩnh vực thần kinh - chính trị, giúp ta có khả năng tiếp cận với các tình cảm riêng tư mà mỗi ứng cử viên gợi lên ở các cử tri.

Lucie nhớ đến phim Minority Report[\*](#Top_of_Ch23_xhtml). Kinh ngạc đến chóng mặt, nhưng đó chính là thực tế của ngày mai. Sự xâm phạm ý thức. Đạo diễn của bộ phim từ năm 1955 kia, với những hình ảnh tiềm thức, ngay hồi đó đã đi theo tiến trình này. Có thể ông ta đã hiểu, trước thời đại rất nhiều, về hoạt động của một số vùng trong não bộ.

Từ phía bên kia vách kính, viên thiếu tá tội nghiệp đang ủ rũ trong đường ống từ trường. Lucie vui mừng vì thoát được màn thử thách đáng sợ đó. Chỉ riêng việc xem bộ phim đã đủ khó khăn rồi.

- Ông nghĩ gì về cuộn phim năm 1955 đó? cô hỏi.

- Rất ấn tượng, xét trên mọi góc độ. Tôi không biết gì về nhân thân đạo diễn bộ phim, nhưng đó là một thiên tài, một người tiên phong. Bằng hệ thống hình ảnh tiềm thức và kỹ thuật in chồng, người đó đã tác động đến các vùng trong não bộ nguyên thủy. Ham muốn, sợ hãi, mong muốn được đối đầu với điều cấm kỵ. Vào năm 1955, cách làm này là hoàn toàn mới mẻ. Ngay cả các nhà quảng cáo cũng phải sau này mới tiếp cận được. Và người đi trước cả các nhà quảng cáo thì chắc chắn là một thiên tài.

Đây cũng chính là những lời đã được nói ra từ miệng Claude Poignet.

- Thế còn người phụ nữ bị cắt xẻo, và con bò mộng? Chỉ là hiệu ứng chăng?

- Tôi không biết gì về những chuyện ấy. Đó không thực sự là chuyên môn của tôi, và tôi chủ yếu quan tâm đến khía cạnh bí ẩn trong việc dựng phim, chứ không hẳn quan tâm đến nội dung của nó… Xin thứ lỗi, nhưng trợ lý của tôi cho biết mọi thứ đã sẵn sàng.

Beckers đi về phía các màn hình. Trên một màn hình, Lucie nhìn thấy thứ chắc hẳn là bộ não của viên thiếu tá. Một khối cầu phập phồng, trên đó ngự trị các cảm xúc, trí nhớ, tính cách, kinh nghiệm sống. Trên một màn hình khác, Lucie có thể nhìn thấy hình ảnh đầu tiên trong bộ phim đã được số hóa, đang ở chế độ Dừng. Nhà khoa học thực hiện các thao tác điều chỉnh.

- Tiến hành thôi… Nguyên tắc rất đơn giản. Một khi được kích thích, các nơ ron thần kinh của chúng ta sẽ tiêu thụ oxy. FRMI chỉ tô màu quá trình tiêu thụ đó.

Cuộn phim bắt đầu chạy. Hoạt động não bộ của viên thiếu tá thể hiện thành những vầng hào quang màu sắc, bộ não anh dường như đang trượt trên một cầu vồng chuyển từ xanh lơ sang đỏ. Một số vùng sáng lên, tắt đi, di chuyển chẳng khác nào các chất lỏng trong những đường ống trong suốt.

- Ông có cho rằng Szpilman cũng làm hệt thế này cùng với cựu giám đốc của ông, cách đây hai năm không? Lucie hỏi. Nghĩa là ông ấy đã dùng những máy móc này để xem kỹ bộ phim?

- Có, có khả năng đó. Như tôi đã giải thích với cấp trên của cô qua điện thoại, hồi ấy, cựu giám đốc ở đây đã nói qua với tôi về thử nghiệm đó. Và về một bộ phim ít nhất cũng phải gọi là lạ lùng. Nhưng hồi ấy tôi thực sự không tìm hiểu để biết thêm.

Beckers quay lại phía màn hình và bắt đầu bình luận theo thời gian thực:

- Mọi hình ảnh đi vào trường quan sát của chúng ta đều vô cùng phức tạp. Trước hết, nó được võng mạc xử lý, rồi biến thành một luồng thần kinh được dây thần kinh thị giác đưa về phía sau não bộ, đến vị trí của vỏ não thị giác. Tại đó, nhiều vùng não chuyên biệt sẽ phân tích các đặc tính khác nhau của hình ảnh. Màu sắc, hình dạng, chuyển động, và cả tính chất của nó nữa: bạo lực, hài hước, trung tính, buồn rầu. Những gì chúng ta nhìn thấy ở đây tuyệt đối không cho phép chúng ta đoán ra nhân chứng đang quan sát hình ảnh nào, nhưng các dữ liệu cho phép thiết lập một số đặc tính của chúng giống như tôi vừa nêu lúc trước. Ngày nay, các chuyên gia thần kinh - hình ảnh thích chơi trò đoán xem một bộ phim thuộc thể loại nào chỉ bằng cách phân tích các khối màu sắc. Hài hước, bi thảm, kinh dị.

- Thế phân tích nào được rút ra từ bộ phim này?

- Xét về tổng thể, thì đây là bộ phim cực kỳ bạo lực. Cô hãy tập trung vào những vùng này…

Ông chỉ ngón tay vào một số khu vực trên mô hình hiển thị điện tử của bộ não.

- Thỉnh thoảng chúng lại sáng lên, Lucie nhận xét. Những hình ảnh tiềm thức đúng không?

- Đúng thế. Tôi đã ghi lại thời gian xuất hiện của chúng. Một hình ảnh ẩn giấu luôn tương ứng với sự sáng lên của các vùng này. Hiện tại, nó đang tác động đến các trung tâm khoái cảm… Cô dễ dàng đoán được tại sao. Nữ diễn viên, khỏa thân, trong các tư thế tình dục táo bạo. Những bàn tay đeo găng đang vuốt ve cô ta.

Lucie cảm thấy ngượng khi xâm nhập, theo một cách nào đó, vào chốn riêng tư sâu thẳm nhất của cấp trên. Viên thiếu tá không hề ngờ rằng cũng vào lúc này, anh đang xem những hình ảnh tiềm thức về diễn viên kia trong chiếc máy đơn giản hơn của anh. Anh lại càng không ngờ não bộ mình đạt đến khoái cảm và có nguy cơ phát động một phản ứng sinh lý phiền toái nào đó.

Bộ phim số hóa tiếp tục chạy. Lucie nhớ lại những gì Claude Poignet đã cho cô thấy trên chiếc máy soi ảnh. Họ đang tiếp cận một thể loại hình ảnh khác: thân thể nữ diễn viên bị mổ xẻ trên bãi chăn thả, cùng với con mắt to tướng rạch trên bụng. Beckers di chuyển ngón trỏ trên màn hình.

- Đây rồi. Thế là vỏ não giữa trước trán và vỏ não trán ổ mắt, cũng như kết nối thần kinh thái dương - xương đỉnh đã được kích hoạt. Các hình ảnh gây sốc vừa xuất hiện, chúng được che giấu một cách khéo léo trong các cảnh tượng thoạt nhìn rất yên ả. Cho đến lúc này, tất cả đều rõ ràng và hợp lý. Nhưng chúng ta hãy kiên nhẫn thêm chút nữa…

Cuộn phim đen trắng đã chiếu được ba phần tư thời lượng. Đứa bé gái đang vuốt ve một con mèo, nó ngồi trên thảm cỏ, vẫn được bao bọc trong thứ sương mù lạ lùng nhỏ giọt và bầu trời u ám. Một cảnh phim trung tính, thoạt nhìn thì không gợi lên bất cứ cảm xúc nào.

- Đến rồi… Các tín hiệu trong não xáo trộn, dù không phải vào các mốc thời gian mà những hình ảnh tiềm thức xuất hiện. Điều này cũng tương tự với hạch hạnh và các phần của vỏ não vùng đai trước. Cơ thể đang chuẩn bị cho một phản ứng dữ dội. Đó chính là nỗi khó chịu mà hẳn là cô đã cảm thấy trong lúc xem bộ phim. Mong muốn được bỏ trốn, có thể là mong muốn chấm dứt mọi chuyện.

Đúng là trước cảnh quay con bò mộng là thời điểm các sắc màu bùng nổ trong não bộ của Kashmareck. Khắp nơi đều nhấp nháy. Vài giây sau, nó hoạt động yên ả trở lại. Beckers vẫy mấy tờ ghi chép.

- Chính xác là vào lúc mười một phút ba giây thì các chu trình phản ứng với các hình ảnh bạo lực được kích hoạt, và chuyện đó kéo dài trong vòng một phút. Ấy thế nhưng, trong phần này của bộ phim, không có bất cứ hình ảnh nào trong số các hình ảnh tiềm thức được dán đè vào phim gốc. Không có người phụ nữ khỏa thân, cũng không có người phụ nữ bị cắt xẻo. Không có gì hết.

- Vậy đó là gì?

- Đó là một phương pháp phức tạp trong xử lý các hình ảnh ẩn giấu, tung hứng giữa kỹ thuật in chồng, tương phản, ánh sáng. Tôi tin rằng các hình ảnh tiềm thức, cũng như vòng tròn màu trắng này, ở phía trên bên trái, chỉ là những trò lừa bịp. Một sự rõ ràng, dễ thấy cho phép che lấp thông điệp ẩn giấu thực sự. Một cách vô thức, mắt thường xuyên bị thu hút bởi điểm khó chịu đó, điều này tránh cho nó quá tập trung vào các phần khác của hình ảnh và có cơ may nhận ra ý đồ gian xảo kia. Đạo diễn đã rất cẩn thận để đánh bại những người có óc quan sát tốt nhất.

Lucie không thể ngồi yên được nữa. Bộ phim đang thu hút cô, chiếm hữu cô.

- Hãy cho tôi xem những hình ảnh ẩn giấu đó.

- Trước hết, hãy đợi thiếu tá cấp trên của cô nhập hội với chúng ta đã.

Lucie không thể ngăn mình xem lại lần nữa cảnh quay con bò mộng, trong khi Beckers ngồi xuống trước một chiếc máy vi tính khác. Nữ cảnh sát nổi da gà, nhất là khi một cảnh quay cận cảnh lột tả chi tiết ánh mắt của đứa bé gái, lạnh lùng, trống rỗng không chút cảm xúc. Ánh mắt của một bức tượng cổ đại.

Vài phút sau, Kashmareck xuất hiện. Anh trắng bệch chẳng khác nào phần vỏ của chiếc máy scan.

“Một bộ phim kỳ cục” là mấy từ duy nhất anh thốt ra. Cả anh cũng bị đảo lộn, bị điều khiển, bị sốc, và hẳn là đang tìm kiếm những lời giải thích cho tình trạng lạ lùng đó của bản thân. Beckers ghi lại ngắn gọn những điều ông vừa trao đổi với Lucie, và múa ngón tay trên bàn phím. Một phần mềm xử lý video xuất hiện. Nhà khoa học đưa bộ phim đã số hóa vào phần mềm, rồi di chuyển đến đoạn mười một phút ba giây. Những hình ảnh gần như giống hệt nhau lần lượt hiện ra, giống như trên một màng phim mà ta quan sát dưới bóng đèn. Dùng con chuột, Beckers chỉ vào một vùng trên hình ảnh đầu tiên, ở phần dưới bên trái.

- Lần nào mọi chuyện cũng đều diễn ra trong những phần tương phản yếu. Trong màn sương mù, bầu trời đen kịt, các vùng tối thui, hiện diện khắp nơi ở đoạn này của bộ phim. Những ngón nghề thị giác giúp đạo diễn của chúng ta thể hiện ngôn ngữ bí mật của riêng mình.

Ông cho con lăn trên chuột trượt nhanh trên màn hình, nhấn mạnh thêm những lời giải thích của mình:

- Nếu cô nhìn hình ảnh này đúng như nó lúc này, cô thấy gì? Một đứa bé gái, ngồi trên thảm cỏ, đang vuốt ve một con mèo. Xung quanh là màn sương mù, và những khoảng rộng nhẵn lì sẫm màu, ở các phía và trên bầu trời. Nếu cô không biết rằng ở đây có điều gì đó cần tìm kiếm, cô sẽ bỏ qua. Đó chính là điều đã xảy ra với Claude, ông ấy chỉ tập trung duy nhất vào các hình ảnh được bổ sung thêm, chân thực và rõ ràng là khác với các hình ảnh trên cuộn phim.

Lucie xáp lại gần, nhíu mày.

- Bây giờ, khi tôi tập trung chú ý, ta có thể nói là có… những khuôn mặt, ở sâu trong lớp sương mù. Và… và trong toàn bộ các vùng tối xung quanh hình ảnh.

- Những khuôn mặt, đúng thế. Rất nhiều khuôn mặt trẻ em.

Cảnh tượng thật lạ lùng, những khuôn mặt vô cùng mờ nhạt quây xung quanh đứa bé gái, chẳng khác nào những con yêu tinh độc ác. Mắt Lucie càng quen với cảnh tượng, cô càng nhìn rõ các chi tiết. Những bàn chân nhỏ thọc trong những đôi giày nhẹ, những trang phục đồng nhất, giống như những bộ pyjama bệnh viện, một nền đất trơn phẳng, trông như vải nhựa trải sàn. Một thế giới song song, không rõ ràng, đang dần dần hiện ra. Lucie nghĩ đến các ảo ảnh của thị giác. Chẳng hạn như hình ảnh một chiếc bình mà người ta yêu cầu ta quan sát trong một phút. Rốt cuộc, ta nhìn thấy trên đó một cặp đôi đang làm tình.

Trong thanh lựa chọn, Beckers nhấp vào độ tương phản và ánh sáng rồi mở một cửa sổ điều chỉnh nơi ông có thể điều chỉnh các tham số.

- Giả sử chúng ta đang ở vào năm 1955, ngay giữa phòng chiếu phim. Và chúng ta lắp thêm một màng lọc vào kính vật máy chiếu phim. Một màng lọc sẽ gia tăng mức độ tương phản. Rồi chúng ta tăng cả độ sáng. Tôi tượng trưng hóa các thao tác trên bằng cách áp dụng các giá trị khác nhau mà tôi đã thử nghiệm. Bây giờ, cô hãy xem đây…

Ông ấn nút xác nhận. Tức thì có điều gì đó lạ lùng trên hình ảnh. Hình ảnh không thể nhìn thấy lúc ban đầu đã nổi lên, lấn át cảnh tượng rõ rệt, được phô bày trong bộ phim, cảnh tượng ấy giờ nhòa đi trên nền trắng của ánh sáng.

- Do độ sáng tăng lên, hình ảnh chính - đứa bé gái vuốt ve con mèo - trở nên thừa sáng, và lóe trắng. Nhưng hình ảnh nằm trong các góc tối, ban đầu bị thiếu sáng, đã lộ ra hoàn toàn.

Hai hình ảnh pha trộn với nhau tạo nên một hiệu ứng kỳ lạ, nhưng lần này, họ nhìn thấy rõ ràng có rất đông trẻ em đang đứng xung quanh những con thỏ bị dồn lại một góc.

Lucie khó nhọc nuốt nước bọt. Đây rồi: lũ thỏ và lũ trẻ. Qua điện thoại, người đàn ông Canada kia đã nói rằng mọi chuyện đều xuất phát từ hình ảnh này.

Kashmareck đưa tay bóp trán.

- Thật đáng kinh ngạc. Người làm phim đã làm thế nào để có được điều này?

- Thật khó để tôi có thể giải thích cụ thể về mặt kỹ thuật, nhưng tôi nghĩ rằng người đó chủ yếu tung hứng với hiệu ứng in chồng, đồng thời sử dụng các khung che phù hợp trên ống kính máy quay. Có một nguyên tắc cơ bản với phim, cho dù là phim chụp ảnh hay phim dùng cho điện ảnh: nó vẫn còn nhạy chừng nào ta chưa nhúng nó vào chất định hình trong phòng tối. Nói chung, ta có thể quay nhiều bộ phim trên cùng một cuộn phim, chỉ cần cuộn ngược nó lại mà không mở hộp tối ra. Nếu ta làm không cẩn thận, tất cả các hình ảnh sẽ trộn lẫn hết vào nhau và ta chẳng còn nhìn thấy gì nữa, nhưng với kỹ thuật cực kỳ cao, sự khéo léo và hiểu biết rõ về ánh sáng, các cảnh quay, kỹ thuật gióng khung, ta có thể thực hiện những điều đáng nể. Claude Poignet rất ngưỡng mộ tác phẩm của Méliès. Ông ấy kể với tôi rằng nhà làm phim đó thậm chí còn sử dụng chín lần quay chồng liên tục để tạo ra một số hiệu ứng đặc biệt. Công việc vừa của một ảo thuật gia vừa của một thợ kim hoàn. Không nghi ngờ gì nữa, cuộn phim này cũng thuộc loại đó, và người làm phim này cũng xứng đáng là một Méliès!

Lucie cẩn thận phân tích các khuôn mặt trên màn hình. Những đứa bé gái chừng bảy, tám tuổi, nét mặt nghiêm trang, miệng mím chặt. Không một bé nào cười, mà ngược lại, dường như có một nỗi sợ rõ rệt đang xâm chiếm chúng. Chúng sợ điều gì?

Tim cô nảy lên. Cô gí sát ngón trỏ vào màn hình.

- Đứa bé này, nó đứng hơi tách lên trước một chút. Có vẻ nó chính là đứa bé gái ngồi trên xích đu.

- Chính là nó đấy.

Căn phòng nơi lũ trẻ đang đứng có vẻ chật hẹp, không cửa sổ. Beckers vừa xoa đôi môi mọng vừa thở dài.

- Nhà làm phim của chúng ta không chỉ muốn che giấu các hình ảnh kỳ quặc trong bộ phim của mình, mà còn muốn giấu trong đó một bộ phim khác, hoàn toàn điên rồ. Một thứ quái quỷ.

- Một kiểu phim trong phim, mà không mắt nào nhìn ra chăng?

- Đúng thế. Một dòng chảy trực tiếp được bơm thẳng vào não, không chút ngăn trở nào của ý thức. Nên không thể quay mắt nhìn đi chỗ khác. Các vị hãy nhìn thật chăm chú đi.

Ông chậm rãi chiếu năm mươi hình ảnh tiếp theo, quả thật, chúng tạo thành bộ phim thứ hai.

- Các hình ảnh quay chồng chỉ xuất hiện một lần sau mười hình ảnh thông thường. Kết quả là, cứ mỗi giây chiếu phim, sẽ có năm hình ảnh in chồng, xuất hiện cách nhau hai phần mười giây. Như thế là quá ít, so với số lượng các hình ảnh, để mắt có thể nhận ra điều gì, nhưng lại gần đủ để mang lại cảm giác về sự chuyển động. Chuyển động đó in hằn vào não… Bộ não nhìn thấy bộ phim, còn mắt thì không.

Lucie cố gắng hiểu: chắc hẳn đây chính là điều giải thích tại sao nhà làm phim lại chọn 50 hình ảnh trên giây. Ông ta muốn đưa vào cuộn phim số lượng tối đa các hình ảnh ẩn giấu, tuy nhiên mắt thường lại không nhận thấy được.

- Bây giờ, các vị sẽ phỏng đoán một thứ khác, Beckers nói tiếp. Vậy là chúng ta đang có, trước mặt mình, chiếc máy chiếu phim cùng với màng lọc và ánh sáng mạnh nhằm nhìn rõ các hình ảnh không thể nhìn thấy kia.

Bằng một cú nhấp chuột, ông mở một cửa sổ để điều chỉnh các tham số chiếu phim.

- Bây giờ, hãy hình dung rằng các vị đang điều chỉnh nắp bịt của máy chiếu với tốc độ năm hình ảnh mỗi giây, giống như ta có thể làm với đa số các máy chiếu phim cũ, trong khi cuộn phim của các vị vẫn tiếp tục quay với tốc độ 50 hình ảnh mỗi giây. Điều này có nghĩa là những hình ảnh duy nhất được chiếu trên màn hình, trước mặt các vị, chính là những hình ảnh mà chúng ta quan tâm, còn các hình ảnh khác đã bị nắp bịt của máy chiếu phim che kín.

Beckers đứng dậy và tắt đèn. Chỉ còn những màn hình nhấp nháy, trên đó các lát cắt não bộ đang nhảy nhót.

- Bộ phim mà chúng ta sắp xem sẽ giật cục, bởi vì nó được chiếu ở tốc độ 5 hình ảnh trên giây trong khi cảm giác chuyển động chỉ hiển thị rõ nét ở tốc độ khoảng 10,12 hình ảnh mỗi giây. Tuy nhiên, như thế cũng đủ để… - giọng ông trở nên không âm sắc - để hiểu. Nhà làm phim của các vị, tôi tin là ông ta đã nắm bắt được nhiều điều về bộ não, trước toàn bộ thế giới rất lâu.

Ông dừng lòng bàn tay trên con chuột và nhìn thẳng vào mắt hai người đối thoại. Ông có vẻ rất nghiêm trang.

- Tôi có một đề nghị, nếu một ngày nào đó các vị hiểu được ý nghĩa của tất cả những thứ này, đừng quên báo cho tôi biết. Tôi không muốn những hình ảnh này ở lại trong đầu mình đến tận cuối đời mà không có lời giải đáp.

Bộ phim bắt đầu.

Động cơ. Hoạt động.

# 24

S

harko khó nhọc thức dậy khi một trong số ba ngàn thầy báo kinh của Cairo nhắc nhở các tín đồ thực hiện buổi cầu kinh sáng sớm. Giọng báo kinh, mạnh mẽ và bí ẩn, dường như hạ xuống từ các tầng trời, chẳng khác nào một lời sấm truyền. Viên cảnh sát nhớ đến những cái loa hiện diện khắp nơi trên các đường phố. Trong khi mặt trời còn chưa lên, cả thành phố đã run rẩy dưới những giáo lý của kinh Coran.

Viên thanh tra cong người ra sau, lưng anh đau nhức. Chắc hẳn là do các đốt sống L1 và L2 bị dồn, một hôm, bác sĩ của anh đã nói thế. Anh đang già đi, lạy Chúa, và ngủ thiếp vài giờ trong bồn tắm, với tư thế người gập làm đôi, không còn phù hợp với lứa tuổi của anh. Còn về những vết muỗi đốt… Chúng châm chích khắp da anh, đến nỗi anh muốn dùng dao cạo khắp người. Anh vừa phết khắp người một lớp Parfenac dày vừa thở ra một hơi dài nhẹ nhõm.

Anh uống một viên Zyprexa, mặc dù nó rất kém hiệu quả trong một thành phố nóng nực và căng thẳng đến thế này, rồi sắp xếp va li. Chuyến bay về Paris dự kiến vào lúc 17h. Chưa thực sự đến mà đã rời đi. Và anh vô cùng sốt ruột muốn tìm lại “cái mát mẻ” của Paris, với mức nhiệt độ 28-29°C.

Sau khi mua mấy cái bánh rán nhân đậu ở góc phố, Sharko gọi chiếc taxi đầu tiên anh nhìn thấy và yêu cầu đưa mình đến thành cổ Saladin.

Mười lăm phút sau, chiếc xe Nasr thả anh xuống trước mặt tòa pháo đài đồ sộ đậu chênh vênh trên vùng đồi của thành phố. Phía chân trời, những tia nắng đầu tiên chiếu sáng các đồng bằng xung quanh Heliopolis, và phía sau là các sườn dốc của đồi Mokattam, dưới chân đồi, thành phố huyền bí của người chết trải dài. Vừa cắn bánh rán, Sharko vừa phóng tầm mắt ngắm cảnh. Những ngôi mộ dành cho ba triều đại quốc vương và hoàng đế từng trị vì Ai Cập từ hơn một nghìn năm nay tắm trong các sắc màu của bình minh. Những sắc đỏ, sắc vàng và xanh da trời tôn vinh khu nghĩa trang khổng lồ, nay lúc nhúc người nghèo khổ. Ngồi dưới chân một trong những tháp giáo đường có dáng vẻ thống trị thế giới, Sharko nhận ra Ai Cập đã bị phá hủy đến mức nào theo năm tháng: một bên là quá khứ huy hoàng, không chê vào đâu được, với những pharaon, những giáo đường, những trường học, và một bên là tương lai kém rực rỡ hơn nhiều, bị nghiến ngấu bởi cảnh nghèo khổ và hỗn độn của một thế giới đang phình ra quá nhanh.

Một chiếc xe hơi đột ngột lướt đến bên lề con đường nhỏ, cách đó chừng hai chục mét. Sharko lại gần, trong khi Atef xuất hiện và mở cốp chiếc xe hai cầu đắt tiền. Hai người đàn ông bắt tay nhau.

- Không có ai bám theo anh chứ? người đàn ông Ả rập hỏi.

- Theo anh thì sao?

Atef mặc bộ quần áo bằng vải kaki, giống với trang phục của một nhà thám hiểm. Áo sơ mi rộng, quần có túi hộp lớn, giày ống đi bộ. Còn Sharko, anh đã chọn trang phục của du khách: quần soóc lửng, giày thuyền và áo sơ mi cộc tay màu cát.

- Tôi có vài thông tin, Atef nói. Chúng ta sẽ đến khu của những người nhặt rác. Có một bệnh viện ở đó, bệnh viện trung tâm Salam.

- Một bệnh viện?

- Anh đang tìm kiếm một điểm chung giữa các nạn nhân, thì chính là nó. Cả ba cô gái đó đều đến các bệnh viện của thành phố, gần như cùng thời điểm. Đó là vào năm trước năm họ chết, năm 1993. Và chính xác là một trong số họ, Boussaïna Abderrahmane, đã đến bệnh viện Salam.

- Vì lý do gì?

- Chú tôi không biết, Mahmoud không nói rõ với chú ấy. Nhưng chúng ta sắp biết lý do rồi.

Sharko đã linh cảm thấy điều này: kẻ giết người có mối quan hệ với lĩnh vực y tế. Cái cưa của bác sĩ pháp y, cách thức khoét mắt, thuốc ketamin. Và bây giờ, các bệnh viện. Hướng điều tra đang rõ nét dần.

Người đàn ông Ả rập nắm lấy tay quay của chiếc kích gầm xe hơi, rồi lau bằng một miếng giẻ.

- Thật không may, lốp trước bên trái của xe tôi vừa bị xịt. Chuyện vốn không bao giờ xảy ra, với dòng xe Nhật này. Tôi sửa xong rồi chúng ta đi.

Sharko đứng tách ra một chút để xem xét mức độ thiệt hại.

Anh liền cảm thấy hộp sọ mình như vỡ tung thành nhiều mảnh.

Một cú đánh vừa hạ anh nằm xoài ra đất.

Choáng váng, anh cố tìm cách ngồi dậy, nhưng chưa đầy mười giây sau, hai bàn tay anh đã gặp nhau ở sau lưng. Có tiếng kéo băng dính soàn soạt. Atef trói chặt hai cổ tay anh và nhét một nắm giẻ vào miệng anh, rồi quấn nhiều vòng băng dính xung quanh. Hắn tước điện thoại di động của Sharko.

Bị đẩy vào tận sâu trong cốp xe, Sharko nghe thấy hắn nói, trước khi bức tường thép ngăn cách anh hoàn toàn khỏi ánh sáng:

- Mày sẽ đi gặp em trai tao, đồ chó ạ.

Chiếc xe lao đi.

Ngay lúc ấy, Sharko hiểu rằng anh sắp chết.

# 25

S

uốt đêm Lucie không chợp mắt. Làm sao cô có thể quên đi những hình ảnh kinh hoàng vừa xem ở khoa thần kinh - hình ảnh? Làm sao có thể bình thản ngủ ngon sau một làn sóng bóng tối thiêu đốt đến thế? Nằm còng queo trong một góc phòng bệnh cùng chiếc máy tính xách tay, cô xem đi xem lại bộ phim bị ẩn giấu mà Beckers đã ghi vào một đĩa DVD cho cô.

Một bộ phim trong một bộ phim, được ghi lại khi chọn đúng các tham số về độ tương phản, tốc độ và ánh sáng.

Bộ phim về lũ thỏ và lũ trẻ.

Lũ trẻ, lạy Chúa…

Một lần nữa, cô nhấn nút chạy, với nhu cầu tìm hiểu xem đằng sau các hình ảnh thì điều gì đã có thể xảy đến trong những năm tháng xa xôi bị quên lãng ấy.

Những hình ảnh nối tiếp nhau ở tốc độ 5 hình mỗi giây. Điều đó khiến bộ phim chiếu lên bị giật cục, với một khoảng thiếu thông tin giữa mỗi cảnh quay. Nhưng cảm giác về chuyển động, về sự tiếp nối thì gần như vẫn tồn tại ở đó, sắp sửa trồi lên, gần chạm đến các giác quan. Sau nhiều lần xem đi xem lại, mắt Lucie đã học được cách tập trung vào cảnh tượng khiến cô quan tâm, và bỏ qua hình ảnh ban đầu, thừa sáng, như một thứ ký sinh. Giờ đây, cô chỉ còn nhìn thấy một bộ phim duy nhất: bộ phim bị che giấu.

Mười hai đứa trẻ, mười hai bé gái, đứng nép sát vào nhau, những bàn tay chắp lại trước ngực. Tất cả đều mặc một bộ đồ ngủ chắc hẳn là màu trắng, hơi quá rộng so với thân hình khẳng khiu của chúng. Mắt chúng đảo trong hốc mắt, gần như tất cả các khuôn mặt đều rúm ró trong một nỗi sợ đặc sệt, dai dẳng. Như thể một cơn giông lớn đen ngòm, chất chứa những con quái vật, đang gầm gào trên đầu chúng.

Gần như tất cả các khuôn mặt… Bởi vì khuôn mặt của đứa bé gái ngồi trên xích đu như đờ ra trong một biểu cảm lạnh lùng, vẫn là sự trống rỗng trong ánh mắt như khi đối diện với con bò mộng bất động. Con bé đứng đằng trước nhóm trẻ, như một thủ lĩnh, và không nhúc nhích.

Ba mươi đến bốn mươi con thỏ, những con vật nhỏ bé chưa hoàn toàn trưởng thành, run rẩy trong một góc phòng. Những cái tai óng ánh, những bộ lông dựng đứng, những bộ ria ngoe nguẩy. Chắc hẳn nhà làm phim đang đứng ở một góc, vị trí cho phép bao quát toàn bộ các bé gái và lũ thỏ trong tầm quan sát của máy quay, đặt cách đó chừng năm đến sáu mét.

Đứa bé gái ngồi trên xích đu đột ngột quay nhìn sang trái. Chắc chắn nó quan sát một người nào đó mà khán giả không nhìn thấy. Cũng vẫn là sự hiện diện bí ẩn bao trùm khắp nơi, lẩn khuất khỏi tầm nhìn và dường như điều phối mọi chuyện ấy.

Mi là ai? Lucie thầm nghĩ. Tại sao mi lại giấu mình? Mi đang có nhu cầu được nhìn, mà lại không để mọi người nhìn thấy mi.

Đột nhiên, đôi môi đứa bé gái nhếch lên, cho đến khi để lộ hai hàm răng. Nét mặt con bé nhăn lại. Lucie đột ngột có cảm giác đang đối mặt với một trong những hiện thân của cái ác tuyệt đối. Chẳng khác nào một chiến binh, đứa trẻ bắt đầu chạy về phía lũ thỏ, còn lũ thỏ thì nhảy nhót khắp nơi. Bằng một động tác nhanh như chớp, con bé chộp lấy da lưng một con thỏ, rồi trong một cái nhăn mặt hẳn đi kèm một tiếng hét, nó rứt cái đầu ra khỏi thân hình con vật.

Máu phọt lên mặt con bé.

Nó vứt con vật đã bị rứt mất đầu và tấn công một con khác, vẫn vừa hành động vừa gào hét. Lucie nắm chặt hai bàn tay. Mặc dù đây là một bộ phim câm, ta vẫn có thể đoán ra sức mạnh và độ giận dữ trong tiếng hét của đứa trẻ.

Trong một mớ âm thanh chói tai mà nữ cảnh sát dễ dàng hình dung ra, tất cả đám trẻ bắt đầu hoảng loạn. Chúng càng nép sát vào nhau hơn, trong khi lũ thỏ kinh hoàng luồn lách dưới chân chúng. Khuôn mặt lũ trẻ quay về phía góc phòng nơi đứa bé gái ngồi xích đu vừa nhìn, lần đầu tiên. Lucie tin chắc có một người đứng đó và nói. Một người nào đó mà người quay phim đã có thói quen không bao giờ quay. Chắc hẳn là kẻ đã tổ chức ra cảnh tượng ghê tởm này. Kẻ cầm đầu. Con quái vật.

Nét mặt lũ trẻ càng thêm rúm ró, những đôi vai so lại, nỗi sợ hãi, nỗi kinh khiếp bùng nổ. Một trong số những đứa nhỏ nhất vừa rời khỏi hàng vừa hét và chạy lao về phía con thỏ đang nhảy lộn nhào trước mặt nó. Nó túm tai con vật rồi ném nó vào tường.

Những hình ảnh tiếp theo thách thức tất cả những gì trí tuệ loài người có thể tưởng tượng ra.

Tàn sát, giết chóc, điên rồ, những từ này trồi lên từ lớp cảnh ghê tởm đó. Lần lượt hết đứa này đến đứa khác bắt đầu sát hại lũ vật. Những tiếng hét câm lặng, những tia máu phọt ra, những cái xác bay lên, đập vào tường nát bét và bị giẫm đạp lên. Không còn ranh giới nào cho sự khủng khiếp, sự dã man. Hình ảnh uốn lượn, máy quay chần chừ, không biết phải hướng ống kính vào đâu. Người quay phim cố gắng chộp bắt những khuôn mặt, những hành động của lũ trẻ, tái hiện lại, bằng những hình ảnh cận cảnh và cảnh quay góc rộng, cảm giác choáng váng trước cảnh tượng.

Trong chưa đầy một phút, khoảng bốn chục con thỏ bị tàn sát. Những vệt sẫm màu vấy bẩn các khuôn mặt, các bộ quần áo. Lũ trẻ thở hổn hển, đứa đứng, đứa bò bốn chân, đứa ngồi xổm, đứa nào đứa nấy rã rời tơi tả. Khuôn mặt chúng trở nên thất thần, những ánh mắt nhìn chăm chăm vào đống ruột và máu thỏ.

Bộ phim kết thúc. Màn hình máy tính tối đen.

Lucie thở dài gập máy tính lại. Cô xòe hai bàn tay, áp lòng bàn tay lên mặt: các ngón tay cô vẫn còn run rẩy. Những cơn run rẩy không thể kiểm soát chưa chịu từ bỏ cô suốt từ hôm qua. Thêm một lần nữa, cô thấy cơ thể mình cần được cảm nhận con gái. Mặc bộ đồ ngủ, cô lao về phía giường Juliette và ôm siết cô bé đang ngủ say trong vòng tay. Cô vuốt ve mái tóc con gái, thật dịu dàng, chỉ chực òa khóc. Những năm vừa qua, hiếm có khi nào cô khóc. Ta khóc nhiều trong giai đoạn trầm cảm đến nỗi ta có cảm giác đã vĩnh viễn vắt kiệt kho dự trữ nước và muối của bản thân. Nhưng lúc này, cô cảm thấy những chiếc van có nguy cơ mở ra lần nữa, một cơn mưa đau buồn có thể nhấn chìm cô. Nói cho cùng, sự cân bằng của cảnh sát cũng thật mong manh. Chẳng khác nào vỏ của một hạt dẻ đang chậm rãi nứt ra, sau biết bao cuộc vây dồn và những hiện trường vụ án.

Trong một mong muốn không thể kìm nén, Lucie đột ngột đứng dậy, lấy điện thoại di động và bấm số điện thoại của Sharko mà cô đã lấy được từ bộ phận hành chính. Cô phải nói chuyện về vụ án này với một ai đó. Tống hết mọi thứ về phía một đôi tai thấu hiểu, có khả năng lắng nghe, có thể rung động cùng tần số với đôi tai của cô. Ít nhất là cô hy vọng thế. Hộp thư trả lời tự động vang lên, khiến cô có cảm giác rất đỗi bối rối. Cô hít một hơi rồi cất tiếng:

- Là Henebelle đang gọi đây. Chúng tôi có thông tin mới liên quan đến cuộn phim, tôi muốn nói chuyện với anh. Còn anh, hướng điều tra ở Ai Cập thế nào rồi? Hãy gọi cho tôi, khi nào anh muốn.

Cô gác máy, nằm ngửa xuống giường và nhắm mắt lại. Bộ phim ám ảnh cô, những hình ảnh cháy lên trong đầu cô. Trên đường về, cả Kashmareck cũng không chịu đựng nổi. Trong lúc lẽ ra phải trò chuyện với nhau hồi lâu về vụ án, thì mỗi người lại thà đắm mình theo vệt đường trải nhựa, chìm vào những suy nghĩ riêng. Viên thiếu tá chỉ nói: “Chúng ta sẽ nói chuyện này vào ngày mai, Lucie ạ. Ngày mai, được không?”

Được thôi, ngày mai. Bây giờ đã là ngày mai rồi. Một đêm trắng đầy những điều khủng khiếp.

Juliette đột ngột trở mình và cuộn người nép vào ngực mẹ.

- Mẹ…

- Được rồi con yêu, được rồi. Con ngủ nữa đi, còn sớm lắm.

Giọng nói ngái ngủ, đầy âu yếm.

- Mẹ ở lại với con chứ?

- Mẹ ở lại với con. Mãi mãi.

- Mẹ ơi, con đói…

Khuôn mặt Lucie rạng lên.

- Con đói à? Nhưng chuyện này thật là tuyệt vời! Con có muốn…

Cô bé đã lại thiếp đi. Lucie chìm trong một tiếng thở dài nhẹ nhõm. Có thể đây chính là chặng cuối đường hầm. Ít ra là đang ở về phía cuối.

Những đứa trẻ, cô lại nghĩ đến vụ án. Chỉ nhỉnh hơn tuổi Juliette chút ít. Con quái vật nào có thể buộc chúng hành động như thế? Bộ máy nào có thể kích hoạt trong chúng mức độ bạo lực tới vậy? Lucie như vẫn nhìn thấy căn phòng, những bộ trang phục, khung cảnh vô trùng đó. Một bệnh viện nhi, giống như bệnh viện này chăng? Những đứa bé gái đó có phải là những bệnh nhân mắc phải một căn bệnh nào đó không, hay chúng bị rối loạn tâm thần ở mức nghiêm trọng? Người đàn ông thường xuyên đứng bên ngoài cảnh quay có phải là một bác sĩ? Hay nhà nghiên cứu?

Bác sĩ, nhà làm phim. Cặp đôi đáng nguyền rủa, đã hành động cách đây năm mươi năm. Và có thể bóng ma của chúng đang quay trở lại…

Những câu hỏi không lời đáp đó không ngừng quay cuồng trong đầu cô. Những hình ảnh chớp nhoáng chập chờn trước mắt cô, trong khi, dần dà, bình minh rải rác những sắc màu đầu tiên trên nền thép và bê tông của bệnh viện đại học Y.

Kẻ nào đã tạo ra bộ phim điên rồ đó, và nhằm mục đích gì?

Người ta đã bắt những bé gái tội nghiệp, những đứa trẻ chìm trong sự vô danh bạc bẽo của những hình ảnh bị che giấu kia, chịu đựng điều gì?

Nếu có một căn hầm rộng ở gần đây, có lẽ Lucie sẽ trốn vào góc tối tăm nhất, hai đầu gối co lên tận ngực, để suy nghĩ, suy nghĩ, suy nghĩ. Có lẽ cô sẽ tìm cách gán một khuôn mặt cho kẻ sát nhân, thể hiện hắn đằng sau một vóc dáng. Cô muốn cảm nhận được về kẻ sát nhân mà cô đang săn đuổi, đánh hơi mùi hắn để lại sau lưng. Và cô khá giỏi trong trò đó, Kashmareck có thể làm chứng. Có thể Beckers sẽ nhìn thấy trong não cô, với những chiếc máy scan của ông ta, một vùng có lẽ không hề sáng lên ở bất kỳ người nào khác khi phải đối diện với một cảnh tượng bạo lực: vùng của khoái cảm và phần thưởng. Không phải là cô đạt được khoái cảm; đúng hơn là cô muốn nôn mửa trước mỗi cuộc điều tra mới. Nôn mửa đến chết trước những nỗi kinh hoàng mà nhân loại có khả năng gây ra. Nhưng lần nào cũng như có một lưỡi câu vô hình điều khiển cô. Một chiếc que móc xé nát cổ họng và phá hủy bên trong, mà ta không thể nào tống ra được.

Trong vụ này, thứ mắc vào cô không phải là một cần câu nhỏ dùng cho cá hồi sông.

Không, sợi dây câu được bện to hơn nhiều.

Sợi dây lý tưởng để câu cá mập.

# 26

C

ó lẽ họ đã đi được khoảng nửa giờ đồng hồ. Từ khi chiếc xe bắt đầu lúc lắc, Sharko không còn nghe thấy tiếng ầm ì của xe cộ nữa. Chỉ có tiếng lạo xạo bên dưới các lốp xe. Rồi, càng lúc anh càng có cảm giác như ngày tận thế đã xảy ra, đằng sau lớp vỏ tôn của chiếc xe. Một thứ gió quỷ quái gầm gào, một cơn mưa nổ lốp đốp vỡ ra khắp nơi với đủ loại âm thanh lách tách.

Một trận bão cát.

Atef đang đưa anh vào sa mạc.

Anh cố tìm mọi cách cởi dây trói, nhưng không được. Mớ băng dính dày cộp cứa vào cổ tay anh. Nắm giẻ bẩn thỉu tống vào sâu trong cổ họng anh khiến anh nhiều lần muốn nôn mửa. Xăng rung chuyển ọc ạch trong một cái thùng, ngay trước mũi anh. Vậy là anh sẽ chết như một con chó? Như thế nào? Người ta sẽ đổ xăng lên đầu anh, rồi sẽ thiêu đốt anh, giống hệt như Mahmoud chăng? Anh hốt hoảng, cảm thấy sợ hãi phải chịu đau đớn trước khi sang thế giới bên kia. Anh có thể chịu đựng nhiều thứ, và chết cũng nằm trong số đó, nhưng đau đớn thì không. Ngày hôm nay, bàn tay to tướng của bóng tối sẽ phủ xuống anh giống như một chiếc quan tài.

Đi gặp Suzanne và Éloïse, từ phía lề trái của con đường.

Chiếc xe hai cầu dừng lại. Khi một luồng ánh sáng xám xịt ùa đến, hàng kí lô cát cũng ào vào cái cốp xe chật chội và tạt vào mặt anh. Gió rên xiết. Bịt kín mũi bằng một chiếc áo, Atef Abd el-Aal lôi Sharko ra khỏi cốp và túm tay anh kéo đi. Anh có cảm giác ai đó đang quất vào má, vào trán, vào mắt mình. Cả hai đi thẳng trong chừng hai phút. Giữa màn cát bụi mù mịt, Sharko nhìn thấy một phế tích đá đổ nát, phần mái đã tốc hết, bị ngốn ngấu bởi những cơn bão và sự hao mòn. Một ngôi nhà bị bỏ hoang từ lâu.

Nấm mồ của anh. Nơi vô danh khốn khổ nhất thế giới.

Vào đến bên trong, Atef thả tay anh ra. Anh sụp xuống và ho sặc sụa đằng sau nắm giẻ nhét ở miệng.

Một đợt cát thốc thẳng vào mặt. Cát chui xuống tận cổ anh. Atef chửi thề bằng tiếng Ả rập.

Gã đàn ông người Ai Cập xé rách áo sơ mi của anh và quấn nhiều vòng băng dính xung quanh thân trên anh, trói anh vào một chiếc ghế bằng kim loại. Sharko khó nhọc hít thở bằng mũi. Cơn khát khiến ruột gan anh quặn đau. Atef giật nắm giẻ nhét ở miệng anh ra. Viên cảnh sát ho khạc hồi lâu, trước khi hét lên, nước dãi đắng nghét chảy ròng ròng:

- Tại sao?

Atef giáng một cú đấm vào mũi anh. Cơn căm thù khiến nét mặt hắn biến dạng.

- Bởi vì người ta yêu cầu tao làm thế. Và người ta trả tiền cho tao như một quốc vương để làm việc này.

Hắn vung vẩy chiếc điện thoại di động của Sharko.

- Mày vừa có một tin nhắn.

Hắn lắng nghe rồi nhanh nhẹn ngắt máy.

- Một phụ nữ ở đất nước mày, giọng hay lắm… Mày đã chơi nó chưa? Nó có ngon lành không, đồ chó?

Hắn phá lên cười một tràng dài rồi bắt đầu lục lọi trong nhật ký cuộc gọi.

- Mày không gọi cho ai kể từ hôm qua, tốt đấy, mày là người biết giữ lời và hiếm khi thấy điều ấy ở chúng mày, lũ người phương Tây. Và một thông tin cho mày đây: chú tao chết cách đây mười năm rồi.

Kẻ tra tấn biến mất vào một căn phòng khác. Xung quanh ngôi nhà đổ nát, gió vẫn gầm rít, lớp da của sa mạc bám vào các lối ra và len qua các kẽ nứt. Những lanh tô cửa sổ đã bị gãy, ngói vương vãi trên nền nhà, những thanh sắt lòi ra khỏi các bức tường, chẳng khác nào những lưỡi dao găm. Sharko cảm nhận được cái đau do lớp băng dính xung quanh cổ tay gây ra, bỏng rát.

Gã đàn ông người Ai Cập quay trở lại với một chiếc bình ắc quy lớn, những cái kẹp cá sấu, những con dao mũi cong, cùng một bi đông đựng xăng. Nhìn thấy thế, viên cảnh sát biết rằng anh sắp lãnh đủ. Anh vùng vẫy và nhận một cú đấm vào bụng. Anh chậm rãi ngước cằm lên. Mũi anh bắt đầu tóe máu.

- Em trai mày… Chính là mày…

- Nó không bao giờ chịu nổi việc tao là người đồng tính. Nó nợ tao bốn ngày ngồi tù ở nhà lao thối tha Kar El Nil. Ở đó, có một thứ mà bọn chúng rất thích. Treo ngược mày lên, dùng roi da đánh vào gan bàn chân mày rồi tọng dùi cui vào mông mày.

Hắn lấy từ trong chiếc túi nhỏ ra một máy ghi âm và một bình nước. Hắn uống một hơi.

- Tao đã đích thân chăm sóc nó. Trò trẻ con thôi. Nó phải dừng việc điều tra vụ án đó.

- Kẻ nào đã ra lệnh?

- Mày sẽ không tin nếu tao bảo là tao không hề biết. Nhưng cũng không quan trọng. Những người đó đã cho tao một cuộc đời, họ cho phép tao được là một kẻ đáng tôn trọng. Bây giờ, mày sẽ kể vào cuộn băng ghi âm này tất cả những gì cảnh sát Pháp đã biết về vụ án. Mày sẽ trả lời các câu hỏi của tao. Nếu không, tao sẽ cắt mày thành từng mảnh nhỏ.

Hắn đưa tay lên quệt miệng, đôi mắt điên dại. Những hạt cát xuyên qua căn phòng, nghiến xào xạo trên các bức tường. Hắn chửi rủa bằng tiếng Ả rập, rồi bật bình ắc quy. Những chiếc kẹp như đang cười khẩy trong một chùm tia lửa, không khí như nổ lách tách. Không báo trước, gã đàn ông người Ai Cập gí chúng vào ngực Sharko.

Một tiếng hét hòa vào màn than thở của sa mạc.

Atef ấn vào nút trên chiếc máy ghi âm. Tên khốn này đang đạt cực khoái.

- Hãy cho tao biết về những xác chết vừa được khai quật. Chúng mày có cơ hội nhận diện chúng không?

Nước mắt trào lên trong mắt viên cảnh sát.

- Mày… chết đi. Mày có thể giết tao… Tao không quan tâm…

Atef vung vẩy bi đông xăng.

- Tao sẽ nướng chín mày một chút, chơi đùa với mấy con dao của tao, rồi vứt mày trong sa mạc, vẫn còn sống. Lũ linh cẩu và kền kền sẽ xơi tái mày trong vòng vài giờ đồng hồ. Người ta sẽ không bao giờ tìm thấy xác mày.

Hắn đập chiếc bi đông vào giữa mặt Sharko.

Một tiếng rắc, máu phọt ra.

- Họ muốn có băng ghi âm, mày hiểu không? Tao phải chứng minh với họ là tao đã làm tốt việc của mình, rằng họ có thể tin tưởng ở tao. Nếu mày không cứng đầu cứng cổ, thì có lẽ tất cả những chuyện này đã không xảy ra. Nhưng mày, mày chẳng khác gì thằng em tao, mày sẽ làm đến cùng. Bằng cách lục lọi đôi chút, hỏi han những người cần hỏi, có lẽ cuối cùng chính mày sẽ tự phát hiện ra hướng điều tra liên quan đến các bệnh viện.

Kim chỉ điện áp của bình ắc quy quay một vòng trên mặt đồng hồ chỉ trong một phần mười giây. Sharko oằn người, hai hàm răng nghiến chặt. Một đường gân to tướng gồ lên trên trán anh, các cơ quan nội tạng dường như muốn rời khỏi thân thể anh. Khi cơn bão điện từ trôi qua, anh cảm thấy đầu mình ngật sang một bên. Một cái tát trời giáng khiến anh tỉnh lại.

- Mày biết gì về hội chứng E?

Viên thanh tra vươn cằm lên, cố không rơi vào trạng thái bất tỉnh. Toàn thân anh đang tra tấn anh.

- Nhiều hơn… mày có thể tưởng tượng.

Lại thêm một cái tát. Đôi mắt anh nhìn hút về phía sau của căn phòng. Eugénie ngồi xếp bằng tròn trong một góc, con bé đang thả từng hạt cát qua các kẽ ngón tay. Nó nhìn anh chằm chằm bằng ánh mắt nghiêm khắc nhất.

- Cháu có thể biết chúng ta đang làm trò quái quỷ gì ở đây không, hả Franck thân mến?

Mắt Sharko nhòe đi, nước mắt trào ra. Đôi môi anh chùng xuống, để lộ một nụ cười rầu rĩ. Máu bắt đầu chảy ra từ lỗ mũi và lợi anh.

- Cháu thực sự tin rằng ta được lựa chọn sao?

Atef nhíu mày. Hắn gí mấy cái kẹp sát vào mặt anh, đầy vẻ đe dọa.

- Mày đang nói về chuyện gì?

Eugénie đứng dậy, đôi mắt ngập tràn giận dữ.

- Ta luôn có thể lựa chọn.

- Không phải với hai bàn tay bị trói sau lưng.

Hai nhãn cầu của Sharko đảo đi đảo lại trong hốc mắt, trong lúc đứa bé gái di chuyển. Atef lùi một bước rồi quay người lại. Thế là, viên thanh tra đứng dậy và lao thẳng vào hắn, đầu húc về phía trước, tận dụng chiếc ghế như điểm tựa chắc chắn. Anh đâm sầm vào giữa ngực Atef với toàn bộ sức lực còn lại. Cú húc khiến gã đàn ông người Ả rập bị đẩy ra sau. Có tiếng rít khi hắn đâm vào tường. Một thanh thép nhô ra từ bên ngực trái của hắn. Chân tay hắn thõng xuống, nhưng hắn chưa chết. Mặt hắn rúm ró lại vì đau đớn, miệng hắn không thốt được bất cứ âm thanh nào. Hắn đưa hai tay lên nắm lấy thanh sắt, nhưng không đủ sức làm gì thêm. Máu bắt đầu rỉ ra trên môi hắn. Chắc chắn hắn đã bị thủng một bên phổi.

Sharko buông mình ngã nghiêng xuống bên cạnh, rã rời, lưng như gãy làm đôi. Eugénie đến gần Abd el-Aal, con bé nhăn mặt quan sát hắn.

- Lúc nào cũng là thế này, cả cuộc đời chú. Người chết, sợ hãi, đau khổ… Cháu còn chưa đầy mười tuổi, Franck thân mến ạ, thế mà đã bao năm nay phải chứng kiến những cảnh tượng chú tặng cho cháu. Thật kinh khủng.

Trong một tư thế kỳ cục, Sharko lê người tới tận chỗ để dao và đưa những ngón tay co quắp nắm lấy một con.

- Ta chưa từng níu giữ cháu. Ta chưa từng ép buộc cháu phải đi theo ta. Đừng có cãi.

Anh cắt bỏ phần băng dính trói tay mình không mấy khó khăn. Rồi anh đứng dậy và lao về phía chiếc bình nước to tướng mà Atef đã mang vào. Anh uống cho đến khi hết khát. Nước chảy ròng ròng trên cằm anh, trên thân người anh, nơi nhiều túm lông đã bị đốt cháy. Có mùi khét lẹt. Dùng một mảnh vải, anh lau mũi và lại gần Atef, hắn vẫn còn thở. Sharko lục lọi các túi trên người kẻ vừa tra tấn mình. Giấy tờ tùy thân, ví, một chiếc bật lửa. Anh lấy chìa khóa xe hơi, điện thoại di động của chính anh, đổ bi đông xăng lên đầu gã đàn ông người Ả rập. Đôi mắt kẻ hấp hối vẫn còn đủ sức để trợn tròn lên.

Sharko hất cằm về phía Eugénie, con bé vẫn ngồi trong góc của nó.

- Cháu không buộc phải nhìn đâu.

- Cháu muốn nhìn chú, chính chú ấy. Nhìn xem chú tự nuôi sống mình bằng những điều khủng khiếp nào.

- Hắn đáng bị như thế. Cháu có thể hiểu điều đó không?

Sharko nghiến chặt hai hàm răng, lưỡng lự. Hai mống mắt đầy giận dữ của anh chậm rãi ngước lên nhìn vào hai mống mắt Atef. Anh ghé mặt vào môi hắn, cho đến khi chỉ còn cách chừng mười xăng ti mét.

- Tao đã truy đuổi những tên khốn như mày suốt cả cuộc đời. Lẽ ra tao phải giết hết chúng nếu tao có thể làm thế. Tao ghê tởm chúng đến tận xương tủy.

Anh bật lửa và mỉm cười:

- Cảm ơn mày về hướng điều tra liên quan đến các bệnh viện. Còn cái này là vì em trai mày, đồ chó ạ.

Anh vẫn đứng đó, không nhúc nhích, anh muốn gã người Ả rập kia xuống địa ngục với hình ảnh cuối cùng là khuôn mặt anh. Anh mỉm cười khi Atef quằn quại trong hơi thở cuối cùng, khi làn da hắn bắt đầu nứt ra. Sau đó, anh không còn quan tâm đến Eugénie nữa, mà chạy thẳng, đầu cúi thấp. Xung quanh chẳng khác nào cảnh tượng ngày tận thế. Sa mạc quay cuồng, không thể nhìn xa quá mười mét. Khói đen lẫn vào với cát, Sharko nhìn thấy chiếc xe hai cầu và trốn vào đó. Anh phải chờ khoảng nửa giờ cho đến khi cơn bão tan, làn sóng cát lùi xa về phía Tây giống như con lăn của một máy nén khổng lồ. Việc lục soát chiếc xe chẳng mang lại kết quả gì. Không có điện thoại di động, không có thông tin viết tay nào. Chỉ có một chiếc bút và những tờ giấy nhắc việc. Con lợn vừa bị thui vàng kia rất cẩn trọng. Còn tin nhắn trên điện thoại của chính anh là của Henebelle. Sharko sẽ gọi cho cô khi trở về Paris.

Chiếc xe có hệ thống định vị GPS, có thể đổi sang tiếng Anh. Viên cảnh sát thử “Cairo center”. Rồi, kỳ lạ chẳng khác nào một ảo giác, hệ thống đó tính toán và chỉ cho anh một hướng đi. Phải lái xe chừng mười lăm cây số, trong đó có mười cây số trên lớp sỏi nóng bỏng của sa mạc. Người ta sẽ không tìm thấy Abd el-Aal trong một thời gian dài.

Anh ngắm nghía hai bàn tay mình, chúng không run rẩy. Anh đã lạnh lùng thiêu cháy khuôn mặt của một gã đàn ông, không chút ghê tởm. Chỉ được kích động bởi một niềm căm thù đầy nguy hiểm. Anh cứ tưởng mình không đủ khả năng làm việc đó, nhưng bóng tối vẫn bám trụ trong anh, rất mạnh mẽ. Ta không bao giờ giải thoát bản thân khỏi những thứ như thế được.

Trước khi khởi hành, Sharko cẩn thận ghi lại tọa độ GPS tại vị trí của mình, dù anh không nghĩ sẽ trở lại đây lần nữa…

Chẳng mấy chốc, anh nhận ra những rặng ngang đầu tiên của vùng đồi Mokattam, cũng như thành cổ Saladin. Khi về đến thành phố, anh ném hệ thống GPS ra cửa sổ rồi bỏ chiếc xe hai cầu trong một góc hoang vắng, gần thành phố của những người chết, cánh cửa xe mở toang. Cứ nhìn vào khu phố này và số lượng người bán lẻ phụ tùng xe hơi trên một mét vuông, sẽ mất chưa đầy một giờ là chiếc xe bị tháo tung.

Anh đã gặp may. Ở Pháp, có lẽ sẽ khó mà thoát được với một tội ác như thế, với các phương tiện kỹ thuật, sự kiên trì của các đơn vị cảnh sát trong việc tìm ra sự thật. Nhưng ở đây… Cái nóng, sa mạc, những động vật ăn xác thối, và trên hết là đám cảnh sát bất tài.

Sharko đi bộ về phía những con đường rộng rãi hơn, ở phía bên kia thành cổ. Lần đầu tiên, tiếng xe cộ ầm ì mang lại cho anh cảm giác yên tâm. Một chiếc taxi bấm còi, Sharko giơ tay lên. Người tài xế tò mò nhìn anh khi anh ngồi vào băng ghế sau.

- That’s OK?

- That’s OK…[\*](#Top_of_Ch26_xhtml)

Sharko hỏi đường đến bệnh viện Salam, trong khu Ezbet-el-Naghl.

- Anh có chắc không?

- Có.

Anh đưa khăn mùi soa lên lau mặt rồi thấy nó bám đầy máu và cát. Cát kêu lạo xạo theo mỗi cử chỉ, vào tận trong giày anh.

Lúc đầu, anh đã nghĩ đến việc sẽ kể mọi chuyện với Lebrun, nhưng rồi anh đổi ý. Anh khó mà hình dung ra cảnh tượng anh thông báo cho Đại sứ quán Pháp rằng anh đã giết chết một người đàn ông với mục đích tự vệ hợp pháp trên lãnh thổ Ai Cập. Sẽ không ai tin vào câu chuyện của anh, và Noureddine thì đang theo dõi anh rất sát sao. Người ta sẽ không tặng quà cho anh, mà có nguy cơ anh gây ra sự cố ngoại giao, và bị bỏ tù. Nhà tù Ai Cập thì ôi không, cảm ơn, anh đã bị tra tấn đủ rồi. Không có cách nào khác, anh sẽ phải giữ bí mật, hành động một mình. Và hậu quả là bỏ lỡ mất cơ hội có được các thông tin nhờ lục lọi trong quá khứ của Atef Abd el-Aal.

Trên đường đi, anh cố gắng sắp xếp lại trật tự cho câu chuyện điên rồ này.

Mười lăm năm trước, một kẻ giết người có kỹ năng y học đã tàn nhẫn thủ tiêu ba cô gái trẻ, không để lại đằng sau hắn bất cứ dấu vết rõ ràng nào. Vụ án chìm đi, nhưng một cảnh sát Ai Cập, vốn là người tỉ mẩn, đã khăng khăng bám riết, lần theo một hướng điều tra, gửi một bức điện cho Interpol. Kẻ sát nhân, hoặc những người có liên hệ với kẻ sát nhân, biết được chuyện đó. Chúng là cảnh sát chăng? Hay chính trị gia? Hay quan chức cao cấp có quyền tiếp cận các thông tin loại này? Tóm lại, những người đó đã quyết định khiến Mahmoud biến mất cùng với phần lớn thông tin trong hồ sơ. Để hành động, chúng sử dụng anh trai của viên cảnh sát, kẻ, theo một cách nào đó, đã trở thành lính canh của chúng trên lãnh thổ Ai Cập. Ở đây, tất cả đều mua được bằng tiền. Nỗi căm thù chia rẽ hai anh em họ, những kẻ đặt hàng biết điều đó… Thời gian trôi đi. Phát hiện tại Gravenchon một lần nữa là cú đạp chân vào tổ kiến. Mối liên hệ với Ai Cập, cho dù rất mong manh, đã được thiết lập. Sharko đến đây, gã đàn ông người Ả rập thông báo cho những kẻ có liên quan, chắc hẳn là sau khi anh gặp gã trên sân thượng tòa chung cư. “Bọn chúng” đã yêu cầu gã đào sâu tìm hiểu thêm một chút, để biết xem viên cảnh sát Pháp định làm gì. Và hẳn là bọn chúng đã đưa ra một yêu cầu tối hậu: loại bỏ viên cảnh sát nếu anh gí mũi sâu hơn vào hồ sơ này. Để chi phối Sharko và khiến anh rơi vào lưới của mình, Abd el-Aal kể với anh về chú hắn, trước khi tìm cách khiến anh biến mất, vào ngày hôm sau.

Trong lúc tra hỏi anh, gã đàn ông người Ả rập đã nhắc đến hội chứng E. “Mày biết gì về hội chứng E”, hắn đã hỏi thế. Hắn cần tìm kiếm điều gì đằng sau thuật ngữ xa lạ đó? Và những kẻ ẩn sau chuyện này sợ anh phát hiện ra điều gì?

Vừa thở dài, Sharko vừa đưa tay sờ nắn hai cánh tay và má. Anh còn sống đây. Đúng là não anh rối tung, nhưng thân thể anh thì vẫn đủ dầu trong động cơ. Và bất chấp những ngấn thịt nhỏ đã bắt đầu yên vị, mớ xương cốt thường kêu gào, anh vẫn tự hào về thân hình này, nó chưa từng bỏ rơi anh.

Ngày hôm nay, anh lại trở thành một cảnh sát đường phố.

Một kẻ ngoài vòng pháp luật.

# 27

N

hững kẻ sát hại Claude Poignet đã không thoát khỏi nguyên tắc của Locard, theo đó: “Ta không thể ra đi rồi trở về từ một địa điểm, vào một căn phòng rồi ra khỏi đó mà không mang đến và để lại thứ gì đó của bản thân, không mang theo và lấy đi thứ gì đó vốn vẫn ở địa điểm hoặc căn phòng đó.” Không có ai là không thể sai lầm hoặc vô hình, kể cả những tên khốn hoàn hảo nhất. Trong căn phòng tối, các kỹ thuật viên thuộc đội cảnh sát khoa học đã tìm thấy một sợi lông mi nhỏ xíu màu vàng, cũng như những vết mồ hôi xung quanh lỗ ngắm của một trong những chiếc máy quay 16mm, được chúng sử dụng để quay phim trong buổi tối xảy ra vụ án. Mặc dù đã bay hơi, nhưng mồ hôi vẫn để lại những tế bào da bị bong tróc, bị thiết bị CrimeScope phát hiện, cho phép cảnh sát tiến hành phân tích ADN. Ít có khả năng FNAEG[\*](#Top_of_Ch27_xhtml) phát hiện ra tên của kẻ sát nhân, nhưng ít nhất, họ cũng có được một mẫu gen di truyền, có thể cho phép so sánh với những kẻ bị chất vấn trong tương lai.

Lúc này, tất cả phụ thuộc vào việc chất vấn.

Sở Cảnh sát Hình sự thành phố Lille. Hai mí mắt nặng trĩu, Lucie uống cạn cốc cà phê thứ ba trong buổi sáng, cà phê đen không đường, cô đang ngồi bên chiếc bàn nơi quây quần các điều tra viên chủ chốt có liên quan đến vụ án được đặt cái tên nội bộ khôn ngoan là “Cuộn phim chết người”. Bộ phim vừa được chiếu theo cả hai phiên bản. Đầu tiên là phiên bản “chính thức”, rồi đến phiên bản “lũ trẻ và lũ thỏ”. Sau đó là màn trình chiếu những bức ảnh thể hiện các hình ảnh tiềm thức rõ ràng nhất: người phụ nữ khỏa thân, rồi bị rạch xẻ, với con mắt lớn màu đen trên bụng.

Bầu không khí vui nhộn vốn khuấy động các nhóm làm việc, nhất là trong các tháng nghỉ hè này, nhanh chóng chìm đi. Những tiếng thở dài, những tiếng thì thầm, những khuôn mặt đanh lại. Mỗi người thầm đánh giá mức độ phức tạp của vụ án, sự ác độc đồi bại của những kẻ giết người, và đưa ra ý kiến bình luận của riêng mình. Thiếu tá Kashmareck chủ động nắm quyền chỉ đạo các nhóm:

- Chúng ta có bản sao kỹ thuật số của cuộn phim, và những kẻ sát nhân không biết điều đó. Do vậy, tôi yêu cầu mọi người không để thông tin lọt ra ngoài. Những kẻ này đã giết người để lấy lại cuộn phim, điều đó có nghĩa là chắc chắn nội dung bị che giấu của nó phải dẫn chúng ta đến đâu đó. Có ai có ý tưởng về những gì vừa xem không?

Tiếng ồn ào nổi lên. Giữa tất cả trao đổi, từ những câu rất có tính xây dựng “Thật kinh khủng!” đến “Lũ trẻ này hoàn toàn điên rồi”, chẳng có nhận xét nào thực sụ xứng đáng với kết cục của một tập trong xê ri phim truyền hình về thanh tra Columbo. Kashmareck liền chấm dứt những lời ba hoa đang lan ra khắp phía.

- Có hai điều quan trọng. Thứ nhất, chúng ta đang giữ liên lạc với một chuyên gia nghiên cứu lịch sử điện ảnh những năm 1950, người mà nạn nhân Claude Poignet đã liên hệ. Người này đã bỏ qua yêu cầu của ông già chuyên phục hồi phim, nhưng khi biết Claude chết, ông ta lập tức bắt tay vào việc nhằm cố gắng tìm ra danh tính nữ diễn viên. Mong rằng ông ta thành công. Về phía mình, chúng ta sẽ sao ảnh chụp nữ diễn viên này, tôi vẫn muốn gọi người đó là “nữ diễn viên”, thành nhiều bản và gửi đến tất cả các trung tâm điện ảnh, biết đâu đấy. Thứ hai, một phút nữa tôi sẽ cho mời vào đây một người là cựu chuyên gia về hình thái tâm lý học, hiện chuyên về ngôn ngữ khẩu hình. Cô ấy biết cách khiến những bộ phim câm trở nên nhiều chuyện, và sẽ ghi lại giúp chúng ta bất cứ lời nào phát ra từ môi đứa bé gái. Madelin, cậu đã tìm hiểu qua Kodak và xưởng sản xuất tại Canada xem nơi nào sản xuất ra bộ phim chưa?

Chàng trai trẻ vừa mở sổ vừa thở dài.

- Xưởng sản xuất đó không còn nữa, bây giờ chỗ đó là một quán Mac Do. Nhưng tôi đã tìm lại được các chủ nhà cũ. Họ chết rồi.

- Thôi được. Morel, cậu sẽ đến gặp con trai nhà Szpilman để yêu cầu anh ta đến trụ sở của chúng ta và tìm cách lập chân dung kẻ đi giày cao cổ đã đến nhà anh ta. Còn cậu, Crombez, cậu ốp sát đội khoa học để thúc đẩy họ, liên quan đến ADN và những chuyện khác. Ngoài ra… Chúng ta đã có Lệnh ủy quyền tố tụng của thẩm phán quốc tế, cùng cảnh sát Bỉ lục soát nhà Szpilman vào lúc 14 giờ. Phải có một người đến đó. Henebelle, cô theo việc này được chứ?

- OK, tôi nhận đi Bỉ. Họ đã hỏi trung tâm lưu trữ phim để biết cuộn phim chết người này do nhà tài trợ nào cung cấp chưa?

- Đang làm rồi.

Lucie hất cằm về phía Madelin.

- Ta thu được gì từ các số điện thoại của kẻ giấu tên người Canada?

- Một lần nữa, tôi đã tiếp cận bên an ninh để lấy thông tin. Trong hai số điện thoại mà chị cung cấp, số đầu tiên gọi đi từ một ca bin nằm ở trung tâm thành phố, số còn lại, số điện thoại di động, dẫn chúng ta đến với một cái tên và một địa chỉ không tồn tại.

Lucie gật đầu. Kẻ giấu tên kia đã chứng tỏ khả năng đề phòng xuất sắc. Đang căng thẳng vần vò một điếu thuốc lá, viên thiếu tá tiếp tục lên tiếng:

- Tôi có một cuộc họp tại Paris với các nhân vật quan trọng trong giới cảnh sát, sáng mai. Péresse từ Rouen, Leclerc từ Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực Paris, và Sharko, một chuyên gia phân tích hành vi.

Sharko… Lucie mím môi. Anh ta còn không thèm gọi lại cho cô.

- Có thông tin gì mới từ Ai Cập không? cô hỏi.

- Lúc này thì chưa, anh chàng Sharko đó hẳn là không tìm ra được điều gì mới mẻ sau chuyến đi vừa rồi. Thôi, ngày mai, tôi hy vọng chúng ta có nhiều chuyện để kể. Sau phần làm việc của chuyên gia ngôn ngữ khẩu hình, chị Caroline Caffey, tất cả chúng ta sẽ bắt tay vào việc.

Kashmareck đi ra rồi vài giây sau quay trở lại cùng một người phụ nữ khiến đám đàn ông sáng mắt lên. Tuổi trạc bốn mươi, cô có đôi chân dài và khuôn mặt của một con búp bê Nga. Mái tóc vàng. Cô nhanh chóng thăm dò cử tọa, ngồi vào một chiếc ghế tựa như đang chìa tay ra với cô rồi mở một cuốn sổ. Những cử chỉ kiên quyết, dứt khoát, chắc hẳn cô đã quen với việc chế ngự các đám đông. Cô giải thích ngắn gọn, bằng giọng diễn thuyết, rằng cô làm việc cho quân đội, hải quan và cảnh sát, đặc biệt trong cuộc chiến chống khủng bố và trong thương thuyết. Một người có tầm cỡ trong lĩnh vực này. Lucie chưa bao giờ cảm thấy một sự tập trung đến thế xung quanh cô. Testosterone dâng lên. Ít nhất, cô nàng quyến rũ này cũng có năng lực thu hút sự chú ý.

Caroline Caffey giành chiếc máy tính xách tay, các nội dung xuất hiện trên đó được hiển thị trên một màn hình lớn, thông qua một máy chiếu quặt hậu.

- Việc phân tích khẩu hình của bộ phim này không dễ dàng. Ở Canada cũng như ở Pháp, có nhiều phương ngữ khác nhau, bao gồm từ tiếng lóng đến ngôn ngữ trang trọng. Bé gái này hẳn thuộc cộng đồng nói tiếng Pháp ở Canada, bởi vì nó nói tiếng Pháp vùng Québec, hay chính xác hơn là tiếng Pháp joual, tôi nghĩ thế, thứ ngôn ngữ xuất phát từ văn hóa bình dân đô thị vùng Montréal. Đó là thứ tiếng nói vô cùng gần với thứ tiếng mà ngày nay ta thường thấy ở phía Bắc Bordeaux. Chẳng hạn, cô bé phát âm bên duối thay cho “bên dưới”, và sử dụng nhiều nguyên âm dài.

Dùng con chuột, cô cho dừng bộ phim tại đoạn nữ diễn viên trưởng thành lúc mở đầu, cô này đứng thẳng đuột như một chữ I trong bộ váy áo hiệu Chanel. Đó là thời điểm ngay trước khi nữ diễn viên bị khoét mắt bằng dao mổ. Đôi môi nữ diễn viên bắt đầu mấp máy. Caroline Caffey để phim chạy đồng thời dịch lại:

- Cô ta nói với người quay phim, cô ta nói: “Hãy mở giúp em cánh cửa những điều bí mật.”

- Đó là tiếng Pháp-Pháp hay tiếng Pháp-Québec? Lucie hỏi.

Caffey tặng cho cô ánh nhìn đầy hờ hững.

- Thưa cô?

- Henebelle. Lucie Henebelle.

Cô ta gọi Lucie là cô. Quả là người có khiếu quan sát.

- Khó nói lắm, thưa cô Henebelle. Bởi vì đó là những lời nói duy nhất của cô ta. Nhưng tôi nghĩ đó là tiếng Pháp-Pháp. Đặc biệt là vì từ “bí mật”, có lẽ cô ta sẽ phát âm với khuôn miệng mở rộng hơn nếu là tiếng Pháp của người Canada.

Lucie ghi vào cuốn sổ Moleskine: “Nữ diễn viên trưởng thành: người Pháp”, và “bé gái trên xích đu: Montréal”. Caffey tua nhanh một đoạn phim ngắn và dừng lại ở đoạn đứa bé gái đang chơi xích đu. Niềm vui rạng ngời trên khuôn mặt đứa trẻ. Khung hình được gióng khung đủ để không thể nhìn rõ khung cảnh xung quanh. Nhà làm phim không muốn người ta nhận ra địa điểm này. Ngay khi đứa bé gái lên tiếng, Caroline bắt chước theo:

- Ngày mai chúng ta có chơi xích đu nữa không?… Chú sẽ sớm quay lại thăm cháu chứ?… Lydia cũng rất muốn chơi xích đu… Tại sao bạn ấy lại không được ra ngoài?

Đứa bé gái tung mình về phía bầu trời, đầy vui vẻ. Máy quay dừng lại trên khuôn mặt, trên đôi mắt cô bé, tung hứng với các khung hình, gây ấn tượng về một cô bé lanh lợi. Có sự gần gũi rõ mồn một giữa người quay phim và đứa bé gái, hai người biết nhau rất rõ. Càng nhìn những hình ảnh này, Lucie lại càng thấy ruột gan quặn đau vì thương đứa bé gái ngây thơ đó. Một mối liên hệ không thể hiểu nổi, một thứ tình cảm của người mẹ. Cô cố hết sức xua đuổi thứ tình cảm nguy hiểm đó.

Cảnh phim có thể khai thác tiếp theo. Cận cảnh đôi môi thơ trẻ đang ăn khoai tây và jambon, trên một chiếc bàn dài bằng gỗ. Caffey bắt đầu giải mã:

-… cháu đã nghe thấy họ. Cả đống người nói những điều tồi tệ về chú và chú bác sĩ… Cháu biết là họ nói dối, họ kể ra những chuyện đó để khiến chúng cháu đau khổ. Cháu không yêu họ, cháu sẽ không bao giờ yêu họ.

Những câu nói của Caffey vang lên trong im lặng. Những lời lẽ và giọng điệu mà cô sử dụng càng làm tăng thêm khía cạnh tàn ác của cảnh phim. Mọi người cảm thấy nỗi khó chịu dâng trào, bão tố sắp nổ ra. Lucie ghi lại và khoanh tròn chữ “bác sĩ”.

Cảnh phim quay đứa bé gái và những con mèo con trên cỏ. Cô bé cười ngoác miệng, trìu mến vuốt ve hai con vật. Lucie nghĩ đến bộ phim kia, bộ phim bị che giấu, đúng vào thời điểm này, nó đang ẩn náu sau những hình ảnh và đi vào trú ngụ trong các bộ não.

-… Cháu muốn có thể giữ chúng lại với cháu… Tiếc quá… Chú sẽ đưa chúng đến nữa nhé?… Xơ Marie-du-Calvaire, xơ ấy ghét mèo… Còn cháu thì rất thích chúng… Vâng, cả thỏ nữa, cháu cũng rất thích thỏ… Làm đau chúng ư? Tại sao chú lại nói thế?… Không bao giờ, không bao giờ.

Lucie vừa ghi chép vừa lưu ý đến tính chất mỉa mai của lời nói. Không bao giờ làm đau lũ thỏ, trong khi đúng lúc này, ngay giữa những hình ảnh kia, con bé đang cùng với mười một bé gái khác tàn sát chúng. Sự kiện nào có thể khiến con bé thay đổi đến mức ấy? Cô gạch chân “Xơ Marie-du-Calvaire” bằng ba gạch đỏ. Đứa trẻ đó đang sống trong một tu viện ở Montréal chăng? Một học viện Công giáo? Một địa điểm nơi y học và tôn giáo có thể cùng chung sống?

Cảnh phim tiếp theo, rất lạ lùng: máy quay lại gần rồi rời xa đứa bé gái, để chế nhạo nó. Đứa bé gái nổi giận. Đôi mắt nó đã thay đổi.

-… Để mặc cháu, cháu không muốn… Cháu buồn vì Lydia, mọi người đều buồn còn chú thì lại cười đùa. (Con bé đẩy máy quay ra.) Chú đi đi!

“Đã xảy ra chuyện gì với Lydia?” Lucie ghi chú. Cô đóng khung cái tên riêng, trong khi máy quay quay xung quanh đứa bé gái để tạo hiệu ứng chóng mặt. Cut[\*](#Top_of_Ch27_xhtml). Cảnh phim tiếp theo. Bãi chăn thả.

Caroline Caffey dừng chiếu phim. Cô nuốt nước bọt, trước khi tiếp tục:

- Sau đó chẳng còn gì, ngoại trừ những tiếng hét trong cảnh phim khủng khiếp với lũ thỏ. Có một điều có thể khiến các vị quan tâm: khi xem kỹ một số cảnh quay, có những chi tiết mà tôi để ý thấy trên mặt đứa trẻ: mặt nó đã thay đổi. Nó mất một cái răng cửa trong một số hình ảnh. Và, mặc dù hình ảnh không được rõ nét cho lắm, con bé có thêm những nốt tàn nhang mới. Còn mái tóc thì vẫn giữ nguyên độ dài. Chắc hẳn người ta phải thường xuyên cắt tóc cho con bé.

- Vậy là con bé đã lớn lên giữa đoạn đầu và đoạn cuối phim, Kashmareck suy luận.

- Quả đúng thế. Bộ phim này không được thực hiện trong một tuần, mà chắc chắn là trong nhiều tháng. Dần dần, ta cảm nhận được sự căng thẳng trên miệng đứa bé gái, sự căng thẳng dường như có mối liên hệ tương quan với lời nói của con bé. Đoạn phim rất ngắn và chắc hẳn là quá vắn tắt để ta có thể rút ra các suy luận có giá trị, nhưng tôi có cảm giác tình trạng thể chất của con bé bị xuống cấp. Không còn nụ cười, khuôn mặt u ám, giận dữ. Trong một số cảnh quay, mặc dù xuất hiện giữa vùng ánh sáng, đồng tử con bé vẫn nở rộng.

Lucie quay chiếc bút giữa các ngón tay. Cô nhớ đến cơn thịnh nộ khủng khiếp của những đứa trẻ trong căn phòng với lũ thỏ.

- Ma túy… Hoặc các loại thuốc…

Caroline gật đầu.

- Rất có khả năng, quả đúng thế.

Cô gấp cuốn sổ rồi đứng dậy.

- Vừa rồi là tất cả những gì tôi có thể mang đến cho các vị. Tôi sẽ gửi cho các vị một tài liệu kèm theo phân tích, sau khi đánh máy xong. Chào các anh, chào cô…

Trao đổi ánh mắt với Kashmareck, tỏ ý rằng cô chờ anh bên ngoài phòng. Không một câu hỏi về vụ án đang được điều tra, không có bất cứ cảm xúc nào đối với những gì cô vừa nhìn thấy. Một nhân vật chuyên nghiệp. Sau khi Caffey ra ngoài, viên thiếu tá vỗ hai bàn tay vào nhau.

- Hãy khuấy cho kỹ những gì cô ấy vừa nói với chúng ta. Và tôi tin rằng tất cả chúng ta có thể cảm ơn Henebelle về vụ án tuyệt vời này, ngay giữa mùa hè.

Tất cả những cái đầu trong phòng quay về phía cô, những câu nói xỏ được phun ra. Lucie vừa chịu đựng cảnh đó vừa mỉm cười, phải thế thôi. Kashmareck nhắc nhở lần cuối:

- Được rồi, mọi người đều biết mình phải làm gì rồi chứ?

Ai nấy lặng lẽ gật đầu.

- Vậy thì, bắt tay vào việc thôi.

Lucie ở lại một mình thêm một lát, trước máy tính, đối diện với hình ảnh đứa bé gái ngồi trên xích đu đang ở chế độ dừng. Cô đưa tay lướt qua khuôn miệng dừng sững. Như thể cô bé đang mỉm cười với cô, từ nó toát lên vẻ ngây thơ.

Chìm trong những băn khoăn, Lucie lại nghĩ đến Sharko. Thậm chí cô còn hơi lo lắng. Tại sao anh lại im lặng? Cô ngắm nghía điện thoại… Thực sự thì anh là ai, vị chuyên gia phân tích hành vi mà cô không ngừng nghĩ đến đó? Quá khứ của anh thế nào, quá trình làm việc của anh ra sao? Khi còn trẻ, anh từng đối đầu với những vụ án khủng khiếp nào? Cô gọi một cuộc điện thoại đến DAPN, Cục Quản lý Cảnh sát Quốc gia. Cơ quan này cho phép có được thông tin về bất cứ sĩ quan nào tại Pháp. Những vụ án đã xử lý, đang xử lý, các nhận xét của cấp trên nếu có… Một lý lịch trích ngang đích thực. Sau khi đã khai báo thông tin cá nhân, cô yêu cầu tiếp cận các chi tiết trong sự nghiệp của “Franck Sharko”. Động cơ ư? Cô phải tiếp nhận một trong các hồ sơ của anh. Yêu cầu của cô sẽ được ghi lại, cũng không sao.

Vài giây sau, người ta lịch sự cho cô biết rằng yêu cầu của cô không thể thực hiện được, mà không đưa ra lý do. Trước khi gác máy, cô hỏi xem có người nào tiếp cận hồ sơ của cô không, đúng, hồ sơ của chính cô. Người ta đưa ra câu trả lời khẳng định. Ngày hôm kia, chính xác là yêu cầu từ người đứng đầu Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực Paris: Martin Leclerc.

Cô vừa gác máy vừa bĩu môi ngán ngẩm.

Vậy là, Sharko và cấp trên của anh đã lặng lẽ lục lọi hồ sơ của cô. Họ biết quá khứ của cô. Và tên khốn ấy còn không thèm cho cô biết điều đó.

Chẳng nên khó chịu làm gì.

Vừa thở dài, cô vừa ngước mắt nhìn về phía đứa bé gái trên màn hình. Montréal… Canada… Ngày nay, con người xa lạ này hẳn phải gấp đôi tuổi cô rồi. Và có thể bà ấy vẫn còn sống, tại một ngóc ngách nào đó của đất nước xa xôi ấy, mang theo tất cả bí mật về câu chuyện khủng khiếp này.

# 28

G

iọng Mickaël Lebrun vang lên lạnh lùng, hống hách, trong điện thoại của Sharko.

- Anh đang ở đâu?

- Trong một chiếc taxi. Tôi đi mua whisky Ai Cập cho sếp tôi cùng vài món quà nữa. Hãy bảo với Nahed là cô ấy không cần chờ tôi ở khách sạn. Tôi sẽ đến gặp cô ấy tại Sở Cảnh sát vào đầu giờ chiều.

- Không, chính tôi sẽ gặp anh ở đó, lúc 14 giờ. Noureddine đã gọi cho tôi, ông ta đang giận điên người. Tốt hơn là anh nên mang trả ông ta những bức ảnh anh đã lấy cắp, càng sớm càng tốt. Và đừng có trông đợi ông ta sẽ mở rộng các cánh cửa cho anh nữa, hết rồi.

- Không sao. Dù sao hồ sơ đó cũng chẳng còn gì khai thác được.

- Tôi sẽ không bỏ qua việc thông báo cho cấp trên của anh đâu.

- Vậy hãy làm đi, ông ấy thích thế lắm đấy.

Một khoảng im lặng. Sharko tựa đầu vào cửa kính xe. Ở tận cùng phía Bắc, các sắc màu của Cairo xỉn dần, trong lúc chiếc xe tiến lại gần khu phố của những người nhặt rác.

- Vụ đau đầu của anh sao rồi? Lebrun hỏi.

- Gì cơ?

- Thì hôm qua anh kêu đau đầu đó.

- Đỡ nhiều lắm rồi.

- Đừng có bất cứ hành động sai trái nào trước chuyến bay tối nay nữa, thanh tra ạ.

Sharko nghĩ đến khuôn mặt cháy nứt của Atef Abd el-Aal đang phân hủy thảm hại dưới ánh mặt trời.

- Không còn bất cứ hành động sai trái nào nữa. Hãy tin tôi.

- Tin anh? Tôi còn tin một con rắn chuông hơn là tin anh.

Lebrun cộc cằn gác máy. Những kẻ làm ở đại sứ quán như gã này rõ ràng là nhạy cảm thái quá, lúc nào cũng bám chặt lấy quy định như những kẻ thừa hành hèn mọn. Không giống chút nào với quan điểm của Sharko về ngành cảnh sát.

Chiếc taxi màu đen dừng lại giữa đường, chỉ đơn giản là vì con đường đã kết thúc. Không còn lớp nhựa đường, chỉ còn nền đất và lớp đá dăm nơi duy nhất xe bán tải hoặc xe chở hàng có thể đi được. Anh chàng tài xế giải thích với anh bằng thứ tiếng Anh bập bẹ là để đến bệnh viện Salam, chỉ cần bịt mũi và đi thẳng.

Và thế là Sharko bắt đầu đi. Bắt đầu khám phá một địa điểm không thể tưởng tượng nổi. Anh luồn sâu vào trái tim đang đập của các thùng rác Cairo. Những túi đựng rác màu xanh hoặc đen, phồng lên bởi cái nóng và sự thối rữa, chất cao đến mức che khuất cả bầu trời. Những bầy diều hâu với bộ lông bẩn thỉu bay vần vũ thành những vòng tròn rõ nét. Những đống tôn han gỉ, những chiếc bi đông chất chồng trong những điểm tập kết tạm bợ. Những con lợn, những con dê đi lại tự do chẳng khác nào xe cộ lưu thông ở những nơi khác. Kéo áo lên che mũi, Sharko nheo mắt. Trên cao, những túi rác bắt đầu run rẩy.

Những con người. Những con người sống trong những núi rác.

Càng đi sâu vào trong lòng nơi tuyệt vọng này, Sharko càng khám phá thêm về bộ phận dân cư nhặt rác, những người khai thác rác để ép ra thứ nước cuối cùng, nhặt nhạnh những mảnh vải hoặc mẩu giấy có thể mang lại cho họ một đồng xu dù nhỏ nhất. Có bao nhiêu người như họ chỉ riêng trong khu phố nghèo này? Một nghìn? Hai nghìn? Sharko nghĩ đến những con côn trùng ăn xác chết lần lượt tiếp nối nhau trên các xác chết trong quá trình phân hủy. Người ta chở những chiếc xe chất chồng các túi rác từ thành phố đến đây, và những con người chẳng khác nào những con chó xé rách túi đựng, nhặt nhạnh giấy, kim loại, đến cả bông bên trong những cái bỉm.

Vài đám trẻ lại gần Sharko, bám dính lấy anh, mỉm cười với anh bất chấp tất cả, và bằng cử chỉ khiến anh hiểu rằng anh phải chụp ảnh chúng bằng điện thoại di động. Thậm chí chúng còn không đòi tiền. Chỉ cần một chút quan tâm. Xúc động, Sharko hòa mình vào trò chơi. Sau mỗi bức ảnh, lũ trẻ mặt nhọ nhem lại đến gần anh để xem ảnh chính mình, rồi phá lên cười. Một đứa bé gái đen đúa như than cầm lấy tay viên thanh tra và dịu dàng vuốt ve. Cả cáu ghét lẫn sự nghèo khổ đều không xóa nhòa được vẻ đẹp của con bé. Nó mặc thứ quần áo chế ra từ những cái bao xi măng Portland. Sharko ngồi xổm xuống, lùa tay vào mái tóc bóng nhờn của con bé.

- Cháu giống con gái chú… Tất cả các cháu đều giống con gái chú…

Anh lục lọi các túi, lấy ra ba phần tư số tiền mang theo và phân phát cho lũ trẻ. Vài trăm bảng, không phải là số tiền lớn đối với anh, nhưng là hàng tấn hàng tấn giẻ mà chúng phải nhặt. Chúng biến mất trong những con phố nhỏ sặc sỡ, vừa chạy vừa tranh giành nhau số tiền.

Viên cảnh sát ngạt thở. Anh lẩn trốn bằng cách bỏ chạy, tiến thẳng về phía trước. Ai Cập khiến ruột gan anh quặn lên. Anh nghĩ đến Paris, đến cuộc sống hừng hực của mọi người ở đó, với điện thoại di động, xe hơi, kính mát Ray-Ban cài trên tóc. Và họ than phiền bởi vì chuyến tàu của họ đến muộn năm phút.

Một thứ gì đó mang dáng dấp con người dường như vừa xuất hiện trở lại đằng sau tất cả những tòa tháp xây bằng rác. Sharko nhìn thấy những tòa nhà giống như những tòa chung cư cho thuê giá rẻ tồi tàn. Xa hơn nữa, các cửa hàng trải dài, cùng những nơi ở thực sự, nếu ta có thể gọi chúng như thế, với quần áo treo trên các cửa sổ giống như bầy đàn sặc sỡ của cảnh nghèo khổ, những con dê trên các mái nhà. Thậm chí Sharko còn phát hiện ra một tu viện của các xơ, The Coptic Orthodox Community of Sisters[\*](#Top_of_Ch28_xhtml). Những đứa trẻ mặc đồng phục đi thành tốp giữa một khoảnh sân, vừa cầu nguyện vừa hát. Cả ở đây nữa, bất chấp tất cả, sự sống vẫn có quyền tồn tại.

Cuối cùng, viên cảnh sát cũng đến được bệnh viện trung tâm Salam. Một tòa nhà xám xịt, trải dài, trông giống như một trạm xá. Ở bên trong, ta cảm nhận được sự thiếu thốn trang thiết bị, cuộc chiến của những con người trong bóng tối chống lại điều bất khả. Phòng chờ tạm bợ, trang bị hạn hẹp, với những chiếc ghế cũ mua lại, những chiếc bàn nhỏ, và tất cả những khung cửa hai cánh cùng những cửa sổ tròn, giống như cánh cửa phòng mổ trong các phim Ai Cập những năm bốn mươi thế kỷ trước. Những chiếc hộp các tông chứa những bộ đồ chăm sóc sức khỏe, được đánh dấu bằng tên viết tắt của Hội Chữ thập đỏ Pháp, chất đống trong các góc.

Sharko nói chuyện bằng tiếng Anh với một xơ ngồi trong phòng chờ. Xơ đi cùng một đứa trẻ mỗi lần thở lại gây ra một tiếng rít dài. Dần dà, viên cảnh sát lần được ra phòng làm việc của người phụ trách bệnh viện: Taha Abou Zeid. Các đường nét trên khuôn mặt người đàn ông này chất chứa lịch sử xứ Nubian: làn da sạm, đôi môi mọng, hàng ria tỉa mỏng, cái mũi dày. Ông ta đang gõ bàn phím một chiếc máy vi tính cũ mua lại có lẽ bán không nổi mười euro ở Pháp. Sharko gõ vào cánh cửa để mở.

- Xin lỗi?

Người đàn ông ngước mắt lên và trả lời bằng tiếng Anh:

- Vâng?

Sharko tự giới thiệu ngắn gọn. Thanh tra cảnh sát Pháp, đang công tác ở Ai Cập. Đến lượt vị bác sĩ giải thích vai trò của mình. Là tín đồ Công giáo toàn tòng, ông cùng các xơ của tu viện Copts nuôi dưỡng một nhà trẻ, một bệnh viện, một trung tâm tiếp nhận người tàn tật, một nhà hộ sinh. Bệnh viện có nhiệm vụ chính là chữa bệnh và giáo dục vệ sinh cho các Zabbaleen, hơn mười lăm nghìn người nhặt rác sống chen chúc trong các tòa nhà xung quanh “công trường” cùng năm nghìn người ngủ và ăn ngay giữa bãi rác.

Năm nghìn… Sharko nghĩ đến đứa bé gái vừa nép vào người anh lúc trước. Trong vài phút, anh quên mất vụ điều tra của mình, mà chỉ muốn biết thêm:

- Tôi đã nhìn thấy những người nghèo khổ đó, trên các đường phố Cairo. Những đứa trẻ chưa đầy mười tuổi nhặt rác và bỏ lên những chiếc xe đẩy do lừa kéo… Những người nhặt rác đúng không?

- Đúng thế. Số lượng những người đó lên đến trên một trăm nghìn, chia ra sinh sống trong tám khu dân nghèo của thủ đô. Ngày nào cũng thế, ngay từ sáng sớm, đàn ông và trẻ con đến tuổi rời khỏi các khu này trên chiếc xe đẩy, đi thu nhặt rác ở Cairo. Phụ nữ và những đứa nhỏ tuổi phân loại rác. Sau đó, rác được bán cho các thương nhân, chính những người này bán lại rác cho các trung tâm tái chế địa phương. Lũ lợn chịu trách nhiệm về rác hữu cơ, thế nên chín mươi phần trăm rác thải được tái chế hoặc tái sử dụng… Một mô hình rất hiệu quả về mặt sinh thái, nếu không có tình trạng nghèo khổ đằng sau. Nhiệm vụ của chúng tôi, ở bệnh viện này, là chứng tỏ với những người đó rằng họ vẫn là con người.

Sharko hất đầu về phía một bức ảnh, đằng sau vị bác sĩ.

- Có vẻ như đây là xơ Emmanuelle.

- Chính là bà ấy. Trung tâm Salam được xây dựng vào những năm 1970. Salam trong tiếng Ả rập có nghĩa là “Hòa bình”.

- Hòa bình…

Cuối cùng, Sharko lấy bức ảnh chụp một trong số các nạn nhân rồi đưa cho bác sĩ:

- Bức ảnh này được chụp từ hơn mười lăm năm nay. Cô gái này, Boussaïna Abderrahmane, đã đến đây, đến bệnh viện của ông.

Vị bác sĩ cầm lấy bức ảnh, mắt ông tối sầm lại.

- Boussaïna Abderrahmane. Tôi không bao giờ quên được cô ấy. Xác cô ấy được phát hiện cách đây năm ki lô mét, trong cánh đồng mía, về phía Bắc. Đó là vào…

- Tháng Năm năm 1994.

- Tháng Năm năm 1994… Tôi vẫn còn nhớ, chuyện đó khiến mọi người rất sốc. Hồi đó Boussaïna Abderrahmane sống với cha mẹ ở rìa khu Ezbet-el-Naghl, gần bến tàu điện ngầm, phía bên kia khu ngoại ô. Cô ấy đi học ở trường Công giáo Sainte-Marie vào ban ngày, và tối nào trong tuần cũng làm thêm vài giờ đồng hồ kiếm chút tiền tại một xưởng chế tác kim hoàn. Nhưng mà này, đã có một cảnh sát đến đây, khá lâu rồi. Anh ta tên là…

- Mahmoud Abd el-Aal.

- Đúng, đúng thế. Một cảnh sát, nói thế nào nhỉ… khác với những cảnh sát khác. Anh ấy thế nào rồi?

- Anh ấy đã chết, cách đây cũng khá lâu rồi. Một vụ tai nạn.

Sharko để vị bác sĩ có thời gian ghi nhận thông tin đó, rồi nói tiếp:

- Ông có thể cho tôi biết thông tin về cô ấy không? Tại sao cô ấy lại đến bệnh viện của ông?

Vị bác sĩ đưa một bàn tay lên khuôn mặt nhiều nếp nhăn. Sharko nhìn thấy ở ông một người đàn ông mệt mỏi nhưng vẫn tỏa ra một thứ hào quang không thể định nghĩa. Hào quang của lòng tốt hoặc của lòng dũng cảm, hẳn là thế.

- Tôi sẽ tìm cách giải thích cho anh, nếu ta có thể hiểu điều không thể hiểu được.

Ông đứng dậy và bắt đầu lục trong đống hồ sơ dày cộp chồng chất trên những cái giá cũ kỹ.

- 1993 - 1994… Đây rồi, nó ở đây.

Mỗi thứ đều có chỗ của riêng mình trong mớ hỗn độn này. Vị bác sĩ tìm kiếm trong đống giấy tờ rồi đưa cho viên thanh tra một bài báo. Sharko trả lại cho ông:

- Xin lỗi, nhưng tôi…

- Ồ, tôi thật ngốc quá. Đây là một bài báo trên tờ al-Ahali, ra hồi tháng Tư năm 1993. Tôi sẽ giải thích cho anh.

Bộ não Sharko đã bắt đầu nhào trộn thông tin. Tháng Tư năm 1993, một năm trước khi các vụ án xảy ra. Bài báo chiếm trọn một trang, bị cách quãng bởi những bức ảnh chụp các lớp học.

- Bắt đầu từ ngày 31 tháng Ba năm 1993, và chỉ trong vài ngày, đất nước chúng tôi chứng kiến một hiện tượng kỳ lạ. Khoảng năm nghìn người, chủ yếu là những cô gái trẻ, đã sống qua một trải nghiệm lạ lùng. Với phần lớn trong số họ, đó là một lần ngất xỉu giữa lớp, trong khoảng một hoặc hai phút, trước khi bị một cơn đau đầu dữ dội. Không có bất cứ dấu hiệu báo trước nào. Họ lập tức được đưa đến các bệnh viện gần nhất, nơi người ta tiến hành các phân tích đầu tiên. Vì không tìm ra kết quả, nên các nạn nhân được trả về nhà.

Vị bác sĩ chỉ vào một tấm bản đồ Ai Cập treo sau lưng ông, và di ngón tay vào nhiều vùng khác nhau.

- Vài người trong số họ, vẫn ở lớp, không bị ngất xỉu, nhưng bộc phát những hành vi hung hãn. Gào hét, đạp cửa, vô cớ thực hiện các hành vi bạo lực với bạn học. Hiện tượng này bắt đầu tại đơn vị hành chính Beheira, trước khi lan ra mười lăm trên mười chín đơn vị thuộc Ai Cập chỉ trong chớp mắt. Nó đã nhanh chóng tác động đến các thành phố như Charqiyya, Kafr el-Sheik, Cairo. Ta có thể so sánh nó với một cơn động đất mà tâm chấn hẳn là nằm ở Beheira và sóng địa chấn lan tới tận thủ đô.

Sharko tì hai bàn tay lên mặt bàn. Anh dồn toàn bộ sức nặng cơ thể lên hai cổ tay.

- Nhưng ông đang nói với tôi về thứ gì vậy? Một loại virus chăng?

- Không, không phải một loại virus. Các chuyên gia đã tìm cách nghiên cứu hiện tượng này. Đủ loại lời đồn lan ra. Ngộ độc thực phẩm trên phạm vi cả nước, ăn phải đậu xanh, khí ga bốc lên từ lòng đất. Nếu là virus thì mọi việc hẳn đã sáng tỏ, nhưng cách thức lan truyền của hiện tượng này không tương thích, cả ở đây nữa, các phân tích y học cũng không đi đến kết quả nào. Rất nhanh chóng, chúng tôi bị chệch hướng. Chúng tôi bắt đầu nghi ngờ người Israel đầu độc nguồn nước các trường học, hoặc tiến hành chiến tranh sinh học bí mật. Thậm chí chúng tôi còn nghĩ đến các “tác hại” của cuộc chiến tranh giữa Iran và Iraq. Nghĩ đến mọi thứ, và toàn những thứ vớ vẩn. Và vẫn chẳng có gì, tuyệt nhiên chẳng có gì được kết luận từ các phân tích y học. Và chẳng điều gì có thể giải thích tại sao hiện tượng đó lại chủ yếu tác động đến các nữ sinh.

- Rồi sao?

- Một số bác sĩ tâm thần cho rằng đó là một hiện tượng điên loạn tập thể.

- Một cơn điên loạn tập thể ư?

Ông chỉ vào một cuốn sách có nhan đề tiếng Anh nói về chủ đề đó.

- Tôi có quan tâm chút ít đến các hiện tượng đó. Chúng đã xuất hiện qua nhiều thời kỳ. Trong phần lớn các trường hợp, đó là những cảm giác khó chịu, đau đớn, nôn mửa, ngứa ngáy hoặc phát ban, đột ngột tác động đến vài chục người ở cùng một địa điểm. Người ta đã nói về các hiện tượng này từ hàng nghìn năm nay. Vào tháng Sáu năm 1999, tại một trường học ở đất nước láng giềng của các vị, nước Bỉ, khoảng bốn mươi học sinh đã phải nhập viện sau khi uống nước chanh, mà không có bất cứ biểu hiện ngộ độc nào được xác nhận. Năm 2006, khoảng một trăm học sinh ở tỉnh Tiền Giang, Việt Nam, đã gặp phải các vấn đề về tiêu hóa. Tôi có thể kể với anh cả đống ví dụ. Chẳng hạn hội chứng chiến tranh vùng Vịnh đã tác động đến các binh sĩ Mỹ trong cuộc chiến năm 1991. Vài tuần sau khi trở về, họ bắt đầu phải chịu đựng các rối loạn trí nhớ, nôn mửa, mệt mỏi. Người ta nghi ngờ họ bị nhiễm các chất độc thần kinh, nhưng nếu thế thì tại sao vợ con họ, những người vẫn ở trên lãnh thổ Mỹ, cũng thể hiện những triệu chứng tương tự, vào cùng thời điểm và tại các địa điểm khác nhau? Chúng ta đang nói đến một hội chứng điên loạn tập thể thực sự đã quét qua nước Mỹ.

- Boussaïna Abderrahmane có thể đã bị tác động bởi hiện tượng điên loạn tập thể điển hình của Ai Cập chăng?

- Chính là cô ấy, cũng như sáu học sinh khác cùng lớp. Trong trường hợp của họ, họ đã mắc phải dạng điên loạn thể hung hăng. Chửi rủa, quăng ném bàn ghế, họ trở nên giống như những con vật giận dữ, theo lời giáo viên của họ. Thậm chí họ còn tấn công một trong số các học sinh vốn có quan hệ tốt với họ. Tại sao chứng điên loạn này đôi khi lại gây ra sự hung hãn đến thế? Đáng tiếc là chúng ta không biết. Phải chăng là do sự căng thẳng gây ra bởi các giáo viên quá nghiêm khắc? Do điều kiện sống tồi tệ của các học sinh? Do thiếu giáo dục? Chỉ biết rằng hiện tượng đó đã tồn tại. Thực sự tồn tại.

Sharko cảm thấy sôi sục trong lòng. Những gì người ta kể với anh vượt quá tầm hiểu biết của lý trí. Điên loạn tập thể… Anh chỉ vào hai bức ảnh chụp hai nạn nhân còn lại.

- Thế còn họ? Ông có biết họ không? Mahmoud Abd el-Aal có nói chuyện về họ với ông không?

- Không. Đừng nói với tôi là…

- Họ cũng bị giết, vào cùng thời kỳ đó. Ông không biết sao?

- Không…

Sharko bỏ mấy bức ảnh vào túi. Chắc là cảnh sát đã làm tất cả để ngăn không cho vụ việc đến tai giới báo chí và khiến đám đông dân chúng sôi sục. Về phía mình, thanh tra Abd el-Aal đã tỏ ra chuyên nghiệp và thận trọng, bảo vệ các thông tin có được, tránh để chúng lọt ra ngoài. Taha Abou Zeid rời mắt khỏi một điểm cố định và lắc đầu.

- Cơn điên loạn đó qua đi rất nhanh, nhưng Boussaïna vẫn phải chịu đựng các di chứng. Như thể đã có… một sự đứt quãng trong hành vi của cô ấy. Cô ấy trải qua các thời kỳ hung hãn thường xuyên. Cha mẹ cô ấy thường đưa cô ấy đến khám, bởi vì cô ấy tách mình khỏi bạn bè, trở nên đơn độc và cảm thấy đau khổ. Người ta cho rằng tình trạng đó là do tuổi dậy thì, do môi trường sống bấp bênh. Nhưng… Đó là thứ khác.

- Thứ gì?

- Thứ gì đó thuộc về tâm thần, có thể đã tác động sâu sắc tới tâm trí cô ấy. Thật bất hạnh là cô ấy bị sát hại trước khi tôi hiểu ra, với lại tôi cũng không phải là bác sĩ tâm thần.

- Thế còn các bạn của cô ấy?

- Cơn điên loạn đã tan biến. Sau đó, họ không gặp vấn đề đặc biệt nào.

Sharko thở dài. Càng tiến thêm, anh càng đâm đầu vào tường. Liệu có khả năng kẻ sát nhân tấn công những cô gái mắc chứng điên loạn tập thể không? Phải chăng hắn gây chuyện với các cá nhân có khả năng gây hại nhất, và những người vẫn giữ triệu chứng của căn bệnh đó? Tại sao?

- Hiện tượng đó có được biết đến trên thế giới không?

- Đương nhiên. Nó được biết đến bởi tất cả các cộng đồng khoa học quan tâm đến các hiện tượng xã hội và tâm thần học. Chính phủ Ai Cập khó mà che giấu một hiện tượng ở tầm cỡ đó. Thậm chí các bài báo còn được đăng tải trên tờ Washington Post hoặc The New York Times. Anh có thể xem qua tại bất cứ trung tâm lưu trữ nào, sẽ thấy các bài báo đó ngay.

Như vậy, kẻ sát nhân, ở bất kỳ nơi nào trên thế giới, cũng có thể biết đến hiện tượng này. Khi tìm hiểu sâu một chút, bằng cách tiếp cận những người phù hợp, qua điện thoại hoặc bằng một cách thức khác, chắc chắn hắn đã có được địa chỉ của các trường học bị tác động. Ở đây, là khu Ezbet-el-Naghl. Rồi đến các khu Shoubra, và Tora.

Dần dần, các mảnh ghép vào vị trí. Kẻ giết người đã ra tay tại các khu phố đủ xa nhau để người ta không thiết lập được bất cứ liên hệ nào giữa các cô gái. Tại sao lại là một năm sau? Để tách khỏi dòng thời sự về chứng điên loạn, để ngay về mặt này, cả cảnh sát hay bất cứ ai khác cũng không liên hệ các sự việc với nhau. Hắn đã cẩn thận tách tội ác của mình khỏi cơn điên loạn chung, và khi rốt cuộc Mahmoud Abd el-Aal tìm ra mối liên hệ, chúng đã khiến anh biến mất.

Vụ án này thách thức mọi logic. Sharko nghĩ đến cuộn phim mà Henebelle tìm thấy tại Bỉ, và đến cả đầu mối liên hệ bí ẩn ở Canada. Những chân rết vươn dài khắp thế giới chẳng khác nào những cái vòi bạch tuộc. Những người nước ngoài có đến đây để tìm hiểu về hiện tượng này và tìm kiếm các cô gái trẻ bị tác động bởi làn sóng điên loạn đó không? Viên thanh tra thử vận may:

- Tôi cho rằng Abd el-Aal cũng đã hỏi ông câu này, nhưng… Ông nhớ xem có một hoặc nhiều người hỏi ông về hiện tượng điên loạn đó hoặc về Boussaïna, trước khi cô ấy bị sát hại, hay không?

- Mọi chuyện lâu quá rồi.

- Tôi nhìn thấy những thùng các tông đựng thuốc ngoài lối vào, những cái túi có chữ viết tắt của Hội Chữ thập đỏ Pháp. Ông có làm việc với họ không? Ông có thường xuyên gặp người nước ngoài không? Người Pháp có đến đây không?

- Thật lạ lùng… Bây giờ thì tôi nhớ rất rõ viên cảnh sát Ai Cập đó. Tôi tin rằng anh ta giống anh. Cũng những câu hỏi đó, cũng sự kiên trì bám riết đó.

- Chỉ là một người muốn làm tốt công việc của mình thôi.

Vị bác sĩ nở một nụ cười buồn rầu. Hẳn là ở đây ông không mỉm cười nhiều lắm.

- Những thứ thuốc men này từ khắp nơi đến đây, và không chỉ có Hội Chữ thập đỏ Pháp. Chúng tôi là một tổ chức nhân đạo Ai Cập hướng đến sự phát triển của các cộng đồng, cuộc sống tốt đẹp của các cá nhân, công bằng xã hội và sức khỏe. Các tổ chức trợ giúp quốc tế, Trăng lưỡi liềm đỏ và cả Chữ thập đỏ nữa, cùng nhiều cơ quan nhân đạo khác hỗ trợ chúng tôi. Hàng nghìn hàng vạn người đã ghé qua đây, từ khắp bốn phương trời. Các tình nguyện viên, các du khách, các chính trị gia, những người hiếu kỳ. Và tôi nghĩ mình vẫn nhớ năm 1994 cũng là năm tổ chức hội nghị lớn trên phạm vi quốc tế về vấn đề an toàn khi tiêm, SIGN. Hàng nghìn nhà nghiên cứu, nhà khoa học dồn về các đường phố Cairo.

Sharko ghi lại thông tin đó. Có thể là một đầu mối điều tra. Ta hoàn toàn có thể hình dung một tình nguyện viên hoặc nhân viên của một tổ chức nhân đạo, đi công tác tại Cairo vào thời điểm xảy ra mấy vụ giết người. Hắn sẽ dễ dàng tiếp cận các bệnh viện, các địa chỉ. Giả thuyết này có thể hợp lý, nhưng lần ngược mười lăm năm về quá khứ trong mớ bòng bong của tổ chức này có lẽ không phải là một trò chơi thú vị.

Cuối cùng, mọi thứ đã thành hình. Hồi đó, viên cảnh sát Ai Cập đã cảm thấy có khả năng một kẻ giết người ngoại quốc nhập cảnh vào Ai Cập thông qua một tổ chức hoặc một hội nghị. Điều này giải thích cho bức điện anh ta gửi đến Interpol. Abd el-Aal muốn đảm bảo rằng kẻ sát nhân không tấn công nơi nào khác trên thế giới. Bức điện trứ danh đó có lẽ đã châm ngòi nổ và gây ra cái chết của anh ta. Điều này khiến anh nghĩ rằng ai đó trong ngành - cảnh sát, quân nhân, viên chức cấp cao -, nhờ tiếp cận được nguồn thông tin, đã biết về bức điện.

- Tôi có một đề nghị cuối cùng, thưa bác sĩ. Tôi có tên của hai cô gái còn lại. Tôi sẽ là người đàn ông hạnh phúc nhất thế giới nếu ông có thể tìm giúp tôi các bệnh viện có liên quan với khu phố của họ, gọi cho các bệnh viện đó và khẳng định giúp tôi rằng cả hai cô gái cũng mắc chứng điên loạn.

- Làm vậy sẽ khiến tôi mất cả buổi chiều, tôi đang rất bận và…

- Ông không muốn, một ngày nào đó, mang lại câu trả lời cho cha mẹ cô gái trẻ này sao?

Sau một khoảng im lặng, vị bác sĩ đồng ý, đôi môi mím chặt. Sharko để lại cho ông số điện thoại di động của anh.

- Mà này, cuốn sách của ông về chứng điên loạn tập thể đó, tôi mượn được không? Tôi sẽ sớm gửi trả cho ông, sau khi về Pháp.

Ông già người Nubian gật đầu thay cho câu trả lời. Sharko nồng nhiệt cảm ơn ông.

Rồi anh bỏ ông lại đó, giữa cảnh nghèo khổ mà toàn thế giới không hề quan tâm.

# 29

T

rường Cảnh sát Liège - cơ quan quản lý hành chính của cảnh sát địa phương - đã nhiệt tình cử ra một thợ sửa khóa, một viên đội và hai chuẩn úy - thanh tra đi cùng Lucie đến nhà Szpilman. Về lý thuyết, nữ cảnh sát người Pháp không có quyền động chạm đến bất cứ thứ gì. Cô có mặt tại hiện trường chỉ để hướng dẫn các cảnh sát khác thực hiện việc tìm kiếm, và quan sát nếu cần thiết.

Lucie không thực sự cảm thấy thoải mái đằng trước cánh cửa đóng kín của căn nhà ở Liège. Từ hôm qua, Luc Szpilman đã không trả lời những cuộc gọi nhằm mục đích thông báo cho anh ta biết rằng sẽ có một cuộc lục soát, cũng không đáp lại những mệnh lệnh liên quan đến việc lập chân dung kẻ đi giày cao cổ. Những lần bấm chuông đầy sốt ruột của cảnh sát không thay đổi được gì. Trong khi người thợ khóa đã bước lên trước cùng với đồ nghề để phá khóa, Lucie chặn ngang, hai tay dang rộng.

- Tôi nghĩ không cần phải làm thế.

Cô hất cằm về phía ổ khóa, đã hỏng.

- Chúng ta không chạm vào tay nắm cửa. Các anh có găng tay không?

Debroeck, người chỉ huy, lấy từ trong túi đồng phục ra cả mớ găng. Anh phân phát cho các đồng nghiệp và đưa một đôi cho Lucie. Không ai nói lời nào. Đám đàn ông lấy những khẩu Glock 9mm Para ra khỏi bao rồi bước vào trong nhà, theo sau họ là Lucie, khẩu Sig Sauer chĩa thẳng trước mặt. Người thợ khóa ở lại bên ngoài.

Bên trong nhà, vài con ruồi kêu vo vo.

Cái lạnh lẽo của tội ác ùa ra mà không hề báo trước. Lucie nhăn mũi.

Xác Luc Szpilman nằm đằng sau tràng kỷ, còn xác bạn gái anh ta nằm trên bậc cầu thang dẫn về phía phòng bếp. Một vệt máu loang ra bên dưới cô ta.

Cả hai người họ cùng bị giết trong tư thế nằm sấp, bằng nhiều vết dao đâm.

Nhiều ư? Mỗi người lãnh chừng mười, hai mươi, ba mươi vết dao, chúng đâm thủng quần áo ngủ của họ, từ bắp chân tới tận gáy. Không dễ mà đếm hết ngay được.

Lucie đưa một bàn tay nặng nề lên mặt. Đã ba ngày nay cô lui tới những địa điểm khủng khiếp, và chuyện này bắt đầu đè nặng lên hệ thần kinh của cô. Cảnh tượng chết chóc này là một cảnh sững lại giữa dòng thời gian, như thể các xác chết sắp đột ngột sống dậy, và tiếp tục chuyển động chạy trốn của mình. Bởi vì họ đang chạy trốn. Không khó để hình dung ra cảnh tượng ấy: trời tối đen, chắc là thế. Những kẻ sát nhân phá ổ khóa, ở đầu kia của ngôi nhà rộng lớn, và đi vào. Lúc đó có lẽ là 2, 3 giờ sáng, chúng tưởng Luc Szpilman đang ngủ một mình. Nhưng thật ngạc nhiên, anh chàng lại đang ở trước mặt chúng, ngồi trên tràng kỷ cùng cô bạn gái, cuốn một điếu cần sa, điếu thuốc vẫn nằm trên chiếc bàn thấp trong phòng khách. Luc đột ngột nhận ra một trong số chúng, chính là gã đi giày cao cổ từng đến tìm cuộn phim. Cặp đôi trẻ tuổi hoảng hốt, định chạy trốn. Những kẻ giết người túm họ lại và nện vào lưng họ, một lần, hai lần.

Rồi đến màn đâm dao điên cuồng, không thể giải thích kia.

Lucie và các cảnh sát khác đứng đờ ra, chìm trong im lặng. Người trẻ nhất trong số họ, một chuẩn úy - thanh tra chưa đầy hai mươi lăm tuổi, đề nghị được đi ra ngoài, mặt trắng bệch. Anh ta thuộc lực lượng cảnh sát địa phương chứ không phải cảnh sát liên bang, và không mấy quen với loại vụ án này. Họ đến lục soát một căn nhà, vào một ngày êm đềm, ấy thế mà lại bắt gặp hai cái xác bị đâm vô số nhát dao và đã bị ruồi bâu kín.

Debroeck có phản xạ tốt khi cẩn thận không để mọi người phá hỏng hiện trường. Ngành cảnh sát Bỉ đào tạo được những sĩ quan vững vàng và giỏi giang trong rất nhiều lĩnh vực. Về phần mình, Lucie cố không chú ý đến các xác chết và đưa mắt nhìn bao quát khung cảnh xung quanh hiện trường. Những ngăn kéo mở tung, bàn ghế bị lật đổ. Cô nhận thấy có một cái két chìm trong tường bị phá khóa. Khung kính của bức tranh dùng để che giấu cái két vỡ tung tóe trên sàn nhà.

- Thứ nhất, chúng ngăn cản Luc Szpilman thiết lập chân dung nhận dạng, và thứ hai, chúng lấy đi tất cả những gì có thể gây hại cho chúng.

- Thứ gì có thể gây hại cho chúng?

- Những điều mà chắc chắn là bố cậu ấy đã phát hiện ra xung quanh cuộn phim không tên kia. Các tài liệu mà có thể ông ấy đã trao đổi với kẻ giấu tên người Canada. Chúng đến để xóa sạch mọi thứ. Chết tiệt thật!

Lucie quay người và bỏ ra ngoài, cô cần phải hít một hơi thật sâu không khí trong lành.

Chính là chúng… Những kẻ sát hại Claude Poignet đã tiếp tục ra tay. Lần này thì không có nghi lễ hay mong muốn trình diễn nào hết.

Chỉ là một hành động điên rồ của những con thú hoang.

# 30

T

ựa người vào chiếc xe của Kashmareck, Lucie tóm tắt tình hình với anh. Anh đã đến trước cửa nhà Szpilman gặp cô, ít lâu sau khi các đội cảnh sát khoa học và hai bác sĩ pháp y xuất hiện. Từ nhiều giờ nay, những người mặc đồng phục hết vào rồi lại ra khỏi ngôi nhà.

Lucie hất cằm về phía cánh cửa đang mở.

- Các bác sĩ pháp y đã ước đoán thời gian họ chết. Vụ này xảy ra trong cùng đêm Claude Poignet bị giết. Những kẻ giết người biết rằng cái chết dã man của ông chuyên gia phục hồi phim và việc cuộn phim bị lấy cắp sẽ khiến chúng ta quay trở lại đây. Thế là chúng thủ tiêu luôn người duy nhất có khả năng nhận diện chúng rõ ràng. Còn cô bạn gái của cậu ta… Cô ta đã không may khi có mặt ở đây. Chúng xử quá đỗi tàn bạo.

Cô thở dài.

- Ổ cứng máy vi tính cũng như tất cả sách trong tủ sách đều đã biến mất. Trước đây, ở đó có những cuốn sách về lịch sử, gián điệp, diệt chủng. Szpilman có thể đã ghi chú bên trong những cuốn sách đó chăng? Có thể ông ấy có một tác phẩm đặc biệt nào có khả năng hướng chúng ta đến một điều gì đó? Chết tiệt thật, giá như tôi biết được ngay từ lần đầu tiên đến đây!

- Chính những thứ bị lấy cắp đó khiến tôi băn khoăn. Ông già Szpilman chỉ là một nhà sưu tầm đơn thuần.

- Ông ấy còn hơn là một nhà sưu tầm… Ông ấy đã điều tra về cuộn phim đó, phân tích nó kỹ lưỡng, và liên hệ với một gã ở Canada, người cung cấp cho ông ấy rất nhiều thông tin. Bằng cách này hay cách khác, những kẻ giết người đã biết được điều đó.

Kashmareck lấy từ hộp đựng găng tay có chức năng làm lạnh ra hai chai nước nhỏ và ném một chai cho Lucie.

- Cô ổn không?

- Hoàn toàn ổn.

- Cô có quyền nói không.

- Ổn mà, tôi ổn.

- Thế còn con gái cô, con bé khỏe hơn chưa?

- Ờ… khỏe hơn rồi. Một bữa sáng no nê, và đến trưa thì ăn ngốn ngấu. Do đó, họ đã tháo dây truyền. Bây giờ, chúng tôi đang chờ mệnh lệnh tuyệt vời là được vào nhà vệ sinh. Đời là thế mà, đúng không.

Kashmareck tặng cho Lucie một nụ cười đã trở nên hiếm hoi trên khuôn mặt anh suốt những ngày vừa qua.

- Tất cả chúng ta đều phải trải qua cảnh đó. Lũ trẻ tồn tại để nhắc nhở chúng ta rằng không phải lúc nào những điều ưu tiên cũng là những gì chúng ta vẫn tưởng. Mặc dù đôi khi việc đó có khó khăn, nhưng chúng lập lại trật tự trong cuộc đời chúng ta.

- Anh có mấy con vậy?

- Nhiều hơn mức cần thiết. (Anh nhìn đồng hồ.) Thôi được rồi, tôi sẽ làm việc với cảnh sát địa phương để chúng ta có thể tiếp cận được các thông tin ngay khi có, từ Lille. Cô có thể đi. Hãy dành vài giờ ở cùng con gái, trong lúc chờ mọi chuyện ở đây sáng tỏ. Trông mặt cô tệ quá, và có nguy cơ là mọi việc sẽ còn tồi tệ hơn trong những ngày sắp tới.

- OK…

Cô mím môi, không nhúc nhích.

- Anh biết đấy, thiếu tá ạ, có điều gì đó lộ ra qua tội ác gần nhất này.

- Điều gì vậy?

- Ngay tại hiện trường, các bác sĩ pháp y đã đếm được ba mươi bảy nhát dao đâm vào người cô gái, và bốn mươi mốt nhát đâm vào người cậu con trai… Họ bị đâm khắp người, kể cả ở bộ phận sinh dục. Những vết thương sâu đến vài xăng ti mét. Đôi khi dao đâm lút cả cán, các bác sĩ nhận thấy điều đó qua những dấu vết mà phần cán kim loại để lại. Căn cứ vào tính chất của các vết thương và sự đồng nhất trong cách thức đâm, các bác sĩ cho rằng chỉ có duy nhất một kẻ tấn công đã ra tay.

Viên thiếu tá đáp lại bằng sự im lặng. Anh chẳng có gì để nói hay giải thích. Lucie chăm chăm nhìn anh.

- Chỉ đơn giản là sự điên rồ bên trong hành động đó, thiếu tá ạ. Trong các cử chỉ, trong cách thức tiến hành. Có điều gì đó không bình thường trong logic hành động của chúng. Cùng một kiểu hành động phi lý giống như ở lũ trẻ trong bộ phim, cách đây hơn năm mươi năm.

# 31

E

ugénie vui vẻ vì được rời đi, con bé nhảy chân sáo thích thú và cười nói ríu rít đằng trước khách sạn. Còn Sharko, anh kéo va li về phía chiếc taxi đang chờ dưới chân tòa nhà. Lần này thì không có xe Mercedes của đại sứ quán tiễn anh nữa. Như đã thống nhất trước, anh trả lại những bức ảnh cho Lebrun tại Sở Cảnh sát, vào đúng 14 giờ chiều. Viên tùy viên cảnh sát của đại sứ quán đến một mình, và cuộc trò chuyện ngắn ngủi của họ diễn ra không được tốt đẹp cho lắm, nhất là khi Lebrun nhìn thấy vết bầm máu gần mũi Sharko. Anh kể rằng đã bị trượt trong bồn tắm. Không ai bình luận thêm câu nào…

Một mình trên vỉa hè, viên cảnh sát nhìn xung quanh, với hy vọng vô ích được gặp lại Nahed, để nói lời tạm biệt cô và chúc cô may mắn. Cô đã không trả lời bất cứ cuộc gọi nào của anh. Chắc hẳn là theo chỉ thị của đại sứ quán. Cổ họng se lại, Sharko lên xe taxi và bảo tài xế đưa anh đến sân bay.

Eugénie chiếm chỗ bên cạnh anh và tan biến trên đường đi. Cuối cùng, Sharko cũng có thể ngắm nghía quang cảnh xung quanh mà không nghe thấy tiếng gào hét nào trong đầu. Thời điểm ngơi nghỉ duy nhất, từ khi anh đến Ai Cập.

Trước đó, trong ngày, Taha Abou Zeid, giám đốc người Nubian của bệnh viện trung tâm Salam, đã gọi lại cho anh và khẳng định những giả thuyết anh đưa ra: hai nạn nhân còn lại cũng mắc hội chứng điên loạn tập thể, theo lối hung hãn nhất. Và, theo những gì các bác sĩ khác còn nhớ, những điều đương nhiên không được lưu trữ trong bất cứ hồ sơ nào, các triệu chứng hung hãn đó vẫn giữ nguyên ở hai cô gái đến tận lúc họ bị giết chết một cách dã man.

Đó chính là điểm chung.

Chứng điên loạn tập thể.

Có lẽ, cũng chính sợi dây này kết nối năm cái xác vô danh ở Gravenchon.

Chiếc taxi rời khỏi trung tâm thành phố và tiến vào đường cao tốc Salah Salem. Hơi thở của Cairo biến mất dần trong làn hơi các khí thải.

Áp trán vào cửa kính, đơn độc với những ý nghĩ u ám, Sharko nhìn thấy một đoàn tàu ở đằng xa. Bên ngoài đoàn tàu, ở ngang tầm các ống gió, bốn người đàn ông đang đứng, ra sức bám vào các đường ống hoặc những chỗ để chân. Cho dù thuộc tôn giáo nào, tín ngưỡng nào, họ vẫn ôm chặt lấy nhau để không bị ngã. Và họ lướt đi trong gió, dưới ánh mặt trời, về phía màn bụi nóng bỏng của Cairo. Những người đàn ông này mạo hiểm mạng sống của mình để khỏi phải trả một chiếc vé tàu ba bảng, nhưng họ tươi cười và có vẻ hạnh phúc, bởi vì cảnh nghèo khổ nhắc nhở họ rõ ràng hơn với bất cứ ai rằng cuộc sống này thật đáng sống biết bao.

Rồi ở sân bay, Sharko nhìn thấy những người đàn ông túm tụm trước các quầy low-cost[\*](#Top_of_Ch31_xhtml) để đi Libya, với hành lý duy nhất là một chiếc túi vải to tướng. Những người này thì ngược lại, họ đang trốn chạy khỏi Ai Cập, những mong dứt mình ra khỏi cái nghèo. Họ đang đi đến một đất nước nơi dầu mỏ sẽ quyết định cuộc sống của mỗi người. Một ngày nào đó, người ta sẽ trục xuất họ về nước, hoặc, có lẽ, rốt cuộc, ngồi trên một con thuyền tạm bợ, họ sẽ giạt được vào bờ biển nước Ý.

Sharko đã không nhìn thấy vẻ đẹp của những kim tự tháp vĩ đại, mà chỉ nhìn thấy vẻ đẹp của một dân tộc mà nói cho cùng, thứ xa xỉ duy nhất còn sót lại chính là phẩm cách. Trong lúc máy bay của anh cất cánh, anh nhớ đến câu chuyện trào phúng của anh chàng tài xế taxi người Copts đã đưa anh đến trước cửa nhà thờ thánh nữ Barbara, khi anh hẹn gặp Nahed trong đêm:

Người ta hỏi ba người, một người Đức, một người Pháp và một người Ai Cập, xem Adam và Eva có thể có quốc tịch nào. Người Đức trả lời: “Adam và Eva cùng thể hiện mình là người có sức khỏe tốt và biết giữ gìn vệ sinh; họ phải là người Đức!” Người Pháp khẳng định: “Adam và Eva có thân hình tuyệt đẹp và gợi cảm: họ chỉ có thể là người Pháp!” Nhưng chính người Ai Cập mới lên tiếng quyết định: “Adam và Eva cùng trần như nhộng, thậm chí họ còn không có cả tiền để mua giày, thế mà họ lại tin chắc mình đang sống trên thiên đường: họ chỉ có thể là người Ai Cập mà thôi.”

Sau chừng mười lăm phút bay, Sharko đắm chìm vào việc đọc lướt cuốn sách nói về chứng điên loạn tập thể. Đúng như bác sĩ Taha Abou Zeid đã giải thích ngắn gọn, hiện tượng này từng trải qua nhiều thời kỳ, nhiều dân tộc, nhiều tôn giáo. Tác giả dựa vào những bức ảnh, những lời chứng, những cuộc phỏng vấn các chuyên gia. Chẳng hạn như tại Pháp, làn sóng săn lùng các nữ phù thủy thời Trung cổ đã gây ra một nỗi sợ hãi vô bờ bến đối với ác quỷ và các hành động rồ dại trên diện rộng. Những đám đông gào hét, khao khát trả thù, những người mẹ, những đứa trẻ vừa vỗ tay vừa hét lên vui sướng trước các phù thủy bị thiêu cháy trên giàn lửa.

Những trường hợp được nêu trong cuốn sách khiến Sharko nghẹt thở. Ấn Độ, năm 2001: hàng trăm người thuộc các khu phố khác nhau ở New Delhi thề rằng họ bị tấn công bởi một sinh vật hư cấu nửa người nửa khỉ “có móng vuốt bằng kim loại và đôi mắt đỏ rực”. Một số “nạn nhân” thậm chí còn nhảy qua cửa sổ để trốn khỏi sinh vật hoàn toàn do trí tưởng tượng tập thể dựng nên này. Bỉ: năm 1990, cơ quan nghiên cứu các hiện tượng không gian của Bỉ đột nhiên thu thập được hàng ngàn lời chứng về việc đã nhìn thấy các vật thể bay không xác định. Nguyên nhân khả dĩ nhất được cho là có nguồn gốc tâm lý - xã hội. Một cơn phấn khích đột ngột của đám đông nhằm tìm thấy các vật thể bay, được thổi phồng bởi giới truyền thông: khi ta nuôi hy vọng nhìn thấy thứ gì đó, rốt cuộc ta sẽ thực sự nhìn thấy nó. Dakar: chín mươi học sinh tại một trường trung học mất khả năng kiểm soát bản thân và được đưa đến một bệnh viện. Một số người nói đến lời nguyền, đặt vấn đề tiến hành các nghi lễ thanh tẩy, hiến sinh, nhằm ngăn chặn hiện tượng này.

Sharko lật giở các trang sách, mọi chuyện kéo dài thêm mãi. Tự sát tập thể trong các giáo phái, những đám đông hoảng loạn, hội chứng ngôi nhà ma ám - kiểu Amityville -, ngất xỉu hàng loạt tại các buổi hòa nhạc… Thậm chí còn có một chương về các cuộc thảm sát, một “chứng điên loạn tập thể dạng giết người”, theo thuật ngữ của một số nhà tâm thần học: những kẻ tổ chức các cuộc thảm sát này đã lên kế hoạch một cách lạnh lùng, tỉ mỉ, trong khi những kẻ thực thi thì nhất loạt chìm đắm trong cơn điên cuồng phá phách và giết chóc.

Rốt cuộc, không có lời giải thích thực sự nào cho hiện tượng này, một hiện tượng được nhắc đến bằng nhiều tên gọi: hội chứng hoặc hiện tượng tâm lý hàng loạt, điên rồ tập thể, dịch điên, hội chứng tập thể có nguồn gốc tâm lý… Nó không xuất hiện trong Kinh Thánh của ngành tâm lý - DSM IV[\*](#Top_of_Ch31_xhtml) -, tuy nhiên sự tồn tại của nó là không thể phủ nhận. Các chuyên gia, các nhà khoa học chủ yếu nói về một nguyên nhân có nguồn gốc tâm lý, nhưng lại không thể giải thích lý do nảy sinh hiện tượng này - tâm chấn của trận động đất - cũng như các dấu hiệu thể chất rất thật: nôn mửa, đau xương khớp hoặc đau cơ…

Trước khi hạ cánh một lát, Sharko gấp cuốn sách lại và nhìn qua cửa sổ máy bay, ánh mắt mông lung. Một sinh vật khát máu, tàn bạo, có thể đang tìm kiếm thứ gì đó trong các hiện tượng điên loạn, bằng cách rạch xẻ, giết người, lấy cắp mắt và não của nạn nhân. Để làm gì? Những mục đích nào có thể biện minh cho những hành động dã man đến thế? Phải chăng chỉ có một mục đích duy nhất?

Cuối cùng, ánh đèn Paris cũng hiện ra, hàng nghìn mét bên dưới máy bay. Hàng triệu con người, quây quần trước máy vi tính, màn hình ti vi, hoặc dán mắt vào điện thoại di động. Theo một cách nào đó, đây chính là hình thức hiện đại và nguy hiểm nhất của hội chứng điên loạn tập thể: một bầy người khổng lồ bị thế giới hình ảnh kết nối vào tâm trí. Một chứng điên loạn hiện đại mà không một ai có thể thoát khỏi.

Kể cả Sharko.

# 32

T

rong ánh hoàng hôn êm đềm, cuối cùng Sharko cũng về đến tòa chung cư của anh ở L’Haÿ-les-Roses. Nếu so sánh với thủ đô Ai Cập, Paris và vùng ngoại ô của nó, với những tuyến đường sạch bong, nét bình thản trên những khuôn mặt đang chìm đắm trong một cuốn sách hoặc nhìn qua cửa sổ, bỗng khiến người ta gần như cảm thấy an tâm. Sau khi đặt hành lý xuống, viên cảnh sát khởi động mạng lưới đường sắt đồ chơi và thả mình theo tiếng lạo xạo êm ả của những thanh truyền, những bánh xe và tiếng thổi của hơi nước. Những âm thanh, những mùi vị, và những thói quen nho nhỏ đi kèm mang lại cho anh chút cảm giác an ủi.

Nhưng sự mê hoặc của Cairo vẫn nằm sâu trong lòng anh.

Cũng giống như vết cắn nhẹ của những chiếc kẹp cá sấu vẫn còn hằn trên da anh.

Vừa thở dài, Sharko vừa quay ra phòng khách. Anh đặt lên mặt bàn hũ xốt cocktail, chỗ mứt hạt dẻ và những món quà mà anh tìm mua được ở cửa hàng miễn thuế trước khi lên máy bay. Chai whisky và tút thuốc lá Marlboro cho Martin Leclerc, cũng như bình xông tinh dầu dành cho Kathia vợ ông.

Mặc dù đã rất muộn, bất chấp cơn mệt mỏi và các khớp xương đau nhức vì chừng ấy thời gian di chuyển, Sharko vẫn lê bước đến tận công viên Vườn hồng, ngay đằng trước nhà anh. Một truyền thống, một thói quen, một nhu cầu. Marc, người gác công viên, vẫn đang xem một trong vô số những xê ri phim trinh thám. Ông mở cửa hàng rào cho anh với nụ cười thân tình mà ta dành cho những người ta thường xuyên gặp nhưng không thực sự quen biết.

Ở đầu kia công viên, chiếc ghế quen thuộc đang đợi anh, khối bán nguyệt cũ kỹ ghép vào một thân cây, uể oải dưới gốc cây sồi nơi Suzanne và anh đã khắc những chữ cái đầu trong tên mình lên, từ rất lâu rồi. F&S. Đứng đối diện cái cây, đôi mắt trống rỗng, anh đưa ngón tay lần lên ngực mình. Anh vẫn nhìn thấy ngọn lửa uốn éo trên chiếc bật lửa, đằng trước khuôn miệng méo xệch của gã đàn ông người Ả rập, anh nhớ đến thứ mùi đặc biệt của da người bị đốt cháy. Nghiến chặt hai hàm răng, tay cầm một con dao, anh khắc lên lớp vỏ cây một nét sổ nhỏ bên cạnh bảy vết khắc khác.

Tám gã khốn không bao giờ còn gây hại cho bất kỳ ai được nữa.

Anh gập con dao lại rồi ngồi lên chiếc ghế của riêng mình, khẽ cúi người về phía trước, hai bàn tay chắp lại giữa đôi chân giạng ra. Thấy mình thế này, anh tự nhủ anh đã thực sự già trước tuổi. Không phải về thể chất, mà về tinh thần. Làn không khí ấm áp lướt qua gáy anh, chẳng khác nào cái vuốt ve của một đứa trẻ. Bóng tối đổ xuống thủ đô, con mèo to tướng đang thiu ngủ mà ta nhìn thấy bên dưới. Cùng với đó là đám mây ghê tởm của tội ác và những cuộc tấn công.

Anh buồn rầu nhìn sững vào một khoảnh cỏ. Chính tại nơi này anh đã làm quen với Eugénie, lần đầu tiên. Hồi ấy, ngồi xếp bằng tròn, con bé đang đọc Những chiến công của Fantômette, cuốn truyện yêu thích nhất của con gái anh, và mỉm cười với anh. Một nụ cười bị đầu độc, dấu hiệu đầu tiên của chứng bệnh tâm thần phân liệt dạng hoang tưởng. Điểm khởi đầu của khổ hình, như thể cái chết của Suzanne và Éloïse vẫn còn chưa đủ.

Ngay cả vào những thời điểm căn bệnh trầm trọng nhất, Sharko vẫn nhận được sự hỗ trợ từ Kathia và chồng bà, Martin Leclerc, người đã bất chấp mọi khó khăn về hành chính và nhân sự để giúp anh trụ vững. Năm 2006, Leclerc lên nắm quyền một bộ phận hoàn toàn mới, Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực, và đề nghị anh giữ chân chuyên gia phân tích hành vi tội phạm. Một nghề tương đối mới mẻ trong ngành cảnh sát, chủ yếu là xử lý các hồ sơ tội ác bạo lực chưa được giải quyết mà không phải rời khỏi văn phòng, về mặt lý thuyết. Đối chiếu các nguồn thông tin, tiếp cận điều tra trên khía cạnh tâm lý, sử dụng các công cụ tin học và các nguồn thông tin khác nhau - SALVAC[\*](#Top_of_Ch32_xhtml), Interpol, STIC - nhằm xác định động cơ của những kẻ giết người. Được trang bị bằng đại học về tâm lý tội phạm và hai mươi năm lăn lộn ngoài đường phố, Sharko, viên cảnh sát tâm thần phân liệt theo chiều hướng hoang tưởng, đã tiến hành một hướng điều tra khác biệt, tách xa hiện trường.

Anh thở dài khi điện thoại di động rung lên trong túi. Màn hình hiển thị “Lucie Henebelle”. Đã gần nửa đêm. Sharko vừa nghe máy vừa khẽ mỉm cười. Lẽ ra người phụ nữ này phải đang ngủ, giống như tất cả mọi người. Nhưng không, cô vẫn ở đó, dính lấy chiếc điện thoại di động.

- Đã hơi muộn để gọi điện thoại cho mọi người rồi đó, trung úy Henebelle ạ.

- Nhưng không bao giờ quá muộn để nghe máy… Tôi biết máy bay của anh hạ cánh tại Orly vào khoảng 21h30. Tôi tự nhủ không thể có chuyện anh đã ngủ giờ này.

- Cô thật có năng khiếu tiên đoán. Chắc là cô cũng biết thực đơn họ phục vụ trên máy bay chứ?

Lucie đang hít thở không khí ngoài trời dưới chân bệnh viện nhi.

- Tôi đã để lại lời nhắn trên hộp thư trả lời tự động của anh, hôm qua. Anh không gọi lại cho tôi.

- Tôi xin lỗi, nhưng lúc đó có người đang phục vụ món cá nướng trên người tôi.

Một quãng im lặng. Lucie tiếp tục nắm quyền kiểm soát câu chuyện:

- Tôi có tin mới cho anh đây. Chúng tôi đã…

- Tôi có biết chuyện, tôi đã gọi cho cấp trên của tôi khi về đến nơi. Vụ sát hại con trai nhà Szpilman và bạn gái cậu ta, vụ lấy cắp cuộn phim, bộ phim bị che giấu mà các vị đã phát hiện ra bên trong bộ phim gốc. Tôi còn chưa tải nó về từ máy chủ. Lúc này, tôi đang có việc khác để làm.

- Việc gì?

- Ngồi trên một băng ghế. Tôi vừa nhồi nhét vài nghìn cây số, người tôi bây giờ chẳng khác nào một cái máy tính vì bị những vết muỗi cắn và tôi đang cố gắng không nghĩ đến vụ án trong vài phút, nếu cô không thấy phiền.

Sharko kẹp điện thoại di động vào giữa vai và tai, rồi lau mũi giày bằng khăn giấy. Anh nhìn xuống dưới đế giày và phát hiện ra vẫn còn cát kẹt giữa các đường rãnh. Anh dùng ngón tay cạy cát ra rồi chăm chú ngắm nghía chúng.

- Tại sao cô lại gọi cho tôi?

- Tôi đã nói với anh rồi, tôi…

- Cô làm sao? Cô cần nói chuyện về các xác chết, ngay cả lúc đêm hôm chăng? Cô muốn biết tôi đã phát hiện ra điều gì ở đó để nuôi dưỡng những ám ảnh của riêng cô? Đó là nhiên liệu của cô, là lý do khiến cô bước đi mỗi ngày? Tôi tò mò muốn biết cô thường có những giấc mơ thế nào đấy, Henebelle ạ.

Lucie dừng sững giữa lối đi dành riêng cho xe cứu thương. Những luồng sáng trắng và xanh nhảy nhót trên nền trời thấp tè phía Bắc.

- Mặc kệ những giấc mơ của tôi đi, thanh tra ạ, nếu anh không phiền, và hãy xếp mớ lý luận phân tích tâm lý vớ vẩn của anh vào ngăn kéo. Tôi muốn đề nghị anh một chuyến khứ hồi ngắn đến Marseille liên quan tới vụ án của chúng ta, nhưng có vẻ như anh không quan tâm đến chuyện đó. Nói cho cùng, tôi chỉ là một trung úy, còn anh là thanh tra trưởng kia mà.

- Cô nói đúng, tôi không quan tâm gì đến chuyện đó. Chúc cô ngủ ngon, Henebelle ạ.

Anh cộc cằn gác máy. Phật ý, Lucie nhìn chằm chằm vào điện thoại vài giây. Gã này đúng là một tên đần không hơn không kém. Cô sẽ không bao giờ gọi cho anh ta nữa, mặc xác anh ta! Tái mặt vì giận dữ, cô mua một thanh sô cô la ở máy bán hàng tự động rồi ăn một mạch hết sạch.

- Cảm ơn về số ca lo, đồ cá mập vớ vẩn khốn kiếp!

Rồi cô hướng về phía cầu thang. Một nụ cười rạng rỡ kéo giãn đôi môi cô khi điện thoại di động rung lên và cô đọc thấy trên màn hình tên anh chàng: Sharko. Cô chờ đến hồi chuông cuối cùng trước khi hộp thư trả lời tự động bật lên rồi mới nghe máy.

- Thế nào? Dù sao anh cũng vẫn muốn biết à?

- Ở Marseille đó có thứ gì, hả trung úy Henebelle?

Lucie chờ một lát rồi mới trả lời.

- Một chuyên gia về phim những năm 1950 vừa gọi đến cách đây một giờ đồng hồ. Ông ấy đã xác định được nữ diễn viên trong bộ phim ngắn. Bà ấy tên là Judith Sagnol. Bà ấy còn sống, thanh tra ạ.

Sharko vừa đứng dậy khỏi ghế vừa nhăn mặt. Anh thở dài.

- Được rồi… Tôi sẽ tải bộ phim gốc và bộ phim ẩn ngay tối nay. Rốt cuộc, để xem nó nói về cái gì. Ngày mai, cô sẽ có mặt ở Paris lúc mấy giờ?

- Đến ga Bắc lúc 10h52. Khởi hành từ ga Lyon lúc 11h36, để đến Marseille lúc 14h57. Sagnol đã được báo trước, bà ấy sẽ chờ chúng ta ở khách sạn. Tôi đã nói với bà ấy rằng chúng ta là các phóng viên đang thực hiện một phóng sự về phim khiêu dâm những năm 1950.

- Chủ đề tuyệt vời đấy. Nhưng hãy dời thời gian khởi hành đi. Tôi sẽ thu xếp để cô tham dự cuộc họp sáng mai, ở Nanterre, cùng với cấp trên của cô. Từ đó, chúng ta sẽ cùng đi Marseille.

- Tốt quá. Bây giờ, hãy kể cho tôi nghe xem anh đã phát hiện được điều gì ở Ai Cập.

- Ba kim tự tháp rất đẹp tên là Kheop, Khephren và Mykerinos. Hẹn gặp cô ngày mai, Henebelle.

Trước khi rời công viên, anh đưa ngón tay vuốt thêm lần nữa lên tám nét sổ khắc trên thân cây.

Và đứng đó, một mình trong bóng tối, anh nghiến răng lại.

# 33

L

ucie và thiếu tá Kashmareck cùng đến Sở Cảnh sát Nanterre. Họ đã bắt tàu TGV tại ga Lille-Europe, rồi, tại ga phía Bắc, nhảy lên chiếc taxi thả họ dưới chân tòa nhà trung tâm của Sở Cảnh sát Hình sự. Để phòng trước một ngày bận rộn, Lucie đã chọn một bộ trang phục đặc biệt nam tính: quần jean bó, áo thun có mũ màu xám ngắn tay và giày Kickers bọc mũi. Cô thích mặc đồ kiểu đàn ông, hòa lẫn vào đám đông. Trên phố - còn chưa đến 10 giờ - mặt trời đã hun nóng lớp nhựa đường. Màn mây ô nhiễm chậm rãi dâng lên bên trên thủ đô và vùng ngoại ô.

Bên trong tòa nhà, không khí mát mẻ hơn. Trong phòng họp, Sharko và Martin Leclerc đang tranh luận kịch liệt về bức thư tồi tệ mà người đứng đầu Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực vừa nhận được qua đường fax từ Đại sứ quán Pháp tại Ai Cập.

- Lebrun đã gửi một bản sao đến Josselin. Chuyện này rồi sẽ kết thúc bằng cách giáng một cú vào mặt cậu.

Sharko nhún vai.

- Big boss đã không còn đánh giá cao tôi từ lâu rồi. Chúng ta đâu có làm chuyện gì ngu ngốc.

- Có đấy, chính thế, chúng ta đang làm một chuyện ngu ngốc đấy! Cậu dâng cho ông ta một cái gậy để nện chính cậu. Cậu có biết đã đặt tôi vào tình huống nào không? Cứ như thể lúc này tôi còn chưa gặp đủ rắc rối.

Điện thoại di động của Leclerc reo vang, mặt ông lập tức méo xệch đi khi nhìn vào màn hình tinh thể lỏng. Ông nghe máy và đi tách ra xa một chút:

- Kathia…

Sharko nhìn ông đi đi lại lại. Cấp trên và cũng là bạn của anh có vẻ đang không trong trạng thái bình thường. Quá căng thẳng, quá tách rời vụ án. Dòng suy nghĩ của anh bị ngắt quãng, vì Lucie và Kashmareck vừa bước vào phòng. Martin Leclerc nhanh chóng ngắt máy, đôi môi mím chặt. Bốn cảnh sát bắt tay nhau. Trao đổi vài câu xã giao. Lucie cười mỉm với viên thanh tra, trong khi Leclerc và Kashmareck trao đổi, tay cầm cốc cà phê.

- Anh không được thành công lắm với Ai Cập nhỉ, cô khẽ nói. Mũi anh… Đã xảy ra chuyện gì vậy?

- Một con muỗi to, rất to. Cô vui vì được nhập hội với chúng tôi chứ?

Lucie nhìn quanh. Đôi mắt cô lấp lánh.

- Trái tim của Cảnh sát Tư pháp Pháp. Nơi tất cả các hồ sơ tội ác lớn nhất đều phải đi qua. Mới vài năm trước thôi, tôi chỉ biết đến nơi này qua những cuốn tiểu thuyết đọc giữa hai bản báo cáo mà tôi phải đánh máy cho sếp tôi.

- Nanterre thì tốt đấy, nhưng số nhà 36 thì…

- Số nhà 36… Một huyền thoại!

- Một hôm, tôi rời miền Bắc để đến làm việc tại số nhà 36 trứ danh kia, trên ke Orfèvres. Hãy hình dung xem tôi tự hào thế nào khi lần đầu tiên bước lên những bậc tam cấp cũ kỹ kêu ken két, chẳng khác nào Maigret[\*](#Top_of_Ch33_xhtml). Tôi đã được tiếp cận những vụ điều tra tăm tối nhất, xoắn vặn nhất và nhiều thủ đoạn nhất. Tôi đã vô cùng hạnh phúc. Chỉ có điều tôi đã đánh mất mọi thứ xung quanh. Một vùng đất, chất lượng cuộc sống, các mối quan hệ thân tình với hàng xóm láng giềng, bạn bè… Số nhà 36, đó là nơi sặc mùi chết chóc và mùi mồ hôi trong những phòng làm việc tồi tàn, sự thật là thế đấy.

Lucie thở dài.

- Chỉ là với tôi thôi, hay anh thật sự có năng khiếu phá hỏng các cuộc trò chuyện?

Trong những phút tiếp theo, cả bốn người ngồi vào quanh một chiếc bàn tròn, mỗi người lấy ra vài tờ giấy và một cây bút. Péresse vội vã bước vào, ông vừa là nạn nhân của tình trạng tắc đường tại Paris.

Leclerc nhanh chóng điểm lại tình hình: cụ thể là sắp xếp lại những điều đã phát hiện được, kết nối các nhánh của cuộc điều tra, sao cho mỗi thành viên trong cuộc họp đều nắm được thông tin giống nhau. Để bắt đầu thuận lợi, người đứng đầu Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực chiếu bộ phim năm 1955, bản đầy đủ và bản chỉ có các hình ảnh ẩn giấu. Một lần nữa, mặt mọi người lại như hõm sâu vì tò mò và ghê tởm.

Tiếp theo đó, Péresse, viên thanh tra người Rouen, lên tiếng, tiết lộ toàn bộ tin xấu. Điều tra tại các bệnh viện, các trung tâm cai nghiện, các nhà tù trong vùng Normandie, đều không mang lại kết quả nào liên quan đến các xác chết mới được khai quật. Bởi vì hồ sơ về các vụ mất tích vẫn câm lặng không nói lên điều gì, nên hướng điều tra về những người nhập cư bất hợp pháp hoặc người nước ngoài đang sống bất hợp pháp trên lãnh thổ Pháp đang là hướng khả dĩ nhất, giả thuyết này lại càng được củng cố bởi sự có mặt của một người châu Á trong nhóm nạn nhân. Hiện tại, cảnh sát hình sự Rouen đang hợp tác với các đơn vị khác thuộc cảnh sát tư pháp nhằm tìm cách tiếp cận các mạng lưới buôn người. Có thể đây là một hướng điều tra sai lầm, Péresse thừa nhận, nhưng cứ nhìn vào số manh mối ít ỏi mà các đội của ông có được, thì hiện tại ông chưa nghĩ đến hướng điều tra nào khác. Ông hy vọng ADN lấy từ các xác chết, mà rốt cuộc họ sẽ có được kết quả phân tích trong hôm nay hoặc ngày mai, sẽ nói lên nhiều điều.

Kashmareck nói nhiều hơn, anh trình bày chi tiết vụ Claude Poignet bị giết chết tàn nhẫn, cũng như vụ Luc Szpilman và bạn gái bị sát hại dã man. Những suy luận đầu tiên khiến họ nghĩ rằng cả hai vụ đều do cùng những kẻ giết người đó thực hiện, và được tiến hành trong cùng một buổi tối. Một nhân vật chừng ba mươi tuổi, to khỏe, đi giày cao cổ, và một nhân vật khác hoàn toàn vô hình. Hai kẻ sát nhân lạnh lùng, có tổ chức, ác độc, trong đó một kẻ có kiến thức về điện ảnh, còn kẻ kia có kiến thức y học. Hai tên đao phủ sẵn sàng làm tất cả để đóng kín mọi hướng điều tra có liên quan đến cuộn phim.

Sau đó, viên thiếu tá cảnh sát Lille nói đến kết quả mà các điều tra viên Bỉ có được về quá khứ của Wlad Szpilman:

- Về ông bố, tối qua tôi đã thu thập được những thông tin rất thú vị. Trước hết là về nguồn gốc cuộn phim. Các điều tra viên Bỉ khẳng định rằng Szpilman đã mượn cuộn phim đó từ Hội Lưu trữ Phim Quốc tế, ở Brussels. Khi nói mượn, ý tôi muốn nói là lấy cắp: Szpilman là người có tật ăn cắp. Tại FIAF, họ đã phát hiện ra một việc rất thú vị. Cách đây chừng hai năm, có một gã xuất hiện yêu cầu xem bộ phim trứ danh đó, và quả thật, người bảo quản tư liệu khi ấy nhận thấy cuộn phim, về nguyên tắc lẽ ra phải nằm trên giá, đã mất. Đương nhiên, ông ta không biết Szpilman là người giữ nó.

- Hai năm? Vậy là những kẻ sát nhân đã truy tìm cuộn phim đó?

- Nên tin là thế. Szpilman, vô tình hoặc hữu ý, đã nẫng tay trên của chúng.

- Thế chính xác thì cuộn phim đó có nguồn gốc từ đâu? Ý tôi muốn nói là trước khi nó được đưa đến FIAF.

- Nó nằm trong một lô phim ngắn được trả về từ Cục Điện ảnh Quốc gia Canada, cơ quan này loại bỏ một phần các cuộn phim lưu trữ. Theo các sổ sách ghi chép cũ của Canada, cuộn phim được đưa đến vào cuối năm 1956, theo kiểu hiến tặng nặc danh.

Sharko thụt người ngồi sâu vào ghế.

- Hiến tặng nặc danh… anh nhắc lại. Nó vừa được sản xuất, thế mà người ta đã đưa vào kho lưu trữ. Thế cái kẻ trứ danh tìm kiếm cuộn phim đó làm cách nào để biết được thông tin là nó đã được đưa đến FIAF?

Kashmareck tra cứu các thông tin đã ghi chép. Anh thấm nước bọt vào ngón tay trỏ.

- Tôi có thông tin đây. Phần lớn các cuộn phim được đưa vào danh mục với tên phim và năm phát hành, cũng như dựa vào tất cả các thông tin ghi trên cuộn phim: nước phát hành, mã số cuộn phim, nhà máy sản xuất cuộn phim. Mọi thứ đều được quy về một mối, có thể tiếp cận từ trang web của FIAF. Với công cụ tìm kiếm, ta có thể lần theo các cuộn phim ra khỏi một trung tâm lưu trữ hoặc chuyển sang một trung tâm khác. Sau đó, chỉ cần lọc theo các dữ liệu mà ta có được - năm sản xuất, xưởng sản xuất, nước phát hành - là có thể thu gọn trường tìm kiếm. Thậm chí ta có thể nhận được những cảnh báo khi một cuộn phim bị di chuyển. Rõ ràng đó chính là điều đã xảy ra ở đây…

- Vậy có thể tìm ra những người sử dụng mạng truy cập vào trang web của FIAF không? Henebelle hỏi.

- Đáng buồn là không, các yêu cầu tìm kiếm không được lưu trữ.

Sharko liếc mắt quan sát Henebelle, cô ngồi ngay bên trái anh. Ánh sáng chiếu lên mặt cô theo một cách thức đặc biệt, như thể nó tối đi khi tiếp xúc với làn da cô. Viên cảnh sát nhìn thấy sự quyết tâm, sự tập trung ở cô, những ánh lửa nguy hiểm cháy lên từ đáy sâu đôi mống mắt phớt xanh của cô. Anh biết quá rõ ánh mắt ấy.

Leclerc ghi chép cẩn thận các nội dung Kashmareck vừa nói rồi tiếp tục:

- Thế còn Wlad Szpilman? Ông ta là ai, ngoài một nhà sưu tầm quen thói lấy cắp?

- Các điều tra viên Bỉ đã có những phát hiện thú vị. Theo bạn bè của ông ta, thật trùng hợp, có vẻ như Wlad Szpilman đang tiến hành một công cuộc tìm kiếm. Ông ta bắt đầu lấy cắp hoặc chiếm hữu theo cách thức hợp pháp hơn tất cả các cuộn phim truyện và phim tài liệu có liên quan đến các cơ quan bí mật của Mỹ, Anh, thậm chí cả Pháp… CIA, MI5, các phóng sự về thời kỳ chiến tranh lạnh, chạy đua vũ khí, và vô vàn những thứ hay ho khác nữa.

- Hai năm vừa qua… Sharko nhắc lại. Như thể ngẫu nhiên, kẻ giấu tên người Canada đã kể qua điện thoại rằng cả ông ta cũng điều tra về vụ này từ hai năm nay. Có vẻ mọi chuyện bắt đầu từ lúc Szpilman nắm được cuộn phim đó trong tay.

- Cũng chính trong thời kỳ đó, Szpilman đã đến trung tâm tiếp thị thần kinh học để yêu cầu phân tích cuộn phim, Lucie bổ sung.

Kashmareck gật đầu hưởng ứng. Sharko nhìn chăm chăm vào chiếc ghế trống trước mặt anh một lát, rồi quay nhìn về phía viên thiếu tá Lille, khi anh này tiếp tục lên tiếng:

- Nhưng chưa hết đâu. Szpilman còn dành phần lớn thời gian để đến thư viện ở Liège. Một hôm, ông ta bỏ quên một tài liệu trong máy scan và bà thủ thư không bao giờ nghĩ đến chuyện trả lại ông ta. Theo bà ấy, Szpilman thường bám chặt lấy dãy “Lịch sử thế kỷ 20”.

Anh lấy từ trong chiếc túi da ra một tờ giấy và đưa cho mọi người chuyền tay nhau. Lucie là người cầm lấy đầu tiên. Đó là một bức ảnh đen trắng, và quả thực, có vẻ nó được scan từ một cuốn sách. Giữa một cánh đồng, người ta nhìn thấy những tên lính Đức đang chĩa súng vào những phụ nữ cùng những đứa trẻ mà họ ôm ghì vào người. Lời chú thích ghi “Lính Đức đang nhắm bắn các bà mẹ Do Thái và con của họ trước mặt một nhiếp ảnh gia, trong cuộc tàn sát tập thể bằng súng tại Ivangorod, Ukraina, 1942”. Lucie nhìn chăm chăm vào ánh mắt của gã lính đứng hàng đầu, hắn đang giương súng. Biểu cảm lạnh lẽo trong mắt hắn, nếp hằn ác độc trên môi hắn thật bỉ ổi: làm sao người ta có thể giết người trước mặt một nhiếp ảnh gia? Làm sao người ta có thể bỏ qua một sự hiện diện sẽ ghi lại mãi mãi trên phim một khuôn mặt đối diện với cái chết?

Lucie đưa bức ảnh cho Péresse. Kashmareck đặt một cuốn sách lên mặt bàn:

- Bức ảnh đó được lấy ra từ cuốn sách này. Nó nói về những vụ tàn sát tập thể bằng súng. Tôi đã tìm thấy bức ảnh này trong đó, ở trang 47. Trên trang tiếp theo, toàn bộ xác chết của các phụ nữ và con họ nằm trên mặt đất, họ bị giết bởi một viên đạn bắn vào đầu.

Sharko lật giở cuốn sách và chăm chú quan sát các bức ảnh.

- Nạn diệt chủng người Do Thái, anh nói.

Anh nghĩ đến cuốn sách anh đã đọc trên máy bay. Một “chứng điên loạn tập thể dạng tội ác”. Đây không thể là một điều ngẫu nhiên đơn thuần. Szpilman đang điều tra chuyện gì đó có liên quan đến các cô gái bị sát hại tại Ai Cập.

Kashmareck căng thẳng vân vê điếu thuốc. Lúc này, anh rất muốn hút nó, ngay tại đây. Anh nói tiếp:

- Ta phải thừa nhận rằng những năm vừa qua Wlad Szpilman đã lui tới thư viện rất nhiều lần, đến mức đáng ngạc nhiên. Một điều kỳ lạ là ông ta không bao giờ mượn sách và do đó, không để lại bất cứ dấu vết nào trong các bảng kê. Cũng giống như những lần truy cập Internet. Một bóng ma thực thụ.

Lucie xen vào:

- Tôi đã nhìn thấy các cuốn sách trong tủ sách của ông ấy, những cuốn sách mà mấy kẻ sát nhân đã lấy cắp. Chúng đều nói về các xung đột lớn trong lịch sử. Chiến tranh, diệt chủng… Còn có cả sách về gián điệp nữa… Tôi…

Lucie cố gắng nhớ lại. Cô đã không đặc biệt tập trung chú ý đến các giá sách đầy ắp.

-… Tôi nhớ mấy cái tên chẳng hạn như… tôi không biết nữa, nó giống như “artichaut”.

- Artichoke, Leclerc đính chính. Một chương trình nghiên cứu của CIA về các kỹ thuật hỏi cung. Trong những năm 1950, có không ít những thử nghiệm không được rực rỡ cho lắm, chẳng hạn như thôi miên, sử dụng nhiều loại ma túy khác nhau trong đó có LSD, để gây mất trí nhớ hoặc các tình trạng ngơ ngẩn khác.

- Những năm 1950, Lucie nhắc lại. Và bộ phim đó phát hành năm 1955. Một sự trùng hợp chăng? Những hình ảnh trong bộ phim vẫn còn rõ mồn một trong đầu tôi, đặc biệt là đôi đồng tử giãn rộng của đứa bé gái, như thể người ta đã cho nó dùng ma túy. Và cả hình ảnh con bò mộng dừng sững lại trước mặt con bé. Anh đang nói đến LSD, thôi miên, liệu có phải là nó không? Với lại…

Cô lục trong chiếc kẹp hồ sơ có buộc dây chun và lấy ra một bức ảnh rồi đẩy nó về phía Leclerc:

- Đây là bức ảnh chụp đứa bé gái, trích ra từ bộ phim, trước cảnh tấn công lũ thỏ. Hãy so sánh nó với bức ảnh chụp gã lính Đức. Hãy nhìn biểu cảm trên khuôn mặt họ, ngay trước khi họ thực hiện hành vi giết chóc.

Leclerc đặt hai bức ảnh song song với nhau.

- Cùng một biểu cảm lạnh lùng đó.

- Cùng một ánh mắt, cùng một sự căm thù, cùng một ham muốn giết chóc… Một kẻ đã ba mươi tuổi, kẻ kia cùng lắm chỉ bảy đến tám tuổi. Làm sao đứa bé gái này có thể có đôi mắt như vậy, khi mà nó còn nhỏ đến thế?

Một khoảng im lặng. Người đứng đầu Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực chuyền hai bức ảnh cho mọi người xem, vẻ mặt nghiêm trang. Ông nhân lúc này để đổ đầy bình nước từ bình chứa lớn ở góc phòng và kiểm tra điện thoại di động. Ông quay trở lại, cố gắng tỏ vẻ bình thản, nhưng Sharko hiểu rằng ông không được thoải mái. Đã xảy ra chuyện gì đó với Kathia.

- Còn gì nữa không, thiếu tá Kashmareck?

Viên cảnh sát Lille lắc đầu.

- Danh sách các cuộc gọi của Szpilman trong những tháng vừa rồi không đưa đến bất cứ điều gì. Chúng tôi nghĩ rằng ông ta thường dùng Internet để trao đổi với gã người Canada. Nhưng lúc này, các nhóm điều tra của chúng tôi đang bị kẹt. Ông già người Bỉ này sử dụng một mớ hệ thống khiến những lần truy cập của ông ta trở nên nặc danh hoàn toàn. Còn các email của ông ta thì không tiết lộ bất cứ điều gì có vẻ liên quan đến vụ án của chúng ta.

Leclerc thoáng gật đầu để cảm ơn Kashmareck, rồi quay sang phía viên thanh tra dưới quyền.

- Đến lượt cậu. Ai Cập…

Sharko hắng giọng và bắt đầu kể lại chuyến phiêu lưu của anh. Đương nhiên, anh lờ đi không nhắc đến Atef Abd el-Aal, quãng thời gian trong sa mạc và khẳng định rằng đã lần được đến tận đầu mối các bệnh viện nhờ hỏi han một trong số người thân của các nạn nhân. Anh nhận ra mình vẫn nói dối giỏi đến mức khó tin.

Trong lúc Sharko độc thoại, Lucie chăm chú quan sát anh. Mặt thế mới gọi là mặt, một thân hình mà người ta không còn bắt gặp nữa, với đôi bàn tay đầy những vết sẹo nhỏ, những vết cắt cũ do dao cạo râu để lại ở hai bên má và cằm, thái dương chắc khỏe và một cái mũi hẳn là đã bị gãy nhiều lần. Nếu không phải cảnh sát, có lẽ anh ta có thể làm võ sĩ, hạng dưới nặng. Không thực sự ngon lành, nhưng Lucie thấy anh ta quyến rũ, và có một nguồn nội lực tỏa ra từ thân hình mạnh mẽ đó.

- Ba cô gái đó đã bị mắc chứng điên loạn tập thể, viên cảnh sát kết luận. Và nếu các vị xem kỹ bộ phim, thì đó chính xác là chuyện đã xảy ra với những đứa bé gái và lũ thỏ.

- Đúng thế, Leclerc thừa nhận. Cậu nghĩ sao về điều này?

Tất cả các ánh mắt đổ dồn về phía Sharko:

- Tóm tắt lại nào… Vào những năm 1954, 1955, về mạn Montréal, hẳn là thế: một căn phòng giống với một phòng bệnh. Một bên là những đứa bé gái, một bên là lũ thỏ. Một máy quay phim để ghi lại hiện tượng… Và hiện tượng đó xảy ra. Những đứa bé gái bắt đầu sát hại lũ thỏ trong một vận động điên cuồng. Năm 1993, Cairo. Một làn sóng điên loạn tập thể không được lý giải đã tác động đến toàn bộ Ai Cập, từ Bắc chí Nam. Thông tin đó lan truyền trong các cộng đồng khoa học, trên khắp thế giới. Một năm sau, một kẻ giết người gây chuyện với những cô gái trẻ bị mắc bệnh trong làn sóng đó, ở dạng hung hãn nhất. Ba vụ giết người, ba bộ não bị lấy đi.

- Chưa kể những đôi mắt, Lucie nói.

- Chưa kể những đôi mắt… Cuối cùng, năm 2009, mười sáu năm sau. Chúng ta khai quật được năm cái xác chôn cách đây khoảng sáu tháng đến một năm. Tất cả đều bị giết hoặc bị thương vì đạn bắn. Đạn găm vào thân trên, vào hộp sọ, bắn từ phía trước hoặc phía sau. Cảnh tượng cuối cùng này gợi cho các vị nghĩ đến điều gì?

Lucie lên tiếng:

- Những người đó bỏ chạy về tứ phía? Cả họ cũng bị mắc một chứng điên loạn chăng?

- Hoặc những người đó đang tìm cách tấn công, giống hệt những đứa bé gái. Một trận tấn công chớp nhoáng, tức thời, không có dấu hiệu báo trước. Người ta không có cách nào khác ngoài hạ sát họ và giấu xác đi.

Anh đứng dậy và áp sát hai lòng bàn tay lên mặt bàn.

- Hãy hình dung một nhóm gồm năm người đàn ông. Trạc tuổi đôi mươi, rắn chắc, sức khỏe thể chất tốt. Đa số từng sử dụng ma túy, nhưng đã từ bỏ được. Hoàn cảnh buộc họ phải từ bỏ. Nhà tù, trại giam, trại cai nghiện. Những người này có xuất thân không dễ dàng gì, họ có nhiều chỗ gãy xương cũ, kiểu gãy xương trong những trận ẩu đả. Ngoài ra còn có những hình xăm, chứng tỏ nhu cầu tạo cho mình một nhân thân, tỏ ra là mình mạnh mẽ hoặc thuộc về một băng đảng nào đó. Sự hiện diện của một người châu Á càng nhấn mạnh thêm sự phong phú của nhóm người, và có thể cho phép ta giả định rằng về cơ bản họ không quen biết nhau. Họ ở cùng nhau, tại một nơi nào đó. Họ bị canh chừng bởi ít nhất là hai người đàn ông khác, được trang bị súng lục hoặc súng trường.

- Tại sao lại là hai người? Péresse cắt ngang lời anh.

- Tại góc tấn công của những viên đạn, và tính chất tản mát của các thiệt hại. Đằng trước, đằng sau… Sau đó, bắt đầu có điều gì đó không ổn. Những thanh niên này phát điên và trở nên hung hãn, không thể kiểm soát. Giống như những đứa bé gái với lũ thỏ. Giống như ba nữ nạn nhân người Ai Cập. Họ bị mắc chứng điên loạn tập thể.

Leclerc hít một hơi thật sâu.

- Một cơn hung hãn khiến họ mù quáng. Họ nhìn thấy màu đỏ, giống như… một con bò mộng không thể thuần hóa.

- Đúng, chính xác là thế, một con bò mộng không thể thuần hóa. Tuy nhiên, nếu căn cứ vào bộ phim, họ nghĩ họ đã thuần hóa được con bò mộng đó. Nhưng những người này thì không thể nào thuần hóa nổi. Người ta ra lệnh cho họ dừng lại, nhưng không có tác dụng gì. Thế là, trong một phản ứng trả đũa, người ta bắn họ. Những người canh gác không còn cách nào khác, đành bắn chết hoặc bắn bị thương nhóm người. Bằng cách này hay cách khác, những kẻ sát nhân của chúng ta - một nhân vật có thể là bác sĩ, một nhân vật có thể là nhà sản xuất phim - lập tức biết được thông tin rằng chứng điên loạn đó lại bộc phát. Chúng liền xuất hiện và tiếp tục ra tay. Lấy đi những đôi mắt và bộ não. Sau đó, những cái xác bị chôn sâu dưới hai mét đất…

- Vậy là, theo anh, những kẻ giết mấy cô gái ở Ai Cập và những kẻ giết năm người đàn ông kia là một?

- Tôi tin là như thế, mặc dù có sự khác biệt rất lớn với quy trình tại Ai Cập: ở đó, các nạn nhân vẫn còn sống khi chịu đựng những hành vi dã man, có cả tra tấn lẫn cắt xẻo sau khi họ chết. Ở đây, việc loại bỏ các nạn nhân đơn giản hơn rất nhiều.

Kashmareck đã khiến điếu thuốc gãy làm đôi do vân vê quá lâu.

- Thực sự thì những kẻ giết người tìm kiếm thứ gì?

- Tôi còn chưa biết, nhưng tôi tin rằng thứ đó có liên quan đến những hiện tượng điên loạn tập thể kia. Dù sao đi nữa, tôi cũng có cảm giác là chúng ta không đối mặt với những cá nhân độc lập, tách biệt trong hang ổ của chúng. Có người đã trả tiền cho Atef Abd el-Aal để hắn giết người em trai, những cái xác ở Gravenchon thể hiện trình độ chuyên nghiệp rất cao.

Sharko chăm chăm nhìn cấp trên:

- Nhân đây, mong anh có thể tiến hành các tìm kiếm về thuật ngữ “hội chứng E”… Chính vị bác sĩ ở bệnh viện trung tâm Salam đã nói với tôi về thuật ngữ này, cùng với chứng điên loạn tập thể. Chỉ là một thuật ngữ mà ông ấy còn nhớ, nhưng không hiểu ý nghĩa của nó.

Leclerc nhanh chóng ghi lại.

- Tốt lắm. Thôi… Tôi sẽ soạn biên bản cuộc họp này. Các ưu tiên bao gồm: lấy lại danh sách nhân sự của các tổ chức nhân đạo có mặt tại Cairo vào tháng Ba năm 1994. Tôi có thể phụ trách việc đó. Còn anh, cảnh sát trưởng Péresse, hãy tiếp tục hướng điều tra về buôn người, biết đâu đấy.

- Được thôi.

- Còn anh, thiếu tá Kashmareck…

- Tôi tiếp tục làm việc với phía Bỉ. Và tôi có một vụ án mạng nghiêm trọng cần xử lý, với nạn nhân là Claude Poignet. Các đội cảnh sát của tôi đang làm hết sức rồi. Những kỳ nghỉ cũng chẳng có tác dụng gì.

- Hoàn hảo… (Ông quay sang phía Sharko) Còn cậu…

Viên thanh tra nhìn đồng hồ, rồi hất cằm về phía Lucie.

- Chúng tôi lên đường đi Marseille. Đã xác định được nữ diễn viên trong bộ phim đó, bà ấy tên là Judith Sagnol và chắc chắn sẽ có nhiều điều để kể với chúng ta. Henebelle? Cô nói về bà ấy cho chúng tôi nghe, để thay lời kết luận, được chứ?

Lucie lật giở cuốn sổ ghi chép.

- Hiện bà ấy đã bảy mươi bảy tuổi. Bà ấy sống ở Paris nhưng lúc này đang tận hưởng cuộc đời tại khách sạn Sofitel ở Vieux- Port. Bà ấy là góa phụ, cũng là người thừa kế của một luật sư thương mại, người đã trở thành chồng bà ấy vào năm 1956, khoảng một hoặc hai năm gì đó sau thời gian quay bộ phim. Bà ấy từng tham gia một số phim khiêu dâm vào những năm 1950, và làm mẫu cho các nhiếp ảnh gia chuyên chụp ảnh khỏa thân, các nhà làm lịch và tham gia cái mà người ta gọi là home movies, những bộ phim nghiệp dư quay bằng phim 8mm. Theo người nghiên cứu lịch sử đã tìm ra bà ấy, người phụ nữ này không hề ngây thơ chút nào, bà ấy đã thực hiện một số chuyện khá táo bạo liên quan đến tình dục trong các nhóm kín.

- Người nghiên cứu lịch sử đó có ý tưởng gì về người sở hữu cuộn phim không?

- Không. Ông ta không biết cuộn phim của chúng ta có nguồn gốc từ đâu, cũng không biết ai là đạo diễn. Cho đến lúc này, điều đó vẫn hoàn toàn bí ẩn.

Sharko đứng dậy, cầm lấy cặp hồ sơ có buộc dây chun và chiếc túi da.

- Trong trường hợp đó, chúng ta đành hy vọng rằng bà Sagnol vẫn còn đủ minh mẫn.

# 34

V

ào thời điểm cuối chiều này, gió mistral thổi mạnh, chẳng khác nào một cái tát ấm nóng hắt hơi nước từ biển Địa Trung Hải lên những khuôn mặt rám nắng. Sharko và Lucie đi bộ xuôi xuống phía Canebière, anh thì đeo đôi kính râm vá víu và chiếc túi da, còn cô đeo một chiếc ba lô nhỏ. Vào giờ này và ở thời kỳ này trong năm, không thể đi đến các vùng phụ cận của Vieux-Port bằng xe hơi, bởi các con đường đều chật kín khách du lịch. Các hàng hiên đầy khách, những con tàu mũi nhọn và du thuyền xênh xang đi lại, không khí đậm màu lễ hội.

Hay đúng ra là gần như thế. Không một giây nào, trong suốt chuyến đi từ Paris đến đây, hai viên cảnh sát lại bàn đến bất cứ chuyện gì khác ngoài vụ án. Cuộn phim chết người, cách hành xử hoang tưởng của Szpilman, kẻ giấu tên bí ẩn người Canada… Một mớ nút thắt nhằng nhịt, nơi các hướng điều tra, các suy luận dường như đều không hề ăn nhập với nhau.

Và thế là, toàn bộ hy vọng của họ trong việc tháo gỡ mớ bòng bong này bây giờ đặt hết vào Judith Sagnol.

Bà thuê phòng tại Sofitel, một khách sạn bốn sao với tầm nhìn thoáng đãng ra lối vào Vieux-Port và Bonne Mère, thánh đường nhỏ tuyệt đẹp của Giáo hội Công giáo. Đằng trước tòa nhà là những cây cọ, những nhân viên khuân vác, những chiếc xe hơi sang trọng. Ở quầy lễ tân, nữ nhân viên thông báo với hai phóng viên rằng Judith Sagnol vừa ra ngoài mua sắm, và đề nghị họ chờ tại quầy bar của khách sạn sang trọng. Lucie liếc mắt nhìn đồng hồ, vẻ lo lắng.

- Chưa đến hai giờ nữa là ta phải quay về… Chuyến tàu Paris - Lille cuối cùng là vào lúc 23h. Nếu ta lỡ chuyến TGV lúc 18h28 ở Saint-Charles, tôi sẽ không kịp quay về miền Bắc.

Sharko đi về phía quầy bar.

- Những người đó rất thích để người khác chờ đợi. Lại đây nào, ít ra chúng ta cũng nên tận hưởng quang cảnh nơi này.

Nữ nhân viên lễ tân ra hàng hiên bên cạnh bể bơi tìm họ vào khoảng 17h30 và báo cho họ biết rằng bà Sagnol đang chờ họ trong phòng bà. Lucie giận sôi lên. Trước đó, cô bỏ ra ngồi một mình trong một góc, điện thoại di động dán chặt vào tai. Cuộc trò chuyện với mẹ cô không khó khăn như cô tưởng: Juliette đã ăn được nhiều và hệ thống tiêu hóa của con bé đã hoạt động gần như bình thường trở lại. Nếu mọi chuyện tiếp tục theo hướng này, ngày kia là con bé có thể xuất viện. Cuối cùng thì cũng nhìn thấy đoạn cuối của đường hầm.

- Con có thể tự xoay xở được đến tận ngày mai chứ? Marie Henebelle hỏi con gái.

Đúng kiểu của mẹ cô. Lucie nhìn về phía Sharko, anh đang ngồi chờ một mình bên bàn của họ.

- Sẽ ổn thôi ạ…

- Con sẽ ngủ ở đâu?

- Con sẽ thu xếp. Mẹ chuyển máy cho con nói chuyện với Juliette nhé?

Cô trao đổi với con gái vài câu thân mật. Nụ cười trên môi, Lucie quay về phía Sharko đúng lúc anh lấy ví ra.

- Để đấy, cô nói. Để tôi trả cho.

- Tùy cô thôi… Nếu không, tôi có vừa đủ tiền đây.

Cô trả tiền ly bia và ly nước chanh - bạc hà, không phải không có chút nhăn nhó: hai mươi sáu euro năm mươi cent, không nên than phiền làm gì… Hai người đi về hướng thang máy.

- Cô bé thế nào rồi?

- Chắc con bé sắp được ra viện.

Viên thanh tra chậm rãi gật đầu, anh gần như nở được một nụ cười.

- Tốt rồi.

- Anh có con không?

- Đúng là một cái thang máy dễ chịu…

Họ không trao đổi thêm lời nào, cũng không nhìn nhau trong suốt thời gian thang máy đi lên. Sharko nhìn chăm chăm vào những nút bấm lần lượt sáng lên, và dường như anh cảm thấy nhẹ nhõm khi cuối cùng cánh cửa cũng mở ra. Họ đi dọc một hành lang dài êm ái, vẫn im lặng.

Lucie cảm thấy bị sốc khi Judith hiện ra trước mặt cô, trên ngưỡng cửa. Ở độ tuổi suýt soát tám mươi, giai nhân của những năm 1950 vẫn giữ nguyên ánh mắt u ám và xuyên thấu mà bà đã thể hiện trong bộ phim. Hai mống mắt bà đen thẳm, mái tóc lượn sóng màu xám kim loại rủ xuống đôi vai trần rám nắng. Phẫu thuật thẩm mỹ đã tàn phá nhiều thứ, nhưng không thể che giấu một sự thật rằng người phụ nữ này từng có một thời là người đẹp.

Trang phục nhẹ nhàng - một chiếc váy lụa đơn giản màu xanh da trời, đôi bàn chân sơn móng màu xơ ri để trần -, bà mời hai người họ ra hàng hiên và gọi người phục vụ mang lên một chai sâm banh Veuve Clicquot. Ga giường nhàu nát, và Lucie nhận thấy sự hiện diện của một chiếc quần lót đàn ông dưới chân một chiếc tủ com mốt. Chắc hẳn là một gã trai bao được bà trả tiền để phục vụ bà.

Khi đã ngồi xuống, Judith vắt tréo chân theo phong cách của một ngôi sao màn bạc mệt mỏi. Bà không hề xin lỗi vì đã về muộn. Sharko không nói vòng vo, mà giơ tấm thẻ ba màu của cảnh sát ra.

- Chúng tôi không phải là phóng viên mà là cảnh sát. Chúng tôi đến đây hỏi chuyện bà về một bộ phim cũ bà từng tham gia.

Lucie kín đáo thở dài, trong khi Judith nở một nụ cười ranh mãnh.

- Tôi cũng ngờ là thế rồi. Những phóng viên quan tâm đến tôi chưa từng tồn tại…

Bà ngắm nghía những cái móng chân được tỉa tót cẩn thận trong vài giây.

- Tôi đã dừng đóng phim vào năm 1955. Đào xới lại những chuyện cũ quả thực xa xôi quá.

Sharko lấy từ trong túi da ra một chiếc đĩa DVD và đặt lên bàn.

- 1955, thật trùng hợp. Chuyện là về bộ phim được ghi trong chiếc đĩa DVD này. Đồng nghiệp của tôi đã lấy được cuộn phim gốc từ một nhà sưu tầm phim tên là Luc Szpilman. Cái tên đó có gợi cho bà nhớ đến điều gì không?

- Không hề.

- Tôi thấy có đầu đọc đĩa DVD và một màn hình trong phòng khách. Bà cho phép chúng tôi chiếu cho bà xem bộ phim này chứ?

Judith nhìn chòng chọc Sharko từ đầu đến chân, vẫn với ánh mắt ngạo mạn mà bà ném cho người quay phim ở đầu bộ phim ngắn trứ danh kia.

- Làm đi, hai người đâu có để cho tôi được lựa chọn.

Judith đưa đĩa vào máy. Chưa đầy mười giây sau, bộ phim bắt đầu. Cận cảnh nữ diễn viên, chừng hai mươi tuổi, môi tô son màu đậm, trang phục Chanel, mắt nhìn chăm chăm vào ống kính. Rõ ràng là bà già tuổi ngoại thất tuần này cảm thấy khó chịu khi phải xem phim. Một biểu hiện lo lắng khiến các đường nét trên mặt bà căng ra. Sau cảnh con mắt bị khoét, bà vớ lấy chiếc điều khiển từ xa và ấn mạnh vào nút Stop. Bà vội vàng đứng dậy và đi ra rót cho mình một ly sâm banh. Sharko và Lucie nhìn nhau trong một thoáng, rồi ra hàng hiên cùng bà.

Bà già hắng giọng, nói cộc lốc:

- Hai người muốn gì?

Sharko tựa người vào thành lan can, quay lưng về phía bến cảng cùng những người chơi du thuyền đang đánh bóng tàu của mình, phía bên dưới. Ánh mặt trời dữ dội rọi thẳng vào gáy anh.

- Vậy ra đó là bộ phim cuối cùng của bà?

Bà già gật đầu nhưng không hề nhếch môi.

- Chúng tôi đến đây để tìm kiếm thông tin. Tất cả những gì bà có thể nói với chúng tôi về việc quay bộ phim này. Về mục đích của nó. Về đứa bé gái, về lũ trẻ và lũ thỏ.

- Hai người đang nói đến chuyện gì vậy? Lũ trẻ nào?

Lucie lấy ra bức ảnh chụp đứa bé gái ngồi trên xích đu và đưa cho bà già.

- Đứa bé này. Bà chưa bao giờ gặp cô bé sao?

- Chưa, chưa. Chưa bao giờ… Con bé cũng tham gia bộ phim à?

Lucie bỏ lại bức ảnh vào túi, cùng với chút dư vị thất vọng. Chắc hẳn phần diễn của Sagnol đã được quay độc lập với các cảnh liên quan đến đứa bé gái. Judith đưa ly rượu lên môi, uống một ngụm nhỏ rồi lại đặt xuống, ánh mắt trống rỗng.

- Hai người biết đấy, hồi ấy tôi không hề biết, và đến tận bây giờ tôi vẫn không hề biết gì về bản chất bộ phim mà Jacques mời tôi đóng. Tôi phải quay vài cảnh yêu đương, và ông ta trả cho tôi rất nhiều tiền để làm việc đó. Hồi ấy tôi đang cần tiền, nên đóng vai nào cũng được hết. Sau đó họ làm gì với những hình ảnh đã quay thì tôi không quan tâm. Khi làm cái nghề của tôi, không bao giờ nên thắc mắc quá nhiều.

Bà hất cằm về phía chai rượu.

- Hai người uống đi. Với cái nóng này, nó sẽ không lạnh được lâu đâu. Đã có thời tôi phải làm cả tháng trời để mua được một chai rượu như thế.

Sharko không để phải mời thêm. Anh rót đầy hai ly và đưa một ly cho Lucie, cô khẽ gật đầu cảm ơn anh. Nói cho cùng, một chút rượu cũng không hại gì cho cô, sau chừng ấy biến cố trong những ngày vừa qua. Judith để cho các ký ức chầm chậm trồi lên.

- Tôi chưa bao giờ, chưa bao giờ nghĩ mình sẽ xem lại những hình ảnh này…

- Đạo diễn bộ phim là ai thế?

- Jacques Lacombe.

Lucie vội vàng ghi lại thông tin vào cuốn sổ. Cuối cùng, hai người cũng có được một danh tính, mà chỉ mình nó cũng đáng để họ đi đến tận thành phố Marseille này.

- Tôi quen ông ấy vào năm 1948, hồi đó ông ấy còn chưa được mười tám tuổi, trong đầu đầy những hoài bão. Hồi đó, ông ấy quay phim những buổi trình diễn ảo thuật ở Ba Xu, một địa điểm giải trí ở Paris, bằng chiếc máy quay ETM P16. Còn tôi, tôi chuẩn bị trang phục và trang điểm cho các vũ công biểu diễn ở đó.

Bà bắt chước lại các động tác.

- Môi tô son đỏ chót, những bộ tóc giả màu vàng, những chiếc váy dài màu đen bằng đăng ten xuyên thấu, đấy là còn chưa kể điếu thuốc lá dài Vogue… Điếu thuốc lá đó chính là ý tưởng của tôi, hai người có biết không? Và suốt những năm ấy, những thứ đó khiến người ta phát cuồng.

Đôi mắt bà như nhìn vào mông lung trong một thoáng.

- Tôi và Jacques đã có một chuyện tình đẹp kéo dài chừng một năm. Tôi đã phát hiện ra một người đàn ông thông minh, đi trước tất cả mọi người. Cao lớn, tóc nâu, một đôi mắt khiến ta có cảm giác mình đang nhìn vào đại dương. Dáng dấp của Delon.

Bà uống một ngụm sâm banh nhưng không có vẻ gì là thích thú loại rượu này.

- Jacques là một người thử nghiệm thực sự trong lĩnh vực điện ảnh, ông ấy vượt ra ngoài các ranh giới thông thường. Đối với ông ấy, có hai cách để xem một bộ phim: thông qua câu chuyện, tức là kịch bản, nhưng đồng thời và chủ yếu là thông qua cái nền của nó, thứ mà tất cả các nhà làm phim đều không khai thác hết, thậm chí hoàn toàn không biết đến. Còn Jacques, ông ấy hành động ngay trên cuộn phim, ông ấy cào xước, chọc thủng, rạch, khía rãnh hoặc đốt nó. Phim không chỉ là một bề mặt nhạy cảm để in ảnh, mà là một xứ sở ghi khắc nơi nghệ thuật có thể quá cảnh. Có thể hai người đã nhận thấy điều đó khi xem cuộn phim của ông ấy. Chẳng khác nào ông ấy ôm ấp một người phụ nữ.

Bà tự mỉm cười với chính mình.

- Jacques bị ảnh hưởng bởi những cách làm cũ hơn trong điện ảnh dạng họa hình của châu Âu, chẳng hạn cách in chồng ảnh mà các nhà điện ảnh siêu thực như Luis Buñuel hay Germaine Dulac sử dụng. Ngoài ra, cảnh quay con mắt bị chọc thủng ở đầu phim lấy cảm hứng trực tiếp từ bộ phim Con chó Andalousia của Buñuel và Salvador Dalí… Một cách để ông ấy lưu lại các ảnh hưởng của mình.

Lucie gắng ghi lại càng nhiều càng tốt, nhưng người phụ nữ lớn tuổi ấy cứ không ngừng tuôn trào:

- Ông ấy cũng thường kín đáo lui tới các câu lạc bộ ảo thuật. Ông ấy say mê Houdini, dù hồi ấy ông này đã chết. Tôi vẫn còn nhớ, khi Jacques dùng máy quay, ông ấy thường tăng lưu lượng hình ảnh lên để phân tích động tác của những người làm trò ảo thuật, khám phá bí mật của họ. Ông ấy dành nhiều giờ, thậm chí nhiều ngày, giam mình trong studio nhỏ của ông ấy ở Bagnolet, để phân tích tỉ mỉ các rushes[\*](#Top_of_Ch34_xhtml). Ông ấy cũng rất quan tâm đến mảng phim khiêu dâm, ông ấy bóc tách các cảnh quay, các cơ chế khoái cảm mà hình ảnh gây ra. Ông ấy có kiến thức rất uyên bác về dựng cảnh, vào thời kỳ mà các trang thiết bị có được còn rất thô sơ, và còn sáng tạo ra các hệ thống khung che, để gắn vào vật kính. Chúng ta phải chịu ơn ông ấy về vô số bộ phim mini thử nghiệm, chỉ dài chừng vài phút, nhưng ông ấy vẫn thành công trong việc giam cầm sự chú ý của chúng ta đồng thời lột tả bản chất mối quan hệ giữa chúng ta với bạo lực và nghệ thuật. Lần nào tôi cũng bị chinh phục, bị sốc, bị đảo lộn. Khán giả và cả người trong nghề hoàn toàn không đếm xỉa gì đến tài năng và sự đóng góp của ông ấy. Jacques rất đau khổ về việc ông ấy không được mọi người thừa nhận.

Lucie lập tức bật lên, tận dụng luồng ký ức vừa ùa về trong tâm trí Judith:

- Ông ấy có giải thích về các kỹ thuật đó với bà không? Ông ấy có từng nói với bà về các hình ảnh tiềm thức không?

- Không, ông ấy giữ kín toàn bộ các nghiên cứu bí mật của mình. Đó là lãnh địa riêng của ông ấy. Đến tận ngày nay, trong một số bộ phim của ông ấy mà người ta tìm lại được, ông ấy đã sử dụng những phương pháp mà ngay cả các nhà làm phim thử nghiệm đương thời cũng không thể hiểu được.

- Sau đó thì sao?

- Jacques bắt đầu trở nên không ổn, ông ấy không thể nào nổi lên được. Các nhà sản xuất không màng đến ông ấy nữa. Tôi thấy ông ấy uống rất nhiều rượu vodka và đi đến chỗ dùng các loại ma túy nặng đô để cố gắng trụ lại, làm việc ngày cũng như đêm. Ông ấy không muốn gặp tôi nữa, chúng tôi đã chia tay… Tôi từng rất đau lòng về chuyện đó.

Bà đưa mắt nhìn ra phía biển, ngắm nghía một con tàu chở khách đang rời bến cảng, rồi quay trở lại với câu chuyện.

- Thời kỳ chúng tôi còn qua lại với nhau, ông ấy đã giúp tôi khám phá các bí quyết nhà nghề trong ngành điện ảnh và làm quen với những nhân vật không đáng tin cậy cho lắm. Hồi ấy tôi khá xấu, ngực hơi lép, kiểu Garbo, hồi ấy người ta ưa chuộng hình mẫu đó. Thế là, tôi bắt đầu đóng phim khiêu dâm để kiếm sống.

Bà thở dài. Sharko quyết tâm tận dụng tối đa chai sâm banh, anh lại rót cho mình một ly nữa. Anh ước đoán ly rượu có giá chừng ba chục euro, và cảm thấy mỗi ngụm rượu càng thêm phần ngon miệng.

- Một năm sau, năm 1950, Jacques đi Colombia để quay bộ phim Mắt của rừng, bộ phim dài duy nhất của ông ấy. Ông ấy đã xoay được một khoản ngân sách chẳng đáng là bao, chỉ vừa đủ để thuê trang thiết bị và tuyển mộ một đội làm phim nhỏ người Colombia. Bộ phim đó đã khiến ông ấy chìm nghỉm hẳn. Vì nó, Jacques đã gặp cả đống rắc rối với tòa án Pháp và suýt thì phải vào tù.

- Tôi chưa từng nghe nói đến cái tên này… Bà nói là Mắt của rừng sao?

- Đúng thế. Nó chưa bao giờ được công chiếu trên màn ảnh… bị kiểm duyệt hoàn toàn. Ngày nay, không thể tìm thấy nó nữa, tất cả các cuộn phim đã bị phá hủy hoặc bay hơi trong tự nhiên. Với tôi, Jacques đã cho tôi xem một lần, khi việc dựng phim hoàn tất… (Bà nhăn mặt.) Đó là một bộ phim về những kẻ ăn thịt người, một trong những bộ phim đầu tiên thuộc thể loại đó, và ông ấy rất tự hào. Nhưng làm sao ông ấy có thể cảm thấy tự hào về một thứ khủng khiếp như vậy? Suốt cuộc đời mình, tôi chưa bao giờ xem một bộ phim nào ghê tởm, đáng sợ đến thế.

Giọng Judith khàn đi. Sharko bước đến ngồi vào bàn, bên cạnh Lucie.

- Tại sao ông ấy lại gặp rắc rối với tòa án?

- Mắt của rừng đòi hỏi nhiều tuần quay giữa rừng già, dưới mưa, trong cái nóng và những trận tấn công của côn trùng. Đoàn làm phim bị cô lập hoàn toàn với thế giới. Ngày xưa, điều kiện quay phim không thuận tiện như hiện nay. Mọi người ra đi vác theo trên vai máy quay, trang thiết bị và lều. Một số người Colombia trong đoàn thậm chí còn mắc bệnh, ở đó, theo những gì Jacques kể với tôi. Sốt rét, bệnh trùng muỗi cát…

- Vậy tòa án có vai trò gì trong những chuyện đó?

Bà già chun mũi, để lộ hàm răng hoàn hảo đến nỗi chỉ có thể là răng giả.

- Trong phần ba cuối cùng của bộ phim, người ta nhìn thấy một phụ nữ chịu nhục hình đâm xuyên trên một cây cọc, thông qua miệng và hậu môn. Đó là một cảnh phim… ghê tởm, nhưng rất thực! Jacques đã phải chứng minh trước tòa án rằng nữ diễn viên người Colombia đó vẫn còn sống, và cho mọi người thấy ông ấy đã thực hiện việc đâm xuyên đó như thế nào.

Bà lại rót cho mình một ly sâm banh nữa. Lúc này, bà có vẻ rất rối loạn. Sharko nhìn thấy trong bà một con chim non nhăn nheo, một bà già muốn ngăn thời gian trôi đi, mà không mấy thành công.

- Ông ấy không còn là chính mình khi trở về từ cái đất nước đáng nguyền rủa đó nữa, ông ấy đã thay đổi. Cứ như thể rừng già và những cái bóng của nó vẫn tiếp tục thao túng ông ấy. Jacques đã quay phim cùng những người hoang dã, những bộ tộc nhìn thấy người văn minh lần đầu tiên trong đời. Suốt đời mình, tôi vẫn còn nhớ một trong những cảnh quay sốc của bộ phim: những chiếc đầu lâu xếp thẳng hàng bên một bờ sông, bị cắm trên những cây cọc. Chỉ Chúa mới biết điều gì đã thực sự diễn ra ở đó, nơi tận cùng của cái đất nước hoang dã ấy…

Bà xoa hai cánh tay, như thể đột nhiên bị lạnh.

- Thất bại của bộ phim là một cú nện mới giáng xuống Jacques. Đột nhiên, ông ấy biến mất khỏi giới điện ảnh Pháp. Tôi và ông ấy vẫn giữ liên lạc, chúng tôi vẫn là bạn bè và tôi luôn nuôi hy vọng chinh phục lại ông ấy. Nhưng sau vài tháng, tôi bắt đầu không còn nhận được tin gì về ông ấy nữa. Một hôm, tôi đến studio của ông ấy. Jacques đã mang đi toàn bộ các trang thiết bị và các bộ phim. Trợ lý thân thiết nhất của ông ấy bảo tôi rằng ông ấy đi Mỹ, cứ thế thôi, không hề báo trước.

- Bà có biết tại sao không?

- Mơ hồ lắm. Trợ lý của ông ấy tin rằng ông ấy có một dự án nghiêm túc ở đó. Có ai đó đã xem các phim của ông ấy, và muốn làm việc với Jacques. Nhưng chẳng ai biết thêm được điều gì. Không còn ai biết thực sự ông ấy đã trở thành người như thế nào.

- Không còn ai, ngoại trừ bà…

Bà già gật đầu, ánh mắt trống rỗng.

- Năm 1954, ba năm sau. Không hề có tin tức gì, thế rồi đột nhiên, tôi nhận được một cuộc gọi. Jacques yêu cầu tôi đến Montréal, ông ấy có vài ngày làm việc dành cho tôi, và trả công tôi rất hậu hĩnh. Lúc ấy, tôi đang chật vật kiếm sống. Đó là thời kỳ tôi cởi đồ trước máy quay nhiều hơn cả trong cuộc sống riêng tư, từng ấy công sức mà chẳng kiếm được là bao. Tôi chưa từng ngại đóng phim khỏa thân, ngược lại, tôi tự nhủ rằng đó là cách hiệu quả để trở thành một ngôi sao, nhưng hai người biết đấy, những ảo tưởng tan vỡ… Tôi lặp lại thất bại của Jacques, tôi chẳng thể tìm được vai nào ngoài những vai trong mấy bộ phim thảm hại, dành cho những kẻ bìu to hơn bụng. Thế nên, không chút do dự, tôi đã nhận lời, tôi cần tiền. Và với tôi, đó cũng là cơ hội để gặp lại ông ấy, có lẽ chúng tôi sẽ tái hợp chăng? Tôi đã yêu cầu ông ấy gửi kịch bản cho tôi, ông ấy bảo rằng việc đó là không cần thiết. Tôi đã quyết định, hoàn toàn mù quáng. Ông ấy trả cho tôi một nửa số tiền, trả tiền đi lại cho tôi, và thế là tôi đến Canada…

Nỗi lo lắng không rời bỏ bà già nữa. Hai viên cảnh sát dán chặt mắt vào môi bà. Lucie quên cả ghi chép. Judith để mình bị sâm banh đánh bẫy, biểu cảm của bà biến đổi từ giận dữ, dịu dàng sang sợ hãi. Mọi thứ đều trồi lên trên bề mặt, sau hơn năm mươi năm nằm im dưới đáy hố.

- Khi đặt chân lên đất Canada, tôi lập tức hiểu ra mình đã sai lầm. Jacques có ánh mắt mà tôi chưa bao giờ gặp lại ở một người đàn ông khác. Dâm dật, lạnh lùng, vô cảm. Đầu ông ta gần như cạo nhẵn, dáng dấp của một kẻ tồi tệ. Thậm chí ông ta còn không choàng tay ôm tôi, người đã bao lần cùng ông ta qua đêm. Ông ta đưa tôi đến địa điểm quay phim, không hề giải thích câu nào về những năm dài vắng bóng vừa qua, về công việc của ông ta. Chúng tôi đến những nhà máy dệt cũ, bị bỏ hoang hoàn toàn, về phía Montréal, tôi không biết chính xác là chỗ nào. Chỉ có ông ta, chiếc máy quay, trang thiết bị, và những người đeo găng tay, mặc toàn đồ đen. Tôi không nhìn thấy mặt họ, họ đội mũ chụp chỉ để hở đôi mắt. Có cả những tấm đệm và thức ăn cho nhiều ngày. Căn phòng được bố trí ở cuối một nhà kho… Tôi hiểu mình sẽ sống nhiều ngày, nhiều đêm ở cái nơi thảm hại này. Và đúng lúc đó, tôi nghe thấy giọng ông ta. “Em cởi hết đồ ra, Judith, rồi em nhảy múa và để mặc mọi người làm gì thì làm.” Hồi đó đang là mùa thu, tôi lạnh, tôi sợ hãi, nhưng vẫn vâng lời. Tôi được trả tiền để làm việc đó. Mọi chuyện kéo dài trong ba ngày. Ba ngày địa ngục. Tôi cho rằng hai người đã xem những cảnh khiêu dâm trong bộ phim, hai người đã biết phần sau rồi…

- Chúng tôi không xem hết toàn bộ các cảnh phim, Sharko cải chính. Chỉ xem những hình ảnh tĩnh, và những hình ảnh bị ẩn giấu. Những hình ảnh tiềm thức.

Bà già khó nhọc nuốt nước bọt.

- Lại là một trong số những trò ảo thuật của ông ta…

Viên thanh tra cúi người về phía trước.

- Hãy kể cho chúng tôi nghe về các cảnh quay khác. Cảnh bà khỏa thân trên cánh đồng, nằm dài trên cỏ, như thể đã chết ấy.

Judith bỗng gồng cứng người lên.

- Đó là phân đoạn quay quan trọng thứ hai: tôi phải nằm dài, bất động và khỏa thân, trong một bãi chăn thả, gần khu nhà máy. Bên ngoài, nhiệt độ chưa đến năm độ. Hai người đàn ông trong số những người đã làm tình với tôi hóa trang bụng tôi thành một vết thương đáng sợ. Nhưng khi tôi nằm trong cỏ, người tôi run lên, tôi lạnh và hai hàm răng va vào nhau cầm cập. Jacques giận dữ khi thấy tôi không thể nằm im bất động. Ông ta lấy từ trong túi ra một chiếc bơm tiêm, và bảo tôi duỗi thẳng cánh tay. Ông ta… (Bà đưa một bàn tay lên che miệng.) Ông ta bảo tôi rằng thứ đó sẽ giúp tôi khỏi lạnh và cử động quá nhiều… Và rằng thứ đó cũng sẽ khiến đồng tử tôi giãn to ra, giống như một xác chết thực sự.

- Bà đã làm thế sao?

- Đúng thế. Tôi muốn có phần tiền còn lại, tôi đã đi một chuyến dài và tôi muốn làm Jacques hài lòng. Chúng tôi từng sống với nhau, tôi tưởng mình hiểu ông ta. Khi ông ta tiêm tôi, tôi lập tức cảm thấy mình bị ngắt kết nối với thế giới, tôi không còn lạnh và gần như không thể cử động được nữa. Họ để tôi nằm trong cỏ.

- Bà có biết gì về thứ ông ta tiêm cho bà không?

- Tôi tin rằng đó là LSD. Thật lạ lùng, ba chữ cái mà hồi đó tôi không hề biết có nghĩa là gì luôn vang vọng trong đầu tôi mỗi khi tôi nhớ lại cảnh tượng đó, nhiều tuần sau nữa. Chắc là ông ta đã nhắc đến ba chữ đó trong lúc tôi đang đờ đẫn ngây dại.

Hai viên cảnh sát đưa mắt nhìn nhau. LSD… Thứ ma túy thử nghiệm được sử dụng trong chương trình Artichoke, chủ đề được nói đến tại một trong số những cuốn sách bị lấy cắp ở nhà Szpilman.

-… Jacques vẫn luôn ưa thích chủ nghĩa hiện thực, sự hoàn hảo. Đối với ông ta, hóa trang là chưa đủ, thế nên…

Judith đứng dậy và đột ngột tốc vạt váy lên, để lộ phần thân thể trần trụi không chút ngượng ngùng. Vùng bụng rám nắng của bà bị rạch xẻ bởi những vết sẹo trắng nhợt, khiến người ta có cảm giác những con đỉa nhỏ đang ẩn dưới da bà. Sharko lùi sâu người vào ghế và thở dài, trong khi Lucie vẫn ngồi bất động, khuôn miệng co rúm lại. Việc nhìn thấy cái thân hình già nua và mang đầy dấu tích đau đớn trong quá khứ ấy, dưới ánh mặt trời Marseille, có điều gì đó thật thê thảm.

Judith buông vạt váy, để nó trùm xuống đến tận đầu gối.

- Trong lúc bị rạch xẻ, tôi không cảm thấy đau đớn, thậm chí tôi còn không hiểu điều gì đang xảy ra với bản thân, như thể tôi đang bị… ảo giác. Jacques cứ quay phim như thế suốt nhiều giờ đồng hồ, bổ sung thêm nhiều vết rạch nữa lên người tôi. Đó chỉ là những vết rạch trên bề mặt, không chảy máu, thế nên ông ta nhấn mạnh chúng bằng cách hóa trang. Có thứ gì đó thật khủng khiếp trong mắt ông ta, trong lúc ông ta rạch xẻ da thịt tôi. Và thế là tôi đã hiểu…

Hai viên cảnh sát vẫn im lặng, khuyến khích bà già nói tiếp.

- Tôi hiểu rằng nữ diễn viên người Colombia kia, ông ta thực sự đã giết bà ấy. Ông ta đã làm đến cùng, đương nhiên là thế.

Sharko và Lucie thoáng nhìn nhau. Judith chực òa khóc.

- Tôi không biết ông ta đã xoay xở thế nào với tòa án Pháp, chắc hẳn ông ta đã trưng ra một bản sao giống hệt người phụ nữ tội nghiệp đó, và họ không nhận ra điều gì hết. Nhưng những gì liên quan đến tôi, thì ông ta không nói dối. Ông ta quả thực đã trả số tiền đó cho tôi.

Lucie siết chặt hơn những ngón tay quanh chiếc bút chì. Jacques Lacombe có vẻ giàu có, bởi vì ông ta đã trả công cho Judith rất hậu hĩnh. Nếu đã áp đặt được thứ điện ảnh đó của ông ta ở Mỹ, phất lên chút ít, thì ông ta còn định làm chuyện quái quỷ gì trong những kho hàng tệ hại ở Québec, khi quay những cảnh phim kinh khủng đó?

- Khi quay về Pháp, tôi bị tổn thương và xấu xí, nhưng đã có tiền để sống đàng hoàng và thoát khổ. Sau đó, tôi may mắn gặp được một người đàn ông tốt, ông ấy đã xem những bộ phim tôi đóng, và bất chấp tất cả, ông ấy vẫn yêu tôi.

Lucie cất giọng dịu dàng. Mặc dù rất giàu có, người phụ nữ này vẫn khiến cô cảm thấy thương xót.

- Và bà đã không bao giờ nói gì với cảnh sát? Bà chưa từng đâm đơn kiện sao?

- Để làm gì mới được chứ? Thân thể tôi khi ấy đã hỏng hẳn, vả lại, nếu làm thế thậm chí tôi còn không có được nửa số tiền còn lại. Có thể tôi sẽ mất hết.

Viên thanh tra nhìn thẳng vào mắt Judith.

- Bà có biết ông ta quay những cảnh phim đó làm gì không, bà Sagnol?

- Không, tôi đã nói với hai người là tôi không biết nội dung của…

- Tôi không nói với bà về nội dung bộ phim. Tôi nói với bà về Jacques Lacombe. Jacques Lacombe, người đã gọi cho bà, đúng, cho chính bà, sau nhiều năm không chút tin tức. Jacques Lacombe, người đã cúi xuống bên người bà để rạch xẻ. Jacques Lacombe, người đã quay phim bà trong những tư thế khêu gợi nhất… Dựng nên một bộ phim có các cảnh quay như thế để làm gì? Theo bà, đâu là mục đích của việc đó?

Bà già suy nghĩ. Những ngón tay bà mân mê viên đá saphia to tướng đeo ở ngón cái.

- Để nuôi dưỡng những tâm hồn đồi bại, thanh tra ạ…

Bà chìm trong một quãng im lặng dài, rồi nói tiếp:

- Dâng tặng họ quyền lực, tình dục và cái chết thông qua điện ảnh. Jacques không chỉ muốn kích thích hoặc gây sốc bằng hình ảnh. Ông ta vẫn luôn mong muốn rằng hình ảnh tác động đến hành vi con người, đó chính là mục đích công việc của ông ta. Chắc hẳn chính là vì vậy mà ông ta quan tâm đến phim khiêu dâm đến thế… Bởi vì một người đàn ông, khi xem phim khiêu dâm, anh ta làm gì?

Bà giơ bàn tay lên, phác một cử chỉ rõ rệt.

- Hình ảnh tác động trực tiếp đến các thôi thúc, ham muốn tình dục, hình ảnh xâm nhập và xúi giục con người hành động. Thế đấy, nói cho cùng, đó chính là điều Jacques mong muốn. Ở đó, ông ta luôn miệng nói về một thứ kỳ quặc khi nhắc đến quyền lực của hình ảnh…

- Thứ gì?

- Hội chứng E. Đúng thế, là nó, hội chứng E.

Sharko cảm thấy ngực mình thắt lại. Đây là lần thứ hai thuật ngữ này được nhắc tới, và lần nào cũng trong những hoàn cảnh thê thảm.

- Thứ đó có nghĩa là gì?

- Tôi hoàn toàn không biết gì hết. Ông ta luôn miệng nhắc đến thứ đó. Hội chứng E, hội chứng E… Cứ như thể đó là một nỗi ám ảnh. Một cái đích không thể đạt tới.

Lucie ghi lại cụm từ rồi khoanh tròn nó, trước khi quay trở lại với Judith:

- Bà có cảm thấy là Lacombe làm việc với một người cộng tác khác không? Một bác sĩ, hoặc một người nào đó làm trong lĩnh vực khoa học chẳng hạn?

Bà già gật đầu.

- Cũng có một người đàn ông đến gặp tôi, một bác sĩ, đúng thế, không nghi ngờ gì nữa. Ông ta cung cấp các bơm tiêm đựng LSD. Hai người ấy rất thân thiết với nhau, họ là đồng bọn.

Nhà làm phim, bác sĩ… Thật trùng khớp với đặc điểm của các vụ giết người tại Cairo, và cả vụ sát hại Claude Poignet. Luc Szpilman đã nói đến một người đàn ông chừng ba mươi tuổi, vậy trong mọi trường hợp kẻ đó không thể là Lacombe, ngày nay chắc chắn ông ta phải già lắm rồi. Vậy thì là ai? Một kẻ bị ám ảnh bởi các bộ phim của ông ta? Một kẻ thừa kế sự điên rồ của ông ta?

-… Nhưng mọi chuyện đã lâu, quá lâu rồi, nên tôi không thể nói thêm điều gì với hai người nữa. Chuyện đã xảy ra cách đây nửa thế kỷ, và tất cả những gì xảy ra ở đó chỉ còn là những mẩu rời rạc trong đầu tôi. Ngày nay, khi ta biết được những tác hại mà thứ ma túy LSD khốn kiếp đó gây ra, tôi thấy mình thật may mắn vì vẫn còn sống.

Sharko uống cạn ly rượu rồi đứng dậy.

- Dù sao, chúng tôi cũng rất muốn bà xem trọn vẹn bộ phim này, có thể bà sẽ nhớ thêm được một số chi tiết nữa.

Bà già uể oải gật đầu. Hai viên cảnh sát cảm thấy bà đang bị đảo lộn.

- Ông ta đã làm gì, Jacques ấy, để đến nỗi sau năm mươi lăm năm, hai người lại quan tâm đến ông ta?

- Đáng buồn là chúng tôi còn chưa biết ông ta đã làm gì, nhưng chúng tôi đang triển khai một vụ điều tra xung quanh bộ phim kỳ lạ này.

Sau khi xem hết bộ phim, Judith thở ra một hơi dài. Bà châm một điếu thuốc dài, cắm ở đầu một cái tẩu hút thuốc, và thở ra một cuộn khói.

- Đúng là đặc trưng của ông ta, cái cách quay phim này, sự ám ảnh về những giác quan, trò tạo hiệu ứng với những miếng che, ánh sáng, và cả bầu không khí dính dớp đó nữa. Hai người hãy sắp xếp thời gian để xem những bộ phim ngắn của ông ta, những crash movie, rồi hai người sẽ hiểu.

- Chúng tôi sẽ làm việc đó. Bộ phim này không gợi cho bà nghĩ đến bất cứ điều gì khác sao? Khung cảnh, khuôn mặt những đứa trẻ.

- Không, không, tôi rất tiếc.

Bà già có vẻ thành thật. Sharko lấy từ trong ví ra một tấm danh thiếp trắng, rồi ghi tên và số điện thoại của mình lên đó.

- Phòng khi bà nhớ ra những chi tiết khác.

Lucie cũng đưa danh thiếp của cô cho bà già.

- Và nhất là đừng có ngần ngại gì cả nhé.

- Jacques vẫn còn sống sao?

Sharko lập tức đáp lời bà già:

- Từ lúc này trở đi, biết được điều đó và tìm ra ông ta là ưu tiên của chúng tôi.

# 35

R

a khỏi taxi, họ chạy nước rút về phía nhà ga. Giao thông vẫn kinh khủng trong thời tiết nóng bức khó chịu. Lucie chạy trước, Sharko bám theo, bước chân nặng nề hơn, nhưng dù sao anh cũng vẫn đuổi kịp cô. Không có kẻ sát nhân nào cần chất vấn, họ cũng không phải truy đuổi ai hay tháo ngòi nổ một quả bom, mà chỉ cần bắt kịp chuyến tàu TGV lúc 19h32.

Hai người lên tàu lúc 19h31. Mười giây sau, trưởng ga huýt còi. Không khí điều hòa thổi vào các toa tàu cuối cùng cũng mang lại chút khí ô xy cho hai viên cảnh sát. Vừa thở hổn hển, họ vừa lập tức tiến về phía toa nhà hàng, mỗi người gọi một ly đồ uống thật mát và dùng khăn giấy lau mồ hôi trán. Sharko vừa nói vừa thở.

- Một tuần… đi cùng cô, Henebelle ạ, và tôi… ngót mất năm cân.

Lucie uống ừng ực hết ly nước cam. Cuối cùng cô cũng dành thời gian để thở, đưa một bàn tay lên phần gáy đẫm mồ hôi.

- Nhất là… nếu anh đến chạy cùng tôi… ở thành cổ Lille. Mười ki lô mét, thứ Ba và thứ Sáu hằng tuần.

- Trước đây, tôi cũng chạy bộ. Và tôi đảm bảo với cô rằng… tôi sẽ bỏ xa cô đấy.

- Tối nay, anh chạy cũng đâu có tệ lắm.

Nhịp tim họ đã bình thường trở lại. Sharko đặt mạnh lon Coca rỗng xuống mặt quầy bar.

- Chúng ta về chỗ đi.

Họ ngồi vào chỗ của mình. Vài phút sau, Lucie tóm tắt ngắn gọn mọi chuyện, hai mắt nhìn dán vào những gì cô vừa ghi chép được. Trong đầu cô, biển và mặt trời Marseille đã xa rồi.

- Vậy là có một thuật ngữ đã trở lại: hội chứng E. Anh tuyệt đối không biết nó là gì sao?

- Không.

- Dù sao đi nữa, từ giờ trở đi chúng ta đã có được một danh tính, và không phải loại tầm thường: Jacques Lacombe.

- Một bác sĩ, một nhà làm phim… Khoa học, nghệ thuật…

- Đôi mắt, bộ não… Cuộn phim, hội chứng E.

Sharko xoa cằm hồi lâu, trầm ngâm.

- Chúng ta phải liên hệ với Cơ quan An ninh của Québec. Chúng ta phải tìm hiểu xem gã Jacques Lacombe này là ai, ông ta đến Mỹ và Montréal làm gì. Chúng ta phải lần ngược tới tận những đứa trẻ đó. Chúng nắm giữ chìa khóa, và chắc hẳn là chúng phải còn sống, đúng không? Chắc chắn phải có các dấu vết, đâu đó. Những người có thể kể lại mọi chuyện. Tìm hiểu, tìm hiểu, tìm hiểu…

Những lời lẽ đó giống như một cảnh báo u ám phát ra từ đáy họng anh. Anh đưa ngón tay gãi lên chiếc ghế trước mặt. Rồi bỏ dở hành động đó khi nhận thấy Lucie đang nhìn anh với vẻ lạ lùng.

- Có vẻ anh đã thực sự quay trở lại với việc điều tra thực địa rồi, cô nói.

Sharko nghiến chặt hai hàm răng, rồi quay đầu nhìn về phía giữa lối đi. Lucie cảm thấy anh không muốn quay ngược về với quá khứ đời mình, nên cô im lặng và nghĩ đến vụ án của họ. Giọng nói khàn khàn của Judith Sagnol không ngừng vang lên trong đầu cô. Jacques Lacombe sản xuất bộ phim đó để nuôi dưỡng những tâm địa xấu xa, bà già đã thổ lộ như thế. Một cách để tay đạo diễn đó thể hiện sự điên cuồng trong ông ta, và lưu giữ nó mãi mãi. Lacombe từng là một con quái vật như thế nào? Ông ta đã trở thành con vật gì, trong rừng rậm Colombia? Ông ta đã lôi kéo kẻ nào theo mình, để đến tận hôm nay, người ta vẫn giết người để lấy lại “tác phẩm” của ông ta? Ông ta có thực sự giết chết và cắt đầu những người dân trong rừng Amazon, theo yêu cầu bộ phim của ông ta không? Ông ta đã đi đến giới hạn nào của sự khủng khiếp và điên cuồng?

Khung cảnh lướt đi, sau cảnh núi non khi đoàn tàu TGV bỏ lại những dãy núi ngang thuộc vùng Alpes, là cảnh đơn điệu khi đến gần Lyon. Lucie ngủ gà gật, tâm trí cô bị cuốn theo nhịp đu đưa chậm rãi của khối thép khổng lồ đang xuyên qua vùng nông thôn. Rất nhiều lần, trong những khoảnh khắc chợt tỉnh, cô bắt gặp Sharko đang nhìn chằm chằm vào những chiếc ghế trống, ở hàng bên kia, và thì thầm những điều gì đó cô không hiểu. Anh đổ mồ hôi một cách bất thường. Anh đứng dậy ít nhất năm đến sáu lần trong suốt hành trình, đi về hướng khu vệ sinh hoặc toa nhà hàng, để rồi chỉ chừng mười phút sau lại xuất hiện, đôi khi giận dữ, đôi khi đã nguôi ngoai, vừa đi vừa lau trán và gáy bằng một chiếc khăn giấy. Lúc nào Lucie cũng giả vờ đang ngủ.

Tàu đến ga Lyon[\*](#Top_of_Ch35_xhtml) lúc 23h03. Đêm đã buông, những khuôn mặt căng ra vì mệt mỏi, một luồng không khí dính dớp len lỏi vào tòa nhà, thấm đẫm những mùi hôi của thành phố. Chuyến tàu đầu tiên đi Lille sẽ khởi hành vào ngày mai, lúc 6h58. Tám giờ đồng hồ dài dằng dặc, khi ta chẳng có việc gì để làm, cũng chẳng biết đi đâu. Lucie suy nghĩ mông lung. Không có chuyện cô lang thang trong đêm ở Paris. Mặt khác, cô lại thấy ngại phải vào một khách sạn nào đó, với chiếc ba lô nhỏ xíu nực cười, không hề có quần áo để thay. Tuy nhiên, một khách sạn hai sao nào đó chính là giải pháp tốt nhất. Cô quay sang phía Sharko để chào anh, nhưng anh không còn ở bên cạnh cô nữa. Anh đã dừng lại, chừng chục mét phía sau cô, và hai bàn tay xòe rộng trước mặt, khuôn mặt nhăn nhó nghiêng về phía mặt đất, thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn về phía Lucie, khiến cô có cảm giác mình là chủ đề của một cuộc trò chuyện sôi nổi. Cuối cùng anh cũng mỉm cười, đập ngón tay vào không khí như thể đang đập tay với một người nào đó. Lucie lại gần anh.

- Nhưng anh đang làm gì thế?

Sharko thọc hai tay vào túi.

- Tôi đang đàm phán… (Mắt anh sáng lên.) Nghe này, cô chẳng có nơi nào để đi cả. Tôi sẽ cho cô ở nhờ đêm nay, tôi có một cái xô pha rộng, chắc chắn tiện nghi hơn một chiếc giường Ai Cập.

- Tôi không biết giường Ai Cập thế nào, và nhất là tôi không muốn…

- Cô không làm phiền tôi đâu. Bây giờ thì chỉ việc nhận lời hay không nhận lời thôi.

- Nếu thế thì tôi nhận lời.

- Tốt rồi. Và bây giờ, chúng ta phải cố mà bắt tàu RER, trước khi quá muộn.

Và anh bắt đầu bước về phía đường hầm. Trước khi đi theo anh, Lucie quay nhìn lần cuối vào chỗ anh vừa đứng một mình, vài giây trước. Nhận thấy cử chỉ của cô, Sharko bỏ hai tay ra khỏi túi, mỉm cười giơ điện thoại di động về phía cô.

- Sao thế? Dù sao cô cũng không nghĩ là tôi vừa nói chuyện một mình đấy chứ?

# 36

S

au cú điện thoại ở nhà ga, Lucie chuẩn bị tinh thần bắt gặp vợ của viên thanh tra khi họ bước vào căn hộ. Trong suốt chuyến đi trên tàu RER, cô đã cố gắng hình dung kiểu phụ nữ có thể gắn bó với một người đàn ông như Sharko. Liệu người đó có dáng dấp và tính cách của một người thuần hóa thú dữ khi đối diện một con sư tử, hay ngược lại, là một phụ nữ ngoan ngoãn, dịu dàng, tối nào cũng sẵn sàng chường mặt đón nhận nỗi căng thẳng mà giới cảnh sát tích tụ suốt ngày làm việc dài đằng đẵng?

Tuy nhiên, sau khi viên thanh tra mở cửa, Lucie hiểu rằng chẳng có ai tiếp đón họ cả. Không một mống người sống nào. Sharko cởi giày trước khi bước vào. Lucie định làm giống anh.

- Không, không, cô cứ đi giày vào. Chỉ là một thói quen thôi. Tôi có rất nhiều thói quen không thể bỏ được, và chúng khiến cuộc sống của tôi trở nên phiền toái kinh khủng. Nhưng biết làm sao được, chuyện là thế đấy.

Anh đóng cửa và vặn tất cả các ổ khóa. Chỉ bằng một cái liếc mắt, Lucie nhận thấy đây không hẳn là căn hộ của một người đàn ông đơn độc: rất nhiều nét chấm phá mang tính nữ, những chậu cây tươi tốt gần như khắp nơi, một đôi giày cao gót kiểu khá cũ, trong một góc. Nhưng chỉ có một bộ đồ ăn trên chiếc bàn trong phòng khách, đã được dọn sẵn cho một bữa ăn đơn độc đối diện với bức tường. Cô liền nghĩ đến bộ phim của Luc Besson, Léon. Đâu đó, Sharko toát ra cùng một nỗi buồn với nhân vật giết người thuê, nhưng có cả nét dễ mến khó hiểu khiến ta những muốn tìm hiểu sâu hơn về con người anh.

Những bức ảnh chụp một phụ nữ đẹp, những bức ảnh ố vàng trong những cái khung, khẳng định với cô rằng chắc hẳn viên cảnh sát này góa vợ. Có người đàn ông nào đã ly hôn lại vẫn còn đeo nhẫn cưới cơ chứ? Xa hơn một chút, trên bức tường, có treo những bức ảnh khác. Hàng chục hình chữ nhật bằng giấy láng đè lên nhau thành một mớ lộn xộn, chụp một bé gái rất ngây thơ chừng năm đến sáu tuổi. Trong một số góc chụp, họ có ba người: Sharko, người phụ nữ, đứa bé gái. Người mẹ mỉm cười, nhưng Lucie không biết giải thích thế nào, cô nhận thấy sự trống vắng trong ánh mắt đầy nữ tính kia. Trên khắp các bức ảnh, Sharko luôn ôm siết hai người còn lại, mạnh đến nỗi má họ áp sát vào nhau. Lucie chợt cảm thấy rùng mình, như thể cô đột ngột đoán ra: đã có chuyện gì đó xảy ra với gia đình Sharko. Một thảm kịch kinh hoàng, không thể gọi tên.

- Mời cô ngồi, viên thanh tra nói. Tôi khát muốn chết rồi… Một ly bia lạnh, cô thấy được không?

Anh nói vọng từ trong bếp ra. Hơi bối rối, Lucie để chiếc ba lô xuống thảm rồi đi vào trong phòng. Một phòng khách rộng, gần như trống trải. Cô nhìn thấy hũ xốt cocktail và gói mứt hạt dẻ đặt trên một chiếc bàn thấp, và trong một góc là chiếc máy vi tính.

- Với tôi, bất cứ thứ gì mát đều tốt cả, cảm ơn anh… Mà này, anh có Internet không? Tôi muốn thử tìm kiếm về Jacques Lacombe và hội chứng E.

Sharko trở ra, mang theo hai lon bia và đưa cho cô một lon. Anh đặt lon của mình trên chiếc bàn thấp, rồi đưa ánh mắt khác lạ nhìn sang phòng bên.

- Xin thứ lỗi.

Anh biến mất trong sảnh. Mười giây sau, Lucie nghe thấy những tiếng rít, rồi những tiếng va đập, giống hệt âm thanh cô vừa nghe trên tàu TGV trong suốt ba giờ rưỡi đồng hồ. Một đoàn tàu nhỏ xíu, cô có thể cá là như thế… Sharko xuất hiện trở lại và ngồi vào một chiếc ghế bành, Lucie cũng làm theo. Anh uống một mạch hết nửa lon bia của mình, vẻ thản nhiên.

- Đã quá nửa đêm rồi. Cấp trên của tôi đã giao vụ hội chứng E cho một người nào đó. Việc tìm kiếm, cô để mai hãy làm.

- Tại sao lại để mất thời gian như thế?

- Cô không để mất thời gian. Ngược lại, cô đang tiết kiệm thời gian đấy. Để ngủ, để nghĩ đến những người thân thiết của mình và tự nhủ rằng cuộc đời vẫn tồn tại bên ngoài công việc. Chuyện đó có vẻ đơn giản, đúng không? Nhưng khi cô nhận ra điều đó, cô sẽ chỉ còn lại trong tay những bức ảnh cũ.

Lucie im lặng một lát.

- Tôi cũng chụp rất nhiều ảnh, để giữ lại các dấu vết của thời gian… Ta quay lại chuyện về các hình ảnh, thêm lần nữa và luôn là thế. Hình ảnh, nó giống như một phương thức truyền tải các cảm xúc, xâm nhập chốn riêng tư của mỗi người. (Cô hất cằm về phía mớ ảnh dán lộn xộn.) Bây giờ, tôi đã hiểu hơn về anh. Tôi nghĩ tôi biết tại sao anh lại như thế này.

Sharko uống cho hết lon bia. Anh những muốn buông thả bản thân, để mặc mình trôi giạt và quên lãng sự khắc nghiệt của những ngày vừa qua. Khuôn mặt cháy đen của Atef Abd el-Aal, những khu ổ chuột ở Cairo, những vết sẹo đáng sợ hình con mắt trên làn da nhăn nheo của Judith Sagnol… Quá đỗi, quá đỗi tăm tối.

- “Như thế này” là thế nào?

- Lạnh lùng, xa cách khi mới tiếp xúc. Kiểu người mà ta luôn tự nhủ là tốt hơn hết nên tránh xa. Chỉ sau khi lục lọi đôi chút, ta mới nhận ra rằng đằng sau cái mai rùa kia còn có một trái tim.

Sharko siết chặt nắm tay quanh chiếc lon rỗng.

- Thế còn những bức ảnh này, chúng kể gì với cô?

- Rất nhiều điều.

- Chẳng hạn là gì?

- Anh có chắc chắn là mình muốn nghe không?

- Cho tôi thấy cô đáng giá thế nào đi, trung úy Henebelle…

Lucie nhìn anh, chấp nhận lời thách thức. Cô giơ chiếc lon ra trước mặt và hướng cánh tay về phía cửa ra vào.

- Trước hết, phải quan tâm đến vị trí của chúng. Chúng được treo công khai trong phòng khách của anh, hướng ra phía cửa. Tại sao không phải trong phòng ngủ, hoặc một nơi nào riêng tư hơn?

Cô hất cằm về phía một chiếc thùng rác trong bếp, từ đó nhô lên hai chiếc hộp các tông và những mẩu pizza thừa.

- Khi một người giao hàng hoặc một người lạ bấm chuông, anh sẽ mở hé cửa, trên tay anh cầm chính xác số tiền cần trả. Anh không bao giờ để người đó vượt qua ranh giới ngưỡng cửa, không có bất kỳ tấm thảm nào để lau chân, cả bên trong lẫn bên ngoài. Những bức ảnh được treo thẳng ngay trước mặt, anh ta có thể nhìn thấy chúng mà không nhìn thấy những thứ còn lại. Anh, gia đình anh, ấn tượng về hạnh phúc và sự bình thường. Anh cũng khởi động đoàn tàu mô hình, một cách để anh ta có cảm giác một đứa trẻ đang chơi trong phòng, đúng không?

Sharko nheo mắt.

- Tôi thấy cô thú vị đấy. Nói tiếp đi…

- Quá khứ của anh, anh không muốn nói đến nó ở bên ngoài căn hộ của mình. Nhưng khi chúng ta ở đây, trên chiếc ghế bành này, những bức ảnh kia kêu hét lên rằng đã xảy ra chuyện gì đó bi thảm với gia đình anh. Không hề có bức ảnh nào mới chụp của cả vợ anh lẫn con anh. Trên những bức ảnh mới nhất anh trẻ hơn vài tuổi, và nét mặt rạng rỡ hơn rất nhiều. Hồi đó, con gái anh chừng năm hoặc sáu tuổi. Đó là tuổi của sự bấp bênh, của lần đầu đổ vỡ. Trường học lớn, căng tin, các bé gái đi học buổi sáng và ta chỉ gặp lại vào buổi tối. Thế nên ta tìm cách bù đắp, ta chụp ảnh, rất nhiều, để kìm hãm việc chúng rời đi, ta muốn giữ chúng ở nhà và che đậy sự vắng mặt của chúng bằng những mánh khóe. Nhưng anh… Không còn bất cứ ký ức nào, như thể… cuộc sống đột ngột chấm dứt. Cuộc sống của họ, rồi đến cuộc sống của anh. Chính vì lý do đó mà anh rời bỏ điều tra hiện trường, quay về làm việc trong văn phòng. Hiện trường đã tước đoạt mất gia đình của anh.

Lúc này, có vẻ như Sharko đang để tâm trí tận đâu đâu. Đôi mắt anh nhìn xoáy xuống đất, thân người cúi về phía trước, hai bàn tay buông thõng giữa hai đùi.

- Nói tiếp đi, Henebelle. Nói nữa đi. Nói đi, nói hết đi.

- Tôi nghĩ đến một vụ án đã xoay theo hướng tồi tệ, và đã dính líu đến gia đình anh, đã khiến họ phải đối mặt với một thứ, dù anh luôn tìm cách bảo vệ họ khỏi thứ đó… Là thứ gì? Một vụ án chồng chéo lên cuộc đời riêng của anh chăng? Một kẻ tình nghi đã gây hại cho họ?

Một khoảng im lặng. Đau đớn, tổn thương. Sharko khuyến khích Lucie nói tiếp.

- Qua những bức ảnh này, anh trưng bày nội tâm của mình ra bên ngoài. Ở đây, trong căn hộ của mình, anh đã có thể cởi mở, có thể là người đàn ông trước kia, người cha, người chồng, nhưng ngay khi anh bước qua ngưỡng cửa, ngay thời khắc anh đóng cánh cửa này lại sau lưng, anh cũng tự khóa kín chính mình. Hai ổ khóa trên cánh cửa… Chẳng phải đó là một cách khác để tự bảo vệ chính mình thêm một lần nữa sao? Tôi tin rằng rất hiếm khi có người vào đây, thanh tra ạ, và những người ngủ lại ở đây lại càng hiếm hoi hơn. Lúc trước, lẽ ra anh có thể bẻ ghi cho tôi đi về phía một khách sạn rồi đột ngột bỏ rơi tôi, như anh đã làm lần đầu tiên chúng ta gặp nhau tại ga Bắc. Chính vì thế, tôi mới phải đặt câu hỏi: tôi đang làm cái quái gì ở đây?

Sharko ngước ánh mắt u ám lên. Anh đứng dậy, tự rót cho mình một ly whisky rồi quay trở lại chỗ ngồi.

- Trái ngược với những gì cô tưởng, tôi có thể nói về quá khứ của mình. Sở dĩ tôi không bao giờ nói đến nó, là bởi vì không có ai lắng nghe tôi.

- Có tôi đây…

Anh mỉm cười với chiếc cốc trên tay.

- Cô ư, cô nàng cảnh sát bé nhỏ miền Bắc mà tôi vừa quen được vài ngày ư?

- Người ta còn kể chuyện đời mình với một bác sĩ tâm lý mà người ta ít quen biết hơn thế cơ.

Sharko nhíu mày, rồi đứng dậy cất gọn chai whisky. Chủ yếu là anh tranh thủ nhìn xem có lọ thuốc nào nằm lăn lóc đâu đó không. Làm sao cô đoán được vụ bác sĩ tâm lý? Anh lại ngồi xuống, cố gắng giữ vẻ thản nhiên.

- Nói cho cùng, tại sao tôi lại không kể cho cô nghe nhỉ? Cô có vẻ cần nghe chuyện đó.

- Đó là những gì phiếu thông tin của tôi ở DAPN nói với anh sao?

Cô đưa ánh mắt thách thức Sharko. Viên thanh tra chấp nhận cuộc chiến.

- Tự thân những bức ảnh đã nói cho cô biết về chúng. Cách đây năm năm, tôi cùng Suzanne và Éloïse, chúng tôi đang ngồi trong xe, đi dọc một quốc lộ… Và một trong các bánh xe bị nổ ở một đoạn đường vòng.

Anh nhìn chòng chọc xuống sàn nhà hồi lâu, tay lắc lư chiếc cốc cho rượu xoay tròn bên trong.

- Tôi có thể cho cô biết ngày, giờ chính xác, và kể cho cô nghe ngày hôm ấy bầu trời trông như thế nào. Mọi thứ đã khắc sâu vào trong này, suốt những ngày còn lại của cuộc đời tôi… Ba chúng tôi đang trên đường trở về nhà sau một kỳ nghỉ cuối tuần ngắn ngủi ở miền Bắc, đã lâu rồi chúng tôi mới sổ lồng như thế, xa khỏi cái thành phố chết tiệt này. Nhưng ngay sau khi xe nổ lốp, tôi đã mất tập trung mất một lát. Tôi đã quên khóa cửa xe. Thế là, trong lúc tôi cúi xuống xem xét cái bánh xe, vợ tôi chạy như điên qua chỗ đường vòng, cùng với con gái tôi. Một chiếc xe lao đến…

Anh quặp những ngón tay lại.

- Tôi vẫn còn nghe thấy tiếng phanh rít lên. Lần nữa, lần nữa… Chỉ có tiếng đoàn tàu chạy trên đường ray mới xoa dịu được âm thanh đó. Tiếng va đập không ngừng mà ngay lúc này cô cũng đang nghe thấy, cũng là thứ tiếng đồng hành với tôi ngày cũng như đêm…

Một ngụm whisky đắng nghét. Lucie co người lại như một cô bé con, trong những thời khắc như thế này, ta chẳng thể có bất cứ phản ứng nào khác được. Người đàn ông bên cạnh cô còn vỡ nát hơn mức cô vẫn tưởng. Sharko nói tiếp:

- Cô đã điều tra một vụ bắt cóc trẻ em. Cô đã truy đuổi một gã tâm thần mang trong mình biểu hiện thuần túy nhất của sự biến thái. Tôi đã từng giống như cô, Henebelle ạ. Vợ tôi, chính vợ của tôi, đã từng bị bắt cóc bởi cùng một loại sát nhân như thế, sáu tháng trước khi sinh hạ Éloïse. Tôi đã săn đuổi hắn cả ngày lẫn đêm, không còn bất cứ thứ gì tồn tại xung quanh nữa. Trong vụ điều tra đó, tôi đã đánh mất bạn bè, tôi đã chứng kiến những người thân thiết biến mất trước mắt mình, bị cuốn theo cơn điên rồ của chỉ một tên tội phạm.

Anh hất cằm về phía bức tường căn hộ.

- Hàng xóm của tôi, một bà già người Guyane, đã bị chết vì tôi. Khi tôi tìm thấy Suzanne, bị trói trên một chiếc bàn, tôi gần như không nhận ra cô ấy nữa. Cô ấy đã phải chịu đựng những điều mà ngay cả cô, cô cũng không thể nào hình dung nổi. Những điều mà… không bao giờ một con người đáng phải chịu đựng.

Lucie cảm thấy anh đang bối rối, sẵn sàng sụp đổ bất cứ lúc nào. Nhưng anh vẫn trụ được. Anh được cấu tạo từ một loại tế bào hoàn toàn khác, một chất liệu mà không loại đạn nào có thể xuyên thủng.

- Cô ấy không bao giờ còn như trước nữa, và việc con chúng tôi ra đời cũng không thay đổi được gì. Hầu hết thời gian, ánh mắt cô ấy trống rỗng, mặc dù đôi khi, giữa hai cữ uống thuốc, một tia sáng lấp lánh trở lại.

Im lặng nặng nề. Lucie không thể nào hình dung nổi nỗi đau đớn nội tâm của người đàn ông này. Nỗi cô đơn, vết đứt gãy há hoác trong tâm hồn anh, vết trầy xước của một thảm kịch vẫn thường xuyên nhỏ máu. Có lẽ là lần đầu tiên sau từng ấy năm, Lucie tự nhủ anh không còn muốn cảm thấy cô độc, dù chỉ trong một đêm. Và bất chấp sự đen tối của thế giới đang bao bọc anh, cô vui mừng được chia sẻ khoảnh khắc này cùng Sharko.

Sharko uống ực một mạch hết ly rượu rồi đứng dậy.

- Tôi là bức biếm họa biết đi của tất cả những gì tồi tệ nhất mà một cảnh sát có thể chịu đựng, con người tôi chất chứa nào thuốc, nào những dằn vặt, tôi đã giết người và đã bị tổn thương hết mức một con người có thể bị tổn thương, nhưng tôi vẫn đứng vững. Ở đây, trên hai chân tôi, trước mặt cô.

- Tôi… tôi không biết phải nói gì. Tôi rất lấy làm tiếc.

- Không cần phải như thế, có quá nhiều người lấy làm tiếc rồi.

Lucie uể oải mỉm cười.

- Tôi sẽ cố gắng ghi nhớ bài học này.

- Tốt đấy, còn bây giờ thì tôi nghĩ là đã đến lúc đi ngủ. Ngày mai, một ngày vất vả đang chờ chúng ta.

- Đã đến lúc đi ngủ, đúng thế…

Sharko đang định chuồn khỏi phòng, nhưng rồi lại quay về phía nữ đồng nghiệp.

- Tôi cần nhờ cô một chuyện, Henebelle ạ. Một sự giúp đỡ mà có lẽ tôi sẽ không bao giờ có thể nhờ ai khác, ngoại trừ một phụ nữ.

- Và sau đó, tôi sẽ có một câu hỏi cuối cùng… Tôi đang nghe anh nói đây.

- Sáng mai, đúng 7 giờ, cô có thể giúp tôi được nghe thấy tiếng nước chảy xuống từ vòi sen, trong phòng tắm không? Cô không bắt buộc phải tắm. Đúng ra là có, cô có thể tắm nếu cô muốn, nhưng điều tôi muốn nói là tôi chỉ cần nghe thấy tiếng nước chảy từ vòi sen thôi.

Lucie ngần ngừ một lát trước khi hiểu ra. Ánh mắt cô hướng về phía một bức ảnh chụp Suzanne và cô gật đầu.

- Tôi sẽ làm việc đó.

Cuối cùng, Sharko cũng nở nụ cười.

- Đến lượt cô. Bây giờ thì hãy đặt câu hỏi của cô đi.

- Vừa rồi, ở nhà ga, anh đã gọi cho ai vậy? Anh đã “đàm phán”, cứ cho là thế, với ai, để tôi có thể ngủ lại nhà anh?

Sharko im lặng vài giây rồi mới trả lời:

- Máy vi tính ở đằng kia… Hãy dùng nó để tìm kiếm. Cô chỉ việc nhấn nút khởi động máy. Không có mật khẩu. Tôi phải đặt mật khẩu làm gì kia chứ?

# 37

N

hững bộ phim của một gã điên…

Lucie đã dành một phần đêm để tìm kiếm trên mạng Internet, và đó là cảm giác duy nhất còn lại trong cô về sự nghiệp của Jacques Lacombe, một người đàn ông có ánh mắt lạnh như thép, khuôn miệng mảnh và thẳng chẳng khác nào một lưỡi dao. Bức ảnh được số hóa, đăng tải trên blog của một người đam mê điện ảnh, có từ năm 1950. Nó được chụp trong một dạ tiệc nơi tay đạo diễn này xuất hiện công khai lần cuối cùng. Mặc smoking bóng loáng, tay cầm chiếc ly bầu và mái tóc chải ngược ra sau, Lacombe nhìn chăm chăm vào ống kính với vẻ dữ dội khiến Lucie rùng mình. Trong mắt ông ta, có điều gì đó ác độc ngự trị.

Một số người hâm mộ đã tìm cách thiết lập tiểu sử của nhà làm phim, nhưng nhận xét rút ra vẫn luôn là một: kể từ năm 1951, sau chuyến quay phim sóng gió tại Colombia và những rắc rối với tòa án, Lacombe đã hoàn toàn biến mất. Chỉ một phần các tác phẩm của ông ta - người ta ước tính ít nhất năm mươi phần trăm các bộ phim của ông ta đã bị mất - tiếp tục được kín đáo lưu truyền trong một nhóm người hâm mộ. Từ nhân vật bí ẩn này chỉ còn vài bộ phim ngắn, phần lớn trong số đó có thời lượng chưa đầy mười phút, được những người yêu điện ảnh gọi là các crash film.

Crash film… Được quay trong khoảng thời gian từ 1948 đến 1950, trước bộ phim ở Colombia. Theo giải thích của cư dân mạng, đó là một loạt mười chín bộ phim với mục đích duy nhất là chứng tỏ điều chưa từng được thực hiện trong ngành điện ảnh, giống như một kiểu thành tích nghệ thuật trên phim ảnh. Lacombe không đếm xỉa đến lợi ích của phim, ông ta chủ yếu quan tâm đến phản ứng của công chúng: sự thụ động của họ trước hình ảnh, mối quan hệ giữa họ với hành động và câu chuyện, các xu hướng thị dâm của họ, việc họ say sưa với những điều riêng tư, và cả mức độ khoan dung của họ trước một hình thức điện ảnh ý niệm. Ông ta đặt ra việc xem xét lại các thói quen của người xem và lật đổ các luật lệ trong điện ảnh. Luôn là cái nhu cầu sáng tạo, phá vỡ, gây sốc đó…

Ngoài ra, còn có cái hình tròn nhỏ màu trắng, ở phía trên bên phải màn hình, trong cả mười chín bộ phim. Lucie hiểu rằng chắc chắn đó là nhãn hiệu sản phẩm của Jacques Lacombe, là chữ ký của ông ta. Khi tìm tòi kỹ càng hơn trên mạng Internet, cô thấy miêu tả về một số kỹ thuật của Lacombe. Hiệu ứng che khuất, hiệu ứng gương, hiệu ứng in chồng. Một số người còn đưa ra giả thuyết về sự hiện diện của vòng tròn màu trắng bên trên mỗi bộ phim. Họ gọi đó là “điểm mù”, và xét theo góc độ sinh lý, nó tương ứng với một phần nhỏ không có tế bào cảm quang trên võng mạc. Thậm chí trên các trang web còn đề xuất một bài tập:

□ ●

Khi ta nhắm mắt trái và chỉ nhìn vào hình vuông ở khoảng cách trên dưới mười lăm xăng ti mét, cuối cùng hình tròn sẽ biến mất khỏi tầm nhìn. Lucie ngạc nhiên trước khiếm khuyết đó của thị lực con người. Rõ ràng, chẳng phải là qua chữ ký của mình, Jacques Lacombe ngụ ý rằng con mắt là một công cụ không hoàn hảo mà ta có thể đánh lừa bằng vô số cách thức khác nhau đó sao? Chẳng phải ông ta tuyên bố rành rọt là sẽ biến những khiếm khuyết này thành động cơ cho các phim của ông ta đó sao? Nói cho cùng, chắc chắn những bộ phim ngắn này che giấu những mò mẫm bước đầu của một tâm hồn đồi bại và bệnh hoạn. Một tâm trí bị ám ảnh bởi tác động của hình ảnh lên con người. Cũng như tính xác thực, sức mạnh, quyền năng phá hoại của nó. Một kẻ có tầm nhìn đi trước thời đại mình.

Nằm dài trên xô pha, hai mắt nhắm hờ, Lucie hiểu rõ hơn tại sao Lacombe chưa từng thành công. Những crash film này thể hiện một nỗi chán chường và một sự kỳ dị dai dẳng. Ai có thể đến xem một bộ phim dài bốn tiếng đồng hồ, có tiêu đề là Người ngủ, chỉ quay cảnh một người đàn ông đang ngủ? Hoặc chuyển động của một mí mắt mở ra rồi khép vào được quay chậm, với hàng nghìn hình ảnh mỗi giây, và sau đó được chiếu trong hơn ba phút? Còn có cả crash film số 12: đếm và hiển thị từng giây trong suốt thời lượng mười hai phút của bộ phim, và kết quả là cả bộ phim chỉ đơn thuần hiển thị những con số… Những bộ phim cũng lệch lạc và khó hiểu chẳng khác nào tâm trí của người tạo ra chúng.

Chuông báo thức trên đồng hồ của cô reo vang, trong khi Lucie đang kê hai bàn tay sau gáy, mắt nhìn lên trần nhà. 6h55. Cô chỉ ngủ lơ mơ được khoảng một đến hai giờ đồng hồ. Một đêm của cảnh sát. Cô trở dậy, toàn thân nặng nề, rồi quờ quạng đi về phía phòng tắm. Lặng lẽ ngáp một cái thật sâu, ngày hôm nay sẽ khó khăn đây.

Trong phòng tắm, mọi thứ đều ngăn nắp đến khó tin: một bàn chải đánh răng mới tinh đặt trong một chiếc cốc, những chiếc khăn mặt màu xanh da trời vắt trên dây, hai bên mép bằng nhau một cách hoàn hảo, một dao cạo dùng tay với phần lưỡi dao ánh lên lấp lánh, một bồn tắm sạch bong có đặt một miếng bông tắm hình quả táo bên trên. Có cả một tủ thuốc. Kiểu đồ nội thất nhỏ kể về một cuộc đời còn nhiều hơn những lời giải thích dài dòng. Lucie ngắm hình ảnh phản chiếu của mình trong chiếc gương gắn trên cánh tủ. Cô có thể mở tủ, liếc mắt xem qua những thứ thuốc bên trong, lục lọi thêm chút ít trong chốn riêng tư của Sharko… Anh có gì để cất giấu đằng sau cánh tủ này? Thuốc chống trầm cảm? Chất kích thích? Thuốc an thần? Hay chỉ đơn giản là các loại vitamin và aspirin?

Cô hít một hơi rồi vặn vòi sen. Nước đổ xuống đập vào bề mặt tráng men tạo thành thứ âm thanh ồn ào lạnh lẽo và dồn dập. Lucie đã hiểu yêu cầu của Sharko: anh muốn được lần nữa nếm trải, trong thời khắc vừa tỉnh giấc khi các giác quan vẫn còn bị bao bọc trong sự đờ đẫn của giấc mơ, sự hiện diện của vợ anh.

Tin vào sự hiện diện ấy, dù chỉ trong tích tắc.

Lucie lặng lẽ quay trở ra phòng khách mà vẫn để nước chảy. Một lát sau, cô nghe có tiếng một cánh cửa đóng lại… Vòi nước ngừng chảy… Và hai mươi phút sau đó, đoàn tàu nhỏ khởi hành.

Muộn hơn một chút, Sharko xuất hiện, ăn mặc chỉn chu lịch sự. Áo sơ mi trắng có kẻ sọc nhỏ màu xanh, cà vạt, quần vải màu xám. Trong lúc di chuyển về phía phòng bếp, anh để lại sau lưng mùi nước hoa mà Lucie nhận ra là của hãng Fahrenheit. Người đàn ông này mang lại cho cô cảm giác về một nguồn sức mạnh giúp cô yên tâm, ở anh có sự hiện diện mà Lucie thiếu thốn đã từ lâu. Cô đưa hai bàn tay lên che mặt và kín đáo ngáp.

Sharko bật đài. Một giai điệu vui vẻ xâm chiếm không gian. Dire Strait[\*](#Top_of_Ch37_xhtml), khiến ta không khỏi mất trí.

- Tôi không hỏi xem cô ngủ có ngon không… Cà phê nhé?

- Đen, không đường, cảm ơn anh.

Anh liếc nhìn cô rồi bỏ một bánh cà phê vào máy pha và khởi động. Khi ánh mắt họ giao nhau, anh quay đầu nhìn về phía tủ bếp, lấy từ đó ra một chiếc thìa nhỏ.

- Chẳng có gì phi thường với Lacombe, tôi cho là thế, đúng không? Nếu không, có lẽ cô sẽ không ngần ngại đánh thức tôi giữa đêm.

Lucie vừa mỉm cười vừa lại gần anh.

- Không có gì đáng kể so với những tiết lộ của Judith Sagnol. Một kẻ bí ẩn, bốc hơi vào năm 1951. Từ đó đến nay, không có tin tức gì về ông ta hết. Tôi cũng tiến hành các tìm kiếm về “hội chứng E”, kể cả trên các trang web y học và khoa học. Chẳng có gì, chẳng có kết quả nào. Thứ không ai biết đến trên Internet chắc chắn phải rất bí mật.

Sharko đưa Lucie cốc cà phê rồi bước ra tưới cho chậu cây đặt gần cửa sổ phòng bếp.

- Lẽ ra cô nên nghỉ ngơi đôi chút. Đã lâu rồi tôi không gặp một phụ nữ nào khi họ vừa thức giấc, nhưng tôi có thể khẳng định rằng cô có sắc mặt của những ngày tồi tệ.

- Đấy là vì tôi đã suy nghĩ suốt đêm.

- Đương nhiên rồi.

- Chúng ta phải đi Canada, thanh tra ạ…

Sharko ngập ngừng một lát trước khi đặt bình nước xuống. Hai hàm răng anh nghiến lại.

- Cả tôi nữa, khuôn mặt những đứa trẻ đó không buông tha tôi, chứ cô tưởng thế nào? Tôi đã nhìn thấy nỗi sợ hãi ở chúng, rồi cơn điên cuồng trong mắt chúng, những cử chỉ của chúng. Tôi biết rằng những kẻ giấu mình sau chiếc máy quay đó hẳn đã làm những điều khủng khiếp. Nhưng công việc của chúng ta là hiện tại, Lucie ạ, hiện tại. Như thế này cũng đã đủ tồi tệ lắm rồi. Với lại, lúc này, chúng ta chẳng có gì cụ thể để phác họa hành trình của những đứa trẻ đó.

- Có, có đấy. Tôi đã tìm kiếm trên Internet. Vào những năm 1950, Montréal có xu hướng ưa chuộng Cơ đốc giáo, và ở đó đầy rẫy trẻ mồ côi được các xơ chăm sóc. Mỗi đứa trẻ sống qua các cơ sở này đều có một phiếu thông tin có thể tra cứu ở trung tâm lưu trữ tư liệu quốc gia của thành phố. Họ có một trang web, giải thích rằng việc vào cửa trung tâm là tự do, và mọi người có thể xem các hồ sơ tại chỗ. Ở đó, tất cả đều được phân loại, sắp xếp, vào danh sách theo dõi…

- Chẳng có gì đảm bảo rằng chúng ta phải tìm kiếm ở Montréal.

- Cuộn phim xuất phát từ Montréal, cũng giống như cuộc gọi của kẻ giấu tên, cũng giống như đứa bé gái, theo chuyên gia ngôn ngữ khẩu hình. Cũng không nên quên những gì Judith Sagnol kể, về những nhà máy cũ ở Montréal nơi bà ấy đã sống trong nhiều ngày. Ở trung tâm lưu trữ, nếu chúng ta có một cái tên thì quả là lý tưởng, nhưng một năm cụ thể cũng là đủ. Các hồ sơ đều có ảnh. Chúng ta có thể…

- Tất cả những gì chúng ta có, là ngày tháng của một bộ phim cũ và nhiều bản in bức ảnh chụp đứa bé gái trích ra từ cuộn phim, màu đen trắng và chất lượng xấu.

- Và một cái tên mà đứa bé gái đã thốt ra trong bộ phim. Lydia… Một trong số những bạn gái cùng tuổi con bé, tôi cho là thế. Có thể là một bạn cùng phòng? Một năm, một tên riêng, một bức ảnh, có lẽ thế là đủ.

- Hừm…

- Chúng ta tiến triển một cách nhỏ giọt, nhưng dù sao cũng là có tiến triển. Bộ phim cho phép in ảnh của một số bé gái khác, trong căn phòng nhốt lũ thỏ. Trên một số khung hình, ta còn nhìn thấy phòng ăn tập thể, những chiếc xích đu, một phần khu vườn, có thể chúng sẽ gợi lên một ý tưởng nào đó về tòa nhà có liên quan. Không nhiều nhặn cho lắm, nhưng cũng là thứ gì đó rồi. Nếu tìm lại được danh tính của đứa bé gái hoặc những đứa trẻ ở cùng nó, chúng ta có cơ hội hiểu được mọi chuyện.

Sharko cầm cốc cà phê của mình đưa lên môi. Anh uống một ngụm lớn.

- Canada xa lắm, sẽ rất tốn kém… Tôi phải suy nghĩ đã.

Điện thoại di động của viên thanh tra đổ chuông. Là Leclerc.

Giọng nói thẳng thừng, không vòng vo, của người đứng đầu Cục Phòng chống và Trấn áp bạo lực:

- Tôi có hai tin, một tốt và một xấu.

Sharko bật loa ngoài điện thoại di động.

- Vào lúc này, tôi đang ở cùng trung úy Henebelle.

- Cái gì? Ở nhà cậu sao?

- Cô ấy qua đêm ở khách sạn, và cô ấy cũng đang nghe anh nói đấy. Thôi nào, hãy bắt đầu bằng tin xấu.

Lucie nghĩ tốt hơn hết là không bác bỏ lời nói dối của Sharko: làm thế khác nào gây chiến. Giọng nói vang lên trong loa, nghiêm trang:

- Xin chào, trung úy Henebelle.

- Chào ông…

Leclerc hắng giọng:

- Tôi đã có thông tin phản hồi của An ninh Québec, liên quan đến Jacques Lacombe. Ông ta đã chết vào năm 1956. Người ta tìm thấy ông ta bị chết cháy ở nhà, và đã kết luận đó là một vụ tai nạn gia đình. Hồi ấy ông ta sống ở Montréal.

Sharko mím chặt môi.

- Một tai nạn gia đình ư… Anh có thông tin về sự nghiệp của ông ta không?

- Có, do phía Canada cung cấp. Nói cho nhanh, ông ta đến Washington định cư năm 1951, ở đó ông ta giữ chân thao tác viên - chiếu phim cho một rạp phim nhỏ của khu phố trong hai năm. Năm 1953, ông ta đến sống tại Montréal, nơi ông ta tiếp tục theo đuổi các hoạt động chiếu phim.

Sharko suy nghĩ.

- Tất cả những chuyện đó không logic với việc ông ta vội vàng đi khỏi Pháp, với mong muốn thành công trong ngành điện ảnh và với tài năng của ông ta… Nhất là khi ta biết rằng, năm 1955, ông ta quay bộ phim khủng khiếp đó với đám trẻ. Có điều gì đó đằng sau chuyện này. Tôi không tin vào giả thuyết chết do tai nạn. Năm 1956 là ngay sau năm quay bộ phim, cứ như thể ngẫu nhiên. Ai có thể đào sâu hơn nữa trong quá khứ của ông ta? Ai có thể điều tra về các tình tiết của vụ cháy chết người ấy?

- Chẳng có ai cả. Ai mà muốn dính vào vụ ấy cơ chứ? Người Mỹ, người Canada, và chúng ta, người Pháp chăng? Cần phải mở một cuộc điều tra về một vụ việc cách đây hơn năm mươi năm. Và để mở điều tra, có lẽ cần có một vụ giết người. Chưa kể những chuyện liên quan đến thời hiệu. Không, chúng ta chẳng thể làm gì cả.

Sharko thở dài, tựa người vào bàn.

- Được rồi… Thế còn tin tốt?

- Chúng ta vừa có được thông tin phản hồi về ADN, đã nhận diện được một trong năm cái xác. Người bị bắn một viên đạn vào vai, phần da trên vai bị lột mất.

Lucie nhận thấy đôi đồng tử trong mắt viên thanh tra sáng lên đến mức nào.

- Người đó là ai?

- Mohamed Abane, hai mươi sáu tuổi. Tiền án dài dằng dặc bằng cả cánh tay tôi. Một tuổi trẻ vô cùng lấp lánh, với những vụ ẩu đả, ma túy, trộm cắp, tống tiền. Cuối cùng, hắn ngồi tù mười năm vì tội hiếp dâm có tình tiết tăng nặng và cắt xẻo thân thể người.

- Anh nói rõ hơn xem.

- Nạn nhân của hắn, một cô gái hai mươi tuổi, bị hành hạ gần chết. Để cảm ơn, hắn đã đốt cháy vùng kín của cô ta. Hồi đó Abane mới vừa mười sáu tuổi.

- Thật là một mẫu hình đẹp đẽ.

- Hắn đã được giảm án do thái độ tốt. Ra khỏi nhà tù Fresnes mười một tháng trước.

Sharko nắm chặt điện thoại trong tay. Lần đầu tiên kể từ khi vụ án bắt đầu, cuối cùng họ cũng nắm được điều gì đó cụ thể.

- Hắn tá túc ở nhà anh trai hắn là Akim, tại Asnières-sur-Seine.

- Cho tôi địa chỉ chính xác đi.

- Cậu tưởng chúng tôi đợi cậu sao? Một đội của Péresse đang trên đường rồi, và sắp đến nơi. Đó là việc của họ, không phải của cậu. Thay vào đó, hãy đến văn phòng, tôi có đoạn đầu của một danh sách dành cho cậu: danh sách những tổ chức nhân đạo có mặt tại Cairo vào năm 1994, đúng thời điểm ba cô gái bị giết.

- Gác chuyện đó sang một bên đi.

Sharko gác máy… Lucie đi đi lại lại, một ngón tay đặt dưới cằm.

- Cô đang nói linh tinh gì vậy, Henebelle?

- Lacombe chết trong một vụ hỏa hoạn, một năm sau khi quay xong bộ phim. Cùng năm đó, một bản sao được gửi đến kho lưu trữ ở Canada, theo đường hiến tặng nặc danh. Thế giả sử Lacombe đã có linh cảm về một mối đe dọa đối với mạng sống của ông ta thì sao? Và giả sử ông ta đã sao bộ phim của mình thành nhiều bản, rồi sau đó gửi đến nhiều kho lưu trữ khác nhau, nhằm vừa giữ được bí mật của bản thân, lại vừa phát tán nó như một thứ virus? Chúng ta đã thấy bộ phim đó được chuyền tay từ người này sang người kia, từ bộ sưu tập này sang bộ sưu tập khác với tốc độ nhanh đến thế nào rồi đấy.

Sharko đồng tình, cô gái nhỏ này quả là có năng khiếu.

- Lacombe đã biết bảo vệ kho báu của ông ta theo cách thức riêng. Bằng cách để cho nó đi chu du, đơn giản là để cho nó tồn tại rồi có thể được giải mã và thấu hiểu, một ngày nào đó. Đúng thế, có thể lắm chứ.

Lucie gật đầu hưởng ứng. Lần lượt, các miếng xếp hình đã vào vị trí, mặc dù chúng vẫn chưa cho phép đoán ra bức tranh cuối cùng. Sharko nhanh chóng bấm một số điện thoại khác.

- Anh gọi cho ai thế?

- Các đồng nghiệp cũ của tôi ở số 36, để lấy địa chỉ của Abane. Đừng ở lâu trong phòng tắm. Mười phút nữa tôi sẽ đưa cô đến bến tàu RER để cô về nhà.

Lucie vuốt phẳng chiếc áo thun dài tay nhàu nát.

- Không, tôi không nghĩ thế. Tôi đi cùng anh.

# 38

A

snières-sur-Seine… Một thành phố sạch sẽ, một trung tâm dễ chịu, những cửa hàng nhỏ dễ mến. Xung quanh và ở phía trên, mọi thứ kém vui vẻ hơn nhiều. Bê tông thay thế cho thiên nhiên, những con chim lớn màu ngà cất cánh từ Roissy bay cắt ngang bầu trời, vô số những hàng rào màu xám lông chuột của các tòa chung cư che kín chân trời. Ngoại ô Paris, với toàn bộ nét rạng rỡ của nó. Và ở giữa, một dòng sông êm đềm chảy…

Sharko và Lucie xuống tàu ở bến Gabriel-Péri và nhanh chóng đi ngược lên phía Tây. Akim Abane, anh trai của một trong năm cái xác tìm thấy tại Gravenchon, không hề có tiền án tiền sự và đang làm công việc gác đêm tại một siêu thị lớn. Có vẻ đây là một anh chàng sạch sẽ, sống ở tầng bốn của một khối nhà tối tăm, không mấy dễ chịu. Dưới chân tòa tháp, Lucie nhận được vài tiếng huýt sáo không mấy ác ý của đám thanh niên đang lăn lê trên một thảm cỏ vuông vức.

Người đàn ông mở cửa cho họ có nét mặt cứng nhắc và mảnh mai của những người gốc Địa Trung Hải. Một khuôn mặt như tạc từ đá lửa, đặt trên một thân hình vạm vỡ, tráng kiện. Chắc chắn là tín đồ của thể hình và cử tạ. Sharko lên tiếng trước:

- Anh là Akim Abane?

- Anh là ai?

Sharko rất mừng vì mấy anh chàng trong đội cảnh sát hình sự còn chưa ghé qua đây. Anh thầm hả hê về sự nhanh chóng của bản thân và giơ thẻ cảnh sát ra. Abane đang mặc quần soóc và áo thun trắng, trên đó có dòng chữ Những sải chân xanh Fontenay.

- Tôi có vài câu muốn hỏi anh liên quan đến em trai anh, Mohamed.

Anh chàng người Ả rập không ra khỏi ngưỡng cửa.

- Nó lại gây chuyện gì nữa thế?

- Anh ta chết rồi.

Akim Abane thoáng phân vân, trước khi siết chặt hai nắm tay và đấm vào khung cửa.

- Như thế nào?

Sharko kể lại mọi chuyện thật vắn tắt, bỏ qua những chi tiết đáng sợ.

- Có vẻ là bị bắn chết. Chúng tôi đã tìm thấy xác anh ta bị chôn gần một khu công nghiệp, ở vùng Seine-Maritime. Bây giờ chúng tôi vào được chưa?

Abane lánh người sang một bên.

- Seine-Maritime… Nó làm trò quái quỷ gì ở đó?

Người đàn ông không khóc, nhưng tin này khiến anh ta chấn động, đến mức anh ta phải ngồi xuống xô pha. Hai viên cảnh sát tự động bước vào trong nhà.

- Mọi chuyện rồi sẽ phải kết thúc như thế, chẳng ngày này thì ngày khác… Kẻ nào đã gây ra chuyện ấy?

- Chúng tôi còn chưa biết. Anh có ý tưởng nào không?

- Tôi chẳng biết gì hết. Nó có bao nhiêu là kẻ thù. Ở đây, trong thành phố, hoặc ở nơi khác.

Lucie đưa mắt nhìn nhanh khắp lượt căn phòng. Màn hình phẳng, máy chơi điện tử, những đôi giày đế mềm vứt khắp nơi, một mớ trang thiết bị chất đống trong một căn hộ quá nhỏ. Cô nhìn thấy những bức ảnh trong một chiếc khung. Cô lại gần và nhíu mày.

- Hai người là anh em sinh đôi à?

- Không, Mohamed kém tôi một tuổi, và cao hơn tôi khoảng hai đến ba xăng ti mét. Nhưng chúng tôi giống nhau như hai giọt nước. Khi tôi nói chúng tôi giống nhau, thì chỉ là về hình thức. Còn lại, tôi chẳng có gì liên quan đến nó. Trong đầu Mohamed có điều gì đó không ổn.

- Anh gặp anh ta lần cuối cùng khi nào?

Akim Abane nhìn chòng chọc xuống đất, đôi mắt trống rỗng.

- Hai hoặc ba tháng sau khi nó ra tù, khoảng đầu năm mới. Mohamed đã đến đây và vừa khóc vừa nói rằng nó muốn thay đổi, muốn sửa chữa sai lầm. Tôi không bao giờ tin. Bởi vì không thể có chuyện đó được.

Năm mới… Như vậy, những bộ hài cốt đó xuất hiện cách nay chưa đầy bảy tháng. Sharko biết câu trả lời cho câu anh sắp hỏi, nhưng khiến người anh trai này nói ra thì vẫn tốt hơn:

- Tại sao?

- Tại vì những đứa như nó thì không thể dừng lại được. Người ta đã cho tôi xem những bức ảnh chụp cô gái bị nó đốt cháy vùng giữa hai đùi, đã lâu rồi. Hình ảnh ấy vẫn in hằn ở đây, trong đầu tôi. Không phải là con người nữa… (Anh ta thở dài.) Mohamed đã ở lại đây gần một tuần. Vâng, đúng thế… Có lẽ là vào giữa tháng Một, khi nó bỏ đi với vài món đồ trong túi.

Anh ta im lặng một lát.

- Tôi chưa từng tin rằng nó sẽ làm điều đó, dù chỉ một giây… Tôi đã không nhầm.

- Rằng anh ta sẽ làm gì?

Vừa thở dài, Akim Abane vừa đứng dậy, mở một ngăn kéo rồi lục lọi trong mớ giấy tờ. Anh ta đưa cho Sharko một tờ quảng cáo hơi nhàu nát.

Tim viên thanh tra nảy lên một nhịp.

Ngay lúc đó, mọi chuyện thoắt trở nên sáng tỏ.

Tờ quảng cáo đó ca ngợi công lao của Binh đoàn Lê dương Pháp.

Anh ngước mắt nhìn về phía Lucie, cô cũng ngạc nhiên không kém.

Akim quay trở về chỗ ngồi, hai bàn tay chắp lại, kẹp giữa đôi đùi lực sĩ.

- Một hôm, Mohamed tìm thấy thứ này trong một tạp chí, khi nó đang ở tù. Cứ nghe nó nói thì ta tưởng như đó là một thần khải. Nó muốn tham gia tổ chức đó. Đoạn tuyệt hoàn toàn với quá khứ. Thay đổi danh tính, và bắt đầu lại tất cả từ con số không. Đâu có dễ như thế…

Anh ta cầm bức ảnh chụp anh ta cùng với em trai, ngắm nghía hồi lâu.

- Đồ khốn, tại sao mày lại chết hả?

Sharko cảm thấy trong lòng có chút phấn khởi. Binh đoàn Lê dương Pháp… Quá đỗi trùng khớp với những gì họ đã phát hiện được mấy ngày vừa qua. Lucie tiếp tục màn chất vấn.

- Anh có bất cứ bằng chứng nào về việc anh ta đã gia nhập Binh đoàn Lê dương không? Những bức thư, những cuộc điện thoại chẳng hạn? Anh ta có mua vé tàu đi… miền Nam không?

- Đến Aubagne? Sharko nói rõ thêm.

Người đàn ông Ả rập lắc đầu.

- Không, tôi nói với hai người rồi, nó không gia nhập được. Tôi hiểu rõ nó, nó không đủ khả năng làm việc đó. Nó quá bất ổn, và không chịu được quyền lực. Hai người có thấy nó hợp với nơi đó không? Một hôm, tôi đi làm về, và nó đã chuồn khỏi đây. Thậm chí nó còn không mang theo tờ quảng cáo. Không một lời chào tạm biệt, không gì hết… Tôi đã biết trước rằng sớm hay muộn gì thì cảnh sát cũng sẽ đến gõ cửa nhà tôi.

Viên thanh tra nghiến chặt hai hàm răng, mắt nhìn dán vào tờ quảng cáo được minh họa bằng một quân nhân đội mũ kê pi trắng, tạo dáng đầy tự hào, trưng ra toàn bộ các huân chương. Rõ ràng là bất chấp mọi chuyện, Mohamed Abane đã tham gia Binh đoàn Lê dương, nhưng còn thiếu bằng chứng xác thực. Mặc dù anh trai anh ta vẫn không tin.

- Anh có người nhà, người thân hay bạn bè nào mà em trai anh có thể đến tá túc hoặc nói chuyện khi rời khỏi đây không?

- Ngoại trừ mấy thằng khốn kiếp thì chẳng có ai cả…

Sharko tiếp tục suy nghĩ. Mặc dù mọi chuyện đang dần vào đúng chỗ, vẫn còn một điểm quan trọng không ăn khớp: tại sao lại cắt tay, nhổ răng và xóa bỏ những hình xăm của một gã mà người ta có thể nhận dạng chỉ bằng cách xét nghiệm ADN? Chắc chắn mọi người trong Binh đoàn Lê dương không phải không biết rằng Mohamed Abane có tiền án hình sự dày cộp. Chắc chắn họ đã xóa bỏ quá khứ của các tân binh, nhưng vẫn cẩn thận kiểm tra tỉ mỉ điều đó trước khi tuyển mộ bất cứ người nào. Không nghi ngờ gì nữa, họ biết rằng anh chàng người Ả rập đó đã có hồ sơ lưu ở FNAEG, và biết rõ mức độ tội lỗi của anh ta.

Trừ phi…

Sharko ngước đôi mắt đen nhìn về phía bức ảnh chụp hai anh em.

- Một câu hỏi có lẽ anh sẽ thấy là kỳ quặc… Nhưng thẻ căn cước của anh không bị biến mất vào giai đoạn đó đấy chứ?

Akim nghiêng đầu.

- Quả có thế. Hẳn là tôi đã đánh mất nó ở chỗ làm hoặc trên phố. Làm sao anh đoán được chuyện ấy?

Sharko không trả lời. Lucie cũng có vẻ ngạc nhiên không kém anh chàng mê cử tạ. Sharko đã có toàn bộ câu trả lời, những niềm tin trong anh được củng cố. Anh giơ tay bắt tay Akim để tạm biệt, Lucie cũng làm theo anh.

- Các đồng nghiệp của tôi ở Rouen sẽ sớm ghé qua đây, họ sẽ hỏi han anh rất nhiều và sẽ ghi chép lại. Anh đừng lo, chuyện đó là bình thường thôi.

Ngay trước khi ra cửa, theo sau Lucie, anh quay lại phía Akim, anh ta vẫn không nhúc nhích khỏi xô pha.

- Nhân tiện… Em trai anh có một mẩu nhựa nhỏ xíu cấy dưới da, trên vùng cổ. Anh có biết là anh ta từng bị phẫu thuật không?

- Không, không.

- Cũng không từng nằm viện sao?

- Tôi không nghĩ thế. Thật ra, tôi không biết gì hết.

- Cảm ơn anh. Tôi hứa với anh là anh sẽ có được tất cả các câu trả lời. Những kẻ chịu trách nhiệm về vụ này sẽ phải trả giá, tôi sẽ đích thân lo chuyện đó.

Rồi anh nhẹ nhàng đóng cánh cửa lại sau lưng.

# 39

L

ucie và Sharko ngồi vào bên chiếc bàn bếp trong căn hộ ở L’Haÿ-les-Roses. Họ đã mua mấy thứ bánh ngọt trên đường về. Cô ngốn ngấu bánh sừng bò, còn anh chọn bánh mì nhân sô cô la và cẩn thận nhúng từng miếng bánh vào cốc cà phê. Lần đầu tiên kể từ nhiều ngày nay, những đám mây trắng muốt bồng bềnh như bầy cừu trên bầu trời bên ngoài ô cửa sổ. Viên thanh tra vừa ăn vừa nói:

- Mọi thứ đều trùng khớp. Những cái xác không thể nhận dạng đó chắc chắn là người nước ngoài đến Pháp nhờ một cách duy nhất là có phương tiện hỗ trợ. Thường là trường hợp ở Binh đoàn Lê dương.

- Cả cái cách thức rất chuyên nghiệp trong việc biến các xác chết thành vô danh rồi chôn giấu chúng nữa. Những lời miêu tả của Luc Szpilman, đôi giày cao cổ… Những quân nhân…

- Đấy là còn chưa kể kết quả xét nghiệm phân đốt mẫu lông ở ba người trong số các nạn nhân chứng tỏ rằng họ đã dừng sử dụng thuốc kích thích, trong vòng vài tuần trước khi chết. Điều đó trùng khớp hoàn toàn với những kẻ cắt đứt hẳn với quá khứ, những gã trai bị quản lý bằng một bàn tay sắt. Những binh sĩ lê dương đang trong thời kỳ huấn luyện. Đám lính mới.

Sharko đút thỏm miếng bánh mì nhỏ vào miệng. Anh có vẻ sung sức, gần như vui sướng.

- Chuyện chiếc thẻ căn cước biến mất là gì vậy? Lucie hỏi.

- Chỉ là logic thôi mà. Mohamed Abane rất trùng khớp với một kẻ có nhân cách rối loạn. Với một phả hệ như thế, anh ta không bao giờ có thể gia nhập Binh đoàn Lê dương. Đội ngũ tuyển quân ở Aubagne sẵn sàng bỏ qua tất cả các lỗi lầm, ngoại trừ những tội ác nghiêm trọng. Giết người, hiếp dâm, biến thái lệch lạc… Abane đã thay đổi danh tính của mình để gia nhập.

- Bằng cách đánh cắp thẻ căn cước của anh trai anh ta sao?

- Chính xác. Tất cả những gì cô cần để xin gia nhập Binh đoàn Lê dương là một thẻ căn cước còn giá trị. Chỉ có thế thôi. Nó là mối liên hệ duy nhất giữa quá khứ và tương lai của cô. Mohamed Abane đơn giản là đã tự giới thiệu bản thân bằng danh tính của anh trai. Hai người họ rất giống nhau, những người tuyển mộ không phát hiện ra bất cứ điều gì và cứ tưởng đang làm việc với một anh chàng không hề dính tiền án tiền sự.

Khuôn mặt Sharko rạng rỡ. Lucie đột nhiên nhận thấy anh thật tự tin, tràn đầy sức sống. Một người đàn ông đã tìm lại được khiếu điều tra trên thực địa. Anh uống nốt cốc cà phê, đắm chìm trong dòng suy nghĩ.

- Gần như tất cả đều logic…

- Gần như?

- Gần như, đúng thế. Tôi nghĩ đến năm anh chàng tân binh bị sát hại. Chẳng có gì tồi tệ hơn những bài kiểm tra chọn lọc, và nhất là mười tuần huấn luyện tiếp theo đó. Địa ngục trần gian. Người ta bắt cô chịu đựng đủ mọi thứ, về thể chất, về tinh thần, gần như khiến cô chỉ muốn tự nã cho mình một viên đạn. Thật dễ hình dung rằng một hoặc nhiều tân binh đã chống đối hoặc sợ chết khiếp. Nếu ngoại suy đôi chút, thậm chí ta còn có thể giả định rằng đã có một vụ lạm dụng quyền hành. Một huấn luyện viên, người không còn cách nào khác ngoài việc nổ súng, bởi vì người ta giao vũ khí thật cho những gã đó. Nhưng nếu thế thì tại sao lại phải lấy não bộ và nhãn cầu của họ trước khi chôn?

Anh lập luận nhanh đến nỗi Lucie phải suy nghĩ vài giây trước khi trả lời:

- Bởi vì người ta tìm cách che giấu điều gì đó còn nghiêm trọng hơn rất nhiều một vụ lạm dụng quyền lực chăng? Bởi vì, đằng sau tất cả những chuyện này, còn có cuộn phim quỷ quái cùng những đứa trẻ bị giam trong một căn phòng, những đứa trẻ đã ra tay sát hại những con vật đó?

- Và những cô gái trẻ bị sát hại dã man ở châu Phi nữa. Ai Cập, Pháp, Canada. Tất cả đều gắn kết với nhau mà không có biểu hiện bề ngoài nào. Vấn đề thực sự, đó là Binh đoàn Lê dương Pháp đã không đặt chân đến Ai Cập từ hơn năm mươi năm nay. Ngoại trừ sự giống nhau trong cách thức hành động, ngoại trừ hiện tượng điên loạn mà chúng ta đang nghi vấn, chúng ta không có bất cứ mối liên hệ nào giữa hai loạt tội ác này. Còn về cuộn phim, chúng ta vẫn đang tự hỏi nó có vai trò gì trong chuyện này.

Lucie đưa tay lên xoa mặt. Nỗi mệt mỏi căng thẳng càng lúc càng nặng nề. Sharko tiếp tục cao giọng trình bày những suy nghĩ của mình.

- Họ thực sự rất giỏi. Notre-Dame-de-Gravenchon… Chẳng có gì ở đó hết. Thậm chí một trại huấn luyện quân sự cũng không. Ta cần kiểm tra lại, nhưng tôi tin chắc là Binh đoàn Lê dương chưa bao giờ đặt chân đến đó. Cùng lắm thì chúng ta có thể sẽ tìm thấy các xác chết ở phía Aubagne, nhưng ở đó… Họ được bảo vệ một cách hoàn hảo.

- Chờ đã, chờ đã. Anh đang nói với tôi rằng chúng ta không có bất cứ vũ khí nào để tấn công Binh đoàn Lê dương một cách nghiêm túc sao?

- Đây là những cáo buộc nghiêm trọng, và cô biết mọi chuyện diễn ra thế nào rồi đấy. Ngay cả khi lập luận của chúng ta hợp lý, thì chúng ta vẫn cần những bằng chứng cụ thể. Nhân chứng, giấy tờ, dấu vết. Ấy thế nhưng, chúng ta chẳng có gì hết, ngoại trừ niềm tin. Cả cục của tôi lẫn Cục Cảnh sát Hình sự đều sẽ không tiến hành điều tra chỉ dựa vào những suy đoán thuần túy. Dù có lấy cắp thẻ căn cước hay không, quá khứ của Mohamed Abane vẫn chống lại chúng ta. Binh đoàn Lê dương sẽ phủ nhận toàn bộ việc họ đã tuyển dụng loại người như anh ta. Ở đó, không có tội ác vấy máu nào. Đấy là một nguyên tắc vàng.

Im lặng một lát. Lucie lau tay vào một chiếc khăn.

- Thế nếu một người nào đó, bất chấp tất cả, vẫn quyết tâm tiến hành tố tụng Binh đoàn Lê dương, thì sự việc sẽ ra sao?

Sharko thõng cánh tay xuống trước mặt, tỏ ý tuyệt vọng.

- Chúng ta sẽ trình bày các kết luận của mình với Bộ Quốc phòng. Trong trường hợp việc đó có tác dụng, mặc dù rất ít khả năng, chúng ta sẽ phải có được giấy triệu tập từ tòa án, cả đống giấy tờ để rốt cuộc có thể tra hỏi những gã được lựa chọn trong khuôn khổ một cuộc điều tra. Tất cả những chuyện đó đều rất mất thời gian và sẽ đến tai những quan chức cao cấp của Binh đoàn Lê dương, những người có thể sử dụng các biện pháp của riêng mình. Vẫn giả sử rằng mọi chuyện suôn sẻ, thì vẫn còn vấn đề bí mật quân sự. Không nghi ngờ gì nữa, chúng ta sẽ phải làm việc với cấp chỉ huy, một đại tá hoặc một vị tướng, chắc hẳn có thẩm quyền về giữ bí mật quân sự hoặc tệ hơn, bí mật quân sự tối cao. Tôi đã từng phải làm việc với kiểu người đó, cách đây vài năm. Chẳng thà nói chuyện với một cái neo chìm dưới đáy đại dương còn hơn. Binh đoàn Lê dương là thân thể, Binh đoàn Lê dương là trí tuệ. Cho dù một vài người trong số họ đã nhìn thấy nhiều chuyện, và giả sử là họ vẫn còn ở trên lãnh thổ nước Pháp, họ cũng sẽ không nói gì hết.

Lucie chậm rãi trượt ngón trỏ xung quanh cốc cà phê cô đang cầm.

- Thế nếu ta bỏ qua trình tự tố tụng?

Sharko lạnh lùng nhìn cô.

- Không có chuyện đó đâu.

- Đừng có nói với tôi rằng anh còn chưa nghĩ đến cách đó.

Sharko nhún vai.

- Cô còn quá trẻ để có thể đi trệch đường ray. Cô muốn nghe lời khuyên của một người bạn không? Đừng có chuốc rắc rối vào thân. Các con cô sẽ không tha thứ cho cô việc đó đâu.

- Đừng có thuyết giáo tôi nữa đi. Chúng ta sẽ không chần chừ. Chúng ta đến đó rồi yêu cầu nói chuyện với người chỉ huy về một kẻ tình nghi mà chúng ta đang tìm kiếm, chẳng hạn thế. Nếu ông ta muốn tiếp đón, chúng ta sẽ hướng ông ta đến vụ án của mình, một cách vô hại. Nếu thực sự có liên quan, có thể ông ta sẽ phản ứng.

- Phản ứng thế nào? Cô tin rằng ông ta sẽ lớn tiếng thừa nhận sự thật chắc?

- Không, nhưng có thể ông ta sẽ phản ứng một cách căng thẳng, sẽ gọi điện thoại đi các nơi. Chúng ta lần theo ông ta… Chúng ta cắm chốt trước nhà ông ta cùng với, tôi cũng không biết nữa… Những micro tầm xa chăng?

Sharko buột ra một tiếng cười khó chịu.

- Cô xem Nhiệm vụ bất khả thi quá nhiều rồi đấy. Nhà ông ta chắc chắn phải đầy ắp các máy dò cao tần. Những món đồ chơi nho nhỏ của quân đội, có thể phát hiện bất cứ máy phát sóng nào trong phạm vi bán kính mười mét. Chắc chắn là ông ta dùng điện thoại có kết nối đặc biệt và được mã hóa. Đa số những gã như thế là những kẻ cuồng ám thực sự, chính vì lý do đó mà họ được lựa chọn. Cô làm ơn quay về với thực tại đi.

- Nếu thế thì chúng ta đành bỏ qua và im miệng?

Sharko không trả lời, anh nhìn chăm chăm vào hai bàn tay đang xòe ra trên mặt bàn. Lucie nắm chặt chiếc khăn ăn giữa các ngón tay.

- Tôi thì tôi sẽ không im miệng. Nếu anh không theo vụ này, tôi sẽ đi một mình. Khi đã vô tình dây vào một chuyện không nên dính dáng, ta vẫn phải đi đến cùng.

Cô nhanh nhẹn biến vào trong phòng tắm. Sharko thở dài. Cô có thể làm việc đó, cô còn tệ hơn là một cái đầu bốc đồng. Sau khi suy nghĩ hồi lâu, anh đứng dậy, đi ra hành lang, dừng lại trước cánh cửa mà cô đã khóa trái.

- Phải có thị thực hay thứ gì đó để đến Canada không? anh hỏi bằng giọng mạnh mẽ.

Nước từ vòi sen chảy thành dòng trên lớp men.

- Sao cơ?

- Chúng ta khai thác hướng điều tra ở Canada trước đã. Càng nghĩ, tôi càng tin rằng chúng ta có thể tìm lại được dấu vết của những đứa bé gái đó trong hồ sơ lưu trữ. Và nếu không có được gì, chúng ta sẽ tìm cách tấn công Binh đoàn Lê dương. Có cần thị thực không?

- Tôi có hộ chiếu, đôi khi như thế là đủ, và những lần khác thì không, theo những gì tôi xem được trên Internet đêm qua. Nhưng mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn nếu chúng ta có lệnh ủy quyền điều tra quốc tế.

Sharko áp môi vào cánh cửa đóng kín. Ở phía bên kia, anh mơ hồ nhìn thấy Henebelle đang xoa xà phòng lên người. Anh không thể tự ngăn mình tưởng tượng ra cảnh cô đang khỏa thân, trong đó, cách anh vài mét. Và hình ảnh đó khiến bụng anh nóng lên.

- Được rồi… Chúng tôi có mối quan hệ tốt với phía Canada, họ đào tạo các chuyên gia phân tích hành vi giúp chúng tôi. Chúng tôi còn có tất cả những đầu mối liên hệ cần thiết ở đó. Tôi sẽ phụ trách toàn bộ chuyện này giúp cô, ở Cục Cảnh sát Phòng chống. Cô có biết là có những chuyến bay Lille - Montréal không?

- Có. Nhưng… Ối, tôi bị xà phòng vào mắt rồi… Chờ chút!

Sharko mỉm cười. Có tiếng rèm sột soạt trong phòng tắm.

Rồi giọng phụ nữ lại vang lên:

- Anh không đi với tôi sao?

- Không. Cô bắt chuyến tàu TGV sắp tới. Tôi chịu trách nhiệm thông báo lại cho cấp trên của cô, đừng lo chuyện đó. Chúng tôi sẽ đặt vé điện tử cho cô đi Québec.

- Thế còn anh?

- Tôi sẽ gặp Leclerc để lấy danh sách các tổ chức nhân đạo có mặt tại Cairo vào thời điểm xảy ra mấy vụ án mạng. Có thể kẻ sát nhân nằm trong số những danh sách họ tên dài dằng dặc đó.

Đột nhiên, cánh cửa mở ra. Lucie quấn người trong một chiếc khăn lớn, tóc và hai bên tai đầy bọt trắng. Cô tỏa ra mùi va ni và dầu dừa. Sharko khẽ lùi lại, anh thấy chuyện này thật kỳ quặc.

- Tại sao anh lại tìm cách tránh xa tôi? cô hỏi bằng giọng gay gắt.

Sharko nghiến chặt hai hàm răng. Anh đưa đầu ngón tay gạt lớp bọt dính trên hai thái dương Lucie rồi đột ngột quay người đi.

- Tại sao, hả thanh tra?

Anh đã biến mất ở đầu kia hành lang, không quay lại.

# 40

V

ới Lucie, mọi chuyện đều diễn ra nhanh chóng từ khi cô khởi hành từ L’Haÿ-les-Roses. Cô có vài giờ đồng hồ để làm những việc mà một phụ nữ bình thường có lẽ sẽ phải làm trong vòng hai ngày. Chuyến bay của cô cất cánh lúc 19h10 từ sân bay Lille-Lesquin. Bộ phận hành chính nơi Sharko làm việc, phụ trách các chuyến công tác nước ngoài, đã hoàn tất mọi việc như thể có phép mầu: các loại giấy tờ, lên lịch trình di chuyển và chứng minh sự cần thiết của lịch trình đó đối với cấp trên, gửi vé điện tử vào hộp thư của cô. Chiếc Boeing hạ cánh lúc 20h45, giờ Canada. Một phòng khách sạn được đặt trước cho Lucie tại Delta Montréal, một khách sạn ba sao nằm giữa Mont-Royal và Vieux-Port, cách trung tâm lưu trữ chừng vài bước chân. Cô vừa in lệnh ủy quyền điều tra quốc tế vừa được gửi đến hộp thư điện tử. Trong khuôn khổ hạn hẹp của cuộc điều tra, người ta cho cô tròn bốn ngày để làm việc tại đây. Bốn ngày, như thế là nhiều để tiến hành tìm kiếm trong những tài liệu cũ. Họ đã dự kiến thật rộng rãi.

Trong lúc quay trở về nhà mình, Lucie nghĩ đến những lời cuối cùng Sharko nói với cô trên ga tàu RER, tại Bourg-la-Reine: “Hãy quan tâm chăm sóc bản thân, cô bé ạ.” Những lời nói của anh vang lên từ đáy họng giống như những viên đá nhỏ mà ta cho va đập vào nhau. Sau đó họ bắt tay nhau - anh để ngón cái của mình lên trên, trao nhau những nụ cười, 2-0 -, rồi, giống như lần đầu tiên, Sharko rời đi, đôi vai gù xuống, không quay lại. Tim khẽ nhói lên, Lucie nhìn theo hồi lâu, đến khi vóc dáng to bè của anh biến mất một cách vô danh trong những cầu thang.

Sau khi ngoặt vào phòng tắm một lúc, cô chuẩn bị xong va li đựng những thứ tối cần thiết, nhét nó vào cốp xe, đi đổ rác rồi nhằm hướng bệnh viện. Cô cảm thấy phấn khích hơn bao giờ hết. Canada… Một vụ điều tra quốc tế… đối với cô, “nữ cảnh sát bé nhỏ” chỉ mới vài năm trước còn chìm ngập trong đống giấy tờ ở Sở Cảnh sát Dunkerque. Đâu đó trong cô cảm thấy thật tự hào về sự thăng tiến của bản thân.

Lucie bước vào phòng bệnh với hai cốc cà phê đen mua tại máy bán cà phê tự động. Mẹ cô vẫn ở đó, trung thành với vị trí của mình. Bà đang chơi trò chơi điện tử với Juliette. Những cuốn sách tô màu vẫn để mở trên giường. Cô bé nhoẻn cười với mẹ. Trông Juliette rạng rỡ, rốt cuộc làn da cô bé đã lấy lại được sắc màu mật ong của những đứa trẻ ở lứa tuổi đó. Bác sĩ đã chính thức thông báo rằng cô bé sẽ được ra viện vào sáng ngày mai. Lucie choàng tay ôm siết con gái.

- Sáng mai ư? Thật tuyệt vời, con yêu của mẹ ạ!

Sau vô số những cái hôn, Juliette quay trở lại với lượt chơi của mình, vô cùng vui vẻ. Lucie và Marie đứng trên ngưỡng cửa phòng bệnh, mỗi người cầm một cái cốc trên tay. Lucie hít một hơi thật sâu, rồi quyết định nói thẳng:

- Mẹ này, mẹ phải trông Juliette giúp con ít nhất bốn ngày nữa… Đúng ra là bốn ngày và bốn đêm, ý con muốn nói thế. Con rất tiếc, đây là một vụ điều tra khó khăn và…

- Con đi đâu?

- Montréal…

Marie Henebelle quả là có năng khiếu trong việc kết tội người khác chỉ bằng một ánh nhìn.

- Bây giờ lại còn đi nước ngoài cơ đấy. Mẹ hy vọng chuyện đó không nguy hiểm đấy chứ?

- Không, không đâu. Con chỉ đi lục tìm thông tin trong đống tài liệu lưu trữ cũ thôi. Chẳng có gì hấp dẫn cho lắm, nhưng đáng buồn là phải có một người gánh vác công việc đó.

- Và đương nhiên là việc đó sẽ rơi vào đầu con.

- Có thể nói như thế.

Marie quá hiểu con gái mình, bà biết rằng cho dù Lucie có ra đi để đích thân đối mặt với quỷ dữ, thì cô cũng sẽ khẳng định là mình chỉ đi hái nấm. Bà hất cằm về phía một con thú nhồi bông màu xám, một con hà mã.

- Người cũ của con đã đến đây.

- Người cũ của con… Mẹ muốn nói là Ludovic?

- Còn có những người cũ khác sao?

Lucie im lặng. Marie buồn rầu nhìn Juliette.

- Lẽ ra con nên chứng kiến hai bác cháu vui đùa với nhau như thế nào. Ludovic đã ở đây hai giờ đồng hồ, chơi cùng con bé. Cậu ta về nhà, và bảo rằng nếu con muốn thì có thể gọi điện cho cậu ta. Có lẽ con nên làm thế.

- Mẹ à…

Marie đón lấy ánh mắt con gái, nhất định không buông ra nữa.

- Con phải có một người đàn ông, Lucie ạ. Một người nào đó giúp con tìm được sự cân bằng, người có thể đưa con trở về thực tại khi cần thiết. Ludovic là một anh chàng tốt.

- Vấn đề duy nhất, đó là con không yêu anh ấy.

- Con đã không dành thời gian để yêu cậu ta! Hai đứa con gái sinh đôi của con ở với bà ngoại còn nhiều hơn là ở với mẹ chúng. Chính mẹ là người trông nom và nuôi dưỡng chúng. Con thấy điều đó có bình thường không?

Suy cho cùng, bà Marie nói hoàn toàn đúng. Lucie nhớ đến suy nghĩ của Sharko về nghề cảnh sát: một con quái vật tham lam, và về lâu dài, nó chỉ nôn ra những gia đình bị phá hủy hoặc tan vỡ.

- Sau vụ điều tra này, mẹ ạ. Con hứa với mẹ là sẽ dừng lại và suy nghĩ về việc đó.

- Suy nghĩ về việc đó, đúng thế… Cũng giống như vụ điều tra trước. Và vụ điều tra trước nữa, trước nữa, trước nữa…

Trong mắt mẹ cô chất chứa những lời trách móc, và đâu đó, còn có cả chút thương hại.

- Bây giờ không phải lúc để mẹ dạy lại con gái mình. Con cứng rắn như được đổ bằng bê tông, con gái ạ, và chắc là phải dùng cuốc chim mà bổ thì mới hòng thay đổi được điều gì đó trong cái bộ não chết tiệt của con.

- Ít ra, con cũng biết mình thừa kế điều đó từ ai.

Cuối cùng, Lucie cũng khiến mẹ cô khẽ mỉm cười, bà đưa tay xoa cằm cô.

- Thôi được rồi! Mẹ sẽ ghé về nhà rồi quay lại ngay. Mấy giờ thì con từ đây đi?

- Muộn nhất là 17h. Con phải ra sân bay, rồi còn phải làm thủ tục nữa.

- Thế là con sẽ có ba giờ đồng hồ ngắn ngủi để chơi với con gái con. Lạy Chúa, cứ như thể ta đang ở phòng thăm nuôi của nhà tù vậy…

# 41

S

au khi thả Lucie ở ga tàu, Sharko đến Nanterre. Nữ điều tra viên trẻ tuổi đã để lại trong tâm trí anh một dấu vết nóng bỏng, một sự hiện diện mà anh không thể xóa nhòa, không thể dứt bỏ. Anh như vẫn còn nhìn thấy cô, quấn khăn tắm quanh người, đầu đầy bọt, trong phòng tắm CỦA ANH. Ai mà tin nổi có một ngày, một người phụ nữ sẽ tắm dưới vòi sen nơi Suzanne từng tắm trước đây? Ai mà tin nổi khi nhìn thấy một thân hình để trần đôi chút, trái tim anh có thể tăng tốc trở lại trong lồng ngực?

Lúc này, anh đang đi đi lại lại trong phòng làm việc của cấp trên. Lucie đã đi xa, những mối bận tâm của anh đã ở nơi khác. Anh giận dữ hét lên trước mặt Leclerc, ông đang ngồi bên bàn làm việc của mình:

- Chúng ta không thể câm lặng như thế này. Những người khác đã tấn công Binh đoàn Lê dương trước chúng ta.

- Và tất cả họ đều vỡ mặt… Péresse và sếp cũng có ý kiến giống tôi. Ta sẽ phải bỏ qua cách làm tắt của cậu và đạt được chứng cứ cụ thể. Josselin sẵn lòng cử thêm hai điều tra viên thuộc đội hình sự để tìm cách lần lại dấu vết hành trình của Mohamed Abane sau khi anh ta rời khỏi nhà anh trai. Đó là cách hành động hợp pháp duy nhất mà chúng ta đang có.

- Cách làm đó sẽ kéo dài lê thê và chẳng đi đến đâu cả, anh biết rõ còn gì.

Leclerc hất cằm về phía một chiếc túi nhỏ đặt trước mặt ông.

- Như tôi đã nói với cậu qua điện thoại, trước khi cậu vượt mặt Péresse gây rắc rối cho tôi, tôi đã lấy được danh sách các tổ chức nhân đạo có mặt tại Ai Cập, trong khu vực Cairo, vào thời kỳ ba cô gái kia bị sát hại. Chúng ta có vài cái tên, đặc biệt là tên của những người phụ trách các đoàn công tác. Nhưng có một thứ thật sự thú vị, đó là cái hội nghị này, SIGN. Cậu xem thử xem…

Martin Leclerc trưng ra bộ mặt u ám, kín bưng. Ông gom góp chỗ giấy tờ bằng một cử chỉ thừa và lẩn tránh ánh mắt của Sharko. Viên thanh tra nhận lấy tập hồ sơ và bắt đầu đọc:

- Nụ cười cho trẻ mồ côi thế giới, khoảng ba mươi người. Hành động khẩn cấp vì Trái đất, hơn bốn mươi người, SOS châu Phi, sáu mươi… Tôi bỏ qua rất nhiều tổ chức khác… (Anh nheo mắt.) Tháng Ba năm 1994, cuộc họp thường niên của mạng lưới quốc tế nhằm đảm bảo an toàn trong tiêm truyền, SIGN… Hơn… Hơn ba nghìn người đến từ khắp nơi trên thế giới! Tổ chức y tế thế giới WHO, UNICEF, ONUSIDA, các tổ chức phi chính phủ, các trường đại học, các bác sĩ, các nhà nghiên cứu, các cơ quan y tế và giới công nghiệp… Trên mười lăm quốc gia. Nhưng… Anh muốn tôi làm gì với thứ này?

- Tháng Ba năm 1994, chính là tháng và năm xảy ra những vụ giết người đó, đúng không?

Im lặng một lát. Sharko xem xét những tờ giấy với vẻ chăm chú hơn.

- Chết tiệt, anh nói đúng.

- Tất nhiên là tôi nói đúng. Chúng ta đang lấy danh sách chi tiết những người tham dự hội nghị SIGN, có lẽ trong hôm nay sẽ có. Ước chừng có từ một trăm năm mươi đến hai trăm người Pháp.

- Hai trăm…

- Tóm lại, như cậu cũng có thể thấy, chúng ta còn cách xa những đôi giày cao cổ và những hàng rào mắt cáo. Thế nên lúc này chúng ta hãy bỏ qua Binh đoàn Lê dương, ta đã có đủ việc để làm ở nơi khác, với nào là Canada, nào là đống danh sách này và vụ điều tra về Abane.

Sharko tựa người vào bàn.

- Có chuyện gì thế, hả Martin? Chúng ta vẫn quen gặm xương chung, chia sẻ mọi chuyện với nhau, thế mà hôm nay, anh đang tìm cách vòng vo với… một đống danh sách. Trước đây, có lẽ anh đã lao vào rồi.

- Trước đây…

Martin Leclerc thở dài. Những ngón tay ông co quắp bíu chặt lấy một tờ giấy, vò nhàu nó rồi ném vào sọt rác.

- Là Kathia, Shark ạ. Tôi đang mất dần cô ấy.

Sharko lặng lẽ đón nhận tin sét đánh, nhưng trong thâm tâm, anh đã có linh cảm về nó, từ vài ngày trở lại đây. Kathia và Martin Leclerc vẫn luôn tượng trưng cho hình ảnh một cặp đôi son sắt, đã từng đối mặt với nhiều giông tố đến mức không còn gì có thể khiến họ suy suyển được nữa.

- Chuyện này bắt đầu với vụ Huriez, đúng không? Tại sao anh không kể gì với tôi?

- Bởi vì chuyện là thế đấy…

Sharko nhớ lại những chi tiết nhỏ nhất. Một năm trước. Một vụ buôn lậu cocain trong vùng Fontainebleau. Một trong số mắt xích của mạng lưới, Olivier Hussard, hai mươi tuổi, bị tóm. Con trai đỡ đầu của Kathia… Chị đã yêu cầu chồng mình can thiệp, nhờ đến các mối quan hệ của ông để giảm nhẹ tội cho Olivier. Nhưng Martin Leclerc vẫn cứng rắn, trung thành với phương châm ngay thẳng trong công việc.

Sharko tự giận mình. Bị cuốn theo những bóng ma của riêng mình, anh đã không hề nhận thấy bất cứ biểu hiện gì ở cấp trên. Thế mà anh lại là một chuyên gia về phân tích hành vi cơ đấy.

- Tôi có quyền được biết chuyện, Martin ạ.

- Cậu có quyền được biết chuyện ư? Thế nhân danh cái quy định chết tiệt nào mà cậu lại có quyền được biết chuyện thế?

- Nhân danh tình bạn của chúng ta, đơn giản thế thôi.

Một khoảng im lặng nặng nề bao trùm căn phòng. Phía xa, vang lên tiếng động cơ mô tô rền rĩ.

- Tôi đã gặp sếp lớn, Shark ạ. Chuyện diễn ra hôm kia.

- Sao cơ? Đừng có nói với tôi là…

- Có đấy… Sau vụ này, tôi sẽ từ chức. Tôi không thể trụ nổi tám năm nữa, không thể chờ đến khi về hưu với nỗi lo sợ quặn thắt trong lòng. Không thể nếu không có cô ấy. Đã nhiều ngày nay cô ấy ngủ ở nhà chị gái, chuyện đó khiến tôi phát điên. Với lại, cậu đang thấy tôi già đi một mình, giống như…

Ông đột ngột ngừng lời. Sharko nhìn ông chằm chằm.

- Giống như tôi, đúng không?

Leclerc tìm cách lẩn trốn trong đống giấy tờ, xếp chúng thành chồng, rồi dỡ tung ra, rồi lại xếp thành chồng.

- Với lại, cậu làm tôi phát bực, Shark ạ. Cậu đi đi.

Viên thanh tra đứng thẳng người lên, không tựa vào bàn nữa, sững sờ. Đôi mắt anh thoáng nhòe đi. Leclerc không thể hình dung ra cú ông vừa gây ra cho cấp dưới tàn nhẫn thế nào. Sharko nắm chặt hai bàn tay:

- Anh có biết việc anh ra đi có nghĩa là thế nào với tôi không? Với những năm còn lại mà tôi phải sống vất vưởng không?

Leclerc đấm nắm tay xuống bàn.

- Có! Có đấy, tôi có biết! Cậu tưởng thế nào?

Lần này, Leclerc nhìn thẳng vào mắt viên cảnh sát cấp dưới.

- Nghe này, tôi sẽ làm tất cả để…

- Anh sẽ chẳng làm bất kỳ điều gì hết. Anh đi khỏi là tôi cũng bán xới luôn, và anh hoàn toàn biết rõ điều đó. Sẽ không có người nào muốn giữ một gã cớm già bệnh tật. Dù chỉ trong văn phòng. Đơn giản thế thôi.

Leclerc nhìn người bạn đồng nghiệp và lắc đầu.

- Đừng có kề dao vào cổ tôi như thế, tôi xin cậu. Thế này đã đủ mệt mỏi lắm rồi.

Cuối cùng, Sharko cũng đi ra phía cửa, thân hình hơi còng xuống. Anh quay lại, một tay đặt trên tay nắm cửa:

- Khi tôi mất vợ và con, anh và Kathia đã ở bên tôi. Cho dù có xảy ra chuyện gì, cho dù anh lựa chọn thế nào, tôi cũng sẽ chấp nhận. Còn bây giờ, anh sẽ đi nói với Josselin rằng tôi về nhà nghỉ ngơi một ngày, bởi vì tôi nghe thấy những giọng nói ở khắp nơi.

# 42

Q

uốc lộ lướt qua trước mặt. Dài dằng dặc, đơn điệu, bất tận. Sharko vừa đi qua Lyon, anh lái xe thẳng hướng Nam, nhắm đến Marseille, cửa sổ xe để mở, đài bật to hết cỡ. Điện thoại di động đặt trước mặt, ngang tầm tay lái.

- Điều tệ hại nhất là ta không biết phải giúp ông ấy bằng cách nào. Đến gặp Kathia chăng? Đó không phải là cách giải quyết. Ta có cảm giác đang quay mòng tại chỗ.

- Quay mòng tại chỗ có nghĩa là gì?

Sharko nhìn chăm chăm sang ghế bên cạnh.

- Có nghĩa là quay cuồng, quay tròn tại chỗ. Chính xác là những gì ta đang làm vào lúc này.

Eugénie thích thú nghịch một lọn tóc, quấn nó quanh các ngón tay. Con bé ra vẻ đành hanh.

- Mà này, chú có nhận thấy Lucie giống Suzanne đến thế nào không?

Viên thanh tra sặc nước bọt. Rõ ràng con bé này có những phản ứng hoàn toàn không thể đoán trước được. Anh nhún vai.

- Cô ấy giống Suzanne cũng ngang với hũ nước xốt của mi giống với một cái đầu tàu.

- Trong mắt chú, ý cháu muốn nói thế. Trong mắt chú thì cô ấy giống Suzanne… Và cả trong trái tim sắt đá của chú nữa. Cháu ấy à, cháu biết hết. Trong đó đang nóng rực.

- Mi điên rồi.

- Cháu điên rồi, tất nhiên là thế… Lucie, cô ấy khiến chú cảm thấy điều gì đó, chính vì thế mà chú muốn bảo vệ cô ấy. Canada xa xôi quá.

Điện thoại di động của viên thanh tra bắt đầu rung lên.

- Cháu ấy à, cháu quý cô Lucie lắm. Cháu hy vọng chuyện hai người sẽ suôn sẻ.

- Cháu hoàn toàn điên rồi, cô bé ạ.

Anh nghe điện thoại. Là một trong những đầu mối liên hệ của anh ở Tổng cục An ninh Nội địa DCRI.

- Cậu có thông tin chưa?

- Theo ý cậu thì sao? Tư lệnh hiện nay của Binh đoàn Lê dương là một đại tá có tên Bertrand Chastel. Một nhân vật con nhà nòi thực sự đấy.

- Nói tiếp đi.

- Là quân nhân lê dương chuyên nghiệp, ông ta từng nằm trong những đội quân chiến đấu nổi tiếng nhất. Nói gọn lại, ông ta từng chỉ huy Trung đoàn nhảy dù số 2[\*](#Top_of_Ch42_xhtml) ở Liban, rồi đến Afghanistan. Sau đó, ông ta đổi hướng, trở thành huấn luyện viên trưởng tại địa ngục Guyane, ông ta đã đưa ra những chương trình huấn luyện mới và đào tạo tinh hoa của tinh hoa. Cứ như thể ông ta thích thú với việc sống một cuộc đời khắc nghiệt. Với ông ta, các gã trai bị rèn chết thôi, và phần lớn trong số họ quay trở về với một bộ não đã được định dạng ở chế độ chiến đấu, nếu anh hiểu ý tôi muốn nói gì. Trở về Pháp, ông ta làm việc ba năm ở Tổng cục An ninh Đối ngoại DGSE, rồi quay lại với mối tình đầu của mình, nắm quyền chỉ huy Trung đoàn Bộ binh số 1, Trung đoàn Bộ binh số 4 và cách đây hai năm là Trung tâm Tuyển dụng của Binh đoàn Lê dương.

Một cái tên viết tắt lập tức lóe lên trong tâm trí Sharko. DGSE. Tổng cục An ninh Đối ngoại.

- Chuyển qua bộ phận bí mật ngay giữa sự nghiệp quân nhân lê dương sao? Ông ta đã làm gì ở đó?

- Cậu thực sự tin rằng việc đó được ghi lại trên giấy trắng mực đen sao? Tất cả những chuyện này đều được xếp loại bí mật quân sự cấp cao. Ông ta quen biết rất nhiều người quan trọng, phần lớn là các đại diện của CCSD[\*](#Top_of_Ch42_xhtml). Chúng ta đang nói về những giới chức cấp cao, Shark ạ, và trong những giới chức cấp cao này, có rất nhiều cái hộp đóng kín. Khi cậu mở chúng ra, những điều bất hạnh của Pandora sẽ đập vào mặt cậu. Tôi không biết cậu đang định làm gì, nhưng có thể khẳng định với cậu rằng gã này thuộc loại không thể tấn công.

- Đó là việc của tôi. Lúc này ông ta đang ở Aubagne đúng không?

- Tôi đã kiểm tra, đúng thế. Một cú điện thoại nặc danh, và thế là mọi chuyện xong xuôi.

- Tuyệt vời, cảm ơn Ông nội.

- Nghe này, tôi chưa từng gọi cho cậu và tôi không muốn biết cậu đang dính dáng đến chuyện gì. Nhưng dù sao cũng nên cẩn thận đấy.

Sharko gác máy. Anh liếc ánh mắt thù địch nhìn sang bên phải. Cuối cùng, Eugénie cũng chuồn mất.

Anh vặn nhỏ âm lượng của chiếc đài đang khiến đầu óc anh căng thẳng. Hết đồng quê bằng phẳng là đến thung lũng, núi, sông. Valence, Montélimar, Avignon. Những dãy trường thành vùng Provence. Nhiệt độ tăng lên, mặt trời thiêu đốt da thịt qua lớp kính chắn gió. Cổ họng Sharko khô ran, không phải vì thiếu nước, mà vì thiếu Henebelle… Eugénie nói đúng. Người phụ nữ bé nhỏ tóc vàng đã làm đảo lộn những cơ quan hóa thạch trong cơ thể anh. Có thứ gì đó nóng rực lên trong ngực, trong bụng, trong dạ dày anh. Mọi thứ bên trong đó đều thắt lại, và khiến anh đau đớn. Đau đớn bởi vì ở đó lẽ ra không được có ai khác ngoài Suzanne. Đau đớn bởi vì anh hơn Lucie mười lăm tuổi, và qua đôi mắt cô, anh lại nhìn thấy tất cả những khiếm khuyết đã phá hủy gia đình anh. Thói cố chấp, những lần vắng mặt, và mong muốn được truy tìm cái Ác, cái Ác thực sự, cho đến khi phải tựa lưng vào tường, kiệt quệ, suy sụp. Không có bất cứ lối thoát nào cho cái nghề này. Không hề có đích đến, cũng chẳng hề có sự thỏa mãn.

Ngày đã sắp tàn. Tám giờ đồng hồ đi đường… Tám giờ đồng hồ để suy nghĩ, một phần về kế hoạch tấn công của anh.

Về sự tự sát thuần túy, anh nhận thức được điều đó.

Không sao cả, anh đã chết từ lâu rồi. Rất thường xuyên rồi.

Anh rời khỏi quốc lộ Mặt trời, tiếp tục chừng năm mươi ki lô mét trên đường A52 rồi rẽ vào đường nhánh “Aubagne”. Anh nhanh chóng nhìn thấy những tòa nhà của Trung tâm Tuyển dụng thuộc Binh đoàn Lê dương nằm bên lề quốc lộ A501. Những con tàu dài màu trắng, nằm thẳng tắp, với nét khắc nghiệt đặc thù của quân đội. Vài phút sau, anh rẽ vào đường liên tỉnh D2, rồi đi theo con đường dẫn anh đến trước một trạm gác do một hạ sĩ đứng canh. Mũ kê pi trắng, ngù vai màu đỏ, quân phục chỉnh tề không chê vào đâu được. Sharko trình tấm thẻ cảnh sát ra.

- Tôi là thanh tra Sharko, thuộc Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực. Tôi muốn nói chuyện với đại tá Bertrand Chastel.

Cái tên dài dằng dặc của bộ phận nơi anh làm việc vẫn luôn gây ấn tượng lớn. Sharko nhanh chóng giải thích rằng anh đang lần theo dấu vết một tên tội phạm tái phạm, chắc hẳn mới đây đã gia nhập Binh đoàn Lê dương dưới một danh tính giả. Để gây tác động mạnh hơn nữa, anh cố tình gán cho tên tội phạm kia vài tội ác: hãm hiếp, tra tấn… Anh chàng quân nhân yêu cầu Sharko chờ rồi biến mất vào bên trong trạm gác. Sharko biết rằng anh đã thắng khi nhìn thấy anh chàng xuất hiện trở lại và chỉ tay về phía bãi đỗ xe.

- Anh có thể đậu xe trên bãi đỗ dành cho khách, đằng sau anh. Đại tá sẽ tiếp anh. Một thiếu úy sẽ ra đón anh. Tôi chỉ có nhiệm vụ thu giữ vũ khí công vụ của anh thôi.

Viên thanh tra làm theo.

Kẹp túi tài liệu buộc chun ở cánh tay, anh lẳng lặng đi theo viên hạ sĩ quan ra đón mình. Trên những bức tường trắng tinh bao quanh khuôn viên, có dán câu khẩu hiệu nổi tiếng Legio patria nostra[\*](#Top_of_Ch42_xhtml) viết bằng những chữ cái vàng lấp lánh. Những hàng người thuộc tất cả các quốc tịch - Bồ Đào Nha, Colombia, Nga… - đang đi đều bước dọc sân tập, theo nhịp điệu của khúc quân hành. Những người khác, lùi về sau một chút, mặc áo khoác màu xanh da trời và áo thun trắng, đang leo cầu thang ở tốc độ cao, mắt lộ rõ sự gấp gáp và nỗi sợ. Đám tân binh…

Chính sách cực đoan của họ thật đáng sợ: những người lính với cái đầu trọc lốc và đôi mắt lạnh như thép còn chưa đầy ba mươi tuổi, và đã sẵn sàng chết, ngay lúc này, ở đây, vì lá cờ ba màu.

Tâm trí Sharko đột nhiên bị thu hút vào một tòa nhà một tầng, đằng trước có gắn tấm biển: “DCILE, Bộ phận Truyền thông và Thông tin”. Anh rảo bước đi lên ngang hàng với người dẫn đường:

- Mà này… Chính xác thì họ làm gì ở DCILE vậy?

- Đây là bộ phận quan hệ công chúng, đáp ứng nhiều yêu cầu về thông tin và bố trí thực hiện các phóng sự. Phòng sản xuất đảm nhận việc quảng bá về Binh đoàn Lê dương trên khắp nước Pháp và ở nước ngoài.

- Các anh có cả một bộ phận sản xuất phim sao? Sản xuất và dựng các bộ phim phục vụ quân đội?

- Đúng thế. Các phóng sự, các bộ phim quảng cáo hoặc phim tưởng niệm.

- Và chính binh lính lê dương tự phụ trách việc đó?

- Là bộ tham mưu với các thành viên là quân nhân. Chủ yếu là các sĩ quan, hạ sĩ quan bộ binh. Anh còn câu hỏi nào nữa không?

- Có lẽ thế này là đủ rồi, cảm ơn anh.

Sharko nghĩ đến những kẻ đã sát hại ông già chuyên phục chế phim, Claude Poignet… Một trong số chúng là quân nhân biết quay phim, và chắc chắn hắn ẩn náu ở đây, yên ổn giậm chân trong đôi giày cao cổ, tại một trong những tòa nhà rộng lớn này… Mọi chuyện càng ngày càng trùng khớp.

Họ đến khu nhà của Trung đoàn Bộ binh số 1, nơi đặt trụ sở của tư lệnh tối cao, cũng có nghĩa là chỉ huy binh đoàn. Quyền lực tuyệt đối. Cổ họng Sharko khô khốc, hai bàn tay xâm xấp mồ hôi, có lẽ khi đứng trước một kẻ giết người tay vấy máu anh cũng không lo lắng bằng việc phải đối mặt với một viên đại tá từng được thưởng huân chương, người có lẽ đã dành một phần đời mình để phụng sự tổ quốc của anh. Là người trong nghề, viên cảnh sát có sự ngưỡng mộ sâu sắc đối với những quân nhân này cũng như sự hy sinh của họ.

Hai người đi theo những hành lang êm ái, người quân nhân gõ ba lần vào cánh cửa đóng kín rồi giữ tư thế đứng nghiêm.

- Nghỉ! Vào đi!

Sau khi đưa Sharko vào và quay nửa vòng theo quy định, viên thiếu úy để viên thanh tra cảnh sát lại một mình đối mặt với vị đại tá đang bận rộn ký giấy tờ. Viên cảnh sát cho rằng vị chỉ huy này chắc là tầm tuổi anh, và có dáng dấp gần giống anh, nhưng đỡ bệ vệ hơn đồng thời cao hơn anh vài xăng ti mét. Mái tóc màu xám cắt ngắn không chê vào đâu được càng làm nổi bật khuôn mặt vuông vức. Trên bộ đồng phục sẫm màu, một tấm biển nhỏ có in chữ đỏ “Đại tá Chastel”.

- Tôi xin anh thêm vài giây nữa.

Viên sĩ quan cao cấp ngước đôi mắt xanh lạnh lẽo lên nhìn anh, rồi tiếp tục công việc của mình, không có phản ứng gì đặc biệt. Viên thanh tra cảm thấy băn khoăn. Nếu viên đại tá có liên quan đến vụ án, nếu ông ta có theo dõi các thông tin sau khi họ phát hiện ra mấy cái xác ở Gravenchon, chắc chắn ông ta đã biết mặt anh, biết danh tính của anh. Như thế nghĩa là ông ta đã chuẩn bị tinh thần cho chuyến viếng thăm này từ khi viên hạ sĩ gác cổng gọi điện thoại thông báo? Hay chỉ đơn giản là ông ta không nhận ra anh?

Trong lúc Chastel ký giấy tờ, Sharko tranh thủ quan sát kỹ văn phòng. Bảy nguyên tắc trong điều lệ danh dự của lính lê dương ngự trên một ô kính rộng nhìn ra sân tập. Không thể đếm hết những tấm biển tưởng nhớ và những bức ảnh treo trên bức tường nơi viên đại tá, ở các độ tuổi khác nhau, tạo dáng một mình hoặc giữa trung đoàn của ông ta. Đất đỏ và bụi ở Afghanistan, những tòa nhà đổ nát ở Beyrouth, rừng Amazon rậm rạp… Một sự tàn bạo ngấm ngầm tỏa ra từ những khuôn mặt có đường nét ấn tượng, từ những ngón tay siết quanh nòng súng sẵn sàng tấn công. Nói cho cùng, những bức ảnh này không thể hiện gì ngoài chiến tranh, những lần chạm trán, ở giữa là những người đàn ông cảm thấy đó chính là chỗ của mình.

Cuối cùng, viên đại tá xếp gọn đống giấy tờ và đẩy nó về cuối chiếc bàn làm việc sắp xếp vô cùng gọn gàng. Không có bất cứ chiếc ghế nào khác. Ở đây, người ta có thói quen đứng, đứng nghiêm.

- Tôi vẫn còn tiếc nuối những năm tháng ta chưa hề biết đến sự tồn tại của công việc bàn giấy. Tôi có thể xem giấy tờ của anh được không?

- Đương nhiên rồi.

Sharko đưa thẻ của anh cho ông ta. Viên sĩ quan săm soi hồi lâu rồi mới trả lại anh. Ngón tay ông ta dày, những móng tay được chăm sóc cẩn thận. Cũng giống anh, ông ta đã rời thực địa từ lâu.

- Anh đang tìm kiếm tác giả của những tội ác đẫm máu trong hàng ngũ của chúng tôi, nếu tôi hiểu không nhầm. Và anh đến đây một mình để bắt anh ta sao?

Giọng ông ta vang lên trầm trầm, đơn điệu, thô nhám. Nếu là giả vờ thì ông ta quả là người rất có năng khiếu.

- Cho đến lúc này, chúng tôi mới chỉ dừng ở giai đoạn nghi vấn. Một máy quay an ninh đã chứng tỏ với chúng tôi rằng xe của anh ta xuất hiện cách Aubagne chừng hai chục ki lô mét, đoạn trạm thu phí A52. Thế nhưng, lại không còn bất kỳ dấu vết nào của chiếc xe đó ở trạm A50. Như vậy, chắc chắn anh ta phải dừng ở giữa khoảng đó.

- Chiếc xe đó, các anh đã tìm thấy chưa?

- Chưa, nhưng chúng tôi đang nỗ lực tìm kiếm.

Đại tá Chastel mân mê con chuột máy tính, rồi hình như ông vừa gõ một mật khẩu vào bàn phím.

- Chắc là không có chuyện anh không biết rằng binh đoàn chúng tôi không tuyển mộ bất cứ kẻ nào từng phạm tội hiếp dâm hoặc giết người đấy chứ?

- Có vẻ như anh ta đã mạo danh người khác.

- Rất ít có khả năng ấy. Cho tôi biết tên anh ta.

Sharko nhìn thẳng vào mắt ông ta thật lâu, thật sâu. Chỉ một lát nữa thôi, chính trong đôi mắt đó, trong khoảnh khắc ngắn ngủi, phải tóm bắt được tia sáng mong manh có khả năng đảo lộn tất cả. Anh kéo hai sợi dây chun, mở tập hồ sơ rồi lấy ra một bức ảnh khổ A4. Anh đặt nó lên bàn, mặt có ảnh úp xuống mặt gỗ.

- Tất cả đều ở trên này…

Bertrand Chastel kéo tờ giấy lại phía mình rồi lật lên.

Bức ảnh chụp Mohamed Abane khi còn sống. Khuôn mặt chụp cận cảnh.

Lẽ ra Bertrand Chastel phải phản ứng. Nhưng không, không có chút cảm xúc nào trên khuôn mặt kín bưng của ông ta.

Sharko nghiến hai hàm răng. Không thể thế này được. Viên thanh tra cảm thấy bản thân bị xáo trộn, nhưng cố gắng không để lộ điều gì, vẫn tiếp tục theo đuổi hướng điều tra:

- Như đã viết bên dưới bức ảnh, chắc hẳn anh ta trình diện ở đây dưới cái tên Akim Abane.

Viên sĩ quan lê dương đẩy tờ giấy về phía Sharko.

- Rất tiếc, tôi chưa từng nhìn thấy anh ta.

Cả giọng nói, đôi môi lẫn các ngón tay ông ta đều không hề run rẩy. Sharko lấy lại bức ảnh, nhíu mày:

- Tôi cho rằng ông không gặp tất cả các tân binh gia nhập đội ngũ của ông. Trên thực tế, tôi đang chờ ông gõ tên anh ta trên máy vi tính, như ông đã chuẩn bị làm trước khi tôi cho ông xem ảnh chân dung của anh ta.

Thoáng chút im lặng chết chóc. Mà Sharko thấy quá lâu. Tuy nhiên, Chastel vẫn không hề để mất vẻ oai vệ, cũng không hề mất kiểm soát. Một tay gan góc thực sự.

- Chẳng có gì xảy ra ở đây mà tôi không biết, hoặc không nhìn thấy. Nhưng nếu điều này có thể giúp anh yên tâm, thì đây.

Ông ta nhập dữ liệu vào máy vi tính rồi xoay màn hình về phía Sharko.

- Chẳng có gì hết.

- Ông không cần cho tôi xem màn hình, chỉ lời nói của ông cũng đủ khiến tôi tin tưởng rồi.

Bằng một cử chỉ dứt khoát, Chastel xoay màn hình về phía mình.

- Tôi còn nhiều việc phải làm. Thiếu úy Brachet sẽ tiễn anh ra tận cổng. Chúc anh may mắn với kẻ bỏ trốn đó.

Sharko ngần ngừ. Anh không thể rời đi như thế này, khi còn chưa biết chắc. Đúng lúc Chastel định nhấc điện thoại lên, Sharko cúi người về phía ông ta và ấn mạnh vào bàn tay Chastel, buộc ông ta đặt ống nghe xuống. Lần này, anh biết mình đang vượt quá ranh giới, rằng mọi chuyện có nguy cơ đảo lộn.

- Tôi không biết ông làm thế nào để biết được rằng tôi sắp đến đây, nhưng ông sẽ không đánh lừa được tôi đâu.

- Bỏ tay anh xuống, ngay lập tức.

Sharko ghé sát mặt vào mặt viên sĩ quan, chỉ còn cách chừng mười xăng ti mét. Anh nói không chút ngần ngại, được ăn cả ngã về không.

- Hội chứng E… Tôi biết chuyện rồi. Nhưng chết tiệt thật, ông tưởng tôi đến đây vì lý do quái quỷ nào chứ?

Lần này, Chastel chịu trận và không thể che giấu hoàn toàn nỗi sững sờ: ánh mắt ông ta xao động, hai bên xương thái dương di chuyển bên dưới lớp da. Một giọt mồ hôi rịn ra trên trán, mặc dù điều hòa trong phòng đang bật. Ông ta để nguyên bàn tay trên ống nghe.

- Tôi không hiểu bất cứ điều gì trong lời nói của anh.

- Ồ có đấy, ông có hiểu đấy! Điều tôi vẫn không thể hiểu nổi, đó là làm thế nào mà ông lại giữ được bình tĩnh khi đối diện chân dung Abane. Ngay cả một người như ông cũng không đủ khả năng tự kiểm soát đến mức ấy. Làm sao ông biết được? Làm sao ông…

Sharko nheo mắt.

- Những chiếc micro…

Anh đứng thẳng người trở lại, hai bàn tay áp lên hai bên thái dương.

- Chết tiệt, chết tiệt thật. Các người đã đến nhà tôi và giấu micro ở nhà tôi.

Chastel đứng dậy, chống hai tay xuống mặt bàn chẳng khác nào một con gorilla.

- Tôi đảm bảo với anh rằng anh sẽ phải hối tiếc vì đã đến đây đe dọa tôi. Cứ chuẩn bị tinh thần mà chấm dứt sự nghiệp.

Sharko nở một nụ cười cá mập. Anh tiếp tục tấn công:

- Tôi chỉ có một mình ở đây, trước mặt ông, bởi vì không người nào biết việc tôi có mặt tại Aubagne, ông biết điều đó rồi. Và nếu thông tin này có thể giúp ông yên tâm, thì sẽ không có cuộc điều tra nào được tiến hành để chống lại Binh đoàn Lê dương hết. Mọi người đều thống nhất: Mohamed Abane, hay đúng hơn là Akim Abane, ông gọi anh ta thế nào cũng được, chưa từng đến đây.

- Anh điên thật rồi, những điều anh vừa nói chẳng có ý nghĩa gì cả.

- Điên đến nỗi tôi sắp đòi tiền ông đây, đại tá Chastel ạ. Rất nhiều tiền… Đủ để tôi xin thôi việc mà vẫn có một khoản lương hưu hậu hĩnh. Nói đúng ra, rất nhiều… Một giọt nước, ta có thể nói thế, nếu so với những nguồn quỹ bí mật của DGSE. Ông tưởng tôi thích tiếp tục khuấy đảo những thứ thối tha này sao?

Sharko không để ông ta kịp đáp trả, anh cần phải hành động nhanh chóng. Anh lấy từ trong cặp tài liệu buộc chun ra một tờ giấy và dằn xuống trước mặt viên sĩ quan lê dương.

- Bằng chứng cho thiện ý của tôi.

Chastel hạ cố cụp mắt nhìn xuống.

- Các tọa độ GPS sao? Thứ này có nghĩa là gì?

- Nếu ông hoặc “các bạn” ông có thời gian ghé qua Ai Cập, biết đâu đấy, thì chính ở địa điểm này các vị sẽ tìm thấy xác của một gã tên là Atef Abd el-Aal, một lính canh người Cairo. Trừ phi cả việc này các vị cũng đã biết rồi chăng? Hãy đưa tờ giấy này cho chính quyền Pháp hoặc Ai Cập, tùy ý ông, và tôi sẽ sống những ngày còn lại của đời mình trong tù.

Khuôn mặt viên sĩ quan lê dương hoàn toàn bất động, như được đổ bằng bê tông. Sharko nghiêng người, tỏ vẻ hài lòng.

- Tôi cũng sẽ quên vụ những chiếc micro. Ông thấy đấy, giữa hai chúng ta là vấn đề lòng tin.

Anh lùi ra đến tận cửa.

- Không cần tiễn tôi đâu, tôi biết lối ra rồi. Tôi sẽ liên hệ với ông trong vòng vài ngày tới. Và, xin có một lời khuyên, nếu có điều xấu xảy ra với tôi… Tôi đã có biện pháp phòng ngừa rồi.

Anh hất cằm về phía điều lệ danh dự của Binh đoàn Lê dương.

- Có lẽ ông nên đọc lại thứ đó.

Cuối cùng, anh quay người và bước ra ngoài.

Không có người nào hộ tống anh.

Khi gặp những binh lính đã được huấn luyện và sẵn sàng giết người, dao giắt ở thắt lưng, Sharko tự hỏi phải chăng anh vừa ký vào bản án tử của chính mình. Anh vừa tự biến mình thành kẻ thù của Binh đoàn Lê dương và có lẽ là của các cơ quan bí mật khác. Anh nghĩ rằng đằng sau vụ án này có những thế lực đáng gờm, và anh đã không nhầm. Những quan chức rất cao cấp…

Anh lái xe, chân ga nhấn đến sát sàn xe, trên làn đường bên phải của quốc lộ A6. Và đưa mu bàn tay quệt những giọt nước mắt vừa ứa ra trên khóe mắt. Anh đã tâm sự về những điểm yếu, những vết thương sâu kín của bản thân với Henebelle, bởi vì anh biết rằng cô cũng giống anh, và rằng giữa họ đã bột phát nảy sinh một dạng thức của lòng tin. Anh đã để lộ cho cô thấy những vết sẹo tinh thần.

Nhưng nhiều đôi tai khác cũng đã nghe thấy những chuyện ấy. Chastel, đám tay chân của ông ta…

Lúc này, anh cảm thấy mình thật trần trụi, bị phản bội, gần như hổ thẹn.

Bảy tiếng đồng hồ sau, anh về đến nhà. Anh bắt đầu lục lọi căn hộ từ trên xuống dưới, và tìm thấy bốn chiếc micro. Một chiếc gắn trong đế chiếc đèn halogen, ba chiếc còn lại gắn trong các bộ ổn nhiệt của lò sưởi. Loại thiết bị tiêu chuẩn, thu nhỏ, có thể được sử dụng bởi bất cứ cơ quan cảnh sát nào. Chắc chắn anh sẽ không tìm thấy bất cứ dấu vân tay nào trên đó, và tuyệt đối không rút ra được bất cứ thông tin nào.

Anh giận dữ ném chúng xuống đất.

Và chính Eugénie là người dùng đế giày di nát chúng.

Từ lúc đó trở đi, anh cảm thấy khẩu Sig Sauer nhét trong bao súng và ba ổ khóa ở cánh cửa ra vào căn hộ trở nên thảm hại đến khủng khiếp.

# 43

L

ucie mới đi máy bay một lần, khi cô khoảng chín tuổi, đến Baleares nghỉ hè, và cô thấy việc này thật tuyệt vời. Cô nhớ cha mẹ cô đã quây quần quanh cô và vuốt tóc cô mỗi lần máy bay bị hẫng do mất lực nâng khiến cô sợ hãi. Một trong những kỷ niệm cuối cùng về gia đình với đầy đủ ba người. Giờ đây, tất cả đã xa biết mấy…

Cô trầm tư áp trán vào cửa sổ chiếc Boeing 747 đang bay qua bầu trời Québec. Nữ tiếp viên vừa đánh thức cô, khẽ nhắc cô thắt dây an toàn. Máy bay bắt đầu hạ độ cao. Lucie đã ngủ suốt chuyến đi, một giấc ngủ say sưa, không ngắt quãng, gần như bất thường. Trong ánh sáng nhàn nhạt của buổi hoàng hôn, cô ngắm nghía vùng đất trải dài bên dưới với những hồ nước, những dòng sông, những đầm lầy, nơi vẫn còn bị nền văn minh chừa lại. Một vùng đất khổng lồ, hoang dã, được gìn giữ một cách mầu nhiệm. Rồi cửa sông Saint-Laurent hiện ra, với những biểu hiện đáng kể đầu tiên của con người, trước khi máy bay bay qua hòn đảo hình thoi nổi tiếng.

Montréal… Kẻ liều mạng của chủ nghĩa hiện đại giữa lòng sóng lũ.

Nữ tiếp viên hàng không kiểm tra lại lần nữa để chắc chắn rằng tất cả dây an toàn đã được thắt chặt. Hành khách bên cạnh Lucie, một anh chàng tóc vàng vạm vỡ, bấu mười đầu ngón tay gần như lút sâu vào hai bên tay vịn. Anh ta nhìn cô chằm chằm bằng đôi mắt của một chú cún:

- Một lần nữa, tôi sắp có cảm giác mình đang chết. Tôi ghen tị với những người có thể ngủ được ở bất cứ đâu, giống như cô.

Lucie đáp lại anh ta bằng một nụ cười lịch sự. Miệng cô đắng nghét, và cô không hề muốn tranh cãi. Cú hạ cánh xuống sân bay Montréal-Pierre-Elliott-Trudeau diễn ra rất nhẹ nhàng. Nhiệt độ trên mặt đất rõ ràng là giống như nhiệt độ của một mùa hè điển hình ở miền Bắc nước Pháp. Không bỡ ngỡ cho lắm, nhất là khi dân cư ở đây phần lớn nói tiếng Pháp. Ngay sau khi hoàn tất các thủ tục nhập cảnh - hải quan, kiểm tra lệnh ủy quyền điều tra quốc tế, chờ lấy hành lý và tiền đô la Canada -, Lucie gọi một chiếc taxi và thả người ngồi xuống ghế sau. Ở đây trời mới sẩm tối, nhưng ở phía bên kia Đại Tây Dương, đêm vừa kết thúc.

Ấn tượng đầu tiên của Lucie về Montréal, trong bóng tối càng lúc càng dày đặc, là ấn tượng về một thành phố hiện đại và sáng rực đến khó tin. Những tòa nhà chọc trời hắt ánh sáng về phía những ngôi sao, vô số giáo đường và nhà thờ chơi đùa với những sắc độ của màu đỏ, màu xanh da trời, màu xanh lá cây tỏa ra từ những ngọn đèn. Trong khu trung tâm, Lucie ngạc nhiên trước những đại lộ rộng rãi, và mạng lưới đường phố cân xứng hoàn hảo. Bất chấp những bến tàu điện ngầm với dáng dấp rất Paris và cảnh sôi động gần các quán cà phê nhỏ hoặc các nhà hàng, ta thấy sự gần gũi và náo nhiệt này vẫn hạn chế hơn nhiều so với thủ đô nước Pháp vào những giờ cao điểm trong đêm.

Khi đã đến được khách sạn Delta Montréal, một tòa tháp đồ sộ có phần đỉnh được chiếu sáng bằng ánh sáng xanh, Lucie không còn đủ sức ra ngoài thăm thú thành phố - trong đó có thành phố Montréal ngầm vô cùng nổi tiếng. Sau khi lấy chìa khóa, cô lên phòng mình ở tầng sáu, cởi bỏ quần áo, chỉ mặc đồ lót rồi thở dài nằm xuống giường. Cô không cảm thấy thoải mái ở nơi vô danh này, nơi những kẻ xa lạ nối tiếp nhau đi qua, những người đàn ông đi công tác, những cặp đôi đi nghỉ. Không điều gì khiến ta suy sụp hơn là phải ở một mình vào buổi tối, xung quanh không có bất cứ tiếng động nào. Đâu rồi những tiếng cười và tiếng khóc của hai con gái cô, cũng như tiếng ồn ào quen thuộc trong căn hộ của cô, âm thanh đồng hành với cô suốt những năm vừa qua? Làm sao cô có thể ở xa đứa con gái đau ốm đến thế này? Trại hè của Clara thế nào rồi? Những câu hỏi mà có lẽ một người mẹ, một người mẹ tốt, không bao giờ phải đặt ra cho mình.

Bất chấp tất cả những lo lắng ấy, cô dần thiếp đi. Rồi nhấp nháy mắt khi điện thoại của khách sạn đổ chuông. Cô đưa tay với lấy ống nghe rồi áp vào tai.

- Tôi nghe đây.

- Ổn định chỗ ở chưa, Henebelle?

Một khoảng im lặng…

- Thanh tra Sharko đấy à? Ờ… Vâng, tôi vừa đến nơi. Nhưng… Tại Sao anh không gọi vào điện thoại di động của tôi?

- Tôi đã thử gọi rồi. Không được.

Lucie nhặt chiếc điện thoại di động mà cô đang để bên cạnh lên. Pin vẫn đầy nguyên. Màn hình không thể hiện cuộc gọi nào. Cô cố gắng kích hoạt tín hiệu âm thanh.

- Chết tiệt, chắc là nó không chịu nổi tình trạng lệch múi giờ… Nhân nói đến lệch múi giờ, ở chỗ anh có lẽ mới là bốn hoặc năm giờ sáng. Anh đã dậy rồi sao?

Trong bóng tối, Sharko ngồi bên bàn bếp, trước một cốc cà phê trống không và khẩu Sig Sauer đã nạp đầy đạn. Anh áp má vào lòng bàn tay, khuỷu tay tì lên khăn trải bàn, mắt nhìn ra phía cửa, ở đầu phòng khách. Điện thoại di động để trước mặt, anh đã bật loa. Trên chiếc ghế tựa đối diện, Eugénie đang lẩm bẩm bài hát mới nhất của Béatrice Martins[\*](#Top_of_Ch43_xhtml). Con bé đang ăn mứt hạt dẻ và nhấm nháp một cốc nước chanh xi rô bạc hà. Sharko quay đầu nhìn sang phía khác.

- Chuyến đi thế nào?

- Nói tóm lại là mệt muốn chết. Máy bay chật cứng những người đi nghỉ hè.

- Thế khách sạn có dễ thương không? Ít ra cô cũng có bồn tắm chứ?

- Bồn tắm à? Ờ… Có. Còn anh, có gì mới không?

- Một điểm tích cực lớn, tôi sắp lấy được danh sách hai trăm người có mặt tại hội nghị khoa học ở Cairo, vào thời điểm xảy ra ba vụ giết người. Lúc này, chúng tôi đã quyết định sẽ tập trung vào những người Pháp trước.

- Hai trăm người, nhiều đấy. Bao nhiêu người sẽ làm việc với danh sách đó?

- Một người duy nhất, là tôi. Trong thời gian đầu, chắc là chúng ta có thể loại bỏ một loạt sau khi so sánh với chân dung mà chúng ta đang có về kẻ sát nhân năm 1994. Sàng lọc hết mức, trước khi phân tích kỹ từng trường hợp. Tôi để cô tự hình dung mức độ phức tạp của công việc này.

Có tiếng động cơ gầm lên ngoài phố. Theo phản xạ, Sharko vớ lấy khẩu súng và lao ra phía cửa sổ. Sau khi tắt đèn, anh khẽ nâng cửa chớp cuốn lên, cổ họng nghẹn lại. Một chiếc xe tải, có gắn đèn hiệu màu cam trên nóc, đang nhẹ nhàng di chuyển dọc vỉa hè. Đó chỉ là một chiếc xe chở rác, đang đi thu gom rác từ các thùng, như mọi tuần, trong bầu không khí đờ đẫn của buổi sáng sớm. Viên cảnh sát quay lại chỗ ngồi, có phần yên tâm hơn. Hai bên thái dương anh đập thình thịch, sự cảnh giác thái quá và chứng hoang tưởng cuồng ám, bị bệnh tật khuếch đại, vừa giữ cho anh tỉnh táo lại vừa khiến anh mệt nhoài.

- Có vấn đề gì sao, thanh tra?

- Ổn cả, ổn cả. Nói xem, cô không nhận thấy gì đáng ngờ ở nhà cô tại Lille sao?

- Kiểu như thế nào?

- Kiểu như những chiếc micro được cài cắm. Tôi tìm thấy bốn chiếc ở nhà tôi.

Đang ngồi xếp bằng giữa giường, Lucie cảm thấy mặt mũi mình như trắng bệch đi.

- Tay nắm cửa ra vào nhà tôi bị cọ xước, cách đây vài hôm. Chúng cũng đến căn hộ của tôi, chắc chắn là thế.

Lucie im lặng chịu trận. Cảm giác như mình vừa bị cưỡng bức. Có kẻ đã vào nhà cô, trong cái tổ ấm của cô. Có thể kẻ đó còn thăm viếng cả phòng ngủ của cô và bọn trẻ.

- Kẻ nào đã làm chuyện đó?

- Tôi không biết gì hết. Nhưng điều chắc chắn là đại tá Binh đoàn Lê dương có liên quan.

- Làm sao anh biết điều đó?

- Tôi biết thế. Đừng nói với bất kỳ ai về chuyện mấy chiếc micro, được không? Chúng ta sẽ xử lý việc này khi nào cô về nhà.

- Tại sao?

- Đừng có hỏi nhiều thế nữa. Hãy cho tôi biết tình hình. Hẹn sớm gặp lại.

- Thanh tra này! Chờ đã!

Điều hòa không khí kêu ro ro chẳng khác nào một cỗ máy thôi miên. Và giọng nói của Sharko khiến cô cảm thấy vô cùng dễ chịu.

- Gì thế, cô Henebelle?

- Tôi có một câu muốn hỏi anh…

- Loại câu hỏi gì thế?

- Anh đã cứu được nhiều mạng sống trong sự nghiệp của mình, đúng không?

- Đúng, vài người. Nhưng không phải lúc nào cũng là những mạng sống mà tôi muốn, thật đáng tiếc.

- Trong nghề của mình, chúng ta an ủi các gia đình bằng cách tìm ra những kẻ đã sát hại người thân của họ. Có thể chúng ta mang lại lẽ sống cho một nhóm người, bởi vì chúng ta mang đến cho họ một câu trả lời. Nhưng thanh tra này, anh không muốn một ngày nào đó chấm dứt mọi chuyện hay sao? Tự nhủ rằng thế giới này sẽ không tệ đi cũng chẳng tốt hơn nếu không có anh?

Sharko xoay xoay khẩu súng trên bàn, khẽ nhấp ngón tay vào cò súng. Anh nghĩ đến Atef Abd el-Aal… Nghĩ đến tám nét sổ vạch trên thân cây. Đến tất cả những kẻ anh có thể xử lý, và biết chắc là chúng sẽ không bao giờ có thể tái phạm được nữa.

- Tôi muốn dừng lại mỗi khi nhìn thấy một nụ cười trên khuôn mặt của những kẻ khốn kiếp mà tôi tống vào tù. Bởi vì nụ cười đó là thứ mà không một gông cùm nào, không một nhà tù nào có thể triệt tiêu được. Nụ cười đó là thứ mà sau này cô sẽ gặp lại trong các siêu thị, các khu vui chơi, các trường học, ở khắp những nơi cô đến. Nụ cười đó khiến tôi buồn nôn.

Anh đập mạnh lòng bàn tay vào khẩu súng, dừng phắt mọi cử động. Các ngón tay anh khép lại xung quanh nòng súng.

- Tôi chỉ mong muốn một điều cho cô, Henebelle ạ, đó là không bao giờ gặp phải nụ cười khốn kiếp đó. Bởi vì, nếu nó len lỏi vào bên trong cô, nó sẽ không bao giờ thoát ra nữa.

Lucie nghiến răng. Cô thở dài nhìn chăm chăm lên trần nhà. Bóng tối đã phi nước đại quay trở lại.

- Cảm ơn thanh tra. Tôi sẽ thông báo cho anh những thông tin tiếp theo. Chúc anh ngủ ngon.

- Chúc cô ngủ ngon, Henebelle. Hãy chăm sóc bản thân cẩn thận.

Lucie buồn bã gác máy.

Cô đã hiểu ra rằng việc quay trở lại, về phía một cuộc đời làm vợ và làm mẹ, sẽ rất khó khăn. Bởi vì, nụ cười mà Sharko vừa nói đến, cô đã gặp phải nó quá sớm, ngay khi vừa mới bắt đầu sự nghiệp.

Và nó đã gặm nhấm tâm hồn cô từ lâu…

# 44

L

ucie trải qua một đêm bất an, đầy ác mộng. Những hình ảnh đã lợi dụng những thời khắc thanh bình để quấy rầy cô: đứa bé gái ngồi trên chiếc xích đu, con bò mộng, lũ thỏ, Judith Sagnol, trong bộ phim, với con mắt bị khoét, vùng bụng bị rạch xẻ thành hình một con mắt đen to tướng.

Trong lúc trằn trọc trên giường, nhìn màn hình kỹ thuật số của chiếc ti vi pha loãng từng phút của cô một, Lucie chỉ nóng lòng mong một điều duy nhất: ngày rạng thật nhanh.

Và ngày đã rạng. Đúng lúc đồng hồ điểm chuông 9 giờ, cô bước đi trên những con phố Québec, tận hưởng bầu không khí dịu mát của buổi sáng để xua tan cảm giác đờ đẫn đang đè nặng lên các cơ bắp.

Trung tâm lưu trữ Montréal nằm cách Vieux-Port chừng một trăm mét, giữa một vùng đặc biệt rợp bóng cây. Đây là một tòa nhà của chính phủ xây theo phong cách Beaux-Arts, với những phiến đá lớn màu trắng và những hàng cột đồ sộ, trong quá khứ từng là trụ sở của Cao học Thương mại.

Khi Lucie vào đến bên trong, đeo theo chiếc ba lô chất đầy hoa quả lấy từ khách sạn, một chai nước, cuốn sổ nhỏ và cây bút, cô có cảm giác mình là một con kiến nhỏ bé nực cười lạc giữa một sa mạc giấy. Theo lời nữ nhân viên phụ trách tài liệu lưu trữ đầu tiên mà cô gặp, giữa những bức tường này, bên dưới những khoảng trần cao chạm trổ và những chùm đèn tuyệt đẹp, đang ẩn giấu trên hai mươi ki lô mét dữ liệu, bao gồm các tài liệu cá nhân, tài liệu của chính phủ và tài liệu dân sự. Ở đây, có thể tìm hiểu về cuộc đời của những gia đình thế lực trong lịch sử Montréal và Québec, chẳng hạn như nhà Papineau, nhà Lacoste, nhà Mercier, đồng thời cũng có thể tìm thấy những thông tin về tình hình nhập cư, giáo dục, năng lượng, du lịch, các vụ án tư pháp, chưa kể chín triệu bức ảnh hoặc hai trăm ngàn bức vẽ, bản đồ, sơ đồ… Một thành phố giấy trong một thành phố thép và bê tông.

Để có được những cơ hội tốt nhất, Lucie đã chuẩn bị, bằng vài câu ngắn gọn, một bản tổng hợp đầy đủ tất cả những gì cô muốn tìm. Cô tự giới thiệu mình là cảnh sát Pháp, đang tìm kiếm một người trong một bức ảnh. Người phụ nữ đón tiếp hướng dẫn cô đến gặp một người khác, người có lẽ là hiểu biết nhiều hơn về thời kỳ tương ứng với những năm 1950 trong lịch sử Québec. Tấm thẻ ghim trên chiếc áo sơ mi trắng cho biết bà tên là Patricia Richaud.

Lucie giải thích ngắn gọn với bà về mục đích chuyến viếng thăm.

- Thế này, tôi đang tìm một bé gái chắc hẳn đã đến tu viện hoặc trại trẻ mồ côi vào những năm 1950. Nếu phải đưa ra một thời điểm cụ thể, tôi cho rằng đó là vào khoảng năm 1954 hoặc 1955. Cơ sở đó có khả năng nằm trong khu vực Montréal. Tôi có cả tên của một bà xơ từng có mối liên hệ với bé gái đó: xơ Marie-du-Calvaire.

Nữ nhân viên phụ trách tài liệu lưu trữ xem bức ảnh đứa bé gái ngồi trên xích đu, rồi mời Lucie đi theo mình.

- Cô có biết thời kỳ đó có bao nhiêu xơ Marie-du-Calvaire không? Thật đáng tiếc, thông tin đó sẽ không giúp ích cho cô được nhiều đâu.

Richaud trạc tuổi năm mươi, mái tóc sáng màu buộc túm đuôi ngựa và đeo một đôi kính nhỏ mắt tròn. Hai người phụ nữ đi dọc theo những hành lang dài bất tận, chẳng ăn nhập gì với hình ảnh cũ kỹ mà ta có thể hình dung về những cơ quan kiểu này. Những đường lối rõ ràng, sạch sẽ, lối thiết kế vị tương lai. Thậm chí còn có cả dịch vụ tham quan kèm hướng dẫn: đã có nhiều người đi thành nhóm đằng sau một hướng dẫn viên, giữa thư viện rộng mênh mông. Lucie tin chắc là mình đã đi bộ hơn năm phút, leo lên rồi leo xuống các cầu thang, trước khi đến được một căn phòng nhỏ xíu hình vòng cung, không cửa sổ, được chiếu sáng bằng những ngọn đèn nê ông. Những tập hồ sơ nối tiếp nhau trong hàng trăm hàng ngàn ngăn tủ có độ cao nhiều mét, có thể tiếp cận bằng một cái thang gắn bánh xe. Trong số đó, nữ cảnh sát có thể đọc thấy: “Hồ sơ tội phạm vị thành niên (1912- 1958)”, “Hồ sơ phúc lợi xã hội (1950-1974)”,… Nhân viên lưu trữ dừng lại giữa phòng.

- Đây rồi. Theo cảm giác của tôi, đây chính là nơi cô có cơ may thấy những gì cô đang tìm kiếm. Đa số các hồ sơ này liên quan đến trẻ mồ côi dưới mười sáu tuổi. Chẳng hạn các hồ sơ tội phạm vị thành niên đều liên quan đến những trẻ em bị bỏ rơi hoặc bị cha mẹ vứt bỏ trong những hoàn cảnh có khả năng biến chúng thành tội phạm.

Lucie chỉ vào phần bên kia của căn phòng, nơi khiến cô đặc biệt quan tâm: “Các cộng đồng tôn giáo (1925-1961)”. Nhân lúc người phụ nữ dừng lại để lấy hơi, cô xen vào:

- Thế còn chỗ kia?

Richaud máy móc sờ tay lên tấm mề đay đeo ở đầu một sợi dây chuyền bằng vàng.

- Cô may mắn đấy, đây là những tài liệu mới được lấy về vài tuần nay, trước kia bị cấm tra cứu, bởi vì chúng nằm trong các cơ sở tôn giáo. Nhưng tỉnh Québec càng ngày càng quay lưng với tôn giáo, vì lợi ích của một thế giới bị bao vây bởi chủ nghĩa hiện đại, và các cơ sở này lần lượt đóng cửa, vì thiếu tiền trầm trọng. Thế nên chúng tôi mới lấy lại dữ liệu của họ, bởi vì từ nay trở đi, họ không còn chỗ nào để lưu trữ chúng nữa.

Bà thở dài.

- Như cô có thể nhận thấy, lượng hồ sơ rất nhiều, bởi vì chúng bao gồm cả các trại trẻ mồ côi của các thành phố và các vùng lân cận. Hồi ấy, các cộng đồng tôn giáo này nở rộ và chủ yếu là đón nhận trẻ mồ côi bất hợp pháp.

- Bất hợp pháp ư? Chị có thể giải thích rõ hơn được không?

Như thể không nghe thấy gì, nữ chuyên gia đi về phía một tập hợp những ngăn kéo bằng kim loại. Bà mở một trong số các ngăn kéo chứa vô số phiếu thông tin bằng bìa.

- Đây là các chỉ dẫn tra cứu. Nếu có tên của đứa trẻ, cô có thể tìm thấy đúng hồ sơ, chỉ trong vòng năm phút. Nhưng với lượng thông tin ít ỏi mà cô đang có, có lẽ cô sẽ phải tra cứu ký lục về năm tạo hồ sơ hoặc ký lục về cơ sở nuôi dưỡng, trong các ngăn kéo khác, ở đằng kia. Các ngăn kéo đó chứa các danh sách tiếp nhận trẻ. Có khả năng cô sẽ thấy những danh tính giống nhau tại nhiều cơ sở và vào các thời kỳ khác nhau, bởi vì hồi đó, việc chuyển giao diễn ra thường xuyên, trẻ mồ côi không bao giờ ở quá vài năm tại cùng một nơi. Sau khi có được phiếu thông tin của một cá nhân đặc biệt nào đó, cô sẽ phải dựa vào hồ sơ của người đó để so sánh với các bức ảnh mình đang có. Thôi, tôi phải đi đây. Đừng ngại sử dụng điện thoại, đặt ở chỗ kia, nếu cô có bất kỳ câu hỏi nào.

- Điện thoại đó có kết nối với bên ngoài không? Điện thoại di động của tôi không hoạt động được nữa.

- Có, nhưng cô sẽ bị tính tiền. Và hãy gọi cho lễ tân trước khi ra ngoài, nếu không cô sẽ bị lạc đấy.

Lucie gọi bà lại ngay trước khi bà biến mất.

- Chị chưa trả lời tôi. Những đứa trẻ bất hợp pháp đó là thế nào?

Patricia Richaud gỡ cặp kính nhỏ mắt tròn và cẩn thận lau bằng một mảnh da dê.

- Đúng như tên gọi, đó là những đứa trẻ ngoài giá thú. Cô nói mình là cảnh sát đúng không? Chính xác thì cô đang tìm kiếm thứ gì?

- Tôi phải thú nhận với chị là bản thân tôi cũng không biết.

- Nếu cô mạo hiểm tìm hiểu quá khứ của Québec, tôi mong cô đừng làm việc đó mà không suy nghĩ. Giai đoạn đó đã đủ đen tối rồi, và ở đây tất cả mọi người đều tìm cách để quên nó đi.

- Chị đang nói đến chuyện gì vậy?

Nhân viên lưu trữ nhanh chóng đi ra ngoài và đóng sập cửa lại. Lucie đặt ba lô lên một chiếc bàn tròn. Người phụ nữ này muốn nói điều gì? Một giai đoạn đen tối… Có mối liên hệ nào với vụ điều tra của cô không?

Vừa thở dài, Lucie vừa nhìn xung quanh.

- Thôi được rồi… Chưa chắc đã là như thế…

Cô dồn hết dũng khí, và vì không biết họ của đứa bé gái, cô lập tức tấn công những ký lục thống kê trẻ mồ côi theo năm. Cô suy nghĩ thật nhanh: bộ phim được sản xuất vào năm 1955, lúc đó đứa bé gái chừng gần tám tuổi. Ít có khả năng cô bé được tiếp nhận vào năm đó, bởi vì cô bé có vẻ biết rất rõ về các địa điểm và con người. Và chuyên gia đọc khẩu hình có nhận xét là cô bé đã lớn lên một chút. Lucie liền bắt đầu bằng năm trước đó, năm 1954.

- Chúa ơi…

Chỉ riêng năm 1954, người ta đã thống kê được ba nghìn bảy trăm mười hai lần tiếp nhận tại các cơ sở tôn giáo khác nhau trong vùng. Một cuộc di dân trẻ con thực sự.

Lucie tập trung vào nhiệm vụ cần làm. Trước hết, cô có một cái tên riêng quý giá. Vài âm tiết mà họ đã giải mã được trên môi đứa bé gái được quay trong một bộ phim ngắn đen trắng cũ kỹ. Cô mở sổ ghi chép và đọc thấy dòng chữ cô đã ghi lại hôm trước, trong cuộc họp cùng thiếu tá cấp trên và nữ chuyên gia đọc khẩu hình: “Đã xảy ra chuyện gì với Lydia?”

Lydia…

Lucie lấy ra khoảng ba chục danh sách trẻ được tiếp nhận năm 1954 và đắm chìm vào việc đọc các nhân thân, với họ được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái. Trai gái lẫn lộn. Chỉ có những dòng chép tay ghi họ, tên, tuổi, cũng như số hồ sơ liên quan.

Lần đầu tiên Lucie bắt gặp cái tên riêng Lydia - Lydia Marchand, bảy tuổi -, cô tin chắc mình đã tìm thấy. Có được số hồ sơ của cô bé, cô lao vội về phía những bức tường giấy tờ và lục tìm tập hồ sơ tương ứng, mở ra. Bức ảnh thẻ không phù hợp với ảnh của những bé gái mà cô đã in ra được từ bộ phim. Nhưng có thể Lydia đã không tham gia vụ sát hại lũ thỏ chăng?

Lucie không từ bỏ. Điều quan trọng ở đây là cơ sở nuôi dưỡng Lydia: “Tu viện các xơ Bon-Pasteur ở Québec…” Nữ cảnh sát quay về phía các ngăn kéo, tìm được ký lục tương ứng với tu viện này và lấy ra danh sách của các học sinh nội trú ở đó, với số lượng là ba trăm bốn mươi bảy người.

Ba trăm bốn mươi bảy học sinh. Và chỉ toàn là nữ.

Để tìm ra đứa bé gái ngồi trên xích đu, đứa bé gái có bạn là Lydia, không có cách nào khác ngoài việc xem hết ba trăm bốn mươi bảy bộ hồ sơ, và so sánh những bức ảnh dán trong từng hồ sơ với những bức ảnh cô đang có.

Cô làm việc đó cả buổi sáng mà không đạt được kết quả gì. Vậy là không phải Lydia này… Lần chán nản đầu tiên. Ý thức được mức độ phức tạp của công việc, Lucie lấy từ trong ba lô ra một quả táo và lúc lắc đầu cho thư giãn phần gáy. Mắt cô bắt đầu đỏ lên. Ánh đèn nê ông gay gắt và những cái tên nhỏ xíu chi chít không phải là điều lý tưởng cho công việc. Mà không biết cô có đang ở đúng thành phố nơi chuyện đó xảy ra không?

Cô tự thuyết phục mình. Tất cả các manh mối đều đưa cô tới đây, Montréal.

Lúc 13h15, cô tấn công sang năm 1953. Đến khoảng 17h, sau khi ăn hai quả chuối và ghé vào nhà vệ sinh, cô bắt đầu tra cứu năm 1952. Cả lần này cũng có một Lydia không biết thứ bao nhiêu đưa cô đến với một cơ sở tôn giáo khác, được gọi là bệnh viện Từ thiện Montréal.

Một cách máy móc, Lucie lấy ra chồng hồ sơ cao ngất liên quan đến bệnh viện đó và bắt tay vào lần lục tìm cuối cùng trong ngày. Cơ quan lưu trữ đóng cửa lúc 19h, và dù sao đi nữa, đầu óc cô cũng sắp nổ tung. Những cái tên, những cái tên, vẫn là những cái tên.

Khi cô mở đến bộ hồ sơ nằm ở khoảng phần tư cuối cùng trong cả chồng, và nhìn thấy bức ảnh dán trong đó, cổ họng cô se lại.

Chính là cô bé đó, bé gái ngồi trên xích đu.

Alice Tonquin.

Khoảng cách giữa bức ảnh trong hồ sơ và bức ảnh in ra từ bộ phim là ba năm, nhưng Lucie không hề nghi ngờ chút nào. Đôi mắt sâu nhìn thẳng, khuôn mặt trái xoan…

Tim đập thình thịch, nữ cảnh sát trẻ đọc lướt qua nhúm thông tin ít ỏi trong hồ sơ. Alice Tonquin ra đời tại tu viện của các nữ tu dòng Nhân lành tại Montréal vào năm 1948… Ở đó đến tận năm ba tuổi… Sau đó được chuyển đến tu viện Marie của các nữ tu dòng Francisco tại Baie-Saint-Paul trong vòng hai năm… Rồi đến bệnh viện Từ thiện Montréal vào năm 1952, như vậy là… Kết thúc hành trình, hay đúng hơn là phần thời gian còn lại chắc hẳn ẩn náu trong một hồ sơ khác, bởi vì hồ sơ Lucie đang cầm chỉ tương ứng với quãng thời gian cô bé được tiếp nhận vào bệnh viện Từ thiện.

Các thông tin chi tiết, không mấy phong phú, chỉ thuần túy mang tính chất hành chính, nhưng không sao: cuối cùng Lucie cũng có được danh tính mà cô đang tìm kiếm. Cô bắt đầu ghi chép, khoanh tròn cụm từ “bệnh viện Từ thiện Montréal” và nhấc điện thoại trong phòng lên.

Cô gọi một cuộc cho cấp trên Kashmareck, từ Pháp và kể từ đầu cuộc điều tra, anh đã nhiều lần thiết lập kết nối với Cơ quan An ninh Québec. Cô yêu cầu anh tiếp cận họ và khởi động việc tìm kiếm nhân thân của Alice Tonquin và Lydia Hocquart.

Trong lúc chờ anh gọi lại, vẫn dùng điện thoại, Lucie thông báo với Patricia Richaud rằng bà có thể đến tìm cô trong vòng nửa giờ đồng hồ nữa. Thời gian để cô thu dọn toàn bộ đống giấy tờ.

Trong bầu không khí tĩnh mịch của căn phòng, Lucie buông mình xuống chiếc ghế tựa, ngả đầu ra sau. Rồi cô uống hết chai nước, đến tận giọt cuối cùng.

Cô đã tìm ra… Một bức ảnh, một bức ảnh đơn giản đã giúp cô lần ngược thời gian và tiến gần đến đích. Cô nghĩ đến Alice, đứa trẻ vô danh bây giờ đã không còn vô danh nữa. Một bé gái mồ côi, không cha không mẹ, bị xô đẩy từ bệnh viện đến tu viện, không ràng buộc, không dấu vết, không gì hết. Được nuôi lớn trong cảnh lạnh lẽo của một cơ sở tôn giáo: những bài kinh cầu trong bữa ăn, những công việc nội trợ, những đêm ngủ trong ký túc xá và cuộc sống khổ hạnh, theo mệnh lệnh và vâng lời Chúa trời. Tương lai của cô bé đã ra sao với một khởi đầu thảm khốc đến thế trong đời? Cô bé đã lớn lên như thế nào? Đã xảy ra chuyện gì trong căn phòng đáng sợ kia, với tất cả những con thỏ ấy? Trong thâm tâm, Lucie hy vọng cô sắp có câu trả lời cho những câu hỏi đó. Tất cả những suy nghĩ, những khuôn mặt quấy rầy cô cả đêm lẫn ngày này phải chấm dứt. Alice phải tiết lộ những bí mật của mình với cô.

Hai mươi lăm phút sau, điện thoại trong phòng reo vang, trong lúc cô đang sắp xếp những bộ hồ sơ cuối cùng. Là Kashmareck… Lucie nhấc máy và không để anh kịp lên tiếng:

- Hãy nói với tôi rằng anh đã có được điều gì đó!

Cứ nghe cách anh hắng giọng, Lucie hiểu ngay rằng chuyện này hẳn lại dẫn đến một thất bại.

- Có, tôi đã có một điều gì đó, nhưng không khủng khiếp đâu. Trước tiên, không hề có dấu vết gì của cô bé Alice Tonquin đó. Cả ở Canada lẫn ở Pháp. Cảnh sát thuộc Cơ quan An ninh Québec đúng là có nắm được hộ tịch của cô bé, được lập lúc cô bé chào đời tại một bệnh viện ở Trois-Rivières, nhưng không có thêm được nhiều thông tin. Họ nói với tôi rằng tình trạng mất nhân thân trong những năm đó diễn ra thường xuyên. Với rất nhiều lần di chuyển giữa các cơ sở tiếp nhận, khó mà theo dõi dấu vết của những đứa trẻ đó, còn giấy tờ thì rất dễ thất lạc. Sau năm 1955, có khả năng cô bé đã được một gia đình nhận làm con nuôi dưới một cái tên khác, giống như đa số trẻ em thời đó. Nếu ngày nay cô bé còn sống, thì sẽ là dưới một nhân thân xa lạ.

- Chết tiệt, dường như mọi người đều biết chuyện về những vụ nhận con nuôi ồ ạt đó, ngoại trừ chúng ta. Thế còn Lydia Hocquart, bạn của cô bé?

- Lydia qua đời năm 1985 tại một bệnh viện tâm thần, sau khi bị trụy tim. Bà ấy bị rối loạn hành vi nghiêm trọng, và tim bà ấy không còn chịu nổi những loại thuốc mà bà ấy tống vào người suốt từng ấy năm trời.

- Hãy yêu cầu họ gửi cho anh tất cả các thông tin, rồi chuyển chúng cho tôi qua email! Bệnh viện của Lydia tên là gì?

- Chờ chút… Đây rồi, Saint-Julien thuộc Saint-Ferdinand ở Halifax.

- Và bà ấy đã ở bệnh viện đó trong bao lâu?

- Tôi không biết gì cả. Tất cả những thông tin đó thuộc lĩnh vực y tế, và được bảo mật. Cô biết rằng thông thường, chính tôi mới là người đặt câu hỏi chứ?

Đằng sau Lucie, cánh cửa mở ra. Patricia Richaud lặng lẽ dò xét quanh phòng, để chắc chắn rằng mọi thứ đã được sắp xếp gọn gàng.

- Chúng ta sẽ gọi lại cho nhau sau, Lucie nói.

Cô gác máy, nghiến chặt hai hàm răng. Rối loạn hành vi nghiêm trọng… bệnh viện tâm thần…

Giọng nói thô kệch của bà nhân viên lưu trữ kéo cô ra khỏi dòng suy nghĩ.

- Cô đã tìm thấy niềm hạnh phúc của mình chưa?

Lucie giật mình.

- Ờ… Rồi, rồi… Tôi đã thấy cái tên tôi đang tìm, cũng như tên cơ sở cuối cùng tiếp nhận người đó, bệnh viện Từ thiện Montréal.

- Giáo đoàn của các nữ tu áo xám…

- Chị nói sao?

- Tôi chỉ nói rằng trong bệnh viện đó có một giáo đoàn Công giáo La Mã, mà ngày nay mọi người vẫn gọi là các nữ tu áo xám. Bệnh viện của họ được Đại học Montréal mua lại, báo chí đã nói nhiều đến chuyện này trong vài tuần vừa qua. Từ nay đến năm 2011, các nữ tu sẽ chuyển đến đảo Saint-Bernard, nhưng lúc này, phần lớn trong số họ vẫn sống trong chái B của bệnh viện, không chịu rời đi. Còn hồ sơ lưu trữ của họ đã được chuyển đến đây, chính điều đó đã cho phép cô tìm thấy niềm hạnh phúc của mình.

Các nữ tu áo xám… Chỉ riêng cái tên đó đã khiến Lucie nổi da gà. Cô hình dung ra những khuôn mặt sắt đá, những đôi mắt màu thủy ngân lờ đờ.

- Chị có thể lấy giúp tôi danh sách các nữ tu vẫn còn ở đó không?

Lucie nghĩ đến xơ Marie-du-Calvaire. Richaud nhíu mày.

- Có lẽ là được đấy.

- Và chị cũng sẽ giải thích giúp tôi giai đoạn đen tối của đất nước chị là như thế nào. Tôi muốn biết giai đoạn đó là gì, thật chính xác.

Nữ nhân viên lưu trữ bất động vài giây. Bà để một chùm chìa khóa nặng trĩu lên bàn và đưa mắt quét một lượt khắp các ngọn tháp giấy tờ.

- Tất cả đều xoay quanh hàng ngàn đứa trẻ này, thưa cô. Trọn vẹn một thế hệ những đứa trẻ bị hy sinh, bị tra tấn, và dấu vết duy nhất là những gì còn lại ở đây, trong căn phòng này. Người ta gọi chúng là những đứa trẻ mồ côi Duplessis.

Bà đi ra phía cửa.

- Tôi sẽ quay trở lại cùng với danh sách cô cần.

# 45

M

ột giờ sáng, giờ Pháp. Trước đó, trong đêm, Sharko đã nhận được, trong hòm thư điện tử của mình, danh sách những người có mặt tại cuộc họp thường niên của mạng lưới quốc tế về đảm bảo an toàn trong tiêm truyền, SIGN, diễn ra tại Cairo năm 1994.

Viên thanh tra in tài liệu rồi quay trở lại chiếc bàn bếp được chiếu sáng bằng một ngọn đèn nhỏ kín đáo. Phải để người bên ngoài tòa nhà tưởng rằng anh đang ngủ.

Theo những thông tin do Bộ Y tế cung cấp, hội nghị đó kéo dài từ ngày 7 đến ngày 14 tháng Ba năm 1994, tại thủ đô Ai Cập. Những người tham dự, được sàng lọc cẩn thận, đến rồi đi bằng một chuyên cơ do chính phủ Ai Cập thuê riêng. Không phải là đường ngoại giao, nhưng cũng không khác biệt nhiều lắm.

Một sự trùng hợp khiến người ta bối rối, ba vụ giết người xảy ra trong khoảng từ ngày 10 đến ngày 12 tháng Ba, ngay giữa thời gian diễn ra hội nghị. Theo mô tả phác họa ngay từ đầu cuộc điều tra, một trong những kẻ sát nhân là một người có kiến thức về y học. Chất ketamin, thủ thuật cưa hộp sọ, khoét mắt… Vấn đề với bản danh sách này, đó là toàn bộ hai trăm mười bảy người Pháp có mặt tại Ai Cập vào thời gian đó - sau khi đã loại trừ thành viên của các tổ chức hỗ trợ nhân đạo, đấy lại là một chuyện khác - đều có hiểu biết về y học, và thuật ngữ hiểu biết ở đây hoàn toàn không phù hợp. Bác sĩ giải phẫu thần kinh, giáo sư tâm thần học, sinh viên y khoa, nhà nghiên cứu và chủ nhiệm các bộ môn thuộc CNRS[\*](#Top_of_Ch45_xhtml), nhà nghiên cứu sinh vật học, hồi đó phần lớn trong số họ sống tại Paris và các vùng phụ cận. Tinh hoa của giới nghiên cứu Pháp. Những nhân vật rõ ràng không chê trách vào đâu được.

Hai trăm mười bảy cuộc đời - một trăm mười sáu nam giới và một trăm linh một nữ giới - mà anh phải phân tích tỉ mỉ từng chi tiết dựa trên những giả thuyết cũ kỹ được đưa ra từ mười lăm năm trước.

Từ khi có trong tay bản danh sách này, Sharko càng lúc càng tin chắc rằng một trong số những nhân vật có tên trong đó, nắm được thông tin về hiện tượng điên loạn tập thể đã tấn công Ai Cập vào năm 1993, chắc chắn đã thực hiện chuyến đi một năm sau đó, nhân hội nghị nói trên, với mục đích duy nhất là sát hại ba cô gái vô tội để lấy đi bộ não và đôi mắt của họ.

Chắc hẳn cái tên của một hoặc nhiều kẻ sát nhân đang ẩn náu trong những tờ giấy này.

Đêm càng trôi đi, những câu hỏi càng dằn vặt anh, đồng thời những lần đột nhập của Eugénie và bầu không khí căng thẳng rõ rệt trong căn hộ khiến anh không thể tập trung hoàn toàn vào bản danh sách. Đầu anh sắp nổ tung đến nơi.

Sharko thở dài. Anh uống nốt cốc trà bạc hà, mắt nhìn vào khoảng mông lung. Quân đội, y học, điện ảnh, câu chuyện về hội chứng E… Viên cảnh sát biết rằng anh đang phải đối mặt với một vụ án vượt quá phạm vi của một vụ truy đuổi thông thường. Có điều gì đó quái gở mà anh chưa từng trải qua, cho đến tận lúc này.

Tuy nhiên, những điều quái gở thì anh đã đương đầu rất nhiều lần, không thể đếm hết trên hai bàn tay.

Giữa đêm, các giác quan đang tỉnh thức của anh đột nhiên hướng về cửa ra vào.

Một tiếng động rất nhỏ, do kim loại gây ra, phá vỡ sự tĩnh mịch ngoài hành lang.

Sharko lập tức tắt đèn và vớ lấy khẩu Sig.

Chúng đang ở đó.

Qua khe cửa phía dưới, anh thoáng nhìn thấy quầng sáng của một ngọn đèn, trước khi bóng tối dày đặc trở lại.

Hai hàm răng nghiến chặt, anh đứng dậy khỏi ghế và quờ quạng đi sang phía phòng khách.

Ở phía bên kia, nền nhà trải nhựa lót sàn bắt đầu khẽ cọt kẹt. Sharko chạm vào mép ghế xô pha và cúi người, khẩu súng giơ lên hú họa trước mặt. Anh hoàn toàn có thể tấn công trực diện, tận dụng lợi thế bất ngờ, nhưng lại không biết bọn chúng có bao nhiêu người. Có một điều chắc chắn: chúng hiếm khi di chuyển đơn độc.

Tiếng cọt kẹt ngừng lại trên thềm cửa. Lòng bàn tay viên cảnh sát nhớp mồ hôi trên báng súng. Đột nhiên anh nghĩ đến những bức ảnh chụp xác của ông già chuyên phục chế phim: thân người treo lơ lửng, ruột bị moi ra ngoài để nhồi phim thay vào đó. Một số phận không đáng ao ước cho lắm.

Tay nắm cửa xoay tròn, rất chậm chạp, rồi quay trở lại vị trí ban đầu. Trong những giây tiếp theo, Sharko chuẩn bị tinh thần thấy bọn chúng tấn công ổ khóa rồi cuối cùng đột nhập nhà anh, được trang bị dao hoặc súng giảm thanh.

Thời gian như bị kéo giãn ra đến mãi mãi.

Đột nhiên, anh nghe thấy tiếng sột soạt, bên dưới cánh cửa.

Những tiếng kèn kẹt lặp lại rồi xa dần theo nhịp đều đặn.

Sharko liền lao đến bên ổ khóa và xoay nó bằng một động tác chính xác. Một giây sau, anh đã ra đến hành lang, nòng súng chĩa ra rình rập. Anh dừng nắm tay ấn vào một công tắc rồi xộc vào khoang cầu thang. Bên dưới, cánh cửa ra vào vừa đóng sập. Sharko lao xuống hai bậc cầu thang một, gần như nín thở. Tiền sảnh, rồi đường phố. Một hàng dài những ngọn đèn đường tỏa ánh sáng nhợt nhạt chào đón anh dọc con đường trải nhựa. Bên trái, bên phải, chẳng có ma nào. Chỉ có tiếng thì thầm của một cơn gió nhẹ, và hơi thở chậm rãi của màn đêm.

Đằng sau anh, cánh cửa tòa nhà đóng lại nhưng không kín hoàn toàn. Sharko nhìn thấy xuất hiện một mảnh bìa nhỏ dán băng dính vào đường rãnh, ngăn cho lưỡi khóa khỏi sập vào. Những kẻ này chắc chắn đã thiết lập hệ thống của chúng từ lúc trời vừa tối, sau khi một trong các cư dân của tòa nhà đi qua. Điều này cho phép chúng đi vào căn hộ bất cứ lúc nào, không cần phải sử dụng đến hệ thống điện thoại nội bộ. Cách làm sơ đẳng, nhưng xảo quyệt.

Viên cảnh sát chạy ngược trở lại căn hộ của mình. Anh bật đèn, khóa cửa hai lần, rồi dùng bàn chân đẩy chiếc phong bì màu trắng nhét dưới cánh cửa. Anh chỉ nhặt nó lên sau khi đã đeo găng tay latex mà anh có nhiều hộp đựng đến cả trăm đôi bên dưới bồn rửa bát. Tốt hơn hết là nên cẩn thận.

Chiếc phong bì có vẻ mỏng, nhẹ, giống với những chiếc phong bì được dùng để viết thư. Sharko xem xét nó dưới mọi góc độ, rồi dùng lưỡi dao mở ra, cổ họng se lại.

Anh có một linh cảm rất, rất xấu.

Bên trong, anh không thấy thứ gì khác ngoài một bức ảnh.

Bức ảnh chụp Lucie Henebelle và chính anh, hai người đang ra khỏi căn hộ của anh. Ngày hôm sau cái đêm cô ở lại đây.

Đầu Lucie được khoanh tròn bằng bút dạ đỏ.

Sharko lao đến bên điện thoại di động và hoảng hốt bấm số điện thoại của người phụ nữ trẻ.

Vẫn không hề có tín hiệu âm thanh, như thể số điện thoại đó không tồn tại.

Chính là chúng, Sharko tin chắc điều đó. Bằng cách này hay cách khác, chúng đã vô hiệu hóa thẻ SIM điện thoại di động của Lucie.

Một phút sau, bằng những ngón tay run rẩy, anh bấm số điện thoại của khách sạn Delta Montréal. Người ta cho anh biết rằng không có ai trong phòng của cô Henebelle, chìa khóa vẫn nằm trong ngăn tủ ở quầy lễ tân. Sharko bảo với nhân viên lễ tân rằng anh có tin nhắn gấp cần chuyển đến Lucie Henebelle, và cô nhất định phải gọi lại cho anh ngay khi về đến khách sạn.

Anh gác máy, hai bàn tay ôm chặt đỉnh đầu.

Anh tưởng mình đã đưa Henebelle vào chỗ an toàn, ở bên kia đại dương.

Nhưng anh đã khiến cô bị cô lập hoàn toàn.

Đã đẩy cô vào miệng sói.

Nửa giờ đồng hồ sau, không còn biết phải làm gì, anh gõ cửa nhà cấp trên, Martin Leclerc, ông sống ở quận 12, gần ngục Bastille.

Lúc đó, còn chưa đến 2 giờ sáng.

# 46

Đ

ã quá mười tám giờ. Lucie ngồi xuống trước mặt nữ nhân viên lưu trữ, trong căn phòng sực mùi giấy cũ và những câu chuyện xa xưa. Patricia Richaud căng thẳng vân vê mặt dây chuyền có in hình Đức Mẹ Đồng trinh, trong khi Lucie đọc lướt qua danh sách các nữ tu hiện đang sống tại bệnh viện Từ thiện Montréal. Trong cái hang động bị bỏ quên này, ngự trị một bầu không khí đặc biệt, vừa nặng nề vừa chất chứa căng thẳng.

Lucie di ngón tay trỏ trên bản danh sách.

- Bà ấy vẫn ở đấy. Xơ Marie-du-Calvaire… Tám mươi lăm tuổi, vẫn còn sống khỏe.

Cô thụt sâu người vào ghế, thở một hơi dài nhẹ nhõm. Bà già sống theo mệnh lệnh của Chúa này đã từng kề cận Alice Tonquin. Chắc chắn bà biết được một phần sự thật.

Thỏa mãn, Lucie lấy lại được sự tập trung. Patricia bắt đầu kể:

- Trong những năm tháng mà cô quan tâm, người ta không tha thứ cho bất cứ phụ nữ nào sinh con ngoài giá thú. Những người mẹ vi phạm chuẩn mực này sẽ bị coi là lệch lạc, là tội đồ, bị chính cha mẹ họ hắt hủi. Do đó, những phụ nữ trẻ mang thai tìm mọi cách che giấu sai lầm của họ, bằng cách rời khỏi thành phố quê hương trong nhiều tháng, để bí mật sinh con đằng sau những bức tường của các cơ sở tôn giáo.

Lucie vô thức khoanh tròn hai chữ Alice Tonquin mà cô đã ghi lại trong cuốn sổ nhỏ. Khuôn mặt đứa bé gái không rời khỏi tâm trí cô nữa, cô biết rằng bộ phim cũ kỹ mà cô xem lần đầu tiên trong phòng chiếu phim của anh chàng bạn trai cũ, Ludovic, sẽ còn tiếp tục ám ảnh cô một thời gian dài.

- Và họ bỏ rơi con mình tại đó, cô thì thầm.

Richaud gật đầu.

- Đúng thế, đứa bé sẽ được các nữ tu chăm sóc. Mục đích là để đứa trẻ bị bỏ rơi đó sau này được nuôi dưỡng trong một gia đình tử tế, để nó có được mọi vận may trong cuộc đời. Nhưng kể từ sau cuộc khủng hoảng những năm 1930, tỷ lệ nhận con nuôi sụt giảm đáng kể. Phần lớn những đứa trẻ này đã lớn lên mà vẫn ở lại các cơ sở tôn giáo. Do đó, họ phải tăng cường xây nhà trẻ, tu viện, trại trẻ mồ côi, bệnh viện. Nhà thờ ngày càng gia tăng sức nặng với chính phủ. Dần dần, quyền lực của Nhà thờ cũng gia tăng đối với các thể chế như y tế, giáo dục, cứu trợ xã hội… Nhà thờ ở khắp nơi.

Lucie gần như chưa nhìn thấy gì ở Montréal, nhưng cô nhớ đến vô số công trình tôn giáo nằm bên cạnh các tòa nhà IBM hoặc những công ty tài chính khổng lồ. Một thành phố mang dấu ấn lịch sử Công giáo nặng nề, mà cả quá trình hiện đại hóa lẫn sự phát triển của chủ nghĩa tư bản đều không thể che lấp được.

-… Việc Maurice Duplessis lên nắm quyền vào năm 1944 sẽ đánh dấu sự khởi đầu của một giai đoạn quan trọng trong lịch sử chính trị Québec. Giai đoạn sau này được gọi là “đại đen tối”. Chính phủ Duplessis, đó trước hết là cuộc chiến chống cộng, sử dụng phương pháp mạnh chống lại các nghiệp đoàn, và một bộ máy bầu cử bất khả chiến bại. Đảng của ông ta thường nhận được sự hỗ trợ rất nhiệt tình của Giáo hội Công giáo La Mã trong các chiến dịch tranh cử. Và cô đã biết Giáo hội có quyền lực thế nào rồi đấy, thưa cô…

Lucie đẩy bức ảnh chụp Alice về phía nữ nhân viên lưu trữ.

- Những đứa trẻ bị bỏ rơi này có liên quan gì đến chuyện đó? Đứa bé gái tám tuổi này có liên quan gì?

- Tôi đang sắp nói đến chuyện đó đây. Từ năm 1940 đến năm 1950, phần lớn trẻ em được đưa vào các trại trẻ mồ côi đều xuất thân từ những gia đình bị tan đàn xẻ nghé, không thể đảm nhận trách nhiệm nuôi con. Các gia đình đổ tiền vào các trại trẻ mồ côi để họ chăm sóc con mình, những khoản đầu tư đó cao hơn nhiều so với mức trợ cấp của chính phủ. Cho đến tận lúc đó, hệ thống hoạt động thuận lợi, Giáo hội gặt hái được tiền và có thể phát triển các hoạt động từ thiện. Nhưng sự xuất hiện ồ ạt của những đứa trẻ mồ côi bất hợp pháp đã đặt ra một vấn đề nghiêm trọng, bởi vì một mặt, chúng làm chật các cơ sở nuôi dưỡng, và chủ yếu là không ai rót tiền cả, ngoại trừ Nhà nước Liên bang cấp một khoản trợ cấp không đáng kể, vỏn vẹn có bảy mươi xăng tim cho mỗi đầu trẻ. Cô phải hiểu rằng những đứa trẻ là con hoang đó, ta phải cho chúng ở, cho chúng ăn, cung cấp cho chúng một nền giáo dục mà mọi con người đều có quyền thụ hưởng. Bất chấp điều kiện tài chính hạn hẹp, các nữ tu vẫn tìm cách nuôi nấng và giáo dục những đứa trẻ bị bỏ rơi, trong đau khổ và nghèo khó. Dù xảy ra chuyện gì, không bao giờ có ai dám chê trách nhiệt huyết của họ. Họ không phải chịu trách nhiệm…

Bà ngừng một lát, mắt nhìn vào khoảng không trống rỗng, rồi tiếp tục giải thích.

-… Song song với điều đó, vào năm 1950, Giáo hội đã xây dựng bệnh viện Mont-Providence, một trường học chuyên giáo dục trẻ bị bỏ rơi bị thiểu năng trí tuệ nhẹ. Mục đích của bệnh viện này là dạy dỗ những đứa trẻ nói trên và tạo điều kiện cho chúng tái hòa nhập xã hội. Nhưng, vào năm 1953, bệnh viện - trường học đó ở bên bờ vực phá sản. Các cộng đồng tôn giáo nợ Nhà nước Liên bang khoản nợ dồn lên đến hơn sáu triệu đô la, và Nhà nước đòi trả nợ. Các nữ tu bị dồn vào ngõ cụt đành kêu gọi sự trợ giúp của chính quyền tỉnh. Và đó chính là thời điểm mọi thứ bị đảo lộn, địa ngục sinh ra và Québec sắp trải qua thời kỳ đen tối nhất lịch sử của mình.

Lucie lắng nghe. Như thể tình cờ, một lần nữa, họ lại đang nói đúng vào thời kỳ khiến cô quan tâm, thời kỳ đầu những năm 1950. Mặc dù làn da dính dớp mồ hôi, cô không thể ngăn bản thân cố nén một cái rùng mình. Lúc này, Patricia Richaud đang nói bằng giọng lạnh lùng, gần như giáo huấn:

- Maurice Duplessis sẽ cho phép thực hiện một thủ đoạn biến bệnh viện tiếp nhận những người thiểu năng trí tuệ nhẹ thành một bệnh viện tâm thần thực sự. Tại sao ư? Tại vì ở một bệnh viện tâm thần, mức trợ cấp do Nhà nước Liên bang rót xuống tăng từ không lên hai đô la hai mươi lăm xăng tim cho mỗi đầu bệnh nhân. Tại vì trong một bệnh viện tâm thần, các buổi học không còn cần thiết, cũng có nghĩa là không cần tiêu tiền cho giáo dục nữa. Tại vì vị thế bệnh viện tâm thần cho phép sử dụng những đứa trẻ đó như một nguồn nhân lực miễn phí, không cần tôn trọng các quyền con người. Những đứa trẻ khỏe mạnh chịu trách nhiệm chăm sóc những đứa trẻ ốm bệnh, lau chùi, nấu ăn, hỗ trợ các nữ tu, các y tá, các bác sĩ. Thế là, trong ngày một ngày hai, các học sinh nội trú của ngôi trường chuyên biệt Mont-Providence thức dậy bỗng thấy mình đang ở trong một bệnh viện tâm thần…

Tâm thần… Điên dại… Lũ trẻ ào lên và bắt đầu sát hại những con vật, mắt chất chứa một nỗi căm thù không thể hiểu nổi. Lucie cảm thấy các cơ trên người cô đờ ra.

-… Thế là, cả một hệ thống quái dị được thành lập. Chính phủ sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây các bệnh viện tâm thần hoặc biến đổi các cơ sở nuôi dưỡng trước đây thành bệnh viện tâm thần. Saint-Charles ở Joliette, Saint-Jean-de-Dieu ở Montréal, Saint-Michel-Archange ở Québec, Sainte-Anne ở Baie-Saint-Paul, Saint-Julien thuộc Saint-Ferdinand ở Halifax… Còn nhiều nữa, tôi không thể kể hết được. Những đứa trẻ mồ côi là con hoang đó, những đứa trẻ mà người ta không biết làm gì với chúng, sẽ là những nạn nhân bất hạnh của chính phủ Duplessis. Các nữ tu trực tiếp chăm sóc chúng, bất lực, không còn cách nào khác ngoài việc tuân thủ các nguyên tắc mà các mẹ bề trên của họ đưa ra.

Bà lại thở dài. Những lời lẽ bà nói ra càng lúc càng nặng nề. Lucie ghi lại và khoanh tròn cái tên Saint-Julien thuộc Saint- Ferdinand ở Halifax, nơi Lydia qua đời. Liệu có khả năng là ngay từ khi còn nhỏ, người phụ nữ này chưa từng rời khỏi bệnh viện đó? Phải chăng vụ sát hại lũ thỏ đã xảy ra ở đó, rất nhiều năm trước?

- Trong những năm từ 1940 đến 1960, dưới sự bảo hộ của chính phủ, các bác sĩ ở Québec làm việc cho các cộng đồng tôn giáo sẽ làm giả hồ sơ y tế cho những đứa trẻ mồ côi là con hoang. Họ sẽ tuyên bố rằng chúng bị “thiểu năng trí tuệ” và “chậm phát triển trí tuệ”. Ngay lập tức, hàng ngàn trẻ em hoàn toàn khỏe mạnh sẽ bị giam vào các bệnh viện tâm thần, ở lẫn lộn với những người thực sự bị điên, và việc đó diễn ra trong suốt nhiều năm liền. Chỉ bởi vì chúng đã bất hạnh ra đời một cách bất hợp pháp. Những đứa trẻ này đã trưởng thành, nhưng đến tận ngày nay người ta vẫn gọi họ là những đứa trẻ mồ côi Duplessis.

Những gì Lucie phát hiện ra vượt quá phạm vi chấp nhận của lý trí. Một sự tha hóa ồ ạt, lại còn được củng cố thêm nhờ những phiếu thông tin y tế giả mạo và những nguồn tài chính bí mật.

- Chị muốn nói rằng vẫn có thể xác định danh tính những đứa trẻ mồ côi Duplessis? Họ… còn sống?

- Một số người vẫn còn sống, đúng thế, đương nhiên, mặc dù nhiều người trong số họ đã qua đời hoặc ngày nay đã trở thành bệnh nhân tâm thần thực sự, hậu quả của quá trình điều trị, trừng phạt, đánh đập mà họ phải chịu đựng suốt những năm tháng ấy. Chừng một trăm người đã tập hợp nhau lại thành một hiệp hội. Đã nhiều năm nay họ yêu cầu Nhà nước và Giáo hội phải bồi thường. Nhưng đó là một cuộc chiến dài, rất dài.

Lucie cảm thấy buồn nôn. Cô nhớ đến những hình ảnh trong bộ phim, đến những lời nói của nữ diễn viên Judith Sagnol, đến căn phòng màu trắng được khử trùng, nơi vụ tàn sát diễn ra, đến viên bác sĩ bí ẩn có mặt bên cạnh đạo diễn… Không nghi ngờ gì nữa, Alice Tonquin và Lydia Hocquart chính là những đứa trẻ mồ côi Duplessis. Những bé gái khỏe mạnh bị một hệ thống tuyên bố là điên.

Lucie nhìn thẳng vào mắt nữ chuyên viên quản lý hồ sơ lưu trữ.

- Thế… Chị có từng nghe nói đến việc thí nghiệm trong các bệnh viện tâm thần đó không? Thuật ngữ hội chứng E có gợi cho chị nghĩ đến điều gì không?

Patricia mím môi. Bà đã kín đáo bỏ mặt dây chuyền cùng sợi dây vào bên trong áo sơ mi.

- Tôi chưa bao giờ nghe nói đến hội chứng E. Nhưng có hai điều mà cô cần biết thêm. Bởi vì chúng ta đã chìm sâu vào bóng tối, nên tốt hơn hết hãy đi đến tận cùng. Vào đầu những năm 1940, và cho đến tận những năm 1960, một đạo luật do Quốc hội Québec ban hành đã cho phép Giáo hội Công giáo La Mã bán di hài của những đứa trẻ mồ côi chết bên trong các bức tường của họ cho các trường y.

- Thật ghê tởm.

- Đồng tiền gây ra những điều quái gở tồi tệ nhất. Nhưng còn chưa hết đâu. Cô vừa hỏi tôi về các thí nghiệm, nên tôi sẽ nói cho cô nghe về chuột bạch, thưa cô. Những bệnh nhân trưởng thành, còn sống nguyên, bị hy sinh cho những mục đích thử nghiệm, ở nơi tận cùng của các bệnh viện tâm thần đó. Tôi đang nói về sự dính líu của chính phủ Mỹ vào thời kỳ đen tối ở Québec.

Lucie khó nhọc nuốt nước bọt, mắt cô nhìn chăm chăm vào bức ảnh chụp Alice. Cô đang nghĩ đến Clara, đến Juliette… Cô chợt khao khát được nghe thấy giọng nói của chúng, được chạm vào chúng, được ôm siết chúng vào ngực cô. Cô căng thẳng mân mê chiếc điện thoại di động đã không còn sử dụng được.

- Loại thí nghiệm gì vậy? Những thí nghiệm y học giống như… những gì bọn phát xít thực hiện với những người bị trục xuất chăng?

Một hồi chuông ngắn vang lên trong phòng. Lucie giật mình. Đã 19h, trung tâm lưu trữ sắp đóng cửa.

Patricia Richaud đứng dậy, nhặt chùm chìa khóa và nhìn thẳng vào mắt Lucie.

- CIA, thưa cô. Chúng ta đang nói về CIA.

# 47

B

àng hoàng trước những tiết lộ đó, Lucie ngồi xuống một chiếc ghế dài trong công viên lác đác những lùm cây đằng trước trung tâm lưu trữ. Vào lúc trời sẩm tối như bây giờ, nơi này thật vắng vẻ, quả là bầu không khí yên lĩnh uy nghiêm đối với một thành phố lớn. Cô để ba lô trên đầu gối và lấy tay xoa mặt.

Cơ quan Tình báo Trung ương Hoa Kỳ có dính dáng đến vụ này. Chuyện đó có nghĩa là gì? Chính phủ Hoa Kỳ có liên quan gì đến những bệnh nhân bị giam cầm trong các bệnh viện ở Canada?

Qua những cuốn sách, những bộ phim tài liệu và những nghiên cứu của mình, Wlad Szpilman đã hiểu ra điều gì đó, Lucie tin chắc như thế.

Cô cố gắng kết nối những chuyện này với vụ điều tra của mình, bổ sung những miếng ghép vào trò chơi ghép hình. Tự nhiên cô nghĩ đến tay đạo diễn bộ phim, Jacques Lacombe. Kẻ đã rời đến Washington vào năm 1951, trong một hoàn cảnh rất kỳ lạ. Nữ diễn viên điện ảnh Judith Sagnol đã nói đến một đầu mối liên hệ ở bên kia Thái Bình Dương, một người muốn làm việc với Lacombe. Ai? Sau đó, Jacques Lacombe đến Montréal vào năm 1954. Một người Mỹ đột nhiên lấn sân sang lãnh thổ Canada, hoàn toàn giống với phong cách của CIA.

Thế nếu như Lacombe có liên hệ gì đó với CIA thì sao? Thế nếu như hoạt động khiêm tốn của một người chiếu phim chỉ là cái vỏ bọc thì sao?

Biết bao câu hỏi cứ xoay mòng, xoay mòng, xoay mòng trong đầu cô…

Lucie nhìn đồng hồ, sốt ruột. 19h10. Patricia Richaud hẳn sẽ đến gặp cô trong vòng hai mươi phút nữa, sau khi hoàn tất việc đóng cửa trung tâm lưu trữ cùng những công việc trong ngày. Bà sẽ cho cô những giải thích ban đầu về lời đồn quanh việc cơ quan tình báo Mỹ có liên quan đến những thí nghiệm trên các cá thể người.

Mải đắm chìm trong suy nghĩ, Lucie không nghe thấy có người tiến đến sau lưng. Người đàn ông nhanh chóng áp sát cô và rút từ trong áo vest ra một khẩu súng lục.

- Mời cô đứng dậy và đi theo tôi, đừng có gây chuyện.

Lucie tái nhợt cả người. Dường như trong người cô không còn giọt máu nào.

- Ông là ai? Ông muốn…

Ông ta ấn nòng súng vào sườn cô mạnh hơn. Trán ông ta lấm tấm mồ hôi. Chỉ cần cô phác một cử chỉ, ông ta sẽ bắn ngay, Lucie tin chắc như thế.

- Tôi sẽ không nhắc lại đâu.

Giọng Mỹ. Vai rộng, tuổi trạc ngũ tuần. Ông ta đội một chiếc mũ lưỡi trai màu đen có ghi dòng chữ Nashville Predators và đeo cặp kính mát không nhãn hiệu. Môi ông ta mỏng dính, sắc lẹm như một phiến lá cọ.

Lucie đứng dậy, người đàn ông áp sát sau lưng cô. Nữ cảnh sát đưa mắt tìm kiếm những người đi dạo, những nhân chứng, nhưng tốn công vô ích. Không vũ khí, đơn độc, cô hoàn toàn bất lực. Hai người bước đi chừng trăm mét mà không hề gặp lấy một mống người. Một chiếc Jeep Datsun 240Z chờ sẵn dưới rặng cây phong.

- Cô lái xe đi.

Ông ta cục cằn đẩy cô vào bên trong xe. cổ họng Lucie nghẹn lại, cô không còn giữ được bình tĩnh. Khuôn mặt hai đứa con sinh đôi quay tròn trước mắt cô.

Không phải như thế này, ý nghĩ đó không ngừng choán lấy tâm trí cô. Không phải như thế này…

Người đàn ông ngồi vào bên cạnh cô. Ông ta sờ nắn các túi áo của cô, rồi đến đùi cô, sườn cô, một cách rất chuyên nghiệp. Ông ta tịch thu ví của cô, lấy ra tấm thẻ cảnh sát, xem xét chăm chú, rồi tắt điện thoại di động của cô. Lucie nói bằng giọng không mấy tự tin:

- Chẳng ích gì đâu, nó không hoạt động nữa rồi.

- Khởi hành đi.

- Ông muốn gì? Tôi…

- Tôi bảo cô khởi hành đi.

Cô làm theo. Họ rời khỏi Montréal, ngược lên phía Bắc, qua cầu Charles-de-Gaulle. Và đi xa hẳn ánh đèn thành phố.

# 48

V

ẻ mặt tiu nghỉu, Martin Leclerc căng thẳng đi đi lại lại trong phòng khách nhà mình. Trên tay ông cầm bức ảnh Lucie.

- Nhưng mẹ kiếp, Shark ạ! Điều gì đã xui khiến cậu đi giáp mặt với Binh đoàn Lê dương chứ?

Sharko ngồi trên ghế xô pha, hai tay ôm đầu. Thế giới đang sụp đổ, đang nghiền nát ngực anh. Anh đau khổ vì cô gái bé nhỏ mà anh đã đẩy vào miệng sói.

- Tôi cũng không biết nữa. Tôi muốn… kéo chúng ra khỏi hang. Đạp một cú vào tổ kiến.

- Cậu thành công rồi đấy.

Leclerc cũng ôm đầu, dán mắt lên trần nhà, và thở dài đánh sượt.

- Cậu biết rằng chúng ta chẳng làm được gì chỉ với những sự tin chắc, nhất là khi phải đối mặt với những gã như thế. Bằng chứng! Chúng ta phải có bằng chứng!

- Bằng chứng nào? Cho tôi biết đi!

Tuyệt vọng, giận dữ, Sharko đứng dậy, mặt đối mặt với cấp trên:

- Cả anh lẫn tôi đều biết rằng đại tá Chastel có dính líu đến chuyện này. Hãy tiến hành một cuộc điều tra pháp lý chống lại ông ta đi. Hồi đó, Mohamed Abane muốn gia nhập Binh đoàn Lê dương, chúng ta tìm thấy anh ta bị chôn cùng bốn cái xác không thể nhận diện khác. Chi tiết đó có thể trụ được trước mặt thẩm phán nếu anh dốc toàn lực vào. Sinh mạng của một cảnh sát đang bị đe dọa.

- Tại sao lại là Henebelle? Họ muốn gì ở cô ấy?

Sharko nghiến chặt hai hàm răng. Mỗi giây mỗi phút, anh không ngừng nghĩ đến cô gái nhỏ nhắn tóc vàng đó. Có thể là tại anh mà cô sắp phải chịu cực hình mà chính anh từng nếm trải trong sa mạc ở Ai Cập. Vụ tra tấn…

- Chúng muốn dùng cô ấy như một khoản trao đổi. Cô ấy đổi lấy những thông tin về hội chứng E mà bản thân tôi cũng không có. Tôi đã bịp họ.

Leclerc lắc đầu, hai hàm răng nghiến chặt.

- Và cái gã Chastel đó lại ngu ngốc đến nỗi công khai tấn công cậu và để lộ mặt dễ dàng như thế sao? Ông ta không sợ chúng ta cũng chờ những kẻ được cử đến nhà cậu à?

Sharko nhìn thẳng vào mắt người vừa là cấp trên vừa là bạn của anh.

- Tôi đã giết một người ở Ai Cập, Martin ạ. Việc đó là phòng vệ chính đáng, nhưng tôi không thể nói ra được. Chúng đã đưa tôi vào ống ngắm, gã Nourreddin đó hẳn sẽ không bắn trượt đâu. Tôi đã cho Chastel tọa độ cái xác. Ông ta nắm giữ tôi cũng như tôi nắm giữ ông ta. Đó là hiệp ước tin tưởng giữa chúng tôi.

Martin Leclerc há miệng sững sờ trong một lát. Ông đi về phía quầy bar để rót cho mình một cốc whisky, uống một hơi hết nửa cốc.

- Chết tiệt…

Im lặng hồi lâu.

- Ai? Cậu đã giết ai?

Mắt Sharko mờ đi. Trong suốt gần ba mươi năm, Leclerc hiếm khi chứng kiến anh ở vào tình trạng này. Một anh chàng ở cuối đường đua, đã dốc hết sức lực.

- Anh trai của viên cảnh sát từng điều tra về ba cô gái trẻ bị sát hại. Gã là một trong số lính canh của họ. Gã đã cho người cắt cổ chính em trai mình, và chỉ chút nữa là hạ được tôi. Tôi đã… vô tình giết chết gã.

Khuôn mặt Leclerc toát lên vẻ ngán ngẩm pha lẫn giận dữ.

- Liệu người Ai Cập có thể liên hệ cái chết của gã với cậu không?

- Trước hết họ phải tìm thấy xác gã đã. Và cho dù họ có tìm thấy, thì cũng chẳng có điều gì liên hệ tôi với Abd el-Aal cả.

Người đứng đầu Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực uống cạn cốc rượu. Ông nhăn mặt rồi đưa mu bàn tay lên lau miệng. Sharko đứng sau ông, đôi vai rũ xuống bên trong chiếc áo vest nhàu nát.

- Tôi sẵn sàng chịu trách nhiệm, sẵn sàng trả giá cho những việc làm ngu ngốc của bản thân. Nhưng trước đó, hãy giúp tôi, Martin. Anh là bạn tôi. Tôi xin anh đấy.

Sharko thất thần, bối rối. Leclerc lại gần một bức ảnh đóng khung đặt trên một chiếc tủ trong phòng khách: ông và vợ ông, bên một lan can nhô ra trên biển. Ông nhấc nó lên rồi ngắm nhìn hồi lâu.

- Tôi đang để mất cô ấy bởi vì tôi muốn ngay thẳng đến cùng. Tôi cứ tưởng rằng nghề nghiệp của tôi đáng giá hơn tất cả những chuyện khác, nhưng tôi đã nhầm. Cô ấy đã làm gì cậu, cô nàng cảnh sát đó, để khiến cậu chìm sâu đến mức này?

- Anh sẽ giúp tôi sao?

Leclerc thở dài, rồi lấy từ trong ngăn kéo ra một chiếc phong bì màu hạt dẻ. Ông đưa nó cho Sharko. Trên phong bì có ghi “Kính gửi Giám đốc Cảnh sát Tư pháp”.

- Cậu cất giúp tôi bức thư xin từ chức, tôi sẽ lấy lại nó khi mọi chuyện kết thúc. Và cậu cũng lấy lại bức ảnh cùng tất cả những gì cậu vừa nói. Cậu không hề đến đây tối nay. Cậu chưa từng nói gì với tôi hết.

Sharko cầm lấy chiếc phong bì và bàn tay to nặng của anh siết chặt bàn tay ông bạn.

- Cảm ơn anh, Martin ạ.

Anh gục đầu vào vai cấp trên và không thể kìm nén những giọt nước mắt vừa trào ra. Leclerc vỗ vai anh.

- Tôi hy vọng cô ấy xứng đáng.

- Ồ có đấy, Martin ạ, cô ấy rất xứng đáng…

# 49

B

ên cạnh Lucie, người đàn ông bỏ kính cất vào hộc đựng găng tay, cùng với khẩu súng.

- Tôi không muốn làm hại cô. Hãy thứ lỗi cho cách thức hành động có phần cục súc của tôi, nhưng tôi cần cô theo tôi mà không gây rắc rối gì.

Lucie cảm thấy áp lực đột ngột rời khỏi thân thể cô. Vừa cẩn thận nhìn đường, cô vừa nhìn sang người đối thoại. Hai mống mắt ông ta màu xanh sẫm, được che phủ bởi hàng lông mi dày màu xám.

- Ông là ai?

- Cô lái xe đi. Chúng ta sẽ nói chuyện sau.

Tên của các thành phố lướt qua: Terrebonne, Mascouche, Rawdon. Những vùng đất họ đi qua càng lúc càng thưa người sinh sống. Họ đi theo một con đường với những đường kẻ thẳng tắp bất tận, hai bên là những rừng phong và cây họ thông trải dài đến hút tầm mắt. Họ chỉ gặp vài chiếc xe tải và xe hơi hiếm hoi. Màn đêm buông xuống. Thỉnh thoảng, những đốm sáng xa xôi hiện ra, những chiếc thuyền con hẳn là đang lướt đi trên sông, trên hồ, trên kênh lạch. Họ đi được chừng một trăm ki lô mét thì người đàn ông yêu cầu cô rẽ vào một con đường nhỏ. Ánh đèn pha chiếu sáng những thân cây lớn đen sì cao đến chóng mặt. Lucie cảm thấy mình đang ở bên miệng vực, suốt nửa giờ đồng hồ vừa qua cô chỉ nhìn thấy hai hoặc ba ngôi nhà.

Một căn nhà gỗ hiện ra trong bóng tối. Khi nữ cảnh sát đặt chân xuống đất, run rẩy, cô nghe thấy tiếng gầm rít dữ tợn của một thác nước. Làn gió mát mẻ thổi tung mái tóc cô. Người đàn ông nán lại vài giây, chĩa ánh mắt về phía bóng tối. Bóng tối ở đây sâu thẳm hơn ở nơi khác. Ông ta mở khóa cửa căn nhà gỗ. Lucie bước vào. Bên trong căn nhà nồng mùi thịt săn nấu chín. Một cái bếp lò hai ngăn ngự ở cuối phòng, đằng trước một ô kính rộng nhìn ra những gợn trăng lấp loáng trên mặt một hồ nước lớn. Trong một góc, những chiếc cần câu, một cây cung cũ, những cái cưa cùng những khuôn gỗ đặt cạnh những hình người làm bằng đường cây thích.

Vừa thổi phù phù, người đàn ông Canada vừa đặt khẩu súng lên bàn rồi bỏ mũ, để lộ một mớ tóc muối tiêu. Trông ông ta càng già và gầy hơn sau khi cởi áo vest. Ông ta có vẻ là một người mệt mỏi, yếu ớt.

- Chỉ có ở đây chúng ta mới thoải mái trò chuyện được, và an toàn nữa.

Ông ta đã bỏ chất giọng Mỹ và nói bằng giọng Québec. Lucie lập tức hiểu ra, cô biết giọng nói này.

- Ông chính là người đã nói chuyện qua điện thoại với tôi, khi tôi gọi bằng điện thoại di động của Wlad Szpilman?

- Đúng. Tôi tên là Philip Rotenberg.

Ông ta lại đổi sang giọng Mỹ. Đúng là một người có giọng nói tắc kè hoa.

- Làm thế nào…

- Mà tôi lại tìm được cô chăng? Tôi có nguồn tin cấp cao và tuyệt đối đáng tin từ cơ quan an ninh Québec. Người đó đã lập tức liên hệ với tôi khi nghe phong thanh về vụ cô xin lệnh ủy quyền điều tra quốc tế. Một nữ cảnh sát trẻ tuổi người Pháp muốn lục tìm trong các tài liệu lưu trữ quốc gia tại Montréal. Tôi đã liên hệ ngay việc này với cú điện thoại kỳ lạ mà tôi nhận được mấy hôm trước. Tôi biết giờ đến và khách sạn của cô. Tôi đi theo cô từ hôm qua. Tôi hiểu rằng cô là người đáng tin cậy.

Rotenberg nhận thấy Lucie đang hết sức khó chịu. Ông lại gần cô và đỡ cô đến bên xô pha.

- Cho tôi uống nước, làm ơn, cô yêu cầu. Tôi đã chẳng ăn uống gì mấy. Và ngày hôm nay thực sự không hề dễ chịu.

- Ồ vâng, xin thứ lỗi cho tôi. Tất nhiên rồi.

Ông vội vàng đi vào bếp và quay trở ra mang theo thịt lợn, bánh mì, nước và mấy chai bia. Lucie uống liền vài cốc nước và ngấu nghiến mấy khoanh xúc xích rồi mới lấy lại được đôi chút minh mẫn. Rotenberg mở một chai bia cho chính mình. Ông chăm chú nhìn cô, hai bàn tay nắm lấy cái chai nhỏ.

- Trước hết, cô phải biết tôi là ai đã. Tôi từng làm việc trong một thời gian dài cho một văn phòng bảo vệ quyền tự do cá nhân rất có uy tín, ở Washington, cùng với Joseph Rauth, một luật sư rất, rất giỏi. Cái tên đó có gợi cho cô nghĩ đến điều gì không?

Washington… Nơi đạo diễn Jacques Lacombe từng sống…

- Tuyệt đối không.

- Vậy thì cô biết ít hơn tôi tưởng.

- Tôi ở đây, ở Canada này, để có được những câu trả lời. Cố gắng để… để hiểu lý do tại sao người ta phải giết người vì một cuộn phim đã có cách đây hơn năm mươi năm.

Người đàn ông hít một hơi thật sâu.

- Cô muốn biết tại sao ư? Bởi vì tất cả đều nằm trong bộ phim đó, Lucie Henebelle ạ. Bởi vì, ở bên trong bộ phim, ẩn giấu bằng chứng về sự tồn tại của một chương trình bí mật của CIA, cơ quan đó đã sử dụng những Guinea pig[\*](#Top_of_Ch49_xhtml) bất hạnh để tiến hành các thử nghiệm. Chương trình ma quỷ đó, mà cho đến nay mọi người vẫn không hề biết đến sự tồn tại của nó, đã được triển khai song song với dự án Mkultra.

Lucie lùa một bàn tay lên mái tóc, vuốt ngược ra sau gáy. Mkultra… Cô đã nhìn thấy thuật ngữ này, trong tủ sách của Szpilman, giữa đống sách về hoạt động gián điệp.

- Tôi rất tiếc, nhưng… Đến đây thì tôi hoàn toàn không hiểu gì.

- Nếu thế thì tôi sẽ có nhiều chuyện để kể cho cô nghe đấy.

Philip Rotenberg đi về phía bếp lò, nhét củi vào.

- Ngay cả giữa tháng Bảy, đêm trong rừng phương Bắc cũng rất lạnh.

Ông bẻ những cành củi nhỏ, bật chiếc bật lửa Zip rồi châm lò bằng một que diêm. Ông ngắm nhìn ngọn lửa bắt sang đống củi trong vài giây. Lucie thấy lạnh một cách bất thường, liền xoa hai cánh tay cho ấm.

- Năm 1977, tôi còn chưa đầy hai mươi lăm tuổi… Văn phòng luật sư Rauth, ở Washington. Hai người, bố và con trai, đến văn phòng của Joseph. Người con trai, David Lavoix, cầm theo một bài báo trên tờ New York Times, còn ông bố có vẻ… bối rối, lơ đãng. David Lavoix đưa ra bài báo nói về dự án Mkultra. Xin thông tin thêm với cô, New York Times là tờ báo đầu tiên hai năm trước đó, tức năm 1975, đưa ra thông tin gây sốc tiết lộ rằng vào những năm 1950 - 1960, CIA đã tiến hành thử nghiệm kiểm soát tâm trí trên các công dân Mỹ, và phần lớn đối tượng thử nghiệm không hề biết điều này. Các ủy ban điều tra được thành lập, và người ta đã chính thức tiết lộ với người dân Mỹ về sự tồn tại của dự án tối mật này.

Ông hất cằm về phía một giá sách lớn.

- Mọi thứ đều nằm ở đó. Hàng ngàn hàng vạn trang tư liệu lưu trữ mà bất cứ công dân nào cũng có thể tiếp cận. Toàn bộ thông tin đã được công khai và có thể tra cứu từ lâu, chẳng còn gì bí mật trong những chuyện tôi vừa kể với cô.

Philip Rotenberg bước đến lục tìm trong đống tài liệu. Ông nhanh chóng lấy ra tờ New York Times hồi đó và đưa cho Lucie.

- Cô hãy đọc trang đầu tiên…

Lucie mở tờ báo. Một bài báo rất dài đăng trên trang nhất. Những thuật ngữ được gạch chân bằng bút dạ. Dr D. Ewen Sanders… Society for the Investigation of Human Ecology… Mkultra Project…

- Ngày hôm đó, Joseph Rauth đã hỏi ông Lavoix khiêm nhường đó xem văn phòng luật sư của ông có thể giúp gì được cho ông ta. Và anh con trai nhà Lavoix đã trả lời, một cách gần như tự nhiên, rằng anh ta mong muốn tấn công CIA. Chỉ thế thôi! “Lý do là gì?” Joseph hỏi. Anh Lavoix chỉ vào ông bố và lạnh lùng tuyên bố: “Vì đã hủy hoại tinh thần và tẩy não hàng trăm bệnh nhân trưởng thành tại Học viện Allan Memorial thuộc Đại học Barley, đặt ở Montréal, trong những năm 1950…”

Đằng sau ông, ngọn lửa lớn dần, những thanh củi nhỏ kêu lách tách rộn rã. Ở một nơi khỉ ho cò gáy, giữa tỉnh Québec hoang dã và xa lạ này, Lucie cảm thấy khó ở. Cuối cùng, cô cầm lên một chai bia và mở nắp. Nhất định phải tháo gỡ cái nút đang thắt lại trong lòng cô.

- Montréal, vẫn luôn là nơi này, cô nói.

- Đúng thế, Montréal… Tuy nhiên, bài báo trên tờ Times không nói đến Montréal hay Canada. Nó chỉ giải thích rằng trong những năm 1950, CIA đã thành lập nhiều tổ chức bình phong để tiến hành các nghiên cứu tẩy não, trong đó có SIHE, Society for the Investigation of Human Ecology[\*](#Top_of_Ch49_xhtml). Chẳng có gì phi thường trong đó hết, chỉ là thêm một tiết lộ về dự án Mkultra, như chúng ta đã biết qua tờ New York Times từ nhiều tháng trước. Nhưng hãy nhìn đây, cái tên được gạch chân này…

- Bác sĩ Ewen Sanders. Giám đốc nghiên cứu của SIHE.

- Ewen Sanders, phải. Ấy thế nhưng, theo lời của ông Lavoix, vài năm trước đó, một người nào đó có tên là Ewen Sanders từng là bác sĩ thần kinh phụ trách Học viện Memorial của Montréal. Bệnh viện nơi ông bố của David Lavoix, con người ù lì không cá tính đang đứng trước mặt chúng tôi lúc đó trong văn phòng luật sư, đã được đưa vào để điều trị chứng trầm cảm đơn thuần, cũng là nơi mà nhiều năm sau đó, ông ta ra khỏi với bộ não bị hủy hoại hoàn toàn. Tôi vẫn nhớ, cho đến hết đời, câu nói mà ông ấy thốt được ra vào ngày hôm ấy: “Sanders killed us inside.”

“Sanders giết chúng tôi từ bên trong.” Lucie đặt tờ báo lên bàn. Cô nghĩ đến những điều người nhân viên lưu trữ đã nói với cô: những thử nghiệm trên người, được tiến hành trong các bệnh viện tâm thần ở Canada.

- Vậy là dự án Mkultra đó có các chi nhánh bí mật tại Canada?

- Chính xác. Bất chấp các điều tra vào năm 1975, không một ai biết rằng cuộc xâm lược lãnh địa tinh thần của Mỹ đã lan đến Québec. Với bài báo đăng trên tờ Times, và do một sự trùng hợp hết sức ngẫu nhiên, David Lavoix đã chỉ ra một nhân tố quan trọng buộc tội CIA lần nữa ở cấp độ cao nhất.

- Và các ông đã làm chuyện đó? Các ông đã tấn công CIA?

Rotenberg phác một cử chỉ mời Lucie đến bên ông, đằng trước chiếc máy vi tính đặt trên bàn làm việc kê gần giá sách. Ông lướt qua các tệp hồ sơ lưu trong máy. Một trong số đó có tên Szpilman’s discovers. Ông nhấp chuột vào thư mục bên cạnh có tên Barley Brain Washing rồi trỏ con chuột vào một tệp tin PowerPoint. Bên dưới, hiển thị một tệp tin định dạng AVI, nói cách khác là một đoạn video, được đặt tên là Brainwash01.avi: “taynao01.avi”.

- Tiếp theo Lavoix, chín bệnh nhân của Sanders, được sự ủng hộ của gia đình, cũng đâm đơn kiện. Các bệnh nhân khác của Barley đều đã chết, hoặc bị chấn thương thần kinh, hoặc không thể nhớ nổi những cách thức điều trị mà họ từng phải chịu đựng. Bây giờ, cô hãy nghe cho kỹ những điều tôi sắp kể với cô, rất quan trọng cho những chuyện tiếp theo đấy. Năm 1973, nắm được thông tin về việc các phóng viên đã nhúng mũi vào chuyện của họ, CIA liền cho biến mất toàn bộ hồ sơ liên quan đến dự án Mkultra. Nhưng trước hết, CIA là một tổ chức khổng lồ có trụ sở đặt tại Washington. Joseph Rauth tin rằng một dự án quan trọng đến thế chắc chắn còn lưu lại dấu vết, một dự án trải dài suốt hơn hai mươi lăm năm và có liên quan đến vài chục lãnh đạo cùng hàng ngàn nhân viên. Dưới sự bảo trợ của ủy ban Rockefeller, chúng tôi được phép tiếp cận các tài liệu hoặc trang thiết bị khác có liên quan đến các nghiên cứu kiểm soát tâm trí. Chúng tôi đã tuyển dụng Franck Macley, một cựu nhân viên CIA, làm cộng tác viên tự do, để tiến hành tìm kiếm. Sau nhiều tuần điều tra, ông ta khẳng định với chúng tôi rằng phần lớn tài liệu đã bị phá hủy theo lệnh của hai vị lãnh đạo: Samuel Neels, giám đốc CIA, và Michael Brown, một nhân viên thân cận của Neels. Nhưng nhờ kiên trì, Macley đã tìm ra RRC, Retired Record Center của CIA (cô có thể gọi là trung tâm lưu trữ nếu muốn), bảy cái két khổng lồ chứa các hồ sơ liên quan đến Mkultra. Những cái két bị thất lạc trong mê cung hành chính. Hơn mười sáu nghìn trang tài liệu, trong đó những cái tên đã bị bôi đen, nhưng vẫn kể lại chi tiết việc mười triệu đô la được tiêu như thế nào cho dự án Mkultra thông qua một trăm bốn mươi tư trường đại học ở Mỹ hoặc ở Canada, mười hai bệnh viện, mười lăm công ty tư nhân - trong đó có công ty của Sanders - và ba học viện hình sự.

Ông nhấp chuột vào tệp tin PowerPoint.

- Trong những tài liệu lưu trữ này, chúng tôi đã lấy được các bức ảnh cũng như một cuộn phim, mà tôi đã số hóa và lưu vào thư mục này… Đây là vài bức ảnh trong số đó, được mọi người cho là do đích thân Sanders chụp trong các thử nghiệm của ông ta tại học viện Barley.

Những hình ảnh lần lượt hiện ra. Có thể thấy qua đó những bệnh nhân mặc đồ ngủ, bị trói chặt trên những băng ca, lần lượt xếp hàng nối đuôi nhau trong những hành lang dài bất tận, rồi vẫn những bệnh nhân đó, đầu đội mũ có khóa, ngồi bên những chiếc bàn kê đằng trước những cái máy ghi âm to tướng. Những khuôn mặt đờ đẫn, không cá tính, những quầng thâm sưng mọng bên dưới những đôi mắt nhớn nhác. Lucie không khó hình dung ra bầu không khí kinh hoàng chắc hẳn từng ngự trị tại bệnh viện tâm thần Barley ở Montréal.

- Đây là những nạn nhân bất hạnh của Sanders. Vị bác sĩ được đào tạo bài bản, rất xuất sắc này, vẫn luôn muốn chữa khỏi bệnh tâm thần, nhưng không bao giờ thực sự làm được việc đó. Vì thế mà ông ta phát điên. Hoàn toàn là ngẫu nhiên khi một hôm, ông ta nhận ra rằng việc lặp đi lặp lại ở cường độ cao một băng ghi âm trong đó các bệnh nhân phải đối mặt với những buổi điều trị của chính mình dường như có tác động tích cực với tình trạng của họ. Từ đó trở đi là cảnh kinh hoàng ngày một leo thang. Ban đầu, Sanders buộc các bệnh nhân phải đội mũ trong ba đến bốn giờ đồng hồ liên tục, suốt bảy ngày trong tuần. Nhưng trước sự phản kháng và giận dữ của họ, ông ta đã chế tạo những chiếc mũ có khóa, không thể tháo được. Thế là các bệnh nhân đập vỡ máy ghi âm, nhưng ông ta lại tìm ra cách đối phó là để những chiếc máy đó đằng sau lưới sắt. Các bệnh nhân liền giật đứt dây cáp, thế là ông ta dùng dây trói để ngăn họ. Cuối cùng, Sanders cho họ dùng LSD, một loại ma túy mới có sức tàn phá khủng khiếp mà mấy năm trước người ta còn chưa biết đến. Đối với tay bác sĩ tâm thần đó, LSD đúng là một phép mầu: các bệnh nhân không chỉ giữ được bình tĩnh, mà nhất là ý thức của họ không còn gây trở ngại, bởi vì những lời nói, được phát lặp đi lặp lại qua hệ thống loa gắn trong mũ, sẽ đi thẳng vào não bệnh nhân và ở lại đó.

LSD… Judith Sagnol… Sự hiện diện của một bác sĩ trong những kho hàng cũ… Liệu đó có thể là Sanders không? Tay bác sĩ đã ở bên Lacombe? Hai kẻ đó đã cùng làm việc cho dự án Mkultra? Những câu hỏi tích tụ lại trên môi Lucie. Và những câu trả lời sẽ đến từ miệng Rotenberg, cô tin chắc như thế.

Trên màn hình, những hình ảnh chậm rãi kế tiếp nhau. Những chiếc mũ trùm trên tai các bệnh nhân được hoàn thiện dần, những hàng người chờ đợi trên băng ca cứ dài thêm mãi, những khuôn mặt ngày càng tàn tạ héo hắt.

- Như cô thấy đấy, bác sĩ tâm thần Sanders đã trang bị loa trong các phòng, chúng không ngừng phát ra những câu nói giống nhau. Những căn phòng này, ông ta gọi là phòng ru ngủ. Những dãy băng ca đó là hàng người đang chờ vào phòng sốc điện. Các bệnh nhân bị sốc điện ba lần mỗi ngày, theo những chương trình kéo dài từ bảy đến tám tuần. Ba lần mỗi ngày đấy, thưa cô. Hàng nghìn vôn trong cơ thể. Hãy thử hình dung các tác hại mà việc đó có thể gây ra cho hệ thần kinh, cho tim, cho não họ xem?

- Tôi hoàn toàn có thể hình dung được, đúng thế.

- Sanders muốn tẩy sạch căn bệnh khỏi bộ não, theo đúng nghĩa đen của từ này. Không một thành viên nào trong đội ngũ nhân viên tận tụy dám phản bác mệnh lệnh của ông ta, vì sợ mất chỗ làm. Sanders là một kẻ lạnh lùng, độc đoán, không hề có lòng thương.

- Ông đang nói với tôi rằng không một người nào, trong số những người xung quanh ông ta, dám lên tiếng ư? Họ để mặc ông ta muốn làm gì thì làm sao?

- Không chỉ để mặc ông ta muốn làm gì thì làm, mà họ còn tham gia. Đơn giản là họ vâng lời.

Lucie vô cùng ngạc nhiên, chuyện này giống như một ảo giác, thế nhưng nó đã từng tồn tại. Hàng chục bác sĩ, y tá, bác sĩ tâm thần, đã mù quáng làm theo lệnh của một kẻ điên cuồng, đi ngược lại tất cả những lời thề, những niềm tin của chính họ. Nỗi sợ hãi, áp lực, những mệnh lệnh bỉ ổi của kẻ nắm quyền khoác áo bờ lu trắng đã bịt miệng họ. Lucie không thể ngăn mình kết nối việc này với thử nghiệm Milgram nổi tiếng, mà một hôm nào đó cô đã được xem đoạn băng giới thiệu trên Internet. Việc phục tùng quyền lực tuyệt đối đẩy con người đến mức buông mình trôi theo những bản năng tồi tệ nhất.

-… Sanders thực sự tin tưởng vào những kỹ thuật dã man đó. Ông ta tổ chức các hội thảo, thậm chí còn viết một cuốn sách nhan đề Psychic driving, mà ngày nay cô vẫn có thể tìm được. Những bác sĩ nổi tiếng nhất cũng đến nghe ông ta nói. Đúng thời điểm đó, đầu những năm 1950, CIA bắt liên lạc với ông ta. Cơ quan này rất quan tâm đến các kỹ thuật và tài liệu của ông ta. CIA sẽ bí mật đưa ông ta vào dự án Mkultra, và đầu tư tài chính cho ông ta suốt nhiều năm liền để ông ta tiếp tục công việc tẩy não tại bệnh viện. Chính nhờ đó mà Mkultra thâm nhập lãnh thổ Canada.

- Sanders còn sống chứ?

- Ông ta chết vì nhồi máu cơ tim vào năm 1967…

- Còn vụ kiện thì sao?

- Bất chấp vô số yêu cầu hủy đơn của CIA, bất chấp những đe dọa và lạm dụng ảnh hưởng, bất chấp việc bảo vệ bí mật quân sự không ngừng được viện ra, chúng tôi vẫn tiến hành được vụ kiện. CIA đã thừa nhận việc họ có liên quan đến các thử nghiệm tiến hành tại Học viện Allan Memorial và trên lãnh thổ Canada. Các nạn nhân đã nhận được một khoản bồi thường, nhưng chủ yếu là họ đã đạt được lẽ công bằng và sự thừa nhận, đó mới là điều quan trọng nhất. Đối với Joseph Rauth cũng như đối với tôi, hồ sơ này cuối cùng cũng khép lại, chúng tôi đã xem xét Mkultra một cách kỹ càng, và CIA đã thú nhận những sai lầm của họ. Vụ án đã khép lại. Và quả là một vụ án…

Rotenberg ngồi im phăng phắc, mắt nhìn xuống sàn nhà. Trên màn hình máy vi tính, những bức ảnh đen trắng cũ tiếp tục hiện ra. Những căn phòng trong bệnh viện Barley lúc này đã được trang bị ti vi treo cách ánh mắt vô hồn của các bệnh nhân chừng ba mét. Vị cựu luật sư ấn nút Dừng.

- Tôi đã tiếp tục một sự nghiệp rực rỡ bên cạnh Joseph, ông ấy qua đời vào cuối những năm 1990. Tôi từng xử lý nhiều vụ án khó khăn khác, nhưng không vụ nào có được tầm vóc của vụ này.

- Tôi xin lỗi, nhưng… Tôi vẫn không thấy việc này có liên quan gì với cuộn phim đáng nguyền rủa kia, với Lacombe hay với những đứa trẻ mồ côi Duplessis.

Rotenberg thở dài.

- Đây, tôi đang sắp nói đến chuyện đó đây. Ba mươi năm sau hồ sơ Sanders, tôi nhận được một cuộc gọi từ Bỉ. Cách đây khoảng hai năm.

- Wlad Szpilman?

- Đúng. Người đàn ông đó biết được quá trình làm việc của tôi và tất cả những gì liên quan đến Cơ quan tình báo Mỹ cũng như những vụ việc của chính phủ. Ông ấy say mê lịch sử và địa chính trị. Ông ấy khẳng định có những điều có thể tiết lộ với tôi về các thử nghiệm tiến hành trên trẻ em tại Canada, trong những năm 1950. Do biết rõ về hồ sơ Mkultra, ông ấy nghĩ đến sự dính dáng của CIA… Lúc đầu, tôi không tin có chuyện đó, tôi nghĩ mình đang dây dưa với một kẻ thích đùa hoặc một kẻ cuồng thuyết âm mưu, giống như những kẻ từng quấy rầy tôi suốt đời kể từ sau hồ sơ năm 1977. Để rũ khỏi ông ấy, tôi trả lời rằng ông ấy đang đi nhầm đường, rằng tất cả những việc làm sai trái của CIA đã được vạch trần và rằng không bao giờ, không bao giờ có đứa trẻ nào liên quan đến chương trình tẩy não của họ. Ông ấy liền gửi cho tôi, qua email, một bức ảnh đen trắng trích ra từ một bộ phim, và yêu cầu tôi gọi lại cho ông ấy nếu có quan tâm.

Lucie nắm chặt hai bàn tay.

- Bức ảnh chụp lũ trẻ và lũ thỏ, đúng không? Đó chính là điểm khởi đầu của mọi chuyện, như ông đã nói với tôi, một cách đầy bí ẩn, qua điện thoại?

- Chính xác. Tôi như vẫn còn nhìn thấy căn phòng vấy máu đó, những đứa trẻ mặc quần áo bệnh viện, không cá tính, giữa cảnh tàn sát đó. Một bức ảnh khiến tôi vô cùng choáng váng. Thế là, tôi gọi lại cho ông ấy, vì quá tò mò. Ông ấy không muốn gửi cuộn phim cho tôi, mà yêu cầu tôi đến đó, để xem bộ phim tại nhà ông ấy. Tôi biết mình đang làm việc với một người vô cùng đa nghi, cuồng ám và thông minh đến khó tin. Hai hôm sau, tôi đến nhà ông ấy, tại Liège. Ông ấy đưa tôi vào phòng chiếu phim riêng, và đó chính là lúc tôi nhìn thấy cuộn phim. Bản gốc, và bộ phim chứa đựng bên trong, mà ông già đã tái lập được nhờ vào những mối liên hệ của ông ấy với một đơn vị tiếp thị thần kinh học…

Lucie lắng nghe. Mối liên hệ đó có thể là giám đốc của Georges Beckers, người đàn ông Bỉ nhỏ bé má phính từng thuyết phục Kashmareck xem bộ phim trong máy chụp cắt lớp.

-… Ngay từ hình ảnh đầu tiên, tôi đã biết rằng tất cả đều là thật, và điều đó giống như một niềm tin chắc chắn đối với tôi.

- Tại sao lại là một niềm tin chắc chắn?

Ông già hất cằm về phía màn hình máy vi tính.

- Tất cả đều ở đó, trước mặt cô. Mối liên hệ giữa cuộn phim của Szpilman và những gì xảy ra trong các căn phòng ở bệnh viện Barley. Mối liên hệ không thể phủ nhận, mối liên hệ giữa những đứa trẻ mồ côi của chính quyền Duplessis và CIA.

Ông đóng tệp tin PowerPoint lại rồi nhấp chuột vào tệp tin có đuôi .avi.

- Trong vài giây nữa, tôi sẽ cho cô xem kiểu video do CIA sản xuất, mà Sanders chiếu đi chiếu lại cho các bệnh nhân của ông ta xem nhằm tẩy não họ. Nhưng trước hết tôi phải kể nốt cho cô nghe chuyện gì đã xảy ra với Szpilman tại nhà ông ấy, ở Bỉ. Sau buổi chiếu bộ phim đáng lo ngại đó, ông ấy bắt đầu kể với tôi về hiện tượng điên loạn tập thể…

Lồng ngực Lucie càng lúc càng thắt lại. Cô nghe như uống lấy từng lời của vị cựu luật sư.

-… Người đàn ông đó đúng là một bộ bách khoa sống thực sự. Ông ấy nghĩ mình đã tìm ra một mối liên hệ giữa… giữa những sự kiện đẫm máu nghiêm trọng khác từng đánh dấu thế kỷ vừa qua. Theo ông ấy, vị bác sĩ tác giả của thí nghiệm với lũ thỏ không phải là Sanders, và chương trình đó không phải là Mkultra, mà là một chương trình song song, kín đáo hơn, bí mật hơn, và đường hướng chủ đạo chẳng liên quan gì đến việc tẩy não.

- Chương trình đó nói về điều gì?

- Chờ đã, điều thú vị nhất vẫn chưa được nói ra. Kể đến đó, Wlad liền chạy sang tủ sách và lấy ra cho tôi xem một loạt ảnh gốc về vụ diệt chủng tại Rwanda. Ông ấy có chúng trực tiếp từ một phóng viên ảnh chiến tranh mà ông ấy liên hệ được. Và vào lúc đó, ông ấy kể cho tôi nghe một chuyện hoàn toàn hoang đường. Sự lây nhiễm qua đường thần kinh.

- Sự lây nhiễm qua đường thần kinh ư?

- Đúng, đúng thế. Thứ gì đó lan truyền qua ánh mắt, và do mức dữ dội của nó, sẽ làm biến đổi cấu trúc bộ não.

Lucie lập tức phản ứng.

- Một trong số các bạn của tôi, Ludovic Sénéchal, đã mất hết thị lực sau khi xem bộ phim đó. Người ta gọi đó là mù do kích động. Những hình ảnh đã khiến bộ não anh ấy rối loạn hoàn toàn. Đó có phải là thứ mà ông nói đến không?

- Còn tệ hơn nhiều, bởi vì chứng mù do kích động là một hiện tượng thuần chất tâm lý. Còn trong trường hợp lây nhiễm qua đường thần kinh, không chỉ cấu trúc bộ não bị biến đổi, ý tôi muốn nói là về mặt vật lý, mà chủ yếu là một phản ứng dây chuyền lây lan từ người này sang người khác, giống như một loại virus. Rồi cô sẽ hiểu. Hai giây thôi…

Ông đột ngột ngừng lời và quay người nhìn về phía vách kính.

- Cô có nghe thấy không?

- Cái gì cơ?

Ông lao về phía bàn vồ lấy khẩu súng.

- Có tiếng răng rắc.

Lucie vẫn bình thản. Những ngụm bia đã xoa dịu tâm trí cô.

- Có lẽ là lửa cháy chăng?

- Không, không đâu. Nó vang lên từ bên ngoài…

Ông tắt đèn và lại gần vách kính. Lò sưởi chiếu sáng khuôn mặt ông bằng những ánh lửa màu hung. Lucie lại gần. Ông giơ tay về phía cô.

- Đứng xa vách kính ra!

Lucie sững người. Bên ngoài, mọi thứ hoàn toàn tĩnh lặng. Những thân cây đen sì hiện lên chẳng khác nào những totem độc ác.

- Người nào lại khiến ông sợ hãi đến thế? Lucie hỏi. Ông thấy rõ là ở đây chẳng có gì hết. Và không có ai bám theo chúng ta. Trong đời mình, tôi chưa từng nhìn thấy những con đường thẳng và dài đến thế. Và vắng vẻ đến thế.

- Mới cách đây vài tháng, tôi còn sống giữa trung tâm Montréal. Người ta đã tìm cách giết tôi.

Ông nhích người vào bên trong và kéo vạt áo sơ mi lên. Lucie nhìn thấy những vết sẹo lớn.

- Hai nhát dao. Chỉ nhích thêm năm mi li mét nữa thôi, là tôi tiêu đời.

- CIA ư?

Ông mím môi và lắc đầu.

- Đó không phải là phương pháp làm việc của họ. Việc phát hiện ra mấy cái xác gần đây, ở nước cô, tại Normandie, khiến bây giờ tôi nghĩ rằng có thể tôi đang dây dưa với một người Pháp.

- Các cơ quan bí mật ư?

- Có thể.

- Nếu tôi nói với ông về Binh đoàn Lê dương, điều đó có gợi lên gì cho ông không?

- Tôi không thể nói gì với cô được. Tôi chỉ mơ hồ nhớ được về gã đó… Mặt vuông, vạm vỡ, dáng dấp quân nhân.

Gã đi giày cao cổ, Lucie thầm nghĩ.

- Một điều chắc chắn, đó là âm mưu sát hại tôi có mối liên hệ rõ ràng với cuộn phim của Szpilman và những điều chúng tôi đã phát hiện ra. Tuy nhiên, ông ấy và tôi đã làm việc trong bóng tối, chúng tôi cố gắng lần ngược manh mối, tập hợp bằng chứng, gần giống như việc cô đang làm hôm nay. Ông ấy còn cẩn trọng hơn tôi rất nhiều. Tôi vẫn không biết những kẻ bám theo tôi đã làm thế nào để biết chuyện. Thông tin có thể rỉ ra từ bất cứ đâu. Trong quá trình điều tra, tôi đã gọi rất nhiều, rất nhiều cuộc điện thoại và gặp gỡ không ít người. Trong các bệnh viện tâm thần, các trung tâm lưu trữ tài liệu, các cơ sở tôn giáo. Những kẻ… giết người đó chắc chắn phải có các đầu mối liên hệ, kiểu như các lính canh. Từ đó trở đi, tôi ẩn náu ở đây, ở nơi khỉ ho cò gáy này, với sự bảo vệ của những lực lượng đáng tin cậy.

Ngồi xổm, tay cầm súng, ông mạo hiểm ghé mắt nhìn lần nữa qua ô kính. Ông thở ra một hơi thật dài, rồi sau chừng ba mươi giây, đứng dậy.

- Nói cho cùng, có lẽ đó là một con thú. Trong vùng này không hiếm nai sừng tấm và hải ly.

Ông đã bình tĩnh trở lại. Người đàn ông này, người mà hồi còn trẻ, hẳn từng bị không ít nhân vật nguy hiểm và có thế lực bám theo, hẳn từng đối đầu với bóng tối mà vẫn sống sót, lại sống phần cuối cuộc đời mình giữa cảnh điên loạn.

- Tôi cho rằng cô đã không tìm được gì ở trung tâm lưu trữ, đúng không? ông hỏi. Chính tôi cũng đã đến đó, cách đây khoảng một năm. Đương nhiên là các danh tính tương ứng với khuôn mặt các bé gái mà tôi và cô có được đều nằm trong các cộng đồng tôn giáo này. Nhưng, chắc chắn cô cũng đã nhận thấy, thật đáng buồn là ta không thể nào tiếp cận các danh tính đó. Đó là toàn bộ những gì tôi còn thiếu. Những cái tên… Tên của những nữ bệnh nhân nhỏ tuổi đó, để có thể lần ra bệnh viện tâm thần nơi có lũ trẻ và lũ thỏ, lần ra những bé gái đó, có được những lời chứng, những bằng chứng sống mà…

- Tôi có những cái tên ấy.

- Làm sao cô có được?

- Càng ngày càng có nhiều cộng đồng tôn giáo phải đóng cửa, do thiếu tiền. Tài liệu lưu trữ của họ được đồng loạt chuyển đến các trung tâm lưu trữ ở trung tâm Montréal. Ông không biết chuyện đó sao?

Ông già lắc đầu.

- Từ khi lẩn trốn, việc nắm bắt thông tin đối với tôi đã trở nên khó khăn hơn.

- Đứa bé gái ngồi trên xích đu tên là Alice Tonquin.

- Alice… ông già thở dài, như thể cái tên đó đã mắc kẹt sâu trong cổ họng ông suốt nhiều năm.

- Cơ quan An ninh đã mất dấu vết hành chính của bà ấy, nhưng nơi cuối cùng bà ấy ở mà ta biết chính là tu viện của các xơ áo xám. Tôi có danh tính của bà xơ chăm sóc bà ấy. Xơ Marie-du-Calvaire. Lẽ ra tôi phải đến đó trước khi ông… bắt cóc tôi.

- Cô đã làm thế nào vậy?

- Chúng tôi đã khai thác triệt để cuộn phim đó.

Ông già thoáng mỉm cười.

- Tôi tin rằng đã đến lúc tiết lộ cho cô phần còn lại trong các nghiên cứu của Wlad và tôi. Và chúng ta sẽ có tiến triển nhờ các thông tin của cô. Hãy đến chỗ máy vi tính nào…

Khi ông già quay trở về bàn, ánh mắt ông bắt gặp điện thoại di động của Lucie. Ông nhặt nó lên.

- Điện thoại của cô…

- Vâng, điện thoại của tôi thì sao?

- Cô nói với tôi là nó không còn hoạt động nữa. Từ khi nào vậy?

- Ờ… Tôi đã muốn sử dụng nó khi vừa đến Canada và…

Lucie không nói hết câu, như thể cô vừa mới hiểu ra. Rotenberg xoay chiếc điện thoại và mở nắp đằng sau, hai tay ông run lên. Ông lấy ra một thứ giống như một mạch điện nhỏ được lắp vào điện thoại.

- Chắc chắn là thiết bị định vị.

Đôi mắt xanh của ông ngập tràn nỗi kinh hoàng. Lucie đưa hai tay lên ôm đầu.

- Người ngồi cạnh tôi, trên máy bay… Tôi đã ngủ suốt chuyến đi.

- Cô bị đánh thuốc mê, hẳn là thế. Chắc chắn họ đã theo dõi cô từ lâu. Và họ sử dụng cô để lần ra tôi. Họ… Họ đang ở đây…

Lucie nghĩ đến những chiếc micro, cả trong căn hộ của cô lẫn trong căn hộ của Sharko. Thật dễ dàng để những kẻ sát nhân bám theo cô. Ngay lập tức, Rotenberg lấy điện thoại di động của ông, bật lên và bấm 911.

- Tôi là Philip Rotenberg. Hãy lập tức cử người đến Matawinie, gần hồ nước đổ ra sông Matawin. Tôi gửi cho các anh tọa độ GPS chính xác, làm ơn hãy ghi lại nhanh lên.

- Lý do cuộc gọi này là gì?

- Người ta đang tìm cách giết tôi.

Ông cung cấp các tọa độ định vị mà ông thuộc nằm lòng rồi ngắt máy, sau khi cầu xin đội cứu hộ hành động khẩn trương. Rồi, khom lưng, ông đi về phía lò sưởi. Lucie làm theo ông. Ngọn lửa chiếu sáng bên trong nhà một cách đầy nguy hiểm, và khắp nơi đều là vách kính. Đúng lúc ông đến bên lò sưởi, vách kính nổ tung.

Philip Rotenberg bị hất văng về phía sau, thân hình ông nặng nề đập xuống mặt sàn. Một bông hoa đỏ xuất hiện và lớn dần trên chiếc áo sơ mi trắng ông đang mặc. Ngực ông vẫn phập phồng. Từ bên ngoài, những ánh lửa đột ngột xuất hiện. Những vệt lớn di chuyển, bám chặt lấy khu rừng. Đằng trước, đằng sau. Một điệu vũ đỏ rực và khốc liệt đột nhiên bao bọc những bức tường bên ngoài căn nhà gỗ.

Lửa, thứ đã từng cướp đi mạng sống của Lacombe trước đây rất lâu, đang tìm kiếm những nạn nhân mới…

Lucie lao đến bên Rotenberg, cổ họng ông đang rít lên. Cô ấn hai bàn tay vào lỗ thủng. Các ngón tay cô lập tức nhuốm đỏ.

- Đừng buông xuôi, Philip!

Ông già nắm chặt lấy hai cổ tay Lucie. Đôi đồng tử của ông đang mời gọi thần chết. Một làn khói đen dày đặc luồn vào bên dưới cánh cửa.

- Trên cổ tôi… Chìa khóa… Rứt ra…

Lucie lưỡng lự chừng nửa giây, rồi làm theo. Cô kéo mạnh sợi dây chuyền nhỏ ở đầu có đeo một miếng kim loại. Máu bắt đầu phun ra từ miệng Rotenberg.

- Chìa khóa này, nó mở cái gì vậy?

Ông luật sư già lầm bầm điều gì đó mà cô không thể hiểu nổi.

Một giọt nước mắt, rồi không còn gì nữa.

Lucie bỏ chiếc chìa khóa vào túi và khẽ khàng đứng dậy, kinh hoàng. Cô nhặt khẩu súng, quan sát nhanh một lượt xung quanh. Chỉ còn một nơi chưa bị ngọn lửa tấn công: chỗ vách kính vừa nổ tung.

Lucie cố gắng suy nghĩ, càng nhanh càng tốt. Lẽ ra tay bắn tỉa có thể tiêu diệt cô cùng lúc với Rotenberg, tuy nhiên hắn lại không làm thế. Hắn muốn buộc cô phải ra ngoài, như một con thỏ chui ra khỏi hang.

Lucie không nghi ngờ chút nào nữa: kẻ sát nhân muốn cô còn sống.

Nếu đặt chân ra ngoài, cô sẽ tiêu tùng.

Cô bắt đầu ho. Nhiệt độ đang tăng lên, gỗ bắt đầu kêu răng rắc. Phải cố chống chọi.

Đằng sau cô, bên ngoài, những ngọn lửa tham lam vươn cao. Chẳng mấy chốc chúng sẽ xâm chiếm tất cả. Ẩn mình sau lò sưởi, Lucie lê người đến tận bên chiếc bàn thấp, cởi áo thun có mũ trùm, cuộn tròn lại rồi thấm nước cho ẩm. Cô chặn nó lên trước mũi.

Chờ đợi, chờ đợi… Chắc chắn tên kia sẽ băn khoăn, sẽ nghi ngờ, sẽ tự hỏi phải chăng cô đã bỏ trốn. Hắn sẽ để lộ chính mình.

Một ô kính vỡ tung sau lưng cô. Lucie những tưởng cô sắp chết vì sợ.

Ngọn lửa bắt đầu xâm chiếm, những ngọn lửa vươn vào bên trong nhà, dữ dội, gỗ nứt ra. Tâm trí viên cảnh sát rối tung, hai mắt cô cay xè, cái nóng càng lúc càng khủng khiếp. Cô bấm sâu móng tay vào đùi. Phải trụ vững.

Một phút… Hai phút…

Một bóng người chợt hiện ra trong màn khói, bên mép ô cửa kính. Bóng người thận trọng bước vào, khẩu súng giơ ra trước mặt. Một cái đầu màu xám nhìn quét qua căn phòng. Lucie đứng bật dậy trong một tiếng thét và nhắm mắt xả hết băng đạn.

Cái khối đồ sộ đó đổ sập xuống.

Lucie nín thở và chạy lao qua căn phòng đầy khói. Khi bước qua cái xác, cô nhận ra ngay khuôn mặt của kẻ ngồi cạnh cô trên máy bay. Chân hắn đi đôi giày cao cổ.

Cô lao ra bên ngoài, chạy chừng chục mét rồi ngã xuống đất.

Cô ho hồi lâu rồi cuối cùng cũng hít được một ngụm lớn không khí.

Khi cô quay nhìn lại, cả căn nhà chỉ còn là một khối cầu lửa lớn.

Lucie đã trở thành một người vô danh không túi xách, không giấy tờ, không danh tính.

Và cô vừa hạ một gã đàn ông ở một đất nước không phải xứ sở của cô.

# 50

Q

uầng sáng xanh của đèn hiệu xe cảnh sát hòa vào ánh sáng xanh tỏa ra từ hai xe cứu hỏa dừng trước căn nhà gỗ. Lính cứu hỏa đã đến với tốc độ chóng mặt, và những vòi phun cực mạnh đã khống chế được đám cháy trước khi nó lan đến khu rừng. Nhưng ngôi nhà của Philip Rotenberg chỉ còn là một đống tro tàn đầy khói.

Bóng dáng căng thẳng của các thành viên đội Quân cảnh Hoàng gia Canada thận trọng di chuyển quanh hai cái xác cháy đen, với sự trợ giúp đắc lực của đội chụp ảnh và lấy dấu vết. Có đủ mặt tất cả các loại đồng phục. Áo vest đỏ, quần đen và vàng, mũ dạ và giày ống Strathcona của cảnh sát, trang phục thỏ trắng của các đội cảnh sát khoa học, áo bu dông đen và quần rằn ri của lính cứu hỏa. Những con người hiểu nhau đến mức hoàn hảo, khiến người ta có cảm giác đang xem một điệu vũ ba lê đồng bộ.

Lucie bị còng tay. Không bạo lực cũng không ác ý, chỉ là tuân thủ quy trình. Giấy tờ, ghi chép và ba lô của cô bị cháy trong trận hỏa hoạn, và cô đã giết một người đàn ông bằng nhiều phát súng. Khẩu súng lục tìm được dưới chân cô vừa được bỏ vào một cái túi trong suốt, mang đi để phân tích dấu vân tay và đường đạn.

Lucie bị bắt tạm giữ lúc 23h05, giờ Canada, bởi một viên thanh tra có tên là Pierre Monette, người đưa cô đến phân đội cảnh sát Trois-Rivières.

Trong tòa nhà siêu hiện đại được dùng làm văn phòng cảnh sát, người ta dốc hết đồ đạc trong túi áo túi quần cô - chiếc chìa khóa mà Rotenberg gửi gắm lại cho cô bị tống xuống dưới đáy một cái túi -, và hai người đàn ông, có thể là bất cứ ai ngoại trừ những đứa trẻ trong dàn hát thánh ca, hỏi cung cô, gần như không để cho cô có thời gian hít thở. Lucie liền cố gắng giải thích tình huống trong khả năng của mình. Cô nói đến những vụ án mạng ở Pháp, những thử nghiệm tiến hành trong những năm 1950, những tìm kiếm của cô ở trung tâm lưu trữ và vụ bắt cóc giả mà Philip Rotenberg thực hiện với cô. Bằng giọng bình tĩnh, tự chủ, cô đề nghị những người đối thoại, những người đang trao đổi với nhau ánh mắt nghi hoặc, liên hệ với Cơ quan An ninh Québec và cảnh sát Pháp để có được toàn bộ thông tin vụ án. Cô đưa chính xác tất cả các đầu mối liên hệ và các số điện thoại mà cô nhớ được trong đầu.

Lệnh ủy quyền điều tra quốc tế của cô có lẽ sẽ có ích cho cô, mặc dù trong thể loại tình huống này, cảnh sát Pháp không phải đích thân can thiệp, đặc biệt khi có liên quan đến việc sử dụng súng.

Cách hành xử tốt cũng như những lời giải thích rõ ràng không giúp cô tránh khỏi việc qua đêm trong phòng giam. Thêm một lần nữa, Lucie không phản đối. Cô hiểu rõ cách thức vận hành của một cuộc điều tra và tính phức tạp của quy trình mà các cảnh sát phải đối mặt. Hai cái xác cháy đen tìm thấy tít sâu trong rừng, một phụ nữ Pháp không giấy tờ tùy thân, những câu chuyện về CIA và các cơ quan bí mật, chuyện này không phải là không có gì quan trọng. Chắc chắn việc xác minh sẽ cần nhiều thời gian.

Điều quan trọng nhất chính là cô vẫn còn sống.

Một mình trong căn phòng nhỏ hình chữ nhật, cô ngồi sụp xuống chiếc ghế dài, đầu óc căng thẳng. Tối nay, cô đã giết chết một người đàn ông, người thứ hai trong sự nghiệp của cô. Tước bỏ một mạng sống, cho dù là của ai, luôn để lại một vết đen hằn sâu trong tâm hồn. Có điều gì đó không thể tẩy sạch quấy rối ta suốt một thời gian dài.

Cô nghĩ đến Rotenberg, người đã sẵn sàng tiết lộ mọi chuyện với cô. Cũng giống như ông già phục chế phim cũ, cô đã đặt ông lên một cái khay để dâng cho kẻ giết người. Người đàn ông ẩn náu nơi xó rừng hẻo lánh này đã phải trả giá cho sự cẩu thả của cô.

Những kẻ khốn kiếp kia đã lại lần nữa sử dụng cô. Điều đó khiến Lucie cảm thấy tự ghét chính mình.

Thanh tra Pierre Monette thường xuyên đến nắm tình hình của cô, mang nước và cà phê cho cô, thậm chí còn mời cô hút thuốc nhưng cô từ chối. Anh thông báo cho cô, vào lúc đêm muộn, rằng mọi việc đều thuận lợi và có thể cô sẽ được ra ngoài vào cuối giờ sáng mai.

Những giờ tiếp theo kéo dài dằng dặc, tưởng chừng không bao giờ dứt. Không còn người đến thăm, chẳng còn ai để trò chuyện. Chỉ có vầng mặt trời nặng nề đang tấn công bầu trời phương Bắc, qua vách kính Plexiglas của một căn phòng xám xịt thê thảm. Lucie không ngừng nghĩ đến hai con gái. Đêm nay, suýt thì cô đã nằm lại đó. Hai con gái bé bỏng của cô sẽ ra sao nếu không có cô? Hai đứa trẻ mồ côi, không cha không mẹ. Lucie thở dài thườn thượt. Ngay khi chuyện này kết thúc, cô sẽ thực sự dành thời gian để suy nghĩ về tương lai của chính cô. Về tương lai của cả ba mẹ con…

Lúc 10h10, một bóng người hiện ra trong khung cửa phòng giam.

Dù anh có đứng lẫn trong cả ngàn người, Lucie cũng nhận ra.

Franck Sharko.

Khi Monette mở khóa cửa, Lucie lao ra, và không hề suy nghĩ, nép mình vào vai viên cảnh sát vạm vỡ. Viên thanh tra lưỡng lự một thoáng rồi áp hai bàn tay nặng nề lên lưng cô.

- Nếu còn tiếp tục thế này, em sẽ khiến tim tôi rụng ra mất. Với em lúc nào cũng thế này sao?

Đôi mắt Lucie thoáng nhòa đi. Cô tách người khỏi anh, mỉm cười buồn bã.

- Cứ cho là lúc này thì cũng có chút đặc biệt. Anh không nhận thấy sao?

Trong vòng vài giây, Lucie lãng quên những giờ khắc tối tăm mà cô vừa trải qua. Sự hiện diện mạnh mẽ này khiến cô yên tâm biết bao. Sharko hất cằm về phía chấn song, nở một nụ cười rất hợp với anh.

- Tôi sẽ sớm quay lại, sau khi giải quyết xong mớ thủ tục giấy tờ. Em có thể chờ thêm chút nữa được không?

- Em muốn gọi một cú điện thoại trước đã. Em muốn gọi cho hai con gái em. Chỉ để nghe thấy giọng chúng thôi.

- Để lát nữa, Henebelle. Để lát nữa…

Lucie quay lại ngồi trên ghế dài.

Khi còn lại một mình, cô thở dài và áp bàn tay lên ngực.

Bên trong đó vẫn đang đập mạnh kinh khủng.

# 51

L

ucie quay lại, tay cầm điện thoại di động của Sharko. Cô ngồi vào bàn và trả điện thoại cho anh. Trên đường đi từ Trois-Rivières đến Montréal, họ dừng lại tại một quán KFC.

- Thế nào? viên thanh tra hỏi.

- Chúng vẫn ổn. Juliette không còn bất cứ vấn đề gì về tiêu hóa, và ở nhà bà ngoại rất ngoan. Còn Clara, em chỉ gặp được các phụ trách ở trại hè, con bé vẫn đang ngủ. Em quên mất lúc này ở Pháp mới bảy giờ sáng.

Suốt chuyến đi, Lucie đã kịp kể hết mọi chuyện xảy ra từ khi cô đến Canada. Những đứa trẻ mồ côi Duplessis, những thử nghiệm của Sanders, sự dính dáng của CIA vào những thử nghiệm trên người trong những năm từ 1950 đến 1970. Sharko nghe như nuốt từng lời của cô, thu thập thông tin mà không thốt ra lời nào.

Lúc này, viên thanh tra đang cắn ngập răng vào món đùi gà rán, một cách ngon lành, trong khi Lucie bắt đầu món xa lát bắp cải trắng và rít những ngụm Coca-Cola lớn, thứ đồ uống mang lại cho dạ dày cô một cảm giác vô cùng dễ chịu.

- Tên bắn tỉa ở căn nhà gỗ đó, hắn không muốn giết chết em, em tin chắc như thế. Hắn cố tìm cách bắt em phải ra ngoài chẳng khác nào dụ thỏ ra khỏi hang, để bắt sống em. Còn có chuyện gì đó khác nữa.

Sharko ngừng ăn. Anh đặt chiếc đùi gà xuống, xoa hai bàn tay vào nhau rồi thở dài nhìn Lucie.

- Tất cả những chuyện này là lỗi của tôi.

Rồi anh kể cho cô nghe: chuyến đột nhập Binh đoàn Lê dương, đại tá Chastel, câu chuyện bịp bợm của anh, bức ảnh trong đó mặt Lucie bị khoanh tròn bằng mực đỏ. Cô rít mạnh ống hút làm nó kêu lọc xọc và đón nhận thông tin:

- Chính vì lý do đó mà anh cử em đến đây, lại còn những bốn ngày. Anh muốn hành động một mình.

- Tôi chỉ muốn ngăn cản em làm điều gì đó ngốc nghếch.

- Lẽ ra anh không nên làm như thế. Đám quân nhân đó có thể đã giết anh. Họ có thể…

- Bỏ qua đi. Chuyện gì xảy ra thì cũng xảy ra rồi.

Lucie dịu dàng gật đầu.

- Bây giờ, chuyện gì sẽ xảy ra? Ý em muốn nói là với em, ở đây, ở Canada này?

- GRC[\*](#Top_of_Ch51_xhtml) sẽ lo thủ tục giấy tờ để tạo điều kiện cho em về Pháp. Với cảnh sát ở đây, vụ điều tra sẽ chỉ dừng lại ở việc tái lập rõ ràng những gì đã xảy ra ở căn nhà gỗ. Các cơ quan của chúng ta và của cảnh sát Montréal sẽ phụ trách những việc còn lại. Nghĩa là đống rắc rối nơi chúng ta đang ngập đến cổ. Họ cũng chịu trách nhiệm tìm ra danh tính kẻ đã ngồi bên cạnh em trên máy bay, hay có thể gọi là kẻ đã giết Rotenberg.

- Tóc vàng, cắt kiểu đầu ba phân, vạm vỡ, đi giày cao cổ. Chưa đến ba mươi tuổi. Đó là một trong hai gã mà chúng ta tìm kiếm ngay từ đầu.

- Có thể thế lắm.

- Chắc chắn là thế. Còn liên quan đến chiếc chìa khóa mà ông già luật sư đã đưa cho em trước khi chết. Có gì mới không?

- Họ đang tìm kiếm xem nó có thể mở thứ gì. Nó được đánh số, họ nghĩ đó là chìa khóa tủ gửi đồ. Có thể là ở bưu điện, hoặc nhà ga. Trong mọi trường hợp, họ sẽ đều thông tin cho chúng ta biết… Và… em có linh cảm tốt đấy, Henebelle ạ, vụ tài liệu lưu trữ ấy mà.

- Nói thật lòng, anh không tin chuyện đó, em không nhầm đấy chứ?

- Về hướng điều tra thì không tin cho lắm. Nhưng tin vào em thì có. Tôi tin tưởng ở em ngay khi nhìn thấy em xuống tàu TGV, lần đầu tiên, ở ga Bắc.

Lucie đánh giá cao lời khen ngợi, cô mỉm cười với anh và không thể kìm nổi một cái ngáp.

- Ôi, xin lỗi anh.

- Chúng ta sẽ lên đường đến khách sạn. Em chưa ngủ từ khi nào thế?

- Lâu rồi… Nhưng chúng ta phải tìm gặp xơ Marie-du-Calvaire, chúng ta phải…

- Để ngày mai. Tôi không muốn phải dùng thìa để xúc em đâu.

Lần đầu tiên, Lucie nhượng bộ mà không tìm cách chống lại. Thật ra là cô không đủ sức làm thế nữa.

- Em vào nhà vệ sinh, rồi chúng ta sẽ tiếp tục lên đường.

Sharko vừa nhìn cô đi xa dần vừa thở dài. Anh những muốn ôm siết lấy cô trong vòng tay, vỗ về an ủi cô, khẳng định với cô rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn thỏa. Nhưng lúc này, hai hàm răng anh đã quá tê liệt nên khó mà thốt được ra những lời lẽ dịu dàng. Anh uống nốt ly bia, thanh toán bữa ăn bằng tiền lẻ không thừa một đồng, rồi ra ngoài đứng đợi. Anh gọi nhanh một cú điện thoại cho Leclerc, để cho ông hay mọi chuyện đều đã đâu vào đấy. Về phía mình, người đứng đầu Cục Cảnh sát Phòng chống và Trấn áp bạo lực thông báo với anh rằng trong ngày hôm nay ông sẽ gặp các thẩm phán và lãnh đạo cao cấp của Bộ Quốc phòng, nhằm thiết lập quy trình tư pháp cho phép tiến hành điều tra tại Binh đoàn Lê dương và trả lời câu hỏi: Mohamed Abane có từng gia nhập binh đoàn hay không?

Khi gác máy, rốt cuộc viên thanh tra cũng có cảm giác mọi chuyện đang tiến triển mạnh mẽ.

Đã đến lúc rồi.

# 52

“E

m biết rõ là sẽ gặp lại anh ở đây…

Sharko tỏ vẻ bất ngờ khi nghe giọng nói như hát sau lưng anh. Ngồi trong một chiếc ghế bành ở quầy bar của khách sạn, anh đang bình thản nhấm nháp một ly whisky trong ánh tranh tối tranh sáng, vừa uống vừa tra cứu danh sách những người tham dự SIGN. Nơi này sang trọng nhưng không thái quá. Thảm trải sàn màu sáng, những chiếc gối tựa lớn trên những chiếc ghế dài màu đỏ, tường phủ nhung đen mịn màng. Khi đến bên anh, Lucie nhìn thấy ly xi rô chanh - bạc hà đặt trên bàn.

- Ồ, anh đang chờ ai đó sao?

- Không, tôi không chờ ai cả. Ly nước đã có sẵn ở đó rồi.

Anh không nói gì thêm. Lucie vẫn đứng và dang hai cánh tay tỏ vẻ cam chịu.

- Xin lỗi vì em ăn mặc thế này. Quần jean thì không được thanh lịch cho lắm, nhưng thực sự em không có dự định ra ngoài sau 20 giờ.

Viên thanh tra nhìn cô mỉm cười mệt mỏi.

- Tôi tưởng là em đang ngủ.

- Em cũng tưởng thế.

Lucie lại gần một trong hai chiếc ghế bành còn trống trước mặt Sharko, và định ngồi xuống.

- Không, đừng ngồi ở đó.

Cô đứng thẳng người lên, ngạc nhiên.

- Anh nói dối, và anh đang chờ ai đó. Rất xin lỗi vì đã làm phiền anh.

- Đừng có nói những câu ngốc nghếch nữa. Chiếc ghế đó bị lung lay. Tôi gọi gì cho em đây?

- Vodka pha nước cam. Nhiều vodka, ít nước cam. Em rất cần giải tỏa.

Sharko uống cạn cốc của mình rồi đi về phía quầy bar. Lucie nhìn theo anh. Anh đã thay quần áo, vuốt một chút keo lên mái tóc muối tiêu cắt kiểu ba phân, xức nước hoa. Anh bước đi thanh lịch. Lucie xem những tờ giấy anh để lại ở chỗ ngồi. Những cái họ, những cái tên, ngày sinh và chức vụ. Một số danh tính bị gạch bỏ. Với dáng vẻ bình thản, anh gây ấn tượng là một người uể oải, nhưng trên thực tế, anh không bao giờ dừng lại. Một động cơ chạy xăng thực sự.

Viên thanh tra quay trở lại mang theo hai cái cốc, đưa cho Lucie một cái, cô đã nhích ghế bành của mình lại gần ghế của anh. Cô hất cằm về phía đống giấy tờ.

- Đó là danh sách các nhà khoa học có mặt tại Cairo trong thời gian xảy ra mấy vụ án mạng, đúng không?

- Chính xác hơn là hai trăm mười bảy người. Tuổi của họ vào thời điểm đó là từ hai mươi hai đến bảy mươi ba. Nếu những kẻ sát nhân ở Cairo cũng là những kẻ giết người ở Gravenchon, ta phải cộng thêm cho chúng mười sáu tuổi. Cách làm đó giúp ta loại bỏ được một số người.

Anh xếp gọn đống giấy, gấp lại rồi nhét vào túi.

- Tôi có vài tin xấu mới toanh, trên thực tế lại là những tin tốt. Chúng ta nói luôn với nhau chứ?

- Vâng, nói luôn đi. Chính anh từng bảo với em là chuyện gì cũng phải có thời điểm thích hợp. Thế mà, bây giờ đây, em thực sự, thực sự cần được thư giãn.

- Vậy thì nói thôi: đại tá Bertrand Chastel đã được tìm thấy tại nhà hôm nay. Ông ta đã tự sát, theo đúng nghĩa đen, bằng súng công vụ của mình, vào buổi sáng.

Phải mất một lúc Lucie mới tiếp nhận được thông tin đó.

- Chắc chắn đây là một vụ tự sát chứ?

- Bác sĩ pháp y và các điều tra viên đã đưa ra thông tin chính thức, tôi bỏ qua các chi tiết. Còn tin mới thứ hai: theo các dữ liệu do sân bay cung cấp, gã ngồi cạnh em trên máy bay, cũng là kẻ đã đốt căn nhà gỗ, tên là Julien Manoeuvre. Quân nhân chuyên nghiệp phục vụ tại DCILE, bộ phận truyền thông và thông tin thuộc Binh đoàn Lê dương. Đó là nơi họ sản xuất những bộ phim phục vụ quân đội.

- Kẻ sát nhân biết quay phim trứ danh của chúng ta… Gã đàn ông đi giày cao cổ…

- Quả đúng thế. Như thể ngẫu nhiên, Manoeuvre được nghỉ phép vào thời điểm vụ án của chúng ta bắt đầu. Giấy nghỉ phép do đích thân Chastel ký. Về sau, khi Chastel thấy mọi chuyện bắt đầu xoay theo hướng tồi tệ, đặc biệt là sau lần thăm viếng ngắn ngủi của tôi đến văn phòng ông ta và những chuyện xảy ra ở đây, ông ta đã tự sát. Chắc hẳn là ông ta phải có biện pháp phòng ngừa, và vứt bỏ hết các yếu tố bất lợi cho bản thân.

- Như vậy, ông ta có dính dáng ở cấp độ cao nhất. Ông ta biết những vụ giết người đó.

- Rất có khả năng là thế. Tôi còn một chuyện nữa, em hãy ngồi cho vững đi.

- Em đang cố đây.

- Việc lục soát nhà Manoeuvre cho thấy hắn sở hữu nhiều danh sách liên quan đến quá trình chuyển giao các cuộn phim giữa các trung tâm lưu trữ điện ảnh lớn trên toàn thế giới. Em có biết trang Internet nổi tiếng của FIAF mà thiếu tá cấp trên của em đã nói đến không? Chính thông qua đó mà hai năm trước, Manoeuvre bắt được thông tin về cuộn phim. Hẳn hắn đã lập tức đến trụ sở FIAF và yêu cầu những cuộn phim sản xuất năm 1955. Chỉ có điều, ai đó đã đánh cắp cuộn phim mà hắn tìm kiếm. Một nhà sưu tầm mà chúng ta biết rất rõ.

- Szpilman.

- Szpilman, đúng thế. Đã đến gần đích như thế mà Manoeuvre lại mất dấu cuộn phim, nhưng hắn không từ bỏ. Hẳn là hắn đã tiếp tục điều tra, canh chừng các mạng lưới giao dịch phim ảnh, và các thông báo rao vặt, đặc biệt là những rao vặt xuất phát từ Bỉ. Chính bằng cách đó, hắn đã hạ cánh ở nhà cậu con trai Szpilman sau khi ông già qua đời.

- Thật điên rồ, khi bám riết đến thế để lấy lại một cuộn phim.

- Chừng nào vẫn còn những bản sao trôi nổi trên thế giới, thì chừng ấy Chastel và những kẻ đứng sau toàn bộ mớ lộn xộn này còn cảm thấy nguy hiểm. Manoeuvre chỉ là một con tốt, một kẻ thực thi. Rất có thể Chastel cũng giống hắn, ở một cấp độ cao hơn.

- Lần này, hãy nói với em rằng sẽ có một cuộc điều tra chính thức chống lại Binh đoàn Lê dương.

- Đúng thế. Chúng ta có thể hy vọng rằng sẽ có những người dám nói ra mọi chuyện, và những lần lục soát khác nhau sẽ dẫn đến một điều gì đó. Đừng quên rằng, thoạt nhìn, có hai kẻ sát nhân. Một trong hai kẻ đó là Manoeuvre, nhà làm phim của chúng ta, còn kẻ kia, kẻ lấy não các nạn nhân, có khả năng nằm trong danh sách này. Và chắc hẳn hắn đã hành động một mình ở Ai Cập, bởi vì hồi đó Manoeuvre còn quá trẻ.

Sau khi viên thanh tra nói xong những lời này, đến lượt Lucie nhấm nháp cốc rượu của cô, đôi mắt ánh lên vẻ mệt mỏi. Trong ánh sáng dìu dịu, các đường nét trên mặt Sharko mềm mại hơn. Tiếng nhạc xa xa, dìu dặt, tan loãng vào hư vô. Mọi thứ nơi này đều mời gọi con người đến với sự bình thản và quyến rũ. Lucie lấy từ trong ví ra một bức ảnh và đặt lên bàn.

- Em còn chưa giới thiệu với anh hai kho báu nhỏ của em. Em nhớ chúng kinh khủng. Ngày hôm nay, hơn bao giờ hết, em nhận ra mình không được sinh ra để đi xa khỏi chúng.

Sharko nhặt bức ảnh lên bằng một cử chỉ dịu dàng mà Lucie chưa từng nhìn thấy ở anh.

- Juliette ở bên phải, còn Clara ở bên trái?

- Ngược lại. Nếu nhìn kỹ, anh sẽ thấy Clara có một khiếm khuyết nhỏ xíu trong mống mắt, một vết đen giống như một cái bình tí xíu.

Viên thanh tra trả bức ảnh lại cho cô.

- Thế còn bố chúng?

- Anh ta đánh bài chuồn từ lâu lắm rồi.

Lucie thở dài, hai bàn tay ôm lấy cái cốc.

- Vụ điều tra này khiến em đau đớn, thanh tra ạ, bởi vì khi nhìn vào bức ảnh này em không còn thấy Clara hay Juliette, mà là Alice Tonquin, Lydia Hocquart, và tất cả những bé gái hoảng sợ khác. Chúng đi theo em khắp nơi, ngày cũng như đêm. Em nhìn thấy rõ khuôn mặt chúng, nỗi kinh hoàng của chúng, em nghe thấy tiếng la hét của chúng khi chúng tấn công những con vật tội nghiệp đó.

- Tất cả chúng ta đều có những bóng ma của riêng mình. Chúng sẽ rời đi khi chúng ta giải quyết xong vụ án này. Khi tất cả các cánh cửa đóng lại, cuối cùng chúng sẽ để cho em được yên.

Im lặng một lát. Lucie gật đầu đồng ý, mắt nhìn vào mông lung.

- Thế còn anh, thanh tra? Anh đã từng để ngỏ các cánh cửa trong đời mình chưa?

Sharko mân mê chiếc nhẫn trên ngón tay.

- Rồi… Có một cánh cửa lớn, rất lớn mà tôi vô cùng muốn đóng lại. Nhưng tôi không làm được. Có lẽ là bởi tận đáy lòng mình, tôi không muốn điều đó.

Lucie đặt cốc của mình xuống rồi nghiêng người ra đằng trước. Đôi môi cô chỉ còn cách vài xăng ti mét là chạm vào đôi môi của người đàn ông mà cô đang muốn hôn đến chết đi được.

- Em biết đó là cánh cửa nào rồi. Và có lẽ em có thể giúp anh đóng nó lại.

Sharko không lên tiếng ngay. Một phần trong anh những muốn lùi lại, đứng dậy, biến mất, nhưng phần kia lại đấu tranh để anh ở lại.

- Em thực sự tin như thế sao?

Cô nghiêng người hơn nữa và hôn lên môi anh. Sharko cụp mi mắt xuống, các giác quan của anh đờ ra chẳng khác nào đang trong một cơn ngừng thở quá dài gây nguy hiểm cho cơ quan nội tạng.

Anh mở mắt ra.

- Em biết rằng có khả năng sẽ không có tương lai nào cho chuyện có nguy cơ xảy ra không?

- Em thì tin vào điều ngược lại, sẽ có một tương lai. Nhưng lúc này, ít nhất chúng ta cũng nên để cơ may đó ở thời hiện tại.

Anh không nhìn thấy người phụ nữ khỏa thân nào từ sau cái chết của Suzanne. Anh gần như cảm thấy ngượng ngùng vì điều đó. Thân hình thon thả và thơm tho luồn vào trong ánh tranh tối tranh sáng và áp sát vào người anh. Đôi bàn tay tham lam và tinh tế cuối cùng cũng cởi cúc áo sơ mi của anh, trong khi ngọn lửa gầm gào từ đáy lòng anh. Anh buông mình theo cô, tuy nhiên Lucie vẫn nhận thấy một nỗi căng thẳng, một sự thao túng mơ hồ ngăn cản người đàn ông trước mặt cô buông thả hoàn toàn.

- Có điều gì khiến anh khó chịu sao? cô thì thầm vào tai anh.

- Chẳng là…

Sharko thoát ra khỏi vòng tay cô và khéo léo lách người về phía giữa phòng. Anh xoay cái ghế gần giường và xếp gọn vào ngăn kéo tủ com mốt chiếc đầu máy xe lửa Ova Hornby tỷ lệ 1:43, cùng với toa tàu màu đen chở gỗ và than đi kèm. Anh cũng giấu biến hộp mứt hạt dẻ. Rồi anh quay trở lại bên đối tác và hôn cô nồng nhiệt. Bằng một động tác hơi quá cứng nhắc, anh đẩy cô ngã xuống giường. Lucie buột miệng khẽ cười:

- Em thấy cái đầu máy xe lửa đó rất thú vị. Anh chắc chắn là một gã…

Miệng họ gặp nhau, lần nữa, làn da ấm áp của họ va vào nhau. Sharko tắt đèn bằng một động tác nhanh nhẹn trong lúc hông họ lăn tròn trong mớ chăn ga. Mặc dù rèm đã kéo kín, ánh sáng bên ngoài vẫn tràn vào giường, gợi lên những đường cong bị nỗi ham muốn bắt phải chồng lấn lên nhau. Một cảnh tượng của da thịt, của những vùng hõm, những thung lũng, khiến người ta có cảm giác đang chìm trong một trận động đất dữ dội. Bị cuốn vào một cơn cực khoái, Lucie cắn chặt chiếc gối, Sharko lật người cô lên, với sự dịu dàng mãnh liệt của một con sói cái nâng đỡ sói con, rồi hổn hển đi sâu vào bên trong cô. Những tiếng khóc, những tiếng hét, những khuôn mặt người chết, những Lydia và Alice nhòa đi, bị chìm lấp trong khoái lạc. Những giây đồng hồ phập phồng, tựa những cú phóng điện trên làn da. Trong sự căng ra của những cơ bắp cháy bỏng, Sharko cứng người, dây thần kinh ở cổ gồ lên. Và, trong lúc nghiến chặt hai hàm răng, trong lúc những động tác của anh bốc cháy, anh nhìn chăm chăm vào khu vực giữa phòng.

Con bé vẫn đứng đó, hai bàn chân đặt cạnh nhau, hai bàn tay buông dọc hai bên đùi.

Và, lần đầu tiên trong đời, Sharko nhìn thấy Eugénie khóc.

Thời khắc đó tưởng chừng kéo dài vĩnh viễn. Đến lượt mắt viên thanh tra nhòa đi, trong khi người phụ nữ nằm bên dưới anh rên rỉ.

Và trong phép mầu của các giác quan đang ngây ngất, đứa bé gái mỉm cười với anh.

Con bé giơ bàn tay nhỏ bé lên và gửi đến anh một cử chỉ thân thiện.

Giàn giụa nước mắt, Sharko cũng đáp lại bằng cử chỉ tương tự.

Trong khoảnh khắc, Eugénie ra khỏi phòng mà không bao giờ quay trở lại. Cánh cửa lặng lẽ đóng lại sau lưng con bé.

Và cuối cùng, Sharko cũng buông mình theo khoái lạc.

# 53

S

harko giật mình tỉnh giấc: điện thoại của anh đang rung trên tủ com mốt.

Anh dứt khỏi thân thể ấm nóng mà anh đang ôm sát vào người, rồi lăn mình sang bên.

Ở đầu dây đằng kia, là Pierre Monette. Anh ta đã tìm ra nguồn gốc của chiếc chìa khóa mà Philip Rotenberg trao lại cho Lucie. Nó được dùng để mở một trong những ô tủ gửi đồ tại ga trung tâm Montréal. Viên cảnh sát Canada hẹn gặp anh ở đó vào giữa trưa, trước đó anh ta còn phải xử lý vài việc quan trọng.

Viên thanh tra gác máy rồi quay về phía người phụ nữ chung giường với anh. Anh vuốt ve lưng cô bằng đầu ngón tay. Cô có làn da thật mềm mại, thật trẻ trung, nếu so sánh với lớp vỏ dày cộp đã rèn giũa anh, chính anh, thành một cảnh sát đường phố. Chừng ấy con đường chia cách họ, cả hai người… Khẽ khàng, anh vùi mũi vào mái tóc vàng của cô, và hít hà lần cuối mùi thơm của nước hoa trộn lẫn với mồ hôi.

Anh không thể tự dối mình được nữa: anh cảm thấy cô thật hấp dẫn. Từ khi họ gặp nhau, anh chưa bao giờ thực sự xua đuổi được khuôn mặt cô khỏi tâm trí mình. Không gây một tiếng động, anh trở dậy và đi tắm. Khi vặn cho nước chảy, khi tự nhìn mình trong gương hoặc khi mặc quần áo, anh đều tìm kiếm Eugénie. Anh nhớ lại, với sự chính xác của một bác sĩ phẫu thuật, cái vẫy tay khẽ khàng mà con bé đã gửi đến anh trong đêm. Và những giọt nước mắt đó, trên gò má trẻ thơ của con bé. Liệu có phải Eugénie đã cảm thấy hạnh phúc? Và rốt cuộc, con bé để cho anh yên?

Không, không, anh không thể tin điều đó. Anh bị ốm, anh bị tâm thần phân liệt thể hoang tưởng và cần được điều trị bằng thuốc đến tận ngày cuối đời. Mọi việc không thể diễn ra như thế. Không phải trong đời thực.

Sau khi uống thuốc xong, anh trở vào phòng ngủ. Lucie ngồi ở đầu giường, cô chăm chăm nhìn anh.

- Một ngày nào đó, anh sẽ giải thích với em về những vỉ thuốc đó chứ?

Như thể không nghe thấy câu hỏi, anh đến bên cô và hôn cô.

- Chúng ta có việc phải làm. Ăn sáng, lao đến gặp các bà xơ tốt bụng rồi ra ga. Em thấy chương trình như thế ổn không?

Anh giải thích ngắn gọn với cô về chiếc chìa khóa tủ gửi đồ. Lucie vươn vai, đứng dậy rồi đột ngột áp sát vào người anh.

- Đêm qua, em thấy rất tuyệt, và chuyện đó đã không xảy ra với em từ lâu lắm rồi. (Cô thở dài.) Em không muốn chuyện này dừng lại.

Sharko áp hai lòng bàn tay lên lưng cô rồi xoa bóp cho cô với sự dịu dàng rốt cuộc cũng khiến anh ngạc nhiên. Anh nói vào hõm tai cô, xen lẫn tiếng thở dài.

- Chúng ta sẽ phải suy nghĩ về toàn bộ chuyện này, được không?

Lucie đắm mình trong ánh mắt anh, rồi gật đầu.

- Một ngày nào đó, em muốn được quay trở lại đây, và khám phá đất nước này theo cách khác, chứ không phải qua một cơn ác mộng giữa ban ngày. Em rất muốn ngày đó em đi cùng anh.

Đầy nuối tiếc, cô nhẹ nhàng tách ra khỏi người anh. Cô những muốn thời khắc này kéo dài mãi mãi. Cô biết mối quan hệ của họ mong manh nhường nào, và đã nghĩ đến chuyến quay về Pháp. Mọi chuyện trong cuộc sống có nguy cơ chia cắt họ mà họ không thực sự nhận ra.

- Em sẽ quay về phòng mình để lấy đồ. Có lẽ em có thể trả phòng, anh nghĩ sao?

- Em hiểu công tác hành chính và những miệng lưỡi cay độc mà. Tốt hơn hết là để riêng hai hóa đơn. Em không nghĩ thế sao?

- Có, có… Anh nói đúng.

Họ vừa ra khỏi khách sạn Delta. Giống như hai du khách hoàn hảo, họ sóng bước bên nhau, thật chậm, đi về hướng tu viện của các xơ áo xám, và theo tấm bản đồ do nhân viên lễ tân khách sạn cung cấp, tu viện đó nằm cách khách sạn chừng một ki lô mét. Không nói về chuyện đã xảy ra đêm qua, họ rẽ vào phố René-Lévesque, rồi đi giữa những tòa nhà hoành tráng của các công ty lớn trên thế giới. Cuối cùng, họ đến trước một lối đi rộng được bảo vệ bởi một hàng rào có khóa.

Sau khi họ tự giới thiệu vào điện thoại nội bộ, một cánh cửa vòm mở ra để họ đi qua. Tiếng xe cộ ồn ào nhanh chóng tắt đi, đỉnh các tòa nhà chọc trời biến mất nhường chỗ cho một lối đi rải sỏi, chạy xuyên giữa một khu vườn. Cuối lối đi, tu viện hiện ra, nơi này vốn là bệnh viện đa khoa cũ của Montréal với tạo hình chữ H, ở giữa là nhà nguyện La Mã vút cao, cây thánh giá trên đỉnh nhà nguyện lấp lánh trong ánh mặt trời. Hai cánh chái dài màu xám tỏa sang hai bên. Cánh Guy là nơi sinh sống của cộng đồng tu sĩ, còn cánh Saint-Mathieu đón nhận người già, người tàn tật và trẻ mồ côi. Năm tầng, hàng trăm cửa sổ giống hệt nhau, một kiến trúc khắc nghiệt đến lạnh người… Lucie dễ dàng hình dung ra bầu không khí hẳn từng ngự trị nơi này vào những năm 1950. Kỷ luật, nghèo khổ, dâng hiến bản thân.

Hai người lặng lẽ đi dọc tòa nhà bằng gạch sẫm màu. Đến trước một trong những lối vào ở cánh Guy, họ gặp xơ bề trên quản lý chung các xơ áo xám. Đóng khung trong những lớp vải đen và trắng, khuôn mặt bà khắc khổ, nhăn nheo như bánh thánh. Mặc dù bà cố gắng mỉm cười với họ, nhưng một nỗi đau khổ như nỗi đau của Chúa cứu thế vẫn khiến các đường nét trên mặt bà căng ra.

- Hai người nói mình là cảnh sát Pháp à? Tôi có thể làm gì cho hai người?

- Chúng tôi muốn gặp xơ Marie-du-Calvaire.

Nét mặt bà xơ bề trên càng rúm ró hơn.

- Xơ Marie-du-Calvaire đã trên tám mươi lăm tuổi. Bà ấy mắc chứng viêm khớp và ở một mình phần lớn thời gian trong ngày, nằm trên giường. Hai người muốn gì ở bà ấy?

- Hỏi bà ấy vài câu về quá khứ của bà ấy. Chính xác là những năm 1950.

Bà xơ già vẫn giữ vẻ bình thản. Bà lưỡng lự.

- Tôi hy vọng không liên quan gì đến những phiền toái với Giáo hội chứ?

- Tuyệt đối không.

- Hai người gặp may đấy. Xơ Marie-du-Calvaire có một trí nhớ tuyệt vời. Có những điều không bao giờ bị xóa nhòa.

Bà xơ mời họ vào. Ba người bước đi trong những hành lang lạnh lẽo, tối tăm, có trần rất cao và những cánh cửa ngang đóng kín. Có những tiếng thì thầm, những bóng người đi thành từng cặp ở phía xa biến mất như những chiếc khăn mùi soa bay lên. Một tiếng hét trầm đục rung lên, đâu đó. Những giai điệu Cơ đốc giáo…

- Xơ Marie-du-Calvaire vẫn luôn làm việc cho xơ, phải không xơ? Sharko nói, gần như thì thầm.

- Không. Đầu tiên, bà ấy rời khỏi chỗ chúng tôi vào đầu những năm 1950, vì lệnh trên bắt buộc như thế. Bà ấy đã gia nhập hội đoàn nữ tu sĩ của tu viện Bác ái Mont-Providence, trong vài năm, trước khi quay trở lại đây.

Mont-Providence… Lucie đã nghe thấy cái tên này, ở trung tâm lưu trữ. Cô lập tức phản ứng:

- Vậy là bà ấy đã làm việc tại bệnh viện - trường học từng bị chuyển đổi thành bệnh viện tâm thần trong ngày một ngày hai, theo lệnh của chính phủ Duplessis?

- Quả đúng thế. Một bệnh viện rốt cuộc đã tiếp nhận số lượng người điên bằng với người tỉnh táo. Xơ Marie-du-Calvaire đã làm việc ở đó trong nhiều năm. Bất chấp sức khỏe của chính bà ấy.

- Thế tại sao sau đó bà ấy lại quay trở lại đây, với các xơ?

Mẹ bề trên quay lại. Đôi mắt bà ánh lên như hai ánh nến.

- Bà ấy đã trái lệnh và trốn khỏi Mont-Providence, con gái ạ. Đã hơn năm mươi năm nay, xơ Marie-du-Calvaire là một người chạy trốn.

# 54

C

ăn phòng của nữ tu sĩ giản dị đến mức gần như trơ trụi: những bức tường bằng đá xám, một cái giường, một ghế tựa, một ghế cầu kinh trên đó có đặt một cuốn Kinh Thánh. Toàn bộ đồ vật trang trí chỉ bao gồm một cây thánh giá bằng thiếc, gắn vào đầu giường, một chiếc tủ đựng đầy sách và một chiếc đồng hồ treo tường. Một cửa sổ nhỏ hình bầu dục trổ cao trên tường để lọt vào một luồng sáng nhợt nhạt. Bà xơ già nằm trên tấm ga giường, hai chân đặt song song, hai bàn tay đặt trên ngực, mắt nhìn lên trần nhà.

Mẹ bề trên cúi xuống bên bà, thì thầm điều gì đó vào tai bà trước khi quay lại phía hai viên cảnh sát. Xơ Marie-du-Calvaire chầm chậm quay đầu về phía họ. Đôi mắt bà mờ đục: một tấm màng mỏng màu trắng vẫn còn ánh lên sắc màu của đại dương.

- Tôi đi đây, mẹ bề trên nói. Hai người sẽ tìm được lối ra dễ dàng thôi.

Bà biến mất, không nói thêm lời nào mà đóng cánh cửa lại sau lưng. Xơ Marie-du-Calvaire nhăn mặt nhỏm dậy, bước đi như một con rùa già về phía cốc nước mà bà cầm lên uống một cách bình thản. Chiếc áo chùng màu đen của bà rủ xuống đất, tạo nên ảo tưởng như bà đang bay. Rồi bà quay trở lại giường, ngồi lên đó và tựa chiếc gối vào tường.

- Sắp đến giờ cầu kinh rồi. Dù hai người muốn gì, tôi cũng yêu cầu nói ngắn gọn thôi.

Mặc dù tuổi tác đã cao, giọng nói của bà vẫn thô nhám, khiến người ta nghĩ đến tiếng giấy bị vò nhàu. Lucie lại gần bà.

- Trong trường hợp này, chúng tôi sẽ không vòng vo. Chúng tôi muốn bà kể cho chúng tôi nghe về những bé gái mà bà đã chăm sóc vào đầu những năm 1950. Trong số đó có Alice Tonquin và Lydia Hocquart. Chúng tôi cũng muốn bà nói với chúng tôi về Jacques Lacombe và vị bác sĩ đi cùng ông ta.

Bà xơ dường như ngừng thở. Bà chắp hai bàn tay chai sạn trước ngực. Đằng sau tấm màng rõ ràng là do đục thủy tinh thể, hai mống mắt bà dường như giãn ra.

- Nhưng… Tại sao?

- Bởi vì, đến tận hôm nay, vẫn có những kẻ giết người để giữ bí mật những gì mắt bà đã nhìn thấy, Sharko tiếp lời, tựa người vào chiếc ghế cầu kinh.

Một khoảng im lặng khiến họ có thể nghe thấy giọng hát của các xơ ở phía xa.

- Hai người đã làm thế nào để tìm ra tôi? Chưa từng có ai đến nói với tôi về câu chuyện xưa cũ ấy. Tôi sống xa lánh mọi người, ẩn náu, và đã không ra khỏi đây từ hơn năm mươi năm nay. Năm mươi năm dài đằng đẵng.

- Mặc dù ẩn náu, bà vẫn có tên trên sổ đăng ký của tu viện. Cuốn sổ đăng ký đó được quy định là không bao giờ lọt ra ngoài những bức tường này, nhưng bởi vì một năm nữa tu viện của bà sẽ đóng cửa, nên cuốn sổ đã được chuyển đến trung tâm lưu trữ quốc gia.

Bà già khẽ mở miệng, bà hít thở nhiều lần để lấy hơi. Lucie có cảm giác đôi đồng tử của bà càng giãn rộng hơn nữa, như thể chúng đang vẫy gọi những luồng ánh sáng từ một thời kỳ đã bị phá hủy.

- Bà đừng lo. Chúng tôi không đến đây để tố cáo bất cứ điều gì, cũng không xét lại những việc làm của bà trong quá khứ. Chúng tôi chỉ tìm hiểu xem điều gì đã có thể xảy ra với những bé gái đó giữa các bức tường của bệnh viện Mont-Providence, trong những năm tháng ấy.

Bà xơ cúi đầu. Những vạt khăn màu trắng che khuất khuôn mặt bà, chỉ để lộ bóng dáng của một sự hiện diện.

- Tôi vẫn rất nhớ Alice và Lydia, làm sao tôi có thể quên được chúng cơ chứ? Tôi chịu trách nhiệm về chúng, trong khu nhà dành cho trẻ mồ côi ở tu viện này, trước khi đến Mont- Providence vì lý do đơn giản là “thiếu nhân sự”. Tôi không bao giờ nghĩ sẽ gặp lại những bé gái tôi từng chăm sóc, nhưng hai năm sau, chúng cũng đến đó, đến Mont-Providence ấy, cùng mười bé gái khác ở tu viện Bác ái… Bọn trẻ chỉ nghĩ đơn giản là chuyển sang sống ở tu viện khác, như người ta thường xuyên làm hồi bấy giờ. Chúng đã quen rồi. Chúng đến đó bằng tàu hỏa, rạng rỡ, sung sướng và vô tư như chúng ta có thể như thế vào tuổi ấy…

Bà ngắt mẩu độc thoại của mình bằng những khoảng lặng kéo dài nặng nề. Ký ức từ từ trỗi dậy.

- Nhưng một khi đã vào bệnh viện Mont-Providence, chúng nhanh chóng hiểu ra mình đang phải đối mặt với chuyện gì. Xen vào giữa những bài thánh ca là tiếng khóc lóc và la hét của người điên. Khuôn mặt sáng sủa của những bé gái mới đến trộn lẫn với khuôn mặt tàn tạ của những đứa trẻ chậm phát triển. Những bé gái này liền hiểu ra rằng chúng vào đó là để không bao giờ thoát ra nữa. Từ những đứa trẻ mồ côi có trí tuệ hoàn toàn khỏe mạnh, dưới ngòi bút của các bác sĩ làm việc cho nhà nước, chúng phải mang vị thế của những kẻ thần kinh. Toàn bộ chuyện đó chỉ vì những lý do tài chính, bởi vì một đứa trẻ thần kinh mang lại cho chính phủ nhiều tiền hơn là một đứa trẻ ra đời bất hợp pháp. Còn chúng tôi, các nữ tu, chúng tôi có nghĩa vụ phải đối xử với chúng đúng vị thế chúng mang. Chúng tôi phải… thực hiện bổn phận của mình.

Giọng bà run rẩy. Ngón tay Sharko co quắp trên lớp gỗ cũ kỹ. Xung quanh họ, chỉ còn mùi của những bức tường xập xệ, những sàn ván cũ kỹ.

- Nghĩa là sao?

- Kỷ luật, bắt nạt, trừng phạt, điều trị… Những đứa trẻ bất hạnh tỏ thái độ chống đối sẽ bị chuyển từ phòng này sang phòng khác, mức độ khắc nghiệt tăng lên, những cánh cửa tự do mỗi lần lại đóng kín thêm một chút. Phòng nữ tu, phòng học nghề, phòng tường xám… Các bé gái mới đến không có quyền giao tiếp với các bé gái trong các phòng khác, nếu vi phạm sẽ bị trừng phạt rất nặng. Như thể họ ngăn chúng thành các ô, kéo chúng xa khỏi sự bình thường để xích lại gần sự điên rồ. Điên rồ, các con ạ… Điên rồ, hai người có biết dù chỉ là mùi vị của nó không? Nó có mùi của cái chết và mùi của sự thối rữa.

Bà xơ hít thở khó nhọc. Hít một hơi dài, thật dài.

- Phòng cuối cùng, nơi người ta phân công cho tôi khi tôi đến Mont-Providence, là phòng Cực hình, một nơi khủng khiếp trông giữ trên sáu mươi bệnh nhân thần kinh trầm trọng đủ các lứa tuổi. Những người loạn trí, những người ngốc nghếch, những người tâm thần phân liệt. Đó cũng là nơi đặt các kho thuốc, dụng cụ phẫu thuật, và cả vaselin nữa…

- Tại sao lại có vaselin?

- Để xoa vào thái dương người bệnh trước khi thực hiện sốc điện.

Những ngón tay có phần móng ngả vàng của bà quắp vào nhau. Lucie không khó khăn gì để có thể hình dung ra những ngày tháng ở một nơi như thế. Những tiếng la hét, chứng sợ chỗ kín, những đau đớn, những tra tấn về tinh thần và thể xác. Người bị giam và người canh chừng bị nhốt trong cùng một chỗ.

- Với sự trợ giúp của những bé gái khỏe mạnh, chúng tôi chăm sóc cho những người bị bệnh. Cọ rửa phòng của họ, cho họ ăn uống, hỗ trợ các y tá trong việc điều trị. Ẩu đả và tai nạn xảy ra hằng ngày. Ở nơi đó có đủ loại người điên, từ những người vô hại nhất cho đến những người nguy hiểm nhất. Tất cả các lứa tuổi bị trộn lẫn vào nhau. Đôi khi, những đứa trẻ mồ côi có thái độ ngập ngừng hoặc phản ứng không tốt sẽ phải sống một tuần trong một phòng cách ly, bị trói vào một chiếc giát giường và điều trị bằng Lagarctil, thứ ma túy mà các bác sĩ ưa dùng.

Bà giơ tay lên. Mỗi khi bà thực hiện một cử chỉ, lớp vải đen trên quần áo của bà lại kêu sột soạt giống như vải kếp. Có vẻ như cả bà cũng bị xâm chiếm bởi một dạng thức khác của điên loạn. Bà không nguyên vẹn khi ra khỏi Mont-Providence.

- Những bé gái khỏe mạnh bị rơi vào phòng đó, những đứa mạnh mẽ nhất, những đứa ngang bướng và chắc chắn cũng là những đứa thông minh nhất, không có bất kỳ cơ may nào thoát ra. Các y tá đối xử với chúng theo cùng cách họ đối xử với các bệnh nhân tâm thần, không có bất cứ sự phân biệt nào. Còn tiếng nói của chúng tôi, những người chăm sóc chúng hằng ngày, chẳng có mấy sức nặng. Chúng tôi phục tùng và tuân thủ các mệnh lệnh, hai người hiểu không?

- Mệnh lệnh nào?

- Mệnh lệnh của mẹ bề trên, mệnh lệnh của Giáo hội.

- Alice và Lydia đã vào phòng Cực hình?

- Đúng thế. Giống như tất cả các bé gái đến từ bệnh viện Bác ái. Một lượt đổ xô vào phòng Cực hình như thế là điều không thể hiểu nổi, và là một ngoại lệ.

- Tại sao?

- Thông thường, những đứa trẻ mới đến sẽ ở trong các phòng khác. Chỉ có một số đứa sau đó mới bị đưa vào phòng Cực hình, đôi khi là sau nhiều năm, bởi vì chúng cư xử không tốt và không ngừng nổi loạn. Hoặc đơn giản là bởi vì chính chúng cũng đã phát điên.

- Những đứa trẻ mồ côi, Alice và những bé gái khác ấy, sau đó chúng ra sao?

Những ngón tay của bà xơ già co rút lại trên cây thánh giá.

- Rất nhanh chóng, chúng được điều trị bởi bác sĩ phụ trách phòng Cực hình. Người ta gọi ông ta là Ngài quản lý. Ông ta chưa đầy ba mươi tuổi, ria mép mỏng màu vàng, và ánh mắt khiến máu ta đông lại. Chính ông ta là người thường xuyên đưa một số đứa trẻ sang các phòng khác nơi không ai được quyền tiếp cận. Nhưng những đứa bé gái đó đã kể lại cho tôi nghe. Người ta bắt chúng tập trung trong các phòng, để chúng đứng đó chờ đợi, suốt nhiều giờ đồng hồ liền. Có cả những chiếc ti vi và những chiếc loa, chúng phát ra những tiếng đôm đốp, những tiếng động, để khiến chúng giật mình. Rồi có một người đàn ông quay phim chúng, lúc nào ông ta cũng đi cùng bác sĩ kia… Alice rất quý người quay phim đó, con bé gọi ông ta là Jacques. Con bé và ông ta rất hợp nhau, đôi khi nó còn được nhìn thấy ánh sáng ban ngày nhờ ông ta. Ông ta đưa nó đi chơi xích đu ngoài công viên, cách xa tu viện, ông ta chơi đùa với nó, cho nó xem các con vật, quay phim nó. Tôi tin rằng ông ta chính là tia hy vọng nhỏ nhoi của con bé.

Sharko nghiến chặt hai hàm răng. Anh hoàn toàn có thể hình dung ra một tia hy vọng sẽ như thế nào trong tay một gã như Lacombe. Anh hỏi:

- Trong những căn phòng ấy, các bé gái chỉ phải đợi, xem phim và giật mình thôi sao? Không có những thử nghiệm khác… bạo lực hơn à?

- Không. Nhưng không nên tin rằng tình trạng bị động đó không có ảnh hưởng gì. Đám trẻ mồ côi rất căng thẳng và hung hãn sau khi ra khỏi đó. Điều này càng làm gia tăng những trừng phạt mà chúng phải đối mặt trong phòng Cực hình. Một vòng luẩn quẩn. Không có bất cứ cách nào để thoát khỏi chứng điên loạn, nó ở khắp nơi. Ở bên ngoài và ở bên trong.

- Chúng có kể với bà về một thử nghiệm với lũ thỏ không?

- Đúng là đôi khi có thỏ trong phòng, chúng bị nhốt trong một góc, theo như lũ trẻ kể với tôi. Nhưng… Chỉ có thế… Tôi chưa bao giờ thực sự hiểu được mục đích của những việc làm đó.

- Chuyện đó kết thúc thế nào?

Bà xơ lắc đầu, đôi môi nhăn nhúm lại.

- Tôi không biết. Tôi không chịu đựng nổi nữa. Tôi đã dâng hiến toàn bộ cuộc đời mình để phụng sự Chúa và các tạo vật của Người, thế mà tôi lại rơi vào địa ngục chốn trần gian, để mình bị sự điên rồ xâm chiếm. Tôi đã viện cớ gặp vấn đề sức khỏe, rồi trốn khỏi Mont-Providence. Tôi đã bỏ rơi chúng. Những đứa bé gái mà chính tôi đã nuôi nấng ở đây.

Bà làm dấu thánh và cuống cuồng hôn lên cây thánh giá. Quãng im lặng tiếp theo thật khủng khiếp. Lucie đột nhiên cảm thấy rất lạnh.

- Tôi đã quay trở về tu viện cũ của mình, tu viện của các xơ áo xám. Mẹ Sainte-Marguerite lòng lành vô cùng đã che giấu và bảo vệ tôi. Người ta đã tìm kiếm tôi, tin tôi đi, và tôi không biết điều gì sẽ xảy ra nếu họ tìm thấy tôi. Nhưng nắm xương già của tôi vẫn sống sót qua thế kỷ, và trí nhớ của tôi không bao giờ quên những điều khủng khiếp từng diễn ra ở đó, sâu bên trong bệnh viện tâm thần Mont-Providence… Ai có thể quên từng ấy bóng tối cơ chứ?

Lucie nhìn thật sâu vào đáy đôi đồng tử mờ đục của bà. Không ai có thể quên lãng bóng tối. Không ai cả.

Sự thật đang thoát ra, ở đây, bây giờ, từ đôi môi già nua này. Bị xáo trộn tự đáy lòng, tuy nhiên Lucie vẫn giữ được những phản xạ của một cảnh sát.

- Viên quản lý đó, chúng tôi cần biết danh tính của ông ta.

- Tất nhiên… Ông ta tự gọi mình là bác sĩ James Peterson. Đúng ra, đó là cái tên mà chúng tôi nghe thấy. Bởi vì ông ta luôn ký tên là Bác sĩ Peter Jameson. James Peterson, Peter Jameson… Đến tận hôm nay tôi vẫn không biết danh tính thực sự của ông ta là gì. Có một điều chắc chắn, đó là ông ta sống ở Montréal.

Sharko và Lucie trao nhau một cái nhìn ngắn gọn. Họ đã có được mắt xích cuối cùng. Bà tu sĩ đứng dậy, đi về phía tủ sách và quỳ xuống, mắt ngấn lệ.

- Ngày nào tôi cũng cầu Chúa cho những đứa bé gái tội nghiệp mà tôi bỏ lại đó. Chúng từng là những đứa bé gái của tôi. Tôi đã chứng kiến chúng lớn lên, giữa những bức tường này, trước khi tất cả chúng tôi rơi vào cái bệnh viện điên rồ ấy.

Lucie cảm thấy có chút thương hại với người phụ nữ khốn khổ này, người sẽ chết đơn độc, trong đau đớn.

- Bà chẳng thể làm gì cho chúng được. Bà cũng bị mắc kẹt trong hệ thống và những đức tin của bà. Chúa chẳng liên quan gì đến chuyện này.

Bằng đôi bàn tay run rẩy, xơ Marie-du-Calvaire nâng cuốn Kinh Thánh lên rồi bắt đầu đọc khe khẽ. Lucie và Sharko hiểu rằng họ không còn việc gì để làm trong căn phòng này.

Họ lặng lẽ đi ra.

# 55

H

ai viên cảnh sát đi bộ từ tu viện đến ga trung tâm Montréal, nhà ga nằm ngay cạnh đó. Họ bước đi mà không nói gì, chìm đắm trong những suy nghĩ u ám nhất. Họ nhìn thấy những căn phòng được ngăn cách trong bệnh viện, nơi sự điên loạn rên rỉ, những đứa bé gái sợ sệt, bị trộn lẫn với những bệnh nhân tâm thần tồi tệ nhất. Thậm chí họ còn nghe thấy tiếng lách tách của những cú sốc điện trong những căn phòng cách âm. Làm sao có thể tồn tại được những chuyện như thế? Một nền dân chủ chẳng phải là nhằm bảo vệ công dân của mình khỏi những lệch lạc dã man nhất đó sao? Sắp nôn đến nơi, Lucie cảm thấy cô cần phá vỡ bầu không khí im lặng. Cô bước đến ôm siết lấy Sharko, vòng tay quanh eo anh.

- Anh không nói nhiều lắm nhỉ. Em muốn biết anh cảm thấy thế nào.

Sharko lắc đầu và mím chặt môi:

- Ghê tởm. Chỉ có nỗi ghê tởm sâu sắc. Thực sự không có lời nào để miêu tả những chuyện như thế.

Lucie tựa đầu vào bờ vai vững chãi của anh, và họ cứ thế bước đi, đến tận nhà ga. Khi đến khoảng đất rộng đằng trước ga, buông lơi vòng tay ôm, họ tiến về phía một trong những sảnh chờ của tòa nhà khổng lồ, nơi đông đặc khách vào thời điểm giữa mùa hè này. Những con người vô tư lự, hạnh phúc hoặc vội vã…

Viên cảnh sát Pierre Monette và một trong số các đồng nghiệp của anh ta đang vừa chờ vừa uống cà phê. Những người làm nghề giữ trật tự chào nhau một cách trân trọng và chỉ trao đổi những chuyện tầm phào.

Những ngăn tủ gửi đồ được bố trí thành hai dãy, trải dài trước một máy rút tiền, bên dưới phiến lá thông đỏ trên quốc kỳ Canada. Lucie ngạc nhiên khi một người kiên cường như Rotenberg lại chọn địa điểm dễ tiếp cận và thường xuyên có người lui tới như thế này, nhưng cô tự nhủ rằng ông già luật sư chắc hẳn đã sao chụp thông tin của ông thành nhiều bản để gửi ở các nơi khác, tại các địa điểm khác, có lẽ cũng giống như Lacombe đã làm với các bản sao cuộn phim của ông ta trước khi bị chết cháy.

Pierre Monette chỉ vào ngăn tủ số 201 nằm ở chót cùng bên trái.

- Chúng tôi đã mở rồi. Và đây là thứ chúng tôi tìm thấy.

Anh ta lấy từ trong túi ra một vật.

- Một chiếc USB.

Anh ta đưa nó cho Sharko, anh giơ nó lên ngang tầm mắt.

- Anh sao giúp tôi một bản nhé?

- Chúng tôi đã làm rồi. Hãy giữ lấy bản này.

- Các anh nghĩ gì về chuyện này?

- Chúng tôi chẳng hiểu gì cả. Tôi trông chờ những lời giải thích từ phía các anh. Rốt cuộc, câu chuyện của các anh đã kích thích trí tò mò của tôi.

Sharko gật đầu.

- Cứ tin ở tôi. Chúng tôi sẽ còn phải nhờ đến sự trợ giúp của các anh. Chúng tôi muốn các anh ưu tiên tìm kiếm giúp về một người đàn ông có tên là James Peterson, hoặc Peter Jameson. Ông ta từng là bác sĩ ở bệnh viện tâm thần Mont-Providence trong những năm 1950, và sống ở Montréal. Chắc là hiện nay ông ta khoảng chừng tám mươi tuổi.

Monette ghi chép vào một cuốn sổ tay.

- Được rồi. Có lẽ tôi sẽ gọi lại cho anh vào cuối ngày.

Trong khi Lucie và Sharko quay lại con đường dẫn về khách sạn, viên thanh tra kín đáo quay lại và tìm kiếm Eugénie trong đám đông. Anh vươn cổ ra, nghiêng người để nhìn ra sau lưng một cặp đôi che khuất tầm mắt anh.

Con bé vẫn không có ở đó.

# 56

P

hòng khách sạn của Sharko đã được dọn dẹp xong. Ga sạch, giường phẳng, đồ vệ sinh cá nhân được thay mới. Viên cảnh sát kéo chiếc va li cũ dưới gầm giường ra. Anh mở va li lấy máy tính xách tay.

Lucie kín đáo cúi đầu nhìn xuống, cặp lông mày nhíu lại.

- Trong va li của anh có một hũ xốt đúng không?

Sharko nhanh chóng đóng va li lại, kéo khóa rồi bật máy tính xách tay.

- Anh vẫn luôn gặp khó khăn với các chế độ ăn kiêng…

- Giữa thứ này và món mứt hạt dẻ… Theo ý em, cứ nhìn vào màu sắc, thì nó chịu đựng chuyến đi không được tốt lắm.

Không đáp lại, Sharko cắm USB vào máy tính, và một cửa sổ hiện ra với hai thư mục. Tên của chúng được đặt là Szpilman’s discovery và Barley Brain Washing.

- Cùng một dạng cây thư mục như trên máy vi tính của Rotenberg. Vốn là người cẩn thận, ông ấy đã cảnh giác lưu trữ dữ liệu của mình.

- Barley hay Szpilman trước đây?

- Barley. Ông luật sư đó đã cho em xem những bức ảnh chụp điều kiện sinh hoạt của các bệnh nhân, nhưng vẫn còn một đoạn phim trong thư mục. Một đoạn phim mà Sanders đã chiếu cho các bệnh nhân của ông ta xem để tẩy não họ.

Sharko làm theo. Anh nhấp chuột vào tệp tin Brainwash01.avi.

- 01… Có nghĩa là còn hàng chục đoạn phim khác nữa.

Ngay từ hình ảnh đầu tiên, hai viên cảnh sát đã hiểu ra ngay lập tức. Sharko ấn nút Dừng và chỉ ngón trỏ vào phía trên bên phải của hình ảnh. Anh quay sang Lucie, vẻ mặt nghiêm trang:

- Vòng tròn màu trắng… Giống hệt vòng tròn trên cuộn phim đáng nguyền rủa kia.

- Cũng giống hệt vòng tròn trên các crash film. Dấu ấn thương hiệu của Jacques Lacombe.

Một khoảng im lặng nặng nề, rồi giọng Lucie vang lên, lanh lảnh:

- Ông ta làm việc cho CIA. Jacques Lacombe từng làm việc cho CIA.

Lucie có cảm giác một mảng mới trong trò chơi xếp hình đã được khớp lại. Những mảnh ghép lồng khít vào nhau theo đúng logic, đầy thuyết phục.

- Chuyện này giải thích việc ông ta đến sống ở Washington vào năm 1951, nơi Cơ quan Tình báo Mỹ đặt trụ sở. Rồi việc ông ta chuyển đến sống ở Canada, trong thời gian Mkultra phát triển ở đó. Họ đã tuyển dụng ông ta theo cùng cách họ tuyển dụng Sanders… Trước hết, họ quan tâm đến những bộ phim của ông ta, đến các kỹ thuật điều khiển vô thức. Sau đó, họ bắt đầu liên hệ với ông ta, và cũng giống như đã từng làm với tay bác sĩ tâm thần, họ tạo cho ông ta một vỏ bọc - nghề chiếu phim - cùng với một tài khoản ngân hàng chắc chắn là rất đẹp.

Sharko hưởng ứng:

- Họ đã chiêu mộ được những kẻ giỏi nhất từ khắp nơi trên thế giới. Nhà khoa học, bác sĩ, kỹ sư, và thậm chí cả một nhà làm phim. Phải có nhiều người để sản xuất ra những đoạn phim mà người ta chiếu cho các bệnh nhân xem.

Lucie gật đầu. Theo dòng chảy dữ dội của cuộc điều tra, người đàn ông mà cô đang đối diện không phải người vừa ngủ với cô, mà là một đồng nghiệp cùng cô chịu đựng cam go đau khổ: nỗi cam go của một cuộc truy đuổi nguy hiểm, bất khả thi.

- Rotenberg đã nói với em rằng chương trình nghiên cứu liên quan đến lũ trẻ và lũ thỏ không phải là Mkultra, và rằng tay bác sĩ mà chúng ta không bao giờ nhìn thấy qua máy quay không phải là Sanders. Như vậy…

- Jacques Lacombe đã làm việc trong khuôn khổ hai dự án. Dự án Mkultra cùng với Sanders tại Barley, và dự án có liên quan đến lũ trẻ, cùng với gã Peterson, hoặc Jameson trứ danh kia, tại Mont-Providence. CIA biết rằng họ có thể tin tưởng vào ông ta. Chắc hẳn cơ quan đó cần một người đáng tin để quay lại điều ngấm ngầm diễn ra trong những căn phòng màu trắng đó.

Lucie đứng dậy và đi rót cho mình một cốc nước. Cái đêm say đắm và khoái lạc đã xa rồi. Những bóng ma đã trở lại. Sharko chờ cô quay về chỗ và dịu dàng luồn tay vào gáy cô.

- Em ổn chứ?

- Chúng ta tiếp tục thôi…

Anh nhấn phím Xem. Brainwash01.avi…

Bộ phim của Lacombe, từng được chiếu cho các bệnh nhân của Sanders, là một thứ kỳ dị khác thường. Đó là sự trộn lẫn những ô vuông đen và trắng, những đường thẳng, những đường cong uốn lượn chẳng khác nào những con sóng. Người ta có cảm giác đang bồng bềnh trong một thế giới ảo giác, thiền định, nơi tâm trí thực sự không còn biết bấu víu vào đâu. Trên màn hình, những ô vuông di chuyển, chậm rãi, nhanh chóng, những con sóng lớn dần trước khi biến mất. Sharko cho đoạn phim chạy từng hình ảnh một, và khi đó, những cảnh quay bị che giấu hiện ra.

Lucie nhăn mũi. Họ nhìn thấy những thứ giống như những ngón tay khù khoằm, quắp lại xung quanh những hộp sọ đặt trên một cái bàn. Những con nhện quay cận cảnh, chúng đang nhả tơ quấn kín những con côn trùng. Một mảng mây đen khổng lồ, trên nền trời trong veo. Một cục máu đông sẫm lại trong một vũng máu. Nỗi kinh hoàng, những hành vi lệch lạc điên rồ, tất cả những gì Jacques Lacombe ưa thích.

Sharko xoa bóp hai bên thái dương. Anh bị chấn động:

- Chúng hẳn đã chiếu đi chiếu lại bộ phim này cho các bệnh nhân. Cộng với âm thanh phát ra từ loa phóng thanh, cái mớ đó đâu khác nào cỗ máy tẩy não đích thực. Tay Lacombe kia bại hoại chẳng kém gì tay Sanders.

- Chắc hẳn đây chính là hình ảnh mà gã quay phim đưa ra về căn bệnh thần kinh: những cảnh tượng thể hiện sự thao túng, sự cầm tù, việc cơ thể bị những sinh vật xa lạ xâm chiếm. Tất cả những thứ này đều nhằm gây ra một kiểu sốc thần kinh. Cũng giống như Sanders, ông ta muốn triệt tiêu căn bệnh này bằng cách tác động trực tiếp vào vô thức. Triệt hạ nó giống như ngày nay người ta triệt hạ các tế bào ung thư bằng tia laser.

Sharko buông tay khỏi con chuột và lùa bàn tay vào mái tóc.

- Những kẻ mọi rợ… Chúng ta đã rơi vào thế giới của một cuộc đua khám phá. Thế giới của chiến tranh lạnh, của cuộc chiến giữa phương Đông và phương Tây, nơi người ta sẵn sàng hy sinh bất cứ thứ gì để đạt được mục đích của mình.

Lucie thở dài và nhìn thẳng vào mắt viên thanh tra.

- Ấy thế mà chính những nỗi kinh hoàng này lại kết hợp chúng ta với nhau, hai ta… Không có vụ án ghê tởm này, có lẽ chúng ta sẽ không bao giờ gặp nhau.

- Chỉ một mối quan hệ nảy sinh trong khổ ải mới có thể gắn kết hai cảnh sát như chúng ta với nhau. Em không nghĩ thế sao?

Lucie cắn môi. Hơn tất cả, sự khắc nghiệt, sự điên rồ của thế giới khiến cô thấy buồn thấm thía.

- Đâu là logic trong chuyện này?

- Không có logic nào cả. Chẳng bao giờ có logic hết.

Cô hất cằm về phía màn hình.

- Còn thư mục kia nữa. Đã đến lúc chúng ta tiếp cận các phát hiện của Szpilman. Đồng thời hy vọng rằng rốt cuộc chúng ta có thể khám phá những bí mật của ông ấy, một lần cho xong.

Sharko nghiêm trang gật đầu. Xung quanh họ, bầu không khí trong căn phòng lại trở nên dính dớp, nặng nề. Viên cảnh sát nhấp chuột và mở ra nội dung của thư mục có tên Szpilman’s discovery. Chỉ có duy nhất một tệp tin dưới dạng PowerPoint, mang tên Mental contamination.ppt. Lucie cảm thấy cổ họng cô nghẹn lại.

- Chờ một chút. Rotenberg đã nói với em về quá trình lây nhiễm qua đường thần kinh, trước khi ông ấy bị bắn. Sau chuyện đã xảy ra, những phát súng, ngọn lửa, em quên bẵng mất. Anh mở tập tin này đi.

- Có vẻ là một chuỗi các hình ảnh.

Toàn cảnh mở ra, để lộ những hình ảnh độc địa. Xuất hiện những bức ảnh chụp một tên lính Đức chĩa súng vào những phụ nữ Do Thái, mà hai viên cảnh sát đã nhìn thấy trong cuộc họp tại trụ sở cảnh sát ở Nanterre. Ánh mắt tên lính ở lớp cảnh đầu bị khoanh tròn bằng bút đánh dấu.

- Đôi mắt… Chính là thứ mà Szpilman muốn mọi người chú ý.

Loạt ảnh tiếp theo: những hố chôn tập thể.

Những xác người châu Phi dồn đống, chồng chất lên nhau, do quân đội thu gom về. Biểu hiện phi nhân tính của một vụ tàn sát kinh hoàng.

- Rwanda… viên thanh tra cảnh sát khó nhọc thì thầm. Năm 1994. Diệt chủng.

Một bức ảnh đặc biệt đáng sợ chụp những người Hutu đang hành động, tay cầm mã tấu. Khuôn mặt những kẻ tấn công căng ra trong nỗi căm thù, mép họ sùi bọt, dây thần kinh gồ lên ở cổ và cánh tay.

Thêm một lần nữa, mắt những kẻ giết người được khoanh tròn. Lucie xáp lại sát màn hình.

- Luôn luôn, luôn luôn là ánh mắt ấy… Người Đức, người Hutu, đứa bé gái với lũ thỏ. Giống như là… một đặc điểm chung với sự điên cuồng, bất chấp các dân tộc và các thời đại.

- Những hình thức khác nhau của chứng điên loạn tập thể. Chúng ta đang ở ngay trong hiện tượng đó.

Sau đó, nhiếp ảnh gia chiến tranh mạo hiểm đi vào giữa các xác chết, nấn ná trên các thây ma, không hà tiện những cận cảnh chết chóc rùng rợn.

Bức ảnh tiếp theo khiến Lucie và Sharko đờ người ra trong nỗi sững sờ.

Bức ảnh chụp một người Tutsi bị khoét bỏ nhãn cầu, hộp sọ bị xẻ làm đôi.

Bức ảnh có chú thích: “Trên cả tàn sát… Biểu hiện của cơn điên loạn Hutu.”

Lucie co người ngồi trên ghế, một bàn tay đặt trên trán. Nhiếp ảnh gia chiến tranh đã tưởng rằng sự dã man này xuất phát từ chính những người Hutu, nhưng sự thực lại nằm ở chỗ khác.

- Không phải chứ…

Sharko kéo mạnh lớp da trên má, cho đến khi hai mắt căng ra.

- Hắn cũng ghé qua đó. Kẻ bệnh hoạn chuyên lấy cắp não bộ. Ai Cập, Rwanda, Gravenchon… Còn bao nhiêu nơi khác nữa?

Theo đà, những tài liệu khác xuất hiện, lúc là những bức ảnh lưu trữ, lúc lại là những bản chụp các bài báo hoặc những trang sách lịch sử.

Lần nào cũng là những cảnh tượng diệt chủng hoặc tàn sát. Miến Điện, 1988. Sudan, 1989. Bosnia-Herzegovina, 1992. Những bức ảnh đáng nguyền rủa, được chụp trong cơn cuồng nộ tức thời. Tất cả những gì tồi tệ nhất mà Lịch sử nôn ra đang nằm ở đó, ngay trước mặt họ. Và lại thêm những ánh mắt bị khoanh tròn. Sharko tìm kiếm những hộp sọ bị cắt xẻ trong những núi xác chết, nhưng không tìm thấy. Tuy nhiên, chắc chắn là chúng có hiện diện, đâu đó giữa những xác chết. Chỉ đơn giản là chúng không được chụp ảnh.

Viên cảnh sát giận dữ nhấn phím Thoát.

- Đủ rồi!

Anh đứng dậy, đưa hai tay ôm đầu, đi đi lại lại trong phòng. Lucie vẫn chưa thể bình tĩnh lại được.

- Lây nhiễm qua đường thần kinh, cô nhắc lại như một cái máy…

Cô cho chạy nốt những hình ảnh cuối cùng, rồi buổi chiếu phim kết thúc.

Căn phòng yên tĩnh trở lại. Chỉ có tiếng ro ro rất khẽ của điều hòa nhiệt độ. Lucie lao ra mở cửa sổ.

Không khí, cô cần không khí.

# 57

S

harko bóp chặt đầu giữa hai bàn tay.

- Chắc chắn kẻ sát nhân có ở đó… Hiện diện sau mỗi vụ tàn sát, để đánh cắp những bộ não.

Tái nhợt, Lucie vừa quay trở vào ngồi lên giường. Cô chăm chăm nhìn màn hình máy vi tính, đôi mắt trống rỗng.

- Szpilman không quan tâm đến những lý do chính trị, dân tộc hoặc hiện sinh của các vụ diệt chủng. Ông ấy truy tìm thứ gì đó trong những vụ giết người này, nơi những người cha, những đứa trẻ hoàn toàn bình thường, đột nhiên ra tay giết người. Ngay trước khi chết, Philip Rotenberg đã kể với em về những nghiên cứu mà ông già người Bỉ từng tiến hành về cái gọi là lây nhiễm qua đường thần kinh. Ông ấy bảo em rằng có thể đã từng tồn tại một hiện tượng mà mức độ dữ dội của nó đã làm biến đổi cấu trúc não bộ.

- Ý em muốn nói là giống như một loại virus?

- Đúng vậy, ngoại trừ việc chẳng có gì thực sự mang tính vật chất hoặc hữu cơ. Chỉ là… một thứ gì đó qua mắt đi thẳng vào não làm biến đổi hành vi của con người, giải phóng sự hung bạo trong họ.

- Một dạng điên loạn tập thể gây tội ác.

- Theo một cách nào đó. Từ khi xem bộ phim quay những đứa bé gái trong căn phòng màu trắng, em luôn có một hình ảnh trong đầu: hình ảnh về một phi đội máy bay chiến tranh. Máy bay đầu tiên, nhân tố kích hoạt, bắt đầu đổi hướng bay về phía mặt đất, và những chiếc máy bay còn lại cũng làm y hệt, lần lượt chiếc này sau chiếc khác, như thể có một sợi dây vô hình kết nối chúng với nhau. Phải chăng hội chứng E trứ danh kia cũng là như thế? Một cá nhân đóng vai trò kích hoạt, vô cùng bạo lực, hành động, rồi sự lây nhiễm bạo lực qua đường thần kinh lan tràn gần như ngay lập tức từ cá nhân này sang cá nhân khác? Thế nếu như đó chính là mục đích của các thử nghiệm được che giấu trong bộ phim của Lacombe? Bằng mọi giá, tìm cách tạo ra hiện tượng đó trước một máy quay? Thiết lập bằng chứng cụ thể cho sự tồn tại của hiện tượng đó?

Sharko đi đi lại lại như cái máy trong phòng. Không còn gì xung quanh tồn tại với anh. Vụ án đã chiếm lĩnh toàn bộ tâm trí anh, và anh thấy những điều Henebelle vừa nói dường như vừa kỳ cục vừa chính xác đến đáng sợ. Szpilman, qua những nghiên cứu cá nhân và sự kiên trì của ông, đã hiểu ra điều đó. Ông đã dành nhiều năm để lục tìm trong sách vở, liên hệ với các nhiếp ảnh gia chiến tranh, tập hợp các bức ảnh, theo dấu một phát hiện khủng khiếp. Cuối cùng, chắc hẳn cuộn phim ngẫu nhiên rơi vào tay ông đã là viên gạch đặt nền móng cho những nghiên cứu của ông, cái nền móng ông còn thiếu để có thể hiểu được điều cốt tủy trong cuộc tìm kiếm của ông.

- Có những người, trên hành tinh này, đang tìm cách để hiểu, dưới góc độ y học, anh có thể nói là dưới góc độ gần như giải phẫu học, hiện tượng này hoạt động như thế nào, cái hiện tượng đã được Lacombe chính thức quay phim lại cách đây hơn năm mươi năm trong khuôn khổ các thử nghiệm bí mật. Lây nhiễm bạo lực qua đường thần kinh bắt đầu từ một nhân tố kích hoạt. Hội chứng E chính là như thế.

- Lây nhiễm bạo lực qua đường thần kinh bắt đầu từ một nhân tố kích hoạt, Lucie nhắc lại. Một hiện tượng hiếm gặp, bấp bênh, có thể xảy ra ở bất cứ đâu, vào bất cứ thời điểm nào. Người ta không thể nghiên cứu nó một cách dễ dàng trong phòng thí nghiệm, thế nên người ta lục tìm trên thực địa. Tại hiện trường các vụ thảm sát, giữa những hiện tượng điên loạn tập thể. Người ta tìm kiếm trong đầu những người chết một dấu vết, một triệu chứng.

Sharko vẫn tay chống cằm, tiếp tục chuyến viễn du trong tâm tưởng.

- Chastel biết về sự tồn tại của hội chứng E, và điều đó cho ta thấy hai điều. Thứ nhất, đó là hồ sơ này, vốn nằm trong tay CIA vào những năm 1950, đã đến tay cơ quan tình báo Pháp. Còn điều thứ hai, nằm ngay trong… chính Binh đoàn Lê dương. Đó là nơi những người đàn ông, nhất là trong các giai đoạn sàng lọc, bị đẩy đến tận cùng giới hạn chịu đựng cả về thể chất lẫn tinh thần. Nơi bất cứ chi tiết nào cũng có thể đột ngột làm nổ tung mọi thứ.

- Binh đoàn Lê dương có thể là mảnh đất thuận lợi cho sự xuất hiện của hiện tượng lây nhiễm qua đường thần kinh, ý anh muốn nói thế đúng không?

- Chính xác. Em hãy nhớ lại bức ảnh chụp đám lính đứng trước mặt những người mẹ Do Thái và con của họ, hoặc bức ảnh chụp những người Hutu, với những chiếc rìu giơ cao, bạo lực gắn liền với những cảnh tượng này, bối cảnh của chúng. Không nghi ngờ gì nữa, có những nhân tố ban đầu thúc đẩy sự xuất hiện của hội chứng E, chẳng hạn như sự căng thẳng, nỗi sợ hãi, điều kiện bên ngoài.

- Chiến tranh, sự giam cầm… Tất cả những gì gắn với bất cứ hình thức quyền lực nào. Bà xơ già đã nói đến tình trạng căng thẳng của các bé gái, rằng người ta giam chúng trong những căn phòng và quát nạt chúng.

Sharko gật đầu đầy tin chắc.

- Chính xác là thế. Trước khi đảm nhiệm chức vụ tư lệnh, Chastel từng chỉ huy các khóa đào tạo sinh tồn ở Guyane, một địa ngục khiến lính lê dương phát điên. Có thể đã có biểu hiện của hội chứng E ở đó. Sau sự việc ấy, Chastel có thể đã quan tâm đến kẻ chuyên ăn cắp bộ não mà chúng ta đang tìm. Ông ta liền lợi dụng các cơ quan tình báo, trước khi quay trở lại Aubagne. Anh nghĩ ông ta nhận vị trí tư lệnh đó là để cố kích hoạt hội chứng E ngay trong đội ngũ quân nhân của ông ta, nhằm giúp người ta có thể nghiên cứu hội chứng đó trên người sống.

- Một kiểu lồng ấp. Tương tự các thử nghiệm vào năm 1955, nhưng lần này là ở ngoài trời.

- Đúng thế. Và ông ta đã bị mắc vào cái bẫy của chính mình. Mohamed Abane, nhân vật vô cùng hung hãn, đã trở nên không thể kiểm soát và kéo theo bốn người đàn ông khác cùng trở nên điên cuồng giống anh ta. Họ đã bị hạ sát, nhiều khả năng là trước khi Chastel kịp can thiệp. Sau sự việc đó, viên đại tá đã lập tức kiểm soát mọi chuyện. Ông ta, gã Manoeuvre thủ hạ của ông ta và “kẻ lấy cắp bộ não” của chúng ta bắt đầu thực hiện công việc: cưa hộp sọ, khoét nhãn cầu, chôn những cái xác.

Sharko đứng dậy và vung vẩy bản danh sách những người tham dự SIGN, cố kìm cảm giác buồn nôn.

- Manoeuvre và Chastel chỉ là những kẻ tòng phạm. Chúng ta cần tìm ra kẻ giết người thực sự. Kẻ đã rạch xẻ ba cô gái Ai Cập. Kẻ có lẽ đã di chuyển từ nước này sang nước khác suốt những năm vừa qua để cưa mở hộp sọ các nạn nhân. Tên trùm sỏ. Hắn nằm ở đây, trước mắt chúng ta, trong bản danh sách này. Vụ Miến Điện khiến chúng ta phải ngược về hai mươi hai năm trước. Nếu quả thực hắn đã đến đó sau vụ thảm sát, thì ngày nay kẻ sát nhân của chúng ta ít nhất cũng đã bốn mươi lăm tuổi.

Sharko im lặng như một con sò, đắm chìm vào bản danh sách và bắt đầu gạch bỏ những cái tên. Vẫn còn bị chấn động, Lucie tranh thủ kết nối vào mạng wi-fi của khách sạn. Cô gõ vào trang Google cái tên “Peter Jameson”, nhưng không có được kết quả nào đủ sức thuyết phục. Cô liền nhập “James Peterson”. Nhiều kết quả hiện ra.

- Franck này? Anh nên đến đây xem… Có một James Peterson tương ứng với các tiêu chí của chúng ta.

Sharko không nghe thấy cô nói, cô phải nhắc lại. Anh ngước mắt về phía cô và chỉ vào bản danh sách.

- Anh nghĩ anh sẽ loại bỏ được khoảng năm mươi phần trăm.

Anh lại gần cô. Lucie chỉ tay vào màn hình. Cô đã nhấp chuột vào một bài viết trên Wikipedia liên quan đến nhân vật đó. Bức ảnh chụp một người đàn ông bé nhỏ gầy gò, nét mặt góc cạnh và ánh mắt riết róng không khoan nhượng.

Hai viên cảnh sát lặng lẽ đọc. James Peterson… Cha mẹ từ New York nhập cư vào Pháp. Ra đời tại Paris năm 1923. Một người siêu phàm, vào đại học năm mười lăm tuổi. Ông ta từng làm giảng viên thỉnh giảng bộ môn sinh lý học trong một thời gian, trước khi ngả sang nghiên cứu hệ thống thần kinh khi chưa đầy hai mươi tuổi. Rồi ông ta di cư sang Mỹ, đến Đại học Yale, nơi ông ta chuyên tâm nghiên cứu kích thích trực tiếp lên não bộ bằng các kỹ thuật điện và hóa học… Vả lại, đó cũng là chủ đề chính trong tác phẩm duy nhất của ông ta, xuất bản năm 1952, với nhan đề Tác động đến não bộ và sự tự do của tâm trí. Kỳ lạ là vào năm 1953, Peterson rời khỏi giới khoa học và người ta không bao giờ nói đến ông ta nữa.

Lucie tiến hành các lệnh tìm kiếm khác nhưng họ không biết được gì thêm. Đúng là Peterson đã thực sự biến mất. Nhưng hai viên cảnh sát đã biết được đích đến của ông ta sau năm 1953: bệnh viện Mont-Providence, dưới cái danh tính lai ghép là Peter Jameson. Ông ta đã được CIA tuyển dụng, giống như những kẻ khác, để tiến hành các thử nghiệm với trẻ em. Cho đến lúc này, hướng điều tra dừng lại ở đó. Hai viên cảnh sát chờ cuộc gọi của Pierre Monette để có được các thông tin cụ thể hơn.

Lucie nhấp chuột vào trang web liên kết đến cuốn sách mà James Peterson đã viết hồi đó. Hình ảnh bìa hiện ra, khiến hai viên cảnh sát chìm vào cơn choáng váng chóng mặt.

Chính là ảnh chụp một con bò mộng có kích thước đồ sộ, đối mặt với một người đàn ông nhỏ bé có bộ ria màu vàng, ông ta đang chắp hai tay ra sau lưng và mỉm cười. Chính là James Peterson.

- Con bò mộng đối mặt với con người, giống như trong bộ phim của Lacombe, Sharko nhận xét. Chính xác thì cuốn sách chết tiệt này nói về nội dung gì?

Bằng vài cú nhấp chuột, Lucie tìm được lời miêu tả ngắn gọn về cuốn sách. Cô cao giọng đọc:

- “Ngành sinh lý học đã tiến bộ đến mức ngày nay, ta có thể khám phá não bộ, ức chế hoặc kích thích tính hung hãn, biến đổi các hành vi làm mẹ hoặc các hành vi tình dục. Con đầu đàn bạo ngược trong một nhóm khỉ sẽ nhường bước cho những con khỉ dưới quyền ngay khi chúng ta kích thích thành công một vùng đặc biệt trong não bộ của nó. Việc tiếp cận trực tiếp vào não bộ, nhờ phép mầu của các kỹ thuật vật lý đáng ngạc nhiên, có thể sẽ tạo nên một giai đoạn mang tính quyết định hơn cả việc làm chủ nguyên tử trong lịch sử loài người.”

Sharko đứng dậy. Anh nhận thấy những trang viết của tác phẩm này rõ ràng ẩn chứa giải pháp dành cho họ. Anh khoác chiếc áo vest để ở đầu giường lên người, cầm lấy bản danh sách rồi đi ra phía cửa:

- Đi theo anh. Trong lúc chờ anh chàng cảnh sát kia gọi tới, chúng ta sẽ tìm hiểu xem cuốn sách đó thực sự che giấu những nỗi kinh hoàng nào.

# 58

C

ó thể đặt hàng cuốn sách của James Peterson, nhưng nó không có sẵn trong kho hàng của các nhà sách mà Sharko và Lucie ghé đến. Nhìn thấy nhan đề và đoạn miêu tả ngắn về cuốn sách, một người bán sách sáng suốt đã khuyên họ đến khoa Y thuộc Đại học Montréal - khoa Y lớn thứ ba ở Bắc Mỹ -, và đặc biệt hơn, là đến trung tâm nghiên cứu các bộ môn khoa học thần kinh. Để chứng tỏ sự nhiệt tình, ông còn gọi được điện thoại cho một giáo sư có tên là Jean Basso. Ông đưa ống nghe cho Sharko, và anh cùng vị giảng viên hẹn gặp nhau sau vài giờ nữa, khoảng thời gian để Basso kịp thấm nhuần lại nội dung cuốn sách mà quả là ông đang có và đã từng đọc qua.

Ngồi trên taxi, Lucie và Sharko không nói chuyện nhiều, họ cảm thấy mình đang ở rất gần một thứ hổ lốn bẩn thỉu. Họ đang sượt qua vùng bóng tối từng bao bọc một đất nước, tôn giáo, khoa học, vùng bóng tối ấy đã len lỏi vào các nếp nhăn của những đầu óc bệnh hoạn. Lucie nghĩ đến gia đình cô, nghĩ đến hai đứa con gái mà cô cố gắng nuôi nấng trong sự trong trắng ngây thơ, và trong một thế giới nơi cô vẫn còn muốn đặt niềm tin. Khuôn mặt Clara và Juliette một lần nữa lại chồng lên khuôn mặt Alice và Lydia, những bé gái từng không đòi hỏi gì và cũng không được chừa cho bất kỳ cơ hội nào. Ngày hôm nay, hơn bao giờ hết, Lucie cảm thấy mình bất lực và có thể sai lầm kinh khủng.

Họ đã đến đích.

Trường đại học hiện ra như một con quái vật bằng bê tông và kính, nằm giữa chân phía Tây của ngọn núi Mont-Royal và những dãy phòng ở bất tận dành cho sinh viên. Điều gây ấn tượng nhất chính là cảnh trống rỗng hoang vắng ngự trị nơi này vào giữa mùa hè. Hơn năm mươi nghìn sinh viên vắng mặt, đường phố vắng hoe, những quán cà phê, phòng tập thể thao, hiệu sách cùng những cửa hàng đóng cửa. Cảm giác như đây là một địa điểm ma, nơi chỉ còn lưu lại một phần các nhà nghiên cứu, cũng như một số nhân viên quản lý và bảo trì.

Lucie và Sharko yêu cầu lái xe thả xuống trước những tòa nhà mang phong cách trường Bách khoa đến kỳ lạ và hỏi thăm những người đầu tiên họ gặp. Rốt cuộc, sau một hồi chật vật, họ cũng có được tên tòa nhà: Paul Desmarais.

Tòa nhà nằm ở tận đầu kia. Cách đó một ki lô mét, sau khi họ đi hết những đường hầm kết nối các tòa nhà với nhau, người ta đưa họ vào một văn phòng và giới thiệu họ với giáo sư Jean Basso, giám đốc của cái được gọi là “Nhóm nghiên cứu về hệ thống thần kinh trung ương”, GRSNC. Người đàn ông này trạc năm mươi tuổi, có dáng dấp như Einstein.

Sharko giải thích lại, thật ngắn gọn, ý nghĩa chuyến viếng thăm của họ. Anh mong muốn có được các thông tin về cuốn sách của James Peterson nhan đề Tác động đến não bộ và sự tự do của tâm trí.

- Tôi biết rất rõ. Ai mà lại có thể không biết các công trình của ông ấy về não bộ kia chứ? Một nhà khoa học lỗi lạc, người đã chấm dứt các nghiên cứu của mình quá sớm.

- Ông có biết nguyên nhân của việc chấm dứt đó không?

- Không.

Sharko những muốn thốt lên: “Còn chúng tôi thì biết… Ông ta tiến hành các thử nghiệm không xa đây cho lắm, trên những đứa trẻ chuột bạch trong khuôn khổ một chương trình bí mật của CIA, bên cạnh một nhà làm phim điên rồ có tên là Jacques Lacombe.”

- Thế ông có biết sau đó ông ấy ra sao không?

- Tuyệt đối không biết gì hết. Tôi chỉ quan tâm đến khía cạnh khoa học của con người. Cuộc sống riêng tư, hai người biết đấy…

Ông vung vẩy một cuốn sách bìa đen pha xanh lá dày chừng bốn trăm trang, với cái bìa trứ danh chụp người đàn ông đối diện với con bò mộng. Cuốn sách đã cũ lắm rồi: những trang sách ngả vàng và quăn mép.

- Tôi sẽ cố gắng tóm tắt ngắn gọn và giải thích rõ ràng với hai người. Cần phải biết rằng đối với các nhà khoa học thời kỳ đó, những gì diễn ra trong đầu chúng ta, nhìn chung, là một cái hộp đen khổng lồ. Vốn có tài năng thiên phú, Peterson quan tâm đến thứ gì đó căn bản trong ngành khoa học thần kinh: điều gì xảy ra giữa các dữ liệu cảm giác đầu vào - mắt nhìn thấy đèn đỏ - và các hành vi đầu ra - bàn chân nhấn vào chân phanh? Đâu là những cơ chế được triển khai trong cái hộp đen trứ danh đó, để rồi từ một âm thanh, một mùi vị, ta đạt được kết quả là một cử chỉ hoặc một hành vi? Nguyên tắc căn bản định hướng công trình nghiên cứu của Peterson chính là nguyên tắc tabula rasa: theo nguyên tắc này, đầu óc của một đứa trẻ sơ sinh chỉ là một tấm bảng tinh khôi, trên đó kinh nghiệm sẽ viết lại những thông điệp và từ đó phát triển các vùng khác nhau của bộ não, mỗi vùng tương ứng với riêng từng giác quan. Nói tóm lại, nguồn gốc của các ký ức, các phản ứng cảm xúc, các năng lực vận động, các lời nói, các ý nghĩ, những thứ tạo nên một cá nhân, lúc ban đầu nằm ở bên ngoài cá nhân đó. Peterson đã điều hành cả đống thử nghiệm mang tính nền móng trên động vật để bênh vực các giả thuyết của ông ấy. Chẳng hạn, những con khỉ bị ông ấy tước bỏ nhiều giác quan ngay khi mới ra đời. Những con mèo bị ông ấy kích thích thị giác liên tục. Trong trường hợp tước bỏ giác quan, bộ não không phát triển, còn trong trường hợp kích thích thái quá các giác quan, bộ não đạt khối lượng cao hơn khối lượng trung bình. Điều này chứng tỏ rõ ràng là cấu trúc não bộ được hình thành dựa trên vốn liếng cảm giác. Trong cuốn sách này, chúng ta cảm nhận được niềm say mê của Peterson đối với sự tác động qua lại giữa các giác quan và bộ não.

Lucie tìm cách bám sát những khám phá mới đây của mình:

- Thuật ngữ hội chứng E có nói lên điều gì với ông không?

- Tuyệt đối không.

- Thế còn thuật ngữ lây nhiễm qua đường thần kinh?

- Ý cô muốn nói gì?

- Lan truyền bạo lực và sự hung hãn qua các giác quan chẳng hạn? Những hình ảnh, những âm thanh, mãnh liệt đến nỗi chúng tác động và làm biến đổi cấu trúc não bộ của một cá nhân nhất định, cá nhân đó bắt đầu hành động và kéo theo sự thay đổi hành vi của một loạt các cá nhân xung quanh mình?

Lucie tự cảm thấy ngạc nhiên trước câu mà cô vừa thốt ra, nhưng rốt cuộc, đó chẳng phải là bản tổng kết những nghiên cứu của họ đó sao?

Vị giáo sư đưa tay xoa cằm.

- Giống như một hiện tượng lây nhiễm do virus ư? Sau bệnh nhân số 0, căn bệnh sẽ lây lan thông qua những người xung quanh? Giả thuyết của cô thật thú vị, nhưng…

Vị giáo sư ngừng một lúc trước khi nói tiếp. Ông có vẻ băn khoăn.

- Tôi phải thú nhận với hai người là tôi chưa từng nghe thấy điều gì tương tự. Chuyện này đáng phải suy ngẫm. Có lẽ tôi sẽ phải để tâm đến nó nhiều hơn. Nói cho cùng, có thể Peterson đã tiến hành một nghiên cứu bí mật. Nhất là khi ông ấy thực sự quan tâm đến các vùng não bộ thuận lợi cho bạo lực phát sinh, đặc biệt là với các bầy khỉ.

Sharko và Lucie nhìn nhau.

- Theo cách thức nào?

- Ông ấy đã chứng tỏ rằng những con khỉ bị thương tổn trong vùng não Broca và hạch hạnh nhân sẽ phát triển các hành vi xã hội bất bình thường, dẫn đến việc chúng mất khả năng kiểm soát các phản ứng thất vọng và giận dữ. Peterson còn đi đến chỗ cho chúng tấn công lũ hổ. Nhờ vậy, ông ấy nhận thấy một vùng hạch hạnh nhân bị suy giảm bất thường ở những con vật tự nhiên trở nên hung hãn. Như thể phần não bộ này đã bị teo đi. Ông ấy chưa hề có bất cứ lời giải thích nào cho tình trạng teo não này.

Dần dần, hai viên cảnh sát đã hiểu ra hành trình của Peterson và tầm quan trọng trong các phát hiện của ông ta. Mỗi giây trôi qua họ càng nắm rõ hơn điều cốt lõi của hội chứng E. Lucie chậm rãi lật giở từng trang cuốn sách. Những bức ảnh đen trắng cũ kỹ đập vào mắt cô. Những con mèo có hộp sọ kết nối với hàng chục điện cực. Những con khỉ với những hộp điện to tướng bắt vít trên đầu. Rồi chính bản thân Peterson, mặt đối mặt với con bò mộng: vẫn là bức ảnh được dùng làm bìa.

Lucie chỉ vào cuốn sách, hỏi vị giáo sư:

- Hình ảnh này có ý nghĩa gì?

- Ấn tượng đấy chứ, phải không? Peterson cũng từng là một trong những nhân vật tiên phong trong kỹ thuật kích thích sâu vào bộ não. Hoặc làm thế nào để tác động đến các hành vi cá nhân thông qua xung điện.

Sharko đột nhiên cảm thấy thoáng như có lửa đốt ở vùng bụng. Kích thích sâu vào bộ não… Thuật ngữ bị gạch chéo này trong báo cáo của bác sĩ pháp y, liên quan đến phát hiện khủng khiếp tại Gravenchon. Mohamed Abane có một đoạn ống nhựa màu xanh lá bên dưới da, ngang với khu vực xương quai xanh, và vị bác sĩ pháp y đã đề xuất kỹ thuật kích thích sâu vào bộ não như một trong những cách giải thích khả dĩ cho sự tồn tại của đoạn ống đó.

- Hãy giải thích giúp chúng tôi, anh buông thõng, giọng không âm sắc.

- Galvani, 1791: cơ đùi ếch co lại dưới kích thích điện. Thử nghiệm này sẽ được Volta lặp lại vào năm 1800, rồi đến Dubois và Reymond vào năm 1848. Ta tiến thêm hai mươi năm: vào năm 1870, Fritsch và Hitzig nhận thấy rằng việc kích thích điện vào bộ não ở những con chó bị gây mê tạo ra những cử động tại chỗ trên thân thể và trên các chi. Sau đó ta nhảy cóc đến năm 1932, về một thử nghiệm sẽ có ảnh hưởng mạnh mẽ đến Peterson: việc kích thích não bộ ở những con mèo không bị gây mê sẽ kéo theo những hành vi vận động rất có tổ chức và các phản ứng cảm xúc: kêu meo meo, gừ gừ, gầm gừ giận dữ…

Thật khủng khiếp. Lucie dễ dàng hình dung ra Peterson, ngồi trong góc phòng thí nghiệm, đang mở các hộp sọ để tiếp cận bộ não của những con vật còn sống và hoàn toàn tỉnh táo.

-… Tiến hành nghiên cứu trên các động vật không được gây mê là một bước tiến lớn, bởi vì người ta nhận ra rằng điện chính là nền tảng cơ sở, không chỉ của các cử động, mà của cả các cảm xúc. Chính trong tay Peterson, sẽ nảy sinh kỹ thuật kích thích sâu vào não bộ, nghĩa là việc cấy vào bộ não các điện cực kết nối với một hộp điều khiển cho phép gửi đi các xung điện. Những chiếc hộp to tướng mà cô nhìn thấy, thưa cô, được gắn vào hộp sọ những con khỉ này, không là gì khác ngoài phiên bản tương đương của các bảng điện. Khi di chuyển những phím điều khiển nhỏ bằng kim loại, ta sẽ kích thích các vùng não bộ khác nhau và do đó gây ra các phản ứng khác nhau. Đương nhiên, hệ thống này còn vô cùng thô thiển và nhiều khiếm khuyết, nhưng nó đã hoạt động.

Tất cả những chuyện này rất rõ ràng. Sharko hình dung ra một loạt những công tắc mà người ta hết bật lại tắt, những công tắc tác động đến giấc ngủ, sự giận dữ, khả năng vận động. Sẽ xảy ra chuyện gì nếu ấn vào nhiều công tắc cùng một lúc? Lũ mèo sẽ cảm thấy thế nào nếu chúng nghe thấy chính mình đang kêu meo meo mà không thực sự muốn kêu? Chắc hẳn vô số thử nghiệm đã được tiến hành, trong kinh hoàng và tàn bạo.

Vị giáo sư tiếp tục nói, tiết lộ một sự thật tàn khốc và rất đỗi thực tế:

- Peterson là người ưa thực chứng, ông ta muốn gây ấn tượng mạnh. Liên quan đến con bò, chỉ đơn giản là ông ta đã cấy các điện cực vào các vùng vận động trong não bộ của con vật. Hộp điều khiển được giấu khỏi tầm nhìn của nhiếp ảnh gia, và Peterson giấu một chiếc điều khiển từ xa bằng sóng vô tuyến trong lòng bàn tay. Khi ông ta ấn một cái nút, một dòng điện sẽ ức chế các vùng vận động và ngăn cản không cho con vật nhúc nhích. Tác động diễn ra là tức thì, giống như ta dừng sững một hình ảnh bằng máy quay.

Sharko đưa hai tay lên ôm trán. Với căn bệnh tâm thần phân liệt và những buổi điều trị ở bệnh viện Salpêtrière, anh đã chứng kiến các nhà khoa học có khả năng làm được những gì, nhưng đến mức độ này thì…

Jean Basso nhận ra sự bối rối của anh, ông mỉm cười.

- Thật khó tin, đúng không? Tuy nhiên, đấy là chuyện từ năm mươi năm trước. Ngày nay, kích thích sâu vào não bộ đã trở thành một kỹ thuật thịnh hành và tương đối phổ biến. Mọi thứ đều được thu nhỏ. Hiện nay, máy kích thích điện được luồn dưới da, gắn với các điện cực cấy dưới hộp sọ bằng dây dẫn. Chính các bệnh nhân sẽ sở hữu một điều khiển từ xa cho phép họ thực hiện hoặc không thực hiện việc kích thích. Như thế, người ta có thể giảm nhẹ một số căn bệnh: Parkinson, các rối loạn ám ảnh cưỡng chế, và sắp tới là các triệu chứng trầm uất hoặc mất ngủ mãn tính. Các quy trình đang được xây dựng.

Sharko cố gắng xua đuổi ý nghĩ quái gở đang lớn dần trong đầu anh. Ý nghĩ đó vượt quá phạm vi của lý trí. Tuy nhiên, anh vẫn mạo hiểm đặt câu hỏi:

- Thế ông có nghĩ rằng người ta có thể thực hiện điều tương tự với sự hung hãn không? Kích hoạt nó và ức chế nó tùy ý, chỉ với một… cái điều khiển từ xa?

Đương nhiên, anh đang nghĩ đến trường hợp bệnh nhân số 0. Đến nhân tố kích hoạt trong vụ thảm sát, có thể kiểm soát theo cách khoa học thay vì phó mặc cho tính ngẫu nhiên của một quá trình chờ đợi dài dằng dặc.

- Mọi chuyện đều có thể xảy ra. Thật khủng khiếp khi phải nói ra, nhưng dòng điện luôn mạnh hơn ý chí và trí tuệ. Với kỹ thuật kích thích sâu vào não bộ, người ta có thể ngừng tim, xóa bỏ hoặc tạo ra giấc ngủ, các ký ức. Có vô vàn khả năng. Khó khăn nằm ở chỗ làm sao đưa các điện cực chạm được tới vùng có liên quan, để gửi nhân tố kích hoạt điện tử chính xác vào đúng vị trí. Một mặt, các điện cực dài phải xuyên qua não theo đúng nghĩa đen của từ này, và do đó, đi qua các vùng vận động, ngôn ngữ, ký ức, điều này không phải không có tác hại gì, nó gây ra những vấn đề mà chúng ta chưa biết cách giải quyết. Sau đó, nỗi lo ngại lớn nhất là bản thân vùng não bộ cần tác động. Liên quan đến bạo lực, hạch hạnh nhân có kích thước rất nhỏ, đảm đương đa chức năng và có liên kết với các vùng vô cùng nhạy cảm. Một xê xích nhỏ, dù chỉ một phần mi li mét, thế là bệnh nhân của anh sẽ mất trí nhớ, trở nên điên loạn, bị liệt. Chính vì thế, việc lập ra các quy trình thử nghiệm để hợp thức hóa việc sử dụng các thiết bị cấy ghép đòi hỏi thời gian và tiền bạc. Trong lĩnh vực phẫu thuật thần kinh, không có chuyện được nhầm lẫn. Kỹ thuật đầy hứa hẹn và mầu nhiệm này vừa là thiên đường vừa là địa ngục trong tận cùng não bộ… Đấy, tôi tin rằng đó là tất cả những gì chúng ta có thể nói về cuốn sách này.

Sharko gấp cuốn sách lại và đặt nó trước mặt. Không còn câu hỏi nào nữa, hai viên cảnh sát chào nhà khoa học và ra ngoài, với cảm giác chính não họ cũng sắp đầu hàng đến nơi.

# 59

H

ai cảnh sát người Pháp ngồi trên một chiếc ghế dài, ngay giữa khuôn viên trường đại học vắng vẻ. Sự tĩnh mịch ngự trị trong không gian chết chóc này. Sharko lấy bản danh sách hai trăm mười bảy người ra và dùng ngòi bút lần theo từng cái tên không bị gạch.

- Em có hiểu giống anh không, Lucie?

- Chúng ta không chỉ tìm kiếm một cá nhân có năng lực y khoa, mà là một người có khả năng thực hiện một thủ thuật phức tạp tương đương với kỹ thuật kích thích sâu vào bộ não, một nhà khoa học quan tâm đến cấu trúc não bộ… Em cho rằng tay James Peterson đó không nằm trong bản danh sách chăng? Hiện nay ông ta chừng bao nhiêu tuổi rồi?

- Quá già rồi… Dù ông ta có thay đổi danh tính, thì trong danh sách này cũng chỉ có duy nhất một người cùng năm sinh với ông ta, năm 1923. Và đó là một phụ nữ.

- Đừng quên rằng anh chỉ có danh sách những người tham dự là người Pháp.

Sharko gạch bỏ, gạch bỏ, gạch bỏ tiếp.

- Anh biết, anh biết… Nhưng tay lính lê dương Manoeuvre là người Pháp. Rất đáng ngờ rằng kẻ lấy cắp não bộ của chúng ta cũng là người Pháp.

- Có thể bác sĩ Peterson có con chăng? Một người con trai, người đã tiếp nối công việc của ông ta?

- Chắc là Monette sắp gọi. Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ biết thôi.

Lucie cúi người về phía trước, hai bàn tay chắp lại giữa hai bắp chân.

- Chúng ta gần đến đích rồi, cô thở dài. Chắc chắn kẻ sát nhân đang ẩn náu ngay đó, trước mắt chúng ta, và em tin rằng… em tin rằng chúng ta đang đi đến tận cùng những gì chúng ta tìm kiếm ở đây. Anh có nhận thấy tầm cỡ những phát hiện của chúng ta không? Nếu hội chứng E thực sự tồn tại, nó sẽ buộc ta phải xét lại rất nhiều vấn đề. Về tự do cá nhân, cũng như khả năng ra quyết định và khả năng chịu trách nhiệm một số vấn đề của người đó. Em không thể tin được rằng tất cả những gì chi phối chúng ta chỉ thuần túy là hóa học và điện. Chúa ở đâu trong lĩnh vực này? Những cảm xúc, linh hồn, đều không có gì là nhân tạo hết.

Số lượng kẻ tình nghi trên bản danh sách giảm đi, nhưng vẫn còn khá nhiều. Nhìn lướt qua cũng khoảng bốn chục người.

- Tuy nhiên… Ta hãy lấy ví dụ về một bệnh nhân tâm thần phân liệt. Anh ta có thể nhìn thấy một người chính xác như em đang nhìn thấy nhà nghiên cứu mặc áo bờ lu ở đằng kia, dưới những mái vòm. Tất cả chuyện đó chỉ vì vài mi li mét trong não bộ anh ta bị rối loạn. Chuyện đó chẳng liên quan gì đến Chúa hay những trò phù thủy cả. Mà là hóa học. Chỉ là thứ hóa học khốn kiếp thôi.

Điện thoại di động của anh rung lên. Anh nhìn số điện thoại gọi đến.

- Là Pierre Monette…

Anh bật nút loa rồi nghe máy:

- Tôi có vài thông tin về nhân vật Peter Jameson, viên cảnh sát nói.

Peter Jameson… Như vậy, James Peterson quả là đã đến Canada dưới một danh tính giả mạo. Đồng thời, ông ta cũng chẳng thèm bỏ công tìm cho mình một cái tên mới.

- Ông ta chuyển đến Montréal vào năm 1953 và làm việc ở bệnh viện Mont-Providence, với tư cách bác sĩ - nghiên cứu sinh tại khu nhà dành cho các bệnh nhân thiểu năng trầm trọng. Năm 1955, ông ta kết hôn với một phụ nữ có tên Hélène Riffaux, người gốc Canada và là giáo viên toán. Hai vợ chồng họ nhận nuôi một bé gái, và Jameson đã biến mất vài tuần sau đó, mang theo con gái nuôi và bỏ rơi bà vợ. Có vẻ như ông ta không để lại bất cứ dấu vết nào, cũng không để lại địa chỉ liên hệ. Không bao giờ có bất kỳ ai gặp lại ông ta nữa. Việc kết hôn chỉ thuần túy là một cái cớ cho việc nhận con nuôi, bởi vì nếu không làm thế ông ta sẽ không có quyền đó. Chuyện hơi tàn nhẫn, nhưng nhìn chung đó là tất cả những gì ta có thể biết. À! một điều quan trọng nữa đối với các vị, tôi cho là thế. Bé gái đó là một trong những trẻ mồ côi tại bệnh viện Mont-Providence.

Những lời này đã gây ra một cơn chấn động nội tâm thực sự ở Lucie và Sharko, hai người chăm chăm nhìn nhau, sững sờ, và dường như cùng lúc hiểu ra sự việc.

- Đứa bé gái! Hãy cho chúng tôi tên của nó!

- Coline Quinat.

Ngón trỏ của Sharko di xuống bản danh sách. Anh đã nhìn thấy một người tên là Coline. Chữ Q. Quinat. Cô ta có ở đó. Sharko nói “cảm ơn” bằng giọng không âm sắc rồi ngắt máy. Lucie bước đến áp mình vào người anh, cô cũng dán mắt vào dòng chữ in trên bản danh sách.

“Coline Quinat - 15/10/1948 - Chuyên gia nghiên cứu sinh học thần kinh tại Trung tâm Nghiên cứu thuộc khoa Sức khỏe Quân nhân, Grenoble.”

- Khoa Sức khỏe Quân nhân, Sharko thì thầm.

- Chúa ơi… Sinh năm 1948, giống như Alice. Coline Quinat, Alice Tonquin. Trò đảo chữ hoàn hảo. Mọi chuyện nằm ngay đó, trước mắt chúng ta.

Lucie đưa hai bàn tay lên che mặt.

- Không phải con bé… Không phải Alice.

Sharko thở dài, choáng váng trước những điều vừa được tiết lộ.

- Chuyên gia nghiên cứu sinh học thần kinh… Chắc chắn là một nghề vỏ bọc, hòng che giấu những hoạt động thực sự của bà ta trong quân đội. Lúc này, mọi thứ đã vô cùng ăn khớp. Chính đứa bé gái từng bị hành hạ lại trở thành đao phủ. Kẻ lấy cắp bộ não chính là bà ta. Chính bà ta là người đứng đằng sau tất cả những chuyện khủng khiếp này. Chính bà ta đã giết chết và rạch xẻ mấy cô gái trẻ người Ai Cập. Cũng chính bà ta đã đến Rwanda, và tất cả những nơi từng xảy ra những vụ thảm sát…

Im lặng bao trùm họ trong vài giây. Lucie vẫn đang sốc. Người mà cô muốn trả lại công bằng ngay từ đầu lại chính là kẻ mà cô đang truy tìm, kẻ đã giết người, kẻ đã lấy đi những đôi mắt và những bộ não. Kẻ sắp đặt mọi chuyện. Kẻ bệnh hoạn, kẻ sát nhân.

Sharko không thể ngồi yên được nữa, anh chẳng khác nào con sư tử bị nhốt trong chuồng.

- Hãy hình dung điều này: sau rất nhiều thử nghiệm, nghiên cứu, miệt mài, Peterson và Lacombe đã cùng quay phim một phát hiện tầm cỡ, phát hiện về sự tồn tại của tình trạng lây nhiễm qua đường thần kinh mà nhà khoa học Peterson từng tin tưởng là có, và nhờ phát hiện đó ông ta đã thành công trong việc xin tiền đầu tư từ CIA. Nhưng sau phát hiện phi thường của ông ta trong căn phòng có lũ thỏ, nhà khoa học đã thuyết phục Lacombe không tiết lộ bất cứ điều gì với CIA. Ông ta hiểu được sức mạnh của phát hiện đó. Có thể ông ta mưu đồ bán lại kiến thức, phát hiện của mình cho các đầu mối khác sẵn sàng trả ông ta cả một gia tài. Đặc biệt là cơ quan tình báo Pháp, ở quê hương ông ta…

Lucie gật đầu, cô bổ sung cho những gì Sharko vừa nói:

- Lacombe bị Peterson mê hoặc và chấp thuận. Để bảo vệ bí mật của họ trước CIA, họ giấu bộ phim về lũ thỏ trong một bộ phim ngắn kỳ quặc khác mà chỉ riêng Lacombe mới nắm được bí quyết sản xuất. Cho dù CIA có xem được bộ phim đó, bởi vì cơ quan này phải kiểm tra các cuộn phim, các bản phát hành, các thước phim, thì họ cũng chẳng nhìn thấy gì. Cùng lắm là chỉ phát hiện ra vài hình ảnh tiềm thức của Judith Sagnol. Lacombe, bằng tài năng và sự điên rồ tiềm ẩn trong ông ta, đã gài bẫy cơ quan tình báo Mỹ trong trò chơi của chính mình.

- Chính xác. Về phía mình, Peterson đã có ý định biến mất, trốn khỏi Canada, và ông ta muốn mang theo Alice, thông qua cô bé ông ta đã thành công trong việc tái hiện hội chứng E. Phải chăng cô bé đã trở thành đối tượng nghiên cứu của ông ta? Phải chăng ông ta cảm thấy chút gì đó như sự yêu thương dành cho cô bé? Hay ông ta coi cô bé như bằng chứng sống cho thành công của mình? Như một chiến lợi phẩm? Một món đồ hiếm? Không quan trọng. Chỉ biết rằng ông ta đã kết hôn, nhận Alice làm con nuôi và giết Lacombe bằng cách gây ra một trận hỏa hoạn. Rồi, chắc hẳn là được sự hỗ trợ và hậu thuẫn của cơ quan tình báo Pháp, ông ta biến mất giữa quê hương mình, nước Pháp, cùng với Alice và cuộn phim gốc do Lacombe sản xuất.

- Chỉ có điều, Lacombe, về phía mình, đã cẩn trọng sao lại cuộn phim và giấu nó ở nhiều địa điểm khác nhau. Hai người đàn ông phải sống trong lo sợ và cuồng ám, không chỉ với CIA, mà cả trong mối quan hệ giữa người này với người kia.

- Chính xác, nhưng những việc làm cẩn trọng đó không giúp Lacombe tránh được cái chết. Được bảo vệ và che giấu, Peterson định cư tại Pháp và chắc chắn là tiếp tục công việc nghiên cứu. Các phát hiện về hội chứng E được trao vào tay người Pháp, ngay trước mũi CIA. Alice gánh chịu hậu quả từ chứng cuồng tín của Peterson, từ sự điên rồ của ông ta. Ta không nên quên cực hình mà bà ta phải chịu tại bệnh viện Mont-Providence, và nhất là vai trò phát động trong phòng thí nghiệm. Chính bà ta là người đầu tiên ra tay tàn sát lũ thỏ. Bà ta là bệnh nhân số 0 của hội chứng E, bà ta là nguồn gốc của cơn điên rồ đã tác động đến tất cả những bé gái khác. Thử nghiệm ấy đã để lại cho bà ta những di chứng tâm lý nghiêm trọng, chắc chắn thế. Một sự tàn nhẫn và hung hãn đã ăn sâu trong bà ta, ngay trong cấu trúc bộ não của bà ta. Nhưng điều đó không ngăn cản bà ta trở thành người xuất sắc, và chắc chắn đã tiếp nối người cha nuôi, nếu có thể nói thế.

- Em vẫn nhớ rõ như in xác của Luc Szpilman và bạn gái cậu ta… Tất cả những vết dao đó. Có sự bám riết, sự hung hãn âm ỉ, không thể hiểu nổi.

- Cũng giống như trên xác mấy cô gái người Ai Cập… Cũng giống như trên xác ông già chuyên phục chế phim. Cũng giống như trên lũ thỏ. Ngày nay, Alice đã sáu mươi hai tuổi, và điều đó không ngăn nổi bà ta tiếp tục giết người. Sự điên cuồng, sự tàn bạo ám lấy con người bà ta cũng giống như bà ta đã ám ảnh tất cả những người liên quan đến câu chuyện này.

Lucie siết chặt hai nắm tay, lắc đầu, mắt nhìn dán xuống sàn.

- Có một điều mà em vẫn không thể hiểu nổi. Tại sao lại có các điện cực và việc kích thích sâu vào não bộ ở Mohamed Abane?

- Không có gì phức tạp cả. Đã có một biểu hiện tự nhiên, bột phát và không được kiểm soát của hội chứng E tại Binh đoàn Lê dương, dẫn đến một vụ ẩu đả và tàn sát giữa năm lính lê dương trẻ tuổi. Có điều Abane chỉ bị thương ở vai và vẫn còn sống. Một mặt, không có chuyện để anh ta sống sót sau vụ ẩu đả đó, nhưng mặt khác, cũng giống như Alice, Abane khi ấy là bệnh nhân số 0. Anh tin rằng trước khi giết anh ta, Alice Tonquin, còn gọi là Coline Quinat, đã muốn tiến hành các thử nghiệm. Bà ta nắm được trong tay một người còn sống để dùng làm chuột bạch, điều này chắc hẳn không thường xuyên xảy ra. Nói cho cùng, bà ta đang nắm giữ một người giống bà ta, và chắc hẳn đã khiến bà ta nhớ lại thời kỳ đau đớn nhất trong cuộc đời mình. Chỉ Chúa mới biết bà ta đã bắt anh ta phải chịu những cực hình gì.

Mặt Lucie sa sầm.

- Không chỉ có Chúa mới biết đâu. Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng sắp biết rồi.

Cô đứng dậy và nhìn chiếc máy bay đang rạch ngang bầu trời. Rồi quay về phía Sharko, người đang căng thẳng mân mê điện thoại di động trong tay.

- Anh đang muốn gọi cho cấp trên đến chết đi được, không phải sao?

- Đó chính là việc anh nên làm, đúng thế.

Cô nắm chặt lấy cổ tay anh:

- Điều duy nhất em yêu cầu là được trực tiếp gặp mặt Alice. Em cần nói chuyện với bà ta, đối diện khuôn mặt bà ta, để có thể xua bà ta ra khỏi tâm trí mình. Em không muốn tiếp tục coi bà ta như một bé gái tội nghiệp nữa, mà như một nữ sát nhân tồi tệ nhất.

Sharko nhớ đến thời khắc chính anh đối mặt với cái xác treo lửng lơ của Atef Abd el-Aal, cảm giác vui sướng bệnh hoạn mà anh đã cảm thấy khi xoay viên đá lửa trên bật lửa và nhìn khuôn mặt hắn bùng cháy. Anh lại gần Lucie và nói vào tai cô:

- Chuyện này đã kéo dài từ hơn nửa thế kỷ nay, thêm vài giờ đồng hồ nữa cũng chẳng sao. Anh sẽ gọi điện thoại trước khi chúng ta cất cánh. Cả anh nữa, anh cũng muốn được ở vào vị trí tốt nhất để xem vở kịch này, và không bỏ lỡ bất cứ điều gì. Mà này, em đã nghĩ thế nào vậy?

# 60

H

ọ đã bắt kịp chuyến bay cuối cùng, tối đó, khởi hành đi Paris. Máy bay không kín chỗ, nên họ có thể ngồi cạnh nhau. Áp trán vào cửa sổ máy bay, Lucie nhìn ngắm Montréal biến hình thành con tàu lớn sáng lung linh, rồi dần dần bị bóng đêm tối tăm nuốt chửng. Một thành phố mà cô chỉ mới biết đến bề mặt tối tăm nhất.

Rồi tiếp đến là sự tối đen vô tận của đại dương, cái khối nước đáng ngờ rung rinh sự sống và chứa đựng trong cái bụng mềm mại của nó số phận của tương lai chúng ta.

Bên trái cô, Sharko đã đeo tấm che mắt ngủ và ngồi lút sâu vào ghế của mình. Đầu anh lắc lư, cuối cùng anh cũng thả lỏng. Lẽ ra họ nên tận dụng tám giờ bay này để trò chuyện, để kể cho nhau nghe về cuộc đời mỗi người, về quá khứ của mình, tìm hiểu người kia rõ hơn, nhưng cả hai đều biết rằng chính trong im lặng họ sẽ hiểu nhau nhất.

Lucie vừa thèm muốn vừa buồn rầu ngắm nhìn khuôn mặt vuông vức kia, khuôn mặt của người đã trải qua biết bao chuyện. Cô đưa mu bàn tay khẽ lướt qua vùng râu mới mọc và tự nhắc mình rằng mối quan hệ giữa họ nảy sinh ngay giữa những đau khổ của chính họ. Vẫn còn có hy vọng. Trong thâm tâm, cô muốn tự thuyết phục bản thân rằng vẫn còn có hy vọng, rằng tất cả những vùng đất bị thiêu đốt cuối cùng cũng sẽ lại cho thu hoạch lúa mì, không mùa hè này thì mùa hè khác. Người đàn ông này hẳn đã phải trải qua tất cả những gì tồi tệ nhất, hẳn anh đã phải, ngày qua ngày, cố gắng dùng gậy đẩy một quả bóng cuộc đời cứ hao mòn dần sau mỗi lần đột kích vào lãnh thổ cái Ác. Nhưng Lucie muốn thử. Thử trả lại cho anh một phần mười, một phần trăm những gì anh đã mất, cô muốn có mặt bên anh khi mọi chuyện không ổn, và cả khi mọi chuyện đều ổn. Cô muốn anh ôm choàng hai đứa con gái sinh đôi của cô vào lòng, và khi anh vùi mũi vào mái tóc chúng, có thể anh sẽ nghĩ đến đứa con của chính mình. Cô muốn ở bên anh, chỉ đơn giản thế thôi.

Cô rụt tay về, nhích môi ra xa một chút để thì thầm với anh tất cả những điều đó, mặc dù anh đang ngủ, bởi vì lúc này cô biết rằng một vùng trong não anh sẽ nghe thấy tiếng cô, và rằng những lời nói của cô sẽ được sắp xếp đâu đó trong tận cùng tâm trí anh. Nhưng không có âm thanh nào thoát ra khỏi miệng cô.

Thế là, cô nghiêng người sang phía anh và đặt lên má anh chỉ một nụ hôn.

Có lẽ đó chính là điều ấy, khởi đầu của tình yêu.

# 61

M

ọi chuyện tăng tốc từ khi họ hạ cánh xuống sân bay Orly. Ngay khi biết thông tin, Martin Leclerc đã lập tức liên hệ với cảnh sát tư pháp Grenoble. Không ghé qua trụ sở ở số 36, Sharko lấy xe của anh từ bãi đỗ xe sân bay, rồi, chất xong hành lý vào cốp, anh nhắm thẳng hướng Nam, cùng với Lucie.

Chặng đường cuối cùng của họ… Vệt heroin cuối cùng của họ, ngây ngất và phá hủy… sắp đến thời điểm đó rồi. Lúc 6 giờ sáng, cảnh sát Grenoble sẽ đột nhập nhà Coline Quinat, sáu mươi hai tuổi, hiện sống trên đường Corato, ngay trước tỉnh lỵ Isère.

Về phần mình, Sharko và Lucie sẽ dẫn đầu đám rước.

Những phong cảnh lướt qua, thung lũng nối tiếp cánh đồng, núi non mỗi lúc một nhiều thêm, khiến nền đất cứng như vỡ ra. Lucie hết ngủ gà ngủ gật rồi lại choàng tỉnh, quần áo nhàu nát, mái tóc rối tung, người không tắm. Chẳng sao cả. Phải đi đến tận cùng. Như thế này, một lần duy nhất, không dừng lại, không thở, không suy nghĩ nữa. Phải chọc vỡ khối ung nhọt, càng sớm càng tốt. Kết thúc nó, kết thúc nó, kết thúc nó.

Grenoble, thành phố đầy những hợp âm thô nhám đối với viên thanh tra. Anh nhớ đến những điều tăm tối đã ném anh xuống tận đáy vực, chỉ mới cách đây vài năm. Hồi ấy, Eugénie ở đó, trên ghế sau xe anh, con bé ngủ ngon lành, co quắp trên băng ghế. Sharko không dám tin rằng hiện tại mọi chuyện đều tốt đẹp, rằng bóng ma nhỏ bé đó đã vĩnh viễn biến mất khỏi đầu anh từ sau đêm anh ở cùng Lucie. Phải chăng rốt cuộc anh đã thành công trong việc đóng sập cánh cửa đã quá lâu rồi mở ra khuôn mặt của Éloïse và Suzanne? Phải chăng anh đã rũ bỏ được khỏi đôi môi mình vị mật ngọt của việc để tang mãi không chấm dứt? Lần đầu tiên từ rất lâu rồi, anh dám nuôi hy vọng.

Trở lại là một người nào đó giống với mọi người. Đúng ra là gần giống.

Hai người nhập hội với các đồng nghiệp ở Grenoble vào khoảng 4 giờ sáng. Những màn giới thiệu, cà phê cùng những lời giải thích tiếp nối nhau.

Lúc 5h30, khoảng chục người đàn ông lên đường hướng đến nơi ở của Coline Quinat. Vầng mặt trời màu đỏ máu đang rứt mình khỏi chân trời. Tỉnh lỵ Isère chầm chậm nhuốm mình trong những ánh phản chiếu màu bạc. Còn Lucie, cô cảm nhận được mùi vị của chặng cuối trong cuộc truy đuổi. Thời điểm tuyệt vời nhất đối với một cảnh sát, phần thưởng cao nhất. Mọi chuyện rốt cuộc cũng sắp chấm dứt.

Họ đến đích. Mặt tiền căn nhà rộng và đồ sộ. Các cảnh sát ngạc nhiên khi nhìn thấy ánh đèn giữa những thanh cửa chớp tầng hai: Quinat không ngủ. Thận trọng, các đội cảnh sát vào vị trí. Những thân hình thẳng căng, những ánh mắt linh hoạt, cảm giác nhoi nhói trong lồng ngực. Đúng 6 giờ, năm nhát búa của cảnh sát quốc gia Pháp phá hỏng ổ khóa trên cánh cửa mái vòm nặng nề.

Trong nháy mắt, các cảnh sát xông vào bên trong, chẳng khác nào một bầy ong bầu. Rất nhanh chóng, Lucie và Sharko nối gót những người đang lao lên tầng hai. Quầng sáng của những chiếc đèn pin nhảy nhót trên các bậc thang, trộn vào nhau, những đôi giày ống nặng nề nện theo nhịp.

Không có giao chiến, không có tiếng nổ, không có bắn súng. Không có gì xứng tầm với cơn lốc xoáy kinh hoàng và bạo lực khó tin trong những ngày vừa qua. Chỉ có cảm giác khó chịu của việc xâm phạm chốn riêng tư của một phụ nữ cô độc.

Coline Quinat vừa đứng dậy khỏi bàn làm việc, khuôn mặt bình thản, thậm chí bà ta còn không tỏ vẻ ngạc nhiên. Bà ta chậm rãi đặt bút lông trước mặt, rồi ánh mắt bà ta bắt gặp ánh mắt Lucie, trong khi các nam cảnh sát lao đến còng tay bà ta. Trong lúc người ta đọc cho bà ta nghe các quyền của kẻ tình nghi, bà ta phó mặc, không phản đối, không kháng cự. Như thể chuyện này tuân theo một logic không thể phản bác.

Lucie tiến lại, gần như bị thôi miên, vô cùng choáng váng khi rốt cuộc cũng nhìn thấy con người thực của nhân vật đen trắng lạc lõng trong một bộ phim sản xuất từ những năm 1950. Quinat cao hơn cô cả một cái đầu. Bà ta mặc váy ngủ bằng lụa xanh. Mái tóc vàng ngả xám cắt ngắn bao quanh một khuôn mặt cứng rắn, được giữ gìn hoàn hảo, hai bên hàm bạnh ra. Ánh mắt… Lucie lạc trong ánh mắt đen đó, ánh mắt đã trải qua từng ấy tháng năm mà không hề mất đi vẻ bình thản hay sự trống rỗng đáng sợ. Ánh mắt của bé gái bệnh hoạn từng khiến Lucie xiết bao rúng động. Đôi môi của bà già sáu mươi tuổi khẽ mấp máy, những lời nói thoát ra từ miệng bà ta:

- Tôi ngờ rằng sớm muộn gì các người cũng sẽ đến. Sau cái chết của Manoeuvre và vụ tự sát của Chastel, các quân cờ domino lần lượt đổ, hết quân này đến quân khác.

Bà ta nghiêng đầu, như thể đang tìm cách xuyên thủng suy nghĩ của Lucie.

- Đừng phán xét tôi nghiêm khắc quá thế, cô gái trẻ ạ, cứ như thể tôi là kẻ sát nhân tồi tệ nhất vậy. Tôi chỉ hy vọng rằng trong lúc đến đây, cô đã hiểu ra điều mà cha tôi và tôi từng nỗ lực hoàn tất.

Đằng sau, Sharko nói vào tai viên cảnh sát chỉ huy vụ bắt giữ. Trong những giây tiếp theo, anh ta và các cảnh sát dưới quyền rời khỏi căn phòng, để lại Sharko một mình cùng Quinat và Lucie. Anh đóng cửa rồi lại gần họ. Lucie không thể kìm nổi cơn giận dữ:

-… Hoàn tất ư? Bà đã sát hại một ông già không có khả năng tự vệ, bà đã… treo cổ và moi ruột ông ấy! Bà đã đâm dao vào một cô gái và bạn trai cô ấy, hai người họ còn chưa đầy ba mươi tuổi! Bà là kẻ sát nhân tồi tệ nhất!

Coline Quinat ngồi xuống giường, cam chịu.

- Cô muốn tôi phải làm thế nào? Tôi là bệnh nhân số 0, tôi sẽ như thế suốt cả đời. Hội chứng E phát ra từ hộp sọ của tôi, vào cái ngày mùa hè năm 1954 tồi tệ đó, và đã làm biến đổi cấu trúc một phần rất nhỏ trong não bộ tôi, không thể vãn hồi. Bạo lực ẩn sâu trong tôi, và các cách thức thể hiện của nó không phải lúc nào cũng… hợp lý. Cô hãy tin rằng giá có thể giải phẫu bộ não của chính mình, tôi cũng sẽ làm. Tôi thề với cô rằng tôi sẽ làm thế.

- Bà… điên rồi.

Quinat lắc đầu, đôi môi mím chặt.

- Lẽ ra không nên xảy ra bất cứ chuyện gì trong tất cả những chuyện đã xảy ra. Chúng tôi chỉ muốn lấy lại những bản sao cuộn phim mà Jacques Lacombe đã gieo rắc khắp nơi. À, chúng tôi đã thành công trong việc thu hồi phần lớn bản sao, chúng tôi thậm chí còn sang cả Mỹ… Nhưng… vẫn còn cuộn phim chết tiệt này, nó rời khỏi Canada để sang Bỉ. Rồi lại còn… lão Szpilman thò mũi vào chuyện của chúng tôi. Vẫn tồn tại những kẻ như ông ta, những kẻ cuồng ám thích tìm hiểu về âm mưu và các cơ quan tình báo, và họ chính là những kẻ khiến chúng tôi lo ngại nhất. Bởi vì họ phản ứng ngay lập tức khi có bất cứ trục trặc nào, họ được trời phú cho giác quan thứ sáu. Có khả năng ông ta đã xem những bộ phim của CIA, được công bố sau các điều tra của New York Times. Khi có được cuộn phim, chỉ Chúa mới biết bằng cách nào, và xem nó, chắc chắn ông ta đã nhận thấy vòng tròn màu trắng trên góc bên phải khuôn hình. Chữ ký của Lacombe… Thế là, ông ta biết rằng cuộn phim ông ta đang có trong tay có thể là một trong những cuộn phim của CIA đã lọt khỏi tay các ủy ban điều tra. Và chắc chắn là từ đó, ông ta bắt đầu đi sâu tìm hiểu. Phân tích kỹ các hình ảnh. Rồi phát hiện ra… khuôn mặt trẻ con của tôi.

Sharko đứng vào bên cạnh Lucie:

- Bà nói là “chúng tôi”. “Chúng tôi đã thành công…”, “Chúng tôi muốn lấy lại những bản sao…” “Chúng tôi” là ai? Cơ quan tình báo Pháp? Hay quân đội?

Bà già lưỡng lự, rồi cuối cùng gật đầu.

- Nhiều người. Có rất nhiều người đang nỗ lực hằng ngày để bảo vệ đất nước của chúng ta. Đừng đánh đồng chúng tôi với đám mạt hạng chen chúc ngoài phố kia. Chúng tôi là những nhà khoa học, những nhà tư tưởng, những người ra quyết định, chúng tôi giúp thế giới tiến bộ. Và mọi tiến bộ đều đòi hỏi phải có hy sinh, dù là hy sinh kiểu nào đi nữa. Vẫn luôn là thế, vậy tại sao điều đó lại phải thay đổi?

Lucie không thể đứng yên được nữa. Bài diễn văn ung dung, quá đỗi bình thản này, phát ra từ miệng một kẻ điên rồ, khiến máu cô sôi lên.

- Những hy sinh giống như cái chết của ba cô gái tội nghiệp người Ai Cập ư? Họ mới chỉ là những đứa trẻ! Tại sao?

Coline Quinat nghiến chặt hai hàm răng, bà ta muốn kìm mình không nói nhưng nhu cầu biện hộ còn lớn hơn:

- Cha tôi qua đời hai năm trước vụ thảm sát ở Miến Điện. Ông ấy đã dành cả cuộc đời để tìm kiếm các biểu hiện của hội chứng E, các bằng chứng về sự tồn tại của nó. Ông ấy chưa từng đến thực địa, bởi vì ông ấy biết chắc rằng người ta có thể tạo ra hội chứng đó, và nghiên cứu nó trong phòng thí nghiệm. Ông ấy đã sử dụng tôi, dẫn dắt tôi đi theo con đường của ông ấy, đào tạo tôi, gần như ra điều kiện cho tôi phải tiếp tục công cuộc tìm kiếm. Học ngành khoa học, trường Y, chuyên khoa sinh học thần kinh. Tôi không được quyết định, tôi bị… ép buộc. Tôi lớn lên giữa các quân nhân, những người đàn ông có khuôn mặt u tối trong những tòa nhà không có cửa sổ. Và cả tôi nữa, tôi cũng bắt đầu lần theo vết hội chứng kỳ lạ đó, nhưng là trên thực địa.

- Người ta cử bà đến đó sao? Đến những nơi đã xảy ra các vụ thảm sát ấy?

- Cùng với các lính lê dương, các đoàn hỗ trợ nhân đạo, các bác sĩ của Hội Chữ thập đỏ, quả đúng là thế. Chúng tôi thu nhặt các xác chết, chúng tôi chất họ thành đống chục người một trước khi họ bắt đầu phân hủy. Tôi nhân dịp đó để nghiên cứu não họ, tôi có giấy ủy quyền chính thức.

- Thế còn Ai Cập? Bà cũng có giấy ủy quyền ở đó sao?

- Các hiện tượng điên loạn tập thể với biểu hiện bạo lực thì hiếm hoi và bấp bênh đến nỗi gần như không thể tiến hành các nghiên cứu nghiêm túc. Thế nên, khi biết được rằng một làn sóng điên loạn đang hoành hành ở Ai Cập, và rằng những cô gái đó vẫn duy trì các hành vi bạo lực, tôi đã không ngần ngại. Tôi đã đến đó, Cairo, trong thời gian diễn ra hội nghị SIGN. Tôi đã tìm thấy những cô gái đó.

- Và bà đã giết họ. Rạch xẻ xác họ. Lần này thì hành động một mình, không có mệnh lệnh bên ngoài. Không có giấy ủy quyền.

Coline lạnh lùng đáp lại, không chút trắc ẩn:

- Chỉ có một cách để khẳng định xem đó có phải là hội chứng E hay không, đó là mở hộp sọ, lục tìm trong đáy sâu của bộ não, vùng hạch hạnh nhân, để xem liệu nó có bị teo đi không. Hồi ấy, chưa có máy móc chiếu chụp hiệu quả như ngày nay. Tôi đã mang các phần não bộ mà tôi quan tâm về đây, bỏ trong va li. Một chút formol, mấy cái bình chứa nhỏ, người ta không kiểm tra tôi, nhưng giả sử có kiểm tra thì đã sao? Tôi là một nhà khoa học, tôi tham dự hội nghị, chúng tôi đi theo đoàn. Còn những vết rạch xẻ… - bà ta nghiến răng -, thì là thế đấy. Chắc chắn các người gọi đó là những thôi thúc bệnh hoạn, là thói bạo tàn, có lẽ các người nói đúng. Đầu óc của con người còn lâu mới tiết lộ hết những bí ẩn của nó. Đáng buồn thay, ông sử gia của các người đã phải trả giá cho điều đó. Tôi muốn cho các người thấy rằng các người không cần bận tâm đến… những vụ giết người lẻ tẻ tạo nên cuộc sống hằng ngày của các người. Vụ việc còn ở tầm vóc cao hơn thế. Tôi tin rằng tác động đó đã thành công.

Một khoảng im lặng nặng nề, rồi bà ta nói tiếp:

- Cách thức tiến hành của tôi tại Cairo không được lòng “những người bên trên” cho lắm, nói thế là còn nhẹ. Khi biết phong thanh về bức điện do một cảnh sát người Ai Cập gửi đi, họ không còn lựa chọn, đành phải che giấu cho tôi, cũng là che giấu cho chính họ. Họ liền quyết định cho thủ tiêu tay cảnh sát bằng cách lợi dụng gã anh trai biến chất. Bởi vì họ không có cách nào khác. Phải tiếp tục giữ bí mật về hội chứng E. Những chuyện khác chỉ là các thiệt hại liên đới.

Lucie ngạc nhiên. Các cơ quan cấp cao, các cơ quan tình báo đã giữ lại trong hàng ngũ của họ một phụ nữ nguy hiểm, một kẻ sát nhân sẵn sàng làm tất cả để thúc đẩy khoa học tiến triển.

- Khi quay trở lại Pháp, tôi đã nghiên cứu tỉ mỉ những bộ não đó, và nhận ra rằng tình trạng teo hạch hạnh nhân cũng xuất hiện rõ ràng ở mấy cô gái Ai Cập. Các người có nhận thức được không? Chúng ta đang không nói đến một vụ thảm sát. Hiện tượng đó không có bất cứ nguyên do nào, nó nảy sinh mà không cần đến một lời giải thích thực sự, và trong một số trường hợp, có thể lan tỏa bạo lực, gắn chặt bạo lực vào bộ óc con người, vĩnh viễn. Tôi có bằng chứng cụ thể, xác đáng, rằng hội chứng E thực sự có tồn tại và có thể tác động tới bất kỳ ai. Bất kỳ ai! Các người, tôi, tất cả mọi người. Nó băng qua năm tháng, băng qua các dân tộc, các tôn giáo. Tôi tiếp tục xác minh được điều đó, vào tháng Bảy cùng năm ấy, tại Rwanda. Một năm rất… thành công, tôi dám nói như thế. Tôi đã đặt chân đến các hố chứa xác chết, tôi đã bước qua các thi thể, và một lần nữa, tôi đã cưa mở các hộp sọ. Nhưng lần này là hộp sọ của những tên đao phủ. Hộp sọ của những kẻ đã giết chết phụ nữ và trẻ em bằng dao rựa. Cả ở đó, tôi cũng quan sát thấy tình trạng teo nhỏ của hạch hạnh nhân, gần như ở tất cả các bộ não. Các người hãy tưởng tượng xem tôi ngạc nhiên đến mức nào. Bạo lực ở người này lan truyền sang não người khác, làm teo nhỏ hạch hạnh nhân của người đó và khiến anh ta cũng phát điên. Rồi cứ như thế… Một loại virus bạo lực thực sự. Đó là một phát hiện mấu chốt, khiến chúng ta phải xem xét lại rất nhiều quan niệm căn bản liên quan đến nội hàm của các vụ tàn sát…

- Nội hàm mà bà và các cộng sự của bà đã giữ cho riêng mình, đương nhiên.

- Điều này chứa đựng rất nhiều thách thức địa chính trị, quân sự và tài chính. Những bí mật cần giữ kín. Kể từ đó, khống chế sự xuất hiện của hội chứng E và kích hoạt nó đã trở thành nỗi ám ảnh của tôi. Biểu hiện ngẫu nhiên lần cuối cùng của hội chứng này xảy ra ở Binh đoàn Lê dương. Mặc dù tôi đã ra sức tìm kiếm theo đủ hướng, trong suốt nhiều năm, việc “tạo ra” một bệnh nhân số 0 vẫn gần như là bất khả. Phải chờ đợi, phải quan sát quá nhiều. Và còn phải có người để làm chuột bạch nữa. Hồi ấy, vào năm 1954, các nhà khoa học được tự do hơn, họ có thể tận dụng sự lệch lạc của các chính quyền cùng các cơ quan tình báo trực thuộc. Họ sở hữu “nguyên liệu”, như ở nơi góc khuất bệnh viện Mont-Providence chẳng hạn. Và tôi chính là thứ nguyên liệu đó.

Thật quái dị. Người phụ nữ này đã trở thành một khối thịt lạnh lùng, không tình cảm, không hối tiếc. Mẫu hình thuần chất nhất, hoàn hảo nhất cho một nhà khoa học quyết liệt.

Quinat thở dài.

- Nhưng ngày nay, trong lúc tôi nói chuyện với các người thì đã có một giải pháp nhanh chóng hơn rất nhiều, một giải pháp mà bố tôi từng chỉ mặt đặt tên. Một giải pháp mà kỹ thuật, tiến bộ khoa học rốt cuộc cũng mang lại cho chúng ta. Kích thích sâu vào bộ não… Đó là cách thức tuyệt vời để tạo ra bệnh nhân số 0, bệnh nhân phát động tình trạng lây nhiễm qua đường thần kinh. Các điện cực mà người ta cấy vào vùng hạch hạnh nhân sẽ gây ra tình trạng hung hăng tột độ, chỉ sau cú nhấn vào một cái nút trên điều khiển từ xa. Rồi hiện tượng đó sẽ lan truyền sang những người lân cận, những người bị đặt sẵn trong các điều kiện căng thẳng và sợ hãi, bị luyện cho quen với mệnh lệnh, để hội chứng E xâm nhập họ dễ dàng hơn.

Bà ta nói tiếp, không chút động lòng, rõ ràng là do nhu cầu thanh minh, đồng thời cũng để trút hết những nỗi kinh hoàng của chính mình.

- Hãy thử tưởng tượng những người lính không còn biết sợ, họ sẽ giết người không chút hối hận, không chút chần chừ, giống như một cánh tay đầy sức mạnh. Hãy hình dung một dạng thức khác của lây nhiễm qua đường thần kinh có kiểm soát, nó sẽ tác động đến các vùng khác trong não bộ, chẳng hạn vùng vận động hoặc trí nhớ. Các người có thể hạ gục cả một đội quân mà thậm chí không dùng đến vũ khí. Đương nhiên, còn cả đống tham số mà chúng tôi chưa nắm được, đặc biệt là các tham số về các điều kiện thuận lợi nhất cho sự lan truyền từ bệnh nhân số 0. Ta phải thúc đẩy tình trạng căng thẳng của những người xung quanh đến mức độ nào? Bằng cách thức nào? Nhưng rồi tất cả những chuyện đó cũng sẽ kết thúc trong tình trạng được kiểm soát, được chế ngự và được ghi lại trong các quy trình. Dù có tôi hay không cũng thế.

Sharko không thể đứng yên tại chỗ nữa, nhưng vẫn nhìn chòng chọc vào Quinat. Hai nắm tay anh siết lại, giật giật.

- Người ta đã tìm thấy một đoạn ống điện cực trong cổ Mohamed Abane. Bà đã làm gì với anh ta?

- Abane đã sống sót qua trận “ẩu đả sàng lọc” của Chastel, và anh ta là bệnh nhân số 0. Trước khi nghiên cứu não bộ anh ta, tôi đã thực hiện trên anh ta các thử nghiệm kích thích sâu não bộ. Đặc biệt, chúng tôi đã kích thích các vùng đau đớn, nhằm vạch ra các đường biểu diễn và bổ sung các bảng thống kê. Dù sao, chúng tôi cũng phải loại bỏ anh ta, sau khi đã sử dụng anh ta hết mức, có thể nói như thế.

Miệng Sharko nhăn lại đầy ghê tởm. Các thử nghiệm này giải thích tại sao người ta tìm thấy móng tay của Abane trong chính da thịt anh ta. Chúng đã bắt anh ta phải chịu đựng cực hình. Quinat tiếp tục bài trình bày nhớp nhúa của mình:

- Khi anh ta chết hẳn, Manoeuvre chịu trách nhiệm biến anh ta thành kẻ vô danh. Gã lê dương này không được tinh ranh cho lắm, hắn làm việc đó không chút tinh tế, bằng kìm và bằng rìu. Rồi hắn mang họ đi chôn ở Gravenchon. Ở một nơi khỉ ho cò gáy, nơi không bao giờ có người bén mảng, và là nơi không bao giờ có người lại thiết lập được mối liên hệ với Binh đoàn Lê dương.

- Thế còn Chastel, ông ta liên quan gì trong vụ này?

Bà ta nhún vai.

- Bề ngoài trông thế nhưng ông ta không kiểm soát được điều gì đáng kể. Ngoài các nhiệm vụ chính thức, ông ta chỉ phải giám sát các biểu hiện của hội chứng E, nếu có, trong đội quân dưới quyền. Ông ta và tôi chưa bao giờ thực sự hiểu nhau. Cũng giống như nhiều người khác, ông ta không đánh giá cao các “phương pháp” của tôi, nhất là ở Ai Cập. Còn về tay lính lê dương Manoeuvre, hắn có mục tiêu là lấy lại cuộn phim, hắn nằm dưới quyền điều khiển của tôi. Khi hắn chính thức lần ngược manh mối về cuộn phim, với Szpilman và ông già chuyên phục chế phim cũ, tôi đi cùng hắn. Tôi muốn đích thân giải quyết các “nhân chứng”.

Lucie cảm thấy Sharko sắp nổ tung đến nơi.

- Tại sao lại lấy cắp đôi mắt của họ? cô hỏi bằng giọng cứng rắn.

Coline Quinat đứng dậy.

- Hãy đi với tôi…

Căng thẳng đến tột độ, Sharko rẽ lối đi giữa đám đông cảnh sát. Quinat đưa họ vào một căn hầm rộng và sạch sẽ. Bà ta hất cằm về phía một tấm thảm cũ kỹ màu xám. Lucie hiểu ngay, cô cuộn tấm thảm lên, một cánh cửa trập nhỏ lộ ra, cô liền đưa tay mở. Và nhăn mũi: bên dưới đó, chính là nỗi kinh hoàng.

Trong một cái góc nhỏ xíu, có đặt đến vài chục chiếc bình, bên trong lềnh bềnh những cặp nhãn cầu. Những mống mắt xanh lơ, đen, xanh lá, xoay tròn trong dung dịch formol… Lucie ghê tởm đưa một mẫu cho viên thanh tra. Coline Quinat chăm chú nhìn chiếc bình. Có điều gì đó ma quái ánh lên trong đồng tử của chính bà ta.

- Đôi mắt… Ánh sáng, rồi đến hình ảnh, rồi đến mắt, rồi đến bộ não, rồi đến hội chứng E… Tất cả đều kết nối với nhau, bây giờ thì các người hiểu rồi chứ? Thứ này không thể tồn tại nếu không có thứ kia. Hội chứng E đã lan truyền thông qua phần lớn những đôi mắt mà các người đang thấy ở đây. Chúng luôn quyến rũ tôi, như từng quyến rũ Jacques Lacombe và cha tôi. Đây là cơ quan vô cùng hoàn hảo và quý giá. Đôi mắt cô đang cầm thuộc về Mohamed Abane, kẻ mà đám lính lê dương ngu ngốc nhầm tưởng là anh trai anh ta, Akim Abane. Cô đang cầm trong tay mình đôi mắt của một bệnh nhân số 0 đấy, thưa cô. Đôi mắt đã hấp thu, theo cách thức mà có lẽ chúng ta không bao giờ giải thích nổi, hội chứng E đó, đầy bột phát, và đã dẫn hội chứng đó vào tận não bộ khiến cấu trúc của cơ quan này biến đổi. Đôi mắt đó không xứng đáng để chúng ta cất giữ cẩn thận ư?

Lúc này, từ đôi đồng tử của bà ta toát lên vẻ gì đó điên loạn mà Lucie không thể xác định nổi. Một sự điên loạn nảy sinh từ sự bám riết của những con người sẵn sàng làm bất cứ điều gì để đi đến cùng niềm tin trong họ. Lucie quay sang Sharko lúc này đang chìm mình trong bóng tối, cách đó một chút, rồi cô túm lấy khuỷu tay Coline Quinat kéo bà ta về phía đám cảnh sát đang chờ ở tầng trệt. Trước khi giao bà ta vào tay lực lượng giữ gìn trật tự, cô hỏi bà ta:

- Bà sẽ sống phần đời còn lại trong tù. Tất cả những chuyện này có thực sự đáng để bà làm thế không?

- Ồ, có chứ, rất đáng! Cô không thể đoán được nó đáng đến mức nào đâu.

Và bà ta mỉm cười với cô. Lúc này, Lucie hiểu rằng không bao giờ có nhà giam nào có thể giam cầm được nụ cười ấy.

- Hình ảnh, cô gái trẻ ạ… Những hình ảnh ngày càng bạo lực tràn lan khắp nơi. Hãy nghĩ đến con cái cô, những đứa trẻ ngây ngô trước màn hình máy tính và trò chơi điện tử. Hãy nghĩ đến những bộ não dễ sai khiến đó, những bộ não bị đế chế hình ảnh phá hỏng ngay từ khi còn thơ ấu. Hai mươi năm trước, chưa có chuyện đó. Nếu có cơ hội, hãy đọc các báo cáo giải phẫu tử thi của Éric Harris, Dylan Klebold, Joseph Whitman, những đứa trẻ vị thành niên đi vào trường trung học với một khẩu súng và bắn bất cứ thứ gì cử động. Hãy xem một vòng hạch hạnh nhân của chúng, và cô sẽ thấy nó bị teo đi. Cô sẽ hiểu rằng toàn bộ hành tinh này đang lao đến thảm họa diệt chủng của chính mình.

Bà ta mím môi, rồi lại tiếp tục mở miệng:

- Bất cứ ai. Hội chứng E có thể tác động tới bất cứ ai, trong bất cứ gia đình nào. Ngày mai, có lẽ sẽ đến lượt cô hoặc các con cô chăng, ai mà biết được?

Bà ta không nói thêm gì nữa. Các cảnh sát dẫn bà ta đi.

Người lạnh toát, Lucie một mình đi xuống, không gây bất cứ tiếng động nào, như thể bị tước bỏ toàn bộ sức lực, mệt nhoài, với mong muốn duy nhất: về nhà, cuộn mình trong vòng tay hai con gái và ngủ. Sharko ngồi trước hàng chục đôi mắt, chúng đang quan sát anh và hét lên những nỗi đau đớn cuối cùng.

- Anh lên chứ? cô thì thầm vào tai anh. Chúng ta biến khỏi đây thôi. Em không chịu nổi nữa rồi.

Anh nhìn cô hồi lâu không đáp, rồi đứng dậy, trút ra tiếng thở dài thườn thượt.

Họ đã đi đến tận cùng. Tận cùng nỗi kinh hoàng, trong một chuyến đi không trở lại đã phơi bày toàn bộ những điên cuồng khả dĩ tưởng tượng. Những điên cuồng của con người, của các đất nước, của thế giới. Một thế giới đang sống trong hỗn loạn, bị đế chế hình ảnh bạo lực thống trị.

Lên đến đầu cầu thang, Sharko ấn tay vào công tắc điện. Hai mống mắt Mohamed Abane sáng lên trong tích tắc, trước khi vĩnh viễn tắt lịm trong căn hầm ngầm tăm tối.

Thế là hết…

# Đoạn kết

M

ột tháng sau

Bãi biển Sables-d’Olonne trải dài như một chiếc bánh sừng bò khổng lồ vàng óng dưới ánh mặt trời tháng Tám. Đôi mắt ẩn sau cặp kính mát tối màu, Lucie ngắm hai cô con gái nhỏ, Clara và Juliette, đang xúc cát ẩm vào đầy hai cái xô và đùa nghịch với hai cái xẻng. Vài con mòng biển chao liệng, âm thanh ầm ì ấm áp và xoa dịu cất lên từ đại dương. Khắp nơi, mọi người ai nấy đều hạnh phúc, chia sẻ với nhau từng mét vuông bờ biển. Nơi này đen đặc những người là người.

Phải đến lần thứ mười trong chưa đầy một giờ đồng hồ, Lucie quay nhìn về phía bờ đê. Anh sắp đến, chỉ còn tính bằng phút nữa thôi. Anh, Franck Sharko, người đàn ông chiếm lĩnh tâm trí cô từ hơn một tháng nay. Người đàn ông mà khuôn mặt đã ở lại nơi sâu thẳm tâm hồn cô, như một tia sáng nhỏ không bao giờ tắt. Từ sau khi Coline Quinat bị bắt giữ, họ chỉ gặp lại nhau ba lần, thu xếp những chuyến đi về chớp nhoáng bằng tàu cao tốc, trao nhau những ôm hôn vội vàng. Bù lại, gần như tối nào họ cũng gọi điện thoại cho nhau. Đôi khi, họ không có nhiều chuyện để nói, nhưng cũng có lúc trò chuyện hàng giờ liền. Mối quan hệ của họ đang thành hình, mò mẫm và vụng về.

Mặc dù họ cố gắng tránh né chủ đề đó, nhưng vụ án vừa rồi đã để lại một dấu ấn không thể xóa nhòa trong tâm trí họ. Nỗi đau khổ nội tâm cần có thời gian để thành sẹo. Trong những giờ sau khi bị chất vấn, Coline Quinat đã khai hết. Tên các sĩ quan quân đội cao cấp, tên các thành viên thuộc các cơ quan tình báo, một số chính trị gia, một số nhà khoa học. Một trung tâm không chính thức chuyên nghiên cứu và phẫu thuật thần kinh chỉ liên quan đến hội chứng E và kích thích sâu vào não bộ đã được bí mật phát triển tại trụ sở của bộ phận chăm sóc sức khỏe quân đội, mười mét dưới lòng đất. Ở đó, người ta nghiên cứu và đưa ra các quy trình thử nghiệm, đồng thời thực hiện cả các ca phẫu thuật. Chậm rãi nhưng chắc chắn, những nhân vật nặng ký lần lượt bị hạ bệ. Đương nhiên, hồ sơ vụ án vẫn đang trong quá trình thẩm cứu, bí mật quốc phòng khiến người ta không dễ dàng hành động, nhưng những người phải trả giá sẽ sớm trả giá. Chuyện bình thường…

Lucie quay trở lại bên hai cô con gái sinh đôi, chúng đang ngồi trong một vũng nước. Cô đã ra lệnh cho chúng phải ở gần cô, vì bãi biển quá đông người. Hai cô bé vừa chơi cách đó vài mét vừa cười đùa. Một cái xô, một cái xẻng, hạnh phúc… Chấm dứt những trò chơi điện tử, Lucie đã vứt bỏ hết đống điều khiển… Bảo vệ tối đa hai cô con gái khỏi thế giới hình ảnh, khỏi bản chất bạo lực của nó, khỏi những tác động có hại đối với tâm trí. Quay trở lại với những thứ đơn giản nhất, những đồ chơi cũ kỹ bằng gỗ hoặc nhựa, những hoạt động chân tay, cắt dán. Mọi thứ mất đi thật nhanh cùng với bước tiến của công nghệ. Theo một khía cạnh nào đó, Quinat nói đúng: thế giới đang tự lao đầu vào bức tường nào vậy?

Một tuần nữa là hết kỳ nghỉ. Sẽ phải quay về Lille, giam mình trong căn hộ và suy nghĩ. Suy nghĩ về tương lai, về một ngày mai mà cô cần cải thiện trong một cuộc sống nơi mọi thứ đều diễn ra quá nhanh. Lucie để cát chảy giữa các ngón tay, tự nhắc lại với mình lần nữa rằng cô sẽ không thể tồn tại, không thể phát triển bản thân nếu không làm cảnh sát. Nghề của cô giống như một loại gen, đã ăn sâu vào các tế bào trong cô. Nghề ấy khiến cô được là Lucie Henebelle, nó đem lại cho cô bản sắc sâu sắc nhất. Ngược lại, cô biết mình có thể cải thiện bản thân, là một người mẹ tốt hơn, và cả một người con tốt hơn nữa. Cô thầm tin chắc mình sẽ làm được. Mọi chuyện chỉ phụ thuộc vào quyết tâm của cô mà thôi.

Khuôn mặt Lucie rạng lên một nụ cười hết cỡ khi cô nghe thấy tiếng lạo xạo rất đặc biệt trên mặt cát ngay sau lưng. Cô quay lại. Sharko đang đứng đó, anh mặc chiếc quần vải khó hiểu, sơ mi cộc tay, đôi mắt ẩn sau cặp kính vá víu trứ danh. Lucie đứng dậy và vòng tay ôm choàng lấy anh. Họ hôn nhau. Lucie vuốt mu bàn tay lên má anh.

- Em nhớ anh kinh khủng.

Sharko gỡ cặp kính, tặng cho cô một nụ cười giản dị, đặt ba lô xuống cát, rồi hất cằm về phía hai cô bé sinh đôi. Trên tay anh cầm một cái gói nhỏ.

- Chúng thật xinh xắn… Em đã giải thích mọi chuyện với chúng chưa?

- Tại sao anh không tự làm việc đó? Dù sao, anh cũng không nhút nhát đến mức ấy chứ?

- Đây là kỳ nghỉ của ba mẹ con, chỉ riêng ba mẹ con em thôi. Anh không muốn trở thành người phá rối các ván cờ ngỗng mỗi đêm.

- Có chứ, tất nhiên là em đã giải thích với các con. Và chúng sẵn sàng đón nhận anh vào căn nhà thuê nhỏ bé của chúng em, nhưng với một điều kiện.

- Điều kiện gì?

Lucie chỉ vào cái gói mà viên thanh tra đang cầm trong tay.

- Là anh đừng mang mứt hạt dẻ cho chúng mỗi lần đến thăm chúng nữa. Các con ghét món này!

Sharko giơ cái túi lên như để ngắm nghía món mứt kỹ càng hơn.

- Chúng có lý. Món này thật tệ.

Anh lại gần một thùng rác, nhìn hộp mứt lần cuối rồi thả nó xuống đáy chiếc túi nhựa đựng rác. Anh hạ nắp xuống. Chấm hết món mứt hạt dẻ… Chấm hết món xốt cocktail…

Hai cô bé song sinh nhìn thấy anh và chạy đến ôm anh đầy trìu mến. Anh hôn lên má chúng, dịu dàng vuốt ve tóc chúng. Chúng đòi anh cùng chơi bóng, anh hứa với chúng vài phút nữa anh sẽ ra rồi khuyên chúng nên tập luyện cho tốt trước khi anh nhập hội. Rồi anh ngồi xuống bên cạnh Lucie, xắn gấu quần lên.

- Thế nào, sếp anh ra sao rồi? cô hỏi.

Ánh mắt Sharko nhìn hút về phía hai bé gái. Lucie chưa từng nhìn thấy chừng ấy chăm chú, chừng ấy dịu dàng trong đôi mắt của một người đàn ông.

- Kết thúc rồi… Ông ấy đã nộp đơn từ chức cho sếp lớn hôm qua. Suy sụp, khi chỉ còn tám năm ngắn ngủi nữa là về hưu. Sau mọi hy sinh, sau mọi vất vả. Nghề này đã làm ông ấy thất vọng.

- Thế còn anh, còn… vị trí của anh ở Nanterre? Hai chúng ta… Anh có suy nghĩ chút nào về tất cả những chuyện đó không?

Anh vốc một nắm cát rồi chăm chú nhìn những hạt cát luồn qua kẽ ngón tay.

- Em có biết rằng cách đây vài năm, anh đã bỏ mặc tất cả để mở một cửa hàng đồ chơi, ở miền Bắc không? Sau đó, anh quay lại nghiên cứu về tội phạm học. Và sau đó, anh…

Lucie tròn xoe mắt.

- Anh đang nói đùa đấy à? Anh mà mở cửa hàng đồ chơi sao?

Sharko lục trong ba lô, và lấy ra chiếc đầu máy xe lửa Ova Hornby nhỏ tỷ lệ 1:43, cùng toa tàu màu đen chở củi và than. Đoàn tàu ánh lên trong nắng.

- Cửa hàng đó tên là “Thế giới nhỏ mầu nhiệm”. Nó không còn nữa, ngày nay thế vào chỗ đó là một cửa hàng trò chơi điện tử.

Lucie cảm thấy một cục nghẹn lớn dần lên trong cổ họng. Sharko nói những chuyện đó với rất nhiều xúc động.

- “Thế giới nhỏ mầu nhiệm”, hay quá…

Anh gật đầu, lúc này đường chân trời đang thu hút toàn bộ sự chú ý của anh.

- Hồi ấy, anh muốn có một khoảng nghỉ trong đời mình. Dành thời gian để thấy đứa con gái nhỏ của anh lớn lên. Anh muốn nhắc nhở bản thân rằng anh đã từng có thời giống như con bé, và rằng những kỷ niệm đẹp nhất mà ta giữ được chính là những kỷ niệm về khuôn mặt của cha mẹ chúng ta.

Anh khẽ khàng đặt chiếc đầu máy xe lửa lên trên ba lô.

- Em biết không, đã xảy ra một chuyện quan trọng trong thời gian chúng ta xử lý vụ án. Đó là sự ra đi của một người từng chiếm vị trí đáng kể trong cuộc đời anh. Một người từng có mặt chỉ để giải thích với anh những điều anh chưa từng muốn nghe, anh cho là thế.

Lucie tỏ ra căng thẳng.

- Anh bắt đầu khiến em thấy sợ rồi đấy.

- Em yên tâm đi, cái con người ấy, anh không bao giờ muốn gặp lại nữa. Và chỉ có một cách duy nhất để làm được điều đó: tiến bước. Thế nên, trong vài ngày tới, anh sẽ đến gặp sếp lớn, cả anh cũng thế… Bảo với ông ấy rằng…

Juliette đi đến và hỏi liệu cô bé có thể đi mua một que kem được không, cắt ngang những lời giải thích của Sharko. Rất nhanh, Lucie liếc mắt nhìn ra phía người bán kem cách đó chừng chục mét, trên bờ đê. Cô muốn đứng dậy đưa con gái đi, nhưng Sharko nắm cổ tay cô giữ lại.

- Chờ đã, để anh nói hết đã. Bây giờ, anh phải nói ra mọi chuyện.

Lucie đưa cho con gái một tờ giấy bạc.

- Con ra đó cùng chị Clara, và các con phải quay về thật nhanh, được không?

Juliette gật đầu. Hai cô bé sinh đôi chạy lao qua đám đông những người đi nghỉ. Sharko tiếp tục cho cát chảy xuống qua kẽ tay, trong khi Lucie trông chừng hai cô con gái từ đằng xa.

- Anh đang nói với em, anh sẽ viết cho sếp lớn để bảo rằng anh xin từ chức. Nếu… Nếu em thực sự muốn có anh. Anh không biết mọi chuyện rồi có ổn thỏa không, em biết đấy. Anh có những thói quen cũ kỹ, với lại… phải có một căn phòng đặc biệt cho đoàn tàu của anh, và hai cô bé sẽ không được chạm vào nó, bởi vì…

Lucie đột ngột nghiêng người về phía anh rồi kéo anh áp sát vào ngực cô.

- Như vậy là anh đồng ý? Chính anh sẽ là người ngược lên phía Bắc?

Sharko tựa cằm vào hõm vai Lucie, rồi cụp mắt xuống.

- Người ta vẫn có thể thử làm rất nhiều điều ở tuổi của anh, đúng không? Anh không khéo ăn nói cho lắm, nhưng chuyện đó không ngăn cản anh làm tốt công việc buôn bán… Với lại… Anh có không ít tiền trong tài khoản, anh thực sự không thuộc loại người ưa chi tiêu. Em nói xem, em có tin là cửa hàng Némo, nằm trên phố Solitaires thuộc khu phố cổ ở Lille, vẫn còn rao bán chứ?

Lucie luồn tay vào bên trong áo sơ mi rồi âu yếm vuốt ve lưng anh. Cô rất thích những lúc được ở bên anh, phải làm sao để chuyện này kéo dài, dài nữa, và dài nữa.

- Franck…

Họ im lặng vài giây, nhường chỗ cho âm thanh ầm ì tại nơi này. Những tiếng cười, những tiếng la hét, những tiếng thì thầm trong gió. Đương giữa lúc hạnh phúc và quấn quýt hết sức trong trẻo, Lucie liếc mắt nhìn về phía chiếc xe tải nhỏ bán kem. Những bóng người chuyển động liên tục lướt qua tầm mắt cô, bãi biển đông nghịt người. Cô vươn cổ, có thể nhìn thấy trong đám đông náo nhiệt chừng năm đến sáu người đang đứng chờ đằng sau món quà vặt ngon miệng. Không có dấu vết gì của hai con gái cô. Lucie nhoài người thêm chút nữa, trong khi Sharko, vừa đứng dậy, đang cởi áo.

- Franck, anh có nhìn thấy hai đứa bé ở cạnh hàng kem không? Một đứa mặc áo tắm màu hồng, một đứa mặc áo tắm màu vàng.

Sharko đứng thẳng người, đeo lại cặp kính mát lên mắt. Lucie đứng dậy, cổ họng thoáng se lại. Cô liếc nhìn về phía bãi biển, bên mép sóng, nhìn thấy nào xẻng nào xô vứt chỏng chơ dưới nắng. Đôi mắt cô lại quay nhìn về phía đám đông xếp hàng, quanh chiếc xe tải bán kem. Những đứa trẻ, những gia đình, hàng trăm chiếc xe hơi với những kính chắn gió chói lóa trong ánh mặt trời.

- Nói với em là anh nhìn thấy chúng đi!

Sharko không trả lời. Có điều gì đó đã thay đổi trong thái độ của anh. Đầu tiên, anh đi về phía con đê, rồi rảo bước, và rốt cuộc là lao chạy. Lucie chạy theo anh, lùng sục hết bên trái lại bên phải. Đám đông càu nhàu, bởi vì những bước chân vội vã của cô khiến cát bắn tung lên làn da nhẫy mồ hôi của họ. Khi cô đến ngang tầm đoàn người đang xếp hàng, máu dồn lên hai bên thái dương cô, nện thình thịch. Cô hỏi những người đang đứng chờ mua kem.

- Tôi có nhìn thấy hai cô bé sinh đôi, một phụ nữ trả lời. Chúng đi cùng một người đàn ông, về phía đường lớn.

Lucie lao chạy về phía đường lớn, không kịp thở, hai bàn chân cô rát bỏng trên mặt đường nhựa. Cô chạy phía bên này con đê, còn Sharko ở phía bên kia…

Một tiếng hét cất lên từ đáy sâu cổ họng cô. Tiếng hét đã xuyên qua hàng thiên niên kỷ.

Tiếng hét của người mẹ, theo bản năng, biết rằng đã xảy ra chuyện không hay với những đứa con mình.

HẾT

# Table of Contents

[1](#Top_of_Ch01_xhtml)

[2](#Top_of_Ch02_xhtml)

[3](#Top_of_Ch03_xhtml)

[4](#Top_of_Ch04_xhtml)

[5](#Top_of_Ch05_xhtml)

[6](#Top_of_Ch06_xhtml)

[7](#Top_of_Ch07_xhtml)

[8](#Top_of_Ch08_xhtml)

[9](#Top_of_Ch09_xhtml)

[10](#Top_of_Ch10_xhtml)

[11](#Top_of_Ch11_xhtml)

[12](#Top_of_Ch12_xhtml)

[13](#Top_of_Ch13_xhtml)

[14](#Top_of_Ch14_xhtml)

[15](#Top_of_Ch15_xhtml)

[16](#Top_of_Ch16_xhtml)

[17](#Top_of_Ch17_xhtml)

[18](#Top_of_Ch18_xhtml)

[19](#Top_of_Ch19_xhtml)

[20](#Top_of_Ch20_xhtml)

[21](#Top_of_Ch21_xhtml)

[22](#Top_of_Ch22_xhtml)

[23](#Top_of_Ch23_xhtml)

[24](#Top_of_Ch24_xhtml)

[25](#Top_of_Ch25_xhtml)

[26](#Top_of_Ch26_xhtml)

[27](#Top_of_Ch27_xhtml)

[28](#Top_of_Ch28_xhtml)

[29](#Top_of_Ch29_xhtml)

[30](#Top_of_Ch30_xhtml)

[31](#Top_of_Ch31_xhtml)

[32](#Top_of_Ch32_xhtml)

[33](#Top_of_Ch33_xhtml)

[34](#Top_of_Ch34_xhtml)

[35](#Top_of_Ch35_xhtml)

[36](#Top_of_Ch36_xhtml)

[37](#Top_of_Ch37_xhtml)

[38](#Top_of_Ch38_xhtml)

[39](#Top_of_Ch39_xhtml)

[40](#Top_of_Ch40_xhtml)

[41](#Top_of_Ch41_xhtml)

[42](#Top_of_Ch42_xhtml)

[43](#Top_of_Ch43_xhtml)

[44](#Top_of_Ch44_xhtml)

[45](#Top_of_Ch45_xhtml)

[46](#Top_of_Ch46_xhtml)

[47](#Top_of_Ch47_xhtml)

[48](#Top_of_Ch48_xhtml)

[49](#Top_of_Ch49_xhtml)

[50](#Top_of_Ch50_xhtml)

[51](#Top_of_Ch51_xhtml)

[52](#Top_of_Ch52_xhtml)

[53](#Top_of_Ch53_xhtml)

[54](#Top_of_Ch54_xhtml)

[55](#Top_of_Ch55_xhtml)

[56](#Top_of_Ch56_xhtml)

[57](#Top_of_Ch57_xhtml)

[58](#Top_of_Ch58_xhtml)

[59](#Top_of_Ch59_xhtml)

[60](#Top_of_Ch60_xhtml)

[61](#Top_of_Ch61_xhtml)

[Đoạn kết](#Top_of_ChDK_xhtml)